

NATIONAL BESTSELLER

ANCHEE MIN

NỮ HOÀNG CUỐI CÙNG
LAST EMPRESS



 DaiViet
BOOKS

 NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

Table of Contents

[NHỮNG LỜI CA NGỢI ANCHEE MIN VÀ NỮ HOÀNG CUỐI CÙNG](#)

[Một cuộc đàm luận với Anchee Min về cuốn Nữ hoàng cuối cùng](#)

[Một](#)

[Hai](#)

[Ba](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

[Tám](#)

[Chín](#)

[Mười](#)

[Mười một](#)

[Mười hai](#)

[Mười ba](#)

[Mười bốn](#)

[Mười lăm](#)

[Mười sáu](#)

[Mười bảy](#)

[Mười tám](#)

[Mười chín](#)

[Hai mươi](#)

[Hai mốt](#)

[Hai mươi hai](#)

[Hai mươi ba](#)

[Hai mươi tư](#)

[Hai mươi lăm](#)

[Hai mươi sáu](#)

[Hai mươi bảy](#)

[Hai mươi tám](#)

[Hai mươi chín](#)

[Ba mươi](#)

[Ba mươi mốt](#)

[Ba mươi hai](#)

[Ba mươi ba](#)

[Ba mươi tư](#)

[Ba mươi lăm](#)

[Ba mươi sáu](#)

[Ba mươi bảy](#)

[Ba mươi tám](#)

[Ba mươi chín](#)

[Bốn mươi](#)

[Bốn mươi một](#)

[Bốn mươi hai](#)

[Bốn mươi ba](#)

[Bốn mươi tư](#)

[Bốn mươi lăm](#)

[Bốn mươi sáu](#)

[Bốn mươi bảy](#)

[Vĩ thanh](#)

[Thảo luận](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

NHỮNG LỜI CA NGỢI ANCHEE MIN VÀ NỮ HOÀNG CUỐI CÙNG

Câu chuyện về bí mật cung đình này diễn ra trong một thời kỳ Trung Hoa bị khốn đốn bởi sự can thiệp của nước ngoài... Cái nhìn thông cảm với người đàn bà bị báo chí phương Tây thời ấy lăng mạ.

MILWAUKEE JOURNAL SENTINEL

(Min) đã đảm nhận cái nhiệm vụ không những chỉ cho sự sụp đổ của nền quân chủ Trung Hoa sống động thêm mà còn tu chính lại phiên bản chủ chốt của thời kỳ ấy.

MINNEAPOLIS STAR TRIBUNE

Chỉ có chúng ta thấy Phong Lan là một người đàn bà đầy quyền lực, người phải chịu những phán xét nghiệt ngã từ những người đương thời của bà, và của những sử gia theo họ.

BOSTON GLOBE

Min cố liếc nhìn xuống tầng lớp dưới, khai thác những cảm xúc của những người đàn bà mà lịch sử đã giảm thiểu thành nét phác họa hoặc chôn vùi hoàn toàn... đối với các nho sinh giai đoạn này. Cuốn Nữ hoàng cuối cùng là lời chú giải thú vị về lịch sử.

CHICAGO TRIBUNE

Kỳ diệu... Min chùng cất và vượt qua cả một đấng mệnh mông sự thật lịch sử từ lâu bị che khuất để sáng tạo ra một cuốn tiểu thuyết đầy sức tưởng tượng tài tình và trong sáng mang cả tính kịch và sự bất bình của một bi kịch Hy Lạp trong việc miêu tả chân dung một nhà lãnh đạo phụ nữ thực sự kiệt xuất đã bị bôi bác bất công.

BOOKLIST

Những người hâm mộ cuốn đầu sẽ không bị thất vọng trong thiên anh hùng ca lịch sử bồi cuốn và mê đắm này.

VIRTAOSOLIFE

Trước sau như một, Min hòa trộn việc nghiên cứu tỉ mỉ lịch sử với kiến thức thu được từ chính bản thân về nền văn hóa Trung Hoa và khả năng suy nghĩ đúng mực của đàn bà để mang đến cho độc giả một cái nhìn độc nhất vô nhị về phụ nữ trong lịch sử Trung Hoa. Thiết thực đối với tất cả những bộ sách hư cấu.

LIBRARY JOURNAL

Những mẫu sưu tập lớn chi tiết lịch sử sẽ làm cho những độc giả thường nhìn lịch sử bằng một lối nhìn phương Tây sẽ được sáng mắt ra.

KIRKUS REVIEW

Câu chuyện đau buồn và thú vị này sẽ chiếu sáng lên những sự kiện mà ít người biết về lịch sử Trung Hoa.

BOOK PAGA

Một cuộc đàm luận với Anchee Min về cuốn Nữ hoàng cuối cùng

- Động cơ gì thúc đẩy chị viết Nữ hoàng Phong Lan?

Nữ hoàng Phong Lan là một ảnh hưởng lớn lên tính cách của đất nước Trung Hoa ngày nay. Tôi tin rằng nếu người ta hiểu Phong Lan, họ sẽ hiểu Trung Hoa. Họ sẽ biết được Trung Hoa từ đâu và sẽ đi về đâu. Cuốn Nữ hoàng cuối cùng này làm Trung Hoa đã đau khổ thế nào và tái phát hiện ra vai trò và mục đích của mình trên thế giới như thế nào?

Không giống như Nữ hoàng Anh quốc, vâng, đúng thế, Hoàng hậu Phong Lan không được trao quyền trị vì. Người con gái này đến từ một tỉnh nghèo nhất Trung Hoa và tiếp tục quyền trị vì nửa thế kỷ trong thời kỳ khó khăn nhất của Trung Hoa trong lịch sử. Bà giữ quyền lực cho cả ba Hoàng đế: chồng bà, con trai bà và con nuôi bà. Thật là một câu chuyện cực kỳ kỳ vĩ và ấn tượng về khát khao và sống còn.

- Tại sao Nữ hoàng lại gây tranh cãi ở Trung Hoa ngày nay đến thế?

Nữ hoàng Phong Lan không chỉ đơn thuần được xem là gây tranh cãi; bà còn bị xem như là một đầu sỏ của tội ác xấu xa. Đó là bởi vì bà đã không “cứu được Trung Hoa”. Điều lạ lùng là chưa bao giờ có người hỏi, Trung Hoa có thể cứu được không? Phong Lan đối mặt với những gì mà không một Hoàng đế nào trước đây phải đối mặt: Sự xâm lược của mười ba cường quốc, do Anh, Pháp, Đức, Nga và Hoa Kỳ lãnh đạo. Bà thừa kế cuộc chiến tranh này từ chồng mình, một cuộc chiến của gậy tre, dáo gỗ chống lại những lực lượng chiến đấu được trang bị súng trường và đại bác.

Nhưng đối với chế độ hiện hành của Trung Hoa, đem lại cho Nữ hoàng Phong Lan danh dự thích đáng có nghĩa là làm một việc mạo hiểm. Phong Lan làm những gì cộng sản không thể làm và không muốn làm, đó là đem hết nỗ lực để cải cách chế độ chính trị.

- Nhà văn đã bỏ ra rất nhiều thời gian để sưu tầm. Chị đã phát hiện ra những gì và điều gì khiến chị ngạc nhiên?

Trong tất cả những cuốn sách của tôi, tôi đã cố gắng chính xác về phương diện lịch sử, sao cho bạn đọc của tôi có thể có được một ý niệm đúng đắn về Trung Hoa. Tôi chú tâm vào những sự cố đã bị lu mờ và những cuộc đời bị bỏ quên và tôi biết, sau khi đã cày xới qua mọi tư liệu, là những khám phá đích thực nằm ở việc tôi nhìn thế nào vào tình tiết. Chẳng hạn có khá đầy đủ chi tiết về các cuộc chiến chống Trung Hoa từ mỗi nước. Điều làm tôi ngạc nhiên là lịch sử được viết lại thiên cận đến thế. Không có một khía cạnh nhân đạo nào đối với Nữ hoàng Phong Lan. Không có một quan điểm nào về việc bà trở thành người trị vì Trung Hoa cũng như là một thứ phi bị bỏ rơi, một người mẹ và một góa phụ trẻ đấu tranh để nuôi dạy con trai giữa mọi âm mưu và đã sống còn.

- Chị nổi tiếng về việc tạo ra sức mạnh tình cảm nồng nàn trong các nhân vật. Cách nhìn của chị về tính cách của Nữ hoàng đã thay đổi như thế nào từ cuốn Nữ hoàng Phong Lan sang cuốn Nữ hoàng cuối cùng?

Nữ hoàng Phong Lan nói về một phụ nữ trẻ trong trắng vươn lên để trở thành nữ hoàng của Trung Hoa. Cuốn Nữ hoàng cuối cùng nói về việc bà trụ lại ở ngôi vị đó thế nào. Bà chín chắn hơn Phong Lan, ta gặp ở cuốn Nữ hoàng Phong Lan. Bà đã cứng cỏi hơn nhiều, bởi vì bà tồn tại được trong những sự kiện có thể mất mạng mình. Bà bị buộc phải đưa ra những quyết định cứng rắn, trái với bản tính của bà, ví dụ, chặt đầu một viên tướng vốn là người bạn, bởi vì ông ta đe dọa đế triều của con trai bà. Tính cách của bà thay đổi một cách kịch tính, được hé lộ ra qua những sự lựa chọn của bà và bà sống với những hậu quả của nó như thế nào. Đương nhiên mọi người chúng ta đều phải làm những việc lựa chọn cứng rắn trên đời và rồi sống cùng với chúng. Như vậy chúng ta có thể hoàn toàn thông cảm và chia sẻ với Phong Lan.

- Chị có thể giải thích mình xây dựng tính cách của Phong Lan qua những mối quan hệ với những người khác như thế nào không? Làm sao chị có thể thông cảm

với bà?

Đây là tiểu thuyết khởi hành từ những cuốn sách lịch sử. Các sử gia khảo sát mối quan hệ giữa các sự kiện, trong khi các tiểu thuyết gia chú trọng hơn về mối quan hệ giữa các nhân vật và môi trường xung quanh họ. Chuyện tâm tình của Phong Lan là điều tôi đang nói. Tôi muốn các bạn đọc của tôi cảm thấy bà đã cảm nghĩ thế nào về chồng bà, con trai bà, em gái, em trai, các đối thủ, các đồng nghiệp và người yêu của bà. Và nhất là không thể nào tin nổi, các thái giám của bà, những người đã bỏ ra cả cuộc đời của họ để đồng hành cùng bà, tuy bị xem như không phải là những con người mà là những sinh linh.

Tôi được sinh ra ở Trung Hoa và đã sống ở đó suốt hai mươi bảy năm. Việc đó giúp tôi thấu hiểu được Phong Lan. Tôi rất thân quen với lý lịch các nhân vật của tôi. Tôi lớn lên cùng với những câu chuyện của họ và biết đi tới đâu để đào đá quý tôi cần. Chẳng hạn, tôi có thể nắm được những ghi chép về thị trấn Vu Hồ, nơi Phong Lan được sinh ra và nuôi dạy. Tôi đọc sách cổ Trung Hoa nên tôi có thể đọc được những vở kịch, thơ ca và sách vở Phong Lan ưa thích. Tôi biết được các nhân vật của tôi đã chịu ảnh hưởng của văn hóa và môi trường của họ thế nào.

- Trong cuốn Nữ hoàng cuối cùng chị miêu tả mối quan hệ mẹ - con giữa Phong Lan và con trai mình, Đồng Trị và con nuôi mình, Hoàng đế Quang Tự. Tại sao cả hai đều quan trọng với chị?

Ồ, tôi thấy cái phần đời ấy của bà thú vị nhất. Với tôi những mối quan hệ ấy rất quan trọng để xác định Phong Lan là ai. Trong văn hóa Trung Hoa, cuộc đời của một phụ nữ phụ thuộc vào người đàn ông mình cưới và khi chồng chết, phụ thuộc vào con trai. Phong Lan không phải là một ngoại lệ. Điều làm tôi ngạc nhiên là bà luôn luôn bị hiểu sai đến mức nào. Không ai buồn xem xét đến những mối quan hệ này khi miêu tả bà là ai. Đối với Phong Lan, việc cầm quyền Trung Hoa cho qua ngày có nghĩa thương thảo với con trai, đưa con mà bà không được phép nuôi dạy như đứa con. Đó là một cuộc đấu tranh, một ác mộng, một sự tan nát cõi lòng, một bi kịch ngay trong bản thân nó. Tình yêu và tình thế đầy tính kịch giữa mẹ và con trai, mẹ và con trai nuôi, là những chất liệu cực kỳ tốt giúp tôi sáng tạo. Nhưng quan trọng nhất, những chuyện như thế nói về số phận của Trung Hoa.

- Tại sao báo chí quốc tế trong năm 1900 lại miêu tả Nữ hoàng một cách tiêu cực?

Câu trả lời không thể đơn giản hơn là họ phải ác quỷ hóa Nữ hoàng để biện hộ cho việc xâm lược Trung Hoa. Tôi thấy nói thế cũng đủ để biểu lộ rõ ra những sự thật để các độc giả của tôi có thể tự mình thấy được ác tâm của việc vu khống. Khi tôi ở nước Anh, khi cuốn Nữ hoàng Phong Lan được đề cử giải thưởng sách Anh, các độc giả đổ đến và cảm ơn tôi đã nói ra cái phần đó của lịch sử nước họ mà họ không biết. Những người Mỹ cũng không ngờ những gì đất nước mình đã làm cho Trung Hoa. Điều mà Nữ hoàng Phong Lan trải nghiệm sẽ đưa ra một quan niệm rõ ràng.

Nhiều người tin Phong Lan và vị tướng chỉ huy Yung Lu của bà ta là đôi tình nhân. Và ở cuối truyện Nữ hoàng Phong Lan chị muốn trêu ngươi để độc giả thêm được cho họ sẽ dốc hết đam say của họ. Nhưng trong cuốn Nữ hoàng cuối cùng, hai người lại chẳng bao giờ được xum họp. Tại sao? Tôi chỉ muốn một sự kết nối như thế thực sự xảy ra, nhưng tài liệu tôi lật mở ra lại thuyết phục tôi điều đó không hề xảy ra. Tất nhiên tôi có thể kịch hóa hoặc mùi mẫn nó, suy cho cùng là một nhà viết truyện tôi có thể cho bất kỳ chuyện gì xảy ra kia mà! Nhưng nó cũng cần phải chấp nhận được đối với tôi. Vả lại tôi đi tìm sự thật, khi tôi tìm thấy nó, nó còn sex hơn nhiều: Hai nhân vật yêu nhau say đắm cùng nhau giải quyết hết cuộc khủng hoảng quốc gia này đến cuộc khủng hoảng quốc gia khác nhưng không thể chung chăn chung gối. Đó mới là áng thơ chân thực.

- Mục đích tối cao của chị về cuốn Nữ hoàng cuối cùng này?

Mục đích của tôi là làm tỏa sáng lên một người phụ nữ vĩ đại và làm cho bà đứng vững trước độc giả của tôi bằng tất cả tài năng và nhằm lẫn của mình.

Một

Đôi mắt Mẹ nhắm lại khi mẹ mất. Nhưng một lát sau đôi mắt lại hé mở và không nhắm lại nữa.

- Tâu Thái hậu, xin giữ chặt đôi mí mắt và cố hết sức làm cho nhắm lại. - Thái y Sun Pao Tien dặn dò.

Đôi tay tôi run lên khi tôi cố giữ.

Rong, em gái tôi bảo Mẹ định nhắm mắt lại. Bà đã đợi tôi quá lâu. Mẹ không muốn làm gián đoạn buổi thiết triều của tôi.

“Cố không làm phiền người khác”, là triết lý của mẹ tôi. Bà hẳn đã thất vọng nếu biết bà cần đến sự giúp đỡ để nhắm mắt lại. Tôi ước gì có thể coi thường lệnh của Nuharoo và mang con trai tôi đến để chào vĩnh biệt bà. “Đừng làm to chuyện việc Đồng Trị là Hoàng đế Trung Hoa”, tôi có lẽ đã cãi vậy. “Trước hết nó là cháu của mẹ tôi”.

Tôi quay sang Quế Hương em trai tôi và hỏi liệu Mẹ có nhắn lại lời nào cho tôi không.

- Có - Quế Hương vừa gật đầu vừa bước lùi đứng sang phía bên kia giường Mẹ tôi. - Điều tốt cả.

Nước mắt tôi trào ra.

- Chị định làm lễ an táng Mẹ thế nào? - Rong hỏi

- Lúc này chắc không thể nghĩ nổi. - Tôi đáp. - Chúng ta sẽ thảo luận sau.

- Không, Phong Lan. - Rong phản đối. - Sẽ không thể tiếp xúc được với chị, một khi chị rời khỏi đây. Em muốn biết ý định của chị. Mẹ đáng được tôn vinh ngang với Thái hậu Jin.

- Chị ước gì có thể đơn giản nói đồng ý, nhưng chị không thể. Rong, chúng ta bị hàng triệu người theo dõi. Chúng ta phải nêu gương.

- Phong Lan. - Rong oà khóc. - Chị đứng đầu cả Trung Hoa!

- Rong, xin em. Chị tin Mẹ sẽ hiểu.

- Không, Mẹ sẽ không hiểu, bởi vì em không thể. Chị là một người con gái, ích kỷ và vô tâm!

- Xin thứ lỗi. - Thái y Sun Pao Tien xen vào. - Tâu Thái hậu, thần xin Thái hậu tập trung vào các ngón tay được không ạ? Thái mẫu sẽ mở mắt mãi mãi nếu Lệnh bà ngừng ép lên.

- Được, Thái y.

- Mạnh hơn nữa và chắc vào. - Viên Thái y dặn dò. - Bây giờ thì giữ vững vào. Xin đừng động đây.

Em gái tôi giúp giữ chặt hai cánh tay tôi.

Mặt mẹ trong yên nghỉ sâu xa và cách biệt.

- Mẹ, con là Phong Lan đây, - Tôi vừa thầm thì vừa khóc.

Tôi không thể tin nổi mẹ lại chết. Những ngón tay tôi vuốt ve làn da mịn mượt và còn ấm của bà. Tôi đã bỏ lỡ việc tiếp xúc bà. Từ khi tôi vào Tử Cấm Thành, mẹ buộc phải quỳ gối để chào tôi khi bà đến thăm. Bà nhất mực tuân theo nghi thức. Bà nói: “Vì là Hoàng hậu Trung Hoa con đáng được tôn kính”.

Chúng tôi hiếm khi có lúc riêng tư. Các thái giám và các cung nữ luôn luôn vây quanh tôi. Tôi không tin mẹ có thể nghe thấy tôi nói từ nơi mẹ ngồi cách xa tôi đến hơn ba mét. Tuy nhiên điều đó cũng không làm phiền bà. Bà có thể nghe rõ vào thường trả lời những câu hỏi của tôi.

- Nhẹ nhàng, thả mí mắt. - Thái y nói.

Mắt Mẹ không mở ra nữa. Những vết nhăn tựa như đã biến mất và vẻ mặt của bà thanh thản.

Mẹ là dãy núi sau lưng con. Giọng mẹ vắng đến tâm trí tôi:

Như một con sông hát

Con bắt đầu thả sức trôi

Mẹ là dãy núi phía sau

Mẹ sung sướng dõi theo con

Kỷ niệm của mẹ con ta

Tràn đầy và dịu ngọt

Tôi phải vững vàng đối với con trai tôi. Mặc dầu Đồng Trị, mới có bảy tuổi, đã là Hoàng đế được hai năm, từ khi lên ngôi năm 1861, chế độ của nó đã từng bị bộn bề rối ren. Những lực lượng nước ngoài tiếp tục leo thang ở Trung Quốc nhất là ở những hải cảng. Trong nước, những cuộc nổi dậy của nông dân gọi là Thái Bình đã lan ra khắp bên trong và tràn qua hết tỉnh này đến tỉnh khác. Tôi đã đấu tranh để tìm cách nuôi dạy Đồng Trị cho đúng cách. Tuy vậy, nó hình như bị choáng váng khủng khiếp bởi cái chết yếu của cha nó. Tôi chỉ có thể ước mong nuôi dạy nó theo cách cha mẹ tôi đã nuôi dạy tôi.

“Mẹ là một người đàn bà may mắn”, mẹ tôi thường nói vậy. Tôi tin bà khi bà nói rằng bà không có gì phải hối tiếc trong cuộc đời. Bà đã hoàn thành một giấc mơ: hai con gái lấy chồng trong Hoàng gia và một con trai giữ chức vụ cao trong triều đình. Mẹ thường nhắc nhở các con: “Chúng ta thực tế đã là lũ ăn mày vào năm 1852. Mẹ sẽ không bao giờ quên buổi chiều hôm đó bên sông đào lớn, khi những phu cáng bỏ rơi quan tài của cha các con.”

Cái nóng ngày hôm ấy và mùi thối rửa xông ra từ thi thể cha tôi vẫn còn lại mãi với tôi. Vẻ mặt của mẹ khi mẹ buộc phải bán tài sản cuối cùng của mình, chiếc trâm ngọc là quà cưới của cha tôi, là vẻ sầu đau nhất tôi chưa hề thấy.

Là vợ cả của Hoàng đế Hàm Phong, Hoàng hậu Nuharoo cũng tham dự tang lễ của mẹ tôi. Điều đó được xem như một vinh dự lớn cho gia đình tôi. Là một tín đồ sùng Phật giáo, Nuharoo làm ngơ truyền thống, nhận lời mời của tôi.

Mặc lụa trắng như một cây cao phủ tuyết, Nuharoo là hình ảnh của vẻ yêu kiều. Tôi bước sau chị, cẩn thận tránh dẫm lên chiếc áo dài của chị. Những lát ma Tây Tạng tung niêm và các tu sĩ Đạo giáo và Phật giáo theo sau chúng tôi. Đi hết đoạn đường qua Tử Cấm Thành, chúng tôi dừng lại để thực hiện hết nghi lễ này đến nghi lễ khác, đi qua hết cửa này sang cửa khác và điện này sang điện khác.

Đứng gần Nuharoo, tôi ngạc nhiên thấy cuối cùng thì đã tìm thấy một sự biểu thị hài hoà nào đó. Sự khác biệt giữa chúng tôi đã từng rất rõ ràng từ lúc bước vào Tử Cấm Thành như những thiếu nữ. Chị - lịch sự, tự tin, dòng dõi Hoàng gia - được chọn là Hoàng hậu, vợ cả của Hoàng đế. Tôi - từ một gia đình tử tế và chỉ thế thôi, từ miền quê và không chắc chắn - là một thứ phi ở đẳng cấp thứ tư. Sự khác biệt giữa chúng tôi trở thành những mâu thuẫn khi mà tôi tìm được cách đi vào con tim của Hàm Phong và sinh ra con trai tôi, đứa con trai duy nhất của ông và là người thừa kế. Việc nâng thứ bậc của tôi đã làm cho vấn đề tồi tệ hơn. Nhưng trong sự hỗn độn của sự xâm lược ngoại bang, cái chết của chồng chúng tôi trong lúc chúng tôi lưu vong ở miền đất sản cũ của Nhiệt Hà và cuộc khủng hoảng đảo chính, chúng tôi đã từng bị buộc phải tìm mọi cách để làm việc cùng nhau.

Tất cả những năm sau này, mối quan hệ của tôi với Nuharoo được diễn tả đúng nhất trong ngôn ngữ: “Nước giếng không làm xáo trộn nước sông”. Để sống còn, chúng tôi cần thiết phải canh chừng lẫn nhau. Nhiều lúc điều này hình như là không thể được, nhất là liên quan đến Đồng Trị. Vị thế là vợ cả của Nuharoo cho chị có quyền lực lớn nhất trong việc nuôi dưỡng và

giáo dục nó, một thứ gì đó khiến lòng tôi day dứt khó chịu. Cuộc đấu tranh về việc nuôi dưỡng Đồng Trị thế nào đã ngừng lại sau khi Đồng Trị lên ngôi, nhưng sự cay cú của tôi về việc chuẩn bị tôi tệ cho thằng bé thế nào vẫn cứ tiếp tục đầu độc mối quan hệ của chúng tôi.

Nuharoo hướng đến sự mẫn nguyện trong Phật học trong khi sự bất mẫn của riêng tôi bám theo tôi như một cái bóng. Tinh thần tôi vẫn thoát ra khỏi ý nguyện của tôi. Tôi đọc cuốn sách mà Nuharoo đã gửi cho tôi: “Hạnh kiểm đúng đắn về một goá phụ của Hoàng đế”, nhưng cuốn sách chẳng đem lại mấy cho tôi sự bình yên. Rút cuộc, tôi thuộc về Vu Hồ: “chiếc hồ của rong rêu sang trọng”. Tôi không thể là thứ người mà tôi vốn không như thế, dầu tôi đang cố cả đời tôi.

“Hãy học làm một loại gỗ mềm, Phong Lan”. Mẹ dạy tôi khi tôi còn là một thiếu nữ. “Gỗ mềm được tạo thành tượng Phật và tiên nữ. Gỗ rắn để làm ván áo quan”.

Tôi có một chiếc bàn vẽ trong phòng tôi, với mực, màu vẽ mới hoà trộn, bút lông và giấy bản. Sau mỗi ngày thiết triều, tôi tới đây để làm việc.

Những bức hoạ của tôi là để cho con tôi, để ban tặng như món quà mang tên nó. Chúng được sử dụng như những sứ thần nói thay cho nó mỗi khi một tình huống trở nên quá bề mặt. Trung Hoa buộc phải van xin đối với việc gia hạn các khoản chi trả cái gọi là chi phí bồi thường chiến tranh do các lực lượng nước ngoài áp đặt lên chúng tôi.

Những bức hoạ cũng giúp làm nguôi ngoai nỗi căm hận đối với con trai tôi về thuế đất. Mấy tiểu vương của mấy bang vẫn đang gửi thông điệp nói rằng nhân dân của họ hoàng nghèo khổ và không nên phải chi trả.

“Ngân khố Hoàng triều từ lâu đã rỗng”, nhân danh con trai tôi, tôi kêu lên trong những sắc chỉ: “Tiền thuế mà chúng ta thu đã được trả cho những lực lượng nước ngoài để sao cho những hạm đội của chúng không thả neo trong vùng biển của chúng ta”.

Em chồng tôi, Hoàng tử Kung phàn nàn rằng ban đối ngoại của ông đã hết cả chỗ chứa những bức thư đòi nợ. Ông cảnh báo: “Các hạm đội của nước ngoài không ngừng đe dọa tái xâm nhập vào vùng biển của chúng ta”.

Đó là sáng kiến của An Thế Hải, thái giám của tôi, sử dụng những bức hoạ của tôi như là quà tặng để mua thời gian, tiền bạc và sự thông cảm.

An Thế Hải đã phục vụ tôi từ những ngày đầu tiên tôi vào Tử Cấm Thành, khi hắn mới là một thằng bé vừa đúng mười ba tuổi, hắn đã lén lút đem cho tôi cốc nước trong cơn khát cháy cổ của tôi. Đó là một hành động dũng cảm và kể từ đó hắn đã trở thành người trung thành và tin cậy nhất của tôi.

Ý tưởng của hắn về những bức tranh thật là thông minh và tài giỏi, tôi không thể vẽ kịp.

Tôi gửi một bức làm quà tặng sinh nhật cho tướng Tăng Quốc Phiên, một chiến vương bậc nhất ở Trung Hoa, đang chi phối giới quân sự của đất nước. Tôi muốn viên tướng đó biết rằng tôi đánh giá cao về ông, dầu mới đây tôi nhân danh con trai giáng cấp ông, dưới sức ép của giới bảo thủ thân Mãn Châu của triều đình, đã tự gọi họ là giới Mũ sắt. Giới Mũ sắt không chịu nổi sự thể là những người Hán, thông qua việc làm cần mẫn của mình đã kiếm được quyền lực. Tôi muốn tướng Tăng hiểu rằng tôi không hề có ý định hại ông và tôi đã hiểu nhầm ông: “Con trai tôi Đồng Trị không thể trị vì nếu không có ông” là thông điệp mà bức hoạ của tôi gửi tới.

Tôi thường xuyên thắc mắc không hiểu điều gì đã ngăn tướng Tăng Quốc Phiên không nổi loạn. Một cuộc đảo chính chắc sẽ không khó khăn, ông có tiền và quân đội. Tôi thường nghĩ rằng đó chỉ là vấn đề thời gian. Tôi có thể tưởng tượng một ngày nào đó Tăng sẽ nói: “Quá đủ rồi” và con trai tôi sẽ đi đời.

Tôi ký tên tôi theo thư pháp tinh tế, rồi đóng dấu ấn đỏ của tôi lên trên. Tôi có những ấn tín bằng đá nhiều kích cỡ và hình thù khác nhau. Ngoài chiếc ấn mà chồng tôi đã trao cho tôi, số ấn còn lại diễn đạt những tước hiệu của tôi. “Hoàng hậu Trung Hoa”, “Hoàng hậu từ thiện”,

“Tây cung Hoàng hậu”. Hoàng hậu Từ Hy là chiếc ấn tôi sử dụng thường xuyên nhất. Những chiếc ấn này rất quan trọng đối với những người sưu tập. Tạo một tác phẩm nghệ thuật để hơn đem bán về sau, tôi thường gọt bỏ tên tôi trong lời đề tặng trừ phi được yêu cầu.

Hôm qua An Thế Hải báo cáo những bức tranh của tôi đã lên giá. Tin ấy đem lại cho tôi một chút niềm vui. Tôi thích dành nhiều thời gian với Đồng Trị hơn là cảm thấy bị ép buộc vẽ tranh.

Bất kỳ ai xem tranh của tôi cũng có thể thấy những sai sót của chúng. Nét bút của tôi tỏ ra thiếu sự rèn luyện chứ không phải tài năng. Việc xử lý mực của tôi cũng hé lộ rằng tôi mới chỉ là người bắt đầu. Thiên nhiên trong tranh giấy bản không cho phép một sự nhầm lẫn nào, có nghĩa tôi có thể trải qua nhiều giờ trên một bức tranh, làm việc tới tận khuya và một nét tồi tệ sẽ phá huỷ toàn bộ bức tranh. Sau nhiều tháng làm việc một mình, tôi thuê một gia sư nghệ thuật mà công việc của bà ta là sửa chữa những sai sót của tôi.

Phong cảnh và hoa là những chủ đề của tôi. Tôi cũng vẽ cả chim, thường thường là từng đôi. Tôi thường đặt chúng ở trung tâm khung cảnh. Chúng thường đậu trên cùng một cành hoặc khác cành, như thể đang chuyện trò với nhau. Trong những bố cục đứng, một con chim thường đậu trên đỉnh cành và nhìn xuống, còn con kia ở cuối cành và ngược nhìn lên.

Tôi để nhiều thời gian cho lông chim. Hồng, da cam, và xanh nhạt là những màu lông tôi ưa thích. Sắc của nó luôn luôn ấm và vui. An Thế Hải gợi ý tôi vẽ mẫu đơn, hoa sen và hoa cúc. Hắn nói tôi vẽ giỏi những loại ấy, nhưng tôi biết ý hắn là chúng dễ bán.

Một cái mẹo nhỏ tôi học được từ gia sư nghệ thuật của tôi là những dấu ấn có thể dùng để che đi những lỗi nhỏ. Vì tôi có lỗi ở khắp nơi, tôi đóng nhiều dấu ấn lên mỗi bức họa. Khi tôi không thoả mãn và muốn bắt đầu vẽ lại, An Thế Hải nhắc tôi rằng số lượng phải là mục đích của tôi. Hắn giúp tôi làm việc đóng dấu ấn trông cho tế nhị. Khi tôi cảm thấy chẳng có điều gì tôi có thể làm để cứu một tác phẩm, gia sư của tôi thường làm thay.

Gia sư của tôi thường sửa trên nền tranh. Bà thường thêm lá và cành cây vào để che đi những phần vẽ tệ của tôi, và thường thêm những nét nhấn vào chim và hoa. Người ta sẽ nghĩ rằng những nét tinh tế của bà sẽ làm cho những nét vẽ mắc cỡ, nhưng bà dùng tài nghệ của mình chỉ để làm “hài hoà thêm nhạc điệu”. Tài nghệ của bà là cứu những bức vẽ tệ hại nhất. Thật thú vị khi xem bà càn cù cố dung hợp những nét vẽ tài tử của tôi.

Tâm trí tôi thường lơ đãng tới chỗ con trai trong khi tôi đang vẽ. Ban đầu, việc tập trung tư tưởng trở nên khó khăn. Tôi thường tưởng tượng ra khuôn mặt của Đồng Trị khi nó nằm trên giường và thắc mắc không biết nó có mơ không. Khi khao khát được cùng với nó trở nên thất vọng, tôi thường quăng bút lông xuống và chạy tới cung điện của Đồng Trị cách cung tôi bốn chiếc sân. Sốt ruột không đợi được An Thế Hải đốt đèn lồng, tôi thường lao mình qua bóng đêm, vấp vào tường và các cửa tò vò, bị bầm dập cho tới khi tôi đến được bên giường con tôi. Ở đó bên con trai tôi đang ngủ, tôi thường kiểm tra hơi thở của nó và vuốt đầu nó bằng bàn tay còn dây mực. Khi tên nô tài đốt nến lên, tôi thường lấy một cây và đưa đến sát mặt con trai tôi. Đôi mắt tôi thường chạy dọc theo vầng trán đáng yêu của nó, mí mắt nó, mũi và đôi môi nó. Tôi thường ngả người hôn nó. Mắt tôi thường nhoà ướt khi tôi nhìn thấy nét giống cha của nó. Tôi thường nhớ lại khi Hoàng đế Hàm Phong và tôi đang yêu nhau. Lúc tôi thích nhất vẫn là thời gian khi tôi ngọt ngào hành hạ ông bằng việc hỏi ông có nhớ tên tôi không. Tôi thường không rời khỏi Đồng Trị cho đến khi An Thế Hải tới tìm tôi, một dây thái giám dài điều hành sau hắn, mỗi người cầm theo một chiếc đèn lồng đỏ khổng lồ.

- Gia sư của ta có thể vẽ cho ta. - Tôi thường bảo An Thế Hải. - Sẽ không ai biết rằng ta đã không tự tay áp dấu.

- Nhưng Lệnh bà thì biết, tâu nương nương. - Viên Thái giám thường đáp lại lạnh lẽo và hắn hộ tống tôi trở về cung điện của tôi.

Hai

Đáng lẽ tôi đọc một cuốn sách cho Đồng Trị dưới bóng râm ở sân cung điện tôi, tôi lại ký một sắc chỉ ban lệnh xử tử hai nhân vật quan trọng. Đó là ngày 31 tháng Tám năm 1863. Tôi khiếp sợ khoảnh khắc này bởi vì tôi không thể thoát khỏi ý nghĩ về những gì mà chữ ký của tôi sẽ đem tới cho gia đình họ.

Người thứ nhất là Ho Kui Ching, tổng đốc tỉnh Triết Giang. Ông đã từng là người bạn của chồng tôi một thời gian dài. Tôi gặp ông lần đầu tiên lúc ông còn là một người đàn ông trẻ khi ông đỗ đầu khoa thi toàn quốc. Tôi tham dự lễ tôn vinh ông với danh hiệu Tiến sĩ, người thành đạt tối cao.

Trong ký ức của tôi, ông là một người đàn ông nhã nhặn. Ông có đôi mắt sâu và răng vầu. Chồng tôi rất có ấn tượng vì kiến thức triết học và lịch sử sâu rộng của ông, lúc đầu đã phong cho ông chức thống lý của thành phố quan trọng phía Nam của Hàng Châu, và mấy năm sau lên chức tổng đốc tỉnh Triết Giang. Vào năm ông năm mươi tuổi, ông là đại thống đốc của tất cả các tỉnh của miền Trung Trung Hoa. Ông cũng được ban cho những quyền lực về quân sự. Ông là thống soái của các lực lượng Hoàng triều ở miền Nam Trung Hoa.

Hồ sơ về Ho chứng tỏ ông đã bị khép tội lơ là những nhiệm vụ của mình, dẫn đến kết quả bị mất mấy tỉnh trong lúc những cuộc nổi dậy của Thái Bình đang tiến triển. Ông đã ra lệnh cho quân của mình bắn vào dân địa phương trong lúc bản thân ông đang đào tẩu. Tôi bác lại lời thỉnh cầu của ông xin xem xét lại vụ án. Ông tỏ vẻ không cảm thấy ân hận cũng như tội lỗi về cái chết và sự đau khổ của hàng ngàn gia đình ông đã bỏ rơi.

Ho và bè lũ của ông trong phiên toà đã bác bỏ sự thật là chồng tôi đã tự mình ra lệnh chém đầu Ho trước khi chồng tôi chết. Sự chống đối mạnh mẽ về sau tôi vấp phải làm tôi nhận ra chỗ yếu của mình. Tôi xem sự thỉnh cầu của Ho như là một sự thách đố thẳng cánh đối với con trai tôi như là người đứng đầu Trung Hoa. Hoàng tử Kung là một trong số ít người đứng về phía tôi, dẫu ông không ngừng nhắc tôi rằng tôi không được sự ủng hộ của đa số trong triều.

Tôi không nghĩ rằng sự bất đồng của tôi với triều đình sẽ biến thành một cuộc khủng hoảng đối với sự sống còn của con trai và bản thân tôi. Tôi thừa hiểu rằng thái độ Ho phản ánh thái độ của các tổng đốc của nhiều tỉnh. Tôi sẽ gặp rắc rối nếu tôi bị thất bại trong việc tiến hành xử tội.

Trong vòng nhiều tuần lễ, tôi nhận được đơn tình nguyện yêu cầu tôi xét lại vụ án. Đơn thỉnh nguyện được mười bảy thượng thư cao cấp, tổng đốc và tướng lĩnh ký tuyên bố Ho vô tội và yêu cầu Ấu hoàng đế Đồng Trị miễn tội.

Tôi yêu cầu Hoàng tử Kung giúp tôi điều tra lý lịch của những người thỉnh cầu. Thông tin Kung sớm mang lại cho tôi chứng tỏ rõ ràng là những người thỉnh cầu đã từng được đích thân Ho thăng tiến hoặc khuyến nghị đề bạt.

Cuộc tranh cãi diễn đi diễn lại hết phiên triều này sang phiên triều khác Đồng Trị và tôi ngồi ngự. Con trai tôi mệt mỏi và nó cựa quậy bồn chồn trên chiếc ngai to lớn của nó. Tôi ngồi phía sau nó, hơi nghiêng về bên trái và phải không ngừng nhắc nhở nó ngồi cho thẳng người lên. Để sao cho Đồng Trị để mắt tiếp xúc với hơn một trăm đại thần đứng trước mặt nó, chiếc ngai vàng đã phải kê lên trên một cái bục. Nó có thể trông thấy tất cả mọi người, đổi lại, về phía nó, mọi người cũng thấy rõ. Con trời không phải là một hình ảnh dễ dàng cho quần thần của mình ngược nhìn lên. Tôi cố đẩy nhanh các phiên triều sao cho con trai tôi lại có thể ra ngoài chơi đùa. Các phiên triều là một sự hành hạ đối với một đứa trẻ lên bảy ngay cả khi nó là con trời.

Tiếng nói tập thể khẳng định thật ra không phải là Ho không làm tròn bốn phận, thống đốc không phải chịu trách nhiệm. Viên trưởng ngân khố của tỉnh Giang Tô nói lên như một nhân chứng: “Thần yêu cầu Thống đốc Ho đến giúp bảo vệ tỉnh mình. Thay vì bị gọi là một kẻ đào ngũ, ông nên được coi như một người anh hùng”.

Đồng Trị có vẻ bối rối và nài xin được rời khỏi đây.

Tôi cho phép Đồng Trị và tự tôi điều hành lấy. Tôi vẫn kiên quyết nhất là sau khi biết Ho có ý đồ cổ thủ tiêu chứng cứ và quấy rối các nhân chứng.

Hoàng tử Kung sau nhiều ngày tham dự những cuộc tranh cãi gay gắt, mượn cớ thích để cho tôi toàn quyền giải quyết, đã rời bỏ. Tôi tiếp tục đấu tranh với triều đình lúc này đang đòi có “một điều tra viên đáng tin cậy hơn”.

Tôi cảm thấy như thể đang chơi một ván bài mà tôi không hiểu nổi luật chơi. Và không có thì giờ để học các luật đó. Nhân danh con trai tôi, tôi cho triệu tập tướng Tăng Quốc Phiên, người tạm thời thay thế thống đốc Ho. Tôi cho ông biết tôi đang thất vọng trông mong mọi người sẽ không nói gì ngoài sự thật. Tôi yêu cầu ông đảm nhiệm việc điều tra mới.

Tôi giải thích cho Đồng Trị rằng cha nó và tôi luôn luôn rất tin tưởng vào sự toàn tâm toàn ý của tướng Phiên. Trong một nỗ lực để giữ cho con tôi quan tâm, tôi kể lại chuyện gặp mặt lần đầu của tướng Phiên với Hoàng đế Hàm Phong và vị chiến vương anh hùng này đã khiếp sợ như thế nào khi Hoàng đế yêu cầu ông giải thích tại sao lại được đặt cho cái biệt danh “Tăng chặt đầu”.

Đồng Trị rất thích thú về những câu chuyện về những chiến công của tướng Tăng và hỏi tướng Tăng có phải là một người Mãn không.

- Không, ông ấy là người Hán. - Tôi nắm lấy cơ hội đó để làm cho nó hiểu. - Con sẽ thấy triều đình phân biệt đối xử chống lại người Hán thế nào.

- Chừng nào ông có thể chiến đấu và đem lại chiến thắng cho con? - Con trai tôi đáp. - Con không quan tâm ông thuộc chủng tộc nào.

Tôi tự hào về nó và nói:

- Chính vì thế mà con là Hoàng đế.

Triều đình chấp nhận việc tôi bổ nhiệm Tăng Quốc Phiên, khiến tôi nghĩ rằng ai đó hẳn tin Tăng dễ dứt lốt. Tôi kèm theo một điều kiện, những gì Tăng tìm được sẽ là phần quan trọng trong cáo trạng.

Trong vòng một tháng, Tăng giao nộp những phát hiện của mình trước đông đủ đại thần trong triều đình, khiến tôi rất hài lòng:

Mặc dù, nhân viên điều tra của tôi không thu được tài liệu giấy tờ nào liên quan để lại, bởi vì phủ của thống đốc đã bị giặc Thái Bình thiêu trụi, sự thật vẫn chỉ ra thống đốc Ho không làm trọn sứ mệnh bảo vệ tỉnh mình. Chém đầu sẽ không phải là một sự xét xử không công minh, vì đó là luật của chính phủ Hồng gia. Việc có đúng hoặc không đúng ông bị những phụ tá của ông thuyết phục đào tẩu, theo ý tôi, không quan trọng mấy.

Đại diện im lặng sau khi văn bản của Tăng Quốc Phiên được công bố. Và tôi hiểu tôi đã thắng.

Tôi hận về sự thể chính tôi là người đưa ra lời cuối cùng về việc hành quyết. Tôi có thể không là một tín đồ sùng Phật giáo như Nuharoo, nhưng tôi tin vào lời dạy của Phật rằng: “Sát là làm suy giảm đức hạnh của chính mình”. Một hành động đáng sợ như thế sẽ đánh mất sự cân bằng nội tâm và làm giảm tuổi thọ của con người. Không may thay, tôi lại không thể tránh được việc ra lệnh hành quyết.

Người thứ hai bị truy cứu là tướng Sheng Pao không những chỉ là bạn tôi mà còn có nhiều đóng góp quan trọng cho triều đại. Tôi mất ngủ vì vụ án này, đầu tôi không hề nghỉ ngơi những hành động của mình.

Cây cối bên ngoài cửa sổ của tôi chao đảo dữ dội trong một cơn bão bất chợt, như những cánh tay trần đang kêu gào xin giúp đỡ. Mưa như trút nước và gió đập gãy những cành cây làm rơi xuống những viên ngói vàng của cung điện. Năm nay, cây mộc hương to ở ngoài sân đã bắt đầu đâm chồi sớm, và bão chắc chắn sẽ huỷ hoại việc ra hoa của nó.

Lúc đó là nửa đêm và Sheng Pao hiện lên trong đầu tôi khi tôi chăm chú nhìn những dòng nước mưa trôi xuôi trên ô cửa kính. Không có cách nào để tôi chuẩn bị sẵn sàng đón nhận những gì sẽ xảy ra. Những ý nghĩ của tôi không thể đẹp nổi tiếng nói bên trong tôi: *"Phong Lan, không có Sheng Pao, mày đã không sống nổi"*.

Sheng Pao là một người Bát Kỳ Mãn Châu không khiếm sợ, một binh sĩ không khiếm sợ, lớn lên trong nghèo khó và một người tự lập thân. Ông đã trở thành tư lệnh của những lực lượng Hoàng gia ở miền Bắc trong nhiều năm và có một ảnh hưởng lớn trong triều đình. Ông khiến kẻ thù khiếp sợ đến nỗi chỉ nghe đến tên ông thôi cũng khiến bất cứ tên giặc Thái Bình nào cũng có thể run bắn lên. Viên tướng yêu quân lính của mình và căm ghét chiến tranh vì ông hiểu sự mất mát. Chọn cách thương lượng với các thủ lĩnh nổi loạn, ông đã từng lấy lại được nhiều tỉnh mà không cần dùng đến sức mạnh.

Sheng Pao đã đứng về phía tôi trong hành động chống lại viên đại uý viên hội đồng Su Shun năm 1861. Cuộc đảo chính nổ ra sau cái chết của chồng tôi là khoảnh khắc sinh tử của đời tôi và Sheng Pao đã từng là một quân nhân duy nhất đến cứu tôi.

Những vấn đề xảy ra với Sheng Pao bắt đầu sau khi chúng tôi từ Nhiệt Hà, miền đất sản của Hoàng gia trở về Bắc Kinh cùng với thi hài của chồng tôi, Hoàng đế Hàm Phong. Tôi đã thắng cấp cho ông như là một phần thưởng vì công lao của ông, đảm bảo cho ông quyền lực và sự giàu có không ai địch nổi. Tuy nhiên, trước đó đã có những lời kêu ca về sự lạm dụng chức quyền từ khắp các miền của đất nước gửi tới. Những văn thư lúc đầu được gửi tới bộ binh. Không ai dám thách thức với Sheng Pao.

Hoàng tử Kung lơ đi những lời kêu ca và hy vọng Sheng Pao kiềm chế bản thân. Đó là một suy nghĩ đầy thiện chí. Cũng là gợi ý cho tôi hãy nhắm mắt bỏ qua vì Sheng Pao là một nhân vật quá quan trọng.

Tôi cố hết sức mình để kiên nhẫn, nhưng tới một mức mà quyền lực của con trai tôi là một Hoàng đế đang bị đặt thành vấn đề, tôi đến gặp Hoàng tử Kung và yêu cầu đưa Sheng Pao ra công lý.

Những điều tra viên của Hoàng tử Kung phát hiện ra viên tướng đã khai khống những binh lính thương vong để nhận được thêm khoản bồi thường. Ông cũng đã ngụy tạo ra những thắng lợi để đảm bảo sự thăng cấp cho những sĩ quan của mình. Sheng Pao đòi hỏi triều đình phải tuân theo mọi yêu cầu của ông. Tăng thuế địa phương cho việc sử dụng cá nhân đã trở thành hành động thông thường đối với ông. Ông nổi tiếng sống buông thả trong rượu chè và dĩ điểm thái quá.

Những tổng đốc khác đã bắt đầu theo gương Sheng Pao. Vài người trong số họ đã ngừng nộp thuế cho triều đình. Quân lính được huấn luyện để trung thành với các tổng đốc thay vì với Hoàng đế Đồng Trị. Một câu nói cửa miệng báng bổ đang trở thành quen thuộc trên các đường phố của Bắc Kinh: *"Không phải Đồng Trị mà Sheng Pao mới là Hoàng đế của Trung Hoa"*.

Sự xa hoa quá mức trong đám cưới của Sheng Pao trở thành tin tức cuối cùng và sự thật cô dâu lại là người vợ trước đó của một thủ lĩnh nổi tiếng của quân phiến loạn Thái Bình.

Ngay sau khi mặt trời mọc, mặt trời đã chui ra khỏi những đám mây, nhưng mưa vẫn không tạnh. Một lớp sương mù nổi lên ở ngoài sân, lan lên những cây cối như một làn khói trắng.

Tôi đang ngồi trên ghế, đã ăn mặc chỉnh tề, thì An Thế Hải thái giám của tôi vào và bằng giọng nói húng khởi, hân hoan báo: *"Tâu nương nương, Yung Lu đã tới"*.

Thấy bóng Yung Lu, tôi như nghẹn thở.

Cao lớn và cường tráng trong bộ đồng phục quân Bát Kỳ, Yung Lu bước vào phòng.

Tôi cố đứng lên để đón chàng, nhưng đôi chân tôi cảm thấy như yếu đuối, vì vậy tôi vẫn ngồi nguyên.

An Thế Hải bước tới giữa chúng tôi mang theo một thảm nhỏ nhung vàng. Tranh thủ thời

gian, hẩn trái chiếc thảm xuống cách ghế ngồi của tôi mấy gang tay. Đó là một phần của nghi thức yêu cầu bất kỳ ai đến gặp goá phụ của Hoàng đế vào năm thứ hai sau khi hết tang. Nghi lễ này có vẻ nhố nhăng, bởi vì Yung Lu và tôi đã từng nhìn thấy nhau nhiều lần tại các buổi thiết triều, dầu chúng tôi buộc phải hành động như hai người xa lạ. Mục đích của nghi thức là để nhắc nhở chúng tôi về khoảng cách giữa những người đàn ông và đàn bà của Hoàng gia.

Lúc này, các thái giám, nô tì và cung nữ của tôi đang đứng tựa người vào tường châu chực với hai bàn tay nắm lại. Họ chăm chú nhìn An Thế Hải trong khi hẩn trái thảm. Qua nhiều năm, hẩn đã trở thành bậc thầy về trò bịp. Với Yung Lu và tôi như những diễn viên của hẩn, hẩn dựng một vở kịch khôn khéo để giải trí.

Yung Lu quỳ sụp xuống tấm thảm và dập đầu xuống đất chúc tôi mạnh khoẻ.

Tôi khẽ nói:

- Đứng lên.

Yung Lu vừa đứng lên, An Thế Hải liền từ từ cuốn chiếc thảm, thu hút mọi sự chú ý vào bản thân mình trong khi Yung Lu và tôi trao đổi những cái liếc nhìn nhau.

Trà được dâng lên trong khi chúng tôi ngồi như hai pho tượng. Chúng tôi bắt đầu trò chuyện về các hậu quả của việc xử tội Thống đốc Ho và trao đổi ý kiến về vụ án treo cổ Sheng Pao. Yung Lu khẳng định với tôi rằng những quyết định của tôi là đúng đắn.

Tâm trí tôi bay bổng khi tôi ngồi bên người mình yêu. Tôi không thể quên nổi những gì đã xảy ra bốn năm trước, khi hai chúng tôi chia sẻ khoảnh khắc riêng tư duy nhất của chúng tôi trong ngôi mộ của Hàm Phong. Tôi mong biết liệu Yung Lu có nhớ chuyện đó như tôi không. Tôi không thể tìm được bằng chứng nào khi tôi nhìn vào chàng. Mấy hôm trước đây, khi chàng nhìn thẳng về hướng tôi tại một phiên triều, tôi thắc mắc liệu việc chia sẻ đắm say của chúng tôi có bao giờ xảy ra một lần nữa không. Là goá phụ của Hoàng đế Hàm Phong, tôi hẩn sẽ không có tương lai gì với bất kỳ một người đàn ông nào. Tuy vậy trái tim tôi không chịu ở lại trong ngôi mồ của nó.

Ở địa vị là chỉ huy trưởng quân Bát Kỳ, Yung Lu không ngừng phải rời xa kinh đô. Cùng với hoặc không cùng với quân sĩ của mình, chàng phải đến những nơi cần đến chàng để đảm bảo quân đội của Trung Hoa hoàn thành nhiệm vụ của mình với Hoàng triều. Là một con người ưa hành động cuộc đời đó thích hợp với chàng; chàng là một người lính, kẻ thích đồng hành với những người lính khác hơn là với những đại thần trong triều.

Nhưng sự vắng mặt thường xuyên của Yung Lu làm cho sự nhớ nhung của tôi dễ dàng chịu đựng hơn. Chỉ khi chàng trở về tôi mới nhận ra tình cảm của tôi sâu sắc đến mức nào. Chàng thường bất chợt hiện diện trước mặt tôi, tâu trình về một vấn đề khẩn cấp nào đó hoặc đưa ra những lời khuyên vào những lúc nguy nan. Chàng có thể lưu lại ở kinh đô nhiều tuần hoặc nhiều tháng liền, trong những thời gian ấy thường tham dự triều chính một cách đầy đủ. Chỉ trong những giai đoạn ấy, tôi mới có thể nói rằng tôi ngóng chờ những buổi thiết triều hàng ngày biết chừng nào.

Ngoài những buổi thiết triều ra, Yung Lu tránh né tôi. Đó là cách của chàng để bảo vệ chúng tôi khỏi những lời đồn đại và bàn tán. Mỗi khi tôi tỏ ra khao khát được gặp chàng ở chốn riêng tư, chàng thường thoái thác. Mặc dù vậy, tôi vẫn cứ sai An Thế Hải tới mời chàng. Tôi muốn Yung Lu biết rằng viên thái giám đó sẵn sàng dẫn chàng qua lối cửa sau của điện thiết triều tới phòng riêng của tôi.

Dầu Yung Lu đã một lần nữa khẳng định sự đúng đắn của tôi về quyết định liên quan đến Sheng Pao, tôi vẫn lo lắng. Thật ra, bằng chứng chống lại ông ta là nghiêm trọng, nhưng viên tướng có nhiều đồng minh trong triều, trong số họ có Hoàng tử Kung, người mà tôi để ý thấy vẫn đang giữ cách tránh né. Cuối cùng khi Sheng Pao bị dẫn độ tới Bắc Kinh, ông em chồng tôi bất chợt xuất hiện trước mặt tôi, khẳng khái đòi Sheng Pao phải lưu đầy thay vì bị xử tử hình. Tôi lại nhắc cho Kung biết rằng lệnh xử tử Sheng Pao vốn do Hoàng đế Hàm Phong ban ra.

Hoàng tử Kung không một chút lay chuyển. Ông xem việc khẳng khái của tôi là một loại tuyên chiến.

Tôi cảm thấy yếu thế và hoảng sợ khi những đơn thỉnh cầu giảm tội cho Sheng Pao gửi tới từ những miền xa xôi của Trung Hoa. Một lần nữa Yung Lu đến bảo vệ tôi và giữ vững tay tôi. Chàng cho tôi lòng dũng cảm và sự bình tĩnh để suy nghĩ. Rất ít người biết rằng Yung Lu có những lý do riêng của mình để thấy Sheng Pao phải chết: Yung Lu rất phần nộ khi Sheng Pao tàn sát tập thể các tướng binh. Đối với Yung Lu, đó là một vấn đề nguyên tắc.

Chiến thuật thật đơn giản: Tôi cam đoan với các phụ tá của Sheng Pao rằng tôi sẽ không chém đầu Sheng Pao nếu phần lớn trong số họ tin rằng ông ta đáng được sống. Tôi cũng thay đổi luật lệ để những người trong nhóm Sheng Pao sẽ không bị trừng phạt cùng với thủ lĩnh của họ. An tâm, lúc này mọi người có thể đồng thanh tuyên bố đúng với lòng mình và họ mong cho Sheng Pao phải chết.

Sheng Pao được giải tới bộ Hình, ở đây ông ta được kết liễu nhanh chóng. Một cảm giác đau buồn và thất bại thấm đậm tâm hồn tôi. Tôi trải qua cùng một giấc mơ trong nhiều ngày liền. Cha tôi đang đứng trên một cái ghế đầu ở cuối một căn phòng tối có những bức tường dốc vây quanh. Trong bộ quần áo ngủ bằng vải bông xám, ông cố đóng một chiếc đinh vào tường. Ông gầy khủng khiếp, da bọc xương. Chiếc ghế đầu ông đứng lung lay, cổ cứng đờ. Cánh tay trái ông với về phía tôi và ông xoè lòng bàn tay. Trong đó là một nắm đinh gỉ.

Tôi không dám nhờ giải mộng, bởi vì trong thần thoại Trung Hoa những đinh gỉ thể hiện sự ăn năn và hối tiếc.

Tôi đã chẳng thể làm nổi điều gì nếu không có sự ủng hộ của Yung Lu. Tình cảm của tôi đối với chàng sẽ mỗi ngày thêm sâu nặng, nhưng tình yêu thể xác của chúng tôi sẽ chỉ là điều trong mơ. Ngày nào tôi cũng cảm thấy sự thiếu vắng một người đàn ông trong đời tôi. Tuy nhiên tôi lo lắng nhiều hơn về con trai tôi. Gần mười năm trước tôi đã mất một người chồng, nhưng con trai tôi đã mất cha nó. Điều đó thành bi kịch gấp đôi trong tâm trí tôi. Có nghĩa Đồng Tri sẽ phải đảm đương hoàn toàn những trách nhiệm ngôi vị của mình và như vậy sẽ thiếu đi tuổi thơ. Niềm vui của những ngày tự do thoải mái không có nữa. Vì nó còn quá nhỏ, tôi có thể phát hiện ra một sự bồn chồn bất an về nó thỉnh thoảng bùng nổ thành những cơn nóng nảy.

Đồng Tri cần một bàn tay đàn ông dẫn dắt nó. Đó là phần thứ hai của tấn thảm kịch. Nó không chỉ bị vội vã bắt sắm một vai trước tuổi, nó còn không có ai để làm mẫu cho tính cách và hành xử của nó. Trong một triều đình bị chia rẽ bởi căng thẳng chính trị, có rất ít những gương mặt người cha mà họ không mang theo một ý đồ bí mật nào đó.

Yung Lu và Hoàng tử Kung là hai người đàn ông mà tôi hy vọng làm tròn được vai trò ấy. Nhưng mâu thuẫn qua chuyện Sheng Pao đã làm nó trở nên khó khăn. Yung Lu đã được nhiều người hâm mộ cho tới khi chàng đứng về phía tôi. Giờ đây uy tín của chàng bị nghi vấn. Và chẳng mấy chốc tôi sẽ bắt đầu cảm thấy Hoàng tử Kung căm hận tôi sâu sắc đến nhường nào về việc tôi đã khôn khéo gạt ông ra để đòi mạng sống người đồng minh già của ông.

Ba

Nếu tôi đã nghĩ đến việc đấu với Ho Kui Ching và tướng Sheng Pao, tôi lại không bao giờ nghĩ tới việc phải đối đầu với em chồng tôi, Hoàng tử Kung.

Những chuyện xảy ra trong quá khứ của chúng tôi đan xen nhau quá lâu, tới mức việc tháo gỡ mối quan hệ của chúng tôi là một điều gì đó tôi không hề nghĩ tới. Vì cuộc khủng hoảng tiếp theo cái chết của chồng tôi ở Nhiệt Hà, chúng tôi đã thành những đồng minh quan trọng thiết yếu của nhau. Kung đã lưu lại phía sau ở Bắc Kinh khi triều đình chạy trốn các đạo quân nước ngoài đang đến gần và giữ một nhiệm vụ nhọc nhằn điều đình với quân xâm lược. Khi đại Ủy viên hội đồng Su Shun có ý đồ nắm quyền trong triều đình lưu vong bên ngoài Trường Thành, Kung vẫn ở Bắc Kinh và được tự do tổ chức một cuộc phản kích. Hơn bất cứ người nào khác, ông đã cứu Nuharoo, cứu bản thân tôi và Âu hoàng Đồng Trị.

Và chúng tôi là bạn của nhau hoặc ít nhất tôi cũng cảm thấy yêu mến ông và tin rằng tôi thấu hiểu điều gì đã thúc đẩy ông. Ông là một người toàn tài và tôi luôn nghĩ ông có khả năng hơn anh mình, người rút cuộc đã lên ngôi. Kín đáo hơn và có kỷ luật hơn Hàm Phong, Hoàng tử Kung có thể như có vẻ như rất lạnh lùng, nhưng ít nhất ông không để cay đắng lây nhiễm tới ông. Vì điều này mà ông có được sự kính trọng của tôi và của rất nhiều người trong triều đình. Tôi vẫn luôn cảm thấy ông hành động cho lợi ích của Trung Hoa chứ không phải những mục đích ích kỷ của riêng ông.

Nhưng bây giờ là những lúc khó khăn. Mâu thuẫn xoáy cuộn lên xung quanh chúng tôi, đến từ bên trong cũng như bên ngoài và những sự căng thẳng dẫn đến một không khí nhiễm độc, bè cánh chọi với bè cánh trong triều.

Nó khởi sự từ từ nhưng đã trở thành rõ rệt rằng Kung luôn luôn thay vị trí của chúng tôi điều khiển công việc của triều đình. Điều này giống như những gì đã xảy ra ở Nhiệt Hà, việc Su Shun gian ngoan xoay sở nài ép Nuharoo và tôi không cần phải chuốc lấy sự vất vả lo việc triều đình, việc này tốt hơn để dành cho đàn ông. Bằng nhiều cách Hoàng tử Kung làm rõ điều đó cho Nuharoo và tôi, rằng ông muốn chúng tôi là những bà chị dâu chứ không phải những cộng tác chính trị.

- Đúng là vì đàn bà, chúng tôi có thể thiếu những hiểu biết về các lực lượng ngoại quốc. - Tôi cãi lý - nhưng điều đó không có nghĩa quyền lực của chúng tôi bị gạt sang một bên.

Không bận tâm đến việc đương đầu với chúng tôi, Hoàng tử Kung chỉ đơn giản tiếp tục qua mặt chúng tôi.

Tôi cố thuyết phục Nuharoo phản đối tôi, nhưng chị không chia sẻ mối quan tâm của tôi. Chị đề nghị tha thứ cho Hoàng tử Kung và nói thêm:

- Duy trì sự hài hoà là bốn phận gia đình của chúng ta. - Chị vừa cười vừa nói.

Không có những sơ tâu trình hàng ngày, tôi khó lòng tưởng tượng nổi những gì đang diễn ra. Tôi cảm thấy như mù và điếc khi được yêu cầu ra những quyết định trong những buổi thiết triều. Hoàng tử Kung dẫn dắt mọi việc, làm cho bọn nước ngoài tin rằng Nuharoo và tôi chỉ là hai tên bù nhìn. Thay vì phải chính thức đệ trình những đề xuất của họ, những lực lượng nước ngoài trao đổi trực tiếp với Hoàng tử Kung.

Đồng Trị đã gần mười hai tuổi khi mà tình huống của Kung không thể dung thứ. Ông thường đảm nhiệm vai trò đầy đủ của mình như là Hoàng đế ít năm nay, có nghĩa, nếu vẫn có một vai trò dành cho ông để hoàn tất. Trong những buổi thiết triều, ông không thêm biết đến sự mâu thuẫn đang tiếp diễn ngay dưới mắt ngoài, nhưng ông có thể cảm thấy sự khó chịu của riêng tôi. Sự căng thẳng càng lớn giữa chúng tôi chỉ càng làm ông hăng hái hơn tránh né những bốn phận của ông. Trong khi Đồng Trị ngồi dậm chân hoặc trừng trừng nhìn vào khoảng không cho đến khi buổi thiết triều kết thúc, tôi chỉ có thể cảnh giác nhìn vào đám đại thần, quý tộc, triều

thần và cảm thấy tôi đang mất em tôi.

Tôi nhận ra trừ phi tôi thuyết phục được Nuharoo rằng chị đã để mất nhiều, chị đừng dang hiến sự ủng hộ của chị, con trai tôi sẽ chỉ là Hoàng đế trên danh nghĩa trong khi chú nó thực tế vẫn nắm quyền. Lý do việc hành quyết thống đốc Ho và tướng Sheng Pao vấp phải sự phản kháng là bởi vì những người đó là bạn bè của Hoàng tử Kung. Với sự nhất mực của tôi, những cuộc hành quyết đó rút cuộc đã được tiến hành, nhưng bây giờ tôi nhận ra món “nợ máu” của tôi đắt giá đến thế nào.

Chưa sẵn sàng và thường ngồi im, Nuharoo và tôi cho phép Hoàng tử Kung điều khiển các phiên triều như thể chúng tôi không tồn tại. Sự bất kính rõ ràng đến mức triều đình chẳng mấy chốc cảm thấy được tự do công khai không biết đến chúng tôi. Yung sợ rằng quân đội sẽ phụ họa theo.

Tôi hiểu rằng tôi phải bảo vệ mình và Đồng Trị, phải sớm kết thúc thôi. Khi một sĩ quan cấp thấp từ một thị xã miền Bắc gửi một tờ sớ tâu trình kêu ca về Hoàng tử Kung, tôi cảm thấy thời cơ đã tới.

Trong vòng hai giờ, tôi soạn thảo một sắc chỉ đưa ra việc điều tra chống lại Hoàng tử Kung. Tôi viết rất cẩn thận và bám chặt vào các sự kiện, tránh bất kỳ nhận xét nào không cần thiết đối với tính cách của ông em chồng tôi. Rồi tôi phải làm một điều khó khăn nhất: Tôi cho mời con trai tôi và cố giảng giải những gì chúng tôi sắp phải làm. Mặt Đồng Trị ngó ra và giương to mắt. Nó còn quá trẻ đối với tôi, không được bảo vệ cho dù trong chiếc áo lụa lộng lẫy trang trí những biểu tượng Hoàng đế. Tôi không có ý làm nó hoảng sợ, buồn đau tràn ngập trái tim. Tuy nhiên, tôi vẫn cần nó hiểu thấu.

Rồi, nhân danh con trai tôi, tôi cho mời Hoàng tử Kung.

Một sự im lặng sững sờ bao trùm lên phiên triều khi Đồng Trị đọc tờ sắc chỉ tôi đã viết và đặt vào hai tay nó. Có vẻ làm cho triều đình kinh ngạc, vì không ai dám kháng chỉ. Đêm trước, tôi phải cố tìm cách thuyết phục Nuharoo đứng về phía tôi, mặc dầu chị vắng mặt lúc tuyên cáo. Trong sắc chỉ, tôi liệt kê vô số luật Kung đã vi phạm. Lý lẽ của tôi vững mạnh và chứng cứ chắc chắn. Ông em rể tôi không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc thừa nhận ông đã mắc những việc làm sai lầm.

Tôi hạ thấp vai trò của Hoàng tử Kung bằng cách tước bỏ mọi địa vị và tước hiệu của ông.

Ngay buổi tối hôm đó, tôi yêu cầu Yung Lu nói chuyện riêng với ông. Yung Lu làm cho Kung hiểu được rằng đoàn kết với tôi là sự lựa chọn duy nhất của ông.

- Chừng nào ông có lời nhận lỗi công khai. - Yung Lu nhân danh tôi hứa. - Thái Hậu sẽ ban lại mọi địa vị và tước hiệu cho ông.

Hành động của tôi được các kẻ thù của Hoàng tử Kung ca ngợi là “thả ra một con thú nguy hiểm”. Họ cầu xin tôi đừng phục chức cho ông. Những con người đó chẳng hiểu gì về những điều tôi muốn ở ông. Họ không thể hiểu nổi rằng trừng phạt ông là cách duy nhất để hai chúng tôi lại hợp tác với nhau. Được đối xử như một người băng vai là tất cả những gì tôi yêu cầu.

Để chấm dứt lời đồn đại rằng Hoàng tử Kung và tôi là kẻ thù của nhau, tôi ban một chiếu chỉ, cho phép Kung được làm điều từ lâu ông vẫn mơ ước: Mở một viện Hàn lâm ưu tú, một trường Thái học về Toán và Khoa học.

Đồng Trị kêu ca đau bụng và được miễn không tham dự buổi thiết triều sáng. Tôi sai An Thế Hải buổi chiều đến kiểm tra nó. Con trai tôi năm nay đã mười ba tuổi và đã là Hoàng đế được bảy năm. Tôi hiểu tại sao nó ghét những nghĩa vụ của nó và thường bỏ đi mỗi khi có thể tuy nhiên tôi vẫn thất vọng.

Tôi không thể thoát khỏi những suy nghĩ của tôi về Đồng Trị khi tôi ngồi trên ngai và lắng nghe Yung Lu đọc tờ sớ của Tăng Quốc Phiên tâu về việc thay thế Thống đốc Ho và Sheng Pao vẫn chưa xong. Tôi phải ép buộc tôi tập trung tư tưởng.

Tôi vẫn để mắt nhìn ra cửa và hy vọng nghe thấy tiếng hô con trai tôi đang tới. Cuối cùng thì nó cũng đã tới. Triều đình có năm mươi người đều quỳ gối và tung hô đón nó. Đồng Trị đi đến ngồi lên trên ngai và không buồn gật đầu.

Đứa con xinh trai của tôi lần đầu tiên đã cao đầu. Gần đây nó đã cao vọt lên. Đôi mắt sáng như hai vàng trắng và giọng nói tao nhã của nó làm tôi nhớ đến đôi mắt và giọng nói của cha nó. Trước mặt triều đình nó tỏ vẻ tự tin. Nhưng tôi biết sự bất an của nó vẫn chỉ tiếp tục phát triển.

Phần lớn thời gian tôi để mặc Đồng Trị một mình bởi vì tôi được lệnh như thế. Nuharoo đã nói rõ việc nói thay cho nhu cầu của Hoàng đế là nhiệm vụ của chị: "Đồng Trị phải được tạo cho cơ hội để trưởng thành tùy theo những điều kiện nó quyết định".

Triều đình khó lòng kiềm chế nổi sự hoang dã của Đồng Trị. Rốt cuộc Tsai- chen con trai Hoàng tử Kung được đưa tới để trở thành bạn học của Đồng Trị. Mặc dầu tôi không được ai nói cho biết gì về quyết định này, tôi rất có ấn tượng bởi những tác phong tốt đẹp của Tsai- chen và nhẹ lòng khi thấy hai thằng bé trở thành bạn bè ngay sau đó.

Tsai- chen nhiều hơn Đồng Trị hai tuổi, và sự trải nghiệm của nó ở thế giới bên ngoài đã mê hoặc Ấu hoàng, người bị cấm bước ra khỏi cửa hoàng cung và thường làm bất cứ điều gì để khơi chuyện được ở cùng Tsai- chen. Hai thằng bé cùng chia sẻ một sự hứng thú về Kinh kịch Trung Hoa.

Không giống như Đồng Trị, Tsai- chen là một chàng trai lực lưỡng, rắn rỏi. Cưỡi ngựa là niềm đam mê của nó. Tôi hy vọng dưới ảnh hưởng của bạn mình, con trai tôi sẽ thu được truyền thống Đàn ông Bát Kỳ, những rèn luyện xưa kia của những chiến binh Mãn Châu đã chinh phục Trung Hoa của người Hán hai thế kỷ trước. Những bức họa trong hoàng tộc của chúng tôi miêu tả những hoàng đế Mãn Châu tham dự vào sự kiện này quanh năm: nghệ thuật chinh chiến, đua ngựa, đi săn mùa thu. Suốt sáu đời, các Hoàng đế Mãn Châu vẫn tiếp tục tuân theo truyền thống cho đến tận đời chồng tôi Hàm Phong. Sẽ là giấc mơ đã trở thành sự thật đối với tôi khi thấy Đồng Trị ngồi trên lưng ngựa một ngày nào đó.

- Tôi phải đi Vũ Xương tối nay. - Yung Lu đứng trước mặt tôi nói.
- Để làm gì? - Tôi hỏi, bực mình về sự bất ngờ của cái tin này.
- Những chiến vương của Giang Tây đã đòi quyền chỉ huy quân đội riêng.
- Họ chưa làm vậy chứ?
- Vâng, nhưng họ muốn có sự chấp thuận chính thức của triều đình. - Yung Lu đáp. - và tất nhiên họ không chỉ trông mong tránh thuế, mà còn mong sự cung cấp bổ sung của triều đình.
- Đó là một vấn đề tranh cãi đã được chôn lấp rồi. - Tôi quay mặt đi. - Hoàng đế Hàm Phong đã bác bỏ đề xuất đó từ lâu rồi.
- Những chiến vương đó có ý trách Hoàng đế Đồng Trị và Lệnh bà.
- Ông định nói gì?
- Một cuộc phản loạn đang được tạo lập.

Tôi nhìn Yung Lu và hiểu.

- Ông có thể để chuyện đó cho Tăng Quốc Phiên không? - Tôi cảm thấy không yên tâm về việc để Yung Lu đi tới vùng biên ải.
- Những chiến vương đó sẽ xem xét những hậu quả một cách nghiêm túc hơn nếu họ biết họ đang trực tiếp giải quyết với Lệnh bà.
- Đó là ý kiến của Tăng Quốc Phiên ư?
- Vâng, tướng Tăng gợi ý Lệnh bà đang chiếm lợi thế về những chiến thắng mới đây trong

triều đình.

- Tăng Quốc Phiên muốn ta chịu gánh chịu thêm máu. - Tôi nói. - Yung Lu, Tướng Tăng muốn chuyển cái tên “kẻ chặt đầu” cho ta, nếu đó là những gì ông định nói về những chiến thắng mới đây của ta. Ý nghĩ ấy không thích hợp với ta. - Tôi dừng lại và xúc động tràn lên họng tôi. - Ta muốn được yêu mến... chứ không phải sợ hãi.

Yung Lu lắc đầu:

- Tôi đồng ý với Tăng. Lệnh bà là người duy nhất các chiến vương sợ lúc này.

- Nhưng ông có hiểu ta cảm thấy thế nào không?

- Có, tôi hiểu. Nhưng nghĩ đến Đồng Trị, đến Lệnh bà.

Tôi nhìn chàng và gật đầu.

- Hãy để tôi đi và giải quyết vấn đề rắc rối này cho Đồng Trị. - Chàng nói.

- Nhưng để cho ông đi sẽ không an toàn. - Tôi trở nên lo lắng và nói nhanh. - Tôi cần sự bảo vệ của ông ở đây.

Yung Lu giải thích rằng chàng đã sắp xếp mọi việc và tôi sẽ được an toàn.

Tôi không thể ép nổi mình nói lời chào tạm biệt.

Không nhìn tôi, chàng yêu cầu thứ lỗi và ra đi.

Bốn

Mùa xuân năm 1868, mưa dầm dìa mặt đất. Những bông hoa tuy líp xanh mùa đông trong hoa viên của tôi bắt đầu thối ủng. Tôi đã ba mươi tư tuổi. Những đêm nằm của tôi đầy tiếng dế kêu. Mùi hương khói toả khắp từ ngôi đền cung điện, nơi các phi nữ tiền bối sống. Thật lạ lùng, tôi vẫn chưa biết hết tất cả bọn họ. Những cuộc thăm viếng chỉ thuần túy có tính chất lễ hội bên trong Tử Cấm Thành. Những cung phi này ngày ngày gọt khắc những quả bầu, nuôi tằm và làm việc thêu thùa. Những hình ảnh trẻ con hiện lên trên đường kim mũi chỉ của họ, và tôi tiếp tục nhận được quần áo những người đàn bà đó làm cho con trai tôi.

Những người vợ trẻ của chồng tôi, Mỹ phi và Huệ phi được bảo là đã gặp phải một lời nguyền bí mật. Họ nói những ngôn từ của người chết, và họ khẳng khẳng rằng đầu họ đã bị ướm sùng nước mưa suốt mùa này. Để chứng minh những gì họ nói, họ tháo gỡ hết những thứ trên đầu và chỉ cho các thái giám những chỗ nước đã thấm qua chân tóc. Mỹ phi được bảo đã bị mê hoặc bởi những hình ảnh chết chóc. Cô ra lệnh mang đến những khăn giường mới bằng lụa trắng và tự mình giặt lấy. “Tôi muốn được liệm trong những tấm khăn này khi tôi chết”. Cô nói bằng giọng kinh kịch. Cô huấn luyện những thái giám của cô việc thực hành liệm cô trong những tấm khăn.

Tôi ăn tối một mình sau một ngày thiết triều. Tôi không còn chú ý tới việc phô trương những món ăn cầu kỳ nữa và ăn bốn bát mà An Thế Hải đặt trước cho tôi. Đây thường đơn giản là rau xanh, giá đỗ, gà con chấm xì dầu, cá hầm. Tôi thường dạo bộ sau bữa ăn, nhưng hôm nay tôi lên thẳng giường ngủ. Tôi bảo An Thế Hải khoảng trong một giờ đánh thức tôi, bởi tôi có một công việc quan trọng phải làm.

Ánh trăng vàng vạc, tôi có thể nhìn rõ những chữ thư pháp của một bài thơ thế kỷ XI trên tường:

Biết bao nhiêu cơn gió dữ và tiếng gào mùa xuân có thể đứng vững.

Trước khi phải trở về cội nguồn của nó.

Hoa xuân tàn quá sớm

Chúng đã rụng cánh hoa.

Không thể đếm nổi. Hương cỏ lan toả

Xa tận chân trời

Những lá xuân im lìm lơ lả phía sau

Mạng nhện giăng.

Nhưng mùa xuân tự nó sẽ không còn lưu lại.

Một hình ảnh của Yung Lu lọt vào tâm trí tôi và tôi thắc mắc không hiểu chàng đang ở đâu, đang làm gì và liệu có an toàn không.

- Nương nương - Tiếng thì thảo của An Thế Hải. - Nhà hát đông nghịt người trước khi vở diễn còn chưa mở màn. - Thắp một cây nến, thái giám của tôi lại gần. - Cuộc đời riêng của Thái hậu đã thành đầu câu chuyện của những phòng trà khắp Bắc Kinh.

Tôi không muốn để chuyện đó quấy quả tôi:

- Đi đi, An Thế Hải.

- Tâu nương nương, những lời đồn đại phanh phui Yung Lu. Tim tôi rung bắn lên, nhưng tôi không thể nói rằng tôi đã không tiên đoán được chuyện này. - Những quân do thám của nô tài nói chính con trai Thái hậu đã khuấy lên những lời đồn đại này. - Nhắm nhí. Viên thái giám lùi

lại về phía cửa:

- Chúc nướng nướng ngủ ngon.
- Khoan! - Tôi ngồi dậy - Người đang nói với ta rằng con trai ta đầu têu?
- Đó chỉ là một lời đồn đại, tâu nướng nướng. Chúc nướng nướng ngủ ngon.
- Hoàng tử Kung có đóng vai trò nào trong chuyện này không?
- Nô tài không biết. Nô tài không nghĩ Hoàng tử Kung đứng sau lời đồn đại, tuy ông cũng không ngăn cản. Một sự yếu đuối bất chợt lan khắp người tôi.
- An Thế Hải, ở lại ít lâu, được không?
- Vâng, tâu nướng nướng. Nô tài sẽ ở lại cho tới khi nướng nướng ngủ.
- Con trai ta ghét ta, An Thế Hải?
- Không phải nướng nướng là người Ấu hoàng ghét. Đó là nô tài. Đã mấy lần, Ấu hoàng thề sẽ ra lệnh xử tử nô tài.
- Điều đó chẳng có nghĩa gì, An Thế Hải. Đồng Trị là một đứa trẻ.
- Tâu nướng nướng, nô tài cũng đã tự nhủ thế. Nhưng khi nô tài nhìn vào người, nô tài biết người nói nghiêm túc. Nô tài rất sợ người.
- Cả ta nữa và ta là mẹ nó.
- Đồng Trị không còn là một cậu bé nữa, tâu nướng nướng. Người đã làm những chuyện của đàn ông.
- Chuyện của đàn ông? Ý người nói là gì?
- Nô tài không thể nói bằng từ khác, tâu nướng nướng.
- Nào, An Thế Hải, tiếp tục đi.
- Nô tài chưa có những sự thật cụ thể.
- Hãy nói cho ta bất cứ điều gì người biết.

Viên thái giám nhất định y phải được phép giữ im lặng cho tới khi y có được thêm thông tin. Không để phí thì giờ, y bỏ đi.

Suốt đêm dài, tôi nghĩ về con trai tôi. Tôi thắc mắc liệu có phải chính Hoàng tử Kung là người điều khiển Đồng Trị để trả đũa tôi không. Câu mà Kung nói sau khi đã xin lỗi về những hành xử của mình là ông chấm dứt mối quan hệ bạn bè với Yung Lu. Họ đã chia rẽ qua vụ án của tướng Sheng Pao.

Tôi biết Đồng Trị vẫn còn hoang mang và tức giận về việc tôi đối xử với chú nó. Hoàng tử Kung là người thân cận nhất của cha nó, và nó hận đã là người đọc cái sắc chỉ lên án trước mặt chú nó và toàn bộ triều đình. Nó có thể chỉ hầu như nắm được tầm quan trọng của những ngôn từ nó đọc, nhưng nó không thể bỏ qua được cái nhìn hổ nhục trong đôi mắt của chú nó khi mọi người quay mặt với ông ta. Tôi biết con trai tôi oán tôi về điều đó và quá nhiều điều khác nữa.

Đồng Trị càng ngày càng chơi nhiều hơn với Tsai chen, con trai của Kung. Tôi mừng vì chúng cùng nhau thoát khỏi những áp lực của triều đình trong việc bầu bạn với nhau, tuy nhiên, chỉ trong một thời gian ngắn ngủi thôi. Trong tâm trí tôi, tôi tham gia cùng chúng về những cuộc cưỡi ngựa qua các hoa viên cung điện và xa hơn trong công viên Hoàng gia. Tinh thần tôi bay bổng khi chúng quay về, mặt chúng ửng đỏ. Tôi cảm thấy một sự độc lập tăng lên trong con trai tôi. Nhưng tôi bắt đầu thắc mắc liệu có phải là một sự độc lập thực sự không hay đơn giản một sự tránh né tôi, mẹ nó, người mà nó kết hợp bằng sự tham dự triều chính chán ngắt, người bảo nó làm những chuyện nó không muốn làm.

Tôi không biết làm thế nào dập tắt sự tức giận của nó ngoại trừ để mặc nó một mình và hy vọng nó sẽ qua đi. Càng ngày chúng tôi chỉ gặp nhau ở phiên triều, khiến cho sự cô đơn của tôi càng sâu xa hơn và những đêm nằm của tôi dài ra. Càng ngày những suy nghĩ của tôi càng quay trở lại với những phi nữ già và những goá phụ của Ngõi đền Cung điện, càng thắc mắc liệu số phận của họ có dễ chịu hơn số phận của chính tôi không?

Để bảo vệ tôi, Yung Lu đã tự mình chuyển đến một nơi rất xa. Tôi đã từng là chủ đề của khinh miệt và hiểu nhầm từ ngày tôi sinh ra Đồng Trị, vì vậy tôi đã quen với điều ấy. Tôi không mong những lời đồn đại và những ác mộng sẽ dừng lại cho tới khi Đồng Trị đã trải qua lễ chính thức lên ngôi.

Mong ước thực sự duy nhất của tôi là xây dựng một cuộc đời của riêng tôi, một khả năng tôi sợ đang bị tuột mất. Vì sự an toàn của tương lai con trai tôi, tôi có thể không tự mình rút khỏi những bốn phận của tôi là một nhiếp chính. Nhưng lưu lại là bị lôi cuốn vào những sự xung đột mà những quyết định tôi không thể nắm được. Tôi thắc mắc không hiểu cuộc đời của Yung Lu sẽ như thế nào khi ở chốn biên cương. Tôi đã mong tôi ngừng huyền hoặc về chúng tôi như những người tình, nhưng tình cảm, tâm can tôi tiếp tục phản bội tôi. Sự vắng mặt của chàng khiến những buổi thiết triều không thể chịu nổi.

Biết rằng tôi sẽ không bao giờ được ở trong vòng tay Yung Lu, tôi ghen với những người mà môi họ thốt lên tên chàng.

Chàng là một người đàn ông, trai tân được cả nước thêm khát nhất, và mỗi động thái của chàng đều được quan sát. Tôi tưởng tượng bậc cửa của chàng bị mòn đi bởi những người mỗi manh.

Để tránh vỡ mộng, tôi vẫn phải tìm ra việc để làm và vun trồng tình bạn. Tôi quan tâm tới việc ủng hộ Tăng Quốc Phiên trong chiến thuật ngăn chặn những cuộc nổi dậy của nông dân Thái Bình. Nhân danh con trai tôi, tôi chúc mừng mỗi chiến thắng của ông.

Hôm qua tôi đã cho phép nghênh tiếp một con người mới có tài năng, đệ tử và là người cộng tác của Tăng Quốc Phiên, ông Lý Hồng Chương. Lý là một người Hán cao to đẹp trai. Tôi chưa từng được nghe Tăng Quốc Phiên khen ngợi ai như ông khen Lý Hồng Chương, gọi ông là “Lý bách chiến bách thắng”. Cái lúc tôi phát hiện ra giọng nói của Lý, tôi hỏi có phải ông là người An Huy, tỉnh của chính tôi không. Thật vui thích, ông đúng là người An Huy. Nói bằng tiếng địa phương của tỉnh, ông bảo ông ở Hợp Phì cách Vu Hồ quê tôi một khoảng ngắn. Trong cuộc trò chuyện giữa chúng tôi, tôi mới biết ông cũng lập thân như người thầy của ông, ông Tăng.

Tôi mời Lý Hồng Chương tham dự một vở kịch kịch tại nhà hát của tôi. Mục đích thực sự của tôi là để tìm hiểu thêm về ông. Lý vốn là một học giả, một người lính trở thành tướng nhờ rèn luyện và tài năng. Một nhà kinh doanh thông minh, ông đã ở trong số những người giàu nhất đất nước. Ông cho tôi biết lĩnh vực mới của ông là ngoại giao.

Tôi hỏi Lý, ông đã làm gì trước khi đến Tử Cấm Thành. Ông đáp, ông đã và đang xây dựng một trung tâm đường sắt, một ngày nào đó sẽ vươn khắp Trung Hoa. Tôi hứa tôi sẽ tham dự lễ khai trương đường sắt của ông, đổi lại, tôi hỏi ông liệu ông có thể mở rộng con đường tới Tử Cấm Thành không. Ông trở nên hào hứng và hứa sẽ xây dựng cho tôi một nhà ga.

Việc kết bạn của tôi vượt ra ngoài Hoàng gia khiến Hoàng tử Kung lo âu. Hồ ngăn cách giữa chúng tôi bắt đầu mở rộng thêm nữa. Cả hai chúng tôi đều hiểu rằng cuộc tranh chấp của chúng tôi không phải thuộc về tuyển dụng những đồng minh tài giỏi, vì ông cũng thêm khát họ nhiều như tôi, mà về bản thân quyền lực.

Tôi không có ý là địch thủ của bất kỳ ai, chắc chắn không phải Kung. Cũng bối rối và thất vọng như tôi, tôi nhận ra sự khác biệt của chúng tôi là cơ bản và không thể giải quyết. Tôi hiểu những nghi ngại của Kung, nhưng tôi không thể để ông điều hành đất nước theo cách của ông.

Hoàng tử Kung không còn là người đàn ông có đầu óc mở mang và tầm lòng rộng lớn mà lúc đầu tôi đã cố để hiểu. Trong quá khứ, ông đã bổ nhiệm vào những vị trí xứng đáng và từng ở

trong số những người ủng hộ mạnh mẽ nhất đối với việc chấp nhận những người đa số ở Trung Hoa. Ông đề bạt không những chỉ người Hán mà còn cả những người làm công nước ngoài, ví như ông Robert Hart người Anh nhiều năm đã từng đảm nhiệm sở thuế quan của chúng ta. Nhưng khi người Hán chiếm đa số những ngôi vị tại triều đình, Hoàng tử Kung trở nên lo lắng và thay đổi quan điểm. Những sự gắn bó của tôi với những người như Tăng Quốc Phiên và Lý Hồng Chương chỉ làm cho mọi chuyện thêm tồi tệ.

Hoàng tử Kung và tôi cũng có những sự khác biệt liên quan đến Đồng Trị. Tôi không hiểu ông nuôi dạy các con ông thế nào, nhưng tôi nhận ra, - hơn là mong muốn, - rằng Đồng Trị vẫn còn là một thằng bé non nớt. Một mặt tôi mong Hoàng tử Kung sẽ kiên quyết làm sao cho Đồng Trị có thể tốt hơn từ việc có được hình ảnh của một người cha. Mặt khác, Hoàng tử thôi trò biến con tôi thành trò hề trước mặt triều đình. Tôi nói với ông em chồng tôi:

- Đồng Trị có thể yếu đuối trong tính cách, nhưng nó sinh ra là để được làm Hoàng đế của Trung Hoa.

Hoàng tử Kung chính thức đề nghị triều đình hạn chế quyền lực của tôi. “Vượt qua ranh giới đàn ông - đàn bà” là tội của tôi. Tôi có thể bác bỏ động thái đó, nhưng điều đó càng tăng thêm khó khăn trong việc trao những vị trí cho những người không phải Mãn Châu. Thái độ chống người Hán của Hoàng tử Kung bắt đầu tạo ra một tác động tiêu cực.

Những đại thần người Hán thấu hiểu hoàn cảnh gay go của tôi và làm hết sức họ để giúp tôi, kể cả nuốt những lời lăng mạ từ những đồng nghiệp Mãn Châu. Sự khinh miệt tôi được chứng kiến hàng ngày đó làm cho lòng tôi tan nát.

Trong một buổi tiếp kiến, Hoàng tử Kung khẳng khái nài ép tôi tuyển dụng lại những sĩ quan người Mãn đã không làm tròn nhiệm vụ, tôi bỏ đi.

“Những người Mãn ấy giống như những quả pháo xit sẽ không nổ được” là những gì mà mọi người vẫn nhớ đến câu nói của tôi. Và bây giờ câu nói ấy đang được sử dụng để chống lại con trai tôi.

Những hậu quả đều do tôi phải chịu: Tôi mất sự yêu mến của con trai tôi. Con trai tôi hét lên: “Mẹ đã biến chú Hoàng tử Kung thành một nạn nhân!”.

Tôi cầu trời cho tôi được vững mạnh vì tôi tin vào những gì tôi đang làm. Hãy mặc cho Hoàng tử Kung choáng váng bởi sự thể ông không thể ngăn tôi. Tôi tự nhủ tôi chẳng việc gì phải sợ. Tôi đã từng điều hành đất nước không có ông và sẽ tiến về phía trước như tôi phải làm.

Năm

Thời đại của con trai tôi được miêu tả là “Thời phục hưng huy hoàng của Đồng Trị” mặc dầu Đồng Trị chẳng làm gì để xứng với lời ca ngợi. Tướng Tăng Quốc Phiên là người đã mang lại vinh quang ấy. Ông đã từng chiến đấu với những lực lượng Thái Bình từ năm 1864. Năm 1868, ông đã thành công trong việc quét sạch phần lớn quân phản loạn. Vì Tăng là sự lựa chọn của tôi, trong triều đặt cho tôi cái biệt danh “Phật già” vì tình quái.

Biết ơn tướng Tăng, tôi thăng cấp để ban thưởng ông. Điều khiến tôi ngạc nhiên, là ông đã khước từ.

“Không phải là thần không đáng được tôn vinh. - Tăng giải thích trong tấu thư với tôi. - Thần còn hơn là được tôn vinh. Những gì thần không muốn là không bị các đồng liêu của thần xem như là một biểu tượng của quyền lực. Thần sợ rằng việc được thăng cấp của mình sẽ nuôi dưỡng lòng háms chức quyền trong chính phủ. Thần thích làm cho mọi tướng lĩnh quanh thần cảm thấy thoải mái và bình đẳng. Thần muốn binh lính của mình hiểu rằng thần là một người trong số họ, đang chiến đấu vì một tôn chỉ, chứ không phải vì quyền lực và danh tiếng”.

Trong lời phúc đáp tôi viết: “Là những người đồng nghiệp chính, tất cả những gì mà Nuharoo và tôi mong ước là trật tự và yên bình, mục đích này tuyệt đối không thể đạt được nếu không có trọng trách của ông. Chúng tôi sẽ không thể thư thái trong lòng cho tới khi ông chấp nhận sự thăng thưởng”.

Tăng Quốc Phiên miễn cưỡng tuân lệnh.

Là thống đốc đảm đương các tỉnh Giang Tô, Giang Tây và An Huy, Tăng Quốc Phiên là người Hán đầu tiên có phẩm chất ngang hàng với Yung Lu và Hoàng tử Kung.

Tăng làm việc không biết mệt mỏi, tuy vậy vẫn tiếp tục để được những gì mà người khác thường miêu tả là siêu thân trọng. Ông giữ khoảng cách với ngôi báu. Sự ngờ vực của ông là một sự ngờ vực có tính chất cổ điển. Trong vô số những trường hợp đặc thù trải qua lịch sử lâu dài của Trung Hoa, ngay cả một vị tướng đầy quyền lực được tôn vinh, vẫn có những âm mưu để sát hại ông ta. Nhất là khi vị Hoàng đế sợ viên tướng đã vượt qua ông ta trong quyền lực.

Đồng Trị bị ảnh hưởng bởi thái độ tiêu cực chống người Hán của ông chú Hoàng tử Kung của nó. Tôi cầu xin cả hai hãy xem xét mọi chuyện khác đi và giúp tôi lấy lại lòng tin của Tăng Quốc Phiên. Ý nghĩ của tôi là nếu Tăng đem lại sự ổn định, con trai tôi sẽ là người được thụ hưởng.

Nhân danh Đồng Trị, tôi đã cho Tăng Quốc Phiên biết rằng tôi sẽ bảo vệ ông. Khi Tăng hé lộ những ngờ vực của mình, tôi cố tái khẳng định với ông, tôi hứa rằng tôi sẽ không rút lui cho tới khi con trai tôi chứng tỏ đầy đủ độ chín chắn để đảm nhiệm ngôi báu.

Tôi thuyết phục Tăng rằng điều đó sẽ an toàn cho ông để hành động như ông thấy là xứng đáng. Với sự cổ vũ của tôi, viên tướng bắt đầu hoạch định mở rộng những cuộc chiến và nhiều tham vọng hơn về tầm cỡ. Tập trung những lực lượng của mình từ phía Bắc, ông vững chắc tiến xuống phía Nam cho tới khi ông thiết lập được các bộ chỉ huy gần Yên Kinh, một thành phố chiến lược quan trọng của An Huy. Rồi Tăng Quốc Phiên hạ lệnh cho em mình, Tăng Quốc Quân đóng quân của mình ngoài kinh đô của Thái Bình ở Nam Kinh.

An Thế Hải vẽ một bản đồ giúp tôi tưởng tượng ra những cuộc chuyển quân của Tăng. Chiếc bản đồ giống như một bức họa tinh tế. An Thế Hải đặt những lá cờ màu nhỏ lên mặt bản đồ. Tôi thấy Tăng phái tướng Mãn Châu Chou Tsung Tang xuống phía Nam bao vây thành phố Hàng Châu của tỉnh Triết Giang. Tướng Peng Yu Lin được phân công chặn dọc bờ sông Dương Tử. Lý Hồng Chương, người được Tăng Quốc Phiên tin tưởng nhất, được giao cho nhiệm vụ chặn đứng đường tẩu thoát của quân thù gần Phúc Châu.

Những lá cờ trên bản đồ thay đổi hàng ngày. Trước ngày Tết năm 1869 Tăng tung ra một cuộc đại tấn công, vây kín quân Thái Bình. Để đảm bảo an toàn cho phía mình, ông di chuyển

các lực từ phía Bắc sông Dương Tử về. Để khép kín vòng vây cuối cùng, ông kết hợp với Yung Lu, để quân của Yung Lu đến chặn phía sau cắt đứt tuyến cung cấp của quân Thái Bình.

- Vòng vây thít chặt như một cái túi được niêm phong. - An Thế Hải nói, uỡn ngực ra và bắt chước tư thế của Tăng. - Nam Kinh đang bị nghiền nát!

Tôi di chuyển những lá cờ nhỏ như những quân cờ trên bàn cờ. Nó trở thành niềm vui thích của tôi. Từ những cuộc chuyển quân của Tăng Quốc Phiên, tôi có thể theo dõi được đầu óc ông đang hoạt động và xúc động trước sự tài giỏi của ông như thế nào.

Tôi ngồi nhiều ngày liền bên bản đồ, ăn uống ngay tại đấy và cập nhật mọi tin tức của chiến trận. Từ một só tàu mới đây, tôi biết được quân Thái Bình đã rút lui những lực lượng cuối cùng của mình khỏi Hàng Châu. Về mặt chiến lược, đó là một sai lầm định mệnh. Lý Hồng Chương vây kín ngay những tàn quân tại Phúc Châu. Người đồng sự của Lý, tướng Chou Tsung Tang chuyển tới và chiếm Hàng Châu. Quân phiến loạn mất căn cứ địa của chúng. Với toàn bộ lực lượng Hoàng gia tại chỗ, Tăng Quốc Phiên truy sát.

Đồng Tri reo mừng còn Nuharoo và tôi khóc khi só tàu trình chiến thắng cuối cùng tới Tử Cấm Thành. Chúng tôi lên kiệu và đi tới bàn thờ Thượng đế để an ủi linh hồn Hàm Phong.

Một lần nữa nhân danh Đồng Tri, tôi ban hành một chiếu chỉ tôn vinh Tăng Quốc Phiên và các tướng chiến hữu của ông. Ít ngày sau, tôi nhận được tờ trình chi tiết của Tăng khẳng định chiến thắng. Rồi Yung Lu trở lại kinh thành. Trong cung cách lặng lẽ thường lệ của chúng tôi, chúng tôi chia sẻ niềm hứng khởi. Vì các cung nữ của tôi đứng chầu và An Thế Hải chứng kiến, Yung Lu thông báo cho tôi biết vai trò của chàng trong các trận chiến và ca ngợi sự lãnh đạo của tướng Tăng. Biểu lộ sự quan tâm, chàng bảo tôi rằng Tăng mới đây đã bị mờ mắt gần như không nhìn rõ nữa sau một bệnh hiểm nghèo về mắt. Những việc hoãn điều trị khiến tình hình tồi tệ hơn.

Tôi cho triệu Tăng Quốc Phiên đến tiếp kiến riêng ngay khi ông trở về Bắc Kinh.

Trong chiếc áo dài thùng thình và mũ lông đuôi công, viên tướng Trung Hoa quỳ sụp trước chân tôi. Trán ông vẫn cúi xuống để bày tỏ lòng cảm tạ. Trong khi ông còn đợi để tôi nói: “Đứng dậy”, tôi đã đứng lên và vái tạ về phía ông. Tôi bỏ qua nghi lễ, có vẻ như đó là một việc đúng đắn lắm.

- Tăng Quốc Phiên, hãy để tôi được nhìn rõ ông nào. - Tôi nói trong nước mắt. - Tôi rất mừng ông đã trở về đây lành lặn.

Ông đứng dậy và đến ngồi vào chiếc ghế An Thế Hải mang đến.

Tôi kinh ngạc thấy ông không còn là một người đàn ông sôi động như tôi nhớ mới chỉ ít năm trước đây. Chiếc áo lông lầy không thể giấu nổi sự gầy yếu của ông. Da dẻ ông khô cứng và đôi lông mày rậm trông giống như hai bông tuyết. Ông mới chỉ khoảng sáu mươi tuổi, nhưng tầm lưng còng nhẹ khiến ông trông già hơn chục tuổi.

Sau khi mời trà, tôi đề nghị ông theo tôi sang phòng khách, ở đấy ông có thể ngồi thoải mái hơn. Ông vẫn không nhúc nhích cho tới khi tôi bảo ông rằng tôi mệt mỏi phải ngồi trên chiếc ghế gai mà gỗ chạm trở gồ ghề làm đau lưng tôi. Tôi mỉm cười và bảo những đồ nội thất trang trí trong triều đình chỉ tốt cho việc phô trương.

- Tăng Quốc Phiên, ông thấy đấy, tôi hầu như không thể nghe rõ ông. - Tôi chỉ về khoảng cách giữa chúng tôi. - Điều đó chẳng tiện chút nào cho mỗi người, trong hai chúng ta. Một mặt, sẽ bị đánh giá là thô lỗ nếu ông cao giọng. Mặt khác, tôi không thể chịu nổi việc không nghe rõ ông nói.

Tăng gật đầu và ngồi lại gần, thấp hơn về phía trái của tôi. Ông không biết rằng tôi đã đấu tranh cho có được cuộc gặp mặt này. Các vị bối lạc Mãn Châu và Hoàng tử Kung đã phớt lờ yêu cầu của tôi để tôn vinh Tăng bằng một buổi tiếp kiến riêng. Tôi viện lý nếu không từng như thế đối với Tăng Quốc Phiên, triều đại Mãn Châu có lẽ đã đến ngày tận số.

Nuharoo đã từ chối đứng về phía tôi khi tôi đến xin chị ủng hộ. Giống như những người kia, Nuharoo coi Tăng Quốc Phiên là chuyện dĩ nhiên. Cuối cùng tôi thuyết phục chị ủng hộ lời mời, nhưng vài giờ trước khi cuộc gặp diễn ra, chị lại đổi ý.

Tôi không kiềm chế nổi giận dữ nữa.

Nuharoo đầu hàng, nhưng thở dài và nói:

- Giá như cô có lấy một giọt máu Hoàng gia trong người mình.

Đúng vậy, tôi không có lấy một giọt. Nhưng đó lại chính xác là điều đã kéo tôi đến với Tăng Quốc Phiên. Bằng việc kính trọng ông, tôi đang kính trọng chính mình.

Những cuộc thương lượng của tôi với bộ tộc Hoàng gia đã kết thúc trong việc thoả thuận: Tôi được gặp Tăng trong mười lăm phút.

- Tôi nghe nói ông nhìn không rõ nữa, đúng vậy không? - Tôi hỏi trong khi theo dõi đồng hồ tích tắc trên tường - Có thể cho tôi biết mắt bên nào bị đau không?

- Cả hai mắt đều đau - Tăng đáp - Mắt phải thần đã gần như mù hoàn toàn. Nhưng mắt trái còn phát hiện được ánh sáng. Vào những ngày đẹp trời, thần có thể nhìn thấy những hình ảnh mờ mờ.

- Ông đã khỏi những bệnh khác chưa?

- Đã, thần có thể nói là đã khỏi. Ông tỏ vẻ quỳ gối và đứng lên thoải mái.

- Xương cốt ông vẫn còn tốt chứ?

- Không được như trước đây nữa.

Nghĩ đến việc cuộc gặp sắp kết thúc, giọng tôi xúc động:

- Tăng Quốc Phiên, ông đã làm việc vất vả vì ngôi báu.

- Tàu Lệnh bà, được phục vụ Lệnh bà là niềm vui của thần.

Tôi ước gì tôi có thể mời ông đến gặp tôi lại lần nữa, nhưng tôi e rằng tôi sẽ không thể giữ lời hứa.

Chúng tôi ngồi và giữ im lặng.

Theo như nghi lễ đòi hỏi, Tăng vẫn giữ đầu cúi xuống và mắt nhìn vào một điểm trên sàn. Chiếc móc cài bằng thép trên áo choàng cưới ngựa của ông kêu lanh canh mỗi khi ông thay vị trí. Ông hình như dò tìm chỗ ngồi chính xác của tôi. Tôi tin chắc ông không thể nhìn thấy tôi ngay cả khi ông mở to hai mắt. Để vớ tới tách trà của mình, hai tay ông mò mẫm trong không khí. Khi An Thế Hải mang những bánh vùng vào, khuỷu tay ông suýt đã làm lật đổ chiếc khay.

- Tăng Quốc Phiên, ông có nhớ lần đầu tiên chúng ta gặp nhau không? - Tôi cố làm cho không khí được vui.

- Thừa vâng, tất nhiên rồi. - Ông gật đầu. - Đã mười bốn năm rồi, tại cuộc tiếp kiến của Hoàng đế Hàm Phong.

Tôi cao giọng lên một chút để tôi có thể tin chắc ông nghe được tôi nói:

- Ông cường tráng với bộ ngực chắc nịch. Lông mày ông nhú lại khiến tôi nghĩ ông cuồng hung.

- Thần như vậy ư? - Ông mỉm cười. - Thần đang sốt ruột trở về đấy mà. Thần muốn sống hết mình cho những kỳ vọng của Hoàng thượng.

Tăng cúi gục đầu xuống và bắt đầu khóc. Sau một lát, ông ngước lên, hé nhìn về phía tôi, cố gắng để nhìn rõ. Ánh sáng trong phòng khách quá mờ tối, tuy nhiên ông lại cúi xuống.

An Thế Hải bước vào nhắc chúng tôi, đã hết giờ. Tăng cố kiềm chế xúc động để chào tạm biệt tôi. - Ông uống xong trà đi đã. - Tôi dịu dàng nói. Khi ông uống, tôi nhìn vào những dãy núi và sóng biển thêu bằng chỉ bạc trên áo choàng của ông. - Nếu tôi yêu cầu thái y của tôi đến thăm bệnh cho ông, liệu có ổn không? - Tôi hỏi. - Thần sẽ rất biết ơn lòng tốt của Thái hậu. - Hứa với tôi, ông sẽ quan tâm tới mình đi, Tăng Quốc Phiên. Tôi sẽ tính đến việc gặp lại ông. Tôi hy vọng sớm thôi. - Vâng, tâu Thái hậu, Tăng Quốc Phiên xin làm hết sức mình.

Tôi chẳng bao giờ gặp được ông nữa. Gần bốn năm sau Tăng Quốc Phiên mất vào năm 1873.

Nhìn lại, tôi cảm thấy vui vì cá nhân tôi đã tôn vinh con người đó. Tăng cho tôi nhìn thấy thế giới bên ngoài rộng lớn hơn Tử Cấm Thành. Ông không những làm tôi hiểu được những quốc gia phương Tây chiếm lợi thế về cuộc Cách mạng công nghiệp đang phồn thịnh của họ, mà còn chứng minh cho tôi Trung Hoa đang trong cơ hội để làm tròn đại cục. Lời khuyên cuối cùng của Tăng cho ngôi vua là xây dựng hải quân hùng mạnh. Việc hoàn thành sứ mệnh lịch sử của ông, sự chiến thắng quân phản loạn Thái Bình của ông, đưa đến cho tôi niềm tin để theo đuổi một giấc mơ như thế.

Sáu

Ngay từ thời thơ ấu, Đồng Trị đã được dạy để nghĩ rằng tôi là một thần tử của nó hơn là mẹ nó. Và bây giờ nó đã mười ba tuổi, tôi phải cẩn thận về những gì tôi nói với nó. Giống như điều khiển một chiếc điều trong một trận gió luôn đổi chiều, mà tôi lại cầm một sợi dây mỏng mảnh. Tôi phải học để im mồm mỗi khi gió giật.

Một buổi sáng, ngay sau buổi gặp gỡ cuối cùng Tăng Quốc Phiên, An Thế Hải yêu cầu có được một lúc với tôi. Viên thái giám có điều gì đó quan trọng phải nói với tôi và y yêu cầu tôi tha thứ trước khi mở miệng.

Tôi nói “đứng lên” mấy lần, nhưng An Thế Hải vẫn quỳ gối. Khi tôi ra lệnh cho y đến sát tôi, y lê gối về phía tôi, định tâm lại một cách khó khăn khiến tôi có thể nghe được tiếng thì thảo của y:

- Ấu hoàng đã bị nhiễm một bệnh khủng khiếp. - An Thế Hải nghiêm nghị nói với tôi.

Tôi đứng phắt dậy:

- Nhà ngươi đang nói gì?

- Tâu nương nương, người phải vững vàng lên... - Y kéo ống tay áo tôi cho tới khi tôi lại ngồi xuống.

- Chuyện gì nào?

- Đó là... ôi, ngài đã lây bệnh từ bọn nhà thổ địa phương.

Phải mất một lúc, tôi không ghi nhận nổi nghĩa của những từ y nói.

- Nô tài có được thông tin về những sự vắng mặt hằng đêm của Đồng Trị, - An Thế Hải tiếp tục, - Vì vậy nô tài đi theo ngài. Nô tài rất tiếc không thể báo tin cho nương nương sớm hơn.

- Đồng Trị là chủ nhân của hàng ngàn phi nữ. - Tôi giận dữ hét lên. - Nó không cần phải... - Tôi dừng lại, nhận ra mình đang ngu dại, - Nó đã đến thăm các nhà thổ bao lâu rồi? - Tôi cố trấn tĩnh hồi.

- Mấy tháng nay. - An Thế Hải với tay giữ lấy khuỷu tay tôi.

- Những nhà thổ nào? - Tôi hỏi, choáng váng.

- Những nhà thổ khác lạ. Ấu hoàng sợ bị nhận ra, như thế để tránh những nơi các Hoàng thân thường lui tới.

- Ý người là Đồng Trị đến những nơi thường dân lui tới.

- Vâng.

Tôi không thể dẹp nổi trí tưởng tượng của tôi.

- Tâu nương nương, xin đừng để tuyệt vọng chi phối. - An Thế Hải kêu khóc.

- Cho gọi Đồng Trị! - Tôi đẩy An Thế Hải ra.

- Tâu nương nương. - An Thế Hải quỳ sụp xuống trước mặt tôi. - Cần phải bàn luận một chiến lược.

- Không có gì phải bàn cả. - Tôi giơ tay lên và chỉ ra phía cửa. - Ta sẽ thanh toán với con trai ta bằng sự thật. Đó là nghĩa vụ của ta.

- Tâu nương nương! - An Thế Hải đập đầu lên nền nhà. - Một người thợ rèn sẽ không đập một thanh sắt khi nó đang nguội lạnh. Xin nương nương suy nghĩ lại.

- An Thế Hải, nếu người sợ con trai ta, vậy người cũng không sợ ta ư?

Tôi nhẽ ra nên nghe theo An Thế Hải và chờ đợi. Nếu tôi đã kiềm chế nổi những xúc động của mình, như tôi đã từng thận trọng làm việc đó ở trong triều đình của tôi, An Thế Hải có lẽ cuối cùng đã không phải trả giá về chuyện này. Tôi có nhẽ đã không mất cả con trai mình lẫn An Thế Hải.

Đứng trước tôi, Đồng Trị trông như thể vừa ra khỏi một hố nước. Mồ hôi lấp lánh trên trán nó. Tay cầm chiếc khăn, nó không ngừng lau mặt lau cổ. Da nó nổi mẩn đỏ và những mụn in lên đường xương hàm. Tôi vẫn nghĩ tình trạng da đó là do tuổi nó, rằng những yếu tố cơ thể bị mất cân bằng. Khi tôi hỏi về các nhà thổ, nó chối tất. Không đợi đến khi tôi gọi An Thế Hải, Đồng Trị thừa nhận những gì nó đã làm.

Tôi hỏi nó đã đến khám Thái y Sun Pao Tien chưa? Đồng Trị đáp không cần thiết bởi nó không cảm thấy bị bệnh.

- Cho mời Sun Pao Tien - Tôi ra lệnh.

Con trai tôi nheo mắt trừng trừng nhìn An Thế Hải.

Mọi việc rối tinh sau khi Sun Pao Tien đến. Đồng Trị càng nói dối, thái y càng nghi ngờ. Sẽ phải mất nhiều ngày trước khi Sun Pao Tien thông báo những phát hiện của ông, mà tôi biết sẽ làm tôi suy sụp.

Tôi sai An Thế Hải đến dò xét cung điện của Đồng Trị. Tôi huỷ bỏ những buổi thiết triều và xem xét qua loa những đồ đạc của con trai tôi. Ngoài thuốc phiện ra, tôi thấy những cuốn sách cấm.

Tôi cho gọi Tsai- chen, đưa con trai mười lăm tuổi của Hoàng tử Kung, người bạn thân thiết của Đồng Trị. Tôi ép và dụ dỗ Tsai- chen cho tới khi nó thú nhận chính nó cho mượn sách và chính nó đã đưa Đồng Trị đến các nhà chứa. Tổ ra không chút tội lỗi, Tsai- chen miêu tả các nhà chứa như là “những rạp kinh kịch” và gái điểm là các “nghệ sĩ”.

- Cho mời Hoàng tử Kung. - Tôi gọi.

Hoàng tử Kung choáng váng không kém gì tôi, khiến tôi nhận ra tình cảnh còn tồi tệ hơn tôi tưởng tượng.

Khi tôi cấm Tsai- chen không bao giờ được đến thăm nữa, Đồng Trị càng thêm tức giận.

- Tớ sẽ tiễn cậu. - Con trai tôi bảo bạn mình.

- Tsai- chen sẽ về cùng bố nó. - Tôi bảo con trai tôi. Rồi tôi sai An Thế Hải chặn cửa lại để Đồng Trị không thể ra ngoài.

- Các người là một lũ thối thây! - Đồng Trị vừa hét lên, vừa đá An Thế Hải và các thái giám khác. - Đồ rêu mốc, đồ rắn độc!

Trong khi chờ đợi những kết quả của Thái y Sun Pao Tien, tôi đến thăm Nuharoo để thông báo cho chị biết về những gì đã xảy ra. Không đề cập đến tư cách bỉ ổi của Đồng Trị, chị chỉ lo về khả năng nhiễm bệnh hoa liễu nhưng còn lo hơn về danh tiếng của Hoàng đế và của chị, vì chị là mẹ cả, chị chịu trách nhiệm về những quyết định quan trọng trong đời sống cá nhân của Đồng Trị. Nuharoo đề nghị chúng tôi tiến hành lựa chọn thứ phi ngay “để Đồng Trị có thể bắt đầu cuộc đời mình như một người đàn ông trưởng thành”.

An Thế Hải không nói năng gì trên đường chúng tôi trở về cung điện. Cái nhìn trong đôi mắt y là cái nhìn của một con chó bị đánh.

Lúc đầu Đồng Trị tỏ ra không hứng thú với việc chọn thứ phi. Nuharoo kiên quyết dù thế nào cũng vẫn tiến hành. Khi tôi gọi Đồng Trị đến để sắp xếp ngày giờ kiểm tra các trinh nữ, thay vì thế nó muốn bàn đến “hạnh kiểm xấu” của An cùng Thế Hải và việc trừng phạt thích đáng.

Tôi phớt lờ con trai tôi và bảo:

- Những gì đang xảy ra giữa hai mẹ con chúng ta sẽ không dính dáng gì đến nhiệm vụ của con. - Tôi ném một tờ trình của triều đình vào nó. - Tờ sớ này gửi tới sáng nay. Ta muốn con xem đi.

- Những nhà truyền giáo nước ngoài đã làm những cuộc cải đạo - Đồng Trị vừa nói vừa lật qua tập văn thư. - Vâng, con đã biết việc này. Chúng đã lôi kéo những kẻ lang thang và lũ trộm cướp bằng cách cho không lương thực, chỗ ở và chúng đã giúp đỡ bọn tội phạm. Vấn đề không phải là tôn giáo như chúng đòi hỏi.

- Con đã không làm gì về việc này.

- Không, con không.

- Tại sao không? - Tôi cố giữ giọng nói của tôi cho bình thường nhưng không kiềm chế nổi. - Hay đi điểm khắp thành phố quan trọng hơn?

- Mẹ, mọi hoà ước đều bảo vệ bọn Cơ đốc giáo. Con có thể làm gì nào? Bố là người đã ký nó! Mẹ đang cố nói con đang làm sụp đổ triều đại, nhưng con không đâu. Bọn nước ngoài đã cưỡng hiếp Trung Hoa trước khi con ra đời. Mẹ xem điều này: Bọn truyền giáo đòi các ngôi đền Trung Hoa trả tiền thuê suốt ba trăm năm vừa qua, thứ mà chúng tuyên bố vốn là tài sản đất đai của nhà thờ. Việc đó có làm mẹ nghĩ ngợi không?

Tôi im không nói được.

- Con vẫn muốn tin rằng những nhà truyền giáo đó là những người đàn ông và đàn bà tốt. - Con trai tôi tiếp tục - Rằng chỉ có hệ thống đạo lý của họ là sai lệch. Con đồng ý với chú ruột Hoàng tử Kung rằng Cơ đốc giáo quá chú trọng tới từ thiện và coi nhẹ công lý. Dù sao, đó cũng không phải vấn đề của con và mẹ không nên cố biến thành của con.

- Bọn nước ngoài không có quyền gì để đem luật pháp của chúng vào Trung Hoa. Và đó là vấn đề mà con phải chấn chỉnh, con trai ạ.

- Công việc điều hành đất nước làm con phát ốm, chấm hết. Thừa mẹ, con xin lỗi, con phải đi đây.

- Mẹ chưa nói xong. Đồng Trị, con chưa đủ để biết phải làm gì đâu.

- Con không thể biết đủ thế nào nào? Mẹ đã biến tất cả những văn thư của triều đình thành bài học của con. Theo như con có thể nhớ lại, con đã từng bị xem như yếu kém. Mẹ mới là người tinh khôn, vị "Phật già" hiểu thấu mọi điều. Con không phải những tên do thám xâm nhập vào phòng mẹ và khua khoắng những tủ đồ của mẹ. Nhưng điều đó không có nghĩa con ngây ngô và không biết gì đâu. Mẹ, con yêu mẹ, nhưng... - Nó dừng lại và oà lên nước mắt.

Trong những khoảnh khắc đen tối nhất của đời tôi, tôi thường đến chỗ An Thế Hải và yêu cầu y an ủi tôi. Tôi không còn biết nhục nhã nữa.

Sẽ không thể tưởng tượng nổi với bất kỳ người đàn bà nào chịu nổi cái ý nghĩ rằng thân thể mình được ve vuốt bởi một tên quan hoạn, một loại người thuộc thế giới hạ lưu. Nhưng tôi cảm thấy mình cũng hạ đẳng như một viên quan hoạn.

Đêm đó, giọng An Thế Hải làm tôi dịu lại. Nó giúp tôi thoát khỏi thực tế. Tôi được đem tới những lục địa xa xôi để trải nghiệm những cuộc du hành ra nước ngoài. Hứng khởi tràn trề trên vẻ mặt An Thế Hải khi y thối tất hết nền đi và tới nằm trên giường bên cạnh tôi.

- Nô tài đã tìm thấy người anh hùng của mình. - An Thế Hải thì thảo. - Giống như nô tài, người ấy là một người bất hạnh. Sinh năm 1371 và bị thiến năm lên mười. May sao, chủ nhân ông ta phụng sự là một hoàng tử rất tốt với ông. Để đáp lại, ông đã hết lòng phục vụ và giúp hoàng tử trở thành Hoàng đế của triều Minh.

Tiếng cú kêu đêm lạnh dần và những lớp mây vắng vạc ánh trăng ngừng trôi ngoài cửa sổ.

- Tên ông ta là Cheng Ho, nhà thám hiểm vĩ đại nhất thế giới. Nương nương có thể tìm thấy

tên ông ta trong mọi cuốn sách về hàng hải, nhưng không cuốn nào phát hiện ra ông là một thái giám. Không ai biết nỗi đau sâu sắc đó đã biến ông trở thành phi thường. Khả năng chịu đựng gian lao chỉ có nô tài, một gã quan hoạn mới có thể hiểu thấu.

- Làm thế nào người biết được Cheng Ho là một thái giám? - Tôi hỏi.

- Tình cờ nô tài phát hiện ra trong kỷ yếu Hoàng cung về thái giám, một cuốn sách chẳng ai khác quan tâm đọc tới.

Ở Cheng Ho, An Thế Hải nhận ra một giấc mơ được hoàn tất:

- Là Đô đốc của Hạm đội châu báu, Cheng Ho lãnh đạo bảy cuộc viễn thám hàng hải tới các cảng khắp Đông Nam Á và Ấn Độ Dương. - An Thế Hải nói bằng một giọng say mê. - Người anh hùng của nô tài du hành tới tận Hồng Hải và Đông Phi, thám hiểm hơn ba mươi quốc gia trong bảy cuộc du hành. Việc bị thiến biến ông thành một người tàn phế, nhưng điều đó không bao giờ làm ngừng được tham vọng của ông.

Trong bóng đêm, An Thế Hải bước tới bên cửa sổ trong chiếc áo dài lụa trắng. Hường về vầng trăng sáng, y tuyên bố:

- Từ nay, nô tài sẽ có một ngày sinh mới.

- Người đã từng chẳng có một ngày sinh rồi sao?

- Đó chỉ là một ngày bịa ra, bởi vì không ai, kể cả bản thân nô tài biết mình sinh khi nào. Ngày sinh mới của nô tài sẽ là 11 tháng Bảy. Ngày đó sẽ là ngày tưởng nhớ và tôn vinh chuyến thám hiểm hàng hải đầu tiên của Cheng Ho, khởi hành vào ngày 11 tháng Bảy năm 1405.

Trong giấc mơ của tôi đêm đó, An Thế Hải trở thành Cheng Ho. Y mặc một bộ áo triều thần nhà Minh, trên biển cả mênh mông, hướng về chân trời xa.

- ... Ông tỏ ra tự hào về sức mạnh của hai thế hệ Hoàng đế Trung Hoa. - Giọng An Thế Hải làm tôi thức tỉnh. Tuy y đang ngủ sâu.

Tôi ngồi dậy và đốt một cây nến. Tôi nhìn viên thái giám đang ngủ và chợt cảm thấy lòng mình tan nát khi ý nghĩ của tôi quay trở về với Đồng Trị. Tôi thấy khẩn thiết phải tới chỗ con trai tôi và ôm chặt lấy nó.

- Tâu nương nương. - An Thế Hải nói, mắt vẫn nhắm. - Nương nương có biết hạm đội của Cheng Ho gồm hơn sáu mươi tàu lớn không? Một thủy đoàn gần ba nghìn người cường tráng. Họ có một chiếc tàu chở ngựa và một tàu khác chỉ chở nước uống!

Bảy

Nuharoo cho mời tôi về ngày giỗ lần thứ tám của chồng chúng tôi. Sau khi chúng tôi chào nhau, chị tuyên bố chị đã quyết định đổi tên tất cả các cung điện trong Tử Cấm Thành. Chị bắt đầu bằng cung điện riêng của chính chị. Thay vì cung điện An Bình và Trường Thọ, tên mới sẽ là cung điện Trầm Tư và Chuyển Đổi. Nuharoo bảo thầy *Phong thủy* của chị khuyên rằng những cái tên cung điện của nữ giới nên mười năm thay đổi một lần để làm rối trí những hồn ma đến ám ảnh cung điện cũ của họ.

Tôi không thích ý tưởng này, nhưng Nuharoo không phải dạng người dễ tha hiệp. Vấn đề là nếu chúng tôi thay đổi tên của một cung điện, những tên đó vẫn hợp với nó ngay cả khi đã thay đổi. - Cổng cung điện, hoa viên của nó, những lối dạo của nó, những khu nhà ở của nó. Tuy nhiên, chị vẫn khẩn trương tiến hành. Cổng của cung điện Nuharoo bây giờ là *cổng Suy Xét* thay cho *cổng Gió Lặng*. Hoa viên của chị bây giờ gọi là *Mùa xuân thức dậy* thay cho *Hoang sơ lộng lẫy*. Lối dạo chính của chị quen gọi là *Hành lang ánh trăng* và bây giờ là *Hành lang trí tuệ mình mẫn*.

Trong đầu tôi, những tên mới này không ý nhị như những tên cũ. Tên cũ chiếc hồ của Nuharoo là *Gợn sóng xuân*, hay hơn cái tên mới, *Những giọt Thiền*. Tôi cũng thích *Tập trung tinh túy* hơn là *Điện đại hư không*.

Nuharoo bỏ thì giờ ra nhiều tháng trời để đặt những cái tên. Hơn một trăm bảng tên hiệu và biển địa danh bị hạ xuống để treo những cái mới tạo ra. Mùn cửa bay đầy không khí khi thợ mộc bào những tấm bảng. Sơn và mực bày ra khắp nơi vì Nuharoo ra lệnh cho những nhà thư pháp, mà phong cách của họ chị thấy không hoàn hảo phải viết lại.

Tôi hỏi Nuharoo liệu triều đình có phê chuẩn những tên mới của chị không. Chị lắc đầu:

- Sẽ phải mất rất lâu để giải thích tầm quan trọng cho triều đình và họ không thích việc đó bởi vì sự tốn phí. Tốt nhất là tôi không nên làm phiền họ chút nào.

Chị bắt đầu gọi những cung điện bằng những cái tên mới một mình mình. Điều này gây rắc rối to. Không một bạn bè Hoàng gia nào, thường chỉ tuân lệnh triều đình khi được chính thức thông báo cho biết. Những người làm vườn gặp khó khăn lớn để hình dung ra họ phải làm ở những đâu. Những phu kiệu đến nhầm chỗ để đỡ kiệu và bỏ rơi những người ngồi kiệu, ngành cung cấp gửi lẫn lộn những mặt hàng đến những địa chỉ không đúng.

Nuharoo bảo chị đã nghĩ ra một cái tên mới tuyệt vời cho cung điện của tôi:

- Cô có thích cái tên điện *Tâm hồn thanh thản* không?

Tên của nó vẫn luôn luôn là *điện Trường Xuân*.

- Chị nghĩ em sẽ nói thế nào?

- Nói cô thích tên đó, nương nương Yehonala! - Chị gọi tôi bằng tước hiệu chính thức. - Đó là tác phẩm tuyệt nhất của tôi. Cô phải yêu thích nó! Mong ước của tôi là những cái tên mới đó sẽ tạo cảm hứng cho cô lui về một thế giới để theo đuổi những niềm vui yên bình hơn.

- Em sẽ còn sung sướng hơn được rút lui ngay ngày mai, nếu em có thể quên được mối đe dọa bị lật đổ.

- Tôi không yêu cầu cô phải rời bỏ những buổi thiết triều. - Nuharoo vừa nói vừa lấy khăn tay xoa xoa cả hai má. - Đám đàn ông có thể tai quái và hành vi của họ phải được theo dõi và kiểm tra.

Điều đó làm tôi kinh ngạc vì chị không thực lòng định nói thế khi chị đã bảo tôi rời bỏ công việc quản lý đối với những người đàn ông. Điều tác động vào tôi là làm thế nào chị thực hiện được quyền lực bằng cách tỏ ra không muốn làm điều gì bằng quyền lực.

Tôi mừng vì phần lớn các cung điện trải qua việc đổi tên chỉ là những khu nhà ở của các phi nữ. Vì không có báo cáo chính thức nào về việc thay đổi, mọi người trừ Nuharoo, tiếp tục gọi những toà nhà bằng những tên cũ của chúng. Để tránh xúc phạm chị, cái tên “cũ” được gắn vào mọi cái tên. Ví dụ điện của tôi được ghi là điện *Trường Xuân cũ*.

Rốt cuộc, Nuharoo càng thêm mệt mỏi về cái trò này. Chị thừa nhận những cái tên mới đều rắc rối. Những thái giám riêng của chị bị quá lẫn lộn đến nỗi họ lạc đường trong khi cố thực hiện những mệnh lệnh của chị. Chị định gửi bánh hạt sen đến cho tôi, nhưng cuối cùng nó được gửi đến bàn của người gác cổng.

- Bọn thái giám này quá ngớ ngẩn! - Nuharoo kết luận.

Thế là mọi chuyện lại trở về con đường cũ, và những cái tên mới nhanh chóng bị lãng quên.

An Thế Hải sai Lý Liên Anh, người bây giờ là đồ đệ tin cậy của y đến xoa bóp đầu cho tôi. Được xoa bóp tốt, tôi cảm thấy sự căng thẳng trong cơ thể tôi tan ra như đất sét ngậm trong nước. Tôi soi gương và nhìn thấy những nếp nhăn đã bò lên làn da trán mịn màng của tôi. Hai mắt tôi đã có quầng. Trong khi những dáng nét của tôi vẫn giữ được vẻ đẹp, thì sắc xuân của nó đã biến mất.

Tôi không kể cho An Thế Hải về cuộc nói chuyện của tôi với Đồng Trị, tuy vậy y vẫn cảm thấy điều ấy. Y sai Lý Liên Anh đến canh gác cho tôi vào ban đêm và chuyển chiếc chiếu ngủ của y ra khỏi phòng tôi. Năm sau, tôi phát hiện ra viên thái giám đã bị con trai tôi đe dọa. An Thế Hải phải ở cách xa ra hoặc bị thanh toán, có nghĩa bị thủ tiêu. Như thế để đảm bảo không một thái giám nào phát triển mối quan hệ thân thiết với tôi, An Thế Hải luân phiên thay đổi những người hậu cần phòng tôi. Chỉ thoáng một cái tôi đã nhận ra ý đồ của y.

Trong tất cả những người hậu cần của tôi, tôi rất quý Lý Liên Anh, người đã hầu tôi từ khi còn là một chú bé. Y tính khí dịu dàng và có năng lực như An Thế Hải. Là những bậc thầy về phục vụ người khác, nhưng Lý Liên Anh là một nghệ nhân, còn An Thế Hải là một nghệ sĩ. Chẳng hạn, An Thế Hải đã từng thiết kế một cách để đưa được Yung Lu vào vườn trồng của tôi trong một khoảng thời gian nào đó. Y đã sắp xếp được việc tu sửa lại cầu và mái nhà quanh cung điện của tôi, để những người thợ bên ngoài sẽ được đưa vào và cùng với họ là những quân cấm vệ, An Thế Hải tin rằng điều đó sẽ tạo cho Yung Lu một cơ hội để giám sát. Kế hoạch đã không hữu hiệu, nhưng An Thế Hải đã tiếp tục cố gắng làm.

Lý Liên Anh là một thái giám được nhiều người biết đến hơn An Thế Hải. Y có tài kết bạn, một sở trường mà An Thế Hải thiếu. Những gia nô không bao giờ biết khi An Thế Hải xuất hiện để kiểm tra công việc của họ. Và nếu y không vừa lòng, y thường bày trò, cố để “giáo dục” họ.

Tiếng đồn bắt đầu lan truyền trong những gia nô rằng An Thế Hải sớm bị Lý Liên Anh thay thế chức Tổng thái giám. An Thế Hải trở nên ganh ghét điên cuồng và ngờ rằng Lý đã cuồn mất sự mến yêu của tôi. Một hôm, An Thế Hải tìm một cơ để thăm vấn Lý. Khi Lý phản đối, An Thế Hải buộc tội Lý bất kính và ra lệnh phạt roi.

Để tỏ ra công bằng, tôi bắt An Thế Hải chịu phạt roi, bắt nhịn ăn ba ngày và giam giữ ở khu nhà thái giám. Một tuần sau, tôi đến gặp y. Y đang ngồi trên chiếc ghế ở sân, quan sát những vết thâm tím của mình. Khi tôi hỏi y đã làm những gì trong khi bị giam giữ, y khoe với tôi mấy thứ y đã làm từ những mẩu gỗ bỏ đi và một ít giẻ rách.

Tôi kinh hoàng thán phục về những gì tôi trông thấy “Một chiếc thuyền rồng nhỏ”. Đó là một con tàu thu nhỏ, theo mẫu của một chiếc hạm tàu Cheng Ho, nó không lớn hơn cánh tay của An Thế Hải nhưng được chi tiết hoá một cách phức tạp, với những cánh buồm, thiết bị chuyên dùng và những thùng gỗ chuyên chở hàng hoá.

Một ngày nào đó, nô tài muốn được du hành về phía Nam để thăm mộ Cheng Ho ở Nam Kinh. - An Thế Hải nói. - Nô tài sẽ dâng lễ cúng và cầu xin vong hồn ông chấp nhận nô tài như một đệ tử xa xôi của ông.

Mùa hè mới đây năm 1869 nóng và ẩm ướt. Tôi phải thay áo lót trong hai lần một ngày. Nếu

tôi không thay, mồ hôi sẽ làm cho thuốc nhuộm loang ra áo triều. Vì Tử Cấm Thành có ít cây, không có cách nào thoát khỏi cái nóng. Mặt trời nung nóng những lối đi lát đá. Mỗi khi thái giám đổ nước lên nền đá, chúng tôi nghe được cả tiếng xèo xèo và hơi nước bốc lên trắng xóa.

Triều đình cố cắt ngắn các buổi thiết triều. Những tảng băng được mang tới và các thợ mộc thiết kế những chiếc ghế có những cái hộp tạm thời để đựng băng. Những người được gọi châu, mặc những áo châu nặng, thường ngồi ngay trên băng. Đến trưa, nước thường chảy ra dưới những cái hộp. Trông giống như các đại thần đã vãi đại.

Nuharoo mặc một chiếc áo màu rêu khi chị vào điện Dưỡng Tâm trong lúc triều đình nghỉ giải lao. Các thái giám bắt đầu quay những quạt gỗ để tạo gió. Nuharoo nhăn nhó bởi vì những quạt gỗ tạo tiếng ồn khủng khiếp, giống như tiếng sầm sầm của cánh cửa và cánh cửa sổ.

Chị lịch sự ngồi xuống trên một chiếc ghế đối diện với tôi. Chúng tôi liếc nhìn áo, trang điểm và chải tóc của nhau trong khi chào đón nhau. Tôi ghét phải son phấn về mùa hè và chỉ làm qua loa. Tôi nhấp trà và cố tỏ ra quan tâm. Đến nay, tôi quá hiểu Nuharoo để tiên đoán rằng bất kỳ những đề xuất nào của chị cũng sẽ chẳng liên quan gì đến những vấn đề khẩn thiết của quốc gia. Trong quá khứ tôi đã cố gắng rất nhiều để chỉ dẫn tường tận cho chị về những công việc của triều đình. Chị thường thay đổi đề tài hoặc lờ tôi đi.

- Vì cô phải quay lại buổi thiết triều, tôi sẽ nói gọn thôi. - Nuharoo vừa tươi cười vừa nhấp một ngụm trà. - Tôi vẫn đang suy nghĩ về việc người chết thích nghe người đang sống kêu khóc thế nào vào cái ngày mà vong hồn họ trở về nhà. Chúng ta làm thế nào để biết được chồng chúng ta không khao khát điều tương tự?

Tôi không biết phải hiểu những câu nói ấy của chị như thế nào, vì vậy tôi lí nhí điều gì đó về việc cái đồng văn thư của triều đình trên bàn tôi đang mỗi ngày một cao hơn.

- Tại sao chúng ta lại không thể tạo ra một bức tranh Thượng giới để chào đón các vong hồn? - Nuharoo nói. - Chúng ta có thể mặc cho các trinh nữ trang phục của các Tiên Nga và phân phối họ xuống những chiếc thuyền trang trí trên hồ Côn Minh. Các thái giám có thể nấp trong những dãy đồi và đằng sau những đình tạ thối sáo và gậy đàn. Liệu Hàm Phong có thích thế không?

- Em e rằng như thế sẽ tốn kém. - Tôi hờ hững nói.

- Tôi biết cô sẽ nói thế mà! - Chị bĩu môi. - Hoàng tử Kung phải chịu trách nhiệm về việc đặt cô vào tâm trạng khó chịu như thế. Dẫu sao thì tôi cũng đã ra lệnh làm giỗ rồi. Dù có hay không có tiền bạc của triều đình, thì thượng thư ngân khố cũng phải có trách nhiệm chi trả cho ngày giỗ của Hoàng đế. Đây chỉ là một cử chỉ vật.

Giữa các buổi thiết triều, tôi để thời gian quan tâm tới những chuyện mà Hoàng tử Kung nghĩ là không quan trọng. Chẳng hạn, một bài báo khiến tôi chú ý. Nó được đăng trên tờ *Tin* mới nhất của triều đình, một tờ báo được nhiều quan chức chính phủ đọc. Tờ báo in lại một bài tiểu luận của người đỗ đầu kỳ thi dân sự năm đó, tiêu đề là: "Bậc quân vương vượt trội Hoàng đế Trung Hoa ưu tiên nhất".

Tác giả nhìn con trai tôi không thể tin nổi. Việc chọn cái đề cũng đáng báo động. Nó bảo cho tôi biết có một điều gì đó không lành mạnh đang phát triển trong lòng chính phủ.

Tôi yêu cầu các giám khảo đưa danh sách những người thi đỗ. Khi danh sách được trao, tôi lấy bút đỏ khoanh tròn tên tác giả lại. Tôi truất hấn ta khỏi ngôi đỗ đầu và trả lại danh sách.

Không phải tôi không thích được nhìn. Thêm nữa, tôi có thể phân biệt được giữa tán dương quá mức và ca ngợi để được trả tiền. Nhưng người ta thiên về việc chấp nhận những bài báo ở giá trị ngoài mặt. Điều tôi lo là tôi không làm chấm dứt được cái khuynh hướng nhìn bợ, chế độ của con trai tôi rồi cuộc sẽ để mất những nhà phê bình sáng giá.

Tôi hỏi An Thế Hải:

- Ta đã không nghe tiếng gù của những con chim câu. Chúng thế nào rồi?

- Chim câu bay đi rồi. - Viên thái giám đáp. Mặc dầu những động tác của y vẫn còn kiểu cách và điệu bộ lịch sự của y, An Thế Hải có vẻ lo lắng và đôi mắt to của y đã mất sắc sáng. - Chúng hẳn đã quyết định tìm một ngôi nhà ấm áp hơn.

- Có phải do người đã chênh mảng với chúng?

An Thế Hải im lặng. Rồi y vái lạy:

- Tàu nương nương, nô tài đã để chúng bay đi. - Tại sao? - Bởi vì những chiếc lồng không thích hợp với chúng.

- Lồng của chúng rộng lớn! Chuồng chim câu hoàng gia lớn như một ngôi đền! Lũ chim câu còn muốn lớn hơn đến thế nào nữa? Nếu người nghĩ chúng cần không gian hơn, yêu cầu thợ mộc nói rộng ra. Người có thể làm chúng cao hai tầng nếu người muốn. Làm hai mươi lồng, bốn mươi lồng, một trăm lồng!

- Tàu nương nương, không phải chuyện kích thước cũng không phải là số lượng.

- Vậy thì là cái gì?

- Là bản thân cái lồng.

- Trước đây, việc đó chưa bao giờ làm người bắn khoăn.

- Bây giờ cũng vậy.

- Nhổ nhãng.

Viên thái giám cúi đầu. Một lúc sau, y nói ra:

- Bị nhốt lại thì đau đớn lắm.

- An Thế Hải, bồ câu là những con vật. Trí tưởng tượng của người bị rối loạn rồi.

- Có lẽ vậy. Nhưng đó cũng là loại tưởng tượng tìm ra sự nhầm lẫn với cảm giác... được hạnh phúc và vinh quang trong cuộc đời của nương nương. Điều may mắn là bồ câu không giống như những con vẹt. Bồ câu có thể bay đi, trong khi vẹt bị xích lại. Vẹt bị buộc phải phục vụ, phải làm hài lòng bằng cách bắt chước tiếng người. Tàu nương nương, chúng ta cũng đã mất cả con vẹt của chúng ta.

- Con nào?

- Khổng Tử.

- Như thế nào?

- Con chim không chịu nói những gì nó được dạy. Nó vẫn đang nói tiếng nói của chính nó và do đó bị trừng phạt. Viên thái giám huấn luyện nó đã làm hết sức mình. Y đã cố bày những trò đã từng có hiệu quả trước đây, kể cả bỏ đói. Nhưng Khổng Tử bướng bỉnh và không nói một lời nào. Nó chết hôm qua.

- Khổng Tử tội nghiệp. - Tôi nhớ lại con chim đẹp và thông minh vốn là món quà chồng tôi cho tôi. - Ta có thể nói gì được đây? Khổng Tử đã đúng khi nói *nhân chi sơ tính bản thiện*.

- Lũ chim câu thật may mắn. - An Thế Hải vừa nói vừa nhìn lên trời. - Chúng bay vút lên cao và biến mất trong những đám mây. Nô tài không hối tiếc đã giúp chúng trốn thoát, tàu nương nương. Thực tế là nô tài sung sướng vì những gì đã làm.

- Còn những sáo sậy người buộc vào chân chim câu thì sao? Người có để chúng mang theo âm nhạc cùng với chúng không? Chúng sẽ được cho ăn dưới bất kỳ mái nhà nào, nếu chúng mang âm nhạc tới.

- Tàu nương nương, nô tài gỡ bỏ sáo.

- Tất cả à?

- Vàng, tất cả.

- Tại sao người lại làm thế?

- Tàu nương nương, chẳng phải chúng là những con chim của Hoàng cung ư? Chẳng phải chúng được trao trả tự do ư?

Tôi luôn bận tâm tới Đồng Trị. Từng phút từng giây, tôi muốn biết nó đang ở đâu, đang làm gì và liệu Thái y Sun Pao Tien có thành công trong việc điều trị cho nó không. Tôi ra lệnh thực đơn của Đồng Trị phải gửi tới tôi, bởi tôi không tin nó được nuôi ăn một cách thích đáng. Tôi sai các thái giám theo dõi bạn nó Tsai- chen để đảm bảo hai thằng bé vẫn cách ly nhau.

Tôi bị bất an và cảm thấy bị một sức mạnh thần bí thâm tóm mạch bảo tôi rằng, con trai tôi đang gặp nguy hiểm. Cả Đồng Trị lẫn Sun Pao Tien đều tránh né tôi. Đồng Trị thậm chí vẫn làm việc có kết quả về những văn thư của triều đình, vì vậy tôi phải để mặc nó một mình. Nhưng sự lo lắng của tôi không dứt ra được và biến thành sợ hãi. Trong những cơn ác mộng, Đồng Trị cầu cứu gọi tôi và tôi không thể với tới nó.

Trong một nỗ lực để giải khuây bản thân, tôi ra lệnh trình diễn một vở kinh kịch hát rong và mời những người trong nội triều tham gia. Ai cũng bị choáng bởi vì kinh kịch hát rong được coi như trò tiêu khiển cho người nghèo. Tôi đã từng xem những vở kinh kịch như thế diễn trong các thôn làng khi tôi còn là một thiếu nữ. Sau khi cha tôi bị giáng chức, mẹ tôi đã đặt diễn để làm nhẹ tâm trạng ông. Tôi nhớ mình đã thích thú biết bao khi xem. Sau khi tôi đến Bắc Kinh, tôi vẫn mong được xem lại một lần nữa, nhưng tôi được bảo rằng hình thức biểu diễn hạ đẳng như thế bị cấm trong cung điện.

Đoàn kịch nhỏ thôi, chỉ có hai phụ nữ, ba đàn ông và những trang phục cũ mấy người phụ trách đáng thương. Họ đã gặp rắc rối khi đi qua cổng bởi vì lính gác không tin tôi đã cho gọi họ. Ngay cả Lý Liên Anh cũng không thuyết phục nổi lính gác và đoàn diễn chỉ được buông tha khi An Thế Hải xuất hiện.

Trước khi diễn tôi chào đón ở chỗ riêng vai chính. Ông ta là một người đàn ông xương vóc nhỏ, nửa mù với đôi mắt sung húp. Tôi cứ nghĩ chiếc áo ông mặc phải là chiếc đẹp nhất, nhưng nó vá chằng vá chịt. Tôi cảm ơn ông đã đến và bảo nhà bếp cho các diễn viên ăn trước khi họ lên sân khấu.

Sân khấu thật đơn giản. Một chiếc màn đỏ giản dị là hậu cảnh. Diễn viên chính ngồi trên một chiếc ghế đẩu. Ông lên giây chiếc hồ cầm và bắt đầu chơi. Ông tạo ra một âm thanh gọi cho tôi nhớ đến tiếng vải xé. Âm nhạc nghe như tiếng than khóc đau buồn, tuy nhiên lại làm dịu tai tôi một cách kỳ lạ.

Khi vở diễn bắt đầu, tôi nhìn quanh và để ý thấy chỉ mỗi mình tôi còn lại xem diễn bên An Thế Hải và Lý Liên Anh.

Mọi người khác đã lặng lẽ rời bỏ. Giai điệu không hoàn toàn như những gì tôi nhớ. Âm giai nghe như gió vút lên trời cao. Vũ trụ như đầy ắp tiếng vải xé. Tôi tưởng tượng ra đó là những vong hồn đang bị săn đuổi kêu lên như thế nào. Tôi tưởng như có thể trông thấy những cánh đồng đá và những rừng cây linh sam dần dần bị cát phủ.

Cuối cùng nhạc mờ đi. Diễn viên chính gục đầu xuống ngực như thể ngủ mất. Sân khấu lặng đi. Tôi mừng tưởng ra cổng Thiên đường mở ra và đóng lại trong bóng đêm.

Hai người đàn bà và một người đàn ông bước vào cảnh diễn. Họ mặc những chiếc áo choàng lớn màu xanh. Mỗi người có một chiếc dùi tre và một chiếc thanh la Trung Hoa bằng đồng đỏ. Họ vây quanh diễn viên chính và đánh thanh la theo nhịp điệu của chiếc hồ cầm.

Như thể bất chợt bừng tỉnh, người đàn ông bắt đầu hát. Cổ ông ta vươn ra như cổ con gà tây và giọng lên cao của ông ta trở nên chói tai như những con ve sầu rên rỉ trong một ngày nóng bức nhất của mùa hè:

Có một con tôm hùm già

Sống trong một cái hốc dưới một tảng đá khổng lồ

Nó bơi ra ngoài để nhìn thế giới.

Và nó trở về

Tôi nâng tảng đá lên chào nó.

Từ đó tôi đã nhìn thấy nó

Con tôm hùm trong hang của nó.

Ngày qua ngày.

Năm này sang năm khác

Lặng lẽ

Bị bóng tối và nước bao bọc

Con tôm hùm hẳn là

Một con vật đáng tin

Nó nghe thấy tiếng động của trái đất

Và chứng kiến những thay đổi của địa cầu.

Rêu trên lưng nó đang lớn lên

Thành màu xanh tuyệt đẹp

Đánh thanh la theo nhịp, ba người kia hát nối theo:

Ôi, tôm hùm.

Ta không biết tôm đâu

Tôm từ đâu tới?

Gia đình tôm ở đâu?

Cái gì khiến tôm phải phiêu bạt và trốn trong cái hang này?

Ước gì con trai tôi ở đây xem toàn bộ cảnh diễn này.

Tám

Tôi đã bắt đầu đọc *Tam Quốc chí*, lịch sử Hoàng đế Trung Hoa của giai đoạn tiếp theo triều Hán, bao gồm bốn trăm năm. Sáu tập sách dày và nặng như sáu viên gạch xây to. Cuốn sách chỉ đơn thuần là biên niên của những chiến thắng, thắng nọ sau thắng kia tự như không có hồi kết thúc. Tôi đã hy vọng có thể hiểu biết được những mối quan tâm của các nhân vật, chứ không chỉ những phiêu lưu quân sự của họ. Tôi muốn biết tại sao những con người này chiến đấu, mỗi người anh hùng này được nuôi dưỡng như thế nào và người mẹ giữ vai trò gì.

Sau khi đọc tập đầu, tôi đi tới kết luận rằng cuốn sách sẽ không cung cấp cho tôi những gì tôi quan tâm đến. Tôi có thể liệt kê tên tuổi của tất cả các nhân vật, nhưng tôi vẫn không hiểu nổi những con người này. Nhưng câu thơ và bài thơ về những trận đánh nổi tiếng thật là thi vị, nhưng tôi không thể nắm bắt được những lý do chiến đấu. Điều đó đối với tôi không có nghĩa những con người đó thường chiến đấu chỉ vì chiến đấu. Cuối cùng, tôi tự an ủi bằng cách nghĩ rằng, tôi sẽ được an toàn - và hoàn thành những việc lớn lao chừng nào tôi có thể phân biệt nổi những con người tốt khỏi những con người xấu. Trong suốt năm mươi năm đằng sau ngai vàng, tôi sẽ hiểu được rằng trường hợp này không phải như thế. Thường thường những kế hoạch tệ hại nhất lại được những người ưu tú nhất đưa ra, với ý đồ tốt nhất.

Tôi học được cách tin vào những linh tính hơn là phán xử của tôi. Việc thiếu tầm nhìn xa và kinh nghiệm của tôi đã làm tôi thận trọng và cảnh giác. Trong trường hợp những sự bất bình thường gây cho tôi ngờ vực những bản năng của mình, dẫn đến kết quả trong những quyết định khiến tôi thường đi tới chỗ hối tiếc. Chẳng hạn, tôi tỏ ra nghi ngại khi Hoàng tử Kung đề xuất chúng tôi thuê một gia sư người Anh để dạy Đồng Trị những công việc của thế giới. Triều đình cũng chống lại ý kiến đó. Tôi đồng ý với các ủy viên Đại hội đồng rằng Đồng Trị đang ở độ tuổi dễ bị ảnh hưởng và có thể dễ dàng bị điều khiển.

- Ấu hoàng từ nay phải hiểu được Trung Hoa đang chịu đựng những gì. - Một uỷ viên hội đồng cãi. - Cái ý niệm rằng Anh quốc phải chịu trách nhiệm về sự suy thoái của triều đại chúng ta đã không bám rễ sâu vào đầu óc Đồng Trị.

Những người khác đồng ý: - Cho phép Đồng Trị được một người Anh dạy dỗ nghĩa là phản bội lại tổ tiên chúng ta. Những kỷ niệm về việc chồng tôi chết thế nào vẫn còn tươi rói. Mùi cháy ngôi nhà của chúng tôi ở Viên Minh Viên vẫn không tiêu tan. Tôi không thể tưởng tượng nổi con trai tôi nói tiếng Anh và kết bạn với kẻ thù của cha nó. Sau mấy đêm mất ngủ, tôi đi đến quyết định. Tôi bãi bỏ đề xuất của Hoàng tử Kung và bảo ông rằng:

- Ấu hoàng đế Đồng Trị nên hiểu mình là ai trước bất cứ điều gì khác. Tôi đã trải qua suốt phần còn lại của đời tôi hối tiếc về quyết định đó. Nếu Đồng Trị đã học được cách giao tiếp với người Anh, hoặc du hành và học tập ở nước ngoài, nó có thể đã là một hoàng đế khác. Nó có lẽ đã cảm thụ được tấm gương của họ và chứng kiến được sự lãnh đạo của họ. Nó có thể đã mở ra một tương lai cấp tiến cho Trung Hoa, hoặc ít nhất cũng quan tâm cố thực hiện.

Đó là một buổi chiều đầy mây khi Nuharoo thông báo tất cả đã sẵn sàng cho việc tuyển lựa cuối cùng cô dâu cho Đồng Trị. Tôi đồng ý bởi cảm thấy phải thế. Để đảm bảo việc Nuharoo tiếp tục ủng hộ tại triều đình, tôi cần duy trì sự hoà hợp giữa chúng tôi. Tôi cảm thấy không sẵn sàng để thấy Đồng Trị kết hôn. Tôi không thể làm quen với ý nghĩ nó là một người đàn ông trưởng thành. Chẳng phải mới ngày hôm qua nó chỉ là một đứa bé nằm trong vòng tay tôi sao? Trước đây, chưa bao giờ tôi cảm thấy nỗi đau bị tước đoạt mất thời gian với con tôi gay gắt đến thế.

Bởi tại sự cấm đoán của Nuharoo và kế hoạch triều đình của riêng tôi, tôi đã hầu như không hiện diện suốt tuổi thơ của Đồng Trị. Mặc dầu tôi đã giữ những mức đo chiều cao con trai tôi trên khung cửa qua các năm, tôi biết rất ít về những điều nó ưa thích hoặc những suy nghĩ của nó, mà chỉ là nó hận tôi về những mong đợi của tôi đối với nó. Tôi không thể chịu nổi khi tôi hỏi han nó và ngay cả những lời chào mừng buổi sáng của tôi cũng khiến nó cau có. Nó bảo với

mọi người rằng Naharoo dễ làm hài lòng hơn nhiều. Sự thể việc chị và tôi ganh đua nhau để có sự triu mến của nó khiến cho mọi việc tồi tệ hơn. Có thể hiểu việc nó ít tôn kính đối với tôi. Tôi bị thất vọng đối với tình yêu của nó. Tuy vậy tôi càng cầu xin, nó càng ít mong được cùng tôi.

Bây giờ, dùng một cái, nó đã là một người trưởng thành. Thời gian để được gần bó với nó đã hết.

Với nụ cười trên mặt, Đồng Trị mặc áo vàng, đi vào Đại điện. Không giống như cha nó, nó tham gia vào việc tuyển chọn. Mấy nghìn trinh nữ xinh đẹp khắp Trung Hoa được dẫn qua các cổng Tử Cấm Thành để điều qua trước mắt Hoàng đế.

Nuharoo bảo tôi:

- Đồng Trị không bao giờ sẵn lòng dậy sớm, nhưng hôm nay nó dậy trước cả các thái giám.

Tôi không dám chắc liệu tôi có nên coi đó là một tin tốt lành không. Những cuộc viếng thăm của nó đến các nhà thổ ám ảnh tôi. Với sự giúp đỡ của Thái y Sun Pao Tien, Đồng Trị hình như đã có kết quả. Nhưng không ai dám chắc nó đã hoàn toàn khỏi bệnh.

Đồng Trị sẽ được tự do làm bất cứ chuyện gì nó thích với đời sống riêng tư của nó vì giờ đây nó đã chính thức lên ngôi. Đối với nó, hôn nhân là được tự do.

- Hành vi xấu của Đồng Trị là do nó buồn chán. - Nuharoo nói. - Nếu không, làm sao có thể cắt nghĩa được việc nó học xong bậc Thái học?

Tôi thắc mắc liệu các gia sư của Đồng Trị có thể nói sự thật về những tiến bộ của nó ở bậc Thái học không? Nuharoo thường đuổi ngay một gia sư nếu người này dám báo cáo bất kỳ sự thất bại nào. Tôi đã khảo nghiệm các gia sư về khả năng đích thực của Đồng Trị bằng cách gọi ý nó tham dự kỳ thi dân sự quốc gia. Khi những gia sư trở nên lo lắng và né tránh mọi việc bàn luận xa hơn về việc này, tôi hiểu sự thật.

Hoàng tử Kung khuyên:

- Đồng Trị cần trao cho trách nhiệm để trưởng thành.

Tôi cảm thấy rằng đó là khả năng duy nhất có thể tin được. Tuy nhiên, tôi vẫn có những lo âu. Việc Đồng Trị nắm giữ ngôi báu có nghĩa là tôi phải từ bỏ quyền lực của tôi. Mặc dầu từ lâu, tôi vẫn trông mong việc rút lui, tôi vẫn nghi ngờ việc đó không phải là Đồng Trị mà là triều đình và Hoàng tử Kung sẽ đoạt lấy những gì tôi đang nắm giữ.

Nuharoo cũng hằng hái bắt tôi phải rút lui. Chị nói chị mong mỗi có người bạn đồng hành:

- Chúng ta sẽ có rất nhiều điều để chia sẻ, nhất là khi các cháu ra đời.

Liệu chị có cảm thấy an toàn hơn sau khi tôi bước xuống? Hay là chị có những ý đồ khác? Đồng Trị được nắm quyền điều hành sẽ có nghĩa Nuharoo sẽ có nhiều ảnh hưởng hơn trên những quyết định của nó.

Tôi quyết định thoả hiệp với đề xuất của triều đình, không phải tại tôi tin rằng Đồng Trị đã sẵn sàng, nhưng bởi vì đã đến lúc để nó chịu trách nhiệm về cuộc đời của nó. Như *Binh pháp Tôn tử* đã nói: "Người ta sẽ không bao giờ biết phải chiến đấu trong chiến tranh thế nào trừ phi chính họ chiến đấu trong chiến tranh".

Ngày 25 tháng Tám năm 1872, việc tuyển chọn những thứ phi được hoàn tất. Đồng Trị mới xấp xỉ tròn mười bảy tuổi.

Nuharoo và tôi tổ chức lễ "làm quen với việc nghỉ hưu". Chúng tôi sẽ được gọi là Thái hậu, mặc dầu chị mới chỉ ba mươi bảy tuổi và tôi xấp xỉ ba tám.

Hoàng hậu mới được tuyển chọn là mỹ nữ mắt mèo tên là Hiếu Triết. Cô là con gái của một quan chức Mông Cổ của lớp người cổ. Cha của Hiếu Triết có họ hàng với một hoàng thân là người bà con xa của chồng tôi.

Đồng Trị thật may mắn có được một cô gái như thế. Triều đình lẽ ra đã không chấp nhận sự lựa chọn của nó chỉ bởi vì cô gái đẹp. Lý do triều đình bằng lòng Hiếu Triết là cuộc hôn nhân sẽ dùng để hàn gắn sự bất đồng giữa ngôi báu Mãn Châu và bộ tộc Mông Cổ đầy quyền lực.

Dẫu Hiếu Triết là một người Mông Cổ, nó không bao giờ được phép cười đùa dưới ánh mặt trời hoặc cưỡi ngựa. - Nuharoo nói một cách tự hào, vì Hiếu Triết là sự lựa chọn của chị. - Chính vì vậy mà da nó quá đẹp và các nét của nó thật tinh tế.

Tôi không quá bị hấp dẫn bởi Hiếu Triết. Nó bền lên tới mức như bị câm. Khi chúng tôi có thì giờ ngồi với nhau, chuyện trò trao đổi cứ ấp a ấ� ứng. Nó thường đồng ý với bất kỳ điều gì tôi nói, vì vậy tôi có cảm giác không hiểu rõ mấy nó thực sự là người thế nào. Nuharoo bảo tôi là người khó chiều: “Miễn là con dâu của chúng ta làm những gì chúng ta nói, tìm hiểu suy nghĩ của nó để làm gì?”.

Người tôi ưa thích hơn là cô gái mười bảy tuổi mắt sáng tên là Phúc Thái. Trong khi trông kém ngoại lai hơn Hiếu Triết, Phúc Thái cũng có những phẩm chất cao. Cô có khuôn mặt trái xoan, đôi mắt vành trắng khuyết và da màu đồng bắt nắng. Cô là con gái của một tổng đốc và đã từng được học tư tại nhà về văn học và thi ca, cũng là điều đặc biệt. Phúc Thái dịu dàng nhưng đầy năng lực và dũng cảm. Khi Nuharoo và tôi hỏi cô sẽ làm gì nếu chồng cô để nhiều thời gian đùa bỡn với cô và bỏ bê công việc chính của mình, Phúc Thái đáp:

- Con không biết.

- Lẽ ra nó phải trả lời nó sẽ thuyết phục chồng nó thực hiện nhiệm vụ, chứ không phải thú vui. - Nuharoo nhặt bút lên và gạch phất cái tên Phúc Thái.

- Nhưng không phải sự trung thực là những gì mà chúng ta đang mong đợi ư? - Tôi cãi, biết rằng Nuharoo không thể bị lay chuyển để thay đổi ý kiến của mình.

Đồng Trị có vẻ chú ý đến Phúc Thái, nhưng đã đem lòng yêu Hiếu Triết quá mất rồi.

Tôi không nài ép Đồng Trị tuyển Phúc Thái làm Hoàng hậu. Phúc Thái sẽ trở thành vợ thứ hai của Đồng Trị.

Đám cưới của Hoàng đế được tổ chức vào ngày 16 tháng Mười. Những công việc chuẩn bị, nhất là việc mua sắm mọi thứ hàng hoá và vật liệu cho lễ cưới, đều bắt đầu dưới sự giám sát của Nuharoo. Là một cách để xoa dịu tôi, Nuharoo cho phép tôi được quyết định về diễn văn đám cưới và đề nghị An Thế Hải chịu trách nhiệm việc mua sắm.

Khi tôi nói với thái giám của tôi về quyết định của Nuharoo, y rất hào hứng. Nhưng tôi cảnh báo y:

- Đó sẽ là một cuộc hành hình kiệt sức qua một quãng đường dài trong một thời gian ngắn.

- Xin nương nung đừng lo. Nô tài sẽ đi theo sông Đào lớn.

Tôi thấy khó hiểu về ý định của An Thế Hải. Con sông Đào lớn là một kỳ quan cổ dài tám trăm dặm nối Đông Châu, gần kinh đô với Hàng Châu ở phía Nam.

- Người sẽ đi bằng đường sông bao xa? - Tôi hỏi.

- Tới tận cùng, Hàng Châu. - An Thế Hải đáp. - Đó sẽ là một giấc mơ biến thành sự thực. Số lượng nô tài được yêu cầu mua sắm sẽ đòi hỏi một hạm tàu, có lẽ cũng lớn ngang của Cheng Ho! Ông tổng thái giám của Thiên triều nhà Thanh sẽ trở thành nhà Đại Hàng hải! Ôi, nô tài thậm chí không thể bắt đầu tưởng tượng nổi chuyến đi! Nô tài sẽ dừng lại ở Nam Kinh để mua sắm những tấm lụa đẹp nhất. Nô tài sẽ tới viếng mộ Cheng Ho. Thưa, nương nung vừa biến nô tài thành người hạnh phúc nhất trên đời!

Tôi dẫu ngờ người tôi ưu ái nhất sẽ không bao giờ trở lại.

Những sự kiện xung quanh cái chết của An Thế Hải sẽ vẫn mãi là một bí mật. Nhưng rõ ràng là việc báo thù của những kẻ thù của tôi. Sự an ủi duy nhất là An Thế Hải đã từng được hoàn

toàn hạnh phúc trong một khoảnh khắc. Tôi đã không nhận ra mình yêu y biết bao và cần y biết bao cho tới khi y ra đi mãi mãi. Nhiều năm sau, tôi thường kết luận thô thiển cũng không hoàn toàn tệ hại cho y. Dầu y đã có được sự che chở và đùm bọc của tôi, trong đại phú quý, y vẫn buồn chán sống trong một tấm thân quan hoạn.

Chín

Sáng nào, tôi cũng mong ngóng tiếng bước chân của An Thế Hải ở ngoài sân và rồi bộ mặt khả ái của y lại hiện ra ở trong gương của tôi. Tối nào, tôi cũng trông chờ hình bóng của y trong chiếc màn cửa tôi và giọng y ngân nga vỡ kính kịch tôi ưa thích.

Không ai bảo cho tôi biết người tôi ưu ái đã chết. Sớ trình ghi ngày tháng trước hai tuần khi tôi nhận được tin do Tổng đốc Sơn Đông gửi tới nói rõ An Thế Hải bị bắt và bị truy tố vì tội vi phạm luật pháp của tỉnh. Trong sớ trình viên tổng đốc yêu cầu được phép trưng trị viên thái giám, nhưng không đề cập đến những biện pháp xử lý.

Tôi yêu cầu An Thế Hải phải được gửi về Bắc Kinh cho tôi để trừng phạt. Nhưng viên tổng đốc khai rằng chiếu chỉ của tôi không đến kịp.

Tôi tin chắc viên tổng đốc biết thừa lý lịch của An Thế Hải. Ông ta hẳn phải có sự ủng hộ đầy sức mạnh nếu không chắc đã không có can đảm để thách thức tôi.

Hoá ra, mọi chứng cứ rõ ràng chỉ ra ba người: Hoàng tử Kung, Nuharoo và Đồng Trị.

Ngày An Thế Hải chết, tôi không còn hy vọng gì vào Đồng Trị nữa, vì tôi nhận ra sự bất mãn sâu sắc của Đồng Trị đối với tôi.

Tôi vẫn mong quên được An Thế Hải. “Rút cuộc y chỉ là một thái giám”, mọi người đều nói vậy. Nếu tôi là một con chó, tôi có lẽ đã sửa vào Hoàng tử Kung, người đã gửi lời mời tôi dự những bữa tiệc do các sứ thần nước ngoài tổ chức; sửa vào Nuharoo, kẻ đã khẩn khoản yêu cầu tôi cùng tới xem những vở kịch; và sửa vào con trai tôi, đứa đã gửi tới cho tôi một rổ quả cây tự tay hái lấy trong vườn quả của Hoàng đế.

Lòng tôi tan nát, những mảnh vỡ được ướp trộn sâu đau. Khi tôi nằm trên giường, bóng đêm không thể lọt vào. Tôi thường hình dung ra những chim câu trắng lượn vòng trên mái nhà tôi và giọng An Thế Hải nhẹ nhàng gọi tôi.

Trong việc điều tra của riêng tôi, tôi cố tìm chứng cứ có thể giải tội cho Đồng Trị. Khi tôi không thể bác bỏ nổi những sự thật, tôi chỉ hy vọng con trai tôi đã bị kẻ khác giật dây và vì vậy, không thực sự đắc tội.

Tôi bảo Lý Liên Anh, lúc này là người kế nhiệm An Thế Hải:

- Ta muốn biết chính xác, người ta ưu ái chết ở đâu, khi nào và như thế nào. Ta muốn biết về phía An Thế Hải trong chuyện này và những nguyện vọng cuối cùng của y.

Không ai sẵn sàng giúp đỡ. Lý Liên Anh âu:

- Không ai trong cung hoặc trong triều sẵn sàng nói hộ cho An Thế Hải, cũng không ai sẵn sàng ra làm chứng.

Tôi gửi lời mời Yung Lu từ các tỉnh miền Bắc trở về càng nhanh bao nhiêu càng tốt. Khi chàng vào đại sảnh cung điện của tôi, tôi nhào tới chàng và hầu như quy gối.

Chàng đỡ tôi ngồi vào một chiếc ghế và đợi tới khi tôi ngừng khóc. Chàng dịu dàng hỏi tôi liệu tôi có chắc là An Thế Hải vô tội không. Tôi hỏi Yung Lu ý chàng nói gì. Chàng đáp rằng trong cuộc hành trình về phương Nam hành vi của An Thế Hải nếu không phạm tội, chắc chắn cũng không bình thường.

- Tại sao chàng lại đứng về phía những kẻ thù của tôi?

- Lệnh bà, tôi phán đoán chỉ dựa trên những sự kiện. Yung Lu tỏ ra quả quyết - Nếu Lệnh bà muốn tôi tìm ra sự thật, Lệnh bà phải sẵn sàng chấp nhận sự thật.

Tôi thở sâu và nói:

- Tôi đang nghe đây.

- Xin thứ lỗi cho tôi, Lệnh bà, nhưng An Thế Hải có thể không phải là người Lệnh bà nghĩ là đã hiểu.

- Ông không có quyền nói... - Tôi lại khóc.

- Ông không hiểu An Thế Hải, Yung Lu! Y có thể là một hoạn quan, nhưng y là một người đàn ông đích thực. Tôi chưa bao giờ thấy một người yêu cuộc sống hơn An Thế Hải. Nếu ông đã biết được những chuyện về y, nỗi đau khổ của y, ông có lẽ đã hiểu được người đàn ông đó. Yung Lu tỏ ra hoài nghi.

- An Thế Hải là một chuyên gia về nghi thức triều đình và pháp luật của triều đại. - Tôi tiếp tục. - Y sẽ không bao giờ vi phạm. Y biết những hậu quả. Ông không bảo tôi y yêu cầu được chết chứ?

- Xin nhìn thẳng vào các sự kiện và rồi hỏi người ta nói khác đi như thế nào. - Yung Lu bình tĩnh nói - An Thế Hải đã làm điều gì đó hắn không nên làm. Tôi tin chắc Lệnh bà đã nói đúng rằng hắn hiểu các hậu quả. Thật ra, hắn hắn đã suy ngẫm về kết quả của hành động của y trước khi tự mình phạm phải hành động đó. Điều này làm cho vụ án phức tạp. Lệnh bà không thể chối bỏ rằng An Thế Hải khiến cho kẻ thù một cơ hội để loại trừ hắn. - Yung Lu nhìn tôi căng thẳng. - Tại sao hắn lại tự biến mình thành một mục tiêu?

Tôi cảm thấy bị thua và lắc đầu.

Yung Lu yêu cầu được phép thành lập một đội điều tra chuyên nghiệp. Trong vòng một tháng, một bản tấu trình chi tiết được đệ trình cho tôi xem xét. Ngoài Tổng đốc Sơn Đông ra, những nhân chứng bao gồm các thái giám bạn bè của An Thế Hải, thuyền viên, các chủ cửa hiệu, các thợ may áo, nghệ sĩ địa phương và gái điếm.

Thời tiết rất thuận lợi, khi An Thế Hải rong buồm xuôi theo con sông Đào lớn. Viên thái giám hoàn tất nhiệm vụ của mình tại các xí nghiệp ở Nam Kinh, nơi lụa và gấm được dệt cho kịp đám cưới của Hoàng đế. An Thế Hải cũng kiểm tra tiến độ các áo váy mà Nuharoo và tôi đã đặt cũng như trang phục cho Đồng Trị và Hoàng hậu cùng các thứ phi. Rồi An Thế Hải đến viếng mộ người anh hùng của y, nhà hàng hải Cheng Ho triều Minh. Tôi chỉ có thể tưởng tượng nỗi sự phấn khởi của y.

Tôi nhớ rành rành lúc An Thế Hải đến bái biệt tôi. Y mặc một chiếc áo xa tanh xanh lộng lẫy dài quét đất với những họa tiết sóng đại dương. Y trông đẹp trai và đầy năng lực. Tôi đã hy vọng rất nhiều rằng việc này có thể là một sự khởi đầu mới đối với y.

Chỉ vài tháng trước, An Thế Hải đã kết hôn. Đó là chuyện đồn đại của Bắc Kinh. Đối với dân thái giám, An Thế Hải đã nêu một gương về hy vọng rằng cả họ nữa cũng có thể được đền bù từ những vị thế của họ. Về tâm lý, hôn nhân có thể khôi phục lại trạng thái đàn ông của họ và đem lại cho họ sự bình yên. Nhưng mọi chuyện đã không suôn sẻ.

An Thế Hải rời khỏi khu nhà thái giám đến sống cùng bốn người vợ và vợ lẽ. Cả y và tôi đều hy vọng những người bạn đồng hành mới của y sẽ nâng cao tâm hồn tình cảm y lên. Y có thể có những trinh nữ từ những gia đình tốt, vì y đã hiến tặng một tài sản lớn về tiền bạc, nhưng y lại mua đàn bà từ các nhà thổ. Tôi cho rằng y nghĩ họ sẽ chia sẻ sự thấu hiểu nỗi đau và có thể chấp nhận tốt hơn, hoặc ít nhất cũng thông cảm với điều mà y không thể cung cấp cho họ như một người chồng. An Thế Hải tránh nhạt một cách có chủ định những người phụ nữ xinh đẹp. Y đặc biệt tìm kiếm những người đã sống sót sau sự lạm dụng của đàn ông. Người vợ cả là một người đàn bà hai sáu tuổi rất ốm yếu và đã bị bỏ rơi cho chết trong nhà thổ của mình.

Thật khó để chúc mừng các phu nhân của An Thế Hải, khi y mang họ đến chỗ tôi. Họ trông như những bà chị và nét mặt họ rầu rĩ. Họ chộp lấy những bánh quy từ chiếc khay và uống trà ừng ực.

Khoảng một tháng sau đám cưới, y lại chuyển về Tử Cấm Thành. Viên Tổng thái giám chẳng

đả động gì đến cuộc sống của mình ở gia đình. Nhưng mọi người trừ tôi ra đều biết chính xác chuyện gì đã xảy ra. Từ Lý Liên Anh tôi biết được những người vợ đã không đáp lại được những mong đợi của y. Những người đàn bà này đòi hỏi thô lỗ, nặng nề và phi lý. Họ tìm niềm vui trong việc biến những khuyết tật của y thành trò cười. Một trong số họ bỏ đi để đàn dúi với một khách hàng trước đó. Khi An Thế Hải phát hiện ra, y sẵn tìm người vợ đó và đánh mụ ta gần chết.

Vào cái ngày An Thế Hải khởi hành chuyển đi mua hàng, những phiền muộn của y đã tựa như một kỷ niệm xa vời. Nhưng tôi vẫn lo cho y. Cuộc hành trình thì dài, mà trách nhiệm lại vô cùng nặng nề.

- Chuyển đi kéo dài ba tháng. Liệu người có thể lại bắt đầu tìm kiếm một người vợ chẳng? - Tôi trêu. - Lần này, một người tử tế. Nô tài sẽ theo lời khuyên của nương nương và mang về một cô gái từ một gia đình tử tế. Chúng tôi chia tay tại bến trên con sông Đào lớn, ở đó một đoàn thuyền buồm đang đợi. An Thế Hải đứng trên một trong hai chiếc thuyền rộng lớn, trang trí rồng và phượng bay. Tôi tin chắc với sự phô trương như thế các nhà đương cục địa phương sẽ phải kinh hoàng. Họ sẽ đáp ứng những yêu cầu của An Thế Hải và sẵn sàng bảo vệ.

- An Thế Hải hãy trở về cho kịp ngày sinh nhật - Tôi vẫy tay khi y bước lên thuyền.

Người ưu ái của tôi mỉm cười. Một nụ cười rạng rỡ. Nụ cười cuối cùng.

Những kẻ thù của tôi miêu tả cuộc diễu hành của An Thế Hải là “hoang toàng”. Viên thái giám được kể là lúc nào cũng say khướt “y thuê các nhạc công và y mặc áo rồng như một Hoàng đế”. Bản tấu của Tổng đốc Sơn Tây viết: “Nhảy múa theo tiếng sáo và thanh la náo bạt, An Thế Hải nhận những lời chúc mừng của đoàn tùy tùng. Hành vi của y là bất hợp pháp và rõ ràng là điên rồ”.

Triều đình tán đồng: “Điều luật đã ghi rằng sự trừng phạt đối với bất cứ thái giám nào du hành ra khỏi Bắc Kinh là tội chết”. Họ đã quên rằng đây không phải là chuyến du hành đầu tiên của An Thế Hải. Hơn một thập kỷ trước đây, mới mười sáu tuổi, An Thế Hải đã một mình du hành từ Nhiệt Hà về Bắc Kinh với một nhiệm vụ bí mật để tiếp xúc với Hoàng tử Kung. Y đã không bị trừng phạt mà còn được tôn vinh về sự anh hùng.

Không ai tỏ vẻ muốn nghe lời biện giải của tôi. An Thế Hải đã hành xử một cách ngu xuẩn, thậm chí đã vi phạm luật pháp. Nhưng sự trừng phạt không đáng với tội lỗi, nhất là vì nó đã được tiến hành chống lại những nguyên vọng rõ ràng, công khai của tôi. Rõ ràng là triều đình đang cố biện hộ cho tội lỗi của Tổng đốc Sơn Tây. Điều làm tôi phát điên là âm mưu được kiến tạo khéo léo đến thế nào. Tôi được cung cấp thông tin rõ ràng vừa đủ để gián tiếp gợi ý những nét chủ yếu của âm mưu, nhưng tôi đành bất lực.

An Thế Hải bị chém đầu ngày 25 tháng Chín năm 1872. Y ba mươi tuổi. Tôi không có cách nào phòng ngừa nỗi vạ sát hại này bởi vì các kẻ thù của tôi có ý coi đó như khúc dạo đầu cho cái chết của chính tôi.

Tôi đã có thể ra lệnh trừng phạt Tổng đốc Sơn Tây. Tôi có thể truất bỏ hẳn khỏi chức vụ đó hoặc ra lệnh chém đầu hẳn. Nhưng tôi biết đó sẽ là một điều sai lầm, tôi sẽ rơi ngay vào bẫy của kẻ thù của tôi. Nếu An Thế Hải ở bên tôi, y hẳn đã khuyên:

- Tàu nương nương, điều mà nương nương đang công khai đối đầu không phải chỉ là đường lối cai trị của triều đình mà còn là quốc gia và văn hoá nữa.

Tôi muốn đương đầu với Hoàng tử Kung. Tôi không thể chứng minh sự can dự của ông, nhưng tôi biết ông ủng hộ việc sát hại An Thế Hải. Mỗi quan hệ của tôi với Hoàng tử Kung là vô phương cứu vớt. Bằng việc thanh toán An Thế Hải, ông để tôi hiểu rằng ông có khả năng thống trị triệt để.

Nuharoo không muốn bàn cãi về cái chết của thái giám của tôi. Khi tôi đến cung điện chị, những người hầu cận của chị làm như không nghe thấy tôi ở ngoài cửa. Đối với tôi điều đó chỉ khẳng định Nuharoo có tội. Tôi có thể chấp nhận sự không ưa An Thế Hải của chị, nhưng tôi

không thể tha thứ cho chị đã tham dự vào việc sát hại y.

Đồng Trị không buồn che giấu sự khoái chí của mình về việc An Thế Hải đã ra đi. Nó tỏ vẻ khó hiểu nỗi sầu đau của tôi và kết luận An Thế Hải đúng là kẻ như nó nghĩ - người yêu thầm kín của tôi. Đồng Trị lỏng ngóng đá lên chiếc bàn thờ tôi đặt tại một phòng để dành tiếc thương An Thế Hải.

Chính qua lời thú nhận của một nhạc công địa phương mà An Thế Hải đã thuê trong chuyến đi của mình và những lý do sâu kín nhất, khó hiểu nhất đằng sau cái chết của y bắt đầu tự nó hé lộ ra.

- Một đêm An Thế Hải yêu cầu chúng thần chơi nhạc thật to lên - Người nhạc công kể. ... Lúc đó đã quá nửa đêm. Thần e rằng sẽ khiến các nhà cầm quyền địa phương chú ý, vì vậy thần van xin ông để chúng thần ngừng lại. Nhưng ông Tổng thái giám khẳng khẳng bắt chúng thần cứ tiếp tục chơi, chúng thần vâng lệnh.

Những thuyền rồng của chúng thần sáng choang và những thuyền buồm được trang hoàng những đèn lồng màu. Cứ như lễ hội. Thuyền của chúng thần bơi trên sông nước sau đêm tối, và dân làng thường thường đi theo hàng dặm hai bên bờ. Một số dân địa phương được mời lên thuyền dự tiệc. Chúng thần uống đến tận sáng. Như thần đã tiên đoán, các nhà cầm quyền can thiệp. Lúc đầu, An Thế Hải thành công trong việc đẩy họ về. Ông chỉ lên chiếc cờ vàng phấp phới trên thuyền rồng có một con chim đen trên đó và bảo một vị chức sắc đếm chân chim. Con chim có ba chân. "Ông đừng xúc phạm con chim này, bởi vì nó đại diện cho Hoàng đế", An Thế Hải bảo ông ta thế.

An Thế Hải thích nhạc của thần và chúng thần trở thành bạn bè. Ông kể cho thần nghe ông đã từng khốn khổ thế nào. Thần choáng váng khi ông nói rằng ông đang tìm kiếm một cách để kết thúc đời ông. Thần cứ nghĩ ông say, vì vậy thần không xem trọng lời ông nói. Ai làm sao có thể tin được một vị thái giám quyền thế nhất thời đại của chúng ta lại đang đau khổ? Nhưng từ lâu thần đã tin ông, bởi vì thần để ý thấy ông đã cân nhắc cẩn thận việc rước vạ vào mình. Điều đó làm thần hoảng sợ. Cũng may mà thần đã rời khỏi cái ngày mà Tổng đốc Sơn Tây xuất hiện. Thần vẫn không hiểu tại sao An Thế Hải lại vứt bỏ cuộc đời tốt đẹp của mình đi.

Có thể An Thế Hải định kết thúc cuộc đời mình. Có thể y quyết định thế là quá đủ rồi. Lẽ ra tôi nên hiểu rằng y dũng cảm hơn bất kỳ ai khác. Cuộc đời y như một vở kịch lớn và y là Cheng Ho tái sinh.

Lúc đó đã quá nửa đêm và mọi âm thanh trong sân Tử Cấm Thành đã tàn. Tôi đốt những cây nến hương nhai tôi ưa thích và đọc cho y nghe một bài thơ tôi làm:

Đẹp biết bao những chiếc hồ và những dãy đồi ở phương Nam

Với những cánh đồng bao la giống như một mớ tóc vàng.

Biết bao nhiêu lần, cốc rượu trong tay, người từng ở đây

Để làm chúng ta nấn ná, dẫu đã tỏ ra say

Bên hồ hoa huệ, những đèn mới thắp sáng trưng

Người chơi giai điệu Hồ Thuỷ ban đêm.

Khi ta trở về, gió đã lặng, trăng sáng giát lên

Sóng sông gợn cùng cỏ biếc.

Mười

Tiếp theo đám cưới của Đồng Trị, Nuharoo và tôi ra lệnh cho các nhà chiêm tinh chọn ngày lành tháng tốt cho Hoàng đế lên nắm quyền. Các sao chiếu vào ngày 23 tháng Hai năm 1873. Mặc dầu Đồng Trị đã đảm đương những nhiệm vụ của mình, việc lên ngôi không được xem như chính thức cho tới khi những nghi lễ phức tạp, kéo dài được hoàn tất. Việc đó có thể chiếm đến mấy tháng: tất cả các vị bối lạc phải có mặt, tất cả phải đến viếng đền thờ tổ tiên và thực hiện những việc hành lễ thích đáng. Đồng Trị phải cầu xin các anh linh cho phép, phù hộ và che chở cho mình.

Không lâu sau khi Đồng Trị được tấn phong, Tsungli Yamen, tức Ủy ban đối ngoại nhận được một công hàm từ các sứ thần của một số quốc gia nước ngoài xin được yết kiến. Ủy ban đã nhận được những thỉnh cầu như thế từ trước đó, nhưng luôn luôn bị đưa ra lý do Đồng Trị còn quá trẻ để từ chối. Nay Đồng Trị bằng lòng nhận lời thỉnh cầu. Với sự giúp đỡ của Hoàng tử Kung, nó diễn tập kỹ lưỡng nghi thức.

Ngày 29 tháng Sáu năm 1873, con trai tôi tiếp các sứ thần của Nhật, Anh, Pháp, Hoa Kỳ và Hà Lan. Các vị khách tập trung lại vào chín giờ sáng và được dẫn tới điện Tử Quang, một toà nhà lớn được dựng lên, trong đó Đồng Trị ngồi trên ngai vàng.

Tôi bồn chồn lo lắng bởi đó là lần đầu tiên con trai tôi xuất hiện trước thế giới. Tôi hầu như không thể tưởng tượng nổi nó sẽ bị thách thức thế nào và hy vọng nó sẽ tạo được một ấn tượng mạnh mẽ. Tôi bảo nó Trung Hoa không thể cho phép một sự hiểu nhầm nào khác.

Tôi không tham dự sự kiện này, nhưng tôi làm những gì mà một bà mẹ có thể làm: Tôi đảm bảo một bữa điểm tâm tốt cho con tôi và chú ý đến những chi tiết chiếc áo bào của nó, kiểm tra khuy áo, châu ngọc trên chiếc mũ, dây buộc đồ trang sức. Sau những gì nó đã làm đối với An Thế Hải, tôi đã thề sẽ rút lại mọi yêu thương đối với Đồng Trị, nhưng tôi không thể giữ lời thề. Tôi không thể không yêu con tôi.

Ít ngày sau, Hoàng tử Kung gửi cho tôi một bản sao của một tờ báo nước ngoài có tên là *Thời báo Bắc Kinh*. Tờ báo cho tôi biết Đồng Trị đã làm tốt: “Các đại thần đã thừa nhận rằng đức tính thiên thần chắc chắn đã phát ra từ Hoàng đế, do đó họ cảm thấy khiếp sợ và run rẩy ngay cả khi họ không ngược lên nhìn Hoàng đế”.

Giờ đây tôi có thể rút lui là ý nghĩ trong đầu tôi. Tôi sẽ để lại công việc triều đình cho những người khác, và dành thời gian cho những thú vui riêng mà tôi đã từng chỉ dám ước mơ. Làm vườn và kinh kịch là hai điều hứng thú tôi đặt kế hoạch để theo đuổi. Đặc biệt, tôi đã trở nên vô cùng khao khát trồng rau. Khát khao của tôi là trồng cà chua và bắp cải đã đem lại bộ mặt chua chát cho viên quan coi các hoa viên Hoàng cung, nhưng tôi sẽ cố thử nữa. Kinh kịch luôn luôn là niềm vui lớn đặc biệt của tôi, có lẽ tôi sẽ luyện giọng để có thể hát những bài ca tôi ưa thích. Và tất nhiên tôi ước mơ có các cháu nội: trong một lần đến thăm Hiếu Triết và Phúc Thái, tôi hứa thăng phẩm trật cho các con dâu tôi nếu họ có thai. Tôi đã không làm đầy đủ việc nuôi dưỡng Đồng Trị như một đứa trẻ và muốn một cơ hội mới.

Khi tôi ngồi xuống để vẽ những bức họa cho con trai, tôi thấy mình có thể thử vẽ những chủ đề khác nhau. Ngoài hoa và chim ra, tôi vẽ cá trong hồ, sóc chơi đùa trên cây, nai đứng trong những cánh đồng rộng. Vài bức tranh đẹp nhất của tôi, tôi chọn để được thêu. “Để cho các cháu của ta”, tôi bảo các thợ thêu hoàng cung thế.

Con trai tôi muốn khôi phục lại ngôi vườn gia đình của chúng tôi, Viên Minh viên, đã từng bị thiêu trụi chín năm trước. Nếu như tôi bị lo lắng về chi phí, có lẽ tôi đã sượng run lên. “Viên Minh viên là biểu tượng của niềm kiêu hãnh và năng lực của Trung Hoa”, con trai tôi rài rã. “Mẹ, đó sẽ là món quà tặng của con cho sinh nhật thứ bốn mươi của mẹ”.

Tôi bảo nó rằng tôi không thể cho phép mình chấp nhận một món quà tặng như thế, nhưng nó bảo nó sẽ xoay xở được tiền chi phí.

- Tiền sẽ từ đâu ra? - Tôi hỏi.

- Chú Hoàng tử Kung đã sẵn sàng đóng góp hai mươi nghìn lạng bạc - Con trai tôi hào hứng đáp - Bạn bè, họ hàng, các đại thần và các quan chức khác mong được noi theo. Mẹ, hãy thử hưởng niềm vui cuộc sống lấy một lần.

Đã chín năm ròng từ khi tôi viếng thăm Viên Minh viên lần cuối. Chốn này đã từng bị gió mưa, thời tiết, những kẻ ăn sương, những tên trộm cắp làm hư tổn nhiều hơn. Những cổ đại cao ngất đầu người phủ kín khắp nơi. Lúc tôi đứng lên chiếc cột đá gãy, tôi như nghe thấy tiếng cọt kẹt của những bánh xe, tiếng bước chân của những thái giám và nhớ lại cái ngày chúng tôi hầu như không trốn thoát khỏi bước tiến của quân đội nước ngoài.

Tôi đã không bao giờ kể cho Đồng Trị rằng Viên Minh viên là nơi nó đã được thụ thai. Trong một khoảnh khắc đó, tôi đã có tất cả - thèm khát duy nhất của Hoàng đế Hàm Phong là để làm vơi lòng tôi. Chỉ trong chốc lát, nó đã trở thành sự thực và nó đã đến vào lúc tôi đang tuyệt vọng nhất. Tôi đã tiêu phí mọi thứ tôi có để dứt lốt Tổng thái giám Shim để chỉ có được một đêm duy nhất với Hoàng thượng. Khi Hàm Phong giữu cột tôi, tôi đã liều đời để nói thẳng và công khai với ông. Chính sự táo tợn của tôi đã chiếm được sự kính nể và rồi sự ngưỡng mộ của ông. Tôi nhớ lại giọng nói của Hàm Phong dịu dàng gọi tôi là "Phong Lan của ta". Tôi nhớ lại sự thèm khát không biết mệt mỏi của ông đối với tôi, ở trên giường, ở khắp nơi và của tôi đối với ông. Niềm hạnh phúc mà cả hai chúng tôi đều cảm thấy. Những giọt lệ trào ra giữa lúc những cuộc tình của chúng tôi. Những thái giám của ông kinh sợ rằng Hoàng thượng sẽ mất hút suốt đêm, trong khi những thái giám của tôi đợi ngoài cổng để đón ông. Là "nương tử của ban đêm", tôi được xem như là một món ăn hiến dâng Hoàng thượng, nhưng Hoàng thượng cũng hiến tặng bản thân mình cho tôi. Ông cũng sưng rên lên bởi tình yêu của chính mình.

Về sau, khi Hàm Phong dan díu với những người đàn bà khác, tôi trải qua một điều gì đó gần như với cái chết. Không thể tiếp tục sống nữa, tuy vậy, tôi không thể dứt bỏ đời tôi, bởi vì Đồng Trị ở trong bụng tôi.

Địa điểm đầu tiên Đồng Trị muốn khôi phục là cung điện nơi tôi trải qua phần lớn thời gian sống với Hàm Phong. Tôi cảm ơn Đồng Trị và hỏi làm sao nó lại biết được cung điện đó rất đặc biệt với tôi. "Mẹ ạ", nó mỉm cười đáp, "khi mẹ thản nhiên về điều gì, con biết rằng đó là những gì mẹ quan tâm nhất".

Tôi không bao giờ nghi ngờ những động cơ của Đồng Trị. Tôi không biết rằng lý do thực sự khiến con trai tôi nhiệt tình xây dựng lại Viên Minh Viên là để tách xa tôi khỏi nó, để có thể tiếp tục cuộc sống bí mật của nó, thứ sẽ chẳng bao lâu huỷ hoại đời nó.

Những cố vấn hoàng cung cổ vũ Đồng Trị, bởi họ cũng háo hức muốn tôi rút lui. Họ căm hận khi tuân lệnh của tôi và mong ngóng được thống trị không có sự can thiệp của tôi. Với sự tán thành của họ, Đồng Trị ra lệnh bắt đầu sự phục chế ngay cả trước khi ngân sách đã sẵn sàng. Dự án bị thiệt hại bởi những rắc rối ngay từ khi khởi công. Khi nhà cung cấp gỗ xẻ bị bắt vì tội biển thủ, ngân sách cũng ngừng lại. Đó là sự bắt đầu của một cơn ác mộng không bao giờ kết thúc.

Một quan chức địa phương viết tấu thư phản nộ gửi triều đình lên án Đồng Trị ngả nghiêng bởi lòng tham của tôi. Y miêu tả việc phục chế Viên Minh Viên là sử dụng sai ngân sách quốc gia. "Triều đại trước triều đại của chúng ta, nhà Minh, là một triều đại lâu dài nhất Trung Hoa, kéo dài mười sáu đời vua", viên quan chức đó vạch ra "nhưng về sau các Hoàng đế nhà Minh đã ăn chơi phung phí hết năng lực. Cuối thế kỷ XVI, nhà Minh đã suy kiệt trong một cơn hôn mê, đợi chờ bị gạt ra ngoài lề. Ngân khố trống rỗng, thuế má trở nên bất khả, và những dấu hiệu có tính truyền thống của việc cai trị sai lầm - lũ lụt, hạn hán và đói kém ở khắp nơi. Nhân dân phải chuyển lòng trung thành của họ cho một nhà lãnh đạo mới, bởi vì triều đại đó đã bỏ rơi thiên mệnh".

Triều đình không cần đến một khâm sai nhỏ để nhắc họ rằng đất nước vẫn còn bị tàn phá bởi cuộc phản loạn của Thái Bình mới đây và rằng những cuộc nổi dậy của những người Hồi giáo ở

phía tây vẫn còn chưa đẹp được. Tuy nhiên, họ khiến trách nặng nề viên quan đó vì “cản trở nghĩa vụ làm con của Hoàng đế đối với mẹ mình”. Đồng Trị quyết định đến kiểm tra mục đích của mình được thực hiện thế nào, nhưng sau một năm và một khoản chi phí lớn, nó bị Hoàng tử Kung ép phải huỷ bỏ dự án.

Nhiều năm sau tôi bị trách cứ về bất cứ điều gì đã xảy ra tại Viên Minh viên, nhưng tôi đâu còn ở vị thế để khuyên nhủ Đồng Trị - tôi đã chính thức rút lui. Điều làm tôi choáng váng là sự thay đổi ý kiến của Hoàng tử Kung. Chính ông là người đầu tiên ủng hộ việc phục chế bằng việc trao tặng một khoản tiền để bắt đầu việc xây dựng, nhưng giờ đây ông lại trong số những người cầu xin Đồng Trị bãi bỏ dự án.

Nổi trận lôi đình, Đồng Trị buộc tội chú mình đã dùng lời lẽ bất kính và bãi chức ông. Chính Nuharoo là người đã thuyết phục Đồng Trị phục chức cho chú mình vài tuần sau đó.

Tôi đứng ngoài, bởi tôi cảm thấy Đồng Trị cần học cách làm Hoàng đế như thế nào. Đã từng quá trẻ đối với nó để ra lệnh cho những người khác ở xung quanh mà không bao giờ bị đau khổ.

Mười một

Vào một ngày ẩm áp mùa hè năm 1874, tôi đứng ngắm thái giám Lý Liên Anh cắt tỉa những khóm hoa sơn chi trong hoa viên của tôi. Y tỉa bớt và loại bỏ những nụ hoa, những mầm yếu rồi lang những nhánh này thành những miếng dài bảy tám phân cần thận tạo chỗ cắt phía dưới đốt cây. “Rễ mới sẽ mọc ra tại chỗ này”. Y vừa giảng vừa giâm những nhánh cắt vào trong những cái bình. “Mùa xuân tới, những cây mới sẽ đâm chồi nảy lộc trong vườn”. Để xem thử liệu rễ có mọc ra không, Lý Liên Anh nhẹ nhàng rút một nhánh cắt ra. Y cảm thấy không vương vếu gì, có nghĩa rễ đã không hình thành. Y tự nhủ phải kiên nhẫn và đợi thêm ít ngày nữa”. Nô tài đã từng làm việc này nhiều năm nay”, y nói với tôi, “Nô tài đã từng ghép những vườn hoa sơn chi cũ như thế”. Nhưng những nhánh cắt bắt đầu héo rũ và rốt cuộc bị chết. Viên thái giám tin tưởng đó là dấu hiệu của Thượng đế và có một chuyện gì đó khủng khiếp sắp xảy ra.

- Chẳng có điều gì sẽ xảy ra cả. - Viên trưởng nhóm coi vườn nói với Lý. - Đó có thể là do ông xử lý sai. Có thể nước bị ô nhiễm bởi nước đái của một con vật, hoặc có những côn trùng trong rêu. Dù thế nào, thì những cây đó cũng chết vì việc quá xem trọng chúng. Tôi không thể tránh khỏi nghĩ đến con tôi. Nó đã từng giống như một cái cây trong nhà, được chở che cho đến tận bây giờ khỏi những điều kiện nghiệt ngã và những bất trắc của vườn cây.

Đồng Trị bị cảm lạnh không ra khỏi nhà mấy tháng trời. Nó đã phát triển thành một trận sốt, sang mùa thu cơ thể nó rất ốm yếu.

- Đồng Trị cần ra ngoài trời và luyện tập. - Hoàng tử Kung thúc giục.

Các ông chú khác của con trai tôi, Hoàng tử Ts'eng và Hoàng tử Ch'un cho là những ham muốn lạc thú quá độ ban đêm của Đồng Trị đã bắt đầu gây một sự hao tổn về sức khỏe. Khi Thái y Sun Pao Tien thỉnh cầu một cuộc gặp để thảo luận về tình trạng thực tế của Đồng Trị, ông bị gạt đi.

Tôi không thể chịu nổi cảnh Đồng Trị nằm trên một cái giường bệnh. Nó gợi cho tôi nhớ về những ngày cha nó sắp chết. Tôi cho triệu Hiếu Triết, Phúc Thái và những vợ khác của nó và hỏi khi họ quỳ trước mặt tôi liệu họ nghĩ là đã xảy ra điều gì đó bất ổn với chồng họ không.

Sự tiết lộ của họ làm tôi choáng váng: Đồng Trị đã không hề ngừng đến các nhà chứa. Phúc Thái phàn nàn:

- Hoàng thượng thích những hoa dại hơn.

Hiếu Triết ám ức chuyện tôi tra hỏi. Tôi giải thích rằng tôi không định xâm phạm hoặc gây phiền và tôi không hứng thú phá đám chuyện riêng tư của nó.

Đôi mày nhíu lại như hai thanh kiếm vung, Hiếu Triết nói là Hoàng hậu của Trung Hoa, nó có quyền không trả lời. Nó nhất định: “Đó là việc giữa Đồng Trị và con”. Làm da trắng mịn như men sứ của nó đỏ hồng lên.

Tôi cố không tỏ ra tức giận. Tôi bảo nó rằng tôi chỉ định giúp đỡ thôi.

- Con không nghi ngờ gì về động cơ của Thái hậu. - Hiếu Triết nói với tôi - Đó chỉ là... Con không cảm thấy thấp bé hơn về vị thế.

Tôi bối rối:

- Người đang nói cái gì? Ai làm người cảm thấy vị thế “thấp bé hơn”?

Hiếu Triết gật gật đầu với những cô vợ khác:

- Mọi người ở đây đều sợ nói ra những ý nghĩ của mình trước Thái hậu, nhưng con sắp nói đây. Thái hậu, Đồng Trị là trách nhiệm của Thái hậu, không phải của chúng con.

Tôi bức lắm:

- Hiếu Triết, người không có quyền nói thay cho những người khác.

- Vậy, con sẽ nói cho con. Là mẹ của Hoàng đế, Thái hậu đã hỏi con trai mình về điều gì bất ổn với ông chưa?

- Ta sẽ chẳng cần đến người để nhờ giúp đỡ nếu ta có thể tự mình nói với nó.

- Vậy hẳn phải có một lý do ông bỏ Tử Cấm Thành để đến một nhà chứa.

- Hiếu Triết, người đang giận dữ. Người thực sự nghĩ đây là lỗi của ta ư?

- Vâng, con nghĩ vậy.

- Cụ thể ra, Hiếu Triết.

Cô gái cần môi rồi nói:

- Hoàng đế Đồng Trị tốt với con cho tới khi Thái hậu bảo ông đến với Phúc Thái. Thái hậu không thể chịu nổi ý nghĩ ông sẽ có con với con chứ không phải với Phúc Thái. Đồng Trị phát chán về tất cả chúng con, đó là bởi tại ông phát chán Thái hậu!

Hiếu Triết có thể đã có điểm đúng, nhưng tôi bác bỏ điều đó, bởi vì sự thô lỗ của nó:

- Hiếu Triết, sao người dám! Người không được bất kính đối với ta.

- Nhưng đứa con trong bụng con được!

Tôi điếng người. Tôi yêu cầu Hiếu Triết nhắc lại điều nó nói.

- Con đang mang thai. - Nó kiêu hãnh tuyên bố.

-Ồ, Hiếu Triết. - Tôi sướng run lên. - Tại sao con không nói cho ta biết? Chúc mừng con. Đứng dậy! Đứng dậy! Hay lắm, ta phải đến chia sẻ cái tin tuyệt vời này với Nuharoo! Chúng ta sắp có một đứa cháu nội!

- Chưa đâu, tâu Thái hậu. - Hiếu Triết ngắt lời tôi. - Chừng nào Đồng Trị chưa quay về với con, con không dám chắc con có đủ sức khỏe để mang thai.

- Đồng Trị là... - Tôi cố tìm lời để an ủi nó. - Điều đó làm con đau khổ, khi con biết Đồng Trị cùng với những người đàn bà khác. Hãy tin ta, Hiếu Triết, ta hiểu điều đó gây ra thế nào.

- Con ghét những gì Thái hậu đang nói. - Hiếu Triết bắt đầu kêu khóc.

- Thôi nào. - Tôi vừa nói vừa cảm thấy có tội. - Hãy mừng vì con đã có con của Đồng Trị.

- Không phải con hoặc Thái hậu có quyền quyết định đứa trẻ có ra đời hay không. Thân xác và tâm hồn con chịu quá nhiều đau khổ đến mức con cảm thấy nó đang tìm cách trả thù. Con sợ rằng một điều gì đó không ngờ tới đang sắp xảy ra.

- Hiếu Triết, đó là ý trời nên con đã được trao cho đứa trẻ. Bất kể thế nào, hạt giống Rồng vẫn sẽ sống còn.

Không xin phép tôi, Hiếu Triết bước về phía cửa sổ, đứng quay lưng lại tôi. Ngoài trời, cây sồi khổng lồ trơ trụi.

- Những hạt sồi vẫn đang rụng khắp nơi. Hiếu Triết vừa nói vừa lắc đầu. - Khó có thể bước đi mà không giẫm lên chúng. Đó là một điềm xấu. Tôi định làm gì đây? Tôi sinh ra không phải để chịu đau khổ.

- Hiếu Triết. - Tôi nhẹ nhàng nói - Ta tin chắc không có chuyện gì tệ đâu. Con chỉ bị mệt mỏi, có thể thôi.

Nó phớt lờ tôi đi, tiếp tục, áp mặt vào cửa sổ. Giọng nó trở nên yếu ớt và xa xôi:

- Tiếng rơi trở nên to hơn. Tôi nghe thấy tiếng hạt rơi và nứt vỡ trên mặt đất suốt ngày đêm.

Tôi chăm chú nhìn vào sau lưng con dâu tôi. Mớ tóc đen mượt như tơ được tết và vấn chặt trên một cái đĩa. Những trâm hoa màu hồng sáng lên những viên kim cương lấp lánh trong ánh sáng. Chợt tôi hiểu ra tại sao nó lại là sự lựa chọn đầu tiên của Đồng Trị: Giống như Đồng Trị, nó có suy nghĩ riêng của nó.

Đó là vào một buổi sáng đầu mùa đông, Thái y Sun Pao Tien là người đầu tiên cho biết tin xấu rằng con trai tôi sẽ không sống được nữa.

Tôi run lên trước mặt Thái y như một cây non trong bão tố. Tôi tưởng tượng như thấy những đèn lồng đỏ từ trên trần bằng bành rơi xuống.

Tôi cố hiểu ý của Thái y, nhưng tôi không thể. Ông đang cắt nghĩa tình trạng của Đồng Trị, nhưng nghe như thể ông đang nói tiếng nước ngoài. Thế là tôi đã ngất đi. Khi tôi tỉnh lại, Lý Liên Anh ở trước mặt tôi. Y đang tuân theo chỉ dẫn của Thái y, ép chặt ngón cái lên giữa mũi tôi và đỉnh môi trên. Tôi cố đẩy ra nhưng tôi không đủ sức.

- Đồng Trị đã được các bông hoa thượng giới viếng thăm. - Cuối cùng tôi nghe thấy y nói thế.

- Bảo với Thái y Sun Pao Tien - Tôi vừa kêu khóc vừa thở. - nếu có bất kỳ sự sai lầm nào, ta sẽ không ngần ngại trừng phạt hẳn đâu!

Sau bữa trưa, Thái y lại đến. Quỳ gối xuống, ông ta bắt đầu tân trình:

- Tình trạng của Hoàng thượng rất phức tạp. Thần không thể đoán chắc cái gì đã xâm nhập vào cơ thể người trước, bệnh đậu mùa hay bệnh hoa liễu. Với bất cứ giá nào, đó cũng là tình trạng nguy cấp, ngoài sức của thần để chữa trị hoặc thậm chí làm giảm nhẹ.

Thái y thú nhận rằng điều này đã từng là một sự đấu tranh vất vả đối với ông để tiến đến sự thật. Đội ngũ thầy thuốc của ông đã bị buộc tội mang đến cho Hoàng thượng vận xấu. Mọi người vẫn đang cố giữ kín bệnh tật của Đồng Trị.

Tôi yêu cầu Thái y thứ lỗi cho tôi và hứa sẽ kiềm chế cảm xúc của mình.

Một sự cố gắng được làm để giữ vững tình trạng của Đồng Trị. Tháng Mười hai năm 1874, những nốt mủ của Đồng Trị khô đi và cơn sốt hạ xuống. Các cung điện ăn mừng những dấu hiệu hồi phục. Nhưng là quá sớm. Vài ngày sau, cơn sốt trở lại và dai dẳng.

Tôi không thể nhớ nổi ngày ngày trôi qua thế nào. Tâm trí chỉ có khả năng mang theo ý nghĩ độc nhất: cứu con trai tôi. Tôi không chịu tin Đồng Trị sẽ chết. Sun Pao Tien đề nghị tôi tìm những bác sĩ phương Tây xem ý kiến họ thế nào.

- Họ có những dụng cụ để lấy mẫu máu và nước tiểu của cơ thể Hoàng thượng. - Ông thì thào, biết rằng ông không được phép đưa ra đề nghị. - Tuy nhiên, thần nghi ngờ sự chẩn đoán của họ sẽ khác biệt.

Triều đình bác bỏ yêu cầu của tôi tìm bác sĩ phương Tây, sợ bọn nước ngoài sẽ lợi dụng tình trạng của Đồng Trị và thấy có cơ hội để xâm lược.

Tôi nằm bên con trai tôi đang trong cơn sốt. Tôi lắng nghe tiếng thở khó nhọc của nó. Hai má nó nóng bỏng. Trong những lúc thức giấc, nó thút thít khẽ và rên.

Đồng Trị yêu cầu Nuharoo và tôi trở lại nhiếp chính. Lúc đầu tôi từ chối, bởi tôi biết tôi sẽ không thể tập trung tư tưởng nổi về những vấn đề của triều đình. Nhưng Đồng Trị nài xin. Khi tôi đọc chiếu chỉ của nó với quốc gia, tôi nhận ra sự giúp sức của tôi sẽ có ý nghĩa gì đối với nó.

Tờ giấy bản viết tay bằng mực nho là bút tích cuối cùng của con trai tôi. Tôi đau buồn vì cháu nội tôi sẽ không bao giờ thấy được cung cách cha nó cầm bút lông thế nào.

“Con xin hai Thái hậu thương xót đất nước của con và cho phép con được tự mình chăm sóc bản thân” - Chiếu chỉ của Đồng Trị viết: “Chăm lo công việc quốc gia trong một thời gian, hai Thái hậu sẽ ban tặng lòng tốt của mình đối với con và con xin đội ơn hai người mãi mãi”.

Ngày ngày sau buổi thiết triều, tôi thường đến ngồi với Đồng Trị. Tôi nói chuyện với Thái y

Sun Pao Tien và những người hầu cận Đồng Trị. Tôi xem những nốt phồng mủ trên da con trai tôi và ước gì nó ở trên chính cơ thể tôi. Tôi cầu Trời rủ lòng thương và khẩn: “Xin đừng tàn nhẫn đối với một người mẹ”.

Tôi ra lệnh không ai được quấy rối Đồng Trị nghỉ ngơi, nhưng Thái y khuyên tôi nên để cho Đồng Trị gặp bất kỳ ai mình mong muốn:

- Hoàng thượng có thể không bao giờ có cơ hội nữa.

Tôi tuân theo. Tôi ngồi bên con trai tôi và đảm bảo không làm nó quá mệt mỏi.

Hiếu Triết từ chối, khi Đồng Trị cho mời nó. Nó nói nó sẽ không vào phòng đó, trừ phi tôi không có mặt.

Tôi đầu hàng.

Lúc ấy là hai giờ sáng khi con trai tôi mở mắt. Mặc dầu hai má nó vẫn nóng, nó có vẻ tỉnh táo. Nó yêu cầu tôi đến ngồi bên nó. Tôi giúp nó ngồi dậy, tựa vào những chiếc gối. Tôi cầu xin nó để tôi cho nó ăn, một ít cháo thôi. Nó lắc đầu.

- Mẹ con mình hãy vui đùa cùng nhau một chút trước khi con chết. - Nó cố tạo một nụ cười tươi.

Tôi òa khóc và bảo nó rằng tôi không biết nó đang nói về chuyện đùa gì. Tôi nói, niềm vui của tôi sẽ hết nếu nó chết.

Đồng Trị cầm lấy tay tôi và nắm chặt lấy:

- Con nhớ trăng - Nó nói. - mẹ giúp con đi ra ngoài sân chứ?

Tôi quấn một tấm chăn lên giúp nó và ra khỏi giường. Chỉ có mặc áo vào thôi cũng là một sự cố gắng rồi.

Quàng một cánh tay lên vai tôi, nó bước ra ngoài sân.

- Đêm mới đẹp làm sao! - Nó thở dài.

- Trời lạnh quá, Đồng Trị. - Tôi nói. - Ta vào thôi.

- Ở lại một lúc, mẹ. Con đang vui.

Với ánh trăng ở hậu cảnh, các cây và bụi cây trông giống như những hình trở giấy đen.

Tôi nhìn con tôi và khóc. Ánh trăng làm trắng bệch mặt nó, làm nó giống như một bức tượng đá.

- Mẹ có nhớ thời gian khi mẹ cố dạy con thơ không? Con là vô hy vọng.

- Đương nhiên là có. Thế là quá nhiều đối với con. Cũng là quá nhiều đối với bất cứ đứa trẻ nào.

- Sự thật là con không thấy cảm hứng. Các thầy giáo của con bảo trước hết con phải cảm hứng được rồi hãy miêu tả. - Đồng Trị cười một cách yếu ớt. - Con đang viết nhưng chẳng cảm hứng được điều gì. Tin hay không, từ lúc đời con đếm bằng từng ngày, con đã có đầy cảm hứng.

- Thôi chuyện đó đi, Đồng Trị.

- Mẹ, con có một bài thơ cho mẹ, ngay ở đây thôi. - Nó chỉ vào đầu nó. - Con đọc được chứ?

- Mẹ không muốn nghe đâu.

- Mẹ, mẹ sẽ thích mà. Nó được đặt tên là: *Cho một tình yêu*.

- Không, mẹ sẽ không nghe.

Dịu dàng, Đồng Trị bắt đầu:

*Ru đi những hành trình trở lại trong những giấc mơ dài
Dọc theo hành lang vòng vèo nạm vàng giát bạc và chiếc lan can uốn éo.
Ngoài sân chỉ trắng xuân là đầy thương cảm
Vì chúng ta chia tay, ánh trăng vẫn im lìm trên những hoa rơi.*

Mười hai

Sáng tháng Giêng, ngày 12 năm 1875, con trai tôi chết. Điện Dưỡng Tâm tràn ngập những cành hoa mận mùa đông mới cắt, những cánh hoa nhỏ bóng như sáp ong trên cành thanh nhã trong những bình hoa. Đó là loài hoa Đồng Trị ưa thích. Nó đã một lần mơ thấy hái hoa này trong tuyết, một điều nó không bao giờ được phép làm. Tôi trong bộ đồ tang, cũng thêu hoa mận mùa đông mà tôi thức đến tận khuya để thêu. Mặt Đồng Trị quay về phía Nam, và nó được trang điểm trong những áo dài có hoa văn biểu tượng trường thọ. Nó mười chín tuổi và trở thành Hoàng đế từ năm 1861. Nó đã cai trị thực sự chưa đầy hai năm.

Tôi ngồi bên áo quan Đồng Trị trong khi những người thợ thủ công kết thúc vỏ sắt. Những thợ sơn ngả người qua vỏ sắt để vẽ nốt những nét vẽ cuối cùng. Quan tài được bao phủ bằng những rỗng vàng chạm khắc và sơn vẽ.

Tôi dùng mấy ngón tay xoa vuốt đôi má lạnh của con tôi. Nghi thức không cho phép tôi được ôm hôn nó. Đồng Trị chết với một tràng phồng rộp bóng quanh miệng. Suốt hai tuần cuối cùng những nốt rộp phồng vỡ ra ở khắp chỗ, làm thối rữa cơ thể nó từ bên trong. Những nốt viêm phủ đầy trên lưỡi và lợi, nhiều đến nỗi nó không thể nuốt được.

Không có chỗ nào không có dấu vết nhiễm trùng trên da nó. Những nốt mủ đã phồng to giữa những ngón tay ngón chân nó và rỉ mủ ra. Những thuốc bột nhào đen Sun Pao Tien đã bôi làm cho nó trông kỳ quái.

Những ngày cuối cùng ấy tôi thường lau rửa cho con trai tôi và ngày nào tôi cũng phát hiện ra một nốt đậu mùa mới phát. Nốt mới mọc trời lên nốt cũ. Bàn tay và bàn chân nó giống như củ gừng.

Khi việc đó trở nên quá đổi không chịu nổi nữa, tôi chạy ra khỏi phòng và hai gối tôi quy xuống. Tôi không cất người lên nổi. Lý Liên Anh nhắc tôi rằng tôi đã không ăn uống gì cả.

Chiều chiều, Lý Liên Anh thường đuổi theo tôi, với một bát cháo gà trong hai tay. Y nhấp nhô, tránh né với chiếc bát nâng cao bởi tôi đã đá vỡ mấy lần.

Hai tay tôi cũng phồng rộp lên. Tôi vẫn đang làm quá nhiều việc, chặt thịt gà, thịt vịt, cá, rắn và dâng cúng các bàn thờ. Tôi nhìn lên trời và khóc: “Những con quý đói đã được ăn no. Giờ đây, chúng đã quá no nê, chúng nên cho con trai tôi được yên!”

Khói hương làm cho Tử Cấm Thành giống như đang bốc lửa. Nước mắt tôi chảy ra như một vòi phun nước. Thái y Sun Pao Tien bảo, sẽ tốt nhất nếu tôi đừng hỏi ý kiến ông nữa. Tôi đến các lạt ma, họ khuyên tôi tập trung chú ý vào đời sống bên kia của Đồng Trị. “Chiếc áo vĩnh hằng và áo quan sẽ là việc khởi sự thiết thực”. Thầy lạt ma ngụ ý rằng tôi đã không dâng hiến sự tuân phục hoàn toàn của tôi. Thay vì giúp con tôi, tôi chỉ làm nỗi đau khổ của nó thêm sâu sắc.

Tôi nghĩ đến việc đem cuộc đời mình đi theo con trai tôi. Khi tôi đang tìm kiếm một cách nào đấy, tôi nhận ra tôi đang bị theo dõi. Thái giám và nô tì lớn vờn quanh tôi. Nét mặt thường thần nhiên của họ giờ đây đầy lo lắng. Họ thì thào sau lưng tôi. Mỗi khi tôi ra khỏi giường lúc đêm khuya, một tràng ho thường nổi lên trong số thái giám.

Bếp trưởng của tôi giấu dao bếp và nước tẩy rửa, các cung nữ hầu tôi bỏ hết dây thừng đi. Khi tôi ra lệnh cho Lý Liên Anh mang thuốc phiện, y dẫn Thái y Sun Pao Tien đến. Ngự lâm quân ngăn tôi lại, khi tôi cố đi ra khỏi cổng của Tử Cấm Thành. Khi tôi trừng phạt họ, họ nói Yung Lu ban lệnh phải giữ tôi khỏi bị hại.

Con trai tôi chết trong vòng tay tôi lúc mặt trời đang mọc. Những bụi hoa sơn chi ngoài sân là nạn nhân của một đợt băng giá muộn dữ dội, lá của chúng đen và xoắn lại. Những con sóc ngừng nhảy nhót từ cây này sang cây khác. Chúng ngồi trên các cành cây nhai hạt giẻ và chuyện trò ríu rít âm lên với nhau. Những lông chim từ trên trời bay xuống từ một đàn ngỗng

trời bay qua trên đầu.

Tôi nhớ đã ôm Đồng Trị, và cảm thấy nhịp tim của nó đập yếu dần. Nó đã ngủ mất trong tư thế đang ngồi, vì vậy tôi không biết chính xác khi tim nó ngừng đập.

Trưởng thái giám của Nuharoo mang thông điệp đến nói rằng Lệnh bà của y quá đau buồn không rời khỏi cung điện của mình được.

Triều đình đã bắt đầu những công việc chuẩn bị cho lễ tưởng niệm.

Những người đưa tin được phái đi để báo cho tổng đốc các tỉnh có thể bắt đầu cuộc hành trình đến kinh đô.

Sau khi Thái y và đội ngũ thầy thuốc của ông rút khỏi, Tử Cấm Thành trở nên lặng lẽ. Tiếng các bước chân biến mất cũng như mùi thuốc lá rẻ cây hăng hắc của Đồng Trị.

Những thái giám và nô tì phủ kín các khu sinh sống bằng vải lụa trắng. Những áo tang đã từng có lần mặc cho chồng tôi lại được mang ra, giặt sạch, là đi, sẵn sàng để đem mặc cho con trai ông.

Đồng Trị được đưa ra khỏi giường lần cuối. Tôi giúp thay quần áo cho nó. Chiếc áo vĩnh hằng của nó được làm bằng sợi vàng. Con trai tôi trông giống như một con búp bê đang ngủ, chân tay cứng đờ. Tôi rửa mặt nó bằng những cụm bông. Tôi không thích cung cách nghệ sĩ Hoàng cung hoá trang mặt cho nó, hết lớp son phấn này lên lớp khác, với lớp sáp ong niêm kín lớp hoá trang. Con trai tôi trông không thể nhận ra được nữa: da nó bóng lên như da thuộc.

Cuối cùng, tôi được ở lại một mình với Đồng Trị. Tôi sờ vào lớp hoá trang của nó. Tôi rửa sạch những lớp son phấn đi. Da nó lại là da nó, mặc dầu đầy vết sẹo. Tôi cúi xuống và hôn lên trán, mũi, má và môi nó. Tôi bôi dầu hạt bông khắp mặt nó, bắt đầu từ trán nó. Tôi cố giữ bàn tay tôi khỏi run bằng cách ép chặt vào tay ghế. Tôi thoa môi và má nó bằng một lớp son đỏ để làm nó giống như tôi nhớ về nó, phần còn lại để nguyên không đụng đến.

Đồng Trị có một cái trán đẹp. Đôi mày nó như hai nét bút lông. Khi còn là một cậu bé, màu của lông mày nó quá sáng tựa như không có lông mày nữa. Nuharoo không bao giờ thoả mãn với việc trang điểm cho Đồng Trị lúc thiết triều. Nhất là đôi mày nó. Nhiều lần nó đến triều muện, tại vì Nuharoo cứ một mực trang điểm lại khắp mặt một lần nữa.

Đôi mắt sáng của Đồng Trị đã từng là niềm vui của đời tôi. Như mắt tôi, chúng chỉ có một mí và hình quả hạnh đào. Theo mẹ tôi, nét đẹp nhất của nó là cái mũi thẳng. Nó rất hợp với đôi gò má cao, đặc trưng của người Mãn Châu. Môi nó đầy và nhục cảm. Lúc chết, nó vẫn đẹp trai.

Tôi theo lời khuyên của lạt ma và cố coi cái chết của con trai tôi như một hiện tượng tự nhiên của cuộc sống. Nhưng lòng tiếc thương đã bắt đầu con đường nghèo đói của nó. Tim tôi bị dầm dìa trong chất độc của chính nó.

Áo quan của Đồng Trị cũng lớn như của cha nó. Nó sẽ được khênh trên vai của một trăm sáu mươi người. Khi Lý Liên Anh bảo tôi rằng đã đến lúc tôi chào vĩnh biệt, tôi đứng chỉ để quy gối xuống. Lý đỡ hai cánh tay tôi và giúp tôi đứng dậy như một bà già trăm tuổi khô quắt. Chúng tôi tiến về phía quan tài, nơi tôi sẽ nhìn con lần cuối.

Lý Liên Anh hỏi liệu Đồng Trị có thích mang theo đồ chơi cũ ưa thích, một mô hình bằng giấy của Bắc Kinh không. Cái vòng trong cùng của thành phố sẽ lưu lại với nó, cái vòng ngoài của thành phố sẽ được để lại cho lễ đốt để gửi theo vong hồn của Đồng Trị.

Tôi bảo “có”.

Bên quan tài, thái giám xin được con trai tôi tha tội vì đã tách phần nội thành ra để cho vùa. “Đây là Ngõ bậc thang của Người”. - Lý Liên Anh nói: “Như Hoàng thượng thấy đấy, nó giống như một cái thang dựng lên một cái dốc. Đây đến Ngõ Túi và Ngõ Vừa lỏng, những dãy phố mà ta có thể vào mà không đi xuyên qua. Và đây, ở bên này là những ngõ Phúc Châu, Hoàng thượng một lần hỏi nô tài liệu những dãy phố cội nguồn có phải được người dân phương Nam xây

dựng không. Họ có thể vốn không phải từ Phúc Châu mà là từ Hàng Châu. Hoàng thượng đã không có thời gian để bàn khoản với những chi tiết và những sự khác biệt nhỏ, nhưng giờ đây thời gian đã ủng hộ Hoàng thượng”.

Tâm trí tôi như bay đi đâu đó mất một lúc và Lý Liên Anh trở thành An Thế Hải. An Thế Hải sẽ nói gì về những chuyện này? Chưa từng có một việc tưởng niệm nào đối với y. Ít người lưu ý đến y sau khi y bị hành quyết. Các vợ cả và vợ lẽ của y chia nhau tài sản và mau chóng quên y. Không ai để tang y. Tôi bí mật thuê một thợ tạc đá dựng một bia đá cho ngôi mộ của An Thế Hải. Do vị thế của tôi, tôi không bao giờ có thể đến thăm địa điểm đó và không hình dung ra nổi nơi yên nghỉ của y trông như thế nào. Chính do sự bất hạnh của Đồng Trị mà nó chẳng bao giờ trở thành bạn của An Thế Hải.

Kết thúc việc đóng kín áo quan, Lý Liên Anh tiếp tục nói với con trai đã chết của tôi: “Nô tài chưa bao giờ có dịp nói cho Hoàng thượng Ngõ Ngựa Trời hoặc Đền Ngựa Trời nghĩa là gì. Tổ tiên của Hoàng thượng có thể hỏi Hoàng thượng những câu hỏi như thế, và việc Hoàng thượng được chuẩn bị trước thật là quan trọng. Những người Mãn Châu xưa kia là những người sống trên lưng ngựa. Không có sự giúp sức của chiến mã của mình, sẽ không có cuộc chinh phục Trung Hoa nào. Người Mãn Châu ngưỡng mộ, sùng bái và tôn kính ngựa. Những ngôi đền xây dựng ở Bắc Kinh để tôn thờ những con ngựa huyền thoại đã chết trong những trận chiến quan trọng. Có thể trong đời sống bên kia, Hoàng thượng sẽ có cơ hội tới thăm các Ngõ và các đền thờ ngựa”.

Chính trong cái chết mà Đồng Trị sẽ hiểu rõ được thành phố mình đã sống trong đó. Với sự giúp đỡ của viên thái giám, tôi đốt phần còn lại của thành phố, cái vành ngoài của nó cho vong hồn con trai tôi đem đi. Những tên đều sao chép từ tên gốc: Ngõ Giếng ngọt, Ngõ Giếng đắng, Ngõ Giếng Ba mắt, Ngõ Giếng Bốn mắt, chợ Dê, chợ Lợn, chợ Lửa. Chợ rau quả dựng bên cạnh xưởng làm cung tên của triều đại và đất luyện quân, quảng trường Rào lớn đầy ngựa giấy và quân lính giấy.

Việc đốt hàng mã hiến tế cũng bao gồm cả khu mua sắm hàng mã bắt chước khu Ngõ Giếng Hoàng cung, khu rộng nhất Bắc Kinh trải ra hàng dặm. Lý Liên Anh không quên khu pháp trường, gọi là Chợ gia súc. Những điều này, y tin rằng sẽ là một nhu cầu của Đồng Trị như một Quân vương trong đời sống bên kia. Tôi ra lệnh Lò nung nổi tiếng vốn là một hiệu bán sách rộng lớn nhất, được xây dựng ở một lò nung bỏ hoang cũng đưa thêm vào. Vì con trai tôi sẽ có thừa thời gian để đánh giá các chi tiết nhỏ chúng tôi thêm vào Ngõ Đuôi chó, Ngõ Chim gõ kiến và Ngõ Mở màn.

Trời lạnh và tối khi tôi trở về cung điện. Lý Liên Anh định khép cửa sổ nhưng tôi ngăn lại:

- Cứ để mở. Linh hồn Đồng Trị có thể đến thăm.

Vầng trăng nhợt nhạt khổng lồ treo trên những cây trụi lá ngoài trời mang về những hồi ức. Tôi nhớ lại lúc ở Nhiệt Hà, Đồng Trị cầu xin tôi được tắm trong suối nóng. Tôi từ chối bởi vì nó đang cảm lạnh. Tôi nhớ tôi đã hít thở không khí tươi mát và mong ước có thể nuôi dạy Đồng Trị ở đó. Tối đó chúng tôi đứng giữa những cây tre rừng cao to. Lá tre đung đưa trong gió nhẹ. Những dây thường xuân dày đặc từ những cây sồi già hàng trăm năm phủ xuống dài mười mười lăm mét như những chiếc rèm của Thiên đường. Nền đất lát đá trắng bệch dưới ánh trăng, và trăng cũng trắng bệch như đá lát đêm ấy. Những bụi cây nhài toả bóng mỗi bên lối đi trông giống như sóng đại dương đông lạnh.

Tôi đi tới thư viện tìm tài liệu sẽ giúp tôi xây dựng tiểu sử sơ lược của Đồng Trị. Một cuốn sách mỏng, Nhà dưỡng sức cho Hoa mãn mùa đông, đập vào mắt tôi. Tác giả cuốn sách là J.Z.Zhen đầu triều đại nhà Thanh. Tôi thấy mình không thể đặt sách xuống một khi tôi bắt đầu đọc.

Ở miền Nam Trung Hoa, nhất là ở Phúc Châu và Hàng Châu, một cây mãn mùa đông nở hoa được vẽ đã thành quen thuộc. Nó đã trở thành đề tài cho những họa sĩ nổi tiếng. Tuy nhiên vẻ đẹp của cây nằm trong sự ồm ỷ của nó: Những hình thù bất thường và những cành cây cong

queo, với mẫu sùi khổng lồ và những rễ phơi ra được ưa thích. Nhưng cây mọc thẳng và khoẻ mạnh được coi là tầm thường và vô vị. Cảnh lá được xén tỉa đi và cây thu lại thành những thân cây trần trụi.

Có một lần những người bán cây hiểu khách hàng của họ muốn gì, họ bắt đầu uốn hình cây. Để ép buộc việc mọc lên không bình thường, cây phải bị bó lại như bàn chân đàn bà. Các cành cây được chằng buộc lại để tạo thành hình thù như mong muốn. Những cây này mọc nghiêng đi hoặc chúc xuống. Chúng được xem như “huyền thoại” và “tao nhã” khi được gỡ ra.

Những hoa mạn mùa đông khắp Trung Hoa giờ đây đều nhiễm bệnh, bởi vì những người trồng cây đã lôi cuốn sâu đến để tạo các nốt sùi. Những cành cây hình thù kỳ quái phải chịu một cái chết dần chết mòn trong khi bọn phùng buôn thu lợi.

Một người tập trung hết tài sản gia đình mình và đi tới một vườn ươm cây địa phương. Ông ta mua ba trăm chậu cây mạn mùa đông bị bệnh. Biến ngôi nhà mình thành nhà điều dưỡng, ông ta bắt đầu chăm sóc các cây mua. Ông cắt hết những dây chằng buộc, đập vỡ chậu và đem cây trồng xuống đất. Ông để cho cây tự mọc một cách tự nhiên và phủ lên đất bằng nhiều phân trộn. Mặc dầu cái cây ốm yếu nhất không sống sót được trước bệnh tật, nhưng cả nhóm đều sống.

Đồng Trị giống như những cây mạn mùa đông, tôi vừa nghĩ vừa khép sách lại. Từ lúc mới sinh ra, nó đã bị uốn cong và xoắn vặn thành một đờ trung bày. Tôi đã từng mơ thấy nó bơi trong chiếc hồ gần quê tôi ở Vu Hồ. Tôi cũng đã tưởng tượng ra nó cười trên lưng một con trâu nước giống như những đứa con trai tôi biết khi tôi là một cô gái. Nhưng Đồng Trị là một cây mạn mùa đông bị bó, bị chằng và bị làm méo mó. Việc học hành của nó bao gồm đủ thứ trừu tượng kinh nghiệm thực hành. Nó được dạy lòng kiêu hãnh mà không dạy sự suy xét, am hiểu, dạy báo thù mà không dạy trắc ẩn, dạy sự hiểu biết chung chung mà không dạy sự thật. Những nghi lễ và những buổi thiết triều vô tận khiến nó thất vọng. Đồng Trị thực hiện được hình thức mong muốn nhưng bằng cái giá của cả cuộc đời nó. Nó bị tước bỏ mất sự hiểu biết sâu sắc về bản thân và thế giới, bị cướp đoạt những sự lựa chọn và các cơ hội. Làm sao nó có thể không bị nghiêng khi trưởng thành?

Ve vãn những gái điếm có thể là ý đồ của Đồng Trị để phát hiện ra xem nó là ai đằng sau cái mặt nạ của một Hoàng đế. Có thể nó sở hữu bản chất của một thợ săn, cần phải theo đuổi tự do và phiêu lưu mạo hiểm. Ba nghìn phi nữ đua nhau kiếm hạt giống rồng đã giết chết người thợ săn trong nó. Thấy được những điều đó từ quan điểm, tôi có thể đã hiểu được nỗi đau khổ của nó. Sau tang lễ của nó, tôi phát hiện ra thêm nhiều tài liệu bản thủ liên quan đến tình dục trong phòng ngủ của nó. Chúng được giấu trong gối, giữa các lớp chăn, dưới đệm giường. Những cuốn sách này có khẩu vị và phẩm chất hạ lưu nhất. Thế giới riêng tư của con trai tôi, vị Hoàng đế của Trung Hoa.

Tôi nhớ chồng tôi một lần nói với tôi: “Nàng đến chiếm giường ta như một đạo quân”. Ông nói điều đó với một sự tỏm lợm trong giọng nói. Tôi đã tham gia vào việc ép buộc sự không hài lòng cùng loại lên con trai tôi, biến cái chết của nó thành một sự báo thù thực sự.

Tôi sai Lý Liên Anh mời Hiếu Triết đến uống trà. Nó dọa sẽ tự tử khiến tôi phải choáng váng.

Tôi bối rối và bảo muốn được giải thích.

“Con sẽ được phong nhiếp chính khi con đẻ con trai”. Hiếu Triết tuyên bố trong lời nhẩn lại. “Và con mong Thái hậu sẽ chuyển giao quyền lực. Tuy nhiên, con đã từng được bảo cho biết rằng bà sẽ chẳng bao giờ chịu bước xuống bởi vì bà sống chỉ vì quyền lực đó. Con không thể tìm thấy một sự lựa chọn nào khác ngoài việc dứt bỏ bản thân khỏi cái thế giới vô lương này. Con đã quyết định đưa con chưa đẻ sẽ ra đi cùng với con”.

Tôi chưa bao giờ đánh giá Hiếu Triết một cách nghiêm túc khi nó hành động như thế. Tôi đã bỏ qua khi nó không buồn tỏ ra dịu dàng hoặc nhã nhặn trước mặt tôi. Nó không thích món quà cưới của tôi, một chiếc váy áo lụa thêu màu xanh nhạt, mặc mùa hè. Nó phê phán công khai thị hiếu của tôi và nặng nề đòi trang trí lại toàn bộ cung điện của nó. Khi tôi mời nó đến

xem vở kịch kịch tôi ưa thích, vở “Lầu Mầu đơn”, nó ngoảnh mặt đi suốt buổi diễn. Nó tin rằng là một goá phụ của Hoàng đế, tôi nên thấy hổ thẹn vì đã xem một vở kịch lãng mạn ngu ngốc.

Tôi không bằng lòng nhưng vẫn mặc nó. Tôi nghĩ nếu nó xử sự thế với tôi, nó cũng sẽ làm như thế với các thái giám của nó, nô tì của nó và các thứ phi bằng vai, dẫn đến việc những người này sẽ làm hại nó. Tử Cấm Thành là nơi đàn bà kéo bè kéo cánh để làm hại cánh khác. Hình như Hiếu Triết coi sự im lặng của tôi như là việc chuốc thêm nhiều lãng nhục.

Liệu Hiếu Triết có khả năng điều hành đất nước, cứ cho là cháu nội tôi sẽ là con trai, và Hiếu Triết sẽ nắm quyền nhiếp chính? Nó có vẻ tin rằng nó có thể xử lý một cuộc khủng hoảng quốc gia mà không cần phải bắt cứ một sự rèn luyện hoặc kinh nghiệm nào. Là kẻ đứng ngoài, nó thấy sự mê hoặc và vinh quang trong vị thế của tôi. Trái lại, tôi có thể thấy được những hời quang của thanh gươm hai lưỡi. Nếu Hiếu Triết chỉ cần chứng minh được năng lực và sự xứng đáng nào đó, tôi sẽ vui mừng phụ giúp nó.

Mọi điều Hiếu Triết làm, mách bảo cho tôi biết nó bị hư hỏng và không nghĩ đến những hậu quả của những hành động của nó. Thay vì tham dự vào lễ tang của chồng nó, ngày ngày nó gặp gỡ những trưởng bối triều đình, những kẻ dối đầu của tôi.

Nếu Hiếu Triết rời bỏ tôi với một sự dẫn dắt cân nhắc, tôi có thể đã chỉ đường cho nó. Nhưng nó không thể hiểu được chuyển giao quyền lực sẽ liên quan đến việc cạnh tranh của các phe phái chính trị tại triều đình và trong chính quyền khắp đất nước. Nó không tin sẽ có thể là một cuộc đấu tranh. Hiếu Triết cho tôi biết rằng nó không thêm sự giúp đỡ của tôi và sự không tin tưởng của nó vào tôi là vững chắc và tới cùng.

Làm sao có thể một đứa con gái ngây thơ chẳng hiểu gì về tôi, lại căm ghét tôi ghê gớm đến thế? Tôi thấy rắc rối, khó hiểu hơn là không vui và thất vọng. Mặc dầu Hiếu Triết là sự lựa chọn của Nuharoo, tôi không nghĩ Nuharoo lại biết rõ được chiều sâu sự căm ghét của Hiếu Triết.

Tôi sợ cô gái Hiếu Triết này và tôi lo cho cháu tôi. Việc Hiếu Triết đã tính chuyện lấy đi cuộc đời đứa con chưa đẻ làm tôi hoảng sợ. Nó sẽ làm gì cho Trung Hoa, nếu nó được trao cho toàn quyền?

Tôi viết cho Hiếu Triết sau khi nó khước từ đề xuất của tôi cho một giải pháp hợp lý giữa chúng tôi: “Các đại thần, các tổng đốc, và các tướng tư lệnh quân đội của Trung Hoa sẽ không sẵn sàng phụng sự trừ phi vị quân vương của họ chứng tỏ xứng đáng với sự trung tín và mạng sống của họ. Điều đó sẽ không dễ dàng như dự một bữa tiệc tối, làm việc thuê mướn hoặc xem một vở kịch kịch”.

Hiếu Triết trả lời tôi bằng sự tự vẫn của nó.

Nó để lại cho triều đình một bức thư ngỏ mà nó có thể đã không viết một mình. Lời lẽ mơ hồ và phép ẩn dụ tối nghĩa.

“Khi con chim sắp chết, tiếng hót của nó buồn”. - Hiếu Triết bắt đầu, - “Khi một người đàn bà sắp chết, lời nói của người ấy tử tế. Đây là hoàn cảnh trong đó, tôi sẵn lòng hôm nay. Một khi một cô gái tìm đến cái chết của mình và cô có thể không thẳng người lên bước. Một người trông thấy cô bảo: “Cô sợ à?”. Cô đáp: “Tôi sợ”. “Nếu cô sợ sao không quay lại?”. Cô gái đáp: “Nỗi sợ hãi là sự hèn yếu của riêng tôi, nhưng cái chết của tôi là một nghĩa vụ công”.

Hiếu Triết có tin rằng nó có một nghĩa vụ phải chết không? Tôi thấy chuyện đó chả có gì khác mà chỉ là một sự phản đối và một sự trừng phạt chống lại tôi. Tôi không những chỉ mất Đồng Trị mà cả đứa con chưa sinh của nó. Không kẻ thù nào có thể hủy hoại tôi hơn thế.

Nô tì của Hiếu Triết nói rằng chủ nhân mình hài lòng với quyết định kết thúc đời mình. Hiếu Triết xem việc tự tử như một sự kiện để ăn mừng. Nó thưởng cho các gia nhân được gọi tới để chứng kiến hành động tự vẫn của nó. Hiếu Triết tuyên bố bất kỳ ai dám phá đám sẽ bị nó đánh roi đến chết. Khi buổi sáng của ngày đã định tới, Hiếu Triết tự pha cho mình một liều thuốc phiện và rồi tự mặc cho mình chiếc áo vĩnh hằng. Các gia nhân liền bị đuổi đi. Hiếu Triết khóa trái mình lại trong phòng ngủ và đến chiều thì chết.

Thuốc phiện Hiếu Triết dùng, được cha nó đưa lậu vào Tử Cấm Thành, người đã biết dự định của con gái mình. Mặc dầu ông ta chống lại việc đó, là một nhà quý tộc trung thành đã từng được phong tước cao do cuộc hôn nhân của con gái mình, ông làm theo nguyện vọng của con gái. Ông sợ việc làm sai trái sẽ làm tổn thất cuộc đời tốt đẹp của ông. Sau khi cung cấp cho Hiếu Triết đủ thuốc phiện để giết nó, ông viết tâu với triều đình ông chẳng liên quan gì đến hành động của con gái ông.

Tôi cho mời người cha và hỏi ông liệu ông có nói điều gì làm Hiếu Triết lo lắng hoặc bức bối không. Ông ta đáp: “Thần bảo nó hãy ngừng nạo lên thần kinh của Lệnh bà”.

Tôi cảm thấy tiếc cho Hiếu Triết, vì nó không nhận được sự ủng hộ nào từ gia đình nó. Hơn thế nữa, tôi hận nó vì đã giết đứa cháu chưa sinh của tôi. Rồi tôi chợt nhận ra rằng tôi chưa hề nhận được sự khẳng định Hiếu Triết có thai từ bất cứ thái y nào, tôi cũng chẳng thấy bụng nó phình ra.

Thái y Sun Pao Tien đến theo lời triệu của tôi. Ông tâu lại chưa bao giờ có chuyện khám thai, bởi vì Hiếu Triết chưa bao giờ cho phép ông vào.

Phải chăng việc đó có thể hoàn toàn được sắp đặt?

Nếu chuyện có thai là giả, việc tự tử của Hiếu Triết sẽ càng thêm dễ hiểu. Nó sẽ không còn là một trong những đàn bà ở hậu cung của Đồng Trị nữa. Nó sẽ không được trao cho vai trò nhiếp chính vì nó vô sinh. Bằng việc đồng hành cùng Đồng Trị xuống mồ, nó thực hiện được đức hạnh và sẽ được tôn vinh. Trong khi ấy, bức thư trút trách nhiệm về cái chết của nó thẳng lên đầu tôi.

Ẩn dưới những cung cách bên lề của Hiếu Triết là một tinh thần mạnh mẽ, bướng bỉnh, một tính cách bất ổn với tham vọng quái gở.

Những kẻ chống đối tôi tha hồ lợi dụng việc của Hiếu Triết.

Nhìn cha nó, người tỏ ra vô hại, tôi thấy tỏm lợm. Tôi không thể tha thứ cho con người đã khích lệ con gái mình tự tử. Nếu đó là cách mà Hiếu Triết đã được dưỡng dục, việc nó không có con có thể là may.

Trong trí tưởng tượng của Hiếu Triết, tôi đã tạo ra một sự đe dọa lớn. Nó có thể đã huyền tưởng về cuộc đời nó như là một nhiếp chính và tôi là trở ngại duy nhất nó cần phải vượt qua. Cung cách Hiếu Triết dùng lời lẽ trong thư có vẻ tự tin. Sự thể là nó không một chút nghi ngờ gì khi nó đang mang thai một đứa con trai, tự nó đã là bằng chứng của một sự rối loạn tâm lý.

Có cháu hay không có cháu, khả năng đó vẫn tiếp tục ám ảnh tôi. Điều làm tôi đau buồn là cái chết của chồng không gọi được chút cảm thông nào trong Hiếu Triết. Nếu nó thực sự yêu Đồng Trị, nó có lẽ đã không sát hại con của Đồng Trị.

Tôi đau đớn khi nghĩ đến khả năng con trai tôi bị lừa trong tình yêu duy nhất của nó. Ý nghĩ đó dẫn tôi đến những khả năng khác ví như những nguyên nhân đằng sau việc Đồng Trị nghiện gái điếm. Phải chăng tại vì nó bị khước từ yêu thương? Đồng Trị không phải là thiên thần gì, nhưng nó là một đứa trẻ đã từng luôn luôn bị đối yêu thương.

Tôi cố để thôi không nghĩ về tội lỗi nữa. Tôi tự nhủ rằng Đồng Trị và Hiếu Triết đã từng là một đôi uyên ương hạnh phúc nhất và điều đó phải tính đến và tiếp tục phải tính đến.

Trước khi xuân sang, một quan chức buộc tội tôi “đẩy nhanh sự tái phát bệnh của Hoàng đế”. Tôi không thêm để ý đến ý nghĩ đó lỗi bịch. Điều tôi không ngờ là chuyện đó lan mau và được thêm thắt rồi đăng trên một tờ báo Anh có uy tín. Nó biến tôi thành trung tâm của một vụ bê bối quốc tế - nghi phạm bậc nhất của vụ “sát hại” Hoàng đế Đồng Trị.

“Nàng Hiếu Triết đáng yêu đang đến thăm Đồng Trị trên giường bệnh”, bài báo viết. “Nàng phàn nàn về những cung cách can thiệp và khống chế của mẹ chồng, nàng đang vui sướng mong ngày Đồng Trị sẽ khỏe lại. Đúng lúc ấy Nhiếp chính Thái hậu nương nương giận dữ bước vào. Bà điên khùng xông thẳng vào phòng túm tóc Hiếu Triết đánh nàng trong khi Đồng Trị lên

con khủng hoảng thần kinh, gây ra cơn sốt trở lại và cuối cùng giết chết Đồng Trị”.

Mười ba

Tôi mơ băng nổi lênh bênh trên một chiếc hồ, giữa lúc nó đang tan chảy, mỏng manh, éo lả. Băng trông không giống băng mà giống như giấy bản. Đồng Trị không hình dung ra mùa đông ở miền Hoa Nam giống như hoặc cảm thấy như thế nào. Nó vẫn quen với thứ băng rắn chắc của mùa đông Bắc Kinh. Nó không bao giờ được phép trượt băng trên chiếc hồ đóng băng của cung điện, thay vì chỉ ngắm các anh em họ mình chơi đùa suốt ngày trên đó. Nhiều lắm, Đồng Trị chỉ được phép buộc những bện dây rơm vào giày của nó để nó có thể bước trên băng với sự giúp đỡ của các thái giám.

Trong ký ức tuổi thơ tôi, mùa đông luôn lạnh giá và ẩm ướt. Khi gió tây bắc thổi mạnh đập vào cửa sổ và làm cho các ô cửa ỳnh ỳnh như ai đó đang gõ cửa, Mẹ thường bảo đợt rét nhất mùa đông đã tới. Bởi vì nhiệt độ không bao giờ xuống dưới độ đông giá ở miền Nam, ít nhà có lò sưởi.

Tôi nhớ Mẹ lấy tất cả những quần áo mùa đông của chúng tôi từ hòm gỗ đàn hương ra. Chúng tôi mặc vào những áo choàng bông dày, đội mũ, quàng khăn, mọi cái đều thơm mùi gỗ đàn hương. Khi trong nhà bị lạnh, mọi người đi ra đường phố để sưởi ấm dưới ánh nắng mặt trời. Không may thay, phần lớn mùa đông phương Nam không có nắng. Không khí ẩm ướt và màu trời cứ xám xịt mãi tới khi mùa này qua đi.

Hôm nay tôi thức dậy trong một phòng được sưởi ấm tốt. Lý Liên Anh biết ơn khi tôi không hắt món điểm tâm của tôi đi đến nỗi y ứa nước mắt. Y phục vụ tôi một bữa ăn theo kiểu miền Nam: Cháo nóng với đậu phụ nhừ, củ cây và lạc, vùng rang với rong biển. Y bảo tôi rằng tôi đã bị ốm và đã ngủ suốt ngày đêm.

Tôi ngược nhìn lên và cổ tôi cảm thấy cứng và đau. Tôi để ý thấy những đèn lồng đỏ trong phòng đã đổi thành màu trắng. Những ý nghĩ về Đồng Trị trở lại, tim tôi đau nhói. Tôi đẩy người lên để ngồi dậy. Mắt tôi bắt gặp một chồng văn thư trên bàn làm việc.

- Ta phải biết chuyện gì đây? - Tôi hỏi.

Không có câu trả lời. Lý Liên Anh nhìn tôi như thể y không hiểu. Tôi nhận ra mình vẫn còn quen với những lễ lối của An Thế Hải và Lý Liên Anh chưa học được đóng vai thái giám thư ký của tôi.

- Người có thể tóm tắt cho ta, bắt đầu bằng thời tiết.

Lý Liên Anh quả thật là một người học rất nhanh:

- Gió băng giá vẫn đang thổi xuống những trận bão cát từ sa mạc. - Y vừa bắt đầu vừa giúp tôi mặc áo. - Đêm qua những lò than hồng đã được đốt lên trong các cung điện.

- Tiếp tục đi.

- Lý Hồng Chương chuyển quân từ Trục Lệ theo mệnh lệnh của Lệnh bà. Ông đã đảm bảo an ninh cho Tử Cấm Thành. Các tổng đốc của mười tám tỉnh đã vội vã tới đây, một số bằng xe, một số trên lưng ngựa. Lúc này, họ đã đi vào các cổng thành. Yung Lu đã được thông báo về tình thế và sẽ tới đây trong mấy ngày.

Tôi kinh ngạc:

- Ta có ra lệnh hoặc triệu tập ai đâu.

- Thái hậu Nuharoo có.

- Tại sao bà ấy không cho ta biết?

- Thái hậu Nuharoo có đến đây mấy lần trong khi Lệnh bà đang ngủ. - Lý Liên Anh giải thích. - Lời lẽ chính xác của Lệnh bà Nuharoo là: "Đồng Trị không để lại người thừa kế và một Hoàng

để phải được lựa chọn”.

- Đến ngay điện Dưỡng Tâm! Kiệu đâu! - Tôi ra lệnh.

Nuharoo nhẹ người khi thấy tôi vào điện.

- Ba thí sinh đã được đề nghị. - Chỉ giới thiệu với tôi những nhận xét trao đổi của một ngày tranh luận. - Tất cả các thành viên của bộ tộc Hoàng gia đều có mặt.

Mặc dầu tôi vẫn mệt dai dẳng, tôi cố tỏ ra như thể tôi chưa hề rời khỏi triều đình. Tôi khảo sát các thí sinh. Người đầu tiên hai tuổi có tên là P'u- lun, cháu nội của con cả Hoàng đế Đạo Quang, tức Hoàng tử Ts'eng, anh chồng tôi. Vì thế hệ "Tsai" của Đồng Trị được thế hệ "P'u" nối tiếp, đứa trẻ là người được tiến cử duy nhất thích hợp với luật Hoàng gia, đã nhấn mạnh rằng người kế vị ngai vàng không thể là một thành viên cùng thế hệ người tiền nhiệm.

Tôi nhanh chóng gạt bỏ P'u- lun. Lý do là chồng tôi đã bảo với tôi rằng ông nội của P'u- lun, Hoàng tử Ts'eng đã từng được nhận về nuôi vì vậy không phải là dòng máu đích thực.

- Chúng ta không biết có tiền lệ nào cho một đứa cháu của người con nuôi được lên ngôi cả. - Tôi nói.

Sự thật đằng sau sự bác bỏ của tôi là vì tôi đã nghĩ đến Hoàng tử Ts'eng là loại người như thế nào. Trong khi đi tìm lạc thú làm trò tiêu khiển, ông còn là một phần tử chính trị tham nhũng về cơ bản. Ông xem thường tôi cho tới khi biết tin con trai tôi chết. Ông biết tôi sẽ có quyền chọn người kế vị.

Khi một người ủng hộ cháu của Ts'eng, một quan chức triều đình cung cấp tài liệu từ những kỷ yếu Triều Minh khẳng định tính hợp pháp của cháu Hoàng tử, tôi nhắc nhở triều đình:

- Sự trị vì của Hoàng tử triều Minh đó đã cáo chung trong thảm họa, với việc bản thân Hoàng tử bị bắt sống và bị quân Mông Cổ sát hại.

Người tiếp theo là con trai cả của Hoàng tử Kung, Tsai- chen, người bạn chơi bời trước đây của Đồng Trị. Dù có cố gắng đến đâu, tôi cũng không thể tha thứ cho việc nó đã rủ rê Đồng Trị tới các nhà thổ. Tôi bác bỏ Tsai- chen bằng việc nói:

- Luật pháp yêu cầu người cha đang sống của một Hoàng đế phải rút lui trở về cuộc sống riêng tư, tôi không nghĩ triều đình có thể vận hành nếu không có Hoàng tử Kung.

Tôi muốn hét vào mặt Nuharoo và triều đình: Làm sao chúng ta có thể giao phó trách nhiệm của cả đất nước cho một thằng bé chơi bời? Tôi có lẽ đã ra lệnh chém đầu Tsai- chen nếu nó không phải là con của Hoàng tử Kung.

Người cuối cùng là Tsai T'ien, đứa cháu ba tuổi của tôi, con của Hoàng tử Ch'un, người em út của chồng tôi, cũng là chồng của Rong, em gái tôi. Mặc dầu chúng tôi sẽ vi phạm nguyên tắc "không cùng thế hệ" nếu chúng tôi tuyển lựa Tsai T'ien, nhưng chúng tôi không có sự lựa chọn nào khác.

Cuối cùng, cả Nuharoo và tôi bỏ phiếu cho Tsai T'ien. Chúng tôi để mọi người được biết, chúng tôi sẽ nhận đứa trẻ làm con nuôi, nếu triều đình chấp nhận đề nghị của chúng tôi. Thật ra, tôi vẫn đang nghĩ đến việc nhận Tsai T'ien làm con nuôi. Ý nghĩ ấy đến với tôi khi tôi biết được ba đứa con của em gái tôi đã chết "một cách ngẫu nhiên" từ lúc mới sinh. Những cái chết đó được xem như chuyện số phận, nhưng tôi thừa hiểu tình trạng tâm thần của Rong. Hoàng tử Ch'un phàn nàn về sự tiếp tục suy sụp của vợ mình nhưng không có hành động cụ thể nào và Rong không được điều trị. Tôi lo cho sự sống còn của Tsai T'ien từ lúc nó mới sinh ra. Tôi đã nói với Rong đem cho nó làm con nuôi, nhưng cô nhất định đòi tự mình chăm sóc đứa bé.

Tsai T'ien bị nhẹ cân so với tuổi và các động tác của nó thiếu sinh khí. Các nhũ mẫu của nó báo cáo lại nó thường khóc suốt đêm, trong khi mẹ nó tiếp tục tin rằng cho con mình ăn đầy đủ sẽ giết chết nó.

Cha của đứa trẻ khuyến khích việc cho làm con nuôi: "Tôi sẵn lòng làm mọi điều để giúp con

traì tôi thoát khỏi mẹ nó”. Hoàng tử Ch’un bảo tôi. “Việc ba đứa con tôi đã chết dưới sự chăm sóc của em gái chị chưa đủ sao?”. Khi tôi bày tỏ sự lo lắng của tôi về việc ông phải xa cách với Tsai T’ien, ông nói ông sẽ tốt thôi, vì ông đã có những đứa con với những bà vợ lẽ khác.

Tiếp đó, triều đình nhận được một tờ trình về tính cách và tiểu sử của cha người được tiến cử. Tôi không ngạc nhiên về Hoàng tử Ch’un được phát hiện ra là một người có “tính cách kép”. Tôi đã được biết từ chồng tôi, Hoàng đế Hàm Phong rằng: “Chú Ch’un thường rụng rời tay chân và ngất đi trước cơn thịnh nộ của phụ hoàng”. Và tuy vậy ông cũng lại là “tay đại khoác lác” của gia đình. Hoàng tử Ch’un đại diện cho những người kiên định nhất của bộ tộc Mãn Châu. Trong khi tuyên bố không quan tâm gì đến chính trị, ông lại từng là một đối thủ lâu dài của chính anh mình, Hoàng tử Kung.

“Chồng em không thể tránh khỏi là một con người thật thà bởi vì những lời nói dối của ông ấy quá ngớ ngẩn”. Em gái tôi thường nói vậy. Hoàng tử Ch’un nói với mọi người không biết một về triết lý sống của ông. Ông không ngừng bày tỏ ghét quyền lực và tiền bạc. Treo trong phòng khách của ông một đôi câu đối bằng chính nét chữ của ông răn đe các con ông về quyền lực, tiền bạc sẽ làm đồi bại, hủy diệt và gây ra tai họa thể nào, câu đối viết “không quyền lực có nghĩa không nguy hiểm”, “Không giàu có nghĩa là không tai họa”. Mặc dầu Ch’un là một Hoàng tử, ông không hề nắm giữ những tước vị quan trọng cũng chẳng nhận một nhiệm vụ nào. Tuy nhiên, ông không hề nhút nhát đòi hỏi tăng lương hàng năm cho ông. Ông cũng phê phán kịch liệt Hoàng tử Kung, phàn nàn về khoản bồi thường của anh mình cho những bữa tiệc chiêu đãi đối với các nhà ngoại giao nước ngoài.

Bất chấp mọi chuyện đó, cùng với hoạt động của Yung Lu ở hậu trường để thuyết phục các thành viên của bộ tộc, triều đình đã phê chuẩn Hoàng tử Ch’un. Tsai T’ien được xem xét một cách nghiêm túc và cuối cùng được chọn. Trở ngại còn lại là Tsai T’ien là em họ của Đồng Trị và theo luật không thể chính thức đảm nhận ngôi vị tại mộ của Đồng Trị. Nói cách khác, Đồng Trị không thể nhận em họ như là con trai và là người kế vị.

Sau những ngày tranh cãi, triều đình quyết định có một cuộc bầu công khai.

Bên ngoài gió thổi và những đèn lồng trong điện lung linh. Các phiếu bầu được kiểm: bảy người bầu cho P’u lun, cháu nội Hoàng tử Ts’eng, ba người bầu cho Tsai chen, con trai Hoàng tử Kung và mười lăm người bầu cho con trai Hoàng tử Ch’un, Tsai T’ien, cháu của tôi.

Trong khi Hoàng tử Ch’un nói với triều đình rằng sẽ không cần thiết phải đảm bảo có sự chấp thuận của vợ ông liên quan đến việc nuôi chính thức Tsai T’ien, tôi vạch rõ quyết định sẽ không được phê chuẩn cho tới khi triều đình nhận được sự đồng ý của Rong.

Cỏ ngập đầu gối những bãi cỏ trước nhà và dây thường xuân phủ kín những lối đi. Bên trong ngôi nhà lớn của em gái tôi, tã lót, thức ăn, đĩa, bình, đồ chơi và các gói dây bẩn rải rác khắp chỗ. Những con gián phi qua sàn nhà và ruồi bay vụt qua cửa sổ. Những thái giám và nô tì của Rong thì cuối thảo với Lý Liên Anh rằng nữ chủ nhân của họ cho phép không phải giặt dũ lau chùi gì hết.

- Phong Lan! - Rong nhào tới chào đón tôi.

Rong trông như thể vừa mới bò ra khỏi giường. Cô mặc bộ áo ngủ thêu hoa, màu hồng rực rỡ và trên đầu là một chiếc mũ len thích hợp với một trận bão tuyết. Hơi thở của cô toát ra một mùi thối. Tôi hỏi làm sao đến nông nỗi này và tại sao lại đội cái mũ ấy.

- Những sinh vật lạ đã xâm nhập vào trí não em. - Rong vừa nói vừa dẫn tôi qua hành lang bừa bộn của mình. - Em vẫn bị bệnh đau đầu.

Chúng tôi vào phòng khách và cô đổ sụp xuống một chiếc ghế bành rộng:

- Những sinh vật vẫn đang ăn thịt em mà sống. - Kéo một chiếc khay bạc đầy bánh quy, cô lấy ra ăn. - Chị thấy đấy, chúng thích của ngọt. Chúng chỉ để yên cho em mỗi khi em ăn bánh quy. Những giống vật quý quýệt, ghê tởm.

Em gái tôi không còn yếu điệu và xinh đẹp nữa. Những người dân trước đây ở Vu Hồ thường nói: “Khi một phụ nữ kết hôn và sinh đẻ, họ biến từ một bông hoa thành một cái cây”. Rong là một con gấu. Cô to gấp hai lần trước đây. Tôi hỏi cô cảm thấy thế nào về việc con trai mình được tuyển chọn làm Hoàng đế.

- Em không biết. - Cô nhai bánh to hơn. - Bố nó là một người đàn ông lừa đảo.

Tôi hỏi cô định nói gì.

Cô lau miệng và ngồi lúi vào trong chiếc ghế. Bụng cô chồi ra như một cái gối:

- Em cảm ơn trời phật, em không mang thai. - Cô nhe răng cười. Những mẩu bánh quy bám vào miệng cô. - Nhưng em nói với chồng em ngược lại. - Cô ngả người ra và thăm thẳm. Ông ấy bảo không thể được, bởi vì chúng ta không làm chuyện gì mấy năm nay rồi. Em bảo ông cái thai này là do lũ quỷ làm đấy. - Cô phá lên cười. - Điều đó làm ông vãi bọt cạo ra!

Tôi không biết nói gì. Một điều gì đó tệ hại khủng khiếp với em gái tôi.

- Phong Lan, chị gầy không thể tin nổi. Chị có vẻ ốm. Chị cân nặng bao nhiêu?

- Hơn năm mươi cân một chút. - Tôi đáp.

- Từ khi chôn cất mẹ, em nhớ chị quá. - Ngay tức khắc, Rong bật khóc. - Chị chẳng bao giờ thèm gặp em trừ phi có công việc.

- Em biết không phải thực sự như thế mà, Rong. - Tôi nói và cảm thấy có tội.

Một thái giám bung trà vào.

- Ta đã chẳng bảo người rằng nhà này không mời trà à? - Rong hét vào mặt viên thái giám.

- Nô tài nghĩ khách thích...

- Cút ra. - Rong nói.

Viên thái giám vợ lấy tách trà và đưa mặt nhìn Lý Liên Anh tức bực.

- Đồ ngu. - Rong nói. - Chẳng học nổi điều gì.

Tôi nhìn vào em gái tôi và nhẹ nhàng nói:

- Chị đến để thăm Tsai T'ien.

- Cái của nợ đó đang ngủ. - Rong trả lời.

Chúng tôi đến phòng đứa nhỏ. Nó trông rất giống Đồng Trị. Tôi vươn tay sờ vào người nó.

- Em không muốn đứa bé này. - Giọng Rong rạch ròi lạ lùng. - Nó chẳng đem lại cho em cái gì ngoài phiền muộn và em phát ốm vì nó. Thật lòng, nó sẽ tốt hơn nếu không có em, Phong Lan.

- Rong, làm ơn thôi đi.

- Chị không hiểu. Em sợ cả bản thân em nữa.

- Điều gì vậy?

- Em không cảm thấy yêu thương thằng bé này chút nào. - Nó từ dưới đất chui lên. Nó làm cho ba anh của nó chết để có thể đến lượt nó tuột qua bụng em và sống. Khi em có thai nó, em thèm muốn nó ghê gớm, nhưng sau khi nó ra đời, em biết em đã mắc phải một sai lầm khủng khiếp. Lúc nào em cũng mơ thấy ba đứa con đã chết của em. - Rong bắt đầu nức nở. - Những bóng ma của chúng đã đến bảo em phải làm điều gì đó về đứa em của chúng.

- Rong, em sẽ tỉnh táo ra.

- Phong Lan, em không thể xử lý nổi chút nào nữa đâu. Mang con trai em đi, chị mang đi chứ? Chị sẽ làm phúc cho em đấy. Nhưng chị phải cực kỳ thận trọng với tinh thần quỷ ám của nó

đấy. Nó sẽ làm cho chị không được yên đâu. Cái trò của nó là kêu khóc suốt ngày đêm. Không ai ở đây ngủ được lúc nào. Phong Lan, hãy cất cho em gánh nặng. Bóp cổ thằng con trai của quý ấy đi, nếu chị phải bóp!

- Rong, chị sẽ không mang nó đi bởi vì em muốn ruồng bỏ nó. Tsai T'ien là con trai em, nó đáng được tình yêu của em. Hãy để chị nói cho em biết, Rong, điều duy nhất chị hối tiếc là chị đã không thể yêu Đồng Trị hết lòng...

- Ôi, Mộc Lan, vị nữ anh hùng! (1), - Rong kêu lên.

Bị thức dậy bởi mẹ mình, Tsai T'ien mở mắt ra. Một lát sau nó òa lên thành tiếng khóc thâm.

Như thể ghê tởm, Rong quay phắt đi và trở về chiếc ghế của mình.

Tôi bế Tsai T'ien lên và ôm nó. Tôi dịu dàng xoa lưng nó. Nó sực mùi nước giải.

Rong đến và vợ lấy con mình khỏi tôi. Rồi ném con xuống giường và nói:

- Thấy chưa, chị cho nó một xu, nó đòi một đồng.

- Rong, nó mới là đứa trẻ ba tuổi.

- Không, nó ba trăm tuổi rồi! Một cụ rùa. Nó giả vờ đang kêu khóc nhưng thực ra nó đang khoái đấy.

Một nỗi giận và đau buồn cực kỳ khủng khiếp tràn ngập lòng tôi. Tôi cảm thấy tôi không thể lưu lại trong cái phòng này. Tôi liền bước về phía cửa.

Rong theo sau:

- Phong Lan, đợi một chút đã.

Tôi dừng và quay lại nhìn.

Nó lấy mấy ngón tay bóp mũi thằng bé.

Tsai T'ien bắt đầu kêu thét lên, vùng vẫy để thở.

Rong bóp chặt:

- Kêu, kêu, kêu này! Mà muốn gì?

Tsai T'ien cố vùng ra, nhưng mẹ nó không buông.

- Mà có muốn tao giết mày không? Như thế mày sẽ cảm thoải? Muốn không?

Rong đặt hai tay vòng quanh cổ Tsai T'ien cho tới khi nó bắt đầu nghẹt thở rồi cười điên dở.

- Rong! - Tôi không giữ được nữa và chồm về phía Rong.

Những móng tay tôi cắm vào cổ tay nó.

Em tôi kêu thét lên.

- Buông Tsai T'ien ra! - Tôi nói.

Rong quấy cựa nhưng vẫn không thả đứa trẻ ra.

- Nghe đây, Rong. - Tôi vặn chặt thêm vào cổ tay nó. - Đây là Thái hậu Từ Hy nói. Ta sẽ gọi quân cấm vệ và người sẽ bị kết tội sát hại Hoàng đế Trung Hoa.

- Đùa hay đấy, Phong Lan! - Rong nhố.

- Lần cuối, em gái, bỏ Tsai T'ien ra nếu không ta sẽ ra lệnh bắt em và chém đầu.

Tôi đẩy Rong tựa vào tường và ghì cầm nó bằng khuỷu tay phải của tôi:

- Kể từ lúc này trở đi, dù người có bằng lòng việc cho con nuôi hay không, Tsai T'ien là con

trai của ta.

Mười bốn

Dưới sự bao phủ của bóng đêm, Yung Lu dẫn một đội quân cấm vệ hành quân qua các phố tới địa chỉ Hoàng tử Ch'un và Rong. Họ vớ lấy Tsai T'ien đang ngủ và mang về Tử Cẩm Thành, nơi nó sẽ trải qua phần đời còn lại. Chân lính và móng ngựa đều quấn rơm rồi bọc kín để sao cho tin tức của người kế vị Hoàng đế sẽ không lan ra sớm khắp thành phố và gây ra những bạo động, rối loạn thường kèm theo một sự thay đổi quân vương.

Khi Tsai T'ien về tới cung điện tôi thì trời rạng sáng. Tôi vẫn đang đợi nó và mặc áo Thái hậu của tôi. Hầu như chưa tỉnh, Tsai T'ien được đệ trình cho tôi. Trong Đại điện Tổ tiên, chúng tôi thực hiện lễ nhận con nuôi dưới sự điều khiển của thượng thư bộ lễ và một số đại thần khác tham dự. Tôi ôm Tsai T'ien và quỳ hai gối xuống. Chúng tôi cùng nhau vái lạy các chân dung treo trên tường. Con nuôi tôi sau đó được mặc áo lụa rồng. Tôi mang nó đến quan tài Đồng Trị, nơi đây, với sự giúp đỡ của các đại thần, nó hoàn tất nghi lễ bằng việc tự mình khấu đầu vái lạy.

Tôi ôm Tsai T'ien trong vòng tay khi nó tiếp kiến triều đình. Xung quanh chúng tôi tràn ngập ánh nến và đèn lồng. Những hồi ức về Đồng Trị lại trở về ám ảnh tôi.

Ngày 25 tháng Hai năm 1875, cháu tôi, lúc này là con trai tôi lên Ngai Rồng. Nó được xưng tên là Hoàng đế Quang Tự - Hoàng đế của sự kế vị huy hoàng. Tên nó được đổi từ Tsai T'ien thành Quang Tự. Nông dân vùng nông thôn thường bắt đầu tính các năm bằng "năm thứ nhất đời Hoàng đế Quang Tự".

Như chúng tôi đã làm trước đó, Nuharoo và tôi tuyên bố với triều đình và quốc gia rằng: "Chúng tôi rất mong chuyển giao công việc của chính phủ ngay khi Hoàng đế hoàn tất việc học tập của mình". Trong chiếu chỉ của chúng tôi, chúng tôi cũng giải thích những lý do chúng tôi buộc phải tuyển chọn Tsai T'ien lên ngôi và tại sao Tsai T'ien phải trở thành người kế vị bằng việc là con nuôi bác mình, Hoàng đế Hàm Phong, thay vì con nuôi anh họ mình là Đồng Trị. "Ngay khi Quang Tự sinh con trai, đứa bé sẽ được dâng cho bác mình là Đồng Trị làm con nuôi để kế vị, một cách chính thức tại mộ của Đồng Trị".

Những kẻ đối lập của tôi thách thức chiếu chỉ: "Chúng tôi bất bình sâu sắc việc bán bỏ qua những tế lễ tổ tiên của Hoàng đế Đồng Trị", họ tuyên bố vậy. Ở những nơi tụ họp của khu buôn bán và những quán trà, những lời vu khống độc địa và tin đồn nhảm lan đi khắp nơi. Người này bóng gió rằng Quang Tự là con riêng của tôi với Yung Lu. Kẻ khác nói thẳng ra cha nó là An Thế Hải. Một án quan địa phương có tên là Wu Ko t'u gây ấn tượng mạnh cho cả nước, ông ta tự đầu độc để phản đối và gọi việc nối ngôi là "không chính đáng và bất hợp pháp".

Giữa lúc bộn bề như thế, em trai tôi gửi một lá thư nói tôi phải cho phép nó gặp. Khi Quế Hương đến, nó mặc một chiếc áo sa tanh thêu những biểu tượng phúc lộc sắc sỡ và đem theo cả con gái.

- Cháu chị đã bốn tuổi rồi. - Nó nói. - Và vẫn chưa được ban cho cái tên Hoàng tộc.

Tôi bảo nó rằng tôi có một cái tên đã chọn. Và tôi xin lỗi, bảo nó tôi vẫn cực kỳ đau buồn và còn nhiều việc chưa giải quyết. "Cái tên ấy là Lan Yu hoặc đơn giản Lan không thôi". Cái tên có nghĩa "Trần trề tôn quý".

Quế Hương sượng run lên.

Tôi nhìn kỹ cháu gái tôi. Nó có cái trán dô và cái cằm nhọn. Cái mặt quắt của nó làm tăng thêm mấy chiếc răng cửa vầu ra ở hàm trên. Nó có vẻ thiếu tự tin, là điều không có gì ngạc nhiên về việc nó đã được nuôi dưỡng thế nào. Em trai tôi là thứ mà người Hán thường gọi: "Một con rồng nhà như một con giun bên ngoài". Một người Mãn điển hình, coi thường phụ nữ, xem các bà vợ và vợ lẽ của mình như tài sản riêng. Nó không phải không tốt, nhưng có khuynh hướng nhạo báng người khác. Tôi không được chứng kiến việc đối xử của nó với con gái, nhưng hành vi của cháu gái tôi đã đem lại nhiều hơn điều tôi cần biết.

- Vợ em nghĩ con gái chúng em là một mỹ nhân, nhưng em bảo cô ấy rằng Lan quá tầm thường nên chúng ta sẽ phải giảm giá cho người cầu hôn của nó. - Nó cười phá lên, tự thưởng thức tính hài hước của mình.

Tôi cho Lan một cốc bánh kem, cháu gái tôi cảm ơn bằng một giọng lí nhí. Nó nhai như một con chuột nhắt, mỗi lần cắn bánh lại lau miệng. Nó cúi mặt xuống sàn nhà và tôi thắc mắc không hiểu nó thấy điều gì thích thú khi nhìn xuống đấy. Tôi vừa trêu vừa hỏi nó. “Vụn bánh”, nó đáp.

Tôi ngỏ ý em trai tôi mang Lan đến thăm Công chúa Jung, con gái chồng tôi. Công chúa đã phải chịu một bất hạnh lớn, mẹ công chúa, Vân Phi đã tự tử, nhưng đã trở thành một thiếu phụ thâm thúy.

- Chị muốn bố con em học ở cô gái ấy điều gì? - Quế Hương hỏi.

- Yêu cầu Jung kể chuyện cô đã sống còn thế nào. - Tôi đáp. - Đó sẽ là bài học tốt nhất cho Lan. Và xin cậu, đừng có xem thường con gái cậu. Tôi nghĩ Lan nó đẹp.

Nghe câu nói đó của tôi, Lan ngược mắt lên. Khi cha nó trả lời: “Vâng, tâu Thái hậu”, nó khúc khích cười.

- Con biết Công chúa Jung. - Lan nói nhỏ. - Công chúa học ở châu Âu, có đúng không ạ?

- Công chúa cố thử nhưng bị triều đình ép buộc phải trở về nước. - Tôi thở dài. - Tuy nhiên ta thán phục lòng dũng cảm của nó. Nó có một tinh thần tích cực và trải qua một cuộc đời hữu ích. Cháu sẽ gặp công chúa khi nó đến giúp ta trong công việc.

- Nhưng chị Phong Lan. - Em trai tôi phản đối. - Em thích ảnh hưởng của chị chứ không phải ảnh hưởng của con gái một thứ phi thất sủng.

- Đó là ảnh hưởng của ta, Quế Hương. - Tôi nói. - Jung sống với ta và nó chứng kiến biết bao nhiêu những giấc mơ không trở thành hiện thực. Lòng dũng cảm giữ cho các giấc mơ sống mãi, bất chấp mọi chuyện mơ những gì.

Em trai tôi có vẻ bối rối.

Quang Tự kêu khóc suốt nhiều giờ liền và tôi trở nên vỡ mộng. Tôi hát những bài hát ru cho tới khi khản giọng. Tôi so sánh tình trạng của Quang Tự với nông dân cấy lúa như thế nào. “Rễ của mạ lúa phải bị đứt gãy để kích thích phân nhánh”, ngạn ngữ dân làng nói thế. Tôi nhớ đã làm việc trong các ruộng mạ để giúp đứt đứt rễ cây. Tiếng rễ đứt lúc đầu làm tôi băn khoăn, bởi tôi không tin cây lúa sẽ sống nổi. Tôi để mặc một đám nhỏ không đụng đến, để xem điều gì sẽ xảy ra. Những nhánh mạ bị tách xé khỏe mạnh và cứng cáp trở lại hơn những nhánh không bị tách xé.

Những người hầu cận Quang Tự nói: “Ấu hoàng Thượng tiếp tục đêm nào cũng đái dầm ra giường, sợ bóng tối và mọi người”. Con nuôi tôi cũng nói lắp, mang vẻ mặt của tù nhân và lúc nào cũng buồn. Sau vài tháng, nó bị sụt cân.

Tôi cho triệu những vú em cho bú trước đây của Quang Tự. Họ bảo cho tôi biết Quang Tự khi mới sinh ra vốn là một em bé vui tươi. Chính là mẹ nó, tức em gái tôi đã cố để “sửa những thói hư của nó” bằng cách đánh nó mỗi khi nó cố ăn hoặc cười.

Nuharoo và tôi không thể làm thế nào cho đủ để thằng bé được hạnh phúc. Quang Tự rùng mình và kêu thét lên khi những người thợ sửa chữa đóng đinh hoặc cửa gỗ. Sấm mùa hè cũng trở thành vấn đề khác. Vào những ngày oi nóng, trước khi đổ mưa, chúng tôi thường đóng cửa và cửa sổ để tiếng sấm không làm nó sợ. Quang Tự thường không dám ra ngoài một mình. Nhà bếp không còn được phép chặt rau, thay vì thế họ dùng kéo. Các nô tì được dặn dò khi rửa bát đĩa phải thật yên tĩnh. Lý Liên Anh dùng một chiếc súng cao su để xua đuổi chim gõ kiến.

Để giúp Hoàng đế thoải mái việc chuyển đổi, tôi ra lệnh cho một trong số vú em cho bú trước đây đến Tử Cấm Thành sống với chúng tôi. Tôi hy vọng Quang Tự sẽ tìm thấy sự an ủi trong vú

em này. Nhưng Nuharoo lại đuổi ngay người này về. “Quang Tự phải quên tất cả những điều kiện cũ đi”, chị khẳng khái, “nó nên thế và sẽ được coi như sinh ra ở Hoàng cung”.

Căng thẳng bắt đầu được thiết lập giữa Naharoo và tôi, một thứ gì đó hoàn toàn quá quen thuộc từ khi chúng tôi nuôi dưỡng Đồng Trị. Tôi sợ tôi sẽ lại phải chiến đấu trong một trận chiến mất còn khác.

Trong một trận tranh cãi đặc biệt nóng nảy gần tới mức đánh nhau, Naharoo ra lệnh cho tôi đi và tôi dùng dằng đi ra. Chị nắm lấy quyền chăm sóc Quang Tự, đối với chị có nghĩa là để thằng bé cho những thái giám của chị. Naharoo không phải người đem hết thời gian và sức lực ra cho một đứa trẻ. Quả nhiên điều đó đã xảy ra, những viên thái giám thất vọng của chị đã làm điều Quang Tự sợ nhất: chúng nhốt Quang Tự bên trong một phòng chứa và dọa nó bằng cách gõ mạnh vào cửa phòng.

Khi Lý Liên Anh biết được chuyện gì đã xảy ra và phản đối, trưởng thái giám của Naharoo đáp: “Đức Ấu hoàng bốc lửa ở trong ngực. Cho người một cơ may để hát và người sẽ dập tắt lửa”.

Lần đầu tiên, không cần xin phép Naharoo, tôi ra lệnh đánh đòn trưởng thái giám của chị. Còn đối với số còn lại của bọn tôi tớ, chúng không được ăn trong hai ngày. Tôi biết đó không phải lỗi của bọn tôi tớ, chúng chỉ làm những gì chúng được bảo. Nhưng việc đánh đòn là cần thiết để cảnh cáo Naharoo rằng tôi đã đạt đến giới hạn của sự kiên nhẫn.

Naharoo bảo Lý Liên Anh rằng trong tất cả những năm cùng nhau chung sức, chị chưa hề thấy tôi hành động với một sự điên dại dữ dội đến thế. Chị gọi tôi là con mụ nhà quê đánh đá rồi rút lui. Thật ra, chị chắc hẳn đã biết rằng tôi phải chịu trách nhiệm về cái chết của Đồng Trị bao nhiêu, tôi cũng chịu trách nhiệm hộ chị bấy nhiêu. Sự khôn ngoan của chị bảo chị rằng sẽ là điên rồ khi rắc muối lên vết thương của tôi.

Tôi muốn ở bên Quang Tự càng nhiều càng tốt, nhưng trải qua hơn hai năm, tôi cảm thấy như một người đi trên dây quay, những chiếc đĩa trên đầu nhỏ đang cố giữ một cách tuyệt vọng một tá đĩa trong không trung, biết rằng dẫu tôi có làm thế nào thì ắt cũng sẽ có mấy chiếc rơi xuống vỡ tan.

Kinh tế Trung Hoa suy sụp dưới sức nặng của những khoản bồi thường chiến tranh bị ép buộc. Những lực lượng nước ngoài đe dọa xâm lược vì những khoản trả của chúng tôi chậm trễ, đại khái chúng nói vậy. Những buổi thiết triều của tôi sôi nổi bàn luận về việc tốt nhất là làm thế nào để bọn nước ngoài chống đối lẫn nhau để chúng tôi có được thời gian. Hàng ngày có rất nhiều tin về những cuộc nổi dậy của nông dân và sự kêu gọi giúp đỡ của các quan chức địa phương gửi đến chúng tôi.

Tôi chẳng có thời gian để tắm rửa cho ra hồn. Tóc tôi quá cáu bẩn đến nỗi chân tóc ngứa. Tôi không thể đợi nổi những bữa ăn cầu kỳ được chuẩn bị cho tôi. Tôi thường ăn đồ ăn nguội tại bàn viết của mình. Tôi giữ lời hứa luôn đọc cho con trai tôi một chuyện lúc đi ngủ, nhưng tôi thường ngủ mất trước khi hết chuyện. Nó thường đánh thức tôi dậy để đọc nốt và tôi hôn nó chúc nó ngủ ngon rồi trở lại làm việc.

Vào lúc Quang Tự bảy tuổi, tôi bị mất ngủ kinh niên và chẳng bao lâu sau bị đau bụng âm ỉ. Thái y Sun Pao Tien bảo tôi rằng tôi bị đau gan:

- Mạch của Thái hậu cho thần biết các đường kinh không được cân bằng. Nguy cơ đối với hệ thống của Thái hậu có thể khẩn cấp.

Một hôm tôi thấy quá kiệt sức không làm việc nổi. Naharoo cho tôi biết rằng chị sẽ nắm quyền thiết triều tới khi tôi hồi phục sức khỏe.

Điều đó làm tôi sung sướng, bởi tôi có thể tập trung vào điều mà tôi khao khát nhất: nuôi dưỡng Quang Tự. Mấy lần tôi gọi nó là Đồng Trị. Mỗi lần như vậy, Quang Tự thường rút khăn tay ra và lau nước mắt cho tôi với một sự kiên nhẫn và thông cảm lạ lùng. Sự dịu dàng bẩm sinh của nó khiến tôi cảm động. Không giống như Đồng Trị, Quang Tự đang lớn lên thành một

đứa trẻ dịu dàng và trù mẫn. Tôi không hiểu có phải tại nó vốn ốm yếu, vì vậy hiểu được trong đau đớn sẽ giống như thế nào.

Thời gian trôi đi, Quang Tụ cũng bắt đầu bộc lộ thiên hướng mạnh mẽ của tính hiếu kỳ. Mặc dầu nó chưa bao giờ có thể dẹp tan nỗi sợ của mình, sự tự tin của nó trở nên mạnh mẽ hơn. Nó có những tác phong đáng yêu và làm vui lòng khách khứa với những câu hỏi nhiệt tình về thế giới bên ngoài. Nó thích đọc sách, viết và nghe kể chuyện.

Mấy năm liền, thượng thư bộ lễ đã phản đối tôi cho phép Quang Tụ ngủ trong phòng tôi. Tôi nhất định giữ nó bên tôi cho đến khi nó đã sẵn sàng đối mặt với căn phòng ngủ vĩ đại của nó mà không sợ. Tôi bị lên án cứng chiều nó và tệ hơn nữa, nhưng tôi không quan tâm. Tôi kêu ca với Naharoo: “Trước hết, đối với triều đình, Quang Tụ không bao giờ là một đứa trẻ”.

Quang Tụ nhanh chóng phát triển những hứng thú của riêng mình. Nó đam mê những đồng hồ và dành hết thời gian ở trong phòng đồng hồ lớn của cung điện, nơi có đủ loại đồng hồ được trưng bày, những món quà của các vua chúa ngoại quốc, của các nữ hoàng và sứ thần. Điều đó làm tôi vui lòng, vì trong những ngày đầu tiên trong cung điện, cả tôi cũng bị đồ vật mới mẻ và phức tạp này cuốn hút. Tôi đã nhanh chóng hết hứng thú với chúng nhưng Quang Tụ không bao giờ mệt mỏi với những tiếng tích tắc của chúng và cố hình dung ra việc cái gì đã làm cho những đồng hồ ấy “hát”.

Một buổi chiều Lý Liên Anh đến chỗ tôi với một cái nhìn kinh hãi trên mặt y:

- Ấu hoàng đã phá hỏng những chiếc đồng hồ lớn!

- Những chiếc nào? - Tôi hỏi.

- Chiếc của Hoàng đế Hàm Phong và chiếc của Đồng Trị!

Tôi đến kiểm tra và thấy những chiếc đồng hồ đó đã được tháo rời ra, những bộ phận nhỏ nhất vung vãi trên mặt bàn như những chiếc xương gà nhai nhỏ.

- Mẹ tin là con đã có kế hoạch lắp lại những đồng hồ này. - Tôi bảo Quang Tụ.

- Nếu con không làm nổi thì sao? - Quang Tụ hỏi, trong tay vẫn đang cầm chiếc tháo ốc.

- Mẹ sẽ khen thưởng con vì đã cố. - Tôi khuyến khích.

- Mẹ có phát điên lên nếu chiếc đồng hồ có con chim ưa thích của mẹ không hót được nữa không?

-Ồ, mẹ không thể nói mẹ sẽ vui, nhưng một thợ chữa đồng hồ phải biết được cách lắp những bộ phận đã tháo rời ra lại với nhau.

Mười lăm

Yung Lu đứng trước tôi, trong chiếc áo chầu sa tanh màu tía của chàng. Trái tim băng giá của tôi bắt đầu tan ra trong mặt trời mùa xuân. Như những bóng ma yêu nhau, những nơi gặp gỡ của chúng tôi đã từng có trong những giấc mơ của tôi. Tới rạng sáng, chúng tôi lột bỏ trở lại trong những bộ da người của chúng tôi, nhưng những giấc mơ vẫn tiếp tục. Trong bộ y phục và hoá trang của tôi, tôi thường tưởng tượng đầu tôi tựa vào ngực chàng và hai tay tôi cảm thấy hơi ấm của chàng. Tôi bước những bước chân của một Hoàng hậu duyên dáng, tuy tôi cảm thấy sự đắm say của một cô gái làng quê.

Tôi chẳng có ai để chia sẻ những ý nghĩ của tôi về Yung Lu sau cái chết của An Thế Hải. Khi tôi đã bốn mươi, tôi chấp nhận sự thật là Yung Lu và tôi sẽ không thể chung chăn chung gối để tận hưởng sự say đắm. Chúng tôi sống dưới con mắt của cả nước. Các thời báo và tạp chí sẽ bán sống những lời lẽ bàn tán về chúng tôi.

Không có nơi nào Yung Lu và tôi có thể với nhau mà không để lộ ra. Tiền bạc tặng cho thông tin về đời tư của tôi cảm dỗ lũ thái giám, nô tì và loại gia nô thấp nhất để rình mò, tọc mạch và đặt chuyện.

Tuy vậy những lúc như thế này lại nhắc nhở tôi không thể nào chối bỏ tình yêu của tôi. Những cảm xúc của tôi tìm thấy tổ ấm trong sự hiện diện của Yung Lu. Cái nhìn trong đôi mắt chàng cứu vớt tôi khỏi sợ hãi và ngăn ngừa tôi khỏi rơi vào những ý nghĩ tự huỷ hoại. Bất kể nỗi đau đớn tôi đang trải qua thế nào, chàng cam đoan sẽ cùng với tôi. Tại các buổi thiết triều và trong triều đình, tôi dựa vào sự phán xử và ủng hộ của chàng. Chàng là người phê bình khó nghe nhất và trung thực nhất của tôi, hướng dẫn tôi xem xét mọi khía cạnh của bất cứ vấn đề gì đặt ra trước mắt tôi. Nhưng một lần tôi có một quyết định, chàng đảm bảo mệnh lệnh của tôi được thi hành.

- Chuyện gì thế? - Tôi hỏi.

- Tôi... - Nét mặt chàng là của một tên đao phủ bất đắc dĩ. Chàng nín thở và cổ thốt ra mấy tiếng khỏi lồng ngực. - Tôi... sắp kết hôn.

Tôi cưỡng lại nhưng cảm nghĩ đang tấn công tôi dữ dội.

Tôi cố gắng hết sức để ngăn nước mắt của mình lại.

- Chàng không cần xin phép tôi. - Tôi gượng nói.

- Đó không phải lý do tôi tới đây. - Chàng nói nhỏ nhưng rõ ràng.

- Vậy, tại sao lại tới đây? - Tôi quay lại nhìn thẳng vào chàng, giận dữ và kinh hãi.

- Tôi thỉnh cầu được phép rời khỏi đây. - Chàng điềm đạm nói.

- Phải làm thế để làm gì... - Tôi dừng lại, bởi vì tôi không hiểu.

- Gia đình tôi sẽ đi cùng tôi. - Chàng thêm.

- Chàng đi đâu? - Tôi vô tình hỏi.

- Tân Cương.

Tân Cương là miền cực xa Tây Bắc, một bang Hồi giáo, một vùng sa mạc xa xôi, xa kinh đô đến cực độ.

Tôi không định oà khóc, nhưng tôi bắt đầu mất tự chủ:

- Chàng thực sự nghĩ tôi có thể sống nổi không có chàng ư?

Chàng đứng im lặng.

- Chàng biết tôi là ai. Chàng biết tôi được tạo dựng bằng gì và chàng biết lý do tôi xuất hiện sáng sáng để thiết triều.

- Xin thái hậu...

- Tôi muốn... được báo tin chàng vẫn được an toàn để tôi có thể được yên tâm.

- Không có gì thay đổi cả.

- Nhưng chàng sẽ ra đi!

- Tôi sẽ viết thư. Tôi hứa...

- Hứa thế nào? Tân Cương không thể với tới được.

- Sẽ không dễ dàng, tâu Thái hậu. Nhưng... sẽ tốt cho Lệnh bà... nếu tôi rời đi. - Chàng vẫn một mực.

- Thuyết phục tôi đi.

Chàng liếc nhìn quanh phòng. Mặc dầu bọn thái giám và nô tì không để lộ mặt, nhưng chúng không đi khỏi. Chúng tôi có thể nghe thấy những cử động của chúng ở ngoài sân.

- Tâu Thái hậu, bọn Hồi giáo đã lãnh đạo những cuộc nổi dậy. Tỉnh này đầy chuyện bất an. quân đội của chúng ta lúc này đã kiểm soát được nhưng chỉ hầu như thôi. Trong phần lớn những cuộc khủng hoảng mới đây, những nhóm lớn quân phản loạn vẫn đang tụ tập lại dọc theo biên giới tỉnh Cam Túc.

- Tại sao chàng phải tự mình đi tới biên cương? Kinh đô không quan trọng hơn ư? Chàng không trả lời.

- Nuharoo và tôi không thể làm nổi nếu không có chàng.

- Người của tôi đã có kế hoạch khởi hành, tâu Thái hậu.

- Tự lưu đày, nó là như thế đấy! Chàng chăm chú nhìn thẳng vào tôi.

- Chàng không quan tâm đến tôi đã mất con trai... - Tôi nhắm mắt lại, cố kìm nước mắt. Trong lòng tôi biết chàng làm như vậy là đúng.

- Như tôi nói, như thế sẽ tốt cho tương lai. - Chàng thăm thì.

- Chàng sẽ không được phép của tôi đâu. - Tôi quay đi khỏi chàng.

Tôi nghe thấy tiếng hai gối của Yung Lu đập xuống sàn nhà. Tôi không thể quay lại nhìn chàng.

- Vậy tôi sẽ vận động triều đình ủng hộ tôi.

- Nếu tôi bác quyết định của triều đình thì sao?

Chàng đứng lên và bước về phía cửa.

- Không sao, Yung Lu! - Nước mắt rơi xuống hai má tôi. - Tôi... tôi sẽ cho phép chàng.

- Cảm ơn Thái hậu.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế tựa của mình. Khăn tay tôi bị dính nâu và đen vì son phấn bôi bẩn.

- Tại sao lại phải là Tân Cương? - Tôi hỏi. - Đó là miền đất khắc nghiệt của ốm đau và chết chóc. Đó là nơi bọn cuồng tín tôn giáo thống trị. Nếu ốm, chàng sẽ kiếm đâu ra một thầy lang? Chàng sẽ tìm sự giúp sức ở đâu, nếu chàng thua trận bọn Hồi giáo? Chàng sẽ cho những binh đội dự trữ của chàng đến trú ở đâu? Ai sẽ đảm nhiệm các tuyến hậu cần? Chàng làm thế nào để giữ được thông tin với tôi?

Nàng là người Mãn nhưng có cái tên Hán gọi là Liễu. Nàng đối xử với thái giám và nô tì của

nàng như thể là người trong nhà của nàng. Chỉ thể thôi cũng đủ nói với tôi nàng không thuộc dòng máu Hoàng tộc. Người Hoàng tộc thường đối xử với thái giám và nô tì của mình như nô lệ. Nàng là cô dâu trẻ của Yung Lu. Quý cô Yung Lu, tuy vậy tôi quen miệng gọi là Liễu, tuổi xấp xỉ ba mươi. Sự cách biệt về tuổi tác gây ra những lời xì xào: Yung Lu đáng tuổi cha nàng. Nhưng Liễu vẫn tươi cười và môi vẫn kín như bưng. Đám cưới, nàng mặc chiếc áo lụa màu xanh nhạt thêu hoa to. Giống như tên nàng, nàng có một bộ mặt thanh tú và dáng đi yếu điệu.

Tôi mừng vì Naharoo kiếm có không dự đám cưới. Sự nổi bật của chị có lẽ sẽ làm tôi quản trí không quan sát được lễ cưới nhất là cô dâu mới.

Khi Yung Lu giới thiệu cô dâu của chàng với tôi, cô không thể đã từng hấp dẫn hơn. Cô bạo dạn nhìn tôi, khiến tôi ngạc nhiên. Cứ như thể cô vẫn đang chờ đợi khoảnh khắc này cả đời cô rồi.

Nhiều năm sau, chúng tôi trở thành bạn bè từ sau cái chết của chồng cô, Liễu thường nói với tôi rằng cô biết hết sự thật ngay từ đầu, Yung Lu chẳng bao giờ giấu cô điều đó khiến cô trở thành một nhân vật phi thường trong mắt tôi. Cô là con gái một tướng lĩnh bạn của Yung Lu, một lãnh tụ của một bộ tộc Mông Cổ. Những chiến công của Yung Lu đã không ngừng trở thành đề tài tại bàn ăn của gia đình khi cô lớn lên. Mỗi khi Yung Lu đến thăm cha cô, cô bé Liễu thường tìm những lý do để nấn ná. Cô đã phải lòng chàng trước khi gặp chàng.

Cuối cùng Liễu cho tôi biết tôi đã từng là đề tài học tập của cô trước khi cô bắt đầu mối quan hệ với chồng mình. Thật vậy, tôi là đề tài duy nhất cô quan tâm trong những lần Yung Lu đến thăm. Cô hỏi nhiều câu và rất ấn tượng về những câu trả lời của chàng. Cô nói đó là mối quan tâm chung của họ đối với tôi và dẫn đến viết thư, tình bạn và sự khám phá ra tình cảm sâu sắc hơn đối với nhau. Cô là người duy nhất chàng thổ lộ bí mật.

Chỉ sau khi Liễu ngoảnh mặt đi trước vô số bà mối mà Yung Lu nhận ra tình yêu của cô. Sự hết lòng và sự bộc lộ của cô khiến chàng cảm động. Chàng cầu hôn và cô nhận lời. Chàng biết mình sẽ không thể giữ được mối quan hệ lành mạnh với vợ nếu chàng tiếp tục gặp tôi tại các buổi thiết triều.

Liễu không lừa tôi bằng vẻ giả vờ ngây thơ của cô. Lúc chúng tôi gặp nhau, tôi cảm thấy như thể ai đó đã nhòm qua một chiếc cửa sổ vào trong tâm hồn mình. Có một sự thấu hiểu lạ lùng và huyền bí giữa chúng tôi. Nhiều năm sau, Liễu thường nhắc lại việc tôi tiếp cô tại lễ cưới. Cô nhớ tôi khi đó cởi mở và chân thành. Cô hỏi tôi làm thế nào để giữ được đảng hoàng. Tôi bảo cô rằng tôi đã tập diễn trên sân khấu cuộc đời.

- Và cô cũng vậy. - Tôi bảo cô thế.

Yung Lu không thể dựng lên một bề ngoài giả tạo. Chàng cố nhưng không thể cho Liễu điều con tim chàng khao khát. Tội lỗi của chàng rành rành trong từng cái nhìn. Sự tránh mặt tôi và những lời cáo lỗi lúng túng của chàng khiến nàng cảm thấy tệ hại hơn.

Tôi uống nhiều rượu trong lễ cưới. Tôi cho rằng tôi đang cố để quên. Tôi mặc một chiếc áo lụa vàng thêu phượng. Tóc tôi được vấn chặt trên một tấm bìa mỏng và xếp chồng lên thành hình một đám mây. Lý Liên Anh đã ghim chặt đám mây bằng những chiếc trâm ngọc màu xanh sẫm. Đôi hoa tai hình chim phượng của tôi màu xanh nhạt. Tôi muốn làm vui lòng Yung Lu, nhưng tôi lại không thể giữ được vẻ vui tươi của tôi. Ý nghĩ bị khước từ cơ may gặp chàng làm cho tôi say và thốn thức. Tôi chóng mặt và buồn nôn quá nên phải chạy vội ra ngoài nôn vào những bụi cây nậm.

Chính trong cái lúc đáng xấu hổ và tuyệt vọng ấy mà Liễu đã ngồi xuống bên tôi và điềm tĩnh bày tỏ sự thông cảm. Cô không bao giờ cho tôi biết tôi đã nói gì với cô đêm đó. Tôi tin chắc tôi thô lỗ và đáng ghét. Lý Liên Anh sau đó bảo tôi rằng Liễu nắm lấy bàn tay tôi và không để cho những kẻ tò mò đến gần tôi.

Chính vì thế mà tôi bắt đầu tình bạn của tôi với Liễu của Yung Lu. Cô chưa từng một lần hé ra một lời về bí mật của chồng mình. Lòng trắc ẩn của cô đối với bi kịch của tôi đã vượt qua sự

ghen tuông của cô. Cử chỉ thân thiện cô tỏ ra là để cho tôi biết tình yêu của chàng đối với tôi vẫn kéo dài mãi cho đến khi hết đời chàng.

- Phong Lan, không thể không yêu chị. - Nếu em có thể được gọi bằng tên chị. - Liễu nói, và tôi hiểu tại sao Yung Lu lại yêu nàng.

Đổi lại, về phía tôi, tôi cũng muốn làm như thế đối với Liễu. Một năm sau, khi nàng trở về Bắc Kinh để sinh con gái, tôi đã đón tiếp nàng. Cuộc sống khắc nghiệt của vùng sa mạc làm da nàng đen lại, và những nếp nhăn đã lan lên trên trán. Nàng vẫn tiếp tục vui tươi, nhưng không giấu nổi lo lắng của mình: Điều gì đó trong khí hậu sa mạc đã gây cho Yung Lu bệnh viêm phế quản mãn tính.

Tôi gửi những túi dược thảo tới Tân Cương cùng với trà ngon thịt khô và mấy loại chế phẩm bảo quản của đồ tương. Tôi để cho Liễu biết rằng nàng có thể luôn luôn dựa vào tôi.

Mười sáu

Weng Tong Hur, quen gọi là thầy Weng, một nhà sử học, nhà phê bình, nhà thơ, nhà thư họa nổi tiếng được bổ nhiệm giám sát việc học hành của Quang Tự. Nuharoo và tôi tham dự việc tuyển chọn và ngồi chờ tới hết cuộc phỏng vấn. Lần này tôi quan tâm đặc biệt, vì tôi đã rút ra được một bài học đau đớn khi tuyển thầy học cho Đồng Trị. Tôi ân hận đã chẳng kiểm tra cũng chẳng tham dự lúc con trai tôi học. Khi Đồng Trị kêu ca các thầy của mình đều buồn chán, tôi đã phạt nó. Đối với tôi, chẳng bao giờ có chuyện thầy có thể mắc lỗi, họ có thể biết hiểu rất nhiều về các môn dạy của họ, nhưng lại rất ít biết phải dạy một đứa trẻ thế nào.

Sau khi Đồng Trị chết, tôi đã nói chuyện với một số thái giám đã chứng kiến việc các thầy của Hoàng cung dạy học. Tôi được kể lại rằng con trai tôi bị bắt phải nhớ bài học chẳng cần biết nó có hiểu bài đó hay không. Các thầy đều ở lứa tuổi ngoài sáu mươi, bảy mươi, và còn quan tâm để lại tài sản cá nhân sau khi chết hơn việc giúp Đồng Trị học. Mặc dầu tôi được kể lại, buổi sáng, tinh thần các thầy rất cao, nhưng sau bữa trưa, họ mỗi lúc càng mệt mỏi và thường ngủ mất giữa lúc dạy học.

Trong khi thầy chợp mắt ngủ hoặc ngáy vang, Đồng Trị thường mua vui bằng việc nghịch ngợm những đồ trang sức treo trên mũ và quần áo của thầy. Sau đó nó khoe với các thái giám, đã nhổ chiếc lông công khỏi mũ của thầy.

- Chiếc lông chìa ra khoảng sáu tấc từ phía sau đầu thầy - viên thái giám nhớ lại - Ấu hoàng thích đốm màu trên chiếc lông, gọi nó là cái mắt. Người thích thú được thấy cái mắt chuyển động mỗi khi thầy gật đầu. Người thường hỏi đi hỏi lại vẫn một câu để thầy giáo phải gật đầu.

Tôi nói với triều đình:

- Tôi muốn bảo đảm lần này, Hoàng đế Quang Tự không lặp lại chuyện Hoàng đế Đồng Trị đã trải qua.

Thầy Weng không phải là người xa lạ gì đối với Nuharoo và tôi. Thầy đã từng là thầy dạy chúng tôi về lịch sử và văn chương năm 1861, ngay sau khi chồng chúng tôi mất và chúng tôi trở thành nhiếp chính cầm quyền. Lúc đó không một người đàn ông nào được phép lưu lại với chúng tôi trừ thầy Weng. Ông được trao một nhiệm vụ quan trọng của quốc gia: hai thiếu phụ không được học hành đầy đủ, không có kinh nghiệm đang trị vì Trung Hoa.

Thầy Weng đã đến theo lời khuyên của Hoàng tử Kung. Lúc đó, vị học giả này mới ở tuổi ngoài bốn mươi và là một hình ảnh cao vợi vợi. Trong nhiều ngày trời, Nuharoo và tôi bị cuốn hút say mê. Sự xuất sắc của ông nằm trong khả năng gợi suy tư, một kinh nghiệm bổ ích với tôi. Sau mười tám năm thầy Weng đã trở thành một cố vấn quan trọng.

Vào thời gian Đồng Trị mất, thầy Weng đã từng là người đứng đầu Hàn lâm viện Trung Hoa. Ông cũng là chánh chủ khảo kỳ thi tuyển quan chức dân sự quốc gia. Ông không còn là một người mảnh mai nữa, vòng eo ông tròn căng như một cái thùng tám. Tóc ông đã bạc, râu đã hoa râm, nhưng năng lực của ông vẫn thế. Giọng ông vang vọng như chuông chùa. Tính khí ông chính trực và nói năng nghiêm túc.

Những tiêu chuẩn đạo đức hoàn hảo của thầy Weng là một lý do khác cho việc chọn lựa của chúng tôi. Trong khi phần lớn các đại thần đua tranh với nhau để hơn bao giờ hết tỏ ra lễ độ một cách cầu kỳ trong vẻ mặt ngưỡng mộ đối với chúng tôi, thầy Weng không bao giờ xu nịnh. Ông trung thực thẳng thừng và minh bạch.

Rủi thay, việc tôi thêm được giống như người mình ngưỡng mộ lại khiến tôi dễ trở nên yếu đuối trong việc điều khiển triều đình. Mỗi quan hệ của tôi với thầy Weng là một ví dụ điển hình.

- Thần vô cùng vinh dự được trao nhiệm vụ khó khăn - Thầy Weng vừa nói vừa vái lạy Nuharoo và tôi - và thần hiểu rõ trách nhiệm của mình.

- Ấu hoàng Quang Tự là người duy nhất còn lại của dòng máu triều Thanh. - Nuharoo nói. - Nương nương Yehonala và tôi tin tưởng với việc ông đảm nhận việc học hành của Ấu hoàng, chúng tôi có thể tin vào tương lai phồn thịnh của Trung Hoa.

Lá cây phủ tuyết rụng lá tả từ cây sồi khổng lồ, cây óc chó và những cây dâu tằm. Những con sóc tíu tít chạy quanh để dự trữ thức ăn mùa đông. Những ngày thu năm nay ấm áp. Cây cối bắt đầu rụng quả và nhanh chóng phủ kín mặt đất. Các thái giám phải quét đi quét lại sân triều bởi vì Nuharoo nhất định đòi các vườn cây cung điện không được trông giống như một khu rừng tự nhiên với lá rụng chồng chất lẫn nhau. Sợ bị quả cây rơi vào đầu, chị luôn luôn dùng ô che.

Tôi thích những cuộc dạo bộ buổi sáng và thích đá lá cây rơi rụng. Tiếng quả cây rơi lộp bộp gợi tôi nhớ lại những ngày thơ ấu ở miền quê. Nó làm cho tinh thần tôi thoát ra khỏi cái bóng tối tăm của nó.

Thầy Weng bắt đầu một bài học bằng việc hỏi Quang Tự xem đã đọc *Tam quốc diễn nghĩa* chưa. Con nuôi tôi đáp đó là cuốn sách ưa thích của nó. Rồi thầy lại hỏi có thích các nhân vật và có thể kể tên ra không:

- Thừa tướng tam quốc là Gia Cát Lượng! Người đã sống cách đây một nghìn sáu trăm năm! - Quang Tự trở nên hào hứng - Một vị quân sư đầy quyền lực như có phép thuật đoán trước được những cuộc di chuyển sắp tới của quân thù.

Trong chiếc áo dài có hoa văn cổ cao, thầy Weng làm vừa lòng học trò mình bằng việc khen ngợi sự hiểu biết của học trò.

- Tuy nhiên. - Thầy giáo lắc đầu nói. - Việc tiên đoán của ông không phải là phép thuật mà là kết quả của sự làm việc cần mẫn.

- Xin thầy giải thích. - Quang Tự không đợi nổi.

- Tâu hoàng thượng, Người đã bao giờ đọc một bức thư đích thực do Gia Cát Lượng soạn thảo chưa?

Quang Tự lắc đầu.

- Thần muốn dâng Hoàng thượng bức thư đó. Người có hứng thú không? - Người thầy cúi xuống cho tới khi mặt mình chỉ cách học trò gang tấc.

- Trò sẽ rất thích! - Quang Tự kêu lên.

Đầu đề là "Về việc ra đi". Đó là một bức thư của cựu thừa tướng khuyên Hoàng đế của mình. Gia Cát Lượng đang rất ốm, sắp phải lãnh đạo quân đội của mình chống lại bọn xâm lược phương Bắc. Việc ra đi là cố gắng cuối cùng của ông để cứu vương quốc đang thất thế.

- Tiên hoàng, Hoàng đế Lưu Bị, bạn của thần, tạ thế giữa lúc đang hoàn thành mục đích của mình. - Thầy Weng bắt đầu đọc. - Mặc dầu Ba vương quốc đã được thiết lập, sự thật cùng ai cũng biết là vương quốc của chúng ta là yếu kém nhất. Hoàng thượng phải nhận ra lý do Hoàng thượng đã được phục vụ tốt là bởi vì quân thần và các tướng lĩnh sống để trả nghĩa lòng tốt và lòng tin của Tiên hoàng... Nói khác đi, tâu hoàng thượng Quang Tự, điều tối quan trọng là người phải cai trị với sự công bằng, pháp luật và phải biết ai là những người bạn thực sự của mình.

Quang Tự chăm chú lắng nghe như người đại thần đáng kính tiếp tục tiến cử người mà mình tin tưởng. - Tất cả những nhân vật Quang Tự hiểu rõ từ cuốn sách mình đã đọc.

Thầy Weng trình bày một cách đầy đủ tài nghệ tình thế xưa để soi chiếu hiện tại. Bằng việc đặt Quang Tự vào khoảnh khắc lịch sử, ông đưa ra một viễn cảnh sáng ngời.

Giống như Quang Tự, đây là lần đầu tiên tôi thực sự thấu triệt được văn học cổ điển. Tôi nhận ra những yếu tố mà thầy Weng vẽ ra cho con trai tôi là ở điểm mấu chốt của đạo lý Trung Hoa.

Thầy Weng gần như rơi nước mắt khi ông đọc đoạn cuối:

- Hoàng đế quá cố biết thần là một người cẩn thận, và vì sao người lại trao cho thần một trọng trách lớn lao đến thế. Thần đêm không ngủ được, lo lắng rằng có những việc thần có thể làm nhưng đã không thể làm. - Thầy Weng đặt sách xuống, ngược cầm lên trần nhà và bắt đầu đọc theo trí nhớ. - Thần xin được phạt tội chết nếu thần không đánh bại được quân thù phương Bắc chuyển hành quân này. Thần sẽ để lại cho triều đại những võ quan thông minh nhất và kinh nghiệm nhất. - Đến đây thầy nhìn Quang Tự. - Bệ hạ, xin cùng đọc với thần.

Và thầy, trò cùng nhau đọc:

- Thần mong Bệ hạ có từ tâm khi sử dụng họ. Còn như đối với thần, tâu Bệ hạ, thần đã được Tiên hoàng trao cho lòng tin và tình thân hữu rồi. Cống hiến hết đời cho con trai Người, cho tới khi thần chết, sẽ là niềm vui và hạnh phúc của thần.

Điều đó bắt đầu xảy ra trong giấc ngủ của tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng nứt vỡ của bộ xương sọ bị nện chặt ý nghĩ. Tôi có thể cảm thấy tiếng đó trong khi mặc quần áo hoặc khi ngồi xuống để ăn. Có “những tư tưởng chết”, hoặc phát “ốm vì vẫn có những tư tưởng ấy” là điều tôi đang cảm thấy. Nó đang ảnh hưởng đến tôi. Các thái y nói đó là điều gần với lúc sắp già.

Khi tôi còn trẻ, tôi thường quen với những ý nghĩ đen tối của mình. Chúng đến và đi như những người bạn đồng hành. Tôi không sợ chúng, thường thường tôi để mặc cho mình chìm sâu trong đáy đại dương tâm hồn tôi và khám phá miền mù mịt tối đen. Nuharoo bảo chị cũng trải qua như thế và cũng cùng những cảm giác chìm đắm như thế... chính vì thế mà chị đã quay về đạo Phật. Đó là để cứu vớt bản thân khỏi bị suy sụp.

Tôi tự gọi mình là Phật tử và thậm chí tuyên bố có thể nhìn thấy Phật bên ngoài bức tượng gỗ. Tuy nhiên, trong thực tế tôi không thể. An Thế Hải thường khuyên: “Có tốn kém mấy đâu việc dâng cúng thực phẩm và súc vật trên mỗi bàn thờ trong cung điện, nương nương, tôn thờ nhiều vị thần thánh sẽ đảm bảo trần trề may mắn”.

- Sự không thành tâm sẽ là sự bất hạnh thật sự của cô. - Nuharoo nói. - Nương nương Yehonala, cô sẽ không bao giờ tìm thấy sự bình yên của tâm hồn.

Tôi không nghi ngờ chị đã nói đúng, vì vậy tôi cố giúp tôi. Tuy vậy thường thường không phải tiếng nói của Phật mà là của An Thế Hải tôi muốn nghe: “Đó là chuyện của vòng đời bên trong, tâu nương nương. Là của tử và sinh. Nương nương còn sống, nếu nương nương hiểu rõ được những việc xử lý của mình. Nhưng nếu nương nương cảm thấy mình đã từ bỏ, đó là sự bắt đầu của sự kết thúc”.

Tôi vẫn luôn luôn sợ cái chết tinh thần, vì vậy tôi tìm tòi ý nghĩa trong sự sống hàng ngày. Đồng Trị, Yung Lu, An Thế Hải là những nhân tố cơ bản của tôi. Chiến đấu với sự vô vọng đã từng là cuộc sống của tôi. Tôi cảm thấy bản thân thực hiện được sự cân bằng và hài hòa tiến về phía trước đầu tôi không bao giờ hỏi tôi đã thực hiện được điều đó thế nào hay tôi chỉ đang tự lừa dối tôi không.

Tôi đã không mở bất kỳ chiếc cửa nào từ khi trở thành Hoàng hậu. Trong một giấc mơ, tôi mở một chiếc cửa. Tôi ngạc nhiên thấy những bông hoa màu hồng và đỏ phủ kín sân của tôi. Một trận mưa to đã đổ xuống. Những bông hoa bị quất rụng xuống, nhưng chúng vẫn tỏ ra đầy sinh khí. Những nhụy hoa hút nước từ những vũng nước. Từng chiếc, từng chiếc một, hoa bắt đầu vươn lên như những triều thần. Mùi thơm của chúng hắc, một sự pha trộn của hoa thơm và rau thối.

Lý Liên Anh đem một người giải mộng về, người này hỏi tôi đã nhìn thấy trong giấc mơ những gì khác nữa. Tôi bảo hẳn tôi thấy những cửa sổ.

- Bên trong cửa sổ là gì? - Người giải mộng hỏi.

- Những phụ nữ mặt đỏ và hồng. - Tôi đáp. - Họ chen lấn nhau vào trong cửa sổ như một chùm hoa thuốc phiện chen đua nhau tìm ánh nắng mặt trời. Mỗi người trong bọn họ đều có một chiếc cổ cực kỳ dài và nhỏ.

Bàn tay người giải mộng nhanh chóng chuyển động trong không khí như thể nắm bắt những dấu tích của một bàn chân vô hình.

- Chiếc cửa sổ là của ai? - Người giải mộng nhắm mắt lại.

- Ta không nhớ.

- Thần đang đến được tận đáy của nó. Thần đã sẵn sàng giải mã ý nghĩa giấc mơ của Thái hậu, nhưng Thái hậu phải cung cấp chi tiết cuối cùng đó. Xin để thần được hỏi lại: Chiếc cửa sổ là của ai?

- Ta nghĩ đó là cửa sổ của chồng ta.

- Nó ở chỗ nào?

- Ở điện Dưỡng Tâm.

- Có thể chứ! Và thế rồi Thái hậu cho gọi một người hái trái cây.

Tôi choáng người bảo hần nói đúng.

- Và cùng với người hái trái cây, Thái hậu ngắt bỏ những ngọn cây thuốc phiện từng cây từng cây một.

- Đúng, ta đã làm vậy.

- Rồi Thái hậu đã thu những ngọn cây thuốc phiện vào một cái rổ, cho chúng vào trong một cái cối nghiền và làm thành một món canh.

Tôi thừa nhận mọi việc đã xảy ra như hần miêu tả.

- Vấn đề là món canh. Lẽ ra Thái hậu không nên húp nó.

- Nhưng đó chỉ là một giấc mơ.

- Nó diễn dịch sự thực.

- Sự thực nào?

Người đó dừng lại.

Lý Liên Anh nhanh nhẩu đặt một túi bạc vào tay hần.

Người giải mộng lại tiếp tục và hỏi liệu có an toàn khi nói ra những gì hần biết hay không.

Lý Liên Anh đảm bảo với hần. Người giải mộng hít một hơi và vừa nói vừa thở:

- Nương nương, người đã bị đầu độc bởi nỗi sầu đau riêng của mình.

Tôi hỏi loại sầu đau nào. Người đó miễn cưỡng không muốn trả lời nhưng nói rằng nó chứa đựng những yếu tố ghen tuông, uất hận và những khát khao thầm kín được ái ân.

Đến đó, tôi yêu cầu hần dừng lại.

- Ông muốn khuyên điều gì? - Lý Liên Anh vừa nói vừa nắm lấy ống tay áo hần.

Người giải mộng nói rằng hần chẳng biết cách xử lý nào có hiệu quả.

- Chúng tôi sẽ cố làm bất cứ điều gì. - Lý Liên Anh van nài.

- Đợi cho đến mùa thu thật sâu đậm. Để cửa của Thái hậu mở toang ra từ tối đến sáng. Mục đích là mời dế vào. Lũ dế sẽ gánh chịu nỗi vất vả khổ đau hộ Lệnh bà, chúng sẽ hát ru chúng cho tới chết.

- Tôi sẽ phải mời bao nhiêu con dế? - Lý Liên Anh hỏi.

- Càng nhiều càng tốt. Có một mẹo để dụ chúng. Ông phải để cỏ tươi và mầm giá đỗ trong phòng. Cũng để những viên gạch ẩm ở mỗi góc phòng, lũ dế sẽ đến ăn và sau đó tìm kiếm bạn

ình. Chúng sẽ ca hát suốt đêm thâu, hãy xem như việc xử lý của ông là một thành công, nếu ông thấy những con đế chết dưới gầm giường vào sáng hôm sau.

Vào thời gian đó tôi quen dần với tiếng đế kêu và thức dậy để tìm xác chết của chúng trong giày dép của tôi, những giấc mơ của tôi bắt đầu biến đổi. Chúng trở nên bớt rùng rợn, nhưng cơ thể tôi mệt mỏi hơn và cố để thoát khỏi.

Tôi lại có thể cảm kích được vẻ đẹp của những lúc giao mùa. Đạo bộ dọc theo lối đi của hoa viên không bao giờ là quá nhiều đối với tôi. Tôi thường ngắm một cây bị sâu bệnh đung đưa trong gió và vô cùng kinh ngạc về cung cách sống còn của nó. Tôi thường cảm thấy sức mạnh của cuộc sống và chỉ nhìn qua lỗ côn trùng đang hút mật hoa từ những nhụy hoa, tôi cũng sợ hãi. Tôi thường thấy mình hít thở tự do và thường cảm thấy vong hồn của Đồng Trị và An Thế Hải.

Tôi vẫn nhớ Yung Lu khủng khiếp, nhưng sức có chịu nổi mãi không.

Mười bảy

Tôi vẫn đang ngồi trước gương từ ba giờ sáng. Tôi mở mắt và thấy tấm bìa rộng vẫn ôm lấy mái tóc tôi làm cho đầu tôi trông giống như một chiếc nấm khổng lồ.

- Nương nương có thích thế không? - Lý Liên Anh hỏi.

- Tuyệt lắm. Nhưng làm cho xong đi càng nhanh càng tốt. - Tôi vươn người lên để y có thể mặc cho tôi chiếc áo triều nhiều nếp nặng trĩu.

Tôi hầu như không chú ý xem những ngày này tôi trông như thế nào. Tâm trí tôi vẫn đang bận giải quyết với bọn Nga ở phía Bắc, Anh, Ấn ở phía Tây, Đông Dương Pháp ở phía Nam và Nhật ở phía Đông.

Một số nước và lãnh địa bao gồm Triều Tiên, những hòn đảo Ryukyu, An Nam và Miến Điện đã gửi đại diện và đồ cống tiến tới chúng tôi trong thời Đồng Trị trị vì, nay gửi đến thất thường hơn và chẳng mấy chốc lại không gửi gì hết. Sự thể là Trung Hoa không thể đòi lại đặc quyền của mình chứng tỏ vị thế của chúng tôi đã suy giảm. Với mọi khuyết tật, những sự phòng thủ từ xa của chúng tôi càng yếu ớt thêm nhiều.

Giờ đây tôi muốn thầy Weng sẽ thôi những sự phô trương vô mục đích của lòng trung trực và đạt được việc chuẩn bị cho Quang Tự công việc trị vì. Thiếu sự uyển chuyển và xảo quyết, Nuharoo và tôi không thể chấp nhận một đường lối chỉ đạo khi nhiều vấn đề đe dọa đe bẹp chúng tôi. Không ai có thể hiểu thấu đất nước chúng ta vẫn đang lao đầu xuống dốc mấy thế kỷ nay. Trung Hoa như một người mắc bệnh và đang sắp chết, chỉ đến nay mùi thối rửa của cơ thể mới trở nên rõ ràng.

Như con hổ đói, nước Nhật vẫn đang nấp trong các bụi cây, đợi lúc tấn công. Trong quá khứ, chúng ta đánh giá thấp mức độ cơn đói của nó. Chúng ta đã từng quá tốt đối với nước láng giềng nhỏ nghèo tài nguyên từ thời cổ xưa. Tôi lại chẳng biết Minh Trị của Nhật đã phát động cả nước mình bỏ nhà xuống và cướp bóc chúng ta sao. Tôi lẽ ra phải cổ vũ triều đình chỉ tập trung vào việc phòng thủ.

Mười năm trước, năm 1868, trong khi tôi đang tập trung năng lực vào việc thiết lập các trường tiểu học ở vùng nông thôn, Hoàng đế Nhật đã khởi động một cuộc cải cách triệt để, biến đổi chế độ phong kiến thành một xã hội tư bản hiện đại hùng mạnh. Trung Hoa chẳng hiểu nó như thế nào khi nước Nhật bắt đầu ép buộc để bành trướng thành một chiếc vòng vươn từ những đảo chính của nó ở phía Bắc tới Đài Loan ở phía Nam. Đài Loan là tên gọi theo tiếng quan thoại, từng là một quốc đảo cống tiến Hoàng đế Trung Hoa nhiều thế kỷ nay. Năm 1871, khi vài thủy thủ từ những đảo Ryukyu bị sát hại ở đó bởi hầu hết có thể gọi là bọn cướp thổ dân, người Nhật nắm lấy sự cố đó như một cái cớ để can thiệp.

Bộ máy quan liêu Hoàng gia và sự ngây thơ của chính chúng tôi đã dẫn chúng tôi đến chỗ bị lừa đi tìn vào âm mưu của Nhật. Lúc đầu chúng tôi cố thanh minh rằng chúng tôi không đáng trách. Ủy ban đối ngoại của chúng tôi đưa ra một phúc thư lời lẽ thiếu thận trọng cho yêu sách của Nhật về những bồi thường thiệt hại: "Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với những hành động man rợ mà thiếu văn minh không chấp nhận được". Điều này được người Nhật diễn dịch như một lời mời chiếm lấy đảo quốc này. Không báo trước, quân đội Nhật xâm lược, nhân danh nhân dân các đảo Ryukyu đòi trả thù.

Đã quá muộn khi tổng đốc của chúng tôi ở tỉnh đó nhận ra mình đã không những để cho người Nhật hất cẳng ở Ryukyu, mà còn đành phải từ bỏ quyền hành của mình trên 250 dặm chiều dài, một hòn đảo có tầm quan trọng sống còn của Đài Loan.

Sau những ngày tranh cãi và đình hoãn, triều đình chúng tôi kết luận rằng Trung Hoa không thể chiến đấu chống lại lực lượng quân mới của Nhật. Chúng tôi rốt cục đã phải trả 500.000 lạng bạc cho Nhật coi như tiền bồi thường, chỉ để nhận một tin xấu sau hơn sáu năm, khi Nhật

“chấp nhận” sự “đầu hàng” của giới chức quần đảo Ryukyu.

Bọn Anh cũng quyết định khai thác mọi thứ chúng có thể từ bất kỳ sự cố nào. Năm 1875, một phiên dịch viên Anh quốc A.R.Margary bị sát hại ở tỉnh Vân Nam ở Tây Nam. Margary đang đi theo một đoàn thám hiểm để thăm dò những con đường mậu dịch từ Miến Điện sang những dãy núi của Vân Nam, Quý Châu và Tứ Xuyên, những tỉnh giàu khoáng sản khai thác. Bọn nước ngoài không chú ý đến những tín hiệu cảnh báo nguy hiểm từ bọn phản loạn Hồi giáo. Viên phiên dịch bị phục kích và bị giết bởi bọn cướp hoặc bọn phản nghịch.

Viên đại diện Anh quốc, Ngài Thomas Wade ép Trung Hoa giao nộp một thỏa ước mới, tôi cử Lý Hồng Chương lúc đó là tổng trấn tỉnh Trục Lệ đến thương lượng, hiệp định Chefoo được ký kết, theo đó, thêm nhiều cảng được mở ra để giao thương với các nước phương Tây, kể cả Vu Hồ, quê hương tôi bên sông Dương Tử.

Với bộ tóc óng mượt vấn sau lưng, ông già Lý Hồng Chương đến để cầu xin thứ lỗi. Ông mặc một chiếc áo triều đen thêu những biểu tượng màu nâu và màu đỏ của lòng dũng cảm và may mắn. Mặc dầu vóc dáng mảnh mai, tư thế của ông vươn thẳng và vẻ mặt nghiêm trang. Ông có nước da đẹp của người miền Nam, đôi mắt nhỏ, một mí ngài sáng vẻ thông minh. Mũi ông dài trên bộ mặt sắc sảo và đôi môi bị che kín đằng sau bộ râu xén tỉa gọn gàng.

- Bọn Anh đang định gửi một đoàn thám hiểm khác từ Ấn Độ qua Miến Điện để vạch rõ biên giới Miến - Trung. - Lý Hồng Chương quỳ tâu.

- Ý ông là Miến Điện đã trở thành thuộc địa của Anh.

- Chính xác như thế, tâu Thái hậu.

Tôi tin tưởng nếu tôi có sự trung thành cao độ của tổng trấn tôi sẽ có được sự bền vững của Trung Hoa. Chống lại lời khuyên của triều đình, tôi tiếp tục bổ nhiệm Lý Hồng Chương làm tổng đốc quan trọng nhất của Trung Hoa. Lý sẽ vẫn giữ vị trí ấy ở Trục Lệ trong hai mươi ba năm.

Tôi lờ đi một cách có chủ định sự kiện Lý chậm nộp thuế để quay vòng đến bộ phận khác của đế chế. Đó là ý định của tôi cho phép ông tăng thêm của cải, giao kết và quyền lực. Tôi đứng sau Lý Hồng Chương trong việc tổ chức lại, hiện đại hóa các lực lượng quân đội miền Bắc, dưới cái tên “*quân đội mới*”, mà người ta đùa gọi là *quân đội gia tộc Lý*. Tôi thừa hiểu những chỉ huy chiến trường là do Lý Hồng Chương trực tiếp nắm giữ hơn là do Hoàng đế.

Lòng tin của tôi vào Lý Hồng Chương dựa trên cảm nhận của tôi về ông là một người của những giá trị Khổng học. Ông tin tôi bởi vì tôi đã chứng tỏ cho ông thấy tôi không bao giờ cho sự trung thành của ông là việc dĩ nhiên. Trong quan điểm của tôi điều duy nhất mà ngôi báu có thể trao tặng là tin tưởng để đổi lấy trung thành. Tôi tin tưởng rằng một tên phản nghịch sẽ bót hung hăng phát động một cuộc nổi dậy nếu hắn được trao cho một tỉnh để sở hữu. Tôi không những chỉ trao cho Lý một bộ cương thả lỏng mà còn làm cho ông muốn phục vụ tôi.

Đó là một công việc kinh doanh tốt đẹp cho cả hai chúng tôi. Lợi nhuận của Lý là một trong những nguồn thu thuế lớn của Trung Hoa. Vào năm 1875, chính phủ của chúng tôi hoàn toàn dựa vào Lý Hồng Chương. Ví dụ, trong khi binh lính của Lý giám sát việc vận chuyển muối bằng tàu thuyền tới Bắc Kinh đã cho phép ông giám sát được sự độc quyền về muối. Tôi nhận được nguồn thu từ ông để giữ cho Trung Hoa tiếp tục nhập cuộc.

Lý Hồng Chương không bao giờ yêu cầu Hoàng đế cung cấp ngân sách cho quân đội của ông. Điều này không có nghĩa ông rút tiền từ kết của ông trả cho binh lính. Là một người kinh doanh tài giỏi, ông sử dụng ngân khố của tỉnh ông. Tôi cam đoan, ông đã chi một tài sản lớn để hối lộ các Hoàng tử Mãn Châu, nếu không, họ đã ngáng đường ông. Lý cũng cung cấp quá nhiều việc làm cho đất nước đến mức nếu ông bị sụp đổ, kinh tế của đất nước cũng sớm sụp đổ theo. Tin chắc Trung Hoa sẽ làm được những cải tiến rộng lớn, Lý xây dựng những xí nghiệp vũ khí, xưởng đóng tàu biển, xưởng than và đường sắt. Với sự tán thành và ủng hộ của tôi, ông cũng rót vốn vào những dịch vụ đầu tiên về bưu chính và điện tín, những trường học đầu tiên về

công nghệ các ngành này và những trường đào tạo thông dịch viên tiếng nước ngoài.

Tôi không thể thông qua được đề xuất của Lý xây dựng ngành hải quân đầu tiên của Trung Hoa, bởi vì phần lớn triều thần từ chối chấp nhận ý nghĩa khẩn cấp của ông. “Quá tốn kém” là lý do chính thức. Lý Hồng Chương bị lên án là dọa dẫm quốc gia để được chính phủ rút ngân sách cho lực lượng riêng của ông.

Những tấu thư kêu ca từ những người bảo thủ, nhất là phái Mũ sắt Mãn Châu, vẫn tiếp tục gửi đến. Không việc gì Lý Hồng Chương làm có thể hài lòng họ. Phái Mũ sắt găm lên, ông đang chiếm lấy phần lợi nhuận của họ và họ dọa sẽ trả thù. Nếu Lý Hồng Chương không che giấu mọi việc giao dịch của ông trong vòng bí mật và cày những người trung thành với ông ở khắp nơi, ông có thể dễ dàng đã bị ám sát. Thậm chí, ông bị tố tụng vì đã nhận tiền hối lộ từ những hợp đồng thương mại và những hối lộ cho bọn thương nhân nước ngoài. Bọn bảo thủ cảnh cáo tôi rằng chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi Lý sẽ làm đảo chính và sẽ tự đặt mình lên ngôi vua.

Lý Hồng Chương có con đường riêng của mình để chống lại triều đình. Ông sống ngoài Bắc Kinh và chỉ đến Kinh đô khi thỉnh cầu được phép mở rộng công việc kinh doanh của mình. Khi ông nhận ra mình cần một tiếng nói chính trị tại triều đình ông tạo ra những đối tác với các bạn bè có quyền lực của ông, người Mãn cũng như người Hán. Ngoài Hoàng tử Kung, Lý có những tổng đốc thân thiết ở các tỉnh chủ chốt. Đối tác quan trọng nhất của ông là tổng đốc Quảng Đông, Chang Chih - tung, người đã xây dựng lò luyện thép hiện đại lớn nhất. Lý thương lượng với tổng đốc Quảng Đông: thay vì đặt mua vật liệu cho đường sắt của ông từ những công ty nước ngoài, ông đặt mua của Quảng Đông. Hai con người đó được miêu tả là “ông Lý bắc và ông Chang nam”.

Tôi tiếp cả hai ông trong những buổi tiếp riêng. Cả hai đều đáng được tôn vinh, nhưng tôi cũng nhận ra tầm quan trọng của việc không can dự. Đã từng có khá nhiều sự cố khi tôi rút cuộc là người sau cùng mới biết.

Mỗi tổng đốc đều hiểu rằng việc chấp thuận của tôi tại triều đình đều có trọng lượng và có được sự ủng hộ của tôi đã trở thành một phần sinh tử của những chính sách của triều đình. Kết quả là những người muốn gây ấn tượng với tôi thường dẫn đến thói xu nịnh và không trung thực. Mặc dầu những lời dối trá ghê tởm thường không thể vượt qua được đầu óc nông dân thực tế của tôi, tôi không thể tránh khỏi bị lừa dối lần.

- Thần dân đã thay đổi. - Tôi bảo con nuôi tôi trong lúc nghỉ giữa chừng tại phiên triều. - Sự suy thoái của Hoàng tộc Mãn Châu là một thí dụ sinh động hoàn hảo.

Quang Tự hiểu biết nhanh. Một hôm nó hỏi tại sao Lý Hồng Chương mua quà cho tôi, như những thùng rượu sâm banh của Pháp vừa được chuyển tới.

- Để đảm bảo mối quan hệ của ông ta với Ngôi báu. - Tôi đáp. - Ông cần sự bảo vệ.

- Mẹ có hài lòng với những món quà không? - Quang Tự hỏi. - Còn bàn chải và kem đánh răng Anh quốc ông gửi đến thì sao? Mẹ có thích chiếc bình cổ Hán hoặc vài đồ nữ trang khác không? Phần lớn các phu nhân đều thích hơn.

- Mẹ hài lòng với chiếc bàn chải răng và kem đánh răng - Tôi đáp. - Và mẹ đặc biệt thích thư tay ông Lý viết sử dụng như thế nào. Giờ thì mẹ có thể bảo vệ rằng mẹ khỏi bị rùng và cũng có thể suy ngẫm làm thế nào để đề phòng cho đất nước khỏi sự mục nát của chính nó.

Tôi nhất mực đòi Quang Tự tham dự buổi tiếp riêng của tôi với Lý Hồng Chương và Chang Chih - tung. Con trai tôi biết chính tôi là người đã chọn Chang làm tổng đốc Quảng Đông sau khi ông đã đỗ đầu kỳ thi tuyển quan chức dân sự khi còn rất trẻ.

Quang Tự hỏi Chang:

- Ông có học chăm chỉ như ta học không?

Viên tổng đốc hắng giọng và nhìn tôi tìm sự giúp đỡ.

- Nếu con muốn biết sự thật, Quang Tự. - Tôi mỉm cười nói. - Con thấy không, ông ta phải thi với hàng triệu thí sinh để chiến thắng, trong khi con...

- Trong khi con thắng không mất một giọt mồ hôi. - Quang Tự hiểu - Con có thể bảo thầy giáo của con là con muốn đồ bạc nào và thầy sẽ cho con.

-Ồ, Hoàng thượng đáng được đặc quyền mà. - Viên tổng đốc vái lạy.

- Con biết những điểm cao của con là không thực. - Tôi không thể tránh nổi trả lời con tôi.

- Không hoàn toàn đúng thế, mẹ ạ. - Quang Tự cãi lại. - Con đổ mồ hôi một cách khác. Những đứa trẻ khác có thể được phép thỏa thích chơi, bởi vì chúng không phải chịu trách nhiệm với quốc gia.

- Tâu hoàng thượng, hoàn toàn đúng như thế. - Cả hai tổng đốc gật đầu và mỉm cười.

Năm Quang Tự chín tuổi, nó đã biểu thị rất xứng đáng được ban tặng vai trò Hoàng đế. Nó thậm chí còn yêu cầu được uống nước bốt đi vào buổi sáng để không phải đi tiểu trong lúc thiết triều. Nó không muốn bỏ lỡ bất cứ chuyện gì.

Việc học hành của nó bao gồm cả những môn học của phương Tây. Lần đầu tiên trong lịch sử Hoàng cung, hai thầy trẻ tuổi ngoài hai mươi được thuê dạy. Họ đều từ trường ngoại ngữ Bắc Kinh và đến đây để dạy Hoàng đế tiếng Anh.

Tôi vui sướng lắng nghe Quang Tự học bài. Hai thầy trẻ cố giữ nghiêm nét mặt khi nó đọc sai các từ. Sự vui đùa có vẻ như là một sự cố vũ tốt nhất. Tôi nhớ các thầy của Đồng Trị đã xem việc học như một trò đùa bằng việc khép nó vào kỷ luật quá mức. Khi Hoàng tử Kung có ý định giới thiệu Đồng Trị với văn hóa phương Tây, một thầy giáo cao niên đã từ chức để phản đối và một thầy khác dọa tự tử.

Mơ ước của tôi đối với Đồng Trị đang được thực hiện qua Quang Tự. Thầy Weng đang giới thiệu nó đến với ý tưởng về vũ trụ, còn Lý Hồng Chương và Chang Chihi - tung đang hiến tặng nó kiến thức về thế giới thu được qua kinh nghiệm.

Lý Hồng Chương cũng gửi cho Quang Tự bản dịch những cuốn sách phương Tây mà Chang cũng thích thú trong khi kể lại cho Âu hoàng những chuyện ông giải quyết với các thương nhân, nhà ngoại giao, nhà truyền giáo và thủy thủ nước ngoài ở Quảng Đông.

Tôi không tán thành với việc thầy Weng quá xem trọng văn chương cổ điển Trung Hoa. Những tác phẩm cổ điển này hư cấu quá nhiều và quá thiên về chủ nghĩa định mệnh. Tôi nhất định muốn “Quang Tự phải học được những điều khác biệt đích thực cấu tạo nên nhân dân mình”.

Tôi cảm thấy rất mừng về sự tiến bộ của Quang Tự nên đã mời những nhà trồng mầu đơn và cúc đến cung điện để kiểm tra đất trồng hoa viên của tôi. Tôi không thể đợi tới cái ngày tôi có thể tiêu hao ngày tháng để không nghĩ tới chuyện gì khác ngoài việc trồng hoa.

Khi Quang Tự không ngừng bày tỏ lòng khát khao được cống hiến đời mình cho Nuharoo và tôi, tôi cảm thấy lo. Nuharoo tin rằng việc đó chẳng có liên quan gì tới chấn thương tâm lý của nó. Chị nói:

- Nó được dạy phải hiếu thuận với những người giám hộ nó, có thể thôi.

Linh tính của tôi bảo rằng em gái tôi đã phá hủy cái gì đó trong thằng bé, một cái gì đó mà lúc này chúng tôi phải khám phá ra. Tôi nghi ngờ vai trò riêng của tôi trong vấn đề này. Quang Tự đã bị ảnh hưởng thế nào khi nó bị dứt ra khỏi tổ ấm gia đình? Dẫu vốn thật khủng khiếp, đó vẫn là cái tổ của nó. Cung điện đem lại cho nó một cuộc sống đầy ý nghĩa, nhưng với cái giá của một áp lực ghê gớm. Tôi không bao giờ ngừng tự hỏi. Bị bỏ mặc, liệu Quang Tự có rơi vào cảnh bị phung phí bừa bãi như phần dư thừa của những người của Hoàng tộc Mãn Châu không? Tôi có quyền gì quyết định đường đời của thằng bé?

Vào tuổi bốn năm, tôi đã trở nên cảm thấy cuộc đời mà tôi đã chọn chẳng có gì chắc chắn.

Lúc đầu khi tôi vào Tử Cấm Thành, tôi không bao giờ nghĩ ngờ những khát vọng của tôi được sống ở đó. Giờ thì tôi thậm chí còn cảm thấy mạnh mẽ hơn về những gì tôi đã bỏ lỡ và những gì đã lấy đi mất của tôi, quyền tự do lang thang, quyền được yêu và hơn hết là quyền được là chính mình.

Tôi sẽ không bao giờ quên những cái Tết Nguyên đán Trung Hoa ở Vu Hồ. Tôi đã từng được thưởng thức mùa gặt, lúa thơm, đồ tương rang mặn và rau dầm gia vị. Cả lũ con gái tụ tập lại với nhau chiêu đãi nhau và xem diễn kịch địa phương. Tôi nhớ việc thăm viếng họ hàng và bạn bè. Mặc dầu tôi có mọi sự sang trọng và những nhiệm vụ tôi làm thường được ban thưởng, vinh quang Hoàng cung cũng có nghĩa là cô đơn và luôn luôn sống trong sợ hãi về việc phản nghịch và ám sát.

Cái chết của Đồng Trị đã làm thay đổi viễn vọng của tôi đối với cuộc đời. Tôi không nhớ tiếc việc nó là Hoàng đế, tôi nhớ nắm bàn chân nhỏ xíu của nó trong bàn tay tôi khi nó mới sinh, nhớ lần đầu tiên nó mỉm cười, nụ cười chưa có răng. Tôi nhớ mang nó tới các hoa viên và ngắm nó chạy tự do. Điều nó thích làm là tạo những cảnh liêu thành trò chơi roi ngựa. Chẳng có cái gì về việc là Hoàng đế, mà mẹ con được cùng với nhau.

Cái chết của Đồng Trị đã cướp mất hạnh phúc của tôi và tôi kiên quyết phòng ngừa cho Quang Tự khỏi bị cướp mất những thứ ấy. Tôi tránh bất cứ chuyện gì sẽ gây ra, hối tiếc và ân hận, tôi nghĩ chung chung như thế. Tôi không chắc tôi sẽ thoát khỏi việc đó. Tôi muốn thấy Quang Tự trở thành Hoàng đế theo quyết định riêng của nó chứ không phải của tôi. Tôi mong nhìn thấy nó trưởng thành một con người trước khi thành một người trị vì. Tôi biết những bài giáo huấn của Trung Hoa thường chẳng làm được gì mấy để giúp việc đó, nhưng tôi hy vọng những môn học phương Tây có thể cho nó một cơ may.

Việc tham dự triều chính của tôi và sự bận tâm của Nuharoo với những buổi lễ tôn giáo của chị thường để mặc Quang Tự dưới quyền sinh quyền sát của bọn thái giám sau khi nó đi học về. Tôi thường sau đó mới phát hiện ra, mấy tên hầu cận Quang Tự cực kỳ ranh ma. Tôi cho rằng cái chết của An Thế Hải sẽ kích động nhóm dân thái giám, gây sự mất an ninh, thậm chí cơn điên dại. Nhưng tôi không bao giờ nghĩ rằng đó là biểu hiện của sự báo thù.

Sau lưng tôi, bọn thái giám quần Quang Tự chín tuổi trong một chiếc chăn nặng và lăn nó trong tuyết. Chiếc chăn làm nó toát mồ hôi ra, nhưng phần tay chân bị hở lại phơi ra trong tuyết lạnh. Khi tôi thấy nghi ngờ chứng ho kinh niên của nó, bọn thái giám bùng bít việc làm cho tới khi tôi điều tra và phát hiện ra sự thật.

Sức khỏe của nó vẫn ẻo lả và bọn thái giám tiếp tục làm tình làm tội thẳng bẻ qua việc sát hại An Thế Hải. Không phải tất cả bọn thái giám có ý định hành hạ Quang Tự, nhưng truyền thống mê tín và lạc hậu của họ ảnh hưởng đến việc họ trông nom chăm sóc nó thế nào. Ví dụ, họ thành thật tin rằng bỏ đói và để khát là những phương pháp có thể chấp nhận của việc điều trị thuốc men.

Những kẻ mà tôi không thể tha thứ là những tên đã không mang kịp bộ đi tiểu cho Quang Tự, đã cười và bêu xấu nó khi nó tè ra quần. Bọn ác quỷ này tôi trừng phạt rất nặng.

Rủi thay những hành động bạo tàn nhất bị mắc phải như thể chúng chẳng phải là chuyện gì ghê gớm lắm. Rồi chính tôi lại bị gọi là lạm dụng và tàn nhẫn.

Tôi không thể bỏ qua cho tôi ngay sau khi những tên thái giám bị trừng phạt. Sự đau khổ của Quang Tự làm đau tôi. Tôi bắt đầu nghĩ ngờ việc tôi làm cho nó trở thành Hoàng đế. Điều mỉa mai là một số Hoàng thân Mãn Châu lại mong muốn số phận đặt con trai vào tình huống của Quang Tự.

Các nhà phê bình, sử học và học giả tương lai sẽ nhất định cho rằng Quang Tự vẫn sống một cuộc sống bình thường cho tới khi tôi, bác nó, làm hỏng đời nó. Cuộc sống của Quang Tự trong Tử Cấm Thành được miêu tả là “thiếu thốn”. Nó không ngừng bị “con quỷ cái sát nhân hành hạ” và được nói là sống như “một tù nhân thực thụ cho tới khi chết”.

Mặc dầu đúng là tôi không nhận nuôi nó do lòng yêu thương, tôi dần dần càng yêu nó. Tôi không thể giải thích việc đó xảy ra như thế nào, mà tôi cũng không thấy cần phải giải thích. Chở che là điều tôi tìm thấy trong thằng bé đó. Bất kỳ ai đã từng một lần làm mẹ hoặc không may bị mất đứa con đều hiểu được điều gì xảy ra giữa Quang Tụ và tôi.

Tôi nhớ lúc đó Quang Tụ còn quá nhỏ để hiểu những ý đồ của tôi khi tôi dạy bằng cách nêu gương việc trị vì một đất nước bao la của chúng ta là một hành động cân bằng. Tôi ngụ ý nói đặt lòng tin vào quần thần của mình vẫn chưa đủ để đảm bảo vị trí của mình là một người duy nhất cai trị Trung Hoa. Chính nhân dân như Lý Hồng Chương và Chang Chih - tung là người có thể làm nổi hoặc nhấn chìm “con thuyền” của mình. Tôi để cho Quang Tụ xem tôi đóng cả hai vai chống lại nhau như thế nào khi tôi biến triều đình thành sân khấu cuộc đời.

Trong một buổi thiết triều tháng Mười, Lý Hồng Chương hết sức phấn khích với đề xuất của mình hủy bỏ hệ thống trường học Trung Hoa cổ lỗ và thay thế bằng một kiểu mẫu phương Tây. Tôi sử dụng Chang Chih - tung là một đối tượng với nhiệt tình hăng hái của ông. Là sản phẩm của hệ thống truyền thống Trung Hoa, Chang thuyết giảng tầm quan trọng của việc “giáo dục tâm hồn trước phần thể xác của nó”.

Tại buổi thiết triều này, như tôi đã tiên đoán với Quang Tụ, Lý cảm thấy mình bất chợt bị công kích. “Đó là cách của mẹ để dẫn ông đến việc xem xét lại cách tiếp cận của mình”. Sau đó tôi giảng giải cho Quang Tụ: “Việc mẹ cho gọi Chang là dùng để nhắc nhở Lý Hồng Chương rằng ông không phải là người duy nhất ngôi báu dựa vào”.

Những mưu mẹo của việc điều khiển không phải là điều tôi muốn dạy cho con trai tôi, nhưng những việc đó cần thiết cho sự tồn tại của nó là một Hoàng đế. Quang Tụ đã thừa kế một đế triều yếu ớt của Đồng Trị, tôi xem đó như nghĩa vụ của tôi phải chuẩn bị cho nó đối với những điều xấu nhất. Như một ngạn ngữ đã nói: “Sự tổn hại sẽ còn tệ hại hơn nếu đứa trẻ bị cha mẹ hoặc người chăm sóc phản bội” - một bài học tôi học được bằng cái chết của Đồng Trị.

Mười tám

Nhiệt độ xuống đột ngột và nước trong chiếc chum khổng lồ ở ngoài sân điện thiết triều phủ một lớp băng mỏng lên bề mặt. Trong nhà, những lò sưởi đốt củi cháy rực đỏ ở bốn góc. Nuharoo và tôi đều mừng vì chúng tôi đã cho chữa lại các cửa sổ. Những khe hở đã bị bịt kín để ngăn tiếng rít của gió Tây Bắc. Các thái giám cũng thay thảm nệm. Những rèm lụa mỏng được thay bằng rèm nhung dày.

Ngay khi Quang Tự có thể, tôi nói chuyện với thầy Weng và biến những buổi thiết triều thành những buổi học của nó. Điều đó không dễ gì đối với con trai tôi. Thầy giáo nó sẽ giúp nó hiểu được những gì nó trông và nghe thấy. Thường các vấn đề quá phức tạp đối với một đứa trẻ để có thể nắm bắt. Để làm cho mọi việc trôi chảy, tôi dành nhiều thời gian để chuẩn bị cho Quang Tự dự cuộc tranh biện sắp tới đây.

- Có phải trách nhiệm của Nga là bảo vệ Tân Cương không? - Quang Tự hỏi về tình huống từ hồi năm 1871, khi những lực lượng của Sa Hoàng chuyển vào vùng hoang dã cực Tây của chúng tôi ở Tân Cương, có tên là vùng Ili, sau con sông Ili.

- Bọn Nga tiến vào nhân danh triều đình của chúng ta, để ngăn không cho Ili trở thành một nhà nước Hồi giáo độc lập. - Tôi đáp. - Chúng ta không mời bọn Nga.

- Ý mẹ là bọn Nga tự rước chúng vào?

- Đúng thế.

Quang Tự cố để thấu hiểu:

- Nhưng... những cuộc nổi dậy của Hồi giáo không bị quét sạch hay sao? - Nó chỉ vào bản đồ và ngón tay của nó vạch lên những địa điểm. - Tại sao quân Nga vẫn còn ở đây. Tại sao chúng không trở lại đất của chúng?

- Chúng ta không biết. - Tôi nói.

- Yung Lu đang ở Tân Cương, không phải sao? - Thằng bé không chịu thôi.

Tôi gật đầu.

- Ông ta có làm gì để đuổi bọn Nga đi không?

- Có, ông ta đã yêu cầu những người láng giềng Nga hảo tâm rút khỏi Ili.

- Và?

- Chúng từ chối.

- Tại sao?

Tôi bảo Quang Tự rằng ước gì tôi có thể giải thích. Không giống như Đồng Trị, ít nhất Quang Tự cũng hiểu Trung Hoa không giữ thế mạnh tại bàn thương lượng. Quang Tự cố gắng rất nhiều để tìm được lời giải thích cho những quyết định mà nó buộc phải làm, nhưng thường thì không thể được. Đứa trẻ không thể nhận thức được tại sao Trung Hoa lại phải tiến hành những cuộc thương lượng ngoại giao kéo dài và vô cùng mệt mỏi với bọn Nga chỉ để rút cuộc phải đầu hàng. Nó sẽ không bao giờ hiểu được tại sao một hiệp ước mang tên nó, nó vừa kỷ thánh Hai năm 1881, lại áp đặt một khoản trả chín triệu rúp cho bọn Nga về những lãnh địa của chính Trung Hoa.

Tôi bắt đầu thấy Quang Tự đang phản ứng lại triều đình như thế nào. Nó bị đặt dưới những áp lực cố định và đau khổ khủng khiếp. Khi nó nghe thấy những tin tức xấu, tôi có thể cảm thấy được nổi bồn chồn lo lắng của nó và thấy nỗi sợ hãi in lên trên mặt nó. Tôi có lỗi đã vào hùa cùng với các quần thần nóng nảy kêu ca về việc càng lớn lên, Quang Tự càng xen vào công việc.

Chẳng bao lâu không chỉ còn đơn giản là chuyện kinh nghiệm học được đối với Quang Tự nữa. Bị choáng về những chuyện quan trọng hàng ngày, tinh khí và sức khỏe của nó bị ảnh hưởng tai hại. Tuy vậy sự lựa chọn của tôi là hoặc bùng bít nó hoặc để nó sống với sự thật, cách nào thì cũng tàn nhẫn cả. Khi chúng tôi cho triệu thượng thư bộ canh nông để đưa ra tiên đoán của ông ta về những vụ mùa năm tới, Quang Tự bật khóc. Nó cảm thấy cá nhân nó có tội khi viên thượng thư báo trước những thất thu nghiêm trọng về mùa màng do kết quả của lũ lụt và hạn hán.

Giờ đây, một Quang Tự đang trưởng thành phải tỏ ra quyết đoán và khép mình vào khuôn phép. Tôi thấy yên tâm khi nó không biểu lộ sự thèm khát nào được nhảy cõn lên với bọn thái giám và không hề có hứng thú với việc chuồn ra khỏi cung điện để nhậu nhẹt say sưa. Nó thường ăn một mình và không thoải mái khi phải ăn cùng. Khi ăn tối cùng với Nuharoo và tôi, nó ngồi im và ăn bất cứ món gì gấp cho nó. Mỗi sầu đau của tôi về việc mất Đồng Trị ảnh hưởng sâu sắc đến nó, đến mức Quang Tự cam đoan với tôi tư cách đối xử của nó sẽ làm tôi hài lòng.

Tôi ước gì có thể nói ra được sự khác biệt giữa sự nghiêm túc của tôi và nỗi buồn lúc nào cũng man mác của nó. Cho dù kinh nghiệm bảo tôi rằng những buổi thiết triều hàng ngày có thể thành một sự căng thẳng ghê gớm, tôi không nhận ra điều đó có thể là một liều thuốc độc đối với một đứa trẻ.

Ham hố làm cho nó chóng trưởng thành, tôi chối bỏ khả năng tôi có thể tước đoạt tuổi thơ của nó. Vẻ vui thích bề ngoài của Quang Tự đánh lừa tôi. Chỉ về sau, nó mới thú nhận nó sợ rằng nó không xứng với lòng mong mỏi của tôi.

Tôi không bảo cho Quang Tự biết rằng thua chỉ đơn giản là một cách để học được làm thế nào để thắng. Tôi sợ lặp lại những sai lầm của mình với Đồng Trị. Nuông chiều và chăm lo quá mức là một phần đã giết con trai tôi. Đồng Trị nổi loạn bởi vì nó biết nó không phải lo về việc mất sự yêu thương của tôi.

Quang Tự tuân theo chặt chẽ hệ thống quy tắc và nghi thức. Thầy Weng dùng mọi biện pháp để phòng ngừa khả năng nó lạm dụng những đặc quyền đặc lợi của nó. Như thế Quang Tự được biến thành con tin của cung đình. Chỉ về sau, tôi mới biết mỗi lần các triều thần tâu trình các vấn đề với nó, nó cũng thường coi các việc đó là của riêng nó. Nó trở nên hồ thẹn với bản thân về sự không có khả năng giải quyết các vấn đề của đế chế.

Khoảng năm 1881, sức khỏe của tôi suy yếu. Tôi mất chu kỳ kinh nguyệt bình thường và khó ngủ. Tôi mặc kệ việc mệt mỏi và những cơn nóng bừng đột ngột và hy vọng chúng sẽ qua đi. Vào dịp đất nước tổ chức kỷ niệm sinh nhật thứ bốn mươi sáu của tôi vào tháng Mười Một, tôi bị ốm nặng. Tôi phải mãi mới ngồi dậy, mặc áo được và phải uống trà sâm để phục hồi sức khỏe. Tuy nhiên, tôi tiếp tục tham dự triều chính và giám sát việc học hành của Quang Tự. Tôi khuyến khích Thầy Weng giới thiệu Hoàng đế với nhân dân ngoài kinh thành.

Quang Tự ban cho hai mươi ba tổng đốc các tỉnh được triều kiến riêng. Những tổng đốc thâm niên từng được chồng tôi bổ nhiệm rất đổi cảm tạ. Tôi tham dự từng buổi tiếp và vui mừng được gặp những người bạn cũ. Chúng tôi thường dừng lại để lau khô nước mắt.

Bước vào mùa đông, tôi hoàn toàn bị suy kiệt. Ngực tôi bị ứ máu, viêm tấy và tôi bị bệnh tiêu chảy nặng. Một buổi sáng tôi ngất đi trong khi thiết triều.

Sáng hôm sau, Nuharoo trong chiếc áo triều vàng đến thăm tôi. Đây là lần đầu tiên tôi thấy tóc chị quăn trên tấm bìa cứng hình chữ V, đầy châu báu và đồ trang sức. Tôi chúc mừng chị và hỏi liệu chị sẽ điều khiển các buổi thiết triều chứ. Nuharoo đồng ý, rồi thêm: “Nhưng đừng hòng chị là một nô lệ”.

Tôi đã từng không có được sự thanh thoi để nhận ra ánh mặt trời mấy năm liền. Vì mùa đông đã chuyển thành mùa xuân, năng lực của tôi dần dần trở lại. Cả ngày trong ánh nắng mặt trời, tôi làm việc trong các vườn cây của tôi. Tôi nghĩ tới Yung Lu và thắc mắc chàng đang làm ăn ra sao trong cái tiểu bang Hồi giáo xa xôi đó. Tôi đã viết cho chàng nhưng không nhận được thư

trả lời nào.

Sau buổi thiết triều, Quang Tự ghé thăm tôi và mang bữa tối tới cho tôi. Nó đã trở nên cao lớn hơn và dịu dàng, nho nhã. Nó từ tốn đặt một miếng gà quay lên đĩa của tôi và hỏi tôi có thích hoa trà mới nở không.

Tôi hỏi Quang Tự liệu nó có thắc mắc về cuộc sống bên ngoài Tử Cấm Thành không và cũng hỏi nó có nhớ bố mẹ không?

- Mẹ và bố được phép đến thăm con bất cứ lúc nào. - Nó đáp. - Nhưng họ có đến đâu.

- Có lẽ con nên mời họ.

Nó nhìn tôi một lúc rồi lắc đầu. Tôi không thể bảo liệu nó có ao ước muốn gặp họ hay sợ làm phật ý tôi. Những lời bình trước đây về em gái tôi hẳn đã ảnh hưởng đến thái độ của nó. Mặc dầu tôi không hề chủ định rẽ rúng Rong, tôi vẫn không có được những điều tốt đẹp để nói về mẹ nó.

Tôi hỏi Quang Tự liệu nó có nhớ đến cái chết của anh họ Đồng Trị nó không, và nó cảm thấy thế nào về việc được lựa chọn kế vị Đồng Trị.

- Con không nhớ mấy về Đồng Trị. - Quang Tự nói. Nó nhớ lại đã được bế trong hai cánh tay Yung Lu, liên quan đến cái đêm rời khỏi tổ ấm. - Con nhớ bộ mặt tối sẫm của ông và những huy hiệu trang trí trên bộ đồng phục. Những huy hiệu làm lạnh giá da con. Con cảm thấy lạ lùng. Con nhớ trời tối om. - Rồi nó chăm chú nhìn tôi và thêm. - Con thích cười ngượng với một người Bát Kỳ.

- Quang Tự, con là người tử tế. - Tôi nói, cảm thấy được an ủi nhưng vẫn cảm thấy có tội. - Nhưng hẳn là rất khủng khiếp bị lôi ra khỏi chiếc giường ấm áp và giấc ngủ sâu. Mẹ xin lỗi đã phải để con trải qua cảnh đó.

- Có một chủ định trong sự khởi đầu hỗn mang của con - Thăng bé nói bằng giọng của một ông già.

Tôi thở dài, lại càng cảm động bởi sự cảm thông của nó.

- Sống tốt không cần đến suy lý, thuyết phục hoặc giải thích trong khi sống tốt đòi hỏi rất nhiều. - Quang Tự mỉm cười. - Ba người anh của con chết bởi tay mẹ con. Con có lẽ đã là người kế tiếp nếu mẹ không nhận nuôi con.

Nó đứng lên và chìa cánh tay phải ra cho tôi. Chúng tôi bước vào vườn hoa. Nó cao tới ngang mày tôi và gầy gò trong chiếc áo sa tanh vàng. Dáng điệu của nó nhắc tôi nhớ đến dáng đi của anh họ nó.

- Mẹ tin chắc em gái mẹ không có ý làm hại. - Tôi nói.

- Mẹ con đang rất ốm. Cha con nói ông đã từ bỏ mẹ.

- Phu nhân Hoàng tử Kung bảo Nuharoo rằng cha con đã chuyển ra ngoài và đang sống với bà vợ lẽ thứ năm. Có thật thế không?

- Con e rằng như thế đấy.

- Liệu Rong có ổn không?

- Mẹ ngã từ trên giường xuống và vỡ hông tháng trước. Bà quở trách các thái y làm cho bà đau đớn. Lẽ ra con không nên gửi Thái y Sun Pao Tien đến đấy.

- Tại sao không? Điều gì đã xảy ra?

- Bà đánh ông. - Dừng một lúc, Quang Tự thêm. - Bà đánh tất cả mọi người cố giúp bà. Đôi khi con mong bà chết đi.

- Mẹ xin lỗi.

Quang Tự lặng đi và lau nước mắt.

- Khi mẹ nhận nuôi con mẹ đâu có nghĩ đến hạnh phúc của con. - Tôi thú nhận. - Lợi ích của triều đại là điều duy nhất trong trái tim mẹ. Đồng Trị đã có một sự kết thúc bi thảm. Mẹ vẫn không thể tha thứ cho mẹ. Mẹ đã chẳng giúp gì được nó... và mẹ sợ rằng mẹ sẽ chẳng giúp gì được cho con, Quang Tự ạ.

Chàng trai trẻ quỳ sụp xuống, khấn lạy tôi:

- Mẹ, con xin mẹ đừng nghĩ về Đồng Trị nữa. Đã có con đây, đang sống và con yêu mẹ.

Mười chín

Tháng Tư, tin cho biết Nuharoo bị đột quỵ lan khắp Tử Cấm Thành.

- Thái hậu cảm thấy ốm từ tuần trước. - Trưởng thái giám của Nuharoo tâu tại triều đình. Chiếc cổ da bọc xương của y chồi ra phía trước như một quả nho quá chín - Thái hậu không thiết ăn, lên giường trước khi chăn được ủ ấm. Ngày hôm sau, Lệnh bà nhất định đòi ra khỏi giường nhưng không nổi. Nô tài giúp mặc áo và để ý thấy quần áo ẩm mồ hôi lạnh. Lệnh bà nặng trĩu trên hai vai nô tài trong khi nô tài làm tóc và trang điểm cho Lệnh bà. Lệnh bà cứ như thế trên kiệu đến điện Dưỡng Tâm, nhưng bị bất tỉnh trước khi thiết triều.

- Tại sao người không báo cho Thái y Sun Pao Tien sớm hơn? - Tôi hỏi. - Lệnh bà không cho phép. - Viên thái giám đáp.

- Lúc đó là bốn giờ chiều và thần cho Thái hậu một thứ thuốc để làm tiêu cơn bệnh. - Sun Pao Tien bước tới và tâu. cuối - Bà bị bệnh gì? - Tôi hỏi.

- Chúng thần không biết rõ lắm. - Thái y nói. - Có thể là gan hoặc cảm cúm. - Thái hậu nhất định bắt giữ kín bệnh tình của mình. - Viên trưởng thái giám nói. - Sau năm ngày, người đuổi các thái y đi. Chủ nhân của nô tài bị một cơn đột quỵ đêm qua, người bị co cứng trên sàn, mắt trợn ngược và sùi bọt mép. Trước khi các thái y đến, Thái hậu đã bất tỉnh hoàn toàn. Nô tài thấy nên phàn nàn là Thái y Sun Pao Tien không giúp được gì.

- Những thái giám không ngừng lật sấp, lật ngửa, lật nghiêng bệnh nhân của thần như thế Lệnh bà là một diễn viên nhào lộn ấy. - Thái y phản đối.

- Đó là cách duy nhất chúng tôi có thể giữ cho Lệnh bà không bị nặng thêm. - Thái giám của Nuharoo đáp trả.

- Lẽ ra chúng tôi trước tiên phải đến vị thầy tu ở đền. - Viên thái giám dấm vào đầu mình. - Những lời cầu nguyện của ông nổi tiếng làm cho người đang hấp hối ngồi dậy và đi lại được.

Tôi ngăn viên thái giám lại và yêu cầu Sun Pao Tien tiếp tục.

- Đồng nghiệp của thần và thần phát hiện ra Thái hậu từng bị tắc nghẽn đờm dãi. Chúng thần vẫn đang tìm cách để hút nó ra.

- Nhưng không có hiệu quả! - Bọn thái giám đồng thanh kêu lên.

Tôi hỏi tại sao tôi không được thông báo.

- Chủ nhân của nô tài không muốn triều đình biết nhất là Lệnh bà. Chủ nhân tin trong ít lâu sẽ khỏi.

- Người có bằng chứng nào không?

- Đây ạ. - Viên thái giám lúng túng moi túi lấy ra một mẩu giấy nhàu. - Chủ nhân nô tài ghi lời dặn dò có ký tên. - Nước mắt và mũi dãi từ mũi viên thái giám giổ xuống. - Chủ nhân hồi phục một cách thần kỳ lần gần nhất. Vì vậy bọn nô tài nghĩ Lệnh bà sẽ qua khỏi lần này.

- Lần gần nhất? Người định nói gì? Trước đây đã xảy ra như thế?

- Vâng. Lần đầu, khi chủ nhân mới hai sáu tuổi, rồi đến lần ba mươi ba tuổi nữa. Lần này, nô tài sợ sẽ không sống nổi.

Khi tôi bế nhào đến cung điện của Nuharoo, tiếng kêu khóc vang trời. Sân đông nghịt người. Trông thấy tôi đám đông nhường lối. Tôi đến tận giường Nuharoo thấy chị thực tế đã vui mình trong đám hoa sơn chi. Thái y Sun Pao Tien ở bên cạnh.

Nó làm tôi choáng váng, làm sao ốm đau lại làm biến đổi diện mạo chị đến thế. Lông mày chị biến thành hình của mớ lông rối lớn, miệng chị xệ xuống một bên. Hơi thở của chị khó nhọc và

có tiếng khò khè trong cổ họng.

- Mang hết hoa đi. - Tôi ra lệnh.

Không ai trong số hầu cận nhúc nhích.

- Làm sao có thể thở được với đồng hoa đè nặng trên ngực?

Bọn thái giám quỳ cả xuống:

- Đó là ý muốn của Thái hậu.

- Nuharoo. - Tôi thì thảo.

- Thái hậu không nghe thấy được đâu. - Thái y nói.

- Làm sao có thể thế này? Bao nhiêu năm không ốm lấy một ngày.

- Những công việc tại triều đình đã làm Lệnh bà kiệt sức. - Thái y giải thích. - Có thể không qua hết đêm nay.

Ít phút sau Nuharoo mở mắt:

- Yehonala, em đến thật đúng lúc. - Chị nói. - Chị phải chào từ biệt em.

- Vớ vẩn, Nuharoo. - Tôi cúi xuống. Khi tôi chạm vào chiếc vai gầy yếu của chị, nước mắt tôi trào lên.

- Hãy chôn chị với những hoa sơn chi. - Chị nói.

- Triều đình muốn chôn chị theo cách của họ. Em đảm bảo với chị rằng chị sẽ không bị bắt nạt trong cái chết. - Em đảm bảo bất cứ điều gì chị dặn. Nhưng chị sẽ không chết đâu.

- Con đường của chị là con đường duy nhất, Yehonala.

- Ôi, chị Nuharoo yêu quý. Chị hứa chị sẽ không bỏ đi như thế đi.

- Chị không... - Chị nhắm mắt lại. Một thái giám lấy khăn lau mặt cho chị. - Chị không bỏ công việc bởi vì chị không muốn làm mình hổ thẹn.

- Có chuyện gì mà phải hổ thẹn?

- Chị muốn chứng tỏ... rằng chị cũng giỏi giang như em.

- Nhưng đúng là thế mà, chị Nuharoo.

- Đó là sự dối trá đê tiện, Yehonala. Em hạnh phúc bởi vì chị sắp bị gạt ra khỏi đường đi của em vĩnh viễn.

- Xin chị, Nuharoo...

- Giờ thì em có thể ra lệnh cho bọn thái giám mang hết chổi của họ đi.

- Chị đang nói về chuyện gì vậy?

- Em có thể thu hết lá rụng chất đồng chúng cao lên theo ý em ở các sân điện. Mặc xác những vết ố bẩn trên đá hoa.

Tôi lắng nghe và khóc.

- Phật ở bên kia đợi chị.

- Nuharoo...

Chị giơ tay lên:

- Đừng nói nữa, Yehonala. Cái chết thật ghê tởm. Chị chẳng có cái gì để lại.

Tôi cầm tay chị. Tay chị lạnh, những ngón tay chị như một bó đũa.

- Có vinh dự, Nuharoo...

- Em nghĩ chị quan tâm ư?

- Chị giữ được rất nhiều đức hạnh, Nuharoo. Cuộc sống thế giới bên kia của chị sẽ là một cuộc sống huy hoàng.

- Chị đã từng sống trong những bức tường này... - Giọng chị chìm xuống. - Chỉ có gió bụi của sa mạc lọt vào... - Chị từ từ quay người nhìn lên trên trần nhà. - Hai dặm rưỡi các bức tường và hơn ba nghìn mẫu khép kín đã từng là thế giới của chị và của em, Yehonala. Chị sẽ không gọi em là Phong Lan. Chị đã tự hứa như thế.

- Tất nhiên không rồi, Nuharoo.

- Không còn phải ôn luyện các quy tắc, nghi thức... tấn hài kịch dài vô tận của những phong cách nói năng ứng xử... - Chị dừng lại để thở - Chỉ có chiếc tai thực tế có thể khám phá ra nghĩa thực của ngôn từ bọc kín trong đồ chạm khắc bằng vàng... ý tưởng che giấu trong hồ phách.

- Ồ, vâng, Hoàng hậu Nuharoo.

Nửa giờ sau, Nuharoo hạ lệnh để mình chị với tôi.

Khi căn phòng đã vắng hết, tôi kéo hai chiếc gối dày và đỡ chị ngồi dậy, tóc chị và chiếc áo trong của chị ướt đầm mồ hôi.

- Em sẽ... - Chị bắt đầu - tha thứ cho chị chứ?

- Về chuyện gì?

- Về... về việc lôi kéo Hàm Phong ra khỏi giường em.

Tôi hỏi ý chị muốn nói các phi nữ mà chị đã mang vào để quyến rũ Hàm Phong khi tôi có thai.

Chị gật đầu.

- Đó chỉ là vấn đề thời gian cho tới khi Hàm Phong bỏ rơi em.

- Chị sẽ bị trừng phạt trong kiếp sau nếu em không tha thứ cho chị, Nương nương Yehonala.

- Thôi được, em tha thứ cho chị, Nuharoo.

- Chị cũng âm mưu làm em sẩy thai. - Chị vẫn không dừng lại.

- Em biết, dẫu chị không thành công.

Một giọt nước mắt ứa ra từ mắt chị:

- Em tốt quá, Yehonala.

- Nuharoo, em xin chị, đừng nói thêm gì nữa.

- Nhưng vẫn còn có chuyện chị muốn thú nhận.

- Em không muốn nghe đâu.

- Chị phải nói, Yehonala.

- Để mai... Nuharoo.

- Chị có thể... không còn cơ hội.

- Em hứa sáng mai sẽ đến.

Chị quyết định với bất cứ giá nào cũng phải nói ngay:

- Chị... cho phép giết hại An Thế Hải.

Giọng nói của chị hầu như không nghe nổi, nhưng nó vẫn chạm nọc tôi.

- Hãy nói với chị em căm ghét chị đi, Yehonala.

Đúng vậy, tôi căm ghét chị, nhưng tôi không thể nói thế.

Đôi môi chị run rẩy:

- Chị cần ra đi với lương tâm trong sạch.

Chị xoắn lấy những ngón tay tôi. Vẻ mặt chị đau đớn và bất lực. Miệng chị há ra và ngậm lại như một con cá ra khỏi nước.

- Hãy thương hại chị, Yehonala.

Tôi không dám chắc tôi có quyền tha thứ không. Tôi rút tay tôi ra khỏi tay chị.

- Nghỉ ngơi đi một chút, Nuharoo. Mai em sẽ đến thăm chị.

Đem hết sức mình chị hét lên:

- Việc ra đi của chị là không thể đảo ngược.

Tôi bước đi và tiến về phía cửa.

- Em vẫn mong chị biến đi, Yehonala, chị biết em vẫn muốn thế.

Tôi dừng bước và quay lại:

- Vâng, nhưng em đổi ý. Chúng ta vốn không phải là những người cộng tác tốt nhất, nhưng em không thể tưởng tượng nổi không cần một người cộng tác chút nào. Em đã quen với chị. Chị là một con quỷ đốn mạt nhất mà em biết.

Một nụ cười thảm hại lướt qua khuôn mặt Nuharoo và chị thầm thì:

- Chị ghét em, Yehonala.

Sáng hôm sau chị chết. Chị bốn mươi tư tuổi. Mấy lời nói cuối cùng của chị với tôi là “Ông ấy không đợi đến chị”. Tôi sững sờ bởi vì tôi tin chắc chị muốn nói rằng Hoàng đế Hàm Phong không làm tình với chị vào đêm tân hôn.

Tôi tuân theo những lời dặn dò về việc chôn cất của Nuharoo và phủ lên người chị bằng hoa sơn chi. Quan tài chị được chở đến khu lăng mộ hoàng gia và chị được đặt bên cạnh chồng chúng tôi. May sao, đó là tháng Tư, mùa của hoa sơn chi. Tôi không ngại cho tàu thuyền chở đến hàng tấn từ phương Nam, lễ tổng biệt được tổ chức trong một biển hoa sơn chi trong điện thờ Phật, có hàng nghìn người tham dự. Hàng trăm vòng hoa tang đủ mọi hình thù, kích cỡ từ khắp đất nước đưa tới. Bọn thái giám xếp chồng lên, tràn ngập điện thờ.

Việc say mê hoa sơn chi của Nuharoo là điều mới lạ đối với tôi. Thứ cây đó không phải quê hương ở Bắc Kinh, mà phổ biến ở phương Nam. Từ các thái giám, tôi được biết là Nuharoo trước trận ốm cuối cùng chẳng bao giờ xem thứ hoa đó. Chị đã yêu cầu mộ chị được trồng những cây hoa đó chỉ để được nói cho biết rằng, chúng ta không sống nổi trong thời tiết khắc nghiệt của phương Bắc. Và đất sa mạc không thích hợp với chúng.

Rút cuộc Nuharoo đã làm tôi ngạc nhiên về những cảm nhận của chị. Tôi nhớ chị đã hài lòng thế nào khi tôi gặp chị lần đầu ở tuổi mười sáu. Chị tin rằng cái thế giới bên ngoài là thứ rác rưởi so với cái “Vĩ đại bên trong”. Tôi chỉ có thể thắc mắc không biết chị có lẽ đã hứng khởi đến thế nào nếu chị đã từng du lịch tới phương Nam và tận mắt thấy cánh đồng phì nhiêu xanh tươi, miền đất của những hoa sơn chi.

Hai nghìn tu sĩ Phật giáo tham dự lễ mai táng. Họ tụng kinh suốt ngày đêm. Quang Tụ và tôi ở lại rất muộn ở lễ “gọi hồn” khi vong hồn Nuharoo được nói đã thăng thiên. Các thái giám đặt nến vào những thuyền giấy gấp và thả nổi trên hồ Côn Minh. Quang Tụ chạy trên bờ, theo những cây nến trôi dạt.

Tôi ngồi lên một phiến đá phẳng trên bờ. Tôi đọc khẽ một bài thơ chúc chị một chuyến đi may mắn lên thiên đường.

Hoa Sơn chi đầy sân không hại bụi

Leo lên chùm nho, hương thơm càng ngào ngạt

Dịu dàng, hoa làm tăng thêm sắc màu xanh tươi

Hoa nhẹ nhàng tỏa theo hương thơm, từng đợt, từng đợt

Một làn hương nhẹ che giấu con đường ngoằn ngoèo khỏi bị nhìn thấy

Giỏ sương mai lạnh lẽo và xanh rờn từ những lối dạo chơi che khuất.

Nhưng ai sẽ ca ngợi vũng nước trong lời ca?

Lạc trong một giấc mơ, nhà thơ ngủ dài.

Báo chí nước ngoài miêu tả cái chết của Nuharoo là “bí hiểm”, “đáng ngờ” và suy diễn tôi là kẻ sát nhân. “Nói chung người ta tin rằng Từ Hy gây ra cái chết của người đồng nghiệp chính”. Một tờ thời báo có uy tín của nước Anh phát ngôn vậy. “Bà ta quyết định phải giết bởi vì Nuharoo đã phát hiện ra bà lên giường với một người lãnh đạo kinh kịch”.

Tôi có thể giữ thái độ vô tư cho đến khi Đồng Trị được đưa vào những chuyện đàm tiếu. “Bà ta lại làm thế nữa: Yehonala hiến tế con của chính mình trên Bàn thờ Tham vọng của Bà ta”. Một tờ báo Anh làm um lên với tiêu đề đó và câu chuyện được các báo chí Trung Hoa đăng lại. Bài báo nói: “Khi Hoàng đế Đồng Trị bị ốm nặng, mẹ ngài chẳng những không chăm sóc thuốc thang tử tế cho ngài, lại còn mặc cho bệnh tật gây nguy hại đến tình trạng sức khỏe mong manh của ngài. Chẳng lẽ chúng ta lại không có lý do để nghi ngờ bà ta đã cho phép điều đó xảy ra với người đồng nghiệp chính của mình sao?”. Một tờ báo khác hưởng ứng: “Yehonala hình như chủ định sắp xếp một kế hoạch bí mật, chu đáo, đẩy nhanh cái chết của con trai mình và của Nuharoo. Mọi người ở triều đình đều biết rằng Đồng Trị và Nuharoo sẽ không sống được để thấy tuổi già”.

Tôi cảm thấy vô phương chống đỡ. Để chứng minh rõ những can thiệp sâu hơn của nước ngoài vào Trung Hoa, tôi phải chịu biến mình thành một quái vật.

“Không thể hình dung nổi Yehonala lại không biết những kỳ tích đáng hổ thẹn của con trai mình và của Nuharoo”. Một bài báo dịch của Trung Hoa viết, “những hậu quả tai hại của những hành động, phiêu lưu như thế. Việc cấm đoán những cuộc ăn chơi bừa bãi này là trong vòng quyền lực của bà ta, tuy nhiên bà ta đã không làm gì để ngăn cản”.

Hết ngày này sang ngày khác, những kẻ gièm pha vu khống từ khắp nơi trên thế giới nhả ra nọc độc: “Chúng ta thấy rõ sự đoạn tuyệt hoàn toàn từ con trai của Nữ hoàng nhiếp chính và sự thèm khát quyền lực tuyệt đối của bà ta đến thế nào”. “Đối với cô thiếu nữ từ một tỉnh nghèo nhất của Trung Hoa, không giá nào là quá cao để duy trì việc nắm quyền chuyên chế trên ngôi Thiên Hoàng”.

Tôi mơ ước Yung Lu sẽ trở về để bảo vệ tôi. Tôi khóc tại bàn thờ Đồng Trị giữa đêm và bước trở về qua điện Dưỡng Tâm như một bóng ma. Trong những ngày thiết triều tôi thường suy sụp và khóc như một nữ sinh. Quang Tự vẫn không ngừng đưa khăn tay cho tôi đến khi chính mình cũng bật khóc.

Hai mươi

Nhà chiến lược và doanh nhân đầy quyền lực Lý Hồng Chương bảo với tôi rằng Trung Hoa không chỉ đối mặt với một cuộc chiến không thể tránh khỏi mà chúng ta còn đã dấn sâu vào nó. Suốt cả tuần, triều đình đã thảo luận không việc gì khác ngoài những tham vọng của Pháp ở những tỉnh biên giới phía Nam của chúng ta, kể cả Việt Nam, nơi Trung Hoa đã từng đô hộ trước khi người Việt Nam giành được nền độc lập vào thế kỷ thứ X.

Ngay sau cái chết của chồng tôi vào năm 1862, Pháp đã biến nam Việt Nam, còn gọi là Nam Kỳ thành thuộc địa. Giống như Anh quốc, Pháp đang đói khát thêm muốn được buôn bán trong những tỉnh miền nam của chúng ta và đã để mắt đến việc kiểm soát tuyến đường thủy sông Hồng ở phía Bắc Việt Nam.

Để giúp giữ vững lãnh địa Việt Nam ở phía Nam, tôi ra lệnh tha cho một thủ lĩnh phiến loạn Thái Bình trước đây và phái y đến đẩy lùi bọn Pháp. Tên phiến loạn này vốn được sinh ra ở mảnh đất này và xem đó như quê hương của mình⁽¹⁾. Y chiến đấu dũng cảm và đạt được việc cầm chân quân Pháp. Nhưng khi nhà vua chết, Pháp thương lượng ký kết hòa ước với người kế vị thỏa thuận “Việt Nam công nhận chế độ bảo hộ của Pháp”.

Để đáp lại tối hậu thư của triều đình chúng tôi, quân Pháp tung ra một cuộc tấn công quân sự bất ngờ. Vì chúng tôi không tính đến chuyện tiến hành chiến tranh, những biên giới phía Nam của chúng tôi hoặc không được tăng cường, hoặc không được chuẩn bị. Tháng Ba năm 1884, Lý Hồng Chương đến tận trình tất cả những thành phố chủ yếu ở Việt Nam đã rơi vào tay Pháp.

Triều đình của tôi bị chia rẽ qua cuộc khủng hoảng. Về mặt công khai, cuộc tranh luận diễn ra về việc làm thế nào để giải quyết tốt nhất với cuộc xâm lược của Pháp. Tuy nhiên sâu bên dưới là một cái hố phân chia ngày càng rộng ra giữa hai phái chính trị: phái bảo thủ Mũ sắt Mãn Châu và phái cấp tiến do Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương lãnh đạo.

Tôi hỏi Quang Tự, lúc này vừa đúng mười bốn tuổi, rằng nó cảm thấy thế nào về tình thế và nó đáp:

- Cho đến nay, con không biết.

Tôi không dám chắc liệu có phải con tôi có ý khiêm tốn hay không. Nhiều tháng liền ngồi suốt những buổi thiết triều hình như đã làm thảng bé mồn mỗi đi. Nó có vẻ buồn chán và thiếu nhiệt tình. Nó đã nửa đùa nửa thật bảo tôi rằng nó thích một ván cờ tướng hơn là tham dự triều chính. Khi tôi bảo nó rằng nó phải làm những gì bốn phận kêu gọi, Quang Tự đáp:

- Con sẽ cố gắn mình vào ngai rồng.

Tôi cố khích lệ nó:

- Con đang cứu đất nước, Quang Tự.

- Con đã không làm được bất cứ việc gì. Con chỉ để tai nghe, vẫn những lời tranh cãi ấy, ngày nào cũng vậy.

Đến lúc đó tôi mới phát hiện ra Quang Tự đã bỏ qua những buổi thiết triều suốt thời gian tôi chuẩn bị tang lễ Nuharoo. Điều này còn làm tôi lo lắng hơn cả việc nhận được tin những đô thị ở Việt Nam bị thất trận.

Tôi không biết tôi có thể làm gì khác để tiêm một ý thức khẩn cấp vào Ấu hoàng. Một hôm, trong một bữa ăn trưa, tôi hình dung ra vị thế của chúng tôi trên một chiếc giấy ăn, bằng việc vẽ một hình tam giác thể hiện cái triều đình bị chia rẽ với Hoàng đế bị giam ở chính giữa.

Tôi cố không đẩy quá mạnh. Tôi nhớ Đồng Trị đã chạy trốn thế nào trong khi tỏ ra vâng lời. Tôi nhớ sự căm hận của nó và sự giận dữ đã xen vào giọng nói của nó. Tôi tự nhủ đã biến cuộc đời thành trò chơi của Quang Tự thay vì của tôi.

Điều trước hết tôi làm là thôi không đòi hỏi nghĩa vụ của Quang Tụ phải thi hành những nghi lễ của Khổng giáo. Mặc dầu tôi đồng ý với triều đình rằng vong hồn Đồng Trị yêu cầu việc thực hiện cầu nguyện theo nghi lễ truyền thống và những nghi thức cầu cho linh hồn người đã ra đi được an ủi. Tôi tin Quang Tụ cần một sự nghỉ ngơi.

Tôi không muốn Quang Tụ sống trong cái bóng của Đồng Trị. Tuy nhiên, triều đình lại coi việc lên ngôi của Quang Tụ chẳng là gì ngoài việc đó. Không có sự giám sát của Nuharoo nữa, tôi uốn cong luật lệ. Một vài triều thần chất vấn những hành động của tôi, nhưng phần lớn thành viên trong triều thông hiểu việc đó khi tôi nói:

- Chỉ khi Quang Tụ đã hoàn thành di chúc, linh hồn Đồng Trị mới thực sự được thanh thoi.

- Chú Hoàng tử Ts'eng dọa tự tử khi con đồng ý cho phép người nước ngoài sống và kinh doanh ở Trung Hoa. - Quang Tụ tâu. - Ông đã yêu cầu cha con tham gia tài trợ cho những võ sĩ.

Tôi hoàn toàn quá hiểu các võ sĩ, một phong trào nông dân có nguồn gốc sâu trong truyền thống văn hóa Trung Hoa - ấy là họ tuyên bố như thế. Số lượng của họ phát triển rất nhanh.

- Khốn thay - Tôi báo cho con tôi biết - Nhiệm vụ của môn phái võ này là sát hại những người nước ngoài.

- Vậy mẹ đứng về phía Hoàng tử Kung? - Quang Tụ hỏi.

Tôi thở dài.

- Cha con đầy chuyện vớ vẩn. - Quang Tụ tiếp tục. - Thơ và thư pháp của ông trưng bày ở khắp nơi.

- Hoàng tử Ch'un muốn Trung Hoa vẫn đóng cửa. Con nghĩ sao?

- Con đồng ý với chú Kung. - Quang Tụ đáp. Rồi nhìn thẳng vào mắt tôi, nó nói. - Con không hiểu tại sao mẹ lại bảo con dừng lại, khi con cố để triều đình biết ý kiến của con.

- Công việc của Hoàng đế là để đoàn kết triều đình lại. - Tôi nhẹ nhàng chỉ rõ.

- Vâng, thưa mẹ. - Quang Tụ vâng lời nói.

- Mẹ nghe nói con muốn kiểm tra hải quân.

Quang Tụ gật đầu:

- Vâng, rất muốn. Lý Hồng Chương đã sẵn sàng, nhưng triều đình lại không cho phép con tiếp ông. Cha con nghĩ ông mới thực sự là Hoàng đế, còn con chỉ khoác bộ áo.

- Con nghĩ thế nào về việc Hoàng tử I. Kuang nắm giữ bộ Ngoại giao?

- Ông có vẻ có khả năng hơn những người còn lại. Nhưng con không thực sự ưa ông ấy, hoặc các ông chú khác của con. - Quang Tụ dừng một lúc rồi tiếp tục. - Mẹ ạ, nói thật với mẹ, con vẫn đang thiết lập những sự tiếp xúc với những người ngoài cánh triều đình. Những nhà tư tưởng và những nhà cải cách, những con người biết giúp con thực sự thế nào.

- Hãy đảm bảo con hiểu cải cách có nghĩa trong thực tế là như thế nào. - Tôi không muốn nói tôi không hiểu mấy.

- Con đảm bảo, mẹ ạ. Con vẫn đang lập một kế hoạch cải cách.

- Sắc dụ đầu tiên của con sẽ là thế nào?

- Sẽ là tước bỏ đặc quyền từ những kẻ hưởng lương của chính phủ trong khi không đóng góp được điều gì.

- Con có hiểu rõ được tầm ảnh hưởng của nhóm này không?

- Con biết có hàng trăm loại ký sinh hoàng tộc được trả lương cho mỗi quan hệ hoàng thân quốc thích của họ. Cha con, các chú, các bác con, anh em ruột, anh em họ con là những ông chủ

của họ.

- Em trai con, con út của Hoàng tử Ch'un, đã trở thành ngôi sao mới của phái Mũ sắt. - Tôi cảnh cáo Quang Tự. - Bè nhóm của nó sẽ tiêu diệt bất kỳ ai ủng hộ Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương.

- Con sẽ là người ban các sắc chỉ chứ không phải con út của Hoàng tử Ch'un.

- Ủng hộ Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương và duy trì những mối quan hệ tốt với phe bảo thủ. - Tôi khuyên.

- Con đã chuẩn bị để loại bỏ họ. - Quang Tự nói bằng một giọng bình thản. Sự quyết đoán của nó làm tôi hài lòng mặc dầu tôi biết tôi không nên khích lệ nó đi xa hơn:

- Con không nên loại bỏ họ, Quang Tự.

Hoàng đế quay đầu về phía tôi và nhìn chăm chăm.

- Họ là trái tim của giai cấp thống trị Mãn Châu. - Tôi giải thích - Con không được biến họ hàng máu mủ thành kẻ thù.

- Tại sao?

- Họ có thể dùng luật gia tộc để lật đổ con.

Quang Tự có vẻ đắn đo. Nó đứng lên khỏi ghế và đi đi lại lại trong phòng.

- Tài trợ võ phái là một trong những chiến thuật của phái Mũ sắt. - Tôi vừa nói vừa nhấp một ngụm trà. - Họ được tổng đốc Quảng Đông, người bạn của chúng ta hậu thuẫn.

- Con biết, con biết, họ là những thủ lĩnh đầy ảnh hưởng và đang cảm hận nếu không phải là hèn thù đối với những người nước ngoài. - Quang Tự trở lại ghế và ngồi xuống, buông ra một tiếng thở dài.

Tôi đứng lên đổ thêm nước nóng vào tách trà của nó.

- Con có nên tin Lý Hồng Chương không? - Quang Tự hỏi. - Ông có vẻ là người thương lượng kết quả nhất với các lực lượng ngoại quốc.

- Hãy tin ông. - Tôi đáp. - Tuy nhiên hãy nhớ rằng, Hoàng tử Ch'un quan tâm tới triều đại Mãn Châu không kém Lý Hồng Chương đâu.

Không khí mùa xuân đầy cát sạn thổi từ gió dữ sa mạc tới. Chưa đến tháng Tư mà gió đã dịu lại thành cơn nhẹ. Dưới mặt trời ấm áp, các thái giám đã cởi bỏ những chiếc áo dài nâu mùa đông khiến họ trông giống như những con gấu. Những phi nữ hậu cung chui ngay vào những chiếc áo dài đến mắt cá chân theo thiết kế Mãn Châu khéo léo tôn lên hình dạng của đàn bà.

Tôi nhớ từng dạo chơi các đường phố Bắc Kinh. Đã hơn một phần tư thế kỷ, tôi từng có niềm vui đó. Những hình ảnh của thành phố chỉ đến với tôi trong những giấc mơ. Tôi nhớ như đang nhìn vào trong những ngõ, những sân, ở đó những cây ferrmiana(2) đang đâm chồi và những cây sơn trà đang nở hoa. Tôi nhớ những giỏ hoa mẫu đơn của những người bán hoa bên những ngã tư đường phố đông đúc. Tôi nhớ hương thơm những bông hoa mới cắt của họ và mùi ngọt ngào của cây chà là.

Những bông hoa liễu lông xù như trái bóng đuổi nhau trong Tử Cấm Thành. Chúng bay qua những bức tường trong, lọt qua cửa sổ và đậu lại bàn làm việc của tôi, trong khi tôi đang phác thảo lại những gì tôi đã đọc trong những bài tường thuật từ nước ngoài.

Quang Tự ngồi bên cạnh tôi.

- Lý Hồng Chương nói đã gửi những lực lượng tăng cường tới điểm nóng, nhưng từ những người khác, con lại nghe khác. - Quang Tự vừa nói vừa chụm hai bàn tay lại chống cằm.

Không có ai khác ở trong phòng. Chúng tôi có thể nghe thấy tiếng vọng của giọng nói chúng

tôi. Tôi nhắc nhở Hoàng đế về khả năng người ta thường nói bất cứ điều gì để làm mất uy tín của Lý.

- Khó mà biết ai đang nói sự thật. - Quang Tự đồng ý.

Tôi mong có những người khác tôi có thể dựa vào họ để có được tin tức. Lý Hồng Chương là người duy nhất đã thiết lập được uy tín của ông vượt ra khỏi chiếc bóng của ngò vục. Tôi thích ông mặc dầu không bao giờ thích tin tức của ông. Mỗi khi tôi nghe tiếng thái giám của tôi báo tin Lý đến, trong lòng tôi thường xáo động. Tôi phải cố gắng ngồi cho ngay ngắn để có thể nắm những tin xấu một cách bình tĩnh.

Ngày 22 tháng Tám năm 1885, quân Pháp nổ súng không báo trước, tuy chúng không chịu gọi đó là một cuộc chiến. Thông điệp của Lý Hồng Chương viết “Những thuyền buồm và rất nhiều tàu của chúng ta bị bốc cháy và chìm trong vòng mấy phút”.

Hai tay Quang Tự run rẩy khi lật trang:

- Nguồn cung cấp của chúng ta lúc này bị bóp nghẹt do Hải quân Pháp phong tỏa vùng eo biển giữa Đài Loan và Phúc Kiến. Cánh quân phía Bắc của Lý Hồng Chương đang ở đâu?

- Con phái ông ta đi giải quyết với Nhật về vấn đề Triều Tiên kia mà. - Tôi nhắc nó. - quân đội của Lý phải chốt lại ở phía Bắc.

Quang Tự lấy hai tay ôm đầu:

- Uống ít trà đi, Quang Tự.

Đó là tất cả những gì tôi có thể nói.

Bịt mắt mình bằng hai ngón tay, nó nói:

- Nhẽ ra chúng ta không nên thương thảo với bọn Nhật.

Tôi đồng ý:

- Với bọn Nhật, Triều Tiên là cửa ngõ để vào vịnh Pechili, rồi tới chính Bắc Kinh.

Quang Tự đứng lên và đi tới đọc cuốn kỷ yếu của triều đình:

- Triều đình có thể khuyên con điều gì khác? “Cố gắng kiềm chế... Đừng gây thêm mâu thuẫn với Nhật trong khi đang có chiến tranh với Pháp...”.

- Triều đình đã hy vọng bọn Nhật hàm ơn sau khi chúng ta để chúng có được Đài Loan.

- Thầy Weng nói rằng lòng tốt của chúng ta và ý thức tự kiềm chế không được xem như mồi mọc sự xâm lược.

- Ông không sai, nhưng...

- Mẹ, - Quang Tự ngắt lời tôi, - mẹ có biết cái tuần mà bọn Mỹ ký hòa ước với Triều Tiên, thầy Weng trở nên bị táo bón không? Thầy cố tự trừng phạt mình bằng việc không ăn gì ngoài mì sợi.

Tôi thở dài và cố tập trung tư tưởng:

- Sự can dự của Mỹ chỉ phức tạp hóa thêm mọi chuyện.

Quang Tự ôm chặt thân mình bằng hai cánh tay và lại ngồi xuống. Chúng tôi chăm chú nhìn nhau.

- Mẹ, có phải Hoa Kỳ ngụ ý Triều Tiên bây giờ là một nước ngang hàng với các nước và độc lập với Trung Hoa không?

Tôi gật đầu.

- Mẹ, con không cảm thấy khoẻ. Thân xác con muốn đào tẩu khỏi con.

Tôi muốn nói: “Hổ thẹn và tự trừng phạt không gọi lòng dũng cảm”. Nhưng thay vì thế, tôi quay mặt đi và bắt đầu khóc.

Là Hoàng đế, cả hai con trai tôi đều không có đường nào để trốn thoát. Quang Tự phải tiếp tục sống trùng với cơn ác mộng của Đồng Trị. Tôi cảm thấy như cái bóng ma đến vợ quàng một người thay thế để linh hồn đứa con trai đã chết có thể được trao cho một kiếp sống mới. Tôi cảm thấy chính hai bàn tay tôi đang kéo và thít chặt chiếc dây thừng quanh cổ Quang Tự.

- Còn ai khác nữa trên con đường xâm lược chúng ta? - Quang Tự hỏi bằng một giọng hoang mang. - Con phát ốm về việc được nghe nói sau khi thất trận và hiệp ước được soạn thảo.

- Không phải lỗi của con mà chúng ta mất Đài Loan và Triều Tiên. - Tôi cố tìm cách nói. - Từ năm 1861, Trung Hoa đã trở thành giống như một cây dâu tằm bị lũ sâu gặm cắn ra từng mảnh. Sự vỡ mộng của con chẳng có gì khác biệt với của chồng mẹ.

Những lời thông cảm của tôi không an ủi được Quang Tự. Nó bắt đầu bỏ những thú vui. Trong những tháng tới nỗi quẫn trí khổ đau sẽ gây ra cái chết của nó. Không giống như Đồng Trị, tìm cách trốn tránh, Quang Tự không làm gì khác ngoài việc chịu đựng những tin xấu.

Lý Hồng Chương thương lượng với Pháp và Hoàng Tử Kung mời Robert Hart từ cục hải quan tới nhân danh chúng tôi chỉ đạo công tác ngoại giao. Chúng tôi thật may mắn, bởi vì cuối cùng Robert Hart đã chứng tỏ là một người chân chính của Trung Hoa.

Cuối mùa hè, chúng tôi nhường Việt Nam một cách không đàng hoàng cho Pháp. Lý Hồng Chương tình nguyện chịu nhúc nhể để giữ thể diện cho Hoàng đế.

Một khoảnh khắc đau đớn xảy đến khi Quang Tự nhận ra sau cuộc chiến kéo dài, đau khổ kéo dài, việc ra quyết định thất thường và cái chết bi thảm của hàng ngàn người, Trung Hoa chỉ thu được tin Pháp huỷ bỏ việc bắt bồi thường trước đây. Trong khi đó, Triều Tiên được Nhật tài trợ bắt đầu những cuộc cải cách theo kiểu phương Tây và tuyên bố độc lập.

- Triều Tiên là ngón tay cái của bàn tay Trung Hoa. - Quang Tự hét lên trong một buổi thiết triều.

- Đúng vậy, muôn tâu hoàng Thượng. - Triều đình hưởng ứng

- Chúng ta suy yếu, nhưng không tan tác! - Hoàng đế vung nắm đấm.

Thái độ của mọi người là “để cho thằng bé xì hơi”. Cuối cùng, Quang Tự bằng lòng với giải pháp của cuộc chiến tranh Hoa - Pháp để có thể tập trung sức phòng vệ của chúng ta ở miền Bắc chống quân Nhật.

Thông thường, vào lúc tin tức đến được ngai vàng, thời điểm cho hành động thường đã qua mất rồi. Trong những luật của triều đại, việc chính quyền phải được hoàn toàn tôn trọng và nghi thức phải được tuân theo chặt chẽ, đã được biết rõ, nhưng tôi buộc phải điều chỉnh luật để thay đổi các tình thế. Sự tự trị lớn hơn đã đem lại hiệu quả và những kết quả thành công trong một số đông trường hợp. Nhiều lần, sáng kiến là của Lý Hồng Chương, người đang làm tất cả những gì có thể để cầm chân quân Nhật lại.

Cùng với lực lượng Lý Hồng Chương gửi sang Triều Tiên còn có một người chẳng bao lâu sẽ giữ một vai trò quan trọng trên sân khấu chính trị Trung Hoa. Tên ông ta là Viên Thế Khải, một con người vạm vỡ, hai mươi ba tuổi đầy tham vọng và dũng cảm. Khi phái thân Nhật có ý đồ đảo chính vào tháng Mười hai năm 1884 tại một lễ tiệc ở Seoul, Viên, chỉ huy trưởng cánh quân đồn trú bắt giữ vua Triều Tiên làm con tin, sau một cuộc đánh nhau dữ dội ngay tại chính sân của cung điện và đã dẹp yên được quân Nhật và đệ tử Triều Tiên của chúng.

Hành động quân sự kịp thời và tin tưởng của Viên Thế Khải đã ngăn chặn được việc Triều Tiên rơi vào tay Nhật. Quang Tự đã ban thưởng ông ta về việc này. Ngoài ra, một sự đề bạt vượt cấp, Viên được cử làm thống sứ ở Seoul.

Hòa ước Lý Hồng Chương điều đình với Nhật năm 1885 ghi rõ cả hai nước sẽ rút quân đội

khỏi Triều Tiên. Hòa ước qui định rõ một lực lượng thứ ba sẽ tổ chức những cuộc cải cách ở Triều Tiên, Trung Hoa và Nhật Bản, có thể can thiệp bằng sự trợ giúp quân sự chỉ sau khi chính thức thông báo cho nhau. Năm năm sau, những sứ giả sẽ tới Bắc Kinh và khấn lạy như là những chủ hầu trước mặt Quang Tự. Điều đó mang lại cho con trai tôi sự thư thái lớn mặc dầu cả nó và tôi đều biết đó chỉ là vấn đề thời gian trước khi chúng tôi lại mất quyền kiểm soát.

Trong khi đó, tôi khuyên Quang Tự chấp nhận đề xuất của Lý Hồng Chương nâng cấp vị thế của Đài Loan từ một quận của Phúc Kiến thành một tỉnh hoàn toàn phát triển. Nếu không thể tránh khỏi việc chúng tôi sẽ mất đảo này, ít nhất cử chỉ này cũng gỡ cho chúng tôi được danh dự, chỉ dụ của Quang Tự năm 1887 tuyên bố rằng Đài Loan sẽ là “tỉnh thứ hai mươi của đất nước với thủ phủ là Đài Bắc” và việc tiến hành hiện đại hoá Đài Loan sẽ “bao gồm cả việc xây dựng tuyến đường sắt đầu tiên và bắt đầu dịch vụ bưu chính”. Chúng tôi chẳng lừa được ai mà lừa chính chúng tôi.

Hai mốt

Đêm qua tuyết rơi. Mặc dầu không nắng, nhưng kéo dài đến sáng. Một tuần lễ khắc nghiệt. Dầu tôi đau như búa bổ và căng phồng lên. Thầy Weng xúc động giới thiệu với Hoàng đế và tôi sự biến đổi của Nhật thông qua những cải cách chính trị. Thầy Weng trình bày tỉ mỉ tầm quan trọng về tự do biểu lộ.

- Quan điểm chung của giới học giả là những sự đảo lộn chính trị phải được thay đổi. - Chòm râu lớn điểm bạc xòa trước ngực thầy như một tấm rèm, làm thầy trông như một ông thổ công.
- Chúng ta phải noi theo hình mẫu của Nhật.

- Trước hết ta sẽ cấm việc thực hành truy tố những người theo quan điểm không chính thống
- Quang Tự sôi nổi.

- Nhưng con sẽ thuyết phục triều đình thế nào? - Tôi hỏi.

- Chúng ta phải luôn nhớ Triều đại Mãn Châu được thiết lập trên sức mạnh quân sự. Tổ tiên chúng ta giữ vững địa vị của mình bằng việc thanh trừ và tàn sát tất cả những cuộc nổi dậy.

- Mẹ, - Con trai tôi quay về phía tôi. - Mẹ là bối lạc của bộ tộc Hoàng gia và đã chiếm được quyền lực lớn. Triều đình có thể nói không với con, nhưng sẽ khó nói không với mẹ.

Tôi hứa sẽ giúp đỡ. Trước mặt triều đình, tôi cho phép thầy Weng đưa ra đề xuất của mình giới thiệu những cải cách kiểu Nhật. Tuy nhiên đằng sau những cổng cấm thành, tôi bày tỏ mối lo riêng với thầy Weng. Tôi bảo ông tôi thiếu tin tưởng vào trí tuệ của giới học giả chúng ta, nhất là nhóm tự mang tên là “nhóm Dân trí”. Dựa vào uy tín, họ nghiêng về những chuyện tầm phào và buông thả. Là một thiếu nữ thời ở Vu Hồ, tôi nhớ những người như thế đều là những người bạn của cha tôi. Họ ngày ngày ngâm thơ, bàn luận triết học, hát kinh kịch và uống rượu. Họ nổi tiếng đi lại các nhà chứa và “các thuyền hoa” - gái điểm trên sông.

Tôi còn quan tâm hơn về việc Nhật tăng quy mô xâm lấn và khuyến khích Hoàng đế làm việc với Lý Hồng Chương để xây dựng một ban đồ đốc để giám sát công tác hải quân. Tôi yêu cầu Quang Tự đích thân xem xét việc Hoàng triều cấp tiền đóng những tàu lớn và vũ khí đạn dược cho chiến tranh.

Thách thức lớn nhất của tôi vẫn là việc bị các Hoàng thân Mãn Châu lăng nhục do bị cắt giảm số lượng lạng bạc hàng năm của họ. Để làm dịu họ, tôi bổ nhiệm Hoàng tử Ch'un làm kiểm soát viên của bộ mới này. Con người này không thể ngang bằng với người anh mình, Hoàng tử Kung xuất sắc, người mà tôi thích làm việc với ông hơn. Nhưng Hoàng tử Kung đã mắc một sai lầm tai hại khiến ông bị gạt sang một bên. Hoàng tử Ch'un thiếu năng lực trong mọi việc, nhưng ông là cha đẻ của Hoàng đế và tôi không có ứng cử viên nào khác. Biết rõ những nhược điểm của ông, tôi chỉ định Lý Hồng Chương và Tang chi-tse, con trai Tăng Quốc Phiên là những cố vấn của ông, biết rõ họ sẽ làm tốt hơn vai trò của họ.

Những sử gia tương lai sẽ miêu tả việc bổ nhiệm Hoàng tử Ch'un như là một sự trả thù của tôi đối với Hoàng tử Kung và như là một ví dụ khác về việc khát quyền lực của tôi. Sự thật, Kung là một nạn nhân của những chính sách thuộc phái Mãn Châu nội triều. Những quan điểm tự do của ông đã biến ông thành một mục tiêu không chỉ của phái Mũ sắt mà còn cả Hoàng tử Ch'un và Hoàng tử Ts'eng.

Trong lúc xảy ra mâu thuẫn với Pháp, phái Mũ sắt ủng hộ tiến hành ngay chiến tranh. Hoàng tử Ch'un được khuyến khích đòi quyền lực của mình trong chính phủ của con trai. Cho tới lúc, tôi trở thành người bị liên quan, những rắc rối của Hoàng tử Kung với đa số ở triều đình đã ngoài vòng kiểm soát. Tin chắc rằng Trung Hoa sẽ làm mọi điều để tránh khỏi một cuộc chiến, Kung làm việc độc lập với các phái viên mà ông gửi tới Paris để thương lượng. Với sự đánh giá tình thế của Robert Hart, Hoàng tử Kung đã đưa Pháp đến một sự thỏa thuận ký kết hiệp ước và Lý Hồng Chương được phái đi để thủ tục hóa việc thỏa thuận.

Khi Lý đặt vấn đề biến Đông Dương thành cơ chế đồng bảo hộ của Trung Hoa và Pháp, những tình cảm quốc gia được khuấy động lên. Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương bị công kích là những kẻ phản bội. Những văn thư tố cáo hai người chất đống lên bàn làm việc của tôi.

Mặc dầu tôi ủng hộ Kung, tôi không thể phớt lờ sự bất đồng gia tăng trong triều. Hoàng đế Quang Tự đang bị thúc ép gay gắt bởi người em nóng nảy, thủ lĩnh nhóm Mũ sắt, người con út của Hoàng tử Ch'un.

Tôi nhận ra cách duy nhất để gỡ Hoàng tử Kung ra khỏi hệ lụy là truất quyền ông với những lý do tương đối nhân từ: khoa trương, gia đình trị và thiếu năng lực. Tôi thuyết phục ông em chồng tôi là một sắc dụ giải nhiệm sẽ gỡ sạch cho ông tội phản quốc.

Tức giận và tuyệt vọng, Kung ngỏ ý xin từ chức và được chuẩn y.

Lý Hồng Chương bị bỏ lại. Để cứu mạng mình, ông thay đổi nhanh lập trường, thay đổi ý kiến. Tôi không thể phê phán và đối với việc đó, tôi chỉ có thể thông cảm. Rồi Hoàng tử Ch'un được thay thế Hoàng tử Kung làm thủ tướng.

Đất nước phải chịu những hậu quả về sự ra đi của Hoàng tử Kung, một con người mà tôi đã dựa vào để được an toàn trong nhiều năm trời. Với việc cả Yung Lu và Hoàng tử Kung ra đi, tôi trở nên lo âu. Trung Hoa lúc này hầu như chỉ còn trong phái Mãn Châu cứng rắn, một nhóm cố đấm ăn xôi tai tiếng, côn đồ và vô học đông tới hàng nghìn.

Các bậc tổ phụ Mãn Châu đã lập ra một hệ thống bổ nhiệm luân phiên hai hoặc ba năm một lần để đề phòng những quan chức thiết lập tư lợi. Việc luân chuyển thường có nghĩa một quan cai trị mới thường rơi vào vòng kiểm soát của các viên chức và bộ hạ của mình là những người đã thông thạo miền đất đó. Tôi thấy ngờ vực những tổng đốc mới đến tâu với Hoàng đế về “những thành tích mới đây”.

Theo Lý Hồng Chương, ba mươi phần trăm tổng thu nhập hàng năm của đất nước bị rút bớt qua moi móc, giả mạo và tham nhũng. Chính phủ của chúng tôi bị rối tung bởi thiếu những con người trung thực và có năng lực. Và trên hết, bởi sự thiếu hụt ngân sách và những biện pháp để tạo ra chúng.

Quang Tự vẫn đang trao đổi về việc cắt giảm thuế đất. Tôi nài nỉ nó hãy dừng tay lại. Những mùa hè vừa qua đã mang lại sự tàn phá cho một nửa Trung Hoa. Trong những tỉnh nghèo nhất, nhiều gia đình phải đổi con họ, cha mẹ không thể chịu nổi khi chứng kiến cái chết của chính họ và rồi họ buộc phải ăn thịt chúng. Chính trong lúc đó, xuất khẩu của chúng tôi tụt lại một cách nguy hiểm đứng đằng sau nhập khẩu. Ngay cả việc kinh doanh trà mà chúng tôi vốn độc quyền năm 1876, cũng đã bị Anh quốc thông qua Ấn Độ cuốn mất. Lúc này chúng tôi chỉ cung cấp một phần tư mức tiêu thụ trà của thế giới.

Phòng tôi chật cứng giấy tờ. Bút lông, thuốc vẽ, nghiên mực và con dấu bẽ bộn khắp mọi chỗ. Những bức tường của tôi lúc này phủ kín những bức họa. Những đề tài của tôi tiếp tục là những nghiên cứu về hoa và phong cảnh, nhưng những nét bút của tôi lộ ra mối lo âu càng tăng.

Tôi đuổi người hướng dẫn họa của tôi đi bởi tôi làm cho bà ta tức phát điên. Bà ta không thể hiểu nổi tại sao không thể vẽ nổi theo cách tôi đã quen. Bà ta kinh sợ những nét bút điên dại của tôi. Lông mày bà dướn lên như hai đỉnh núi và miệng bà dóc ra há hốc khi bà chữa những nét vẽ của tôi. Bà khuyên mực đen khắp chỗ cho tới khi bức họa ướt đầm và bông hồng của tôi biến thành một con ngựa vằn.

Lý Liên Anh bảo tôi, những bức họa của tôi không đem bán bởi những người sưu tập tin rằng chúng không phải của tôi. Viên thái giám nói:

- Những bức mới vẽ thiếu sự tao nhã và thanh thản.

Tôi bảo y rằng vẻ đẹp của các hoa viên Hoàng cung không còn gây hứng thú cho tôi nữa.

- Hận thù và vô nhân đạo, những đình tạ đứng ở đó chỉ giúp phục hồi sự áp bức!

- Nhưng tàu nương nương, chúng ta những người cư trú trong Tử Cấm Thành, sống như những con dơi trong hang. Bóng tối là ý định của chúng ta.

Tôi ném cái bút ngang qua căn phòng:

- Ta phát ốm khi nhìn ra những cái sân rộng bóng râm và những con đường lát đá hẹp, dài và tối đen! Những căn hộ giống nhau như đúc trong Tử Cấm Thành thì thảo chuyện sát nhân trong tai ta.

Nương nương, đó là một bệnh của tâm trí. Nô tài sẽ sắp xếp để treo một cái gương lớn ở lối vào. Nó sẽ giúp làm chệch hướng việc xâm nhập của những vong hồn xấu xa độc ác.

Ngày Lý Liên Anh treo chiếc gương mới, tôi mơ thấy đi thăm một ngôi chùa thờ Phật ở trên núi cao. Lối đi lên theo vách đá không rộng hơn bàn chân. Khoảng một trăm mét

phía dưới là một chiếc hồ sáng như gương. Chiếc hồ nằm trong một thung lũng giữa hai dãy đồi. Trong giấc mơ con cùnlừa tôi cười không chịu nhúc nhích. Cái chân của nó lảo đảo. Tôi tỉnh giấc và nhớ tới một kỳ nghỉ hè lúc đang đi chơi trên một con sông với gia đình tôi. Con thuyền của chúng tôi nhưng nhúc bọ chết. Chúng có vẻ không làm phiền ai trừ tôi.

Đến tối, khi tôi giữ chân để chuẩn bị đi ngủ, bụi chân lại nhảy ngay trở lại và lại bâu kín chân. Lúc đó, tôi mới biết đó là bọ chết chứ không phải bụi.

Trôi giạt trên dòng sông, tôi có thể nghe thấy tiếng những gì lái đò hát hò để giữ vững nhịp chèo. Tôi nhớ đã vươn cánh tay ra và nhúng hai bàn tay xuống dòng sông xanh sẫm. Mặt trời đỏ rực, rồi xám và rồi ngay tức khắc, bầu trời tối đen. Nước trôi qua kẽ ngón tay tôi, ấm và mượt mà.

Yung Lu vẫn đến thăm tôi trong những giấc mơ. Chàng luôn đứng trên đỉnh một pháo đài ở giữa sa mạc. Nhiều năm sau, khi tôi miêu tả cho chàng những gì tôi trông thấy trong trí tưởng tượng của tôi, chàng ngạc nhiên bởi sự chính xác của nó. Da chàng sạm nắng gió và chàng mặc bộ đồng phục quân Bát Kỳ. Tư thế của chàng vươn thẳng như những tên lính gác bằng đá dựng trong ngôi mộ.

Giữa đêm, tôi nghe thấy có cái gì đó đập vào mái nhà tôi. Một cành cây mục đã rơi xuống từ một chiếc cây già cỗi. Tôi nghe theo lời khuyên của thầy chiêm tinh tránh các điều xấu chuyển từ cung Tố Mỹ đến cung An Thọ ở phía Đông Tử Cấm Thành. Cung điện mới này yên tĩnh hơn và có khoảng cách xa hơn khi đến Điện thiết triều khích lệ sự độc lập của Quang Tự, vì lúc này đối với nó, sẽ ít thuận lợi hơn để thỉnh thị tôi.

Vào tuổi năm mươi một, tôi nhận ra mình muốn Yung Lu quay về biết bao. Không chỉ vì những lý do riêng tư: sự hiện diện của chàng sẽ trấn an Quang Tự và triều đình. Tôi cần chàng để thực hiện vẫn cái chức năng mà Hoàng tử Kung đã làm cho Âu hoàng.

Trong một bức thư gửi Yung Lu, tôi kể lại cái chết của Nuharoo, lễ đăng quang Quang Tự lên ngôi và việc Hoàng tử Kung từ chức. Tôi không dǎ động gì tới việc tôi đã sống còn thế nào bảy năm trời đằng đằng không có chàng. Để đảm bảo việc trở về của chàng, tôi niêm phong một bản sao của bản thỉnh cầu do các quan trong triều ký đòi chém đầu Lý Hồng Chương.

Tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng việc này sẽ là cảnh đoàn tụ của chúng tôi: Yung ăn nói như sói, những chiếc bánh bao trong phòng ăn của tôi, cơn đói của chàng đem đến cho tôi cơ hội để quan sát chàng. Những nếp nhăn ngang dọc mặt chàng như những thung lũng và những dòng sông. Sự thay đổi lớn nhất của chàng, tuy vậy, tôi để ý thấy chàng không còn câu nệ hình thức nữa.

Thời gian, xa cách và hôn nhân hình như đã làm chàng thanh thản. Tôi không nghiệm thấy nỗi lo âu tôi đã tiên đoán. Tôi đã mừng tưng ra việc chàng trở lại rất nhiều lần, giống như những biến thể của cùng một cảnh trong một vở kịch kịch, chàng lại ra sân khấu và lại xuất hiện nhưng trong những bối cảnh khác và trang phục khác, nói với tôi bằng lời lẽ khác.

- Liều yêu cầu tôi xin lỗi. - Yung Lu đẩy chiếc đĩa đã ăn sạch đi và lau miệng. - cô ấy đang tháo

dở đồ đạc.

Tôi không nghĩ Yung Lu hiểu được sự hy sinh của vợ mình, hoặc chàng giả vờ không hiểu.

Yung Lu tiếp tục:

- Quang Tự đòi hỏi sự độc lập, tôi thắc mắc liệu Thái hậu có nghĩ mình đã sẵn lòng chưa.

- Ông là cố vấn bền vững cuối cùng của Ngôi Báu. - Tôi nói.

- Nếu triều đình muốn chặt đầu Lý Hồng Chương - Chàng nói từ tốn. - Vậy thì Hoàng đế Quang Tự phải đi một chặng đường dài.

Tôi đồng ý:

- Tôi hy vọng tôi sẽ được rút lui trước khi tôi chết.

Hai mươi hai

Sau khi Đồng Trị chết, tôi không ăn Tết năm mới nữa. Tôi thấy tôi đang sống trong quá khứ hơn là hiện tại. Tôi khiếp sợ cái khoảnh khắc khi tôi nghe thấy tiếng pháo xa xa, bởi tôi không thể tránh khỏi tính tuổi Đồng Trị như thể nó vẫn đang sống. Nó sẽ hai mươi sáu tuổi rồi. Đồng Trị thường vẫn hiện ra trong trí tưởng tượng của tôi rất sống động.

Con trai tôi trông xanh xao. Đôi mắt buồn của nó muốn nói:

- Mẹ, con không định bỏ mẹ. - Nét mặt nó đầy vẻ ân hận.

Tôi thường đông cứng lại cho tới khi hình ảnh của Đồng Trị bốc thành hơi, rồi quỳ xuống, hướng về chỗ nó đứng và khóc.

Qua một số năm, một số hình ảnh thường lớn lên và sắc nét, trong khi một số khác thường giảm đi hoặc phai mờ. Tôi có thể nhìn thấy rõ ràng Đồng Trị ôm theo con thỏ mắt đỏ chạy về phía tôi. Tôi có thể ngửi thấy mùi dầu trong hơi thở của nó. Tuy nhiên tôi không còn có thể nhớ nổi nó nói với tôi những gì.

An Thế Hải cũng thường đến trong tâm trí tôi. Tôi nhớ nhung giọng nói ngân lên, tính hài hước và sự khai sáng của hắn. Tôi nhớ những bài thơ của hắn. Tôi thường nhìn thấy hình ảnh hắn hiện ra và biến mất tại góc một đình tạ hoặc sau một bụi cây. Hắn thường mỉm cười và đôi khi đang cầm một cái lược trong bàn tay phải. Hắn thường hỏi: "Hôm nay Nương nương nghĩ đến kiểu tóc gì" hoặc "Đã đến giờ dạo bộ cho tăng tuổi thọ, nương nương".

Những bóng ma của Hàm Phong và Nuharoo cũng đến thăm tôi. Chồng tôi luôn luôn đứng cách xa và lạnh lùng, trong khi Nuharoo, không giống như những người đang sống, đang thở, có vẻ trù mến yêu thương, thậm chí hài hước nữa. Chị thường ra lệnh cho tôi cho làm một đoàn kinh kịch bằng sứ để mang tới bàn thờ của chị.

Tôi kiểm tra đều đặn các lăng mộ của chồng tôi, Đồng Trị và Nuharoo. Tôi muốn tin chắc tổng đốc làm tròn công việc của họ nghĩa là không một tên trộm cướp nào đào bới những nơi ấy. Tôi muốn làm cho mình an tâm rằng những đồ chạm khắc xung quanh, rừng và vườn hoa được trông nom giữ gìn tốt.

Lễ mai táng Nuharoo vốn hết sức cầu kỳ, đúng như cách thức chị yêu cầu. Tôi làm theo những lời căn dặn của chị: những bó hoa sơn chi chất cao như những núi tuyết và tôi mặc một áo triều bằng sa tanh đen thêu ba trăm con dơi. Tôi ghét việc này bởi vì nó làm tôi trông giống như một con chim kền kền.

Tôi có thể phớt lờ đi những nguyện vọng của chị, nhưng tôi quyết định tôn trọng những nguyện vọng ấy. Đó là cách của chị để đảm bảo tôi không cuôm mất trò diễn cuối cùng của chị. Chị muốn một chiếc quan tài để mở, một tục lệ các quý tộc phương Tây ưa thích, nhưng phút cuối cùng đã bỏ ý định ấy. Chị thích cái ý tưởng mọi người sẽ ngưỡng mộ chiếc áo vĩnh hằng của chị, một quá trình thủ công như thế phải mất ba mươi thợ may Hoàng cung làm trong mấy năm mới xong.

Tôi nhớ lại cái ngày Nuharoo và tôi lần đầu tiên đến kiểm tra khu lăng mộ, ít lâu sau khi Hàm Phong chết. Chị đứng cao trong chiếc áo tang trắng của chị và tỏ ra không vừa lòng với thiết kế chiếc quan tài của chị. Ngày hôm ấy lạnh như hôm nay, gió sa mạc không ngừng thổi. Chuỗi hoa tai của tôi reo lên như chùm chuông gió.

Tôi cũng nhớ tôi đã một mình bước vào ngôi mộ. An Thế Hải như một người mai mối điên rồ trong một vở hài kịch, quyết định thấy Yung Lu và tôi được cùng nhau. Và kế hoạch của hắn đã thành công.

Hơn nửa số người tạo nên cuộc đời tôi bây giờ đã chết. Tôi đã từng tiễn đưa họ sang đời sống bên kia của họ một cách huy hoàng, tất cả trừ An Thế Hải. Những di vật của hắn chẳng

biết đâu mà tìm, vậy là hẫng ra đi không được chôn cất. Nhiều năm sau với nhiều lần dứt lốt, cuối cùng tôi cũng tìm thấy xác hẫng. Người tôi sùng ái được quần trong những giẻ rách bẩn thỉu và chuyển bằng tàu thuyền trả lại cho tôi. Đầu hẫng được khâu lỏng lẻo với cổ. Tôi biết hẫng muốn được chôn cất “nguyên lành” bởi hẫng sợ trở lại như một “con chó cụt đuôi”, khi An Thế Hải trở thành thái giám hàng cao cấp nhất, hẫng đã có thể mua lại chiếc dương vật từ tên thợ thịt đã thiến hẫng. Hẫng tiêu cả một gia tài lớn cho “củ rễ khô” của hẫng.

Tôi nhớ đôi mắt hẫng ngời sáng khi miêu tả kiếp sau của hẫng, hẫng sẽ sống như một người bình thường. Nó làm cho tôi cảm động sâu sắc. Hẫng biết vị trí của hẫng trong đời và với sức quyến rũ của hẫng, hẫng đã đấu tranh chống lại bất hạnh. Tôi khâm phục nỗ lực của hẫng và ước mong tôi có được sự dũng cảm của hẫng. Chỗ tới khi tôi mất hẫng, tôi vẫn không nhận ra tôi đã yêu hẫng biết chừng nào, sự hiện diện của hẫng, những con chim của hẫng, những cây cỏ của hẫng và trí tưởng tượng hoang dã của hẫng.

Cái đêm tôi để tang An Thế Hải, tôi mặc chiếc áo hồng của tôi, chiếc áo hẫng ưa thích. Tôi thối tất những cây nến tưởng niệm, tôi luồn vào chiếc giường được sưởi ấm. Nhắm mắt lại, tôi mời vong hồn An Thế Hải đến.

Lý Liên Anh có vẻ kính nể “vận may rủi” của An Thế Hải. Y rơi nước mắt khi xem tôi đốt nến và thả hương vào ngày sinh của An Thế Hải. Và mỗi kỳ sinh nhật, tôi thường kể cho Lý Liên Anh vấn đề chuyện ấy: “Lần đầu tiên, khi ta gặp An Thế Hải, hẫng là một chàng trai mười lăm tuổi nhút nhát với đôi mắt sáng và đôi môi đỏ thắm...”.

Tôi qua Tết nguyên đán với những phi nữ già ốm của bố chồng tôi, Hoàng đế Đạo Quang. Tôi trước đây thường sợ những người đàn bà này nhưng giờ đây tôi cũng là người trong số họ. Họ từ chối các thái y và thuốc thang, vì họ tin rằng làm thế sẽ làm gián đoạn con đường tới cõi Phật. Cứ vài tháng một lần, một trong số họ lại chết, để lại đằng sau một đồng khăn tay thêu, hòm gối và những vỏ bầu khô trang trí chạm khắc những hình ảnh trẻ con đang chơi đùa trên đó.

Một tuần trước, công chúa Jung, con gái của Vân Phi mà nhiều năm tôi đã không gặp, đến thăm tôi. Nhiều năm trước, mẹ nàng đã bị xử tội chết bởi vì đã cố tình hại tôi lúc tôi đang mang thai. Tôi đã mang công chúa Jung về, đổi xử tử tế và giải quyết để được nuôi dưỡng chu đáo. Sau khi đã hoàn thành việc học hành, nàng cưới một Hoàng thân Mãn Châu và sống gần Bắc Kinh. Trong cuộc thăm viếng, chúng tôi trò chuyện về đứa em trai khác mẹ Đồng Trị của nàng và kiểm tra các mẫu vật được trưng bày trong Điện tưởng niệm Đồng Trị mới được hoàn thành, gần thành phố cổ của Tây An. Tôi ngả người qua vai Jung, ngắm nghía những khăn mặt, khăn tay, lược, vòng cổ, mũ, giày, thảm quỳ gối, ghế tựa, bồn tắm, bát, chén, thìa và đĩa của con trai tôi. Lúc chúng tôi xem xong, người tôi cứ run bắn lên khiến Jung phải ôm chặt lấy tôi.

Vào dịp Tết năm 1888, tôi nhận được cái tin khủng khiếp, Tsai- chen, con trai hoàng tử Kung đã chết. Nó là bạn trăng hoa và tốt nhất của Đồng Trị. Nó cũng chết bởi bệnh hoa liễu.

Mặc dầu Hoàng tử Kung tự trách mình về cái chết của con trai, ông không bao giờ cho phép ông thương tiếc. Ngay sau khi chôn cất Đồng Trị, Hoàng tử Kung đã tống khứ Tsai- chen và thề không bao giờ nói với nó. Khi tin tức con trai ông bị bệnh đưa đến, ông choáng váng. Nhưng khi ông vào phòng con trai và thấy một chiếc áo dài lụa thêu những bông hoa mẫu đơn hồng trên tử áo, ông quay lại và bỏ đi, và Tsai- chen chết đêm hôm ấy.

Tôi mời Hoàng tử Kung đến ăn tối, đề nghị chúng tôi uống và nói về những thời tốt đẹp. Chúng tôi nói chuyện về những đứa con trai đã chết của chúng tôi, về cách chúng gặp nhau và cách chúng chơi đùa với nhau.

Lý Liên Anh vẫn đang đứng bên trong trông nom thợ may của Hoàng gia suốt ba ngày, giám sát việc may cho tôi chiếc áo để tham dự cuộc họp của bộ tộc bàn về hôn nhân của Quang Tự.

Tôi mặc chiếc áo vào và soi thử trong gương. Những nếp nhăn vẫn đen nhánh như sơn mài. Lý Liên Anh sững run lên vì được tôi đồng ý để thử một kiểu làm tóc mới.

Để phân loại sắp xếp các hoa tai, vòng tay, vòng cổ của tôi, viên thái giám dậy trước khi rạng sáng. Y bày ra những lược chải, dây buộc, lọ dầu thơm và bảng đỡ tóc. Tôi nghe thấy tiếng nước đổ đầy bồn tắm và nghĩ có lẽ tôi không nên nói nhiều về An Thế Hải nữa.

Trong hai bàn tay Lý Liên Anh, tôi trở thành một tác phẩm nghệ thuật. Chiếc áo của tôi là chiếc “ánh trăng trên tuyết” thêu bằng một hoa văn củ cải bạc và kiểu tóc mới của tôi là “chiếc bánh châu ngọc”.

Rong đến cùng chồng mình, Hoàng tử Ch’un, gia đình đã tăng thêm lên thành hơn ba mươi người. Đã lâu tôi không gặp em gái và nhận thấy những thay đổi trong cô ấy. Lưng cô đã cồng và bụng cô chồi ra. Đi đôi giày Mãn Châu đế phẳng cao mười phân, cô bước đi những bước của người say rượu. Một bảng lớn đính Ngọc Trai được gắn sau đầu cô. Miếng chính giữa là con châu châu ngọc. Răng cô vẩu ra quá tệ hại khiến trông như thể đang bay ra khỏi miệng. Những răng lợi bị nhiễm trùng khiến hàm cô sưng húp lên. Một bên mặt cô rõ ràng lớn hơn mặt bên kia.

Rong bắt đầu bằng việc phê phán tôi ngay khi đến. Cô to tiếng và làm rộn lên. Đã được Hoàng tử Ch’un cho biết trước về tình trạng suy thoái tâm lý của cô. Tôi cố phớt lờ cô đi.

Những người anh em trong gia đình Hoàng đế ngồi lại với nhau. Hoàng tử Kung, Hoàng tử Ch’un và Hoàng tử Ts’eng tỏ ra ít yêu mến nhau. Họ ngồi im lặng hút thuốc.

Em trai tôi, Quế Hương đến, say mèm. Vợ cậu ấy đeo một bảng tóc với trang trí chồng chất lên như một cái chùa. Vì cô ta khó có thể quay đầu, cô trò chuyện trong khi mắt cứ phải đảo bên nọ sang bên kia.

Hoàng đế Quang Tự, nay đã mười bảy, trông đẹp trai và tự tin trong chiếc áo lụa màu ánh mặt trời. Quang Tự nói rõ cho Hoàng tộc biết mình sẽ không lấy hơn một Hoàng hậu và hai thứ phi. Tôi ủng hộ nó.

Cho tới lúc này tôi đã quen với những cách độc nhất nuôi dạy con trai như con trời. Chúng sống bên trong đầu của chúng. Đối với Đồng Trị, sống có nghĩa thoát ra khỏi bản thân mình. Đối với Quang Tự như thế có nghĩa là chối bỏ nhân tính của mình, vì Quang Tự tin rằng chính khoái lạc đã hủy hoại Đồng Trị.

Danh sách để lựa chọn Hoàng hậu mới dài dằng dặc. Hoàng tộc bỏ ra nhiều ngày để bàn cãi. Cuối cùng, con gái hai mươi tuổi của em trai tôi được tiến cử.

Phòng tôi trở nên tối om sau lúc trời tà. Các thái giám đến cho thêm than vào các lò sưởi. Quang Tự và tôi ngồi đối diện nhau. Nó để tôi biết rằng nó không ham hố với việc kết hôn. Tôi thuyết phục nó rằng để có thể tự khẳng định mình là một người trưởng thành và chính thức lên ngôi Hoàng đế, trước hết nó phải kết hôn.

- Con không nên lãng phí thời gian. - Nó phản nản. - Nhưng lãng phí thời gian lại là phần lớn những gì con phải làm.

- Con nghĩ thế nào về em họ con, Lan ấy? - Tôi hỏi.

- Cô ấy thế nào?

- Nó bình thường. - Tôi nói. - Nhưng về phẩm chất, nó rất thành thạo về nghệ thuật, văn học và âm nhạc.

- Nếu đó là lựa chọn của mẹ. - Quang Tự nói, - cô ấy sẽ là sự lựa chọn của con.

- Nó nhiều hơn con ba tuổi và có lẽ chín chắn hơn. Nó có thể không đập vào mắt con, nhưng các con lớn lên cùng nhau và hiểu biết nhau. Tuy nhiên chính con là người phải lựa chọn.

- Mẹ con ta đi cùng nhau nào. - Mặt Quang Tự đỏ ửng lên. - Con đã từng xem những bức họa của cô ấy, mặc dầu con không thực sự cảm thấy con hiểu cô ấy.

- Nó muốn được làm Hoàng hậu của con lắm đấy.

- Cô ấy đã nói thế thật ư? - Quang Tự hỏi.

Tôi gật đầu.

- Vậy thì tốt rồi... - Nó ngần ngừ và đứng lên khỏi ghế. - Vậy, con cho rằng cô ấy là thích hợp nhất. Mẹ thích cô ấy và đó là những gì quan trọng nhất với con.

- Con có nghĩ là Lan thiếu nhan sắc không?

- Tại sao con lại phải nghĩ?

- Phần lớn đàn ông đều nghĩ.

- Con không phải phần lớn đàn ông.

- Được, cả hai đều không những là quan hệ máu mủ gần nhất của mẹ mà còn là người mẹ có thể thực sự tin tưởng. Tuy nhiên, mẹ sẽ không thể tha thứ cho mình nếu việc làm mối cho hai con dẫn đến sự bất hạnh.

Quang Tự lặng im. Sau một lúc nó nói:

- Trong mắt con, Lan đẹp và luôn luôn tỏ ra tử tế.

Tôi bắt đầu thấy nhẹ người và cảm thấy tràn trề hy vọng.

- Trong nội bộ gia đình, - Quang Tự tiếp tục, - Lan là người luôn luôn bảo vệ con khi những người khác chế nhạo con.

- Con không phải đang làm điều này để vừa lòng mẹ đấy chứ, Quang Tự?

- Sẽ là không trung thực khi đi chối bỏ rằng con có ý định làm vừa lòng mẹ. - Nó nói. - Con không nghĩ con được phép trì hoãn hôn nhân của con, vì con đã trì hoãn nó hai lần. Thế giới nghĩ những lý do khiến con không kết hôn là bởi vì mẹ không chịu rút lui. Tôi xúc động bởi sự quan tâm của nó đối với tôi. Tôi không nói gì, nhưng hai mắt tôi ứa đầy nước mắt.

- Ta mất Đồng Trị nhưng được Quang Tự.

- Mẹ ạ, ta hãy cho qua chuyện đó đi. Nếu có cơ may nào đó, con sẽ đem lòng yêu Lan, Lan sẽ là người con yêu.

Giờ thì tôi lại cảm thấy lo lắng và yêu cầu Quang Tự hãy để ra vài tháng để suy nghĩ về Lan trước khi có quyết định cuối cùng. Chúng tôi dạo bước cùng nhau bên bờ hồ Côn Minh, nơi cảnh quan trong suốt. Bao phủ trong màn sương, những dãy đồi trông giống như bức họa bằng màu nước khổng lồ, và mặt hồ gợi sóng gợn cho tôi nghĩ đến tấm lụa đầm nước. Tôi thở dài khi Đồng Trị đến trong đầu tôi:

- Mẹ ước gì mẹ biết được cách để làm hài lòng Hiếu Triết.

- Mẹ, mẹ hãy để con làm cho mẹ lại được hạnh phúc. - Quang Tự dụi dàng nói.

Con chim bói cá sáng lòa treo lơ lửng bầu trời đỏ tía. Đêm đó Lý Liên Anh bôi kem trà xanh đậm bờ công anh lên da tôi và xoa bóp chân tay cho tôi. Một cái gì đó bất ổn định hạ xuống trên người tôi nhưng tôi không hình dung ra nổi đó là cái gì. Trong tương lai, tôi vẫn mong tôi tiếp tục trao đổi với Quang Tự. Tôi chỉ có thể nói rằng cuộc đời vốn đúng như thế này: một sự huyền bí trong đó người ta không bao giờ có thể biết mình thực sự ở đâu.

Hai mươi ba

Quang Tự chọn hai chị em từ bộ tộc Tatala, rất gắn bó với bộ tộc Yehonala, làm thứ phi. Hai cô gái này là học trò ưu tú của thầy Weng. Lúc đầu, Quang Tự nghe thầy mình ca ngợi họ và rồi rất ấn tượng khi gặp họ. Cha của hai cô gái là thư ký của bộ Tư pháp, một người bạn của Hoàng tử Kung, một người nổi tiếng về quan điểm tự do.

Tôi hoàn toàn không biết phản ứng thế nào, khi Quang Tự giới thiệu hai cô gái với tôi. Cô em, Ngọc Trai, xấp xỉ mười bốn tuổi. Cô bé xinh đẹp và hành động giống như em gái của Quang Tự hơn là thứ phi. Ngọc Trai hiếu kỳ, vui tươi và hoạt bát. Cô chị, Trân Phi, mười lăm tuổi, cô này phốp pháp với vẻ mặt trầm tĩnh và nghiêm nghị. Quang Tự tỏ ra hạnh phúc về sự tuyển chọn của mình và yêu cầu tôi chấp thuận.

Mặc dầu có một số cô gái đẹp được tiến cử cao, theo ý tôi đều được đánh giá cao hơn nhiều về sắc đẹp và thông minh, tôi tự hứa sẽ không can thiệp vào những quyết định của Quang Tự. Tôi hơi ích kỷ và nghĩ các cô gái càng kém hấp dẫn càng sẽ an toàn hơn cho Lan, cháu gái tôi. Tôi sẽ chỉ làm hại Lan bằng việc vây quanh chồng nó những mỹ nữ. Mặc dầu tôi cầu nguyện cho Quang Tự và Lan cuối cùng sẽ yêu nhau, tôi vẫn tự hỏi, thế nhỡ chúng không yêu nhau thì sao?

Ngọc Trai và Trân Phi làm thành một bộ hết sức hài hòa. Khi tôi xếp họ với nhau, tôi nghĩ sự sắp xếp này là lý tưởng: Ngọc Trai còn trẻ, Trân Phi thụ động và Lan được cho một cơ hội để tỏa sáng. Mục tiêu của tôi là khuyến khích Quang Tự có con với cả ba.

Ba cô gái đến dùng trà, trong những bộ váy áo đẹp. Họ gọi cho tôi nhớ lại tuổi thanh xuân. Tôi có ý định để cho biết mối quan hệ đáng tiếc của tôi với Hiếu Triết. Mấy cô gái không nghĩ tôi thành thật và đều sững sốt.

- Ta lấy làm tiếc vì đã đặt các con vào chuyện không vui này. - Tôi giải thích. - Nếu các con còn chưa biết chuyện, sớm muộn gì các con cũng được nghe từ những lời đồn đại trong cung điện. Vậy tốt hơn là ta kể lại từ chính miệng ta.

Tôi cảnh báo họ hãy đặt sang một bên những kỳ vọng về cuộc sống bên trong Tử Cấm Thành. Đừng chú tâm vào cuộc đời sẽ như thế nào mà là cuộc đời như thế nào. Tôi để Lan biết rằng tôi rất sung sướng được chia sẻ với nó sự đam mê văn chương và kinh kịch nhưng tôi lưu ý nó rằng thi ca và kinh kịch chỉ là những trò giải trí không phải là những sự theo đuổi nghiêm chỉnh.

Các cô gái đều không có vẻ hiểu được, nhưng mỗi người đều gật đầu ngoan ngoãn.

- Hiếu Triết và Đồng Trị lần đầu gặp nhau đã đem lòng yêu nhau. - Tôi tiếp tục. - Nhưng Đồng Trị bỏ rơi nó sau vài tháng để chạy theo những người đàn bà khác. - Tôi đề cập đến việc mất chồng cho những phi nữ người Hán thế nào, - Cần một tính cách, một ý chí sắt thép và sự chịu đựng để sống còn trong Tử Cấm Thành.

Để làm rõ quan điểm của mình, tôi nhấn mạnh sẽ không dung thứ một Hiếu Triết khác.

Trong khi Lan, người đã biết rõ chuyện lắng nghe, Trân Phi và Ngọc Trai giương to đôi mắt khi tôi nói về người con dâu Hiếu Triết quá cố của tôi. Tôi phải dừng lại để lau nước mắt, vì những kỷ niệm về Đồng Trị khiến không thể chịu nổi.

Ngọc Trai khóc khi tôi miêu tả cái kết thúc đau buồn của Hiếu Triết.

- Con sẽ không bao giờ làm điều Hiếu Triết đã làm, cho dù con trở nên tuyệt vọng với cuộc đời của con và mong tự giết mình. - Ngọc Trai khóc to. - Hiếu Triết thật sai lầm đi giết hại con mình.

- Ngọc Trai. - Trân Phi ngắt lời. - Làm ơn, thôi đi. Những xúc động tiêu cực sẽ làm hại sức khỏe của Thái hậu.

- Thái hậu muốn nói rằng mình đã sống còn và đã thành công. - Lan hỏi tôi tại bữa tiệc trà thứ ba của chúng tôi.

“Sống còn, có thể - thành công, nhất định là không” là câu trả lời của tôi.

- Mọi người trong nước đều tin rằng cuộc đời của Thái hậu là một chuyện thần tiên. - Ngọc Trai nói. - Có thật thế không ạ?

- Ở một mức độ nhất định, ta cho đó là thật. - Tôi tán thành. - Ta sống trong Tử Cấm Thành. Hàng ngàn thứ đáp ứng những nhu cầu của ta, tủ áo của ta ngoài sức tưởng tượng, nhưng...

- Thái hậu được hàng triệu người tôn sùng. - Lan ngắt lời. - Không phải sao, tâu Thái hậu? - Hai chị em hỏi tiếp.

Tôi dừng lại, cân nhắc liệu có nên tiết lộ những ý nghĩ thật của mình không:

- Ta sẽ nói thế này: Ta thu được uy tín nhưng mất hạnh phúc.

Bất chấp chị mình huých khuỷu tay, Ngọc Trai nói lên sự không tin của mình và nài xin tôi giải thích.

- Cha ta là quan tri huyện ở Vu Hồ khi ta mới bảy tuổi. - Tôi bắt đầu. - Ta chơi đùa với bạn bè làng quê ngoài cánh đồng, đồi núi và các hồ nước. Gia đình chúng ta về mặt tài chính đều tốt hơn phần lớn những thị dân khác chỉ hoàn toàn dựa vào mùa màng hàng năm để sống còn. Mong ước lớn nhất của ta là có thể có được một món quà năm mới cho người bạn thân nhất, cô gái chân dài da bọc xương có biệt hiệu là Châu Châu. Châu Châu bảo rằng nếu ta thực sự định làm cho cô sung sướng, tất cả những gì ta phải làm là cho phép cô dọn sạch hố phân của gia đình ta.

- Cái gì? - Các nương tử Hoàng cung kêu lên. - Cô ấy muốn cứt của Thái hậu?

Tôi gật đầu:

- Có được một sự cung cấp phân ổn định để làm màu mỡ đất đai của mình là ước mơ của mọi người nông dân. - Nhấp một nhấp trà ngon, tôi miêu tả Châu Châu và gia đình cô đã đến nhà tôi để thu lượm món “quả” ấy thế nào. Mỗi thành viên đã khênh những thùng gỗ và chiếc đòn tre thế nào. Họ đã ca hát trong khi vét sạch hố phân thế nào. Châu Châu đã làm việc trong cái hố đến tận đầu gối để nạo vét xung quanh thế nào.

Cả ba nương tử ảo lá đều tròn tròn mắt. Ngọc Trai có vẻ choáng váng đến mức cô gái đưa tay lên che miệng, như thể buột miệng nói ra điều gì.

- Ta sẽ chẳng bao giờ quên được nụ cười trên mặt của Châu Châu. - Tôi uống cạn tách trà. - Cô ấy làm ta hiểu hạnh phúc là gì. Ta chưa hề biết được một sự hể hả đơn giản đến thế từ khi bước chân vào Tử Cấm Thành.

- Thái hậu nói nghe như thế chưa từng được may mắn. - Ngọc Trai không giữ nổi khỏi nói ra.

- Chưa. - Tôi thở dài.

Quang Tự và thầy Weng ăn tối cùng chúng tôi. Ngọc Trai, hoàn toàn ngây thơ và với vẻ đẹp tự nhiên, cầu xin Quang Tự chia sẻ mình đã học được những gì hôm ấy. Bản thân đều là học trò của thầy Weng, họ trêu chọc lẫn nhau. Quang Tự có vẻ thích thú thách đố của Ngọc Trai và tình bạn của chúng trở hoa trước mắt tôi.

- Ta tin chắc hy vọng cứu vớt duy nhất của Trung Hoa là học và noi gương khoa học, công nghệ của các nước phương Tây. - Quang Tự nói bằng một giọng cao vút, và Ngọc Trai gật đầu một cách kính cẩn.

Khi Ngọc Trai yêu cầu Hoàng đế giải thích chiếc đồng hồ vận hành thế nào, Quang Tự sai thái giám của mình mang tới vài hàng mục trong bộ sưu tập của mình. Như một người trình diễn, Quang Tự tháo rời một chiếc đồng hồ ra, chỉ ra những vận hành bên trong của nó. Con bé chăm chú nhìn chòng kính nể, hai cái đầu thực tế đã gắn lại với nhau khi chúng tiếp tục khám phá.

Tôi có thể nói rằng Lan mong có cơ hội để trò chuyện với Hoàng đế về thi ca và văn học. Sau đó, khi tôi ngồi một mình với cháu gái tôi, tôi hỏi nó cảm thấy thế nào. Chúng tôi ngồi trước bàn trang điểm của nó.

- Quang Tự chú ý đến các thứ phi hơn Hoàng hậu của mình. - Lan phàn nàn.

Tôi không muốn là người phải nói với nó điều này, nhưng tin rằng nó nên chuẩn bị sẵn sàng cho mình:

- Điều đó có thể chỉ là lúc đầu thôi mà, Lan.

Cháu tôi liếc mắt lên và nhìn mình trong gương. Nó đang đánh giá mình một cách nghiêm túc. Một lúc sau, nó gục đầu xuống và bắt đầu khóc:

- Cháu xấu xí.

Tôi đặt hai tay lên hai vai nó:

- Không! - Nó hất tay tôi ra. - Nhìn rằng cháu xem. Khấp kha khấp khểnh.

- Lan, cháu xinh đẹp mà. - Tôi nhẹ nhàng, vuốt hai cánh tay nó. - Cháu nhớ Nuharoo chứ, phải không? Ai xinh đẹp hơn, bà ấy hay ta? Ai ai cũng đồng ý cho bà ấy đẹp, kể cả bản thân ta, bởi đó là sự thật. Ta không phải là đối thủ của Nuharoo. Nhưng Hoàng đế Hàm Phong lại bỏ rơi bà ấy vì ta.

Cháu gái tôi ngược đôi mắt đầy lệ lên.

- Vấn đề tất cả là phải nỗ lực. - Tôi khích lệ nó.

- Quang Tự thấy gì trong Ngọc Trai?

- Có lẽ... là vẻ vui tươi sống động của nó...

- Không phải, đó là những cái nhìn của nó.

- Lan, nghe ta nói đây. Quang Tự được nuôi dưỡng cùng với các mỹ nữ trong hậu cung của nó. Đối với Quang Tự, chúng không là cái gì ngoài đồ trang sức biết đi. Như cháu biết đấy, Đồng Trị bỏ rơi ba nghìn mỹ nữ từ khắp đất nước vì những con diêm ở nhà chứa.

- Cháu không biết làm thế nào để vui tươi sống động! - Nước mắt Lan rỏ ròng ròng xuống hai bên má. Càng nghĩ đến chuyện đó, cháu càng trở nên lo lắng. Cháu thậm chí không khiến nổi Quang Tự nhìn vào cháu.

Khi chúc nhau ngủ ngon, tôi bảo Lan vẫn còn đủ thời gian để hủy bỏ hôn nhân.

- Nhưng cháu muốn làm Hoàng hậu của Trung Hoa. - Lan nói bằng một giọng kiên quyết đến kinh ngạc.

Đây là lần đầu tiên, tôi phát hiện ra sự ương bướng của nó.

- Cháu cũng muốn giống như bác. - Nó thêm.

Ngày 26 tháng Hai năm 1889, lễ cưới của Quang Tự được quốc gia tổ chức. Hoàng đế chưa tròn mười tám tuổi. Giống như Nuharoo, Lan đi vào bằng cổng chính, tức Thiên An Môn. Trần Phi và Ngọc Trai vào từ cổng bên, vẫn cái cổng tôi đã vào ba mươi bảy năm trước đây.

Một tuần sau, vào ngày 4 tháng Ba, tôi rút lui khỏi chức nhiếp chính. Đây là lần thứ hai tôi làm như vậy. Tôi đã năm mươi tư tuổi. Từ nay trở đi, tôi chính thức được gọi là Hoàng Thái Hậu. Tôi sung sướng được trở về những vườn hoa của mình của điện Mùa hè, để lại những cơn đau đầu triều chính cho Quang Tự và cha nó, Hoàng tử Ch'un.

Phái Mãn Châu cứng rắn sợ sự cam kết cải cách mà Quang Tự đã minh định trong chiếu chỉ đầu tiên của mình: "Trẫm sẽ lật ngược cái trật tự cũ trong Trung tâm vương quốc và quét sạch những lực lượng phản động không chịu buộc mình thừa nhận thực tế. Và điều này có nghĩa

giáng chức, sa thải, lưu đày và xử tử đối với những kẻ cứng đầu”.

Mặc dầu tôi không công khai bày tỏ sự ủng hộ Quang Tự, nhưng sự yên lặng của tôi đã nói thay.

Bất chấp Hoàng đế Quang Tự và nghi ngờ việc quyết tâm rút lui khỏi quyền lực của tôi, một trong số đại biểu của phái cứng rắn, một án sát tỉnh đệ trình một thỉnh nguyện đòi tôi tiếp tục việc nhiếp chính. Điều làm tôi kinh ngạc là số chữ ký y thu thập được. Mọi người hẳn đã nghĩ rằng tôi không có ý làm những gì tôi nói. Tôi biết viên án sát đã cho rằng tôi đang đợi chỉ một đề xuất như thế.

Thay vì thăng thưởng viên án quan bằng sự thăng cấp, tôi bãi bỏ kế hoạch của triều đình bàn luận đơn thỉnh cầu. Tôi gọi đó là việc làm phí thời gian và sa thải án sát tỉnh, đảm bảo đó là sự sa thải vĩnh viễn. Tôi giải thích với quốc gia: “Việc nhiếp chính ngay từ đầu không phải là sự lựa chọn của tôi”.

Ý đồ của tôi là để cho thần dân hiểu rằng những ý tưởng xấu xa mọc như cỏ dại trong triều đình.

Tôi đánh dấu việc rút lui của tôi bằng việc chủ tọa một buổi lễ trong đó tôi trao thưởng cho nhiều người. Tôi ban bố nửa tá chỉ dụ để cảm ơn mọi người sống cũng như đã chết, đã từng làm việc trong thời nhiếp chính.

Trong số những nhân vật quan trọng mà tôi tôn vinh có một người Anh, ông Robert Hart, về sự tận tâm và hoàn thành công việc của cương vị tổng thanh tra của cục hải quan Trung Hoa. Chỉ dụ này được ban bố bất chấp những sự phản đối mạnh mẽ từ các quan trong triều. Tôi ban cho Hart danh hiệu cao quý nhất, huân chương cao nhất của hàng đệ nhất đẳng thần cho ba đời. Có nghĩa địa vị danh giá này có hiệu lực trở về trước, ban tặng cho tổ tiên ông hơn là hậu duệ của ông. Điều này xem ra có vẻ kỳ quái theo quan điểm của một người nước ngoài, nhưng đối với một người Trung Hoa, không có gì có thể cao quý hơn.

Tôi làm như vậy, điếc khi Hội đồng bộ tộc kêu lên: “Một tên quý nước ngoài bây giờ lại vượt cấp phần lớn chúng ta và tổ tiên chúng ta!”.

Tôi không đủ sức để tranh cãi rằng Robert Hart đại diện cho loại thay đổi có tính chất cách mạng mà Trung Hoa cần đến ghê gớm. Tuy vậy triều đình bác bỏ một cách tập thể về yêu cầu của tôi gặp gỡ đích thân ông. Thương thư bộ lễ đe dọa từ chức khi ông ta đưa ra những hồ sơ tài liệu của mình chứng minh rằng trong toàn bộ lịch sử Trung Hoa, một người đàn bà ở vị thế của tôi chưa bao giờ tiếp một người đàn ông nước ngoài.

Tôi không bao giờ nghĩ rằng việc khôi phục lại sự rút lui về nhà của tôi lại trở thành một vụ bê bối. Nó bắt đầu bằng một cử chỉ hiếu thuận. Khi tôi quyết định sống trong cung điện Mùa hè. - Trước đó gọi là Thanh y viên, hoa viên nước trong gợn sóng. - Do Hoàng tử Ch'un khẳng định đòi khôi phục. Là Thủ tướng, ông phát biểu nhân danh Hoàng đế. Ch'un có ý cung cấp cho tôi một chỗ ở thuận lợi, mà tôi đã cảm tạ nhận lời.

Tôi không muốn làm Hoàng tử Ch'un ngượng bằng việc chỉ rõ ra ông đã chống lại ý đồ đó khi nó được Đồng Trị đề xuất, sau khi lên ngôi năm 1873. Lúc đó Ch'un khẳng định rằng có sự thiếu hụt ngân sách. Tôi thắc mắc giờ thì ông nâng ngân sách lên thế nào? Tôi chỉ có thể kết luận rằng ông muốn giữ tôi dạo quanh khu vườn của tôi hơn là dính dáng vào những công việc của nhà nước.

Tôi mặc kệ bởi vì đây là lúc để Hồng tử Ch'un dẫm lên vết chân tôi. Là Bộ trưởng bộ Hải quân, ông đã từng là một con hổ gầm thét, xé tan nỗ lực của Lý Hồng chương muốn cách tân Trung Hoa. Điều khiến tôi kinh ngạc là người cộng tác không ngờ được của ông, thầy Weng. Weng là một người tự do và là một người ủng hộ mạnh mẽ cho cái cách, đã từng ủng hộ những sáng kiến của Lý. Nhưng khi ông đã trở thành một tổng trưởng mới của tổng cục thuế, ông phát hiện ra mình không thích chia sẻ quyền lực với Lý. Hồng tử Ch'un và thầy Weng đã từng gửi vợ số bản ghi nhớ tố cáo Lý và việc tôi ủng hộ những dự án của Lý. Cả hai người đều tin

chắc họ cũng thể làm một công việc tốt hơn nếu họ được trao quyền kiểm soát hồn tồn.

Tôi đã từng bóng gió nói cho Lý Hồng chương về những điều gì sẽ đến khi tôi rút lui. Thật đáng thất vọng khi chứng kiến Lý buộc phải chịu đựng sự báng bổ, công kích tính cách của ông, thậm chí cả những ý đồ mưu sát ông. Điều duy nhất tôi có thể làm là tỏ ra để ông biết tôi đánh giá ông cao đến mức nào. Trong một thông điệp do Yung Lu, một đồng minh thân cận nhất tại triều đình của Lý, trao cho Lý, tôi viết: “Nếu việc đi trở thành quá thể, ông sẽ được tôi cho ông nghỉ việc với bất cứ lý do nào”. Tôi bảo ông rằng tôi sẽ ban cho ông bất kỳ khoản bồi thường nào mà ông có thể yêu cầu.

Lý Hồng Chương khẳng định với tôi rằng việc đó sẽ cùng không cần thiết và việc tôi thông cảm với những hy sinh của ông là tất cả những gì ông cần để tiếp tục hoạt động. Đây hoàn toàn không phải là thời điểm tốt để thử nghiệm hoặc cho phép lũ cứng đầu Mũ sắt thời gian trong việc tự bộc lộ, tôi viết cho ông, “nhưng đó là có biết bao nhiêu chuyện đặt ra cho tôi ở đây”.

Tôi đã từng sống với chồng tôi ở cung điện Mùa hè. Nó được phân chia ra bởi các hồ, gọi là Bắc hải, Nam hải và Trung hải. Không giống như Viên Minh Viên vốn là một kỳ quan nhân tạo, cung điện Mùa hè được thiết kế hài hòa với những con đường của tạo hóa. Khuôn viên nước trong gọn sóng, bao quanh cung điện, chỉ là một phần nhỏ của cả vùng công viên rộng lớn hơn. Ngang qua khoảng không bao la những đình tạ lộng gió ngự giữa một cảnh quan xanh tốt xum xuê và ba chiếc hồ rộng lấp lánh giữa những dãy đồi thấp. Những hồi ức của tôi về nơi này còn hơn cả việc yêu thích nó.

Chính Quang Tự là người cuối cùng đã thuyết phục tôi cho phép việc khôi phục được tiến hành. Nó đích thân đọc chỉ dụ của nó hối thúc việc khởi công: “Đó là điều tối thiểu Trung Hoa có thể ban tặng cho Hoàng thái hậu của mình, người đã chịu đau khổ quá nhiều”. Tôi có thể thấy được Quang Tự đang cố gắng khẳng định sự độc lập của mình và tôi cảm thấy tôi cần phải ủng hộ nó.

Khi các quan đại thần Trung Hoa viết cho tôi để cảnh báo về “âm mưu của cha và con” có ý đồ cô lập tôi về mặt chính trị, tôi viết vào đằng sau văn thư của họ: “Nếu có một âm mưu, thì âm mưu đó là do tôi thiết kế”. Tôi còn lo hơn về việc tiền sẽ lấy ở đâu ra, việc ưu tiên hàng đầu cho bộ Hải quân và tổng cục thuế là thiết lập hải quân Trung Hoa, tôi muốn sự ưu tiên đó được tôn trọng.

Tháng Sáu, Quang Tự ban ra một đạo dụ liên quan đến việc khôi phục ngôi nhà của tôi. “... Vậy là trầm nhớ ra rằng bên cạnh công việc phía Tây có một cung điện. Nhiều tòa nhà ở đó đang ở trong tình cảnh tồi tàn và đòi hỏi phải khôi phục làm cho chúng xứng đáng với việc Lệnh bà Hoàng Thái hậu dùng làm nơi khuây khỏa và vui thú”. Quang Tự ban cái tên mới cho vườn hoa nước trong gọn sóng: Giờ đây nó sẽ được gọi là Di Hòa viên, vườn hoa di dưỡng và hài hòa.

Sau khi chần chừ không nhận, tôi đưa ra thư trả lời chính thức: “Ta được biết mong muốn của Hoàng đế là khôi phục cung điện ở chỗ những suối phun phía Tây từ mối quan tâm đáng ca ngợi của Hoàng đế đến phúc lợi của ta, vì lý do đó ta không thể chịu nổi việc đáp lại sự thỉnh cầu đầy ý nghĩa của Hoàng đế bằng một sự cố tình từ chối. Hơn nữa, tiền chi phí xây dựng đều được cung cấp từ nguồn dư thừa ngân sách được tích lũy như là kết quả của sự tiết kiệm khắc khổ trong quá khứ. Ngân sách dưới sự kiểm soát của Tổng cục thuế sẽ không được động đến và sẽ không gây tổn hại gì đến tài chính quốc gia”.

Việc công bố của tôi chủ ý để làm dịu những kẻ chống đối kế hoạch ấy, nhưng rốt cuộc tôi rơi vào một cái bẫy. Chẳng bao lâu tôi bị dính dáng đến hai trận chiến, một sự trải nghiệm tôi sẽ khó lòng sống nổi.

Trận chiến thứ nhất do thầy Weng khởi động. Khi một học giả cải cách được trao cho quyền lực cao nhất, ông ta cố vũ lòng say mê cải cách vốn đã lớn lao của Quang Tự. Khi ông ta có thể đã sắm vai trò điều hòa, thay vì thúc đẩy Quang Tự tiến hành mạnh mẽ hơn, lại đặt Hoàng đế vào một đường hướng cuối cùng sẽ hóa ra thật tai hại cả đối với Hoàng gia lẫn với Trung Hoa.

Trận chiến thứ hai sẽ là cuộc đấu tranh chống lại việc chịu trách nhiệm về sự thất trận của Trung Hoa trong cuộc chiến với Nhật. Nhiều năm sau, khi mọi người đàn ông trốn thoát khỏi bị quở trách, tôi sẽ là người phải chịu sự ruồng rẫy. Tôi có thể làm gì? Tôi vẫn hoàn toàn tỉnh táo, tuy vậy tôi không thoát khỏi ác mộng.

“Cuối cùng”, một nhà sử học tương lai sẽ viết: “Tổng cục thuế vẫn giữ không bị vi phạm, nhưng những khoản ngân sách quan trọng, ước tính lên đến ba mươi nghìn lạng bạc bị gian lận từ Bộ Hải quân cho Hoàng Thái hậu - khoản tiền có lẽ gấp đôi tiền xây dựng một hạm đội toàn vẹn, có lẽ khiến Trung Hoa có thể đánh bại kẻ thù của mình”.

Bất hạnh thay, tôi sống để đọc sự phê phán đó. Đó là khi tôi đã già và đang hấp hối. Tôi không thể, không và sẽ không hét lên. “Đi và hãy nhìn vào nhà ta!”. Số tiền mà tôi bị kết tội ăn cắp có lẽ đã xây dựng được ba lần như thế bằng vàng ròng.

Hai mươi tư

Những rắc rối của chúng tôi với Nhật về Triều Tiên từ một thập kỷ nay vẫn đang tiếp diễn. Khi Nữ hoàng Min kêu gọi giúp đỡ, tôi cử Lý Hồng Chương. Nữ hoàng bị đặt dưới sự đe dọa của các băng đảng ủng hộ Nhật. Tôi đích thân xử lý vấn đề này. Tôi biết rằng mình cũng sẽ tìm một sự giúp đỡ tương tự nếu có lúc nào đấy một chuyện như thế xảy ra với tôi.

Phải mất hai năm trời, Lý Hồng Chương mới đạt được một sự thỏa thuận với thủ tướng Nhật, Ito Hirobumi. Lý thuyết phục tôi rằng sự thỏa thuận này sẽ tránh được sự leo thang của tình thế Triều Tiên rơi vào một sự đối đầu quân sự Hoa Nhật đúng tầm vóc.

Tôi vội vã làm những gì mình có thể để dự thảo thỏa thuận của Lý được phê chuẩn. Hội đồng bộ tộc Mãn Châu căm ghét sự hiện hữu của Lý Hồng Chương và làm hết sức họ để cản trở nỗ lực của ông. Hoàng tử Ch'un và Hoàng tử Ts'eng nói rằng, việc tôi sống quá lâu trong Tử Cấm Thành đã làm méo mó nhận thức của tôi về thực tế và việc tôi tin tưởng vào Lý Hồng Chương là nhầm lẫn. Tuy nhiên linh tính mách bảo tôi, rằng tôi sẽ gánh lấy những rắc rối của chính Nữ hoàng Min nếu tôi dựa vào những hoàng thân Mãn Châu thay vì dựa vào Lý Hồng Chương.

Kết quả là do sự ủng hộ của tôi, thỏa ước Lý - Ito được ký kết. Trung Hoa và Nhật giữ được hòa bình trong ít lâu. Phái Mãn Châu ngừng chiến dịch đòi chém đầu Lý Hồng Chương.

Nhưng tháng Ba năm 1893, Lý thỉnh cầu sự nghênh tiếp khẩn cấp của tôi tại cung điện Mùa hè. Tôi phải dậy trước lúc rạng sáng để đón ông. Ngoài vườn, không khí khô hanh và rét buốt, nhưng những cây trà đang nở hoa. Tôi tiếp Lý trà xanh nóng, vì ông đã phải đi suốt đêm.

- Tàu Lệnh bà Thái hậu - Giọng Lý Hồng Chương căng thẳng - Lệnh bà vẫn mạnh khỏe chứ ạ?

Tôi cảm thấy không thoải mái và yêu cầu ông đi thẳng vào vấn đề.

Ông rạp đầu xuống đất trước khi nói ra lời:

- Tàu Thái hậu, Nữ hoàng Min đã bị phế truất.

Tôi sửng sò:

- Sao... sao có thể xảy ra thế?

- Thần cũng chưa có đầy đủ tin tức. - Lý Hồng Chương đứng lên. - Thần chỉ biết các đại thần của Nữ hoàng bị sát hại một cách tàn bạo. Ngay lúc ấy phái cấp tiến bày trò đảo chính.

- Nhật có vai trò trong đó không?

- Có, tàu Thái hậu. Những nhân viên mật vụ của Nhật cải trang làm lính an ninh Triều Tiên lọt vào cung điện của Nữ hoàng.

Lý Hồng Chương thuyết phục tôi rằng tôi không thể làm gì để giúp được Nữ hoàng. Kể cả nếu tôi có thể tổ chức một nhiệm vụ giải cứu, chúng tôi cũng không biết Nữ hoàng hiện đang bị giam giữ ở đâu hoặc ngay cả liệu bà có còn sống. Nhật đã quyết định nuốt chửng Triều Tiên. Âm mưu này đã được ấp ủ hơn mười năm rồi. Trung Hoa vẫn đang lần lượt cùng Nhật ủng hộ những phe phái thù địch ở Seoul.

- Thần e rằng một mình Trung Hoa không còn có thể ngăn nổi sự xâm lược của quân Nhật - Lý nói.

Những tuần lễ tiếp đó căng thẳng, ngày ngày tôi bị quấy nhiễu, đêm đêm tôi mất ngủ. Kiệt sức, tôi cố gạt những lo lắng của thời điểm quan trọng này bằng cách trở về với một thứ gì đó thậm chí còn mạnh mẽ hơn, nhớ lại những kỷ niệm đầu đời của tôi về thị trấn quê hương ở Vu Hồ.

Nhìn trừng trừng lên trần nhà vẽ rồng vàng bên trên giường nằm của tôi, tôi nhớ lại lần cuối

tôi cùng với người bạn thân nhất Châu Chấu của tôi. Cô đang dùng bàn chân đá đất bụi, hai cẳng chân cô khẳng khiu như hai que tre.

- Mình chưa bao giờ đi đến Hợp Phì. - Cô nói. - Cậu đã đến chưa, Phong Lan?

- Chưa. - Tôi đáp. - Bố mình bảo nơi đó lớn hơn Vu Hồ.

Mắt Châu Chấu sáng lên:

- Mình có thể gặp may ở đó. - Cô vén áo lên để hở bụng ra. - Mình đang ốm vì ăn đất sét.

Bụng cô to tướng, như một cái đáy nồi nấu cơm.

- Mình không ỉa được. - Cô nói.

Tôi cảm thấy cực kỳ có tội. Là con gái của con quan lại địa phương, tôi chưa bao giờ biết đói.

- Mình sắp chết, Phong Lan ạ. - Giọng Châu Chấu chán chường. - Mình sẽ bị một bàn đầy người ăn thịt. - Cậu có nhớ mình không?

Trước khi tôi có thể trả lời, cô nói tiếp:

- Em trai mình chết đêm qua. Bố mẹ mình bán nó sáng nay. Mình không biết gia đình nào đang ăn thịt nó.

Hai đầu gối tôi khụy xuống và tôi ngã gục:

- Mình sẽ đi Hợp Phì, Phong Lan ạ.

Điều cuối cùng tôi nhớ được là Châu Chấu cảm ơn tôi về những phân trong hố phân của gia đình tôi.

Những cây khổng lồ quanh cung điện tôi reo như sóng vỗ.

Tôi nằm trong bóng tối vẫn không thể ngủ được. Giã từ quá khứ, tôi lại loạng choạng bước vào hiện tại và nghĩ về Lý Hồng Chương, người đàn ông của Hợp Phì. Hợp Phì thực ra là biệt danh của ông. Tôi cho rằng cả ông nữa, ông cũng biết sự đói khổ của nông dân và điều đó liên quan rất nhiều đến sự thông cảm lẫn nhau giữa chúng tôi và tham vọng đem lại sự thay đổi cho chính phủ. Điều đó sẽ dẫn đến việc gắn kết chúng tôi lại. Tôi vừa mong lại vừa sợ những cuộc hội kiến với Lý. Tôi không biết ông đem đến thêm cho tôi những tin xấu nào. Điều duy nhất chắc chắn đó là sẽ tới.

Lý Hồng Chương là một người đàn ông tao nhã và lịch thiệp. Ông đem đến cho tôi quà, vừa lạ vừa thực tế, một lần ông biếu tôi đôi kính đọc sách. Những món quà luôn kèm theo một câu chuyện về nơi sản xuất ra chúng hoặc những ảnh hưởng văn hoá phía sau thiết kế của chúng không khó để tưởng tượng ra tại sao tôi lại thích sự hâm mộ lớn. Ngoài Hoàng tử Kung ra, Lý là quan chức chính phủ duy nhất người nước ngoài tin cậy.

Tôi vẫn không ngủ được. Tôi có cảm giác rằng Lý Hồng Chương lại đang trên đường. Tôi hình dung ra chiếc xe ngựa của ông lọc cọc qua những đường phố tối tăm của Bắc Kinh. Những cánh cổng của Tử Cấm Thành mở ra cho ông, hết cổng nọ đến cổng kia. Những lính canh xì xào. Lý đang được hộ tống qua lối vào dài hàng dặm, dọc theo những hành lang và các lối đi trong hoa viên vào nội triều.

Tôi nghe thấy tiếng chuông chùa đánh bốn hồi. Tâm trí tôi vẫn sáng suốt, nhưng tôi mệt mỏi và hai má tôi nóng bừng bừng, chân tay tôi giá lạnh. Tôi ngồi dậy và mặc quần áo vào. Tôi nghe thấy tiếng những bước chân, nhận ra tiếng đế giày mềm và biết đó là thái giám của tôi. Dưới ánh trăng, Lý Liên Anh bước vào. Y vén rèm của tôi lên, một cây nến trong bàn tay phải, y gọi:

- Nương nương.

- Có phải Lý Hồng Chương không? - Tôi hỏi.

Lý quỳ trước mặt tôi, đầu đội chiếc mũ lông công hai mắt được ban thưởng, mình mặc áo

choàng kỵ mã Đô đốc. Tôi sợ những gì ông sẽ nói ra. Hình như mới chỉ được một thời gian ngắn từ khi ông mang tới cho tôi cái tin khủng khiếp về Nữ hoàng Min của Triều Tiên.

Ông vẫn quỳ nguyên trên gối cho tới khi tôi yêu cầu ông nói.

“Trung Hoa và Nhật đã khai chiến”, đó là những gì ông nói với tôi.

Mặc dầu không ngạc nhiên, tôi vẫn bị choáng. Mấy ngày trước đây, nhà vua đã ra lệnh cho quân đội dưới sự chỉ huy của Yung Lu chuyển lên phía Bắc giáp Triều Tiên ngăn chặn cuộc nổi dậy. Chiếu chỉ của Quang Tự viết: “Nhật đã đổ quân vào Triều Tiên, cố dập tắt ngọn lửa mà tự chúng đã nhóm lên”.

Tôi không mấy tin tưởng vào khả năng quân sự của chúng tôi. Triều đình không nhầm khi miêu tả tôi “bị một con rắn cắn mười năm trước đây và từ đó sợ cả những thừng rơm”.

Tôi bị mất chồng và hầu như cả cuộc đời của riêng tôi trong cuộc chiến tranh Nha phiến 1860. Nếu lúc đó Anh quốc và những đồng minh của họ vượt xa chúng ta, thì lúc này tôi chỉ có thể tưởng tượng ra họ còn mạnh hơn ba mươi năm trước đây.

Khả năng tôi sẽ không sống nổi là thực đối với tôi. Kể từ khi từ Tân Cương trở về, Yung Lu vẫn đang cộng tác âm thầm với Lý Hồng Chương để tăng cường lực lượng quân đội của chúng tôi, nhưng tôi biết họ còn lâu mới đạt được. Đầu óc tôi đi theo Yung Lu và quân đội của chàng khi họ tiến quân lên phía Bắc.

Lý lợi dụng thời gian cho phép những nỗ lực tham gia của Anh, Nga và Đức. Trước sự không ngừng cầu xin ủng hộ của Lý, họ đã đồng ý thuyết phục Nhật “dập tắt ngọn lửa chiến tranh”.

- Hoàng đế Quang Tự tin chắc mình phải hành động. - Lý nói. - Quân Nhật nổ súng như mưa từ hai mạn tàu và một tàu phóng ngư lôi, đánh đắm tàu chở quân Kowshing đang giơ buồm ra khơi cảng Arthur⁽¹⁾ với nhiều quân sĩ của chúng ta trên tàu. Những người không bị chết đuối đều bị xả súng máy. Thần hiệu cơn điên giận của Hoàng đế, nhưng chúng ta không nên hành động theo cảm tính.

- Lý Hồng Chương, ông nghĩ ta phải làm gì?

- Xin Thái hậu yêu cầu Hoàng đế hãy kiên nhẫn, vì thần đang mong đợi Anh quốc, Nga và Đức đáp ứng. Thần e rằng bất cứ một động thái sai lầm nào cũng sẽ đánh mất sự ủng hộ quốc tế đối với chúng ta.

Tôi gọi Lý Liên Anh.

- Có nô tài, tâu Lệnh bà.

- Xe, đến Tử Cấm Thành.

Lý Hồng Chương và tôi đều không ngờ rằng Nhật đã đạt được sự hứa hẹn của Anh quốc không can thiệp và Nga cũng chơi nước bài ấy. Chúng tôi nói đến bóng môi để cố thuyết phục Quang Tự đang điên dại cho phép có thêm thời gian trước khi ban bố sắc lệnh chiến tranh.

Nhiều tuần lễ trôi qua, quân Nhật càng lấn tới. Sự trông đợi của Trung Hoa tỏ ra không chút hứa hẹn được đền đáp. Tôi bị cáo buộc cho phép Lý Hồng Chương để lỡ thời điểm chính xác để tung ra một cuộc phòng vệ có kết quả. Tôi tiếp tục tin tưởng Lý, nhưng tôi cũng nhận ra rằng tôi cần phải chú ý đến phái chủ chiến (Đảng chủ chiến) lúc này do đích thân Hoàng đế Quang Tự lãnh đạo.

Một lần nữa tôi lại chuyển vào cung điện cũ của tôi trong Tử Cấm Thành. Tôi cần phải tham dự triều chính và sẵn sàng giúp Hoàng đế. Mặc dầu tôi ca ngợi phái Mũ sắt về chủ nghĩa yêu nước của họ, tôi miễn cưỡng cam kết ủng hộ, vì tôi nhớ rằng ba mươi năm trước họ cam đoan họ có thể đánh bại quân Anh.

Những người chống lại chiến tranh, phái chủ hòa, do Lý Hồng Chương lãnh đạo, lo tôi sẽ rút lại sự ủng hộ.

- Nhật vẫn đang hiện đại hóa họ theo những nền văn hóa phương Tây và đã trở nên văn minh hơn. - Lý cổ thuyết phục triều đình. - Những luật pháp quốc tế sẽ hoạt động như một cái phanh đối với bất kỳ bạo lực cổ tình nào.

- Chỉ có một thằng ngu mới đi tin rằng một con sói sẽ buông tha không săn con mồi cừu. - Thầy Weng giờ đây là ủy viên hội đồng chiến tranh phát biểu giữa những tiếng hoan hô náo nhiệt. - Trung Hoa có thể và sẽ đánh bại Nhật hoàn toàn bằng sức mạnh của số đông.

Tôi phải mất hơn một lúc mới hình dung ra tính cách của thầy Weng. Một mặt ông ta cổ vũ Quang Tự hiện đại hóa Trung Hoa theo mô hình Nhật, nhưng mặt khác, ông lại khinh thường văn hóa Nhật và tin rằng: “Trung Hoa sẽ dạy cho Nhật, như đã từng làm suốt trong lịch sử”. Ông ta cũng tin Nhật “còn nợ Trung Hoa một món nợ về ngôn ngữ, nghệ thuật, tôn giáo và cả thời trang nữa”. Thầy Weng là người mà Yung Lu thường vẫn miêu tả “giỏi chỉ huy quân đội trên giấy”. Còn tệ hại hơn, ông ta bảo với cả nước rằng chương trình cải cách Trung Hoa sẽ giống như “một que tre dưới ánh mặt trời - một cái bóng sẽ được sinh ra ngay tức khắc”.

Mặc dầu chưa hề điều hành một chính phủ, thầy Weng tin tưởng vào khả năng của chính ông ta. Những quan điểm tự do của ông thu hút được rất nhiều người đến nỗi họ coi ông ta như một người anh hùng của quốc gia. Tôi thấy khó chịu khi giao tiếp với ông ta, vì ông ta ủng hộ chiến tranh, nhưng lại tránh đối mặt với hàng núi quyết định đòi hỏi phải truy xét nó. Ông ta khuyên tôi: “Chú ý tới bức tranh trên một tấm thẻ thay vì những đường kim mũi chỉ”. Tranh luận về chiến lược là niềm say mê của ông ta. Ông ta thuyết giảng cho triều đình trong những buổi thiết triều và thường kéo dài hàng mấy tiếng đồng hồ. Lúc kết thúc ông ta thường mỉm cười và nói:

- Chúng ta hãy để các vấn đề chiến thuật cho tướng tá.

Các tướng tá ở vùng biên ải bối rối trước những lời dẫn dắt của thầy Weng. Họ phản nản: “Chúng tôi làm những gì chúng tôi tin tưởng vào cái đó! Không phải loại lời khuyên chúng tôi có thể bảo quân lính của chúng tôi tuân theo”. Yung Lu, trong một thư gửi riêng tôi từ mặt trận, đặc biệt khinh bỉ Weng. Nhưng hai tay tôi bị bó chặt.

- Thấu hiểu đạo lý phía sau chiến tranh sẽ đem lại chiến thắng cho chúng ta. - Thầy Weng đáp lại. - Không có lời dạy nào tốt hơn lời dạy của Khổng Tử: “Người có đạo đức sẽ mong được sống để trả nợ nhân loại”.

Khi tôi đề nghị ông ta ít nhất hãy lắng nghe Lý Hồng Chương, Weng chỉ nói: “Nếu chúng ta không phản ứng lại kịp thời, quân Nhật sẽ tràn vào Bắc Kinh và đốt trụ Tử Cấm Thành, đúng như quân Anh thiếu sạch Viên Minh viên”.

Cha đẻ của Hoàng đế, Hoàng tử Ch'un hưởng ứng: “Không có sự phản bội nào xấu xa hơn việc quên mất những gì bọn nước ngoài đã làm cho chúng ta”.

Tôi mặc kệ thầy Weng nhưng nhất định đòi một Bộ Hải quân mới phục vụ chiến tranh, phải được thành lập dưới quyền của Hoàng tử Ch'un, Hoàng tử Ts'eng và Lý Hồng Chương. Sáu năm trước, Lý đã ký kết với các công ty nước ngoài xây dựng những hải cảng vững chắc, bao gồm những căn cứ lớn ở cảng Arthur ở Mãn Châu và Uy Hải Vệ ở bán đảo Sơn Đông. Những tàu chiến được mua từ Anh quốc và Đức. Vào lúc này chúng tôi đã có hai mươi nhăm tàu chiến. Không ai tỏ vẻ muốn nghe chuyện đó khi Lý nói: “Hải quân còn lâu mới có thể phục vụ chiến tranh. Học viện Hải quân vừa mới hoàn tất việc soạn thảo chương trình giảng dạy và thuê các giảng viên. Thế hệ đầu tiên của các học sinh sĩ quan mới chỉ đang được huấn luyện”.

- Trung Hoa đã được trang bị. - Hoàng tử Ch'un tự tin. - Tất cả những gì chúng ta cần là đưa người của chúng ta lên tàu.

Lý Hồng Chương cảnh báo:

- Những tàu chiến hiện đại chỉ vô dụng trong những bàn tay vụng về.

Tôi không thể ngăn nổi việc hô vang những khẩu hiệu ái quốc để đáp lại Lý.

Hoàng đế Quang Tự nói mình đã hoàn toàn chuẩn bị để tiến hành chiến tranh: “Ta đã đợi đủ lâu rồi”.

Tôi cầu xin con trai tôi nên làm những gì các cụ tổ xưa đã làm, vùng dậy đúng thời cơ và ép quân thù phải tháo chạy. Tuy nhiên, từ trong sâu thẳm, nỗi sợ vẫn chìm vào. Đối với tất cả những phẩm chất đáng ngưỡng mộ của Quang Tự, tôi biết nó không có khả năng sắm vai trò thống trị. Nó vẫn đang cố gắng hết sức, nhưng nó thiếu một chiến lược năng động và sự mềm mại cần thiết. Một bí mật tôi vẫn giữ kín là vấn đề thuốc men và vấn đề cảm xúc của Quang Tự. Tôi đúng là không thể thấy nó kiểm soát nổi những đứa em trai khác mẹ xấu tính, những thủ lĩnh của phái Mũ sắt. Và tôi cũng không thấy nổi nó thắng được Hội đồng bộ tộc Mãn Châu. Tôi ước gì Quang Tự bảo tôi rằng tôi nhầm, mặc dầu những nhược điểm của nó sẽ có ngày gặp may và chiến thắng.

Tôi hận mình vì không chấm dứt được sự phụ thuộc của Quang Tự. Nó tiếp tục trông chờ sự tán thành và ủng hộ của tôi. Tôi giữ im không nói khi toàn bộ Hội đồng bộ tộc đề nghị tôi trở lại giám sát quốc gia hàng ngày. Tôi có ý khiêu khích con trai tôi. Tôi muốn nó thách thức tôi và tôi muốn nó sôi lên vì tức giận. Tôi đang cho nó một cơ hội để trụ vững và phát ngôn cho chính mình. Tôi bảo nó rằng nó có thể vượt quyền lực trong hội đồng nếu nó cảm thấy phải nắm lấy quyền lực trong chính hai bàn tay nó. Đó cũng là trường hợp của những Hoàng đế thành công nhất triều đại ví như Khang Hy, Ung Chính và Càn Long cụ tổ nó.

Nhưng điều đó lại không xảy ra. Quang Tự quá tao nhã, quá rụt rè. Nó thường do dự, rơi vào chỗ mâu thuẫn với chính mình, cuối cùng từ bỏ.

Có thể tôi đã cảm thấy được bi kịch của Quang Tự. Tôi đã bắt đầu phải chịu đựng nỗi sợ hãi của nó. Tôi cảm thấy tôi đang mất nó. Tôi nổi giận khi lũ em khác mẹ, em họ của nó, lũ con út của Hoàng tử Ch’un và Hoàng tử Ts’eng bắt nạt nó. Chúng nói với Quang Tự như thể Quang Tự là bề dưới của chúng. Phát ốm vì cứ phải nghe mãi giọng nói của mình, tôi tiếp tục bảo con trai tôi phải hành động như một Hoàng đế.

Tôi chắc đã làm Quang Tự bối rối. Hồi tưởng lại, tôi có thể thấy rằng nhà vua không tự mình hành động. Chính tôi là người đòi hỏi nó phải là ai đó khác với chính nó. Nó rất muốn làm cho tôi được hạnh phúc.

Tôi trở về cung điện Mùa hè, mệt mỏi về việc cãi nhau vật vãnh không ngừng giữa phái chủ chiến và phái chủ hòa. Gánh nặng trọng tài trút hoàn toàn lên đầu tôi, không phải tại tôi có bất kỳ một năng lực đặc biệt nào mà chỉ bởi vì không ai khác có thể làm tốt hơn tôi.

Sau lưng tôi và giữa lúc xảy ra cơn khủng hoảng quốc gia, Hoàng tử Ch’un trưng dụng các khoản vốn mà Lý Hồng Chương đã vay cho học viện Hải quân. Ch’un cho đóng những thuyền máy để triều đình giải trí tại những cung điện có hồ ở Bắc Kinh và hồ Côn Minh, gần nơi tôi sống.

Sau này Lý Hồng Chương thú nhận: “Cha của Hoàng đế ở một vị thế có thể đòi hỏi tiền từ thần bất cứ lúc nào. Thần đã cho ông được có những gì ông muốn, để đổi lại, ông đừng can thiệp vào những chuyện kinh doanh của thần”.

Những khoản vốn khác của bộ Hải quân được Hoàng tử Ch’un và Hoàng tử Ts’eng dùng để đổ quả như mưa vào cho tôi, cốt để chiếm được sự ủng hộ của tôi đảm bảo cho những dự án hoang phí và không cần thiết.

Tôi phát điên lên, đối đầu với Hoàng tử Ch’un:

- Chiếc thuyền rồng tốn kém chết tiệt kia đem đến cho tôi vui thú cái nỗi gì?

- Chúng tôi nghĩ Thái hậu sẽ vui thích được dạo chơi trên mặt nước mà không bị ướt giày. - Ông em rể tôi nói. Ông ta còn giải thích xa hơn, chiếc thuyền rồng bằng Đá hoa vốn có nguồn gốc từ thời Hoàng đế Càn Long làm cho mẹ mình là người sợ nước.

- Nhưng tôi thích nước. - Tôi hét lên. - Tôi sẽ bơi trong hồ, nếu tôi được phép.

Hoàng tử Ch'un hứa dừng dự án này lại, nhưng ông ta nói dối. Ông ta khó có thể dừng lại, ông ta đã vung vãi phần lớn ngân sách, ông ta cần một cái cớ đang tiến hành để thúc đẩy Lý rút thêm tiền.

Lý Hồng Chương tránh khéo Hoàng tử Ch'un. Thay vì đến các ngân hàng nước ngoài vay tiền, Lý khai trương “cuộc vận động quỹ phòng thủ hải quân”. Ông chẳng cần phải giấu giếm sự thật là tiền ông gây dựng được thực tế là tiền cấp cho “bữa tiệc sinh nhật lần thứ sáu mươi của Hoàng Thái hậu”. Lý có ý muốn hạ bệ Hoàng tử Ch'un, nhưng tôi đang được sử dụng như một đồ thể chấp. Lý Hồng Chương hẳn phải tin rằng tôi đáng được xử sự như thế, bởi đang chịu trách nhiệm gắn kết ông với Hoàng tử Ch'un ở địa vị hàng đầu.

Quang Tự tuyên chiến với Nhật, nhưng nó không tin tưởng mấy việc giám sát được cuộc chiến đó. Nó dựa vào thầy Weng, người chỉ hiểu chiến tranh qua sách vở. Tuy vậy tôi phải biết rõ được, là một người đàn ông, Quang Tự bị rắc rối thế nào. Lan cho tôi biết chồng nó là một người lãng mạn trong lòng nhưng lại sợ đàn bà.

- Chúng cháu đã kết hôn được năm năm. - Hai môi Lan run run và òa khóc. - Chúng cháu chỉ ngủ với nhau có một lần và bây giờ anh ấy muốn ly thân.

Tôi hứa giúp đỡ. Kết quả là đôi ấy bằng lòng sống cùng nhau vẫn trong khu nhà ấy. Điều làm tôi đau buồn là Quang Tự đã cho xây một bức tường bao quanh căn hộ của nó để ngăn cản lối vào của Lan.

Khi tôi trò chuyện với Quang Tự, nó giải thích việc nó hững hờ Lan là vượt ra ngoài sự tự vệ:

- Cô ấy bảo con rằng con nợ cô ấy một đứa con.

Nó miêu tả những sự đột nhập vào giữa đêm của Lan:

- Cô ấy làm các thái giám của con nghĩ rằng bóng cô ấy là của một tên ám sát.

Khi tôi cố làm cho Quang Tự hiểu rằng Lan có quyền làm vợ, nó nói nó không nghĩ nó có khả năng thực hiện nghĩa vụ như một người chồng.

- Đến nay con vẫn chưa chữa khỏi. - Nó nói, ý việc xuất tinh không theo ý muốn. - Con nghĩ sẽ không bao giờ chữa khỏi.

Quang Tự đã dừng cảm đề cập đến bệnh tình của nó, với tôi trước đây, nhưng tôi đã hy vọng mọi chuyện sẽ được cải thiện với việc trải qua chuyện yêu đương thắm thiết hơn.

Tôi không thể dẹp nổi cái cảm giác tôi đã tạo ra một tấn bi kịch. Nó làm cho tôi còn cảm thấy khổ sở hơn khi biết rằng Lan vẫn tin tôi có thể ép Quang Tự yêu nó.

Suốt ngày, Quang Tự và tôi điều khiển phiên triều giải quyết cuộc chiến tranh chống Nhật. Đến tối, chúng tôi lại vùi đầu vào những tài liệu và soạn thảo những sắc chỉ. Thời gian duy nhất chúng tôi có thể nghỉ ngơi một chút là trong những lúc giải lao giữa đêm khuya. Tôi thử vô tình nói về Lan, nhưng Quang Tự biết ý đồ của tôi.

- Con tin chắc Lan không nên lấy con. - Quang Tự nói. Sự ân hận trong đôi mắt nó rất thành thật. Nó tự gánh lấy trách nhiệm đã không thể sinh ra một người kế vị, trong lúc nó nói vẫn cảm thấy yếu ớt và mệt mỏi, - Con sẽ không xin mẹ tha lỗi cho con. - Nó cố ghìm nước mắt. - Con làm mẹ thất vọng.

- Nó bật khóc. - Là một người đàn ông của Hoàng gia, con nhục không chịu nổi. Rồi người ta cũng sẽ biết hết thôi.

- Bệnh tình của con sẽ được giữ bí mật cho tới khi chúng ta tìm ra được cách chữa. - Tôi cố an ủi nó, nhưng bây giờ tôi biết rằng vượt ra khỏi sự nản lòng, nó có thể thực sự bị bệnh.

- Còn Lan thì thế nào? - Quang Tự ngược đôi mắt còn ngấn lệ hỏi. - Con e sẽ có ngày cô ấy công khai tấn công con.

- Cứ để nó cho mẹ.

Lan không chịu chấp nhận việc giảng giải về tình trạng y học của Quang Tự. Nó ngang ngạnh tin rằng chồng nó định hất bỏ nó.

- Anh ấy hững hờ với cháu, nhưng lại đầy phần chấn khi với các thứ phi khác, nhất là với Ngọc Trai.

Tôi đoán chắc rằng Lan sẽ không để những tình cảm nôn nóng, chán chường chạy trốn cùng nó. Tôi bảo:

- Chúng ta là những phu nhân đeo mặt nạ. Tự đội lốt cho mình trong vinh quang thần thánh và hy sinh là số mệnh của chúng ta.

Tôi rất vui việc Quang Tự cho phép tôi yêu cầu các thái y đến khám cho nó và nó trả lời những câu hỏi riêng tư nhất cho họ. Nó đã phải chịu quá nhiều đau khổ và hổ nhục. Tôi khâm phục nó vì đang vượt lên chính bản thân để chiến thắng những nỗi đau khổ riêng tư.

Những chẩn đoán được trao cho tôi và nó làm tan nát trái tim tôi: Quang Tự bị bệnh phổi. Nó bị bệnh viêm phế quản và bị thâm nhiễm bệnh lao. Hình ảnh của Đồng Trị trên giường bệnh trở về với tôi. Tôi ôm Quang Tự trong hai cánh tay và khóc.

Hai mươi lăm

Thành phố Bắc Kinh cạn kiệt củi đốt trong những ngày Tết đầu năm của năm 1894. Củi chúng tôi phải nhận còn tươi, ẩm và chúng gây ra khói dày đặc.

Chúng tôi ho thành tiếng và họ khan trong khi điều khiển các phiên triều. Thượng thư bộ Nội vụ được triệu đến và chất vấn. Ông ta vẫn xin lỗi và hứa hẹn những chuyến củi tới sẽ không có khói. Theo Yung Lu, bộ phận đường sắt phía Bắc chịu trách nhiệm vận chuyển củi đã bị quân phản loạn nông dân tuyệt vọng phá hủy. Những đường ray bị tháo dỡ và những bó củi được bán để đốt. quân đội của Yung Lu được gửi tới không sửa chữa kịp.

Sáng sớm ngày mùng Một Tết, một thông điệp khẩn cấp đánh thức tôi dậy: Hoàng tử Ch'un đã chết. "Phụ thân của Hoàng đế bị đột quỵ trong khi đang đi kiểm tra những công việc bố trí hải quân", thông điệp viết thế.

Thái y Sun Pao Tien nói sự kiệt sức đã cướp đi sinh mạng Hoàng tử Ch'un, Hoàng tử đã quyết định biểu lộ sự sẵn sàng của mình để tung ra một cuộc phản công quân Nhật. Ông đã lên án ông anh mình là Hoàng tử Kung và tổng trấn Lý Hồng Chương. Ông khoác lác về khả năng của ông hoàn thành công việc theo "cách một người Mông Cổ chơi nhảy dây không đổ một giọt mồ hôi".

Hoàng tử Ch'un thường không tham vấn Kung và Lý. Ông ta không định "nhắc một tảng đá lên và bị giập ngón chân vì nó". - Ông ta không chịu "sỉ vả" mình. Tôi từng gặp vẫn những hành vi "chủ bại" như thế trong số người còn lại của Hoàng gia. Hoàng tử Ch'un có thể đã treo đầy nhà những phương châm viết theo thư pháp về việc theo đuổi cuộc đời giản dị, nhưng quyền lực lại có ý nghĩa mọi điều đối với ông ta.

Tôi nhớ đã từng quan tâm về sự biến sắc của đôi môi Hoàng tử Ch'un. Ông tin rằng cơn chóng mặt của ông chẳng qua chỉ là một phần của cơn vầng đầu sau buổi sáng. Ông tiếp tục chiêu đãi tiệc tùng, tin rằng những chuyện phiếm và những chuyện riêng tư là cách để cho qua đi mọi chuyện.

Quang Tự vô cùng đau xót. Nó tất nhiên gần bó với cha nhiều hơn với mẹ. Quỳ giữa hai bác ruột, nó không thể buộc lòng đọc xong thông báo tin buồn tại phiên triều buổi sáng.

Sau đó, tại buổi tiếp khách trước lễ tang, em gái tôi làm mình làm mẩy đòi đưa con trai trẻ hơn của nó, con út của Hoàng tử Ch'un được trao cho chức vụ của cha mình.

Khi tôi bác bỏ yêu cầu của cô, em gái tôi quay về phía Quang Tự và nói:

- Chúng ta hãy nghe những gì Hoàng đế nói.

Quang Tự nhìn chòng chọc vào mẹ mình, ngây ra như thể không hiểu mẹ mình nói gì.

- Đó là quyền thừa kế của tôi! - Thằng con út của Hoàng tử Ch'un tuyên bố.

Nó cao hơn Quang Tự nửa cái đầu, là thủ lĩnh của thế hệ Mãn Châu mới, nó là một người không hề có tính khiêm tốn, hoàngcũng không có tính kiên nhẫn. Hai mắt nó vằn máu và hơi cuối thở của nó nặng mùi rượu. Nó gọi cho tôi nhớ đến một con cừu đang hùng hực máu chiến.

- Hãy khép con trai cô vào kỷ luật. - Tôi bảo em gái tôi.

- Quang Tự chẳng là cái gì ngoài một cái vỏ gối thêu nhồi rơm. - Rong nói. - Con trai út nhẽ ra phải là người nối ngôi!

Tôi hầu như không thể tin nổi em gái tôi. Tôi quay lại nhìn Quang Tự, rõ ràng vô cùng bối rối. Tôi liền gạt đầu ra hiệu cho Lý Liên Anh. Lý Liên Anh biết ý hô lên:

- Kiệu cho Hoàng Thái hậu và Hoàng thượng!

Trong khi ngồi kiệu trở về cung điện, tôi nhận ra tôi đã được chứng kiến trong gia đình tôi cái căn bã của toàn bộ giai tầng Hoàng tộc. Thăng con út của Ch'un không nghĩ tới nó có thể thất bại đúng như cha nó đã bị.

Rong và tôi ngày càng xa cách đến mức ngay cả gặp mặt nhau cũng trở nên không chịu nổi. Điều làm tôi lo lắng là thăng con út Ch'un có thể kế tiếp nối ngôi nếu có chuyện gì xảy ra với Quang Tự. Thăng con út Ch'un có tầm vóc cao lớn nhưng lại thiếu năng về trí tuệ. Mặc dầu tôi vẫn luôn cố vũ giới thanh niên Mãn Châu đi theo con đường của tổ tiên chúng và vẫn đang thăng thưởng chúng, tôi thất vọng đối với cháu trai tôi. Tôi nài ép nó dự một lớp tập sự dưới sự dẫn dắt của Hoàng tử Kung hay Lý Hồng Chương. Vì thăng này không chịu nghe theo những chỉ bảo của tôi, vị thế của nó trong triều đình vẫn hoàn toàn vô nghĩa.

Tôi hầu như không thể tin nổi em gái tôi. Tôi quay lại nhìn Quang Tự, rõ ràng vô cùng bối rối. Tôi liền gật đầu ra hiệu cho Lý Liên Anh. Lý Liên Anh biết ý hô lên:

- Kiệu cho Hoàng Thái hậu và Hoàng thượng!

Trong khi ngồi kiệu trở về cung điện, tôi nhận ra tôi đã được chứng kiến trong gia đình tôi cái căn bã của toàn bộ giai tầng Hoàng tộc. Thăng con út của Ch'un không nghĩ tới nó có thể thất bại đúng như cha nó đã bị.

Rong và tôi ngày càng xa cách đến mức ngay cả gặp mặt nhau cũng trở nên không chịu nổi. Điều làm tôi lo lắng là thăng con út Ch'un có thể kế tiếp nối ngôi nếu có chuyện gì xảy ra với Quang Tự. Thăng con út Ch'un có tầm vóc cao lớn nhưng lại thiếu năng về trí tuệ. Mặc dầu tôi vẫn luôn cố vũ giới thanh niên Mãn Châu đi theo con đường của tổ tiên chúng và vẫn đang thăng thưởng chúng, tôi thất vọng đối với cháu trai tôi. Tôi nài ép nó dự một lớp tập sự dưới sự dẫn dắt của Hoàng tử Kung hay Lý Hồng Chương. Vì thăng này không chịu nghe theo những chỉ bảo của tôi, vị thế của nó trong triều đình vẫn hoàn toàn vô nghĩa.

Tôi đang cảm thấy tuổi già. Cái cảnh trống trải của tôi trong tương lai khiến tôi đau lòng.

- Đó là tại Thái hậu không ăn cháo bọ cạp đấy. - Lý Liên Anh nói.

Tôi bảo hân:

- Người trông giống như có một cái mặt nạ mỉm cười khô trên mặt người ấy.

Lý Liên Anh lờ tôi đi và tiếp tục khuyên:

- Nguyên lý đằng sau cháo bọ cạp là dĩ độc trị độc.

Ngày 17 tháng Chín năm 1894, tại cửa sông Áp lực, quân Nhật tiêu diệt một nửa lực lượng hải quân của chúng tôi chỉ trong một buổi chiều, và không một chiếc tàu nào của chúng bị hư hại nặng. Bờ biển lúc này nói cho đúng đã bị san phẳng, Nhật có thể đổ bộ người và vũ khí lên và tiến về Bắc Kinh.

Ngày 16 tháng Mười một, Lý Hồng Chương tâu trình rằng các Hoàng tử Mãn Châu mà ông buộc phải giao thương, đã lợi dụng chiến tranh để cung cấp cho quân đội chúng ta đạn dược thối hỏng. Chỉ trong vòng một tháng bước vào cuộc chiến, cảng Arthur đã bị chiếm mất, các chỉ huy mặt trận của Lý Hồng Chương thà để quân sĩ của mình tự sát chứ không chịu đầu hàng.

Nhờ vào Hoàng tử Ch'un đã khuất, người đã bịa đặt ra những tâu trình về chiến trường và chỉ cung cấp cho tôi những tin tốt lành, tôi đã ngu ngốc cảm thấy khá an toàn để bắt đầu chuẩn bị cho bữa tiệc sinh nhật lần thứ sáu mươi của tôi. Nghĩ rằng đó sẽ là lúc thích hợp để tổ chức lễ nghỉ hưu của tôi, tôi đã đặt kế hoạch sử dụng dịp thời cơ đó để kết bạn với các phu nhân của các đại sứ nước ngoài. Cho đến nay, khi tôi đã được coi như chính thức nghỉ hưu, tôi đã không thể mời bất kỳ người nào trong số họ. Trong đôi mắt của triều đình, lòng kiêu hãnh của Trung Hoa sẽ không đến nỗi bị tổn thương. Những sứ thần ngoại quốc hình như cũng chia sẻ cùng sự thoải mái. Bị nghỉ hưu có nghĩa là tôi không được xem trọng nữa.

Có lẽ tôi chưa hề xem việc ngồi trên hoặc rời khỏi ngai vàng là quan trọng. Niềm kiêu hãnh

nào, Trung Hoa đã để cho bị tổn thương? Chừng nào tôi còn được tự do giúp đỡ con trai tôi, tôi chẳng quan tâm đến mọi người nghĩ gì. Nếu về hưu có nghĩa có nhiều cơ hội để kết bạn hơn với những người có thể có ích cho đất nước, tôi sẽ không chỉ đón chào họ, mà còn vui sướng vì thế nữa.

Hóa ra, việc Nhật tiếp tục xâm lược buộc tôi phải ủng hộ mọi kế hoạch của tôi. Điều này làm một số đồng nghiệp quý tộc và viên chức vẫn đang trông chờ những khoản tiền của chính phủ, khó chịu.

Tôi trở lại vai trò của tôi như là trọng tài phân xử của Hoàng đế và bị choáng khi nhận ra mình đã trở thành mục tiêu của triều đình để buộc tội làm phá sản đất nước. Tôi phát hiện ra trong giai đoạn ngắn nghỉ hưu của tôi, thầy Weng đã quản lý tài cái ngân quỹ triều đình vốn đã lung lay. Khi chất vấn về trách nhiệm của ông ta, ông ta tuyên bố mọi nguồn vốn đã bị Hoàng tử Ch'un quá cố rút sai cho việc khôi phục cung điện Mùa hè, ngôi nhà của tôi.

Tôi nhất định đòi triều đình phải mở tung hết mọi cuốn sổ sách ghi chép của thầy Weng để khảo sát, nhưng không được hưởng ứng. Điều tôi nhận ra là thầy Weng, người chưa hề lợi dụng một đồng xu, đã dặt mông biết bao nhiêu chiếc túi để ông ta có thể tạo ra một mạng lưới rộng lớn những người ủng hộ - một sự giàu có tiền không thể mua nổi. Buông tha cho thầy Weng, quốc gia bắt đầu buộc tội phải chịu trách nhiệm về những thất bại của mình. Những tin đồn đại về kiểu sống phung phí tiền bạc, kể cả sự thèm khát tình dục của tôi, sớm được lan truyền.

Tôi đã tin cậy giao phó cho thầy Weng cả hai đứa con trai của tôi để dạy dỗ. Tôi đã chia sẻ trách nhiệm nếu thầy Weng thừa nhận về phần mình. Rút cuộc, chính tôi là người mà triều đình và Hoàng đế đưa ra quyết định cuối cùng.

Trong khi những tin đồn tiếp tục, mâu thuẫn giữa thầy Weng và tôi trở nên công khai. Tôi tự nhắc nhở không để mất triển vọng nhưng tôi kiên quyết theo đuổi việc điều tra Weng.

Quang Tự không thể ép buộc mình đứng về bên nào. Đối với nó, thầy Weng từ lâu đã là một chiếc la bàn về đạo lý. Điều khiến mọi người ngạc nhiên, thầy Weng bị phát hiện có tội. Nhà học giả Khổng học và Hoàng tử Ch'un quá cố không những chỉ đục khoét quỹ hải quân mà còn sử dụng sinh nhật của tôi để yêu cầu những khoản tiền lớn, chẳng bao lâu bị biến mất. Sau khi Quang Tự thu được mọi sổ sách kế toán và bằng chứng quan trọng khác, nó đến gặp tôi xin lỗi. Tôi bảo nó tôi tự hào về sự công bằng của nó.

Tôi quyết định thông báo, tôi sẽ không nhận một thứ quà biếu nào cho sinh nhật của tôi. Hành động của tôi vạch mặt Weng: mọi người tụ lại từ khắp đất nước, như bọ chét bâu vào bữa tiệc máu để đòi lại tiền của mình.

Hoàng đế Quang Tự đối đầu với cố vấn tin tưởng của mình:

- Người là niềm tin và cột trụ tinh thần vững mạnh của trẫm! - Quang Tự nói và đòi được giải thích.

Weng không thừa nhận làm điều gì sai lầm. Ông ta tiếp tục giọng điệu của một thầy phù thủy và cảnh báo Quang Tự về việc đã trở thành ngả nghiêng ý chí và nghe theo "một mù già". Cuối cùng, việc đại Thái sư bị đuổi. Ông ta được cho một tuần để gói ghém đồ đạc ra đi. Ông ta sẽ không bao giờ trở vào Tử Cấm Thành nữa.

Quang Tự bị hổ thẹn bởi sự thể chính mình đã cất nhắc Weng lên làm kiến trúc sư trưởng của cuộc chiến tranh cùng chống Nhật. Nó tự nhốt mình vào trong phòng trong khi Weng quỳ bên ngoài cầu xin một cơ hội để giải thích. Khi việc làm đó không có kết quả, ông già kia tiếp tục nhịn đói để biểu tình.

Cuối cùng Hoàng đế mở cửa và hai người dành riêng cả một ngày để dàn hòa. Như ở trong lớp học, Quang Tự ngồi nghe trong khi thầy Weng biện luận nguồn gốc của sự thất bại. Kết luận Lý Hồng Chương sẽ là người chịu tội.

Trong khi tôi thể tất cho sự mũi lòng của Quang Tự, tôi rất bực mình vì khả năng của Weng

làm chao đảo suy nghĩ của Hoàng đế. Trong con mắt tôi, không gì biện minh nổi cho sự lãnh đạo sai lầm của Weng. Và khi Weng biến Lý Hồng Chương thành kẻ giờ đầu chịu báng, tôi mất hết sự tôn trọng ông ta. Tôi không có ý định tạo nhiều kẻ thù bằng việc công khai đứng về phía Lý, nhưng tôi thấy cần thiết phải nói với Hoàng đế về suy nghĩ của tôi.

Trong sự im lặng của tôi đối với việc đòi hỏi của triều đình truy tố Lý Hồng Chương, ông đòi hỏi Hoàng đế quyền truy cứu các Hoàng tử Mãn Châu đã cung cấp đạn dược thối hỏng. Lý cũng đòi hỏi quyền được chọn những ủy viên đặc trách riêng của mình trong tương lai.

Theo đề nghị của thầy Weng, Quang Tự cho triệu Lý Hồng Chương đến cho một cuộc kiểm toán chính thức. Các Hoàng tử Mãn Châu được mời làm nhân chứng.

Lý đến, tư thế sẵn sàng. Việc chuẩn bị tài liệu chi tiết của ông không chỉ giúp cho sự biểu lộ của ông thành công mà còn chiếm được thiện cảm lớn từ các nước. Những bức thư ủng hộ ông tới tấp gửi về từ tổng đốc các tỉnh. Áp lực tăng lên. Một số bắt đầu phê phán chính Quang Tự.

Hoàng đế thất vọng đến tôi cầu giúp đỡ. Nó xấu hổ và bị chế nhạo, cảm thấy đang bị mất sự tôn kính của thần dân. Quang Tự bảo tôi:

- Rõ ràng Lý Hồng Chương là người xứng đáng vai trò của người trị vì Trung Hoa.

Đã đến lúc tôi phải lựa chọn giữa Quang Tự và Lý Hồng Chương. Từ lâu tôi đã cảm thấy số phận của tôi, nhưng chính vào lúc này tôi mới thấy được chiều sâu của tấn bi kịch.

Lương tâm tôi bảo tôi Lý Hồng Chương sẽ tốt cho nhân dân, rằng ông có thể một mình điều hành Trung Hoa. Nhưng Trung Hoa là Trung Hoa Mãn Châu, tôi phải chống lại những nguyên tắc của tôi để cứu Quang Tự.

Sau nhiều đêm mất ngủ để cân nhắc những sự lựa chọn của tôi và lấy lại sự dũng cảm, tôi đã làm một điều vô lý và vô lương tâm: Tôi ký một sắc dụ lên án Lý Hồng Chương. Ông ta bị tước bỏ hết mọi sự tôn vinh. Ông bị buộc tội xử lý sai quỹ hải quân và để thua trận.

Tôi hổ nhục về bản thân mình.

Tôi nghĩ mình đã làm đủ cho Quang Tự, nhưng đó chỉ là mong ước. Dưới ảnh hưởng của ông chú Hoàng tử Ts'eng, thằng em họ, con út Hoàng tử Ts'eng và em trai mình, con út Hoàng tử Ch'un, con người Quang Tự dễ bị lay chuyển, bị thuyết phục rằng việc trừng phạt mà Lý Hồng Chương đã phải chịu là chưa đủ, rằng ông phải bị loại bỏ hoàn toàn.

Khi tôi được yêu cầu chấp thuận truy cứu thêm Lý, tôi không còn có thể giữ nổi cơn điên của tôi. Vẻ mặt dữ tợn của tôi hẳn đã làm Hoàng đế khiếp sợ, vì nó bắt đầu lấp bấp và quỳ gối xuống.

Sự thật là tôi điên với tôi. Tôi đã cho phép thầy Weng và Hoàng tử Ch'un trốn tránh trách nhiệm. Làm sao còn có thể có bất cứ một người Hán đầu óc sáng suốt nào sẽ tình nguyện phục vụ ông chủ Mãn Châu sau khi thấy những gì xảy ra đối với Lý Hồng Chương?

Tôi chỉ ra cho Quang Tự rằng Lý thừa sức để tiêu diệt mà không làm tê liệt chính phủ:

- Ông ta có thể phản công lại bằng cách nắm lấy quyền lực về tay mình! Điều đó dễ dàng như ông ta trở bàn tay. Con sẽ thấy ta đang xem một vở kịch kích trong cung điện Mùa hè khi chuyện đó xảy ra!

Không khí trong triều đình đậm đặc và đe dọa. Đột nhiên tôi nhận ra rằng tôi chỉ có một mình và tôi có thể bị bộ tộc của chính tôi ruồng bỏ. Mọi việc sẽ ổn là phải thuyết phục Quang Tự. Để bảo vệ mình, tôi thương lượng. Trong việc trao đổi để giữ nguyên những chức vụ quan trọng của ông bao gồm chức tổng trấn Trực Lệ và chức lãnh đạo quân đoàn phía Bắc và hải quân Trung Hoa, tôi đề nghị Nhà vua tước chiếc lông công mắt kép thưởng cho Lý và chiếc áo choàng lụa vàng kỳ mã đồ đốc mặt trận của Lý.

- Việc đó sẽ làm cho Lý cực kỳ mất thể diện. Tuy nhiên, thêm vào bất cứ điều gì sẽ là liều lĩnh và nhẫn tâm.

Khi Hoàng tử Ts'eng buộc tội tôi để lỡ mất cơ hội của cả đời người để cho những người Mãn Châu bắt Lý phải quỳ gối, tôi rút lui ngay giữa phiên triều.

Tôi như nghe thấy tiếng nhánh sông róc rách sau hoa viên cung điện trong Tử Cấm Thành. Tôi thức dậy trước rạng đông và sai thái giám của tôi đến triệu Lý Hồng Chương.

Lý đến lúc mặt trời mọc, mặc một chiếc áo vải xanh giản dị, khiến trông ông khác hẳn.

- Ông vẫn đang sửa soạn đồ đạc? - Tôi bắt đầu, biết rằng ông đang rời khỏi Bắc Kinh.

- Vâng. - Ông đáp. - Một giờ nữa xe sẽ lên đường.

- Ông sẽ đi đâu? - Tôi hỏi - Trục Lệ? Hồ Nam? Hay thị trấn quê hương Hợp Phì của ông?

Không thể trả lời, Lý quỳ xuống.

Tôi nhắc ông rằng nghi lễ chỉ cho phép chúng tôi gặp nhau trong chốc lát và tôi phải nói hết lòng tôi.

Lý gật đầu, nhưng vẫn quỳ trên sàn nhà.

Tôi đành mặc ông và nói:

- Xin ông hiểu cho, tôi cảm thấy khổ tâm biết bao về những gì đã làm cho ông. Tôi không có sự lựa chọn nào, dẫu hầu như không có lấy một lý do chính đáng.

- Tâu Thái hậu, thần hiểu. - Giọng Lý bình tĩnh và hầu như không chút bức bối. - Thái hậu làm điều mà bất cứ người mẹ nào cũng sẽ làm.

Nước mắt tôi tràn lên và tôi bật khóc.

- Nếu điều đó giúp được nhà vua, thần lấy làm vinh dự rồi. - Lý nói.

- Ít nhất ông cũng có thể để tôi giúp ông trong cuộc hành trình dài về phương Nam chứ?

- Không cần đâu ạ. - Ông nói - Thần đã có đủ để trợ giúp gia đình. Vợ thần hiểu nếu thần bị buộc tội phản quốc và thấy có tội, đời thần sẽ bị đền tội. Bà ấy chỉ muốn thần đảm bảo lũ con thần thoát được mạng chúng.

- Vấn đề đó đã được lưu tâm đến ư? - Tôi lấy khăn tay lau mặt.

- Thừa vâng, mọi việc đã được sắp xếp.

Thái giám của tôi đến và nhẹ nhàng thông báo:

- Tâu Thái hậu, Hoàng đế đang đợi.

- Tạm biệt.

Lý Hồng Chương đứng dậy, ông bước lùi một bước, quỳ xuống và khấu đầu.

Tục lệ không cho phép tôi tiễn ông đến cổng, nhưng tôi quyết định lờ chuyện đó đi lần này.

Rèm cửa được vén lên và chúng tôi ra ngoài sân. Các thái giám vẫn đang làm việc quét dọn buổi sáng. Họ vội vã che khuất họ đi. Những người chạy qua lối đi của chúng tôi xin lỗi.

Trời bắt đầu sáng rõ. Những mái ngói trắng men chái nhà tắm trong nắng vàng. Không giống như cung điện Mùa hè, nơi không khí ngát hương hoa nhài, những buổi sáng trong Tử Cấm Thành lạnh giá và lộng gió.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân tôi, đôi giày đế gỗ phẳng gỗ lên lối đi lát đá. Lý Hồng Chương và tôi đi bên nhau. Sau lưng chúng tôi, mười sáu thái giám khênh chiếc kiệu lễ cở gian nhà của tôi.

Hai tuần sau, Hoàng tử Kung lúc này sáu năm tuổi, đã nghỉ hưu mười năm trước, lại được

gọi ra làm. Hoàng đế Quang Tự ban sắc chỉ theo sự hối thúc của tôi. Lúc đầu, Kung lưỡng lự. Suốt mười năm ông vẫn ôm ấp những đau buồn chống lại những kẻ gạt ông ra khỏi chức vụ lãnh đạo, kể cả hai người em khác mẹ của ông. Tôi tranh biện với ông, bảo rằng sau cái chết của Hoàng tử Ch'un nên xếp cái quá khứ không vui lại. Hoàng đế hai mươi tư tuổi cần ông.

Quang Tự và tôi gặp Hoàng tử Kung trong vườn cúc của ông, nơi đất được phủ kín những bông hoa hình sao. Hoàng tử Kung ngắt một chiếc lá. Ông đặt lá nằm trên lòng bàn tay và đập nó bằng lòng bàn tay kia tạo ra một tiếng như tiếng pháo nổ.

- Sự cân bằng lực lượng ở châu Á đã bị thay đổi có tính chất quyết định từ khi Nhật chiếm cảng phòng thủ của chúng ta tại Uy Hải Vệ. - Giọng Hoàng tử Kung trải qua nhiều năm tháng đã diu đi, nhưng niềm say mê, sự lạc quan và sự thông thái của ông vẫn còn nguyên. - Những việc làm sai lầm trước đây đã để ra sự bất lực hiện tại. Theo quan điểm của thế giới, chiến tranh thực chất đã kết thúc và Trung Hoa đã bị thất bại.

- Nhưng tinh thần chúng ta thì không! - Mặt Quang Tự đỏ lên và ngực ưỡn ra. - Trẫm không chịu gọi đó là một thất bại. Những đô đốc của chúng ta, sĩ quan và binh sĩ của chúng ta tự tử để tỏ rõ cho thế giới biết Trung Hoa không đầu hàng!

Hoàng tử Kung mỉm cười cay đắng:

- Các đô đốc của chúng ta tự vẫn để tự chuộc lỗi và cứu gia đình họ khỏi chết và bị tịch thu tài sản. Hoàng thượng lột bỏ tước hiệu và phẩm cấp của họ nhưng cho phép họ vẫn ở lại mặt trận. Hoàng thượng bảo họ rằng họ sẽ bị chém đầu nếu họ thua trận. Cái chết của họ không phải sự lựa chọn của họ mà là của Hoàng thượng!

- Bác Hoàng thượng nói đúng đấy. - Tôi nói. - Ta cam đoan rằng Hoàng đế cũng đã nhận ra chủ nghĩa yêu nước của chúng ta không ngăn được quân Nhật chiếm bán đảo Liêu Đông. Chúng ta hiểu rằng bọn Nhật đang nhằm vào chiếc pháo đài chi em tại cảng Arthur và nhằm chiếm toàn bộ Triều Tiên.

Quang Tự ngồi phịch xuống ghế. Như thể bị khó thở, nó hít sâu.

Kung tiếp tục ngắt lá và vỗ chúng, tạo nên những tiếng nhức nhối.

Tôi mừng là Hoàng tử Kung đã nói ra vấn đề của các cuộc tự sát, vì tôi đã tranh cãi với Quang Tự nhiều lần về những lệnh xử tội chết của nó. Tôi đã cố thuyết phục nó một cách tuyệt vọng rằng lòng tận trung không thể bị ép buộc. Sẽ không có lòng trung thành nếu trước hết từ tâm và lòng tốt không được đảm bảo. Nhưng tôi phải chấm dứt cuộc trao đổi bởi Quang Tự không thể thấu hiểu nỗi điều này - nó vốn được nuôi dưỡng để coi sự tin tưởng tuyệt đối và lòng trung thành là việc dĩ nhiên. Điều đầu tiên nó đã học được về việc làm người là sự thể hiện lòng trung thực và sự hiến dâng của thầy dạy nó. Tôi đành chịu khi Quang Tự phân bua rằng tôi can thiệp vào sự tự lập của nó.

- Mẹ, mẹ có ổn không? - Quang Tự nhẹ nhàng nói. Tôi đã bảo nó rằng tôi vẫn đang cảm thấy mệt và yếu.

Rồi nó bảo:

- Con đã quẳng hết những thỉnh nguyện đòi trừng phạt Lý Hồng Chương rồi.

Tôi biết làm điều này là con trai tôi cố ý làm hài lòng tôi. Nhưng tôi không muốn nói về chuyện này. Nhất là trước mặt Hoàng tử Kung. Vì vậy tôi xoay sang chuyện khác:

- Chúng ta đã thử một sự lựa chọn nào khác trên mặt trận chống Nhật chưa?

- Chúng ta đã thử thông qua nhiều trung gian khác nhau, kể cả các nhà ngoại giao Mỹ. - Hoàng tử Kung đáp. - Chúng ta cố đạt được một sự thỏa hiệp với Nhật, nhưng Tokyo vẫn đang từ chối.

- Cháu thấy phí thời gian thương lượng chẳng được ích gì. - Quang Tự nói như thể kìm hãm những xúc động của mình nó quay mặt đi. - Cháu không thương lượng với bọn mọi rợ, - nó

nghe rằng lại nói:

- Vậy Hoàng thượng muốn ta làm gì? - Hoàng tử Kung nổi giận.

- Cháu cần bác giúp việc chuẩn bị phòng thủ - Hoàng đế nói.

- Ta không dám chắc có thể giúp. - Hoàng tử Kung nói. - Hoàng thượng đã nhầm khi nghĩ rằng ta có thể làm tốt hơn Lý Hồng Chương.

Tôi quay lại về phía cả hai người:

- Ta có nên không nghĩ đến việc đi bằng cả hai chân không? Tiếp tục thăm dò những cuộc điều đình với Nhật, đồng thời chuẩn bị việc phòng thủ.

Quang Tự nghe theo lời khuyên của Hoàng tử Kung và ra lệnh cho những chuyên viên nước ngoài làm công việc phòng thủ. Một kỹ sư quân sự, người đã từng giám sát việc tăng cường phòng thủ cảng Arthur năm 1881 được phong tư lệnh các đạo quân Trung Hoa. Quang Tự hy vọng dưới sự lãnh đạo của một viên tướng phương Tây, nó sẽ có thể xoay chuyển được tình thế với Nhật.

Cả Hoàng tử Ts'eng lẫn con út của Hoàng tử Ch'un đều một mực cho rằng thuê một kẻ thù trước đây tự nó đã là một hành động phản bội.

Quang Tự chịu áp lực đến tận phút cuối. Rồi nó thay đổi ý kiến và bãi bỏ ủy ban nước ngoài.

- Giá việc đó đã được làm. - Về sau Hoàng tử Kung thất vọng phàn nàn. - Trung Hoa có lẽ đã an toàn và cuối cùng Nhật còn phải trả tiền bồi thường cho chúng ta.

Vậy mà tôi không nhận ra, nhưng lúc Hoàng đế thay đổi ý kiến, ông bác nó đã trở nên mất hết niềm tin và hy vọng. Quá mất đến nỗi, mỗi ngày, mỗi tuần qua đi, ông càng rút lui dần. Tôi ngờ rằng lòng kiêu hãnh của ông đã bị tổn thương, nhưng rồi cuối cùng ông sẽ vượt qua và lại tiếp tục chiến đấu cho triều đại. Nhưng trái tim của Hoàng tử Kung đã rút lui về vườn cúc của ông và ông sẽ không bao giờ lộ mặt ra nữa.

Đến cuối tháng Giêng năm 1895, Quang Tự mới nhận ra mình không có một sự lựa chọn nào khác ngoài việc thương lượng với Nhật. Để làm nhục Quang Tự hơn, Nhật từ chối bàn luận hiệp ước với bất kỳ ai trừ Lý Hồng Chương bị ruồng rẫy.

Ngày 13 tháng Hai, Quang Tự cho Lý Hồng Chương giữ chức tổng trấn Trực Lệ và chỉ thị cho ông nỗ lực lãnh đạo ngoại giao của Trung Hoa. Lại một lần nữa tôi phải nhân danh Hoàng đế tiếp Lý Hồng Chương.

Lý không muốn đến Bắc Kinh. Ông cầu xin được cho phép không nhận trọng trách này. Tin rằng Hoàng đế và phái Mũ sắt chẳng chóng thì chầy biến ông thành kẻ gior đầu chịu báng, ông không tin ông sẽ sống sót. Ông vạch ra mọi chuyện đã thay đổi. Chúng ta đã để mất con chủ bài đàm phán của chúng ta. Không còn có cách nào đưa Nhật ngồi vào bàn đàm phán.

- Bất kỳ người nào đại diện cho Trung Hoa và ký hiệp ước cũng sẽ phải ký nhượng lãnh thổ của Trung Hoa. - Lý tiên đoán. - Đó là một nhiệm vụ bạc bẽo và quốc gia buộc tội ông bất kể lý do dẫn đến kết quả như thế nào.

Tôi nài xin ông hãy cân nhắc kỹ và gửi ông lời mời của cá nhân tôi tới dự cơm tối với tôi.

Lý phúc đáp, nói trong thư của mình rằng ông không xứng được vinh dự này và tuổi cao, sức yếu khiến đi lại khó khăn.

- Tôi ước gì mình không làm Hoàng hậu của Trung Hoa. - Tôi viết lại cho Lý. - Quân Nhật đang trên đường tới Bắc Kinh và tôi không thể chịu nổi thậm chí bắt đầu tượng tượng ra chúng sẽ vi phạm miền đất Hoàng gia của tổ tiên thế nào.

Có lẽ là do giọng điệu khẩn thiết của tôi, có lẽ là do ý thức quý tộc buộc lòng - bất kể lý do nào - Lý Hồng Chương đã có mặt để tỏ lòng tôn trọng tôi, và ông nhanh chóng được bổ nhiệm làm trưởng đoàn đàm phán. Ông đến tận hiệp ước Mã Quan, nước Nhật ngày 19 tháng Ba năm

1895. Khoảng một tháng sau những cuộc thương lượng có một bước ngoặt bất ngờ: trong khi rời khỏi một phiên họp với Thủ tướng Ito Hirobumi, Lý bị một tên Nhật cực đoan bắn vào mặt.

- Thần lấy làm mừng vì sự cố đó xảy ra. - Lý đáp khi tôi viết hỏi thăm bệnh tình của ông. - Viên đạn đi suốt má trái của thần. Nó đem lại cho thần thứ mà thần không bao giờ có thể đạt được tại bàn đàm phán: thiện cảm của thế giới.

Phát súng đó dẫn đến kết quả tiếng la ó phản đối của quốc tế kêu gọi Nhật điều chỉnh những đòi hỏi của mình đối với Trung Hoa.

Tôi cảm thấy mình đã cử Lý đến chỗ chết và ông sống sót hoàn toàn nhờ vận may.

Cũng trong thông điệp của mình, Lý Hồng Chương chuẩn bị cho Hoàng đế Quang Tự một quyết định khó khăn nhất: đồng ý đối với những thuật ngữ thương lượng kể cả nhượng lại vĩnh viễn cho Nhật đảo Đài Loan, quần đảo của dân đánh cá Pescadores ở phía Tây Đài Loan và bán đảo Liêu Đông; mở cửa bảy hải cảng Trung Hoa cho việc giao thương của Nhật; trả hai trăm triệu lạng bạc, với việc cho phép Nhật chiếm cảng Uy Hải Vệ cho tới khi khoản bồi thường này được thanh toán đầy đủ; và công nhận "Triều Tiên tự chủ và độc lập hoàn toàn" có nghĩa giao nộp cho Nhật.

Quang Tự ngồi trên ngai rồng và khóc. Khi Lý Hồng Chương trở lại Bắc Kinh để xin tham vấn, ông không moi nổi một lời nào của Hoàng đế.

Lúc đó chính là tôi phải bảo Lý những gì tôi vẫn đang nghĩ: - Từ bỏ những gì Trung Hoa phải chịu trong hình thức tiền bạc, nhưng không đất đai. Ông ngược mắt lên: - Vâng, tâu Thái hậu. Tôi bảo ông một khi chúng ta đã chấp thuận sự chiếm đóng

của nước ngoài trong nội địa như chúng ta đã cho phép xảy ra với Nga ở miền Ili của chúng ta, Trung Hoa sẽ mất mãi mãi. Lý hiểu hoàn toàn và điều đình dựa theo như tôi nói.

Hình ảnh của Lý Hồng Chương trong điện thiết triều với trán ông chạm đất còn lưu giữ mãi trong đầu tôi sau khi ông đi. Tôi ngồi không nhúc nhích. Tiếng điểm giờ của chiếc đồng hồ lớn trong hành lang chà xát lên cân não tôi.

- Triều Tiên và Đài Loan đã ra đi. - Quang Tự lẩm bầm bầm mãi với mình không thôi. Đương nhiên nó không biết, trong vòng mấy tháng chúng ta còn mất cả Nepal, Miến Điện và Đông Dương. Một sự hiếp đáp khác. Và rồi lại một sự hiếp đáp. Nhật không có ý đồ ngưng lại. Những điệp viên của chúng đã lan sâu vào Mãn Châu.

Những chạm khắc hình rồng trên các cột cung điện năm nay không được sơn lại. Lớp sơn cũ đã bắt đầu bong ra và màu vàng đã biến thành màu nâu nứt nẻ. Bộ Nội vụ từ lâu đã cạn tiền. Mối nguy hiểm không chỉ là sự khô mục bên ngoài thấy rõ mà là sự mối mọt vô hình bên trong.

Một buổi sáng trưởng thái giám Lý Liên Anh mạo muội ngỏ lời cầu xin chính thức với nhà vua:

- Cúi xin Hoàng thượng, hãy làm điều gì đó để cứu Tử Cấm Thành vì nó được xây bằng chẳng thứ gì khác ngoài gỗ.

- Thiêu trụi đi! - Quang Tự đáp.

Những buổi thiết triều vẫn tiếp diễn. Trong những bức điện tín cập nhật của Lý Hồng Chương, quân Nhật đòi quyền xây những xí nghiệp trong những cảng ghi trong hòa ước. "Chấp nhận những điều kiện này hoặc sẽ có chiến tranh". Nhật đe dọa thế.

Quang Tự và tôi hiểu rằng nếu chúng tôi đáp ứng những yêu sách của Nhật, những yêu sách tương tự sẽ được tất cả những lực lượng nước ngoài khác đưa ra.

"Những sự nhượng bộ cuối cùng đề cập đến những quyền khai khoáng". Điện tín của Lý tiếp tục: "Và có rất ít khả năng chúng ta có thể chống lại..."

Những tia nắng mặt trời chiếu qua cửa sổ vào phòng ngủ của tôi, tung ra những cái bóng

giống như những chiếc lá lao xao trên sàn nhà và đồ đạc. Một con nhện đen lớn treo lủng lẳng trên sợi tơ của mình từ bức vách chạm trổ. Nó đung đưa trong làn gió nhẹ. Đây là con nhện đen đầu tiên tôi nhìn thấy bên trong Tử Cấm Thành.

Tôi nghe thấy tiếng ai đó đang lê bước. Rồi Quang Tự hiện ra trong khung cửa. Dáng dấp của nó là dáng của một ông già gù lưng.

- Có tin gì mới à? - Tôi hỏi.

- Chúng ta mất nốt sư đoàn kỵ binh Hồi giáo. - Quang Tự bước vào phòng tôi và ngồi xuống một cái ghế. - Con buộc phải giải ngũ hàng chục nghìn binh sĩ bởi con phải trả những khoản tiền bồi thường cho nước ngoài “Hoặc là chiến tranh”,

chúng nói “Hoặc là chiến tranh!”.

- Mẹ vẫn chưa ăn. - Tôi nói. - Mẹ con mình ăn sáng đã.

- Bọn Nhật vẫn đang xây dựng những tuyến đường nối liền Mãn Châu với Tokyo. - Nó chăm chú nhìn tôi, đôi mắt đen to của nó không nhấp nháy. - Sự sụp đổ của con sẽ đến cùng với sự sụp đổ của Sa Hoàng.

- Quang Tự, đủ rồi.

- Minh Trị chẳng bao lâu sẽ không ai chống lại được ở Đông Á.

- Quang Tự, ăn đã...

- Mẹ, làm sao con có thể ăn được? Quân Nhật đã lấp đầy bụng con!

Hai mươi sáu

Các bếp ăn của Hoàng cung cố tìm những lý do để không bãi bỏ những bữa tiệc sinh nhật của tôi. Triều đình cũng có chung thái độ đó, họ xem việc về hưu của tôi như là một thời cơ cho mọi người kiếm tiền. Lý Hồng Chương bị ép để thương lượng những khoản nợ bổ sung để cứu vãn cái ngày đó.

Tôi kết luận cách duy nhất để thoát khỏi cái bẫy sinh nhật của tôi sẽ là tuyên bố thắng với cả nước trong một bức thư ngỏ:

Cơ hội thành công của sinh nhật thứ sáu mươi của ta phải được là một sự kiện vui vẻ, ta hiểu các quan chức và nhiều thần dân đã góp những khoản tiền để dựng lên những khải hoàn môn, bằng một phần tư số thu nhập hàng năm của các người. Ta được nói cho biết, để tôn vinh ta bằng việc trang hoàng con đường thủy Hoàng cung dọc theo toàn bộ chiều dài từ Bắc Kinh tới nhà ta... Ta không có ý ngang ngạnh một cách không phải lỗi và một mực từ chối những sự tôn vinh này, nhưng ta cảm thấy mắc nợ các người, trên mọi thứ khác, những cảm nghĩ chân thực của ta. Từ lúc bắt đầu mùa hè vừa rồi, các nước chư hầu của chúng ta bị chiếm mất, các hạm tàu của chúng ta bị tiêu diệt, chúng ta đã bị ép vào tình trạng chiến tranh gây nên tuyệt vọng lớn. Ta còn lòng dạ nào mà vui thú nữa? Do đó, ta quyết định những lễ hội công cộng và mọi sự chuẩn bị phải được bãi bỏ ngay tức khắc.

Tôi gửi bản thảo của tôi trực tiếp đến nhà in không thông qua uỷ viên đại hội đồng. Tôi e rằng câu cú ngôn từ của tôi sẽ bị vi phạm, giống như ước nguyện của tôi hủy bỏ những bữa tiệc sinh nhật đã từng bị vi phạm.

Tôi cũng muốn chia sẻ với đất nước nỗi ân hận của tôi rằng sự xem nhẹ của chúng tôi đối với lời khuyên của Lý đã làm cho những khoản bị phạt đền mà Trung Hoa phải trả cứng rắn hơn. Tôi không thể bày tỏ nỗi tức giận về việc Lý Hồng Chương, vào tuổi bảy mươi hai từ Nhật trở về nước nhà chỉ để bị gọi là một tên phản quốc. Nhân dân trên các đường phố nhỏ vào kiệu ông khi kiệu đi qua.

Xem như là một cách để tỏ ra sự ủng hộ đối với Lý, tôi thuyết phục triều đình phái ông đi Xanh - Petéc-bua không lâu sau khi Sa Hoàng Nicôla đệ nhị đăng quang.

Lý yêu cầu mang theo chuyển đi một chiếc quan tài rỗng - ông muốn được chuẩn bị. Ông yêu cầu tôi khắc tên ông trên nắp quan tài và tôi đã làm.

Một thỏa thuận bí mật giữa Nga và Trung Hoa được thương lượng và được ký kết là kết quả của chuyến viếng thăm của Lý Hồng Chương. Hai nước thỏa thuận bảo vệ lẫn nhau chống lại sự xâm lược của Nhật. Cái giá chúng ta phải trả là chấp nhận một điều khoản cho phép Nga mở rộng tuyến đường sắt xuyên Xi-bia qua Mãn Châu tới Wladivostok. Chúng ta cũng cho phép Nga sử dụng đường sắt chuyên chở quân đội và khí tài chiến tranh qua lãnh thổ Trung Hoa.

Đó là điều tốt nhất Lý Hồng Chương có thể đạt được trong hoàn cảnh đó. Ông và tôi vẫn cảm thấy nước Nga có thể không đáng tin. Ai ngờ, một khi chúng ta cho nước Nga có quyền neo đậu hạm đội của họ trong cảng Arthur, ngay sau khi Nhật bị tổng khur, họ không chịu rời đi nữa.

Trong khoảng thời gian đó, trong khi Quang Tự và tôi đang tính toán những tính chất thực tế của chương trình cho thuê đất để lấy tiền trả những món nợ nước ngoài, thì Lan vợ nó, cháu gái tôi, bất ngờ đi đến.

Lúc Quang Tự nhìn thấy Lan đi vào, nó cáo lỗi và rời khỏi phòng.

Lan mặc một chiếc áo dài thêu hoa văn hoa hồng. Những đồ nữ trang phù hợp bằng hoa hồng nhỏ xíu làm bằng dải lụa gắn trên tóc nó. Chiếc cổ cao của áo dài ép cảm nó vênh lên và chìa ra, làm cho nó lúng túng trông thấy. Hình như nó đã thoi đắp hai má nó bằng phấn trắng; nét mặt hiện rõ nỗi đau lòng. Hai mép nó trễ xuống. Nước mắt rơi trước khi có thể nói nên lời.

Chúng kiến cuộc hôn nhân đau buồn của chúng còn khổ hơn sống với cái chết của chồng tôi và con trai tôi. Cái chết của Hàm Phong và Đồng Trị là không gì chữa được nhưng có khả năng để lành lại. Ký ức được sàng lọc và tự thay đổi theo thời gian. Tôi không còn nhớ tới những cảm nghĩ đau đớn nữa. Trong những giấc mơ, con trai tôi và Hàm Phong luôn luôn yêu quý tôi.

Với Quang Tự và Lan, nỗi khổ giống như mồi lửa phát triển trong mùa ẩm ướt; nó bắt đầu ở góc mái nhà rồi từ từ lan ra toàn bộ cung điện.

- Con đến từ bên giường mẹ chồng con. - Đương nhiên, Lan đang nói về em gái tôi. - Bác Rong đang ốm.

Em gái tôi đã bị nằm bẹp và không chịu cho tôi tới thăm. Rong nhất mực cho rằng tôi là nguyên nhân làm cô ấy ốm, vì vậy tôi phải sai Lan thay tôi.

- Ta biết cháu không đến đây để nói về em gái ta. - Tôi nói với Lan - Tất cả những gì ta có thể nói với cháu là Quang Tự bị đặt dưới áp lực lớn.

Lan lắc đầu, làm cho những đồ trang sức trên mái tóc đung đưa:

- Anh ấy cần qua đêm với cháu.

- Ta không thể ép nó, Lan.

- Có, bác có thể, nếu bác thực sự quan tâm tới cháu.

Tôi cảm thấy tội nghiệp và hứa với nó sẽ thử cố nữa xem sao. Tôi chuyển Lan và người hầu của nó đến một ngôi nhà khép kín ngay sau nhà Quang Tự, lấy cớ vấn đề mối mọt. Ý nghĩ của tôi là đôi lứa có thể thăm viếng nhau qua một chiếc cửa tò vò thông nhau. Nhưng ngay ngày hôm sau Quang Tự cho kê đồ đạc lấp kín lối qua lại. Khi Lan cho dỡ bỏ những đồ đạc ấy đi, Quang Tự ra lệnh xây gạch bịt kín vĩnh viễn lối cửa thông.

Trong khi ấy, tôi thấy rõ Quang Tự đem lòng yêu thứ phi Ngọc Trai của mình, lúc này đã sang tuổi mười chín và đang đẹp đến ngẩn ngơ. Sự ham hiểu biết và trí thông minh của nó gợi cho tôi nhớ đến tuổi thanh xuân của chính tôi. Tôi yêu mến nó bởi nó tạo cảm hứng cho Quang Tự sống hết mình cho những mong đợi của đất nước.

Tôi cảm thấy thương Lan khi nó cố ganh đua với Ngọc Trai. Lan mang trong mình quá nhiều tính khí của em trai tôi. Nó có nhiều tham vọng nhưng lại không có ý chí để thực hiện tham vọng. Khi nó dọa tự vẫn, Quang Tự càng trở nên ghê tởm nó hơn.

Tôi cần có Quế Hương để giúp đỡ, nhưng cậu ấy nói:

- Chị Phong Lan, chị là bà mối, chị phải thu xếp cho ổn thỏa.

Tôi sắp xếp một tiệc trà chỉ có ba chúng tôi. Khi Lan nằng nặc đòi Quang Tự ném chiếc bánh mứt đào do chính tay nó làm cho Quang Tự, Quang Tự bực bội, đứng dậy bỏ đi. Tôi chạm vào khuỷu tay nó, nói:

- Ta đi dạo trong hoa viên một lúc.

Tôi tụt lại sau chúng, hy vọng chúng sẽ bắt đầu chuyện trò.

Nhưng Quang Tự vẫn đi cách ra, như thể vợ nó đang mang bệnh. Lan giữ vững lòng kiêu hãnh và im không nói gì.

- Lan, cháu phải có một sự lựa chọn. - Tôi nói sau khi Quang Tự đã bỏ đi để tham dự một hoạt động của triều đình. - Cháu thừa biết mọi chuyện có thể không diễn ra như cháu mong muốn. Ta đã cảnh báo trước cho cháu.

- Vâng. Bác đã. - Cháu gái tôi lấy khăn tay lau mặt. - Cháu đã tin tình yêu của cháu sẽ làm anh ấy thay đổi.

- Nhưng, nó không thay đổi. Cháu phải chấp nhận chuyện đó.

- Cháu sẽ phải làm gì?

- Hãy chuyên tâm làm những nhiệm vụ là Hoàng hậu của mình. Điều khiển các cuộc hành lễ và tỏ lòng tôn kính các Tiên Hoàng. Cháu có thể cũng làm những việc bác làm: hiểu biết về thế giới và cố tỏ ra hữu ích.

- Điều đó liệu có dẫn cháu tới lòng mến yêu của Quang Tự không?

- Bác không biết. - Tôi đáp. - Nhưng cháu không bao giờ nên tước bỏ của mình cái khả năng ấy.

Lan bắt đầu tập việc với tôi. Lúc đầu, tôi phân công cho nó đọc một bản tường trình về cái chết của Nữ hoàng Min ở Triều Tiên.

- Được bọn chỉ điểm dẫn đường, những điệp viên của Nhật xông vào cung điện của Nữ hoàng. - Lan ngập, lấy khăn tay che miệng.

- Tiếp đi, Lan. - Tôi giục.

- Sau khi... sau khi sát hại cung phi hầu cận, chúng sẵn dõn Nữ hoàng Min. Viên quan phụ trách nội cung đến cứu, nhưng những kẻ đột nhập dùng kiếm chặt đứt hai bàn tay ông ta... - Lan sợ run lên. - Thế... thế còn những người bảo vệ Nữ hoàng? Họ ở đâu?

- Họ chắc hẳn đã bị giết hoặc sa bẫy hoặc bị mua rồi. - Tôi đáp. - Tiếp tục, đọc hết đi, Lan.

- Nữ hoàng Min bị đâm liên tiếp và khênh ra ngoài... - Lan tiếp tục đọc, nhưng giọng không còn nghe nổi nữa. Nó quay về phía tôi, đầu ngoẹo sang một bên, như một con rối bị đứt dây điều khiển.

- Xảy ra chuyện gì vậy? - Tôi hỏi.

- Quân Nhật xếp một đồng củi, tưới dầu lên ở ngoài sân cung điện của bà.

- Rồi sao nữa?

- Chúng ném bà lên đó và châm đuốc. - Đôi môi Lan run lên.

Tôi lấy lại bản tường trình đặt lên bàn làm việc của tôi.

Lan ngồi im như thể bị đông cứng. Một lúc sau, nó đứng dậy và bước ra ngoài như một bóng ma.

Lan không bao giờ đe tự vẫn nữa, mặc dầu nó tiếp tục kêu ca về chồng nó. Nó tin rằng nó không phải học những công việc của triều đình, nhưng việc đó không ngăn nổi những huyền hoặc của nó được cả nước tôn thờ. Nó không bao giờ chung giường với Hoàng đế hoặc làm thân với Ngọc Trai. Nó theo đuổi sự trường thọ, nâng niu bản thân và kết giao với chị của Ngọc Trai, thứ phi Trân Phi là người ngược lại với Ngọc Trai. Trân Phi không quan tâm mấy đến bất cứ điều gì. Nó thích ăn và có thể ngồi nhắm nháp một cách ngon lành suốt ngày.

Ngày 18 tháng Sáu năm 1896, Rong chết. Đó là sau khi cô ấy buộc tội các thái y của mình đầu độc. Bệnh tâm thần của cô ấy cả triều đình đều biết, vì vậy quyết định của tôi nhiều năm trước đây ngăn không cho cô ấy đến thăm Quang Tự lúc này mới được hiểu cho. Điều không may là Hoàng đế và Hội đồng bộ tộc sử dụng cơ đó để bắt đầu nghĩ đến việc thay thế.

Tôi phát ớn về tranh giành giữa các Hoàng tử Mãn Châu. Những anh em ruột và anh em họ hình như không chung nhau điều gì mà chỉ sự tham lam và thù hận. Khi tôi có giải thích về tình thương yêu lớn lao giữa Hoàng đế Hàm Phong và Hoàng tử Kung, phái Mũ sắt trở càng thêm chán ngán. Trong những bộ áo triều long lấy thế hệ hoàng tộc Mãn Châu này cắn xé nhau như một đàn sói về bổng lộc và tiền lương hàng năm.

Tôi không giữ được bình tĩnh nữa tại một cuộc họp gia đình trong thời gian tang lễ em gái tôi. Việc đó có liên quan đến sự thể, tôi không có được cơ hội để nói lời vĩnh biệt với Rong. - sự trả thù của cô ấy. Và sự càu nhàu giữa con út Hoàng tử Ch'un và nhóm Mũ sắt của nó về sự thừa

kể của chúng đập vào căn não tôi và tôi nói thẳng thừng ra:

- Cái chết của mẹ các người có nghĩa là các người sẽ không còn được che chắn nữa. - Tôi nói bằng một giọng lạnh lùng. - Lần sau các người xúc phạm tới Ngôi báu, ta sẽ không ngần ngại ra lệnh hốt các người đi và nếu các người thách thức ta, thì tử hình.

Ch'ưn hiểu tôi muốn nói gì, rút cuộc, tôi đã từng xử tử Sushun, cựu đại uý viên hội đồng và phe nhóm đầy quyền lực của hắn.

Những ngôn từ ác nghiệt của tôi đã chấm dứt cuộc cãi vã, tôi còn lại một mình.

Tựa má vào quan tài Rong, tôi nhớ lại hai quả óc chó nó đặt vào lòng bàn tay tôi cái ngày tôi rời khỏi nhà để đến Tử Cấm Thành. Tôi ân hận vì đã không cố gắng nhiều hơn để quan tâm tới nó. Nó đã gục ngã trước bệnh tật, nhưng có những lúc tỉnh táo và yêu thương. Tôi thắc mắc không hiểu nó có biết những rắc rối hôn nhân của Quang Tự và Lan không. Tôi sẽ chẳng bao giờ biết được cảm nghĩ của nó. Tôi nhớ nhung việc trò chuyện với nó khi chúng tôi còn là những cô gái biết bao! Tôi ước gì có thể trò chuyện với Quế Hương, ái ngại cho nhau, nhưng nó không quan tâm. Đối với em trai tôi, cái chết của Rong là một sự nhẹ nợ.

Lan và Quang Tự trông giống như một cặp vợ chồng hòa thuận tại tang lễ của Rong. Sau khi cùng nhau vái lạy về phía quan tài, chúng tung những hạt vàng lên trời. Việc đó làm tôi nghĩ, tôi sẽ không từ bỏ hy vọng.

Suốt thời kỳ rắc rối mới đây của chúng tôi, Yung Lu vẫn tiếp tục làm việc sát cánh Lý Hồng Chương, tăng cường sức mạnh của quân đội. Trong thời gian đó, chúng tôi hiếm khi gặp nhau: Chàng đã quyết định mặc xác bất kỳ tin đồn nào về chúng tôi khiến có thể làm tổn thương những nỗ lực của chàng nhân danh Hoàng đế. Tôi đã được thỏa mãn với những báo cáo từ Lý về việc chàng hiện đang ở những nơi nào.

Nhưng một buổi sáng, Yung Lu đến chỗ tôi thỉnh cầu cho phép được rời khỏi vị trí hiện thời là tổng tư lệnh quân đội để lãnh đạo hải quân quốc gia. Tôi đáp ứng nguyện vọng của chàng biết rằng chàng chắc hẳn đã suy nghĩ kỹ về quyết định này. Nhưng tôi cảnh báo chàng nhiều người sẽ coi việc chuyển dịch này như một sự giáng chức.

- Tôi không bao giờ sống theo những nguyên lý của kẻ khác. - Đó là câu trả lời của chàng.

- Hải quân vẫn đang gặp khó khăn lớn từ khi Lý Hồng Chương ra nước ngoài.

- Chính vì thế mà tôi muốn công việc đó.

- Lý đã từng nói với tôi: "Cần một người có tầm vóc như Yung Lu để ảnh hưởng đến hải quân". Có phải ông ta đề nghị ông chuyển?

- Vâng, ông ấy đề nghị.

Tôi cố gắng không nghĩ đến những nhiệm vụ mới của Yung Lu sẽ đem chàng đi xa hơn thậm chí thường xuyên hơn.

- Ai là người thay thế ông? - Tôi hỏi.

- Viên Thế Khải. Ông ta sẽ báo cáo trực tiếp với tôi.

Tất nhiên tôi quá rõ về khả năng của Viên. Là một tướng trẻ, ông ta chiến đấu chống quân Nhật và giữ vững được hòa bình ở Triều Tiên suốt mười năm.

- Vậy ông sẽ làm hai việc.

- Vâng, tôi sẽ. - Chàng mỉm cười. - Thái hậu chả vậy ư.

- Tôi sẽ không cảm thấy an toàn với việc ông ra đi.

- Tôi sẽ ở Thiên Tân.

- Thế cũng là mấy trăm dặm xa cách rồi.

- So với Tân Cương, thế là không chút xa cách nào.

Chúng tôi ngồi lặng lẽ uống trà. Tôi nhìn chàng, mắt chàng, mũi miệng và hai bàn tay chàng.

Hai mươi bảy

Quang Tự yêu cầu tôi chuyển cùng với nó đến Thiên Thai, tức lâu đài Thềm Đại Dương ngự trên một hòn đảo ở hồ Nam Hải, cạnh cung điện Mùa hè. Nó nói, việc ẩn dật giúp nó tập trung tư tưởng.

Thiên Thai là một thiên đường đã từ lâu không có người ở. Những tòa nhà tao nhã, đều cần được sửa chữa, được kết nối với mảnh đất chính bằng một đường hẹp đắp cao và một cầu kéo. Lâu đài của những thềm đá hoa hạ dần xuống hồ nước, với những kênh có những chiếc cầu xinh đẹp bắc ngang giữa chúng.

Vào mùa hè, những hồ vây quanh đều bông bênh phủ kín lá sen xanh. Đến tháng Tám, những hoa sen thường nhô lên khỏi những thảm xanh. Cảnh quan thật đáng ngạc nhiên. Khi việc phục chế khởi công, tôi được yêu cầu đặt tên lại những khu sinh sống. Tôi chọn những cái tên điện Tu dưỡng tao nhã, Phòng nghỉ ngơi yên tĩnh, Suy nghĩ xa xăm và Phòng trái tim cô đơn.

Tôi đang bắt đầu nhận ra rằng có thể không bạn bè cũng xứng. Tôi thấy mình bị Phật giáo thu hút nhiều hơn. Việc Phật giáo hứa hẹn đem lại bình yên thật lôi cuốn, nó thực hiện điều đó mà không kiêng dè bà như Khổng giáo. Đền thờ Phật bao gồm cả đền bà, nổi bật nhất trong số họ là Phật bà Quan Âm, vị nữ thánh từ bi và với bà, tôi cảm thấy đặc biệt yêu thích, - sự thật là tôi chẳng có nơi nào khác để quay về.

Tôi tin tưởng ở từ bi, nhưng tôi đang mất lòng tin ở những con người xung quanh tôi. Ví dụ, tôi đã nghĩ rằng sự công bằng của tôi đối với những thái giám hầu cận sẽ đảm bảo tính lương thiện và lòng trung thành của họ, nhưng bằng một cái nhìn dữ dội thẳng vào đôi mắt họ, tôi sẽ bắt gặp một kẻ lừa dối.

Tôi đã yêu cầu thái giám Chow Tee của tôi gửi một chiếc bánh hạt giẻ mật ong cho Lý Liên Anh, đi nghỉ phép ở xa lần đầu trong hai mươi chín năm. Khi Chow Tee tâu lại Lý Liên Anh có lời cảm ơn tôi, tôi hỏi:

- Người đích thân trao chiếc bánh chứ?
- Đương nhiên, đích thân nô tài trao. Nô tài chạy, cho nên tổng quản Lý có thể nhận được bánh lúc đó còn nóng.
- Trời đang mưa, phải không? - Tôi hỏi.
- Thừa vâng ạ.
- Thế mà quần áo người lại hoàn toàn khô là làm sao?

Cuối cùng tên dối trá nhận mười roi tre phạt. Cố trấn an mình, tôi nhìn vào cây trà đang nở hoa ngoài cửa sổ. Những cây trà nặng trĩu những chồi cây mập mạp. Khó có thể tin Lý Liên Anh đã sang tuổi năm mươi. Hắn mới mười ba khi An Thế Hải mang hắn đến cho tôi.

Tôi nay đã sáu mốt và luôn bị người khác nghi ngờ và không ngừng chất vấn những phán xử của chính tôi. Tôi không ngừng cảnh cáo tôi sẽ không dung thứ những kẻ dối trá, nhưng dối lừa đã luôn luôn là một phần của đời sống ở Tử Cấm Thành. Từ khi có chiến tranh với Nhật, tôi không hề nhận được một bản tường trình về sự thất bại quân sự. Những tin duy nhất triều đình gửi tới đều là chiến thắng và tôi đã ngó ngẩn ban thưởng, thăng cấp và tiền thưởng cho loại chiến thắng đó.

Khi cao hứng, tôi thường để ra một lúc khảo nghiệm các thái giám và cung nữ hầu cận của mình. Tôi cảm thấy đau lòng, tuy nhiên tôi không thể làm khác. Tôi đã không ngờ được và đối xử độc đoán. Tôi biến việc đó thành một luật phạt roi ngay. Chuyện này đã trở thành một cách để tồn tại trong tâm lý.

Tôi cố cho qua những chuyện nhỏ. Chẳng hạn, khi Lý Liên Anh chọc một lỗ ("để thoát khí ra")

vào tất cả những chai Sâm panh của tôi, những món quà của Lý Hồng Chương từ Pháp. Viên thái giám tin rằng tiếng nổ sẽ làm hại tôi.

Suốt cả năm 1896, tôi đã làm việc hàng ngày cùng với Quang Tự và hài lòng với sự tiến bộ của nó. Tôi cố một cách tuyệt vọng làm thêm ngoài giờ cho kịp những công việc của triều đình nhưng phải đối mặt với những trở ngại nghiêm trọng, sắp xếp được mọi việc cho có tổ chức là bước đi đầu tiên của tôi. Tôi dậy sớm và đi dạo trên những chiếc cầu đá để đầu óc mình sẵn cho một ngày làm việc. Tôi ngắm nhìn những cây sen từ những búp mới nhô cho tới những đóa hoa tàn. Tôi bắt gặp một bông hoa mới nở vào một sáng sớm mùa hè.

Tôi cảm thấy xa lạ với sự tĩnh lặng của cảnh vật. Khi tôi ngắm những thái giám của tôi lội đến thắt lưng vào bùn sâu để moi lấy những ngó sen cho bữa điểm tâm của tôi, tâm trí tôi đấu tranh liệu có nên hay không ép Hoàng đế chấp thuận đề xuất mới đây của Lý Hồng Chương thắt chặt những khoản vay thêm. Chúng tôi đứng đằng sau những khoản nợ trước mắt, sự đe dọa của những ngân hàng nước ngoài. Rõ ràng là những lực lượng nước ngoài đang dòm ngó lãnh thổ của chúng tôi và đang tìm cách để xâm chiếm.

Khi món ngó sen chiên được phục vụ, Quang Tự không buồn ăn. Tôi ngồi bên cạnh nó, nhưng không biết nói gì để an ủi nó. Đến lúc này, tôi đã biết rằng Quang Tự thường xuyên thêm được yên ổn. Tôi vẫn lo cho sức khỏe của nó, nhưng lại không dám thốt ra một câu hỏi, kể cả động viên nó nhắc đùa lên.

Sau khi ăn xong, tôi nhanh chóng súc miệng và vào phòng làm việc để chuẩn bị cho buổi chiều sáng nay. Mấy phút sau, Quang Tự cũng đi theo. Tôi thường đợi cho các thái giám mặc xong áo cho nó và chúng tôi vào trong kiệu của chúng tôi.

Rút lui khỏi những phiên chiều buổi chiều, Quang Tự và tôi thường thảo luận những vấn đề trong ngày. Chúng tôi phải thường xuyên cho triều các đại thần và quan chức để có những thông tin chi tiết. Khi Quang Tự thấy tôi bắt đầu ngáp, nó thường van nài tôi dừng lại và nghỉ ngơi. Tôi thường hỏi xin nó một liều thuốc và nó thường châm cho tôi. Tôi thường hút và làm việc cho đến tối mới thôi.

“Trung Hoa không hiếu chiến, không làm gì sai lầm, không muốn đánh nhau và sẵn sàng chịu những hy sinh”. Bài báo của Robert Hart viết: “Trung Hoa là một người bệnh lớn, trưởng thành từ những ảnh hưởng bệnh tật của hàng mấy thế kỷ và đang chồm lên khi ở địa vị thấp kém bằng đoạn đường khéo léo lành mạnh và được trang bị tốt này - sẽ không ai kéo nó đổ lại ở rìa đường chứ?”.

Quang Tự và tôi hy vọng rằng những nhận xét của Hart sẽ giúp Trung Hoa chiếm được cảm tình và sự ủng hộ của phần còn lại trên thế giới. Không may mọi chuyện đi theo hướng ngược lại. Sự thất bại của chúng tôi trước Nhật chỉ khuyến khích các lực lượng phương Tây càng đục nước béo cò thêm với chúng tôi. “Sâu một đã biến cái cơ cấu bền chặt của tòa nhà Trung Hoa thành những nắm bụi” - rác rưởi còn lại đó, ai muốn lấy thì lấy.

Chúng tôi đã mất Triều Tiên và lực lượng hải quân mới, chúng tôi chỉ còn là những phế tích. Sau khi noi gương một cách nô lệ nền văn minh Trung Hoa suốt nhiều thế kỷ, người Nhật chẳng có gì ngoài sự vinh vang khinh miệt cội nguồn của sự thống thái Đông phương. Thế giới hình như đã quên rằng mới năm 1871 thôi nước Nhật còn phải triều cống Trung Hoa như một nước chư hầu.

Như mọi người khác Quang Tự nghi ngờ Lý Hồng Chương đã xẻo một phần từ những cuộc thương thảo riêng với bọn nước ngoài cho những lợi ích riêng tư của mình. Nó một mực cho rằng: “Lý có thể đã làm tốt hơn với các hòa ước”. Bằng chứng duy nhất của Quang Tự là Lý Hồng Chương, trao cho con rể mình công tác hậu cần của quân đội.

- Đó là bởi vì kinh nghiệm của Lý với các chú bác con, anh em ruột, anh em họ con quá dồi dào khủng khiếp. - Tôi bảo nó. - Lý chẳng mắc lỗi tham nhũng nào, đó chỉ là cách của Trung Hoa dựa vào những liên kết cá nhân. Hãy tập trung vào những gì con đã thu được. Lý đã đạt được việc đảm bảo rút vốn để xây dựng lại hải quân.

- Con không thể tha thứ cho hắn vì đã để phí mất cơ hội cho lần chống trả ban đầu - Giọng Quang Tự xuyên qua hành lang. - Hắn đã bán đứng chúng ta!

Quang Tự không thể chấp nhận sự thật là chúng ta đã bị ép buộc phải ký hiệp ước Mã Quan, hiệp ước nhục nhã nhất do một Hoàng đế Trung Hoa ký trong lịch sử từ xưa đến nay.

- Nhật tạo những cơ hội cho hắn kiếm tiền. Không biết con nói có đúng không rằng Lý Hồng Chương là người giàu nhất Trung Hoa?

- Mẹ sẽ không đá chó nhà. - Tôi bình thản nói. - Mẹ thà chống lại kẻ láng giềng bắt nạt. Lúc đầu, Lý có muốn tham gia đàm phán đâu. Ông ấy bị sai đi - tôi nhắc nhở Quang Tự - do con và mẹ. Lý là người duy nhất mà uy tín của ông bọn Nhật cho là xứng đáng.

- Đúng vậy! - Quang Tự nói. - Chúng chọn ông ấy bởi vì ông ta là một người bạn. Bọn Nhật biết Lý đem lại phần thương thảo có lợi cho chúng.

- Trời ơi, Quang Tự, viên đạn suýt đã vào mắt Lý! Nếu đó không phải là cuộc ám sát trượt ông, Nhật có lẽ đã ép buộc thực hiện những đòi hỏi ban đầu, và chúng ta sẽ mất toàn bộ Mãn Châu cộng với ba trăm triệu lạng bạc.

- Không phải chỉ mình con buộc tội Lý. - Quang Tự đưa ra cho tôi xem một tài liệu. - Viên kiểm tra của triều đình vẫn đang điều tra. Mẹ nghe đây. - Quang Tự đọc. - "Lý Hồng Chương đầu tư rất nhiều vào những công việc kinh doanh của Nhật và ông ta không muốn mất những cổ tức qua cuộc chiến tranh bị kéo dài. Ông ta hình như lo sợ số tiền lớn từ vô số những khoản đầu cơ của mình đã ký gửi ở Nhật có thể bị mất; do đó dẫn đến những sự phản đối chiến tranh của ông ta".

- Nếu con không thể gọi việc công kích Lý Hồng Chương đó tự nó là một hành động chống lại nhà vua, thì không còn cách nào để mẹ có thể hoặc nên làm việc với con. - Tôi bất bình.

- Mẹ. - Quang Tự quỳ xuống. - Con chỉ chia sẻ cùng mẹ những gì con biết. Mẹ dựa vào Lý quá nhiều. Nếu ông ta không phải là người như mẹ nghĩ thì sao?

- Quang Tự, chỉ mong chúng ta đã có sự lựa chọn. - Tôi thở dài. - Chúng ta cần ông. Nếu Lý đã không gây ra những sự ghen tỵ quốc tế, Nhật có lẽ sẽ không rút khỏi bán đảo Liêu Đông.

- Nhưng Nhật buộc chúng ta trả ba mươi triệu tiền bồi thường chiến tranh để thay vào. - Quang Tự nói một cách cay đắng.

- Chúng ta là nước thua trận, con trai ạ. Không phải tất cả tại Lý Hồng Chương.

Quang Tự cắn môi ngồi im.

Tôi xin nó đừng xem Lý như là việc dĩ nhiên:

- Chỉ cần chúng ta có thể đem cân việc hối lộ đút lót của Lý so với những gì ông ta có thể đem lại cho chúng ta.

Khi tôi hỏi việc tiếp phái đoàn nước ngoài kết quả thế nào, Quang Tự nhát nhẽo đáp: "Không được tốt". Nó ngồi xuống và vươn cổ ra: "Con đảm bảo bọn nước ngoài cũng thất vọng không kém. Chúng bỏ ra khá nhiều thời gian và công sức để cố đạt được việc nghênh tiếp chỉ để xem con ngó ngán đến thế nào".

Tôi lại nhớ đến những lời bình của Hàm Phong, chồng tôi, khi bọn nước ngoài thỉnh cầu được ông nghênh tiếp. Ông cảm thấy ông chỉ đem cho chúng một cơ hội để nhổ vào mặt ông.

- Con không thể chịu nổi khi nhìn thấy chúng. - Quang Tự nói. - Con cố tự nhủ, "ta đang gặp những cá nhân không phải những nước bắt nạt ta".

- Con tiếp tất cả các phái viên? - Tôi hỏi.

Quang Tự gật đầu:

- Nga, Pháp, Anh và Đức giờ trò như những con chó. Chúng cố làm cho con cam kết vay thêm

tiền. Con có thể làm gì được? Con bảo chúng rằng Trung Hoa không có đủ tiền nữa. Con bảo chúng rằng mọi khoản thu của con đều để trả tiền bồi thường chiến phí cho Nhật.

Bọn nhà băng nước ngoài đều là những tay thương lượng dã man, tôi nhớ một lần Lý Hồng Chương đã bảo tôi thế.

- Cuối cùng thế nào?

- Cuối cùng ư? Con vay tất cả bọn chúng, thế chấp bằng nguồn thu hải quan, thuế muối và thuế quá cảnh.

Nỗi đau trong giọng nói của Quang Tự thật không thể chịu nổi. Tôi cảm thấy bất lực và buồn ghê gớm.

- Con không được chuẩn bị cho những gì đang đến. - Con trai tôi lại thở dài. - Bọn Nga tiếp tục chuyên chở quân đội và quân nhu bằng con đường sắt của chúng ta qua Mãn Châu tới biển.

- Chúng ta cho phép chúng cái quyền đó chỉ trong thời chiến chứ không phải thời bình. - Tôi có thể nghe thấy sự mệt mỏi trong giọng nói của chính tôi.

Quang Tự lắc đầu:

- Bọn Nga kiên quyết giữ con đường xuyên Xi- bia cũng chạy qua cả thời bình mẹ ạ.

Bước ra khỏi thềm nhà để hưởng không khí tươi mát, tôi ôm hai vai con tôi:

- Ta hãy hy vọng kế hoạch của Lý dùng tên mọi nầy kiểm soát tên mọi khác sẽ thành công.

Quang Tự không tin:

- Bọn Nhật đang đến gần Bắc Kinh. Và chúng ta đã mất hoàn toàn việc phòng thủ biển của chúng ta.

Tôi đứng trong gió và cố vượt qua khoảnh khắc này.

Đối với con trai tôi, mỗi ngày lại đem lại một quyết định khác, một sự thất bại khác, một sự nhục nhã khác. Nó vẫn đang sống trong một hố phân. Đồng Trị đã được may mắn, cái chết đã giúp nó đạt được sự bình yên.

Bóng tối tràn ngập trong phòng sau khi Lý Liên Anh rút lui. Tôi nằm tựa người vào những đồng gối mềm và nhớ lại một lần Lý Hồng Chương đã khuyên tôi gửi vàng bạc vào những ngân hàng ngoài Trung Hoa.

“Phòng khi Nhật...” Tôi nhớ rằng ông ta đã ngại và không nói thêm gì nữa, nhưng tôi đã nắm được ý: Tôi có thể bị ép phải chạy trốn khỏi Trung Hoa. Hình ảnh Nữ hoàng Min bị thiêu sống không bao giờ xa rời khỏi những ý nghĩ của tôi.

Lý Hồng Chương chắc hẳn cho rằng tôi là một người đàn bà giàu có. Ông có ngờ đâu, tôi không một xu dính túi đến thế nào. Tôi quá ngượng không dám cho ai biết rằng tôi đã bán đoàn kinh kịch của tôi. Tôi thực tế chẳng có cái gì ngoài bảy tước hiệu cao quý của Hoàng gia. Tôi nhất định không chịu tham vấn các giám đốc ngân hàng Anh quốc ở Hồng Kông và Thượng Hải. Nhưng khi tôi rời cung điện của tôi, ông không còn bị nhầm lẫn nữa, ông hiểu hơn bao giờ hết tôi đứng trong tình cảnh nào của những người đang sống còn ở Trung Hoa.

Quang Tự và tôi đã nghĩ rằng các lực lượng phương Tây sẽ ngừng những cuộc xâm lược của chúng sau khi những điều thương lượng được thi hành, nhưng tháng Năm năm 1897, Đức kiếm một cơ khác tấn công chúng tôi. Sự cố bắt đầu khi lũ thảo khấu Trung Hoa cướp một ngôi làng ở Sơn Đông, gần cảng của Thiều Châu, một nơi định cư của Đức. Nhà cửa bị đốt, cư dân bị sát hại, cùng với họ có hai nhà truyền giáo Đức của nhà thờ La Mã.

Trước khi chính phủ chúng tôi có cơ hội điều tra, một đội tàu chiến Đức tiến về Thiều Châu và chiếm lấy cảng. Trung Hoa bị đe dọa bằng sự đàn áp nghiêm trọng nhất trừ phi ngay lập tức đồng ý bồi thường bằng vàng và truy xét bọn cướp.

Hoàng đế Đức đoán chắc là lời phản đối của mình đã được cả thế giới nghe thấy: “Tôi đã quyết định từ nay hoàn toàn hủy bỏ chính sách quá thận trọng khiến Trung Hoa coi như một sự yếu thế và để tỏ cho Trung Hoa biết, với lực lượng đầy đủ và nếu cần thiết với sự cứng rắn đến tàn nhẫn, rằng Hoàng đế Đức không thể bị biến thành trò đùa và rằng thật là tệ hại đi coi Hoàng đế như một kẻ thù”.

Bốn ngày sau con trai tôi đến gặp tôi với cái tin quân đội Trung Hoa ở Thiều Châu đã bị thất trận. Sau việc bị đánh bại đó, Quang Tự bị buộc phải ký hợp đồng cho Đức thuê cảng đó và vùng đất xung quanh bán kính năm mươi cây số. Hợp đồng cho thuê chín mươi năm được ký cùng với sự độc quyền khai thác mỏ và đường sắt trong vùng ấy.

Quang Tự đã run lên khi nghe Lý Hồng Chương miêu tả điều gì sẽ xảy ra nếu không chịu ký.

Mấy tháng sau, Lý cũng mang đến thêm những tin xấu nữa: “Tàu chiến Nga giông buồm vào cảng phòng thủ Arthur như họ đã được phép theo hiệp ước 1896. Cảng Arthur và cảng thương mại bên cạnh ở vịnh Đại Liên đại loại cũng phải cho Nga thuê như thế, với mọi quyền khai thác mỏ và đường sắt trong phạm vi sáu mươi dặm”.

Tham gia vào cuộc đua, thủ tướng Anh tuyên bố rằng: “Sự cân bằng lực lượng trong vịnh Pechili lúc này đã bị đảo lộn”. Nước Anh đòi hỏi rằng Uy Hải Vệ, cũng khẩn cấp như Thiều Châu bị quân Đức kiểm soát “phải được trao cho quân Anh chừng nào khoản bồi thường chiến phí cho Nhật đã được trả xong và thị trấn phải bị di tản”. Quân Anh cũng tự cho phép chúng mở rộng địa bàn Côn Lôn, trên mảnh đất chính đối diện với Hồng Kông.

Không muốn bị bỏ lại phía sau, Pháp đòi một hợp đồng cho thuê tương tự chín mươi chín năm trên cảng Quảng Châu Loan, phía Nam Hồng Kông.

Khi triều đình nài xin Hoàng đế nắm lấy quyền kiểm soát tình thế, Quang Tự trao cho mỗi thương thư một bản sao của thứ mà mình đã nhận được từ Lý Hồng Chương. Đó là một bản tuyên bố do các lực lượng phương Tây thống nhất liên quan đến “các vùng ảnh hưởng” ở Trung Hoa, Đức và Nga đồng ý toàn bộ lưu vực sông Dương Tử từ Tứ Xuyên đến châu thổ Giang Tô là của Anh làm. Anh đồng ý miền Nam Quảng Đông và Nam Vân Nam là của Pháp. Một dải từ Kausu qua Sơn Tây, Hồ Nam và Sơn Đông là của Hoa Kỳ, đảm bảo những quyền và cơ hội ngang nhau cho tất cả các nước ở những vùng nhượng địa và gọi thái độ của họ là “Chính sách mở cửa”.

Hai mươi tám

Tôi đã không ngờ lại gặp Hoàng tử Kung lần cuối. Đó là một ngày đầy mây tối u ám tháng Năm năm 1898 khi tôi nhận được lời mời của ông. Mặc dù ông đã bị ốm, nhưng ông là một người khỏe mạnh về thể xác và tinh thần, ai cũng hy vọng ông sẽ hồi phục. Khi tôi đến bên giường ông, tôi giật lùi lại bởi bệnh tình của ông và biết ngay đời ông đang đến lúc kết thúc.

- Tôi mong bà đừng bận tâm đến con cá hấp hồi vẫn đang tạo bọt. - Hoàng tử Kung nói bằng một giọng yếu ớt.

Tôi hỏi ông liệu ông có muốn tôi mang Hoàng đế đến không.

Hoàng tử Kung lắc đầu và nhắm mắt lại để lấy sức.

Tôi nhìn quanh. Có tách, bát, ống nhổ và chậu xếp quanh giường. Mùi thảo dược trong phòng thật khó chịu.

Hoàng tử Kung cố ngồi dậy, nhưng ông không còn đủ sức.

- Chú Sáu. - Tôi vừa nói vừa đỡ ông dậy. - Chú không nên giấu bệnh của mình.

- Chị dâu, đó là ý trời - Hoàng tử Kung ngáp - Tôi mừng được gặp chị đúng lúc.

Ông giơ bàn tay phải lên và chìa hai ngón tay run run ra.

Tôi lại gần hơn.

- Trước hết, tôi xin lỗi vì cái chết của Đồng Trị. - Cầm rút tràn đầy trong giọng nói của ông. - Tôi biết chị đau khổ biết bao... Tôi xin lỗi. Con trai tôi Tsai- chen đáng đời nó.

- Thôi chuyện ấy đi, chú Sáu. - Nước mắt dâng lên hai mắt tôi.

- Tôi không bao giờ tha thứ cho Tsai- chen và nó biết điều ấy. - Hoàng tử Kung nói.

Nhưng chính ông cũng không tha thứ cho ông. Tôi không bao giờ nở lòng hỏi ông sau khi con ông chết, ông trải qua những ngày như thế nào.

- Hãy thương những tấm lòng của cha mẹ. - Tôi vừa nói vừa đưa cho ông một chiếc khăn.

- Tôi nợ Hàm Phong nhiều lắm. - Hoàng tử Kung lấy khăn lau mặt. - Tôi không làm tròn bốn phận. Tôi không giúp được Đồng Trị và bây giờ tôi lại phải rời bỏ Quang Tự.

- Chú không nợ Hàm Phong thứ gì hết. Ông ấy loại chú ra ngoài di chúc của ông ấy. Nếu có bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến việc nuôi dưỡng và ảnh hưởng đến Đồng Trị, thì đó là việc Hàm Phong giao phó quyền lực cho Sushun và bè lũ của hắn.

Hoàng tử Kung phải đồng ý với những gì tôi nói, mặc dầu ông đã chọn cách tin đó là tại Sushun chứ không phải anh mình, Sushun mới là kẻ xoay chuyển di chúc của Hoàng đế.

Kiệt sức, ông lại nhắm nghiền hai mắt như thể sắp ngủ. Nhìn bộ mặt hốc hác của Hoàng tử, tôi lại nhớ những ngày ông cường tráng đẹp trai và đầy nhiệt tình. Những ước mơ của ông về Trung Hoa rất lớn lao và tài năng ông cũng vậy. Một lần thậm chí tôi đã mơ tưởng lấy ông thay vì lấy Hàm Phong.

Tôi cho rằng tôi đã luôn tin Kung có lẽ làm một Hoàng đế tốt hơn. Ông lẽ ra phải được trao ngôi báu và làm Hoàng đế nếu không vì mưu kế thầy dạy của Hàm Phong tư vấn cho học trò mình giả vờ thương xót lũ súc vật trong cuộc săn mùa thu. Hoàng tử Kung đã thi vượt trội tất cả các anh em ngày hôm ấy, nhưng cha ông xúc động bởi tấm lòng của đứa con trai nhỏ. Đó là một sự bất hạnh đối với đất nước trong việc trao vương miện cho Hàm Phong. Và bất hạnh để ra bất hạnh.

Tôi không hiểu liệu Hoàng tử Kung có hận phải sống trong cái bóng của Hàm Phong, biết

rằng mình đã bị phản bội.

- Nếu chị có điều gì muốn hỏi, tốt hơn là chị hỏi đi trước khi quá muộn. - Hoàng tử Kung nói khi ông lại mở mắt ra.

Nghĩ đến việc mất ông tôi không thể chịu nổi:

- Tôi không nghĩ chú muốn biết câu hỏi tôi đang có đây. - Tôi nói. - Tôi không nghĩ đối với tôi đi hỏi như thế là phải đạo.

- Phong Lan, chúng ta đã từng là những bạn tốt nhất và có lời nguyện tề hại nhất của nhau. - Hoàng tử Kung mỉm cười. - Còn gì hơn nữa có thể đến giữa chúng ta?

Vậy là tôi hỏi liệu ông có hận sự không công bằng của cha ông và việc đánh cắp vương quốc của anh ông.

- Nếu tôi có bất kỳ sự căm hận nào, thì cảm giác tội lỗi của chính tôi cũng làm tiêu hết cái nọc độc của nó. - Ông đáp. - Chị có nhớ tháng Chín năm 1861 không?

- Tháng Hàm Phong chết ấy à?

- Vâng. Có nhớ việc chúng ta xử lý không? Xử lý tốt, phải không?

Trở lại ngày đó, chúng tôi mới ngoài hai mươi, chúng tôi không biết rằng chúng tôi đang làm nên lịch sử. Hoàng tử Kung phát hiện ra mình bị gạt ra khỏi di chúc của Hàm Phong. Ông bị bỏ mặc một cách vô phương cứu giúp cho Sunhun sát hại. Và tôi đối mặt với khả năng bị chôn sống, để đồng hành cùng chồng tôi trên hành trình của ông sang kiếp sau.

- Sunhun đã dồn cả hai chúng ta vào góc tường. - Tôi nói.

- Là chị hay là tôi, người nghĩ ra trước việc cho nhau mượn cái pháp quyền của mình? - Ông hỏi.

- Tôi không nhớ nổi. Tôi chỉ nhớ rằng chúng ta không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc giúp nhau.

- Chính chị là người đã soạn thảo việc bổ nhiệm tôi là người thay thế Sunhun.

- Tôi à?

- Vâng. Thật là táo tợn... và không thể nghĩ nổi.

- Chú xứng đáng tước hiệu đó mà. - Tôi dịu dàng nói. - Trước hết chắc phải là ý trời.

- Tôi cảm thấy có tội bởi vì đó không phải là những gì cha tôi và anh trai Hàm Phong của tôi chủ định.

Tôi khẳng khái:

- Triều đại sẽ không ở nơi không có chú.

- Trong trường hợp ấy, tôi cảm ơn chị đã cho tôi cơ hội, Phong Lan.

- Chú là một đối tác tốt, mặc dầu chú có thể khó tính.

- Chị có thể tha lỗi cho tôi về cái chết của Đồng Trị chứ?

- Chú yêu nó, Kung, đó là những gì tôi sẽ nhớ.

Điều thứ hai Hoàng tử Kung muốn là việc tôi hứa tiếp tục tôn trọng Robert Hart, một con người mà ông đã gắn bó trong công việc nhiều năm trời.

- Ông là một người cộng tác quý giá nhất mà Trung Hoa chưa từng có. Địa vị tương lai của chúng ta trên thế giới thuộc vào sự giúp đỡ của ông. - Kung tin rằng triều đình sẽ không theo lời dận dò của ông một khi ông đã chết. - Tôi e rằng họ sẽ đuổi Robert Hart đi.

- Tôi đảm bảo rằng Lý Hồng Chương sẽ đi theo con đường của chú. - Tôi hứa.

- Tôi không thể làm cho triều đình cho phép Hart có một cuộc tiếp kiến riêng - Hoàng tử Kung nói. - Chị sẽ tiếp ông ấy chứ?

- Phẩm trật ông ấy có cho phép tôi không?

- Phẩm hàm ông ấy đủ cao nhưng ông ấy không phải là người Hoa. - Kung cay đắng nói. - Các đại thần ghen tỵ với ông bởi vì tôi dựa vào ông quá nhiều. Ông bị cấm hận không phải tại ông là người Anh, mà tại không mua chuộc nổi ông.

Cả Hoàng tử Kung và tôi đều ao ước chúng tôi có được thêm những người có tính cách của Robert Hart.

- Tôi nghe nói ông được Nữ hoàng Anh quốc tôn vinh. Có thật thế không? - Tôi hỏi.

Hoàng tử Kung gật đầu:

- Nữ hoàng phong ông tước Hiệp sĩ, nhưng bà quan tâm hơn rất nhiều về việc Hart hoàn thành việc mở cửa Trung Hoa cho nước Anh hơn là phẩm tước của ông.

Tôi hứa:

- Tôi sẽ không bao giờ xem Robert Hart là dĩ nhiên cả.

- Hart yêu Trung Hoa. Ông đã từng nhẫn nhục và chấp nhận sự khinh rẻ của triều đình. Tôi sợ sự kiên nhẫn của ông sẽ sớm cạn kiệt và ông sẽ rời bỏ. Trung Hoa phụ thuộc tuyệt đối vào sự điều dắt của Hart. Chúng ta sẽ mất mát một phần ba nguồn thu hải quân và... triều đại của chúng ta...

Tôi không biết làm tiếp công việc của Hoàng tử Kung thế nào. Tôi không có cách nào để giao tiếp với Robert Hart, cũng chẳng tin thuyết phục được triều đình tin vào tầm quan trọng sống còn của ông.

- Tôi không thể làm điều đó nếu không có chú. - Tôi khóc.

Thái y của Kung lưỡng vãng đến gần và bảo tôi rằng tôi nên ra về thì hơn.

Hoàng tử trông đỡ hơn khi ông vẫy tay chào tôi.

Hôm sau tôi quay lại và được cho biết rằng Hoàng tử Kung đang lúc tỉnh lúc mê. Vài ngày sau ông rơi vào cơn hôn mê.

Ngày 22 tháng Năm, ông từ trần.

Tôi giúp thu xếp một lễ tang giản dị cho Hoàng tử Kung như ông đã yêu cầu. Nhà vua đích thân báo cho Robert Hart việc bạn ông qua đời.

Thật khó khăn cho tôi không giữ lại được Hoàng tử Kung. Hôm sau ngày mai táng ông, tôi mơ thấy ông trở lại. Ông về cùng với Hàm Phong, cả hai ông đều trở lại tuổi hai mươi. Hoàng tử Kung mặc áo tía và chồng tôi mặc chiếc áo dài sa tanh trắng.

- Sống là đang trải qua chết và còn tệ hơn cái chết - chồng tôi nói bằng một giọng chán chường như xưa.

- Đúng vậy. - Hoàng tử Kung nói. - Nhưng “chết như vẫn sống” có thể hiểu như một sự “phong phú tinh thần”.

Tôi đi theo họ trong chiếc váy áo ngủ của tôi trong khi họ vẫn trò chuyện với nhau. Tôi hiểu những lời họ nói, nhưng không hiểu nghĩa của chúng.

- Sự cam chịu đau khổ khiến cho người đau khổ có thể bước trên con đường của sự bất tử. - Chồng tôi tiếp tục. - Bất tử có nghĩa có khả năng chịu đựng điều không thể chịu nổi.

Vẫn trong thế giới mộng tưởng, tôi ngắt lời họ:

- Nhưng không có thú vui nào trong cuộc sống của tôi. Sống chỉ có nghĩa chết đi chết lại. Nỗi đau đã trở nên không thể chịu nổi. Nó giống như một sự trừng phạt liên miên, một cái chết nán ná kéo dài.

- Chết đi chết lại tạo cho nàng lạc thú được sống còn, - chồng tôi nói.

Trước khi tôi có thể cãi lại, cả hai mờ dần. Ở chỗ họ tôi thấy một người đàn bà rất già ngồi xồm trên gót chân ở góc một căn phòng rộng tối tăm. Đó chính là bản thân tôi. Tôi mặc quần áo đầy tó và trông ốm yếu. Người tôi teo quắt lại như một đứa trẻ. Da tôi nhăn nheo rất sâu và tóc tôi hoa râm rồi bạc trắng.

Hai mươi chín

Cải cách đã từng trong suy nghĩ của con. - Hoàng đế Quang Tự thú nhận. - Đó là cách duy nhất để cứu Trung Hoa.

Qua bữa điểm tâm trong Tử Cấm Thành, nó bảo tôi, nó đã tìm được một người “cùng tư tưởng”, một người nó rất hâm mộ.

- Nhưng triều đình đã bác bỏ cuộc gặp gỡ của con với ông.

Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy cái tên Khang Hữu Vi, một học giả và là một người tự xưng Nhà cải cách ở Quảng Đông. Tôi phát hiện ra lý do mà triều đình bác bỏ là Khang Hữu Vi không có một địa vị nhà nước nào, mà cũng chẳng có phẩm trật nào. Quả thật, ông ta đã thi trượt ba lần kỳ thi quốc gia tuyển quan chức dân sự.

Quang Tự khẳng khái:

- Khang Hữu Vi là người cực kỳ tài năng, một thiên tài chính trị.

Tôi hỏi làm thế nào Hoàng đế biết được con người này.

- Ngọc Trai giới thiệu những tác phẩm của ông ta cho con.

- Ta mong Ngọc Trai biết được nó có thể bị trừng phạt về những sách viết lậu này. - Tôi nói.

- Cô ấy biết, mẹ ạ. Nhưng cô ấy đúng khi mang những cuốn sách của ông cho con, vì con đã biết được cách để vực Trung Hoa lên trên con đường đúng đắn.

Sự táo bạo của Ngọc Trai gợi cho tôi nhớ đến sự táo bạo của chính mình vào tuổi của nó. Tôi cũng nhớ tôi đã bị toàn thể triều đình căm ghét đến thế nào, nhất là Sushun, Đại úy viên hội đồng, kẻ đã nghĩ đến việc hủy hoại tôi.

- Ngọc Trai tin rằng con có quyền để bảo vệ cô ấy.

- Con có quyền ư, Quang Tự?

Con trai tôi đứng lên khỏi ghế và chạy đến ngồi vào chiếc ghế khác. Nó bực bội dậm chân xuống đất:

- Con nghĩ con sẽ không tới đây nếu con đã có quyền.

- Con đang sẵn sàng bảo vệ nó, phải không? - Tôi hỏi.

- Vâng... - Nó có vẻ do dự.

- Ta muốn tin chắc con định làm những gì con nói, vì vậy ta biết ta đứng ở đâu.

- Con yêu Ngọc Trai.

- Có nghĩa con sẵn sàng từ bỏ Ngai vàng vì tình yêu?

Quang Tự nhìn tôi:

- Mẹ đang cố làm con hoảng sợ.

- Một điều mẹ có thể nhìn thấy rõ ràng, đó là con có thể bị ép buộc ký bản án tử hình Ngọc Trai nếu nó bị phát hiện can dự vào công việc của Hoàng đế. Sẽ không sao nếu là do con mời. Con biết các luật lệ rồi đó.

- Con xin lỗi vì đã cổ vũ Ngọc Trai. - Quang Tự nói. - Nhưng cô ấy không đáng bị tội gì ngoài việc được khen ngợi. Cô ấy thông minh và dũng cảm.

- Ta sẽ tự mình phán xử Ngọc Trai. - Tôi nói.

- Con đã sẵn sàng để tiến hành ngay dù có hoặc không có sự ủng hộ của triều đình. - Mấy ngày sau Hoàng đế bảo tôi, nước da luôn xanh xao của nó đỏ ửng lên. - Con đã nghiên cứu những mô hình cải cách của Piốt đại đế ở Nga và của Hideyoshi ở Nhật. Cả hai đều giúp con sáng tỏ những gì con đang bắt đầu làm. Cải cách sẽ làm cho Trung Hoa vững mạnh và phồn vinh trong vòng mười năm. Trong vòng hai mươi năm Trung Hoa sẽ hùng mạnh đủ để thu hồi lại những đất đai đã mất và rửa sạch những nhục nhã của mình.

- Phải chăng đó là tiên đoán của Khang Hữu Vi? - Tôi hỏi.

Quang Tự đứng thẳng người lên và gật đầu:

- Ngọc Trai đã nhân danh con hội kiến với Khang Hữu Vi tại nhà thầy Weng.

- Con có chắc là Khang Hữu Vi không tiếp cận Ngọc Trai trước không?

- Thật ra, ông ta tiếp cận thầy Weng trước. Ông ta yêu cầu Weng chuyển cho con một thông điệp.

- Mẹ cho là ông ta bị từ chối.

- Vâng. Nhưng Khang nài nỉ. Ngọc Trai gặp ông tại cửa nhà thầy Weng đang phát những cuốn sách nhỏ cho bất kỳ ai quan tâm.

Con trai tôi cho tôi xem vài cuốn. Sách tự in ấn và in ấn xấu, nhưng những tiêu đề đập vào mắt tôi: Nghiên cứu những cải cách ở Nhật, Khổng Tử là một nhà cải cách, Luận bàn về sự tái thiết Trung Hoa.

- Sau khi con đọc hết các cuốn sách của Khang Hữu Vi. - Quang Tự nói. - Con đã ra lệnh gửi các bản sao tới những tổng trấn và tổng đốc chủ chốt.

- Con tin là Khang Hữu Vi có cách chữa trị Trung Hoa?

- Tuyệt đối như thế. - Quang Tự phẩn chấn. - Những tác phẩm của ông có tính chất cách mạng. Chúng nói hộ tư tưởng của con. Không lạ gì việc triều đình và phái Mũ sắt coi ông là nguy hiểm.

Tôi bảo Quang Tự rằng triều đình đã thông báo cho tôi biết lý lịch của nhà học giả này.

- Con có biết việc Khang thi trượt không?

- Triều đình phán xét sai ông ấy!

- Nói cho mẹ nghe Khang Hữu Vi đã gây ấn tượng cho con về những gì?

- Việc ông ấy nhất mực đòi những bước đi quyết liệt phải được tiến hành nếu cải cách muốn thành công.

- Con không nghĩ Lý Hồng Chương và Yung Lu đang sẵn sàng tạo những tiến bộ lớn ư? - Tôi hỏi.

- Họ không đủ năng lực. Những cách cũ phải được bãi bỏ hoàn toàn.

Nếu tôi là một họa sĩ chân dung, có lẽ tôi đã vẽ con trai tôi vào lúc này. Nó đứng bên cửa sổ khi ánh nắng nọ đùa trên hai vai nó. Mắt nó sáng rực và nó vung hai tay tỏ vẻ quyết đoán.

- Theo Khang Hữu Vi, Nhật cũng là một quốc gia truyền thống đóng cửa. - Hoàng đế tiếp tục. - Nó có khả năng tự biến đổi hầu như chỉ qua một đêm từ một xã hội phong kiến thành một quốc gia công nghiệp.

- Nhưng khi Nhật bắt đầu những cải cách của mình, nó không bị đặt dưới áp lực tấn công. - Tôi vạch rõ - cũng không mắc những món nợ trong nước và quốc tế nghiêm trọng. Để mẹ nói hết, Quang Tự. Nhân dân ở Nhật sẵn sàng làm theo Hoàng đế khi Hoàng đế kêu gọi.

- Điều gì làm mẹ nghĩ thần dân của con sẽ không làm theo con?

- Quang Tự, triều đình của chính con chống lại con.

Hoàng đế tròn xoe mắt:

- Điều đầu tiên trong chương trình cải cách của con sẽ là tổng khứ lữ cản đường ấy.

Tôi cảm thấy lạnh người nhưng cố không để lộ ra.

- Những sắc dụ của con sẽ vượt mặt Hội đồng Bộ tộc và triều đình. - Quang Tự có vẻ quyết đoán. - Khang Hữu Vi tin rằng con sẽ nói thẳng với thần dân của con.

- Triều đình sẽ chống lại con, và sẽ bị rối loạn.

- Với sự ủng hộ của mẹ, con sẽ chống lại và sẽ thắng.

Tôi không muốn làm nó nản lòng, mặc dầu tôi tin rằng bỏ rơi triều đình là một ý nghĩ nguy hiểm.

- Nghĩ lại đi, con trai. Sự thất bại trước Nhật đã làm đất nước này khiếp sợ. Ổn định là trên hết.

- Nhưng cải cách không thể chờ đợi nữa, mẹ ạ. - Sự hiền hòa trong giọng nói của con trai tôi không còn nữa.

- Mẹ muốn con hiểu rõ được những thực tế chính trị.

- Con hiểu, mẹ ạ.

- Đã từng có sự nổi loạn ở vùng quê. Những phần tử cấp tiến ở Quảng Đông vẫn đang thu được thêm động lực chính trị. Bản báo cáo tình báo mới đây chỉ ra cái phong trào kêu gọi một nước Cộng hòa Trung Hoa đang được người Nhật cấp tiền.

Quang Tự trở nên nóng nảy:

- Không một ai ngăn được con tiến tới. Không ai cả.

Chiếc đồng hồ đứng ở góc nhà điểm hai giờ. Lý Liên Anh đến nhắc tôi bữa trưa đã được hâm nóng lại.

- Con có thể bảo triều đình rằng con đã được mẹ cho phép gặp Khang Hữu Vi không? - Quang Tự hỏi.

- Mẹ sẽ xem xem liệu mẹ có thể khiến triều đình nói lỏng sự kìm kẹp của họ không.

- Mẹ có quyền ra lệnh làm theo ý mẹ cơ mà.

- Tốt hơn là làm sao để triều đình cho phép.

Quang Tự bước về phía cửa và rồi bước trở lại, rõ ràng hết sức tức tối.

- Sợ hãi đã gây cho Trung Hoa ốm đau, yếu ớt và chẳng bao lâu nữa là cái chết!

- Quang Tự, mẹ có thể để lộ cho con biết một chút về cuộc đấu tranh của mẹ không? Các chú bác con và các bồi lạc vẫn đến gặp mẹ.

- Họ muốn gì?

- Họ muốn hất con. - Tôi mở một tập sổ tấu tôi vẫn đang duyệt xét. - Nghe đây này: "Hoàng đế đã hành động một cách bốc đồng và không đáng để tin cậy nếu không có một bàn tay dẫn dắt". "Quang Tự tỏ ra không có khả năng đi đến những quyết định bằng sự nhất trí. Cần phải truất khỏi ngai vàng. Chúng tôi đề nghị Phổ Chân, cháu nội Hoàng tử Ts'eng kế vị".

- Họ dám thế cơ à! - Quang Tự nổi điên lên. - Con sẽ truy cứu chúng tội âm mưu!

- Không đâu, nếu cả triều đình ký tên thỉnh cầu. - Tôi gạt những sổ tấu sang một bên.

Quang Tự tiếp tục phản đối, nhưng giọng đã thay đổi. Nó hạ giọng tựa như thoái lui và cuối

cùng thôi nói, tựa người vào cửa sổ, hai cánh tay khoanh trước ngực. Nó nhìn chăm chăm ra ngoài một lúc rồi quay lại phía tôi:

- Mẹ, con cần sự ủng hộ của mẹ.

- Sử dụng mẹ cho khéo vào, con trai. Khi triều đình bàn đến việc trao lại quyền vào tay mẹ, có nghĩa là tay họ. Vai trò của mẹ đã thành vai trò cho phải phép. Lần duy nhất, mẹ trở nên quan trọng là khi mẹ được cần như một kẻ làm vì. Đó là để trao cho các Hoàng tử, các đại quý tộc và đại quan mượn pháp danh, những con người ấy mới là những người nắm thực quyền.

- Nhưng mẹ...

- Mẹ đã bỏ qua ý kiến của Lý Hồng Chương và Yung Lu là những người bày tỏ những nghi ngờ của họ về con. Thành thực mà nói, mẹ đã nghi ngờ cả chính mẹ. Con chưa hề chứng tỏ được khả năng của chính con.

- Nhưng con đang cố làm điều đúng.

- Điều đó, mẹ không nghi ngờ chút nào.

Khi Quang Tự lần thứ ba cầu xin tôi có được một cơ hội gặp Khang Hữu Vi, nó rung rung nước mắt. Mắt nó đỏ ngầu cùng chứng tỏ nó vẫn bị mất ngủ.

- Mẹ, như mẹ biết đấy, con là một hoạn quan. Rất có thể con sẽ không sinh được người kế vị, vì vậy cải cách thành công sẽ là tài sản thừa kế duy nhất của con.

Tôi rất xúc động bởi sự thành thực và sự tuyệt vọng của nó. Nhưng tôi vẫn phải hỏi:

- Ý con là con không thể làm tình nổi với Ngọc Trai?

Giọng Quang Tự tràn ngập đau buồn và hổ nhục khi nó lí nhí:

- Không, con không thể mẹ ạ. Con sẽ bị cả nước khinh miệt bởi ai cũng tin rằng trời chỉ ban thưởng con trai cho những người xử sự phải đạo.

- Con ơi, mẹ cấm con không được nói như thế. Con mới có hai mươi sáu tuổi. Con vẫn phải cố...

- Mẹ ạ, các thái y đã bảo con rằng việc ấy đã qua rồi.

- Nhưng thế không có nghĩa con đã hết hy vọng.

Nó khóc và tôi mở rộng hai cánh tay ôm lấy nó:

- Con phải giúp mẹ để mẹ giúp con, Quang Tự.

- Hãy để cho con gặp Khang Hữu Vi. Đó là cách duy nhất!

Theo yêu cầu của tôi, một cuộc phỏng vấn Khang Hữu Vi được thu xếp. Tôi chọn những người phỏng vấn là Lý Hồng Chương, Yung Lu, thầy Weng và Chang Yin Huan, cựu đại sứ ở nước Anh và Hoa Kỳ. Tôi muốn một sự đánh giá người "cùng tư tưởng" với Hoàng đế.

Khang Hữu Vi được cử đến Ủy ban đối ngoại vào một ngày cuối tháng Giêng. Cuộc phỏng vấn diễn ra trong bốn giờ. Tôi đã cho rằng nó sẽ làm nhụt tinh thần đối với một gã tỉnh lẻ Quảng Đông, nhưng biên bản chứng tỏ dũng khí của con người này là bẩm sinh. Khang chứng minh khả năng của mình là một diễn giả và tự tin, xông xáo trong việc cố thuyết phục những quan điểm của mình. Lúc này tôi mới hiểu tại sao Ngọc Trai và Quang Tự lại bị ông ta nắm bắt. Một chàng trai cung đình như Quang Tự chưa từng gặp ai tự tin táo tợn đến thế, một con người rõ ràng không có gì để mất.

Theo như Lý Hồng Chương, Khang Hữu Vi có một bộ mặt tròn như mặt trăng, tuổi ngoài ba mươi. Sự đánh giá của Lý nói lên người được phỏng vấn "coi mình như đang trên bục diễn", để toàn bộ thời gian và việc thuyết giảng vào những chủ đề của cải cách và những ưu việt của chế độ quân chủ lập hiến như thế ông ta là một thầy giáo trong lớp học tiểu học của ông.

Tôi tin có sự chịu đựng của bốn con người đầy quyền lực phải lắng nghe Khang.

Lý Hồng Chương bảo Khang rằng, những ý tưởng của ông ta chẳng có gì độc đáo và ông đang khai thác công trình của những người khác mà Khang bác bỏ. Khi Lý hỏi Khang nghĩ thế nào về việc tạo ra thu nhập để trả những món nợ nước ngoài và để cấp vốn cho những quỹ phòng thủ quốc gia. Khang trở nên trù tượng và mờ hồ. Khi Lý ép, Khang đáp những hiệp ước “bị ký một cách bất công và do đó đáng bị bôi nhọ”. Khi hỏi ông sẽ xử lý thế nào với cuộc xâm lược của Nhật, Khang Hữu Vi đưa ra một tràng cười đầy kịch tính của một thức giả:

- Ông không thể biến nghề của tôi thành việc chùi dít cho ông!

Để kết luận, Lý Hồng Chương thấy con người đó thô bạo và tin rằng ông ta là một kẻ cơ hội, một kẻ cuồng tín và có thể mắc bệnh tâm thần.

Thầy Weng, trong tấu trình của mình, phần lớn đồng ý với Lý Hồng Chương, mặc dầu lúc đầu đã tuyên bố tin vào việc phát hiện ra “một thiên tài chính trị đích thực”. Sự khoa trương của Khang Hữu Vi đã xúc phạm cha đẻ ra những trường Đại học đầu tiên ở Trung Hoa. Thầy Weng xem là phạm thượng khi Khang phê phán Bộ Giáo dục và gọi các học viện Hoàng gia là “những con vịt chết trôi trên một chiếc ao tù”.

“Ông ta căm hận vì những thất bại của chính ông ta”, thầy Weng nhận xét trong bản đánh giá của mình. “Thần là chánh chủ khảo kỳ thi quốc gia của ông ta, mặc dầu thần không hề đích thân chấm điểm bài vở của ông ta. Khang đã khá cố gắng và ông ta mỗi lần đều tự khẳng định mình là kẻ hỏng thi. Ông ta không chống đối lại chế độ cho tới khi chế độ đá mạnh vào dạ dày ông”.

“Theo như Khang tự miêu tả chính mình”, thầy Weng tiếp tục, “ông ta có mệnh là một nhà đại thông thái như Khổng Tử. Điều này là vô lễ và không thể chấp nhận được. Thần kết luận rằng Khang Hữu Vi là một người thèm khát được là trung tâm chú ý của mọi người và mục đích của ông ta là tiếng tăm và danh vọng”.

Đại sứ Chang Yin Huan tỏ ra bớt ghê tởm hơn trong những lời bình của ông, nhưng ông cũng không đưa ra một sự đánh giá tích cực nào. Rốt cuộc đó là nghề của ông, giúp mọi người đang hăng máu chấm dứt cãi nhau. Nếu việc phối hợp đạt kết quả ông sẽ vui mừng thu được uy tín.

Yung Lu từ Thiên Tân trở về chủ yếu để phỏng vấn, và trao cho tôi một tờ giấy trống trơn như một sự đánh giá. Tôi hình dung ra chàng mất hết hứng thú lúc Khang bắt đầu lảng tránh những câu hỏi của Lý Hồng Chương.

Tôi tin Lý Hồng Chương, Yung Lu, thầy Weng và Đại sứ Chang, tuy nhiên tôi cảm thấy họ, giống như tôi thuộc về xã hội cũ và không tránh khỏi bảo thủ trong nhân sinh quan. Chúng tôi không sung sướng gì với những tục lệ, nhưng chúng tôi quen với chúng. Chương trình cải cách của Hoàng đế Quang Tự tất nhiên sẽ gây ra những khó khăn thậm chí sự đau khổ cho những người như chúng tôi. Còn trai tôi có lý khi nhắc tôi hãy nghĩ tới sự đau đớn sẽ đi theo cùng sự sinh thành một chế độ mới.

Tôi có nhiều hy vọng lớn vào Quang Tự nếu chưa phải là niềm tin lớn. Bằng việc lựa chọn đứng về phía nó tôi tin, tôi sẽ đem đến cho Trung Hoa một cơ hội để sống còn.

Ba mươi

Con chưa bao giờ hứng khởi đến thế! - Hoàng đế trao cho tôi bản ghi chép cuộc thảo luận khá lâu với Khang Hữu Vi. - Ông ấy và con hầu như ngay tức khắc bàn về những kế hoạch của con. Mẹ, xin mẹ đừng ngăn con, mà con đã cho phép ông được quyền trực tiếp tiếp xúc với con rồi. Những lính tuần tra và lính gác không được phép cản trở con!

Trước khi tôi kịp trả lời, Quang Tự trao cho tôi một bảng danh sách các đại thần mà nó vừa sa thải. Người đầu tiên là gia sư của nó hơn mười bốn năm tức thầy Weng, già sáu mươi tám tuổi, người đứng đầu Đại Hội đồng, Tổng Cục thuế, Ủy ban đối ngoại và Hàn lâm viện.

Con trai tôi và Khang Hữu Vi hình như không quan tâm đến việc không có thầy Weng ủng hộ, liệu họ có gặp nổi nhau không.

Ông thầy lớn đó đã từng là hình ảnh một người cha đối với con trai tôi. Ông đã từng là người tâm phúc nhất của nó suốt lúc thành niên, và vì thế họ đã từng cùng nhau trải qua nhiều giông bão. Quang Tự thậm chí đã đứng về phía Weng trong mâu thuẫn của Weng với Lý Hồng Chương trong việc truy cứu cuộc chiến tranh với Nhật, khi bằng chứng đã quá rõ ràng đe nặng lên chống lại Weng. Tuy nhiên, không phải đến nay Quang Tự mới thừa nhận với tôi rằng, Weng phải chịu trách nhiệm đã làm trầm trọng thêm tình trạng tinh thần bất ổn của nó kể từ khi nó còn là một đứa trẻ. Tôi vẫn luôn luôn thắc mắc liệu cảm giác tự cho mình là bất lực của Quang Tự có phải là kết quả của việc không ngừng uốn nắn của ông thầy nó không.

Tôi hỏi Hoàng đế những lý do đưa ra để đuổi Weng.

- Việc quản lý tồi các nguồn thu và việc phán xử sai lầm của ông ta trong cuộc chiến với Nhật.
- Quang Tự đáp. - Trên tất cả mọi điều, con muốn chấm dứt việc can thiệp của ông ấy vào những quyết định của con.

Cái ông già theo Khổng giáo quan liêu kiêu hãnh này hẳn sẽ đau lòng. Đã gần kề sinh nhật của ông, sự ruồng bỏ này sẽ làm ông tan nát. Tôi gửi tặng thầy Weng một chiếc quạt lụa như một món quà có thể gợi ý đây chỉ là một giai đoạn không còn được mát mẻ.

Tôi không hoàn toàn mất vui về việc sa thải ông. Weng đã từng là người giữ tiền của Hoàng đế và tôi lấy làm mừng ông ta phải chịu trách nhiệm nào đấy. Tôi đã từng bị cáo buộc về việc móc túi những quỹ chủ định dùng cho hải quân trong khi thầy Weng được ca ngợi về đạo đức và việc sa thải ông sẽ giúp giải tội cho tôi. Đúng là ông ta chưa hề tư túi một đồng, nhưng những người ông thuê, phần lớn bọn họ là học trò cũ của ông, bạn bè thân thiết của ông, ăn cắp ngân quỹ không biết hổ thẹn.

Thầy Weng cầu xin được tiếp kiến riêng, nhưng tôi từ chối. Lý Liên Anh bảo tôi rằng ông già vẫn đang quỳ gối ngoài cửa suốt cả ngày. Tôi để cho người thầy này biết tôi phải tôn trọng quyết định của Hoàng đế. - “Tôi không có cương vị để giúp” - và rằng tôi sẽ mời ông ăn tối sau khi ông đã bình tĩnh lại. Tôi sẽ bảo ông rằng đây là thời điểm để yên cho học trò của ông. Tôi sẽ nhắc lại câu nói nổi tiếng của ông: “Trà, Kinh kịch, thơ ca không nên bị để lỡ, sự trường thọ phụ thuộc vào việc di dưỡng tinh thần của con người ta”.

Tôi ngồi xuống để xét duyệt lại bản ghi chép cuộc trao đổi của Quang Tự với Khang Hữu Vi. Theo quan điểm của tôi, tầm suy nghĩ hợp lý của Khang không khác mấy của Lý Hồng Chương. Tôi không muốn kết luận rằng do cái tai muốn nghe của Hoàng đế làm cho Khang Hữu Vi có vẻ lớn hơn đời thực, nhưng bản ghi chép không thể làm khác nổi:

KHANG HỮU VI: Trung Hoa như một cung điện hoang tàn, mọi cửa ra vào đều bị hỏng, cửa sổ nào cũng mất. Thật vô ích đi chữa lại các ngưỡng cửa, bậu cửa sổ và chít chặt lại các bức tường. Cung điện này đã từng bị nhiều bão lốc đập vùi, và thêm nhiều cơn đang tới. Cách duy nhất để cứu lấy cấu trúc của nó là kéo đổ hẳn nó xuống và xây dựng một cái mới.

QUANG TỰ: Nó được phe bảo thủ hoàn toàn kiểm soát.

KHANG HỮU VI: Nhưng Hoàng thượng đã cam kết cải cách.

QUANG TỰ: Phải, phải, ta đã cam kết!

KHANG HỮU VI: Những tên hề tại triều đình đã quá bất lực không thể thực hiện được các kế hoạch của Hoàng thượng, cứ cho là họ đồng ý làm theo Hoàng thượng đi.

QUANG TỰ: Ông nói hoàn toàn dễ hiểu!

KHANG HỮU VI: Nhà vua nên học từ đình chế Tây phương. Đầu tiên phải làm là tạo ra một hệ thống luật pháp.

Cứ như thế hết trang này đến trang khác. Tôi lấy làm lạ không hiểu cái gì làm cho con trai tôi nghĩ Khang Hữu Vi là một nhà thông thái tân tiến. Hoàng tử Kung đã thuyết giảng ý tưởng về luật dân sự từ lâu. Lý Hồng Chương đã giới thiệu một hệ thống luật pháp không chỉ ở những tiểu bang miền Bắc nơi ông làm tổng trấn, mà còn cả ở miền Nam. Những luật này đã gặp sự phản kháng lớn nhưng việc làm cho chúng trở thành có hiệu lực vẫn đang tiến tới. Những hiệp ước mà chúng tôi đã ký với các lực lượng phương Tây đều căn cứ trên sự am hiểu những luật như thế.

Khi Lý Hồng Chương du hành sang các nước phương Tây, mục đích của ông là “tìm ra những con hổ thực sự” nắm được thông tin tự trải nghiệm hoặc tự rút ra về việc chính phủ của họ làm việc thế nào. Cho nên với tôi có vẻ như những gì Khang Hữu Vi thuyết giảng cho Hoàng đế đều đã được Lý hoàn thành rồi. Một thí dụ khác là cải cách giáo dục. Lý Hồng Chương hỗ trợ việc cấp vốn cho những trường đại học kiểu phương Tây. Với sự giúp đỡ của Robert Hart, chúng tôi thuê những học giả truyền giáo nước ngoài điều hành các trường học của chúng tôi ở Kinh đô. Theo sự gợi ý của Lý, tôi cổ vũ những người Mãn Châu gửi con trai, con gái ra học ở nước ngoài. Lý tin rằng việc đó sẽ làm cho công việc của ông dễ dàng hơn nếu nhóm người ưu tú của chính chúng tôi hiểu được họ đang cố thực hiện điều gì. Đối với tôi, nếu người Mãn Châu phải giữ vững địa vị của họ như những người cầm quyền, thì kiến thức và nhân sinh quan mở rộng hơn cũng quan trọng như bản thân quyền lực.

Lý Hồng Chương giải thích:

- Niềm hy vọng của Trung Hoa sẽ tới khi các công dân của mình cảm thấy kiêu hãnh vì các con của mình nắm được những nghề kỹ thuật. Chúng ta cần đường sắt, hầm mỏ và xí nghiệp.

Trung Hoa vẫn đang tự chuyển biến, nhưng từ từ và cần cù chịu khó. Những lớp người trẻ nhiệt tình nhìn ra thế giới, cho dù họ có thể chưa đủ điều kiện đi ra nước ngoài. Trước khi Lý bị bắn ở Nhật, các gia đình hoàng tộc đã có những chương trình cho con trai họ đi ra và sống ở nước ngoài. Về sau, một số gia đình thay đổi ý định, lo cho sự an toàn của các con cái họ. Lý tự mình tiếp tục du hành ra hải ngoại, một phần để chứng tỏ những mối lo sợ như thế là không có cơ sở, nhưng không ai theo sự dẫn đường của ông.

Khang Hữu Vi nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thành lập các trường học ở các vùng nông thôn. Nhưng nhiều năm trôi, chính phủ vẫn đang cho tổng đốc các tỉnh nợ thuế và

cấp những quỹ để dành riêng giúp xây dựng các trường học. Nỗ lực của chúng tôi là phải giải quyết với những nông dân mê tín dị đoan đang phản đối khi những ngôi đền đồ nát được cải tạo thành các lớp học. Một nhóm nông dân giận dữ đốt những tòa nhà của trường học và nhà của tổng đốc Giang Tô.

Khang Hữu Vi bác bỏ những bài thuốc được sử dụng theo truyền thống ở những trường học Trung Hoa. Ông không chịu hiểu rằng trong những tiểu bang nơi Lý Hồng Chương quản lý, kỹ thuật công nghiệp đã đang được dạy trong các trường. Những nhà văn Trung Hoa có tài học để trở thành dịch giả và nhà báo. Trong những tờ báo Lý kiểm soát, tờ Quảng Đông nhật báo và tờ Thượng Hải nhật báo, những mối quan tâm chính trị được bày tỏ và những tư tưởng ngoại quốc được giới thiệu.

Tôi vẫn tiếp tục đọc cuộc trao đổi của Khang với Hoàng đế với hy vọng tìm thấy một cái gì

đẩy đáng ngạc nhiên và có giá trị.

Rốt cuộc, tôi đã nhận ra, Khang Hữu Vi không đề nghị cải cách mà là một cuộc cách mạng. Ông yêu cầu Hoàng đế dựng lên một “Bộ các cơ quan đặc biệt” tối quan trọng mà Khang sẽ đứng đầu. “Bộ đó sẽ điều khiển những cải cách trong tất cả mọi lĩnh vực của Trung Hoa”. Khi Hoàng đế do dự, Khang cố thuyết phục Hoàng đế tin rằng sự “quyết đoán chiến thắng tất cả”.

Quang Tự thấy bút rút đồng thời lại mạnh dạn và tin tưởng hơn. Trong Khang Hữu Vi, con trai tôi cảm thấy một sức mạnh tuyệt đối, mà từ lâu nó đã từng khao khát cho bản thân. Một sức mạnh sẽ không dừng lại tại chỗ nào, không thừa nhận giới hạn nào. Một sức mạnh sẽ biến đổi một con người yếu đuối thành một con người mạnh mẽ.

Tôi bắt đầu hiểu được tại sao Quang Tự nghĩ về Khang Hữu Vi là người “đồng chí hướng”. Cá nhân tôi, tôi không hiểu Khang Hữu Vi, nhưng tôi đã nuôi dưỡng Quang Tự.

Tôi chịu trách nhiệm về việc vun đắp tham vọng của nó. Tôi hiểu rõ rằng con trai tôi đã từng bị hành hạ bởi lòng thiếu tự tin, cái đó cứ lưu lại với nó giống như một căn bệnh dai dẳng.

Là một chàng trai, Quang Tự nắm được việc sửa chữa đồng hồ. Chẳng bao lâu, phòng nó đầy những đồng hồ. Những răng khế, lò xo, những bánh xe và những quả lắc bày kín khắp nơi trong phòng, các thái giám phàn nàn không thể quét dọn được. Nhưng tháo rời đồng hồ ra rồi lại lắp với nhau cải thiện sự tập trung tư tưởng và kỹ năng giải quyết các vấn đề của nó. Làm việc gì đó nó có thể đạt được việc tái khẳng định mình. Nhưng những mối nghi ngờ bản thân luôn luôn trở lại.

Sự phê phán của Khang Hữu Vi về “phú tám chân”⁽¹⁾ là thích hợp nếu không được độc đáo. Phú là một bài văn xuôi gồm tám phần, yêu cầu mọi thí sinh dự kỳ thi khảo sát ngạch dân sự phải làm. Điểm tốt là điều bắt buộc đối với bất kỳ ai muốn được tuyển chọn vào một vị trí trong nhà nước. Một số ít xuất sắc làm tốt bài phú, thông thuộc lâu lâu những tác phẩm bí hiểm của văn chương cổ đại Trung Hoa và thường quá sách vở trong đời sống thường nhật. Tuy nhiên, những điểm cao thường giúp họ kiếm được địa vị quan chức.

Lý Hồng Chương từ lâu đã kết luận những khuyết điểm về hệ thống giáo dục của chúng tôi nằm ở phía sau ý thức của chúng tôi về sự lạc hậu trên thế giới. Triều đình đã bổ sung thêm những môn thi cho kỳ thi Hoàng triều như toán học, khoa học, y học phương Tây và địa lý thế giới. Những kẻ bảo thủ tin rằng học văn hóa của kẻ thù đã tự nó là một hành động phản bội và một sự lăng nhục tổ tiên. Dù thế nào, thì đa số đất nước cũng ủng hộ những cải cách giáo dục.

Tôi phát biểu trước một phiên triều lớn để ủng hộ sắc lệnh của Quang Tự hủy bỏ loại phú tám chân:

- Con trai tôi Đồng Trị không có khả năng sử dụng mình hữu hiệu như một Hoàng đế và điều này khiến tôi phải thắc mắc việc giáo dục của con tôi. Con tôi trải qua mười lăm năm với những trí giả hàng đầu của Trung Hoa, nhưng không biết kẻ thù từ đâu tới, chúng có khả năng gì và giải quyết với chúng thế nào. Những vị đại thái sư này đều là những chủ khảo của kỳ thi quốc gia, và tất cả những gì họ biết là đọc thuộc lòng những bài thơ cổ. Đã đến lúc để họ rời khỏi cái nghề của họ.

Khi sắc lệnh của Quang Tự bắt đầu có hiệu lực, hàng ngàn nho sinh phản đối. Đơn thỉnh cầu của họ viết: “Khảo sát chúng tôi về những gì chúng tôi không được dạy là không công bằng”.

Tôi hiểu sự chán chường của họ, nhất là những nho sinh cao niên đã đầu tư cả cuộc đời của họ để làm chủ được loại phú tám chân. Càng khó khăn hơn cho những gia đình mà hy vọng của họ dựa vào việc cùng vượt qua được kỳ thi và đảm bảo một vị trí trong chính quyền của con trai họ.

Do Quang Tự đẩy mạnh cuộc cải cách của mình, một số nho sinh cao niên treo cổ trước đền thờ Khổng Tử, không xa Tử Cấm Thành mấy. Hoàng đế bị cáo buộc gây ra sự thất vọng dẫn đến thảm kịch này. Tôi an ủi những gia đình này bằng các tước hiệu danh giá và bạc nén. Trong khi đó Hoàng đế tiếp tục cổ vũ thể hệ trẻ nhiệt tình chấp nhận những môn học phi truyền thống.

Những gì chúng tôi không ngờ tới là khi chính phủ cuối cùng làm cho việc học hành là có thể và không mất tiền với tất cả mọi người thì các trường học rốt cuộc lại phải đóng cửa vì thiếu vắng học trò.

Nhà cải cách Khang Hữu Vi gửi cho nhà vua sáu mươi ba biên bản trong ba tháng. Mặc dầu quá tải, tôi vẫn xét duyệt lại mỗi bản Hoàng đế gửi đến cho tôi.

“Phần lớn những đại thần của bệ hạ là những phần tử bảo thủ thủ cựu. Nếu Hoàng thượng mong dựa vào họ để cải cách, chẳng khác gì trèo cây để bắt cá”.

Khang đề nghị những hàng quan chức thấp hơn (như bản thân ông ta) phải được đề bạt lên uỷ ban cải cách, bỏ qua “những gã trai già nổi đóa”.

Tôi không cho phép chuông báo ở phía sau đầu tôi reo cho tới khi tôi đọc phần tiếp:

KHANG HỮU VI: Tốc độ là nơi Hoàng thượng phải tập trung vào. Các cường quốc phương Tây phải mất ba trăm năm để việc hiện đại hóa thành công và Nhật mất ba mươi năm. Trung Hoa là một nước lớn hơn và có khả năng tạo ra thêm nhiều nhân lực. Thần tiên đoán trong vòng ba năm chúng ta sẽ biến chúng ta thành một siêu cường.

QUANG TỰ: Sẽ không dễ, phải không?

KHANH HỮU VI: Với những chiến lược của thần và sự quyết đoán của Hoàng thượng, đương nhiên sẽ dễ.

Tôi suy nghĩ về một nhận xét của Lý Hồng Chương về việc Khang Hữu Vi là một tên cuồng tín và nhớ lại một chuyện Yung Lu đã kể. Nó liên quan đến một cuộc chạm trán ngắn ngủi với Khang Hữu Vi bên ngoài Điện thiết triều, nơi cả hai đều đang đợi để được nhà vua tiếp kiến. Khi Yung Lu hỏi Khang về những kế hoạch của ông ta trong việc giải quyết với những người bảo thủ, Khang đáp: “Tất cả là việc chém đầu hai tướng lĩnh cao cấp nhất”, đương nhiên bao gồm cả Yung Lu.

Dẫu dễ có thể nghi ngờ Khang, tôi cố giữ ở thế trung hòa. Tôi tự nhắc nhở mình có thể bị bưng mắt bởi những hạn chế của chính mình. Trung Hoa xứng đáng nổi tiếng là tự cho mình là đúng và không lay chuyển chống lại bất cứ loại thay đổi nào. Tôi biết chúng tôi phải thay đổi, nhưng không tin chắc ở cách làm. Tôi cố giữ im lặng.

Nhà vua bị kẹt ở giữa khi triều đình bị chia thành hai phe, phe cải cách chống lại phe bảo thủ. Những bạn bè của Khang Hữu Vi tuyên bố họ đại diện cho Hoàng đế và được công chúng ủng hộ, trong khi phái Mũ sắt do Hoàng tử Ts'eng, con út của ông ta, và con út của Hoàng tử Ch'un, em ruột của Hoàng đế, gọi đối phương của mình là “những chuyên gia giả mạo trong cải cách và các vấn đề phương Tây”. Phái bảo thủ gán cho Khang Hữu Vi cái biệt hiệu “cáo hoang” và “kẻ to mồm”.

Phái Mũ sắt gạt ngay cú đòn vào hai tay Khang. Qua một đêm những đòn tấn công của họ nâng vị học giả người Quảng Đông thi trượt từ chỗ tương đối vô danh thành nổi tiếng toàn quốc - “Cố vấn đường lối của Nhà vua về cải cách”.

Những người dung hòa tại triều đình đành khoanh tay. Những cải cách mà Lý Hồng Chương và Yung Lu đã đưa vào hoạt động bị các chương trình cấp tiến hơn gạt sang một bên và lúc này bản thân họ đang bị đẩy vào thế lựa chọn phe nào. Làm cho mọi vấn đề tồi tệ hơn, Khang Hữu Vi khoác lác với các nhà báo nước ngoài rằng ông ta hiểu Hoàng đế đến tận tâm can.

Ngày 5 tháng Chín năm 1898, Quang Tự ban một chiếu chỉ nhấn mạnh mình đã “thôi quan tâm đến những cảnh bị cắt tỉa” - ngôn ngữ của Khang Hữu Vi - và “đang xem xét đến việc cắt phẳng những rễ thối đi”.

Ít ngày sau, Hoàng đế bãi chức các uỷ viên hội đồng Hoàng gia cùng với các tổng đốc Quảng Đông, Vân Nam và Hồ Bắc. Cổng cung điện của tôi bị chặn lại vì các tổng đốc này và gia đình họ đã đến Bắc Kinh tìm sự nâng đỡ của tôi. Họ cầu xin tôi kiểm soát Hoàng đế.

Phòng của tôi đầy những bản ghi nhớ do Quang Tự và phái đối lập gửi tới. Tôi tập trung vào việc tìm hiểu những người bạn mới của con trai tôi, xúc động bởi lòng yêu nước của họ, tôi đâm lo cho sự ngây thơ chính trị của họ. Những quan điểm cấp tiến của Khang Hữu Vi hình như đã làm thay đổi cách suy nghĩ của con trai tôi. Quang Tự lúc này tin nó có thể thực hiện xong cải cách qua một đêm nếu nó đẩy mạnh cho kỳ đủ.

Lá đã chuyển sang sắc thu, càng khiến tôi kiểm chế lòng mình khó khăn hơn, tôi thêm muốn ôm ấp con trai tôi vô cùng.

Giữa lúc đang rối tung như thế, Lý Hồng Chương từ một chuyến đi châu Âu trở về. Ông mang cho tôi một kính viễn vọng của Đức và một cái bánh từ Tây Ban Nha, Lý miêu tả chuyến đi là một sự trải nghiệm “mở to mắt”. Ông thậm chí trông khác hẳn; ông đã để chòm râu của mình không xén tỉa. Đáp lại sự gợi ý của ông rằng tôi nên tự mình đi du lịch, tôi chỉ có thể than thở rằng triều đình đã bác bỏ ý tưởng này; Quang Tự lo rằng tôi cũng có thể bị bắt. Triều đình lo cho tôi có thể bị bắt làm con tin và cái giá để thả tôi sẽ là quyền tối thượng của Trung Hoa.

Tôi cho rằng Lý Hồng Chương đã để râu mình mọc rậm hơn là để che đi vết sẹo bị thương. Tôi hỏi liệu hàm ông có còn làm phiền ông không, ông khẳng định với tôi rằng không còn đau đớn nữa. Tôi yêu cầu ông chỉ cho tôi cách sử dụng kính viễn vọng. Ông chỉ ra thị kính và cách lấy tiêu điểm thế nào và bảo tôi rằng ban đêm tôi có thể nhìn thấy những hành tinh và những vì sao xa xôi.

- Hoàng đế sẽ thích thứ này. - Tôi kinh ngạc.

- Thần đã thử mang một chiếc cho Hoàng thượng. - Lý nói. - Nhưng thần bị từ chối không cho vào.

- Tại sao? - Tôi hỏi.

- Hoàng thượng bãi chức thần ngày 7 tháng Chín. - Lý Hồng Chương nói một cách thản nhiên.

- Thần vô nghề nghiệp và không chức tước.

- Bãi chức ông ư? - Tôi hầu như không thể tin những gì tôi đã nghe thấy.

- Vâng.

- Nhưng... con trai tôi không thông báo cho tôi.

- Ngài sẽ sớm thông báo, thần tin chắc vậy.

- Vậy... Ông sẽ định làm gì? - Tôi không biết nói thế nào khác. Tôi cảm thấy khủng khiếp.

- Được sự cho phép của Thái hậu, thần sẽ rời khỏi Bắc Kinh. Thần muốn chuyển về Quảng Đông.

- Có phải vì thế mà ông đến không, Lý Hồng Chương? - Tôi hỏi. - Để báo cho tôi biết?

- Vâng, thần đến để chào từ biệt Thái hậu. Người trợ lý thân thiết của thần S.S.Huan đã chuẩn bị để phục vụ Thái hậu trong mọi vấn đề. Tuy nhiên, tốt nhất là giữ ông tránh xa khỏi những chính sách của Hoàng gia.

Tôi hỏi Lý Hồng Chương ai sẽ thay thế ông trên mặt trận ngoại giao. Lý đáp:

- Hoàng tử I- kuang, theo như thần hiểu, đã được triều đình lựa chọn.

Tôi cảm thấy đau buồn và tuyệt vọng.

Lý khẽ gật đầu và mỉm cười. Ông trông gầy yếu và cam chịu số phận.

Chúng tôi ngồi chăm chú ngắm chiếc bánh nước ngoài trước mặt chúng tôi.

Sau khi theo dõi người bạn tôi biến mất dưới một hành lang dài, tôi ngồi trong phòng suốt buổi chiều còn lại.

Ngay trước lúc chàng vang, tôi nghe thấy tiếng ồn ào to tại cổng trước cung điện tôi. Lý Liên Anh vào với một thông điệp của Yung Lu, theo sau là một đám đông phía ngoài đang cầu xin tôi ngăn Hoàng đế lại.

“Khang Hữu Vi đã xúi bầy Hoàng đế ban lệnh tử hình đối với các võ tướng không chịu chấp nhận việc bãi nhiệm”. - cùng Thông điệp của Yung Lu viết: “Thần đã ra lệnh bắt giữ Lý Hồng Chương, người mà phái cải cách tin là trù sỏ cản đường. Thần tin chắc sẽ không lâu trước khi thần nhận được lệnh hành quyết chính thần”.

Tôi có nên mở cổng? Mọi chuyện có vẻ tồi tệ. Làm sao triều đại có thể tồn tại nếu không có Lý Hồng Chương và Yung Lu?

- Những đại thần và võ tướng mới bị bãi chức đã đều quỳ trước cổng cung điện. - Lý Liên Anh trông tràn ngập xúc động.

Tôi đi ra, ngang qua sân và nhìn qua cổng.

In thành những bóng dài theo ánh nắng đang tắt, đám đông vẫn đang quỳ.

- Mở cổng ra. - Tôi bảo Lý Liên Anh.

Đám đông trở nên im lặng lúc tôi hiện ra trên thềm cổng.

Tôi đã nghĩ có thể nói, nhưng tôi phải cắn lưỡi để nuốt đi những ngôn từ định nói ra.

Tôi nhớ lời hứa của tôi với Quang Tự. Con trai tôi đang chỉ tập luyện những quyền là Hoàng đế của mình, tôi tự nhủ vậy. Nó đáng được hoàn toàn độc lập.

Đám đông vẫn quỳ gối. Nhìn mọi người tràn đầy hy vọng vào tôi khiến tôi đau lòng.

Tôi quay lại và bảo Lý Liên Anh đóng cổng.

Bên sau tôi, đám đông sôi lên, đứng dậy, lăm lăm mỗi lúc càng to hơn.

Về sau tôi cũng biết rằng Yung Lu có những lý do khác để tham gia vào đội ngũ những quan chức bị bãi miễn. Trong khi làm việc xây dựng hải quân, chàng vẫn để mắt canh chừng các chính phủ nước ngoài để chắc họ không dính dáng đến những yếu tố lật đổ ở Trung Hoa. Tuy nhiên, tin tức tình báo chỉ ra rằng các nhà truyền giáo Anh quốc, Mỹ và những nhà thám hiểm với lý lịch quân nhân đang bí mật hoạt động ủng hộ một chế độ quân chủ lập hiến. Mặc dầu mục đích thực sự của Yung Lu là tránh bị ép thẳng tay ngăn trở cải cách, khiến từ đó có thể biến thành một phong trào rộng lớn của cả nước, chàng đặc biệt thấy lo sợ bởi hoạt động lật đổ ở mức độ cao đang diễn ra tại tòa công sứ Nhật. Những nhân viên đáng ngờ đều là thành viên của tổ chức Genyosha, những kẻ theo chủ nghĩa quốc gia cực đoan chịu trách nhiệm việc ám sát Nữ hoàng Min của Triều Tiên.

Hoàng tử Ts'eng, con trai ông và con út Hoàng tử Ch'un tin chắc rằng Khang Hữu Vi được các lực lượng nước ngoài ủng hộ là cái vỏ che đậy một cuộc đảo chính quân sự.

Yung Lu nói trong một thông điệp cho tôi: “Sự tin cậy của Hoàng đế vào Khang Hữu Vi đã làm cho công việc của thần trở thành bất khả”.

“Tôi không có sự lựa chọn nào ngoài việc ủng hộ nhà vua”, tôi viết lại cho Yung Lu: “Nhiệm vụ của ông là chặn đứng bất kỳ cuộc nổi dậy nào”.

Ba mươi mốt

Một buổi sáng sớm, Yung Lu không báo trước hiện ra trong cung điện của tôi:

- Ito Hirobumi đang lên đường tới Bắc Kinh.

Ito là kiến trúc sư của công cuộc phục hưng Meiji của Nhật và đã giữ chức thủ tướng trong cuộc chiến tranh mới đây với chúng tôi. Ông ta đã giữ vai trò lãnh đạo trong vụ mưu sát Nữ hoàng Min.

- Thế... Ito không sợ? - Tôi hỏi. - Quang Tự có thể ra lệnh chém đầu hẳn về những gì Nhật đã gây ra cho chúng ta.

Yung Lu dừng một lát rồi đáp:

- Thái hậu, Ito đến như là khách mời của Hoàng thượng.

- Con trai tôi mời hẳn?

- Ito tuyên bố mình đã rút lui khỏi chính trị và bây giờ là công dân tự do.

- Lý Hồng Chương có biết điều này không?

- Có. Thật ra, ông ấy phái thần tới. Trong khi Lý cảm thấy ông không còn giữ vai trò cố vấn cho nhà vua nữa, ông không muốn Thái hậu nắm tin tức từ phái Mũ sắt.

- Những kẻ thù của ông buộc tội ông tư túi, nhưng ông bạn của chúng ta luôn luôn là hiện thân của những gì tốt nhất và thông thái nhất trong tính cách của người Trung Hoa.

Yung Lu đồng ý:

- Lý không chịu hiến cho phái Mũ sắt một cơ hội để gây hại cho những chương trình cải cách của Hoàng đế.

Theo con trai tôi, cuộc viếng thăm của Ito là sáng kiến của Khang Hữu Vi và được một nhà thám hiểm - học giả hai mươi ba tuổi Tan Shih - tung - môn đệ của ông ta thu xếp. Tôi nhớ Tan đã viết một tiểu luận cực kỳ lô gíc về Nhật và biết cha anh ta là tổng đốc tỉnh Hồ Bắc.

Giống như thầy mình là Khang Hữu Vi, Tan cũng đã bị trượt kỳ thi quốc gia. Anh ta được kể lại là đã từng gọi cái vị trí quan lại cha mình một lần đem cho mình là "lối sống ăn mày". Cùng với Khang Hữu Vi, Tan trở nên nổi tiếng vì đã xuất bản những văn thư lên án hệ thống thi cử của triều đình. Anh ta giữ chức phó trong việc điều khiển hội đồng mới của Hoàng đế.

Theo quan điểm của tôi, sự tin tưởng vào Tan và Ito như là cứu tinh của Trung Hoa là ngây thơ và nguy hiểm. Tôi không nghi ngờ Ito có khả năng điều khiển được Hoàng đế, vì vậy cố thuyết phục con trai tôi đuổi Ito là vô ích.

- Thái hậu có điên mới đi rước vạ vào mình. - Yung Lu góp ý khi chúng tôi thảo luận về cuộc gặp của Quang Tự với tay người Nhật này. - Họ sẽ im miệng lại ngay và tìm kiếm một cơ hội khác để gặp riêng.

Qua ít ngày sau, Yung Lu và tôi tìm được lời khuyên của Lý Hồng Chương.

- Giới trí thức Nhật đã trở thành một phần xơ sợi của xã hội chúng ta, như họ đã làm ở Triều Tiên. - Lý cảnh báo trong một bức thư. - Sự vận động của Ito sẽ đẩy xa hơn sự hoàng xâm nhập sâu của Nhật.

Tôi cầu xin Lý Hồng Chương đi lên miền Bắc để giúp đỡ: cùng- Ông phải đích thân tiếp Ito để hẳn biết con trai tôi không đơn độc. Lý không đáp ứng lời thỉnh cầu khẩn cấp này, vì vậy tôi chính thức cho triệu ông. Tôi cảm thấy tôi cần lời khuyên trực tiếp từ miệng ông. Không có dấu hiệu chắc chắn nào về những gì có thể xảy ra, nhất là khi con trai tôi không nói một lời với tôi

về những kế hoạch của nó.

Cuối mỗi ngày, sau khi Yung Lu ra về, sự chán chường thường tràn ngập lòng tôi. Lý Hồng Chương vẫn không đáp ứng và chỉ nghĩ đến cái tên Ito đã làm tôi vô cùng mệt mỏi. Tôi hiểu sự mê hoặc của con trai tôi đối với con người này. Nhưng nếu họ gặp nhau, Ito sẽ mau chóng phát hiện ra tất cả những nhược điểm của Hoàng đế Trung Hoa.

Tôi sợ rằng con trai tôi sẽ vội vã vận động để thay thế một số lớn những lực lượng phong kiến bằng những tên thân Nhật. Thật ra, nó đã bắt đầu làm vậy rồi. Việc bổ nhiệm viên học giả thân Nhật Tan làm phái viên liên lạc giữa Ito và Quang Tự chẳng qua chỉ là khúc dạo đầu. Hoàng đế mơ tưởng hão huyền Trung Hoa là lực lượng môi giới giữa các quốc gia công nghiệp hiện đại, nhưng Nhật sẽ được gọi là những cú sút. Và con trai tôi sẽ chẳng hề là kẻ khôn hơn.

Ngày 11 tháng Chín năm 1898, Yung Lu đón chào Ito Hirobumi đến Trung Hoa. Viên cựu thủ tướng được tiếp đón ở Thiên Tân. Vài ngày sau, trên chuyến tàu hỏa đến Bắc Kinh, Lý Hồng Chương gặp hẳn.

Yung Lu miêu tả qua loa về người khách. Như thể ông muốn quên đi việc đã trải qua càng sớm càng tốt: "Tôi đã nhận được năm thông điệp từ nhà vua yêu cầu tôi mang Ito đến Tử Cấm Thành". Mặc dầu Yung Lu bảo tôi ông không được thoải mái suốt lúc tiếp đón, nhưng đã cố làm hết sức mình để tỏ ra hiếu khách.

"Ito chắc hẳn phải cảm thấy cuộc chào đón của chúng tôi không được mặn mà", Yung Lu nhận xét, tôi không hiểu làm thế nào ông ta lại giữ được vẻ đàng hoàng và tỏ lòng cảm tạ".

Từ Lý Hồng Chương tôi biết được thêm nhiều chi tiết. "Ito giữ tư thế theo phong cách Võ sĩ đạo". Theo ý Lý, Ito là một thiên tài. Lý thêm được như ông ta trong việc phụng sự Hoàng đế Nhật và thành công của ông ta trong việc cải cách đất nước. Lý sẽ không bao giờ quên sự hổ nhục ông đã phải chịu đựng trước Ito tại bàn thương lượng. "Ito trơ trẽn, vô đạo đức và nhẫn tâm. Ông ta cũng là người anh hùng của đất nước mình".

Tôi nhớ những đêm khi Lý đàm phán hiệp ước Mã Quan, tôi tính từng lạng bạc phải trả tiền bồi thường chiến tranh, từng mẫu đất chúng tôi buộc phải rời bỏ. Những bức điện của Lý Hồng Chương gửi đến như một trận bão tuyết dữ dội tháng Giêng. Thái giám của tôi mòn cả giày đi đi lại lại mang thông điệp giữa tôi và Lý Hồng Chương.

Vẫn như nói với một bức tường thành khi tôi cố làm cho Quang Tự cảm kích những nỗ lực đàm phán của Lý:

- Ít nhất con cũng nên thừa nhận Lý Hồng Chương đã phải chịu sự trách phạt lẽ ra là thuộc về chúng ta.

- Lý Hồng Chương chẳng đáng gì ngoài sự căm ghét của chúng ta. - Quang Tự đã đáp lại. Dưới ảnh hưởng của Khang Hữu Vi, con trai tôi phớt lờ những bức điện Lý gửi liên quan đến cuộc thăm viếng của Ito.

Tôi bực bội nói với Quang Tự:

- Con không thấy mệt mỏi bởi Lý là người đang đeo gánh nặng.

- Ồ, con không cần hẳn. Con đã đuổi hẳn từ lâu. Mẹ là người mời hẳn trở lại.

- Mẹ mời ông bởi vì Nga và Nhật sẽ không nói chuyện hòa bình với bất kỳ ai khác!

- Mẹ, mẹ không thấy việc đó đáng ngờ ư? - Ngờ gì?

- Những mối gắn kết với nước ngoài của Lý ấy?

Khi tôi được biết con trai tôi lại bãi nhiệm Lý Hồng Chương, tôi từ chối không nói với nó nhiều ngày trời. Quang Tự bắt thái giám của mình mang canh hạt sen đến biếu tôi, nhưng nó không xin lỗi.

Tôi vẫn giữ nguyên những bức điện cho tới khi Quang Tự không thể chịu nổi khi nghe thấy

tên Lý Hồng Chương chút nào nữa. Con trai tôi nhất định cho rằng Trung Hoa sẽ tốt hơn nếu không có Lý Hồng Chương.

Thay vì thừa nhận sự tận tâm của Lý Hồng Chương, con trai tôi tin rằng mọi sự phát triển tiêu cực là kết quả của sự điều khiển của Lý.

Tôi bắt đầu nhận ra Quang Tự sống trong thế giới huyền hoặc của chính nó. Giống như thầy Weng của nó, người mà nó vừa sa thải, nó căm ghét nhưng tôn sùng Nhật. Về sau, tôi thường tự trách đã tin rằng con trai tôi có khả năng phán xét tốt.

Quang Tự khinh thường tôi vì tiếp tục tìm sự giúp đỡ của Lý Hồng Chương và tôi tự trách mình vì bất lực trong việc chấm dứt sự rắc rối này.

Trong việc đáp lại chỉ dụ của nhà vua "Ito không phải là mối đe dọa đối với Trung Hoa", Lý viết trong một bản kỷ yếu, "Trong con mắt của thế giới, Ito đem lại một ấn tượng rằng ông ta là người ủng hộ văn hóa Trung Hoa. Ông ta có thể là một người dung hòa, ông ta có thể đã chống lại đường lối chính trị thực sự của Nhật của những ông chủ như nhà quân phiệt Yamagata Aritomo và những bố già khác của hiệp ước Genyosha, nhưng mặc dầu vậy ông ta vẫn điều khiển cuộc chiến tranh Trung - Nhật. Trung Hoa đã rơi vào một cái giếng sâu bởi tại sự buông thả và dốt nát của nó, trong khi Nhật đã chứng tỏ có khả năng ném đi những tảng đá nặng".

Tôi ước gì có thể bảo cho con tôi biết tôi căm ghét Ito biết mấy. Tôi muốn hét lên: "Đi và nói với Hoàng đế Nhật như người với người, thay vì quở trách Lý Hồng Chương!".

Tôi có những lý do để không đáp lại những cuộc công kích từ bên ngoài và trong nước vào tôi. Đó là để đảm bảo cho con trai tôi sẽ không phải chịu trách nhiệm về khả năng thất bại của nó. Tôi phản bội Lý Hồng Chương theo nghĩa đó, nhưng phớt lờ có chủ định những cảnh báo của ông, tôi biến Lý Hồng Chương thành kẻ giơ đầu chịu báng. Về phần tôi, đó là một sự tự bội phản trước bất cứ ai khác.

Tôi thắc mắc liệu Lý có hối tiếc sự tận tâm của mình không.

Tha thứ là một quà tặng tôi không đủ sức để cho, nhưng tôi lại may mắn nhận được từ Lý Hồng Chương.

Không còn cách nào khác để yêu con trai tôi.

Quang Tự muốn tỏ ra cho tôi biết rằng nó và Ito có thể là bạn bè. Tôi không biết nó đã đặt kế hoạch riêng trước cuộc gặp chính thức ngày 20 tháng Chín, mà tôi cũng được mời tới dự.

Tôi không thể tập trung vào bất cứ điều gì khác. Những lời lẽ của con trai tôi rung chuông hiểm họa trong tai tôi:

- Mẹ, Ito chỉ tìm cách giúp con!

Tôi đấu tranh về vấn đề lòng tin, nhưng con trai tôi đã quyết chí.

Tôi không muốn đề cập đến báo cáo từ điệp viên của Yung Lu, nhưng tôi cảm thấy tôi không nên làm vậy.

- Những âm mưu của Nhật đã được Yamagata khởi động. - Tôi nói với Quang Tự. - Yamagata là người khởi xướng việc bành trướng của Nhật và là trùm bảo vệ Genyosha.

- Mẹ không có bằng chứng Ito là thành viên của hiệp ước Genyosha. - Con trai tôi còn hơn cả bực bội. - Yung Lu đã bịa ra cái tin này để ngăn con gặp Ito!

- Nhưng chúng ta có nên tin Yung Lu và Lý Hồng Chương hơn Ito không? - Tôi vặn.

- Điều duy nhất con có thể nói là Yung Lu đã tự biến mình thành một trở ngại cho cải cách, con lẽ ra phải bãi nhiệm hẳn.

Tôi đành ngồi xuống, điếng người đi vì những gì tôi đang cùng nghe thấy.

- Mẹ, con sắp đuổi Yung Lu. - Quang Tự nói bằng một giọng trắng trợn.

Tôi tru lên:

- Trời ơi, Yung Lu là vị tướng người Mãn cuối cùng sẽ chết vì con!

Con trai tôi hằm hằm đi ra.

Hai ngày sau, tôi gửi lời xin lỗi tới Quang Tự cùng với bức điện của Lý Hồng Chương mới gửi tới. Bức điện viết: "Mạng lưới tình báo do những điệp viên của Genyosha dựng lên vẫn đang hoạt động dưới cái vỏ bọc của một nghiệp đoàn dược phẩm với thương hiệu "Các đại diện của khoái lạc". Để giữ bí mật những tên gián điệp đi lại miền quê như những người bán hàng. Không có bằng chứng nào cho rằng quân đội, hải quân, các nhà ngoại giao và đại diện các doanh nghiệp của Nhật, tức Zaibatsu lại không đứng sau những vụ ám sát, bắt cóc và tống tiền của Genyosha".

Ba mươi hai

Những cuộc gặp gỡ bí mật của Hoàng đế với Ito đã gây nên một phản ứng dữ dội trong số những người bảo thủ của triều đình. Hoàng tử Ts'eng dẫn đầu phái Mũ sắt ép tôi thay thế Quang Tự trên ngai vàng. Đồng thời, Ts'eng chuẩn bị cho những đoàn quân Hồi giáo của mình từ Tây Bắc chuyển về Bắc Kinh. Tôi bị kẹt ở giữa, không thể quyết định, cũng không thể thoát ra.

Khi viên tổng quản nghĩa trang Hoàng gia thỉnh cầu tôi có mặt để kiểm tra, tôi mượn việc đó như một cái cớ để trốn khỏi Tử Cấm Thành. Lý Liên Anh thuê một thợ mộc làm cho tôi một cái ghế để tôi có thể ngồi theo tư thế ngả lưng trong xe ngựa. Tôi lắt lư ngủ gà ngủ gật suốt cuộc hành trình ba ngày kéo dài 125 kilômét từ Bắc Kinh đến tỉnh Hồ Bắc.

Khi đến nghĩa trang, trời còn sáng tinh mơ. Bầu trời âm u và một làn sương mỏng phủ phẩn lên những dòng sông hoàng xanh. Những cây cầu trắng, mái nhà vàng, tường đỏ và cuối những cây trúc bách điệp tạo thành những cảnh tượng đẹp cùng đến sừng sờ.

Viên tổng quản nghĩa trang đón tôi tại con đường Tối linh thiêng. Một ông già nghễnh ngãng, ông xin lỗi tôi vì đất, bùn và bảo mộ của Nuharoo đang được sửa chữa.

- Những thú hoang đào đất lên và làm hư hại hệ thống thoát nước - Viên tổng quản cắt nghĩa.
- Một số ngôi mộ, kể cả của Hoàng hậu Nuharoo bị úng ngập trong trận bão vừa qua.

Tôi nghĩ về việc Nuharoo thường vẫn ghét lũ lụt đến thế nào và hỏi:

- Bao lâu nữa thì những việc sửa chữa này hoàn tất?

- Thần rất ngưng phải nói rằng thần không thể đưa ra chính xác ngày ấy. - Ông ta đáp. - Công việc lúc làm lúc nghỉ. Đôi khi chúng thần phải ăn không ngồi rồi hàng tuần trong khi kêu gọi thêm ngân quỹ.

Tôi được dẫn đến ngôi mộ của chính tôi vẫn được giữ gìn tốt.

- Nó cũng bị ngập, nhưng thần cho sửa chữa ưu tiên hàng đầu. - Viên tổng quản không tỏ ra khiếm tốn đòi được khen thưởng.

Mộ tôi nằm bên mộ Nuharoo như hai chị em sinh đôi. Khi Đồng Trị lên ngôi vào năm 1862, nó ra lệnh tiến hành xây dựng mộ chúng tôi. Phải mất mười ba năm để hoàn thành phần mộ ngoài và năm năm nữa để làm xong phần bên trong.

Đã đạt tới tuổi sáu mươi ba, tôi đã trở nên thân thuộc với tiến trình của sự chết. Mỗi khi có thể, tôi lại tiếp tục tham dự những lễ hiến sinh. Tôi tôn thờ thần thánh của mọi tôn giáo chứ không chỉ có Phật. Tôi tin vào việc chú tâm đến lực nội sinh của tôi. Không phải ai cũng sẽ đủ may mắn để đạt tới vô thủy vô chung, nhưng tôi hiểu được cái đích để cố gắng. Tôi đấu tranh để cân bằng âm và dương, tuy nhiên có vẻ rất khó khăn.

Trong khi cả nước hoan nghênh việc Quang Tự bãi chức những quan chức bị gọi là tham nhũng, chỉ một số ít những chỉ dụ của nhà vua được thi hành, có nghĩa không có sự tiến bộ đáng kể đã được tiến hành trong việc cải cách. Quang Tự nghĩ sẽ gặt hái được những cải cách của mình vào cuối năm, nhưng điều duy nhất có vẻ như đang đến là chiến tranh với Nhật.

“Những thiếu nữ Nhật đang hiến sự trinh tiết của họ cho binh sĩ tình nguyện sang phục vụ ở Trung Hoa”, một tờ thời báo ở Bắc Kinh tường thuật.

Quang Tự đóng chặt cửa và làm việc với những người bạn cải cách của mình trong điện Dưỡng Tâm cho tới lúc “những đàn ngỗng trời bay qua bầu trời rạng sáng”, theo lời các thái giám kể. Đất nước đang trên bờ của sự rối loạn. Các đại thần và võ quan bị sa thải vẫn tiếp tục quỳ gối trước cổng điện tôi trong khi phái Mũ sắt huấn luyện những đội quân Hồi giáo.

Tôi soi gương nhìn vào mình và một ngạn ngữ đến trong đầu tôi: “Chiếc tàu đắm khi một

người đàn bà lên boong”. Trước đây tôi không hề tin chuyện đó. Ngược lại, tôi đã chủ định lấy mình làm một bằng chứng để chứng minh câu nói đó không đúng. Nhưng ý nghĩ này vẫn bám theo dai dẳng: Con tàu của Hàm Phong đã chìm! Tàu của Đồng Trị chìm! Và bây giờ tàu của Quang Tự - tất cả cùng mi trên boong!

Khi tôi kể lại chuyến đi mới đây của tôi tới nghĩa trang, Quang Tự tỏ ra không mấy quan tâm. Đã đến lúc bắt đầu việc xây dựng ngôi mộ cho chính nó, nhưng tôi được báo là chưa có ngân sách. Khi tôi kêu nài con trai tôi tìm cách cấp vốn cho việc này, nó đáp: “Đã có những Hoàng đế Mãn Châu không được chôn tại nghĩa trang Hoàng gia”.

- Đó là do cảnh ngộ, không phải sự lựa chọn của các vị ấy. - Tôi bảo Quang Tự rằng tôi đau lòng khi nghĩ đến nó sẽ bị loại ra khỏi nghĩa trang Hoàng gia.

- Nếu con gây thêm được bất cứ đồng tiền nào, tiền đó sẽ đi về phía cải cách. - Quang Tự đáp.

Qua chiếc rèm trong suốt, tôi quan sát Ito Hirobumi. Tôi đang ngồi phía bên của đại Điện, nơi tôi có thể nhìn người khách này mà y không thể nhìn thấy tôi.

Ito mặc một bộ áo Nhật xanh, bình thường, ngồi trước mặt con trai tôi, bộ trang phục phản ánh vị trí của y như Lý Hồng Chương đã miêu tả, là trang phục của “một công dân tự do trong lúc thư nhàn”. Hai bàn tay Ito đặt trên đầu gối. Lưng thẳng và cằm trễ xuống.

Con trai tôi, mặc áo vàng thêu rồng của Hoàng đế, ngồi như một học trò, hơi ngả người về phía trước, lắng nghe. Hợp tấu đàn dây và cồng chiêng dịu dàng chơi một bản nhạc cổ trong hậu trường. Tiếng cồng chiêng có ý muốn gọi những thời hòa bình xa xưa, nhưng đối với tai tôi, nghe như những tiếng nổ của đại bác Nhật tiêu diệt hạm đội của chúng tôi. Tôi đấu tranh để phân ly con người khiêm tốn trước mặt tôi ra khỏi kẻ sát hại Nữ hoàng Min. Tôi cố nhìn Ito qua đôi mắt của con trai tôi.

Hai người trao đổi về thời tiết và sức khỏe của nhau. Con trai tôi hỏi liệu thức ăn Trung Hoa có hợp khẩu vị ông khách của mình không. Ito đáp không có bếp ăn nào trên thế giới ngon hơn bếp ăn Trung Hoa.

Tôi cứ nghĩ chuyện tiếp theo là những vấn đề quan trọng về chính trị, nhưng điều đó không xảy ra.

Vị khách bắt đầu nói về những nhà thơ Trung Hoa mình yêu thích, và ngâm: “Khi ánh trăng vờn múa trên đỉnh các ngọn sóng nơi mặt nước tiếp xúc với bầu trời...”.

Con trai tôi mỉm cười và nhấp một nhấp trà.

- Ở Nhật, - Ito nói giọng nhẹ nhàng. - Chỉ có trẻ con của giai cấp có đặc quyền mới được dạy thơ Trung Hoa và chỉ có tầng lớp quý tộc mới có thể nói và viết tiếng quan thoại. - Giọng nói của y đầy vẻ ngưỡng mộ.

Quang Tự kính cẩn gật đầu, hai vai uể oải, rồi ngồi thụt xuống ghế.

Khi đồng hồ điểm bốn giờ, viên tổng quản nội cung xuất hiện và công bố cuộc tiếp kiến của Hoàng thượng đã xong.

Tôi lặng lẽ rút lui trước khi hai người đứng lên.

Viên tổng trưởng an ninh quốc gia làm việc trực tiếp với Yung Lu gửi cho tôi một kỷ yếu. Ông ta xin phép tổng đạt cho Khang Hữu Vi một bản cảnh cáo vi phạm luật pháp. Gián điệp của chúng tôi đã phát hiện ra nhà cải cách đến sứ quán Nhật và được coi là đã gặp gỡ Ito ở đó.

Con trai tôi sẽ tức giận, tôi chợt nghĩ như vậy. Quang Tự sẽ coi một sự cảnh cáo như thế là Yung đích thân công kích nó.

Tôi cho mời Yung Lu và hỏi liệu ông có biết sự liên kết giữa Ủy ban an ninh quốc gia và phái Mũ sắt của Hoàng tử Ts'eng, mà cái đích của họ là thay thế con trai tôi trên ngai vàng.

Yung Lu nói có biết sự liên kết đó, ông đồng ý với tôi rằng: “Cổ đập chết con ruồi, có khi làm

vỡ tan cái bình”.

Tôi hỏi vậy chúng ta nên làm gì:

- Cái đó phải do Thái hậu quyết định.

Tôi phản đối và nói rằng ưu tiên của tôi là tránh gây nguy cơ cho chương trình cải cách của Hoàng đế:

- Con trai tôi phải là người tổng đặt bản cảnh cáo Khang. Tôi không thể xui nó làm việc đó, cho tới khi ông cung cấp bằng chứng chắc chắn những hành động của Khang đe dọa an ninh quốc gia.

- Khó có thể thu được đầy đủ sự kiện tại giai đoạn này. - Yung Lu nói.

- Vậy tôi không thể cho phép ông tổng trưởng của ông.

Yung Lu bình thản nói nếu ông không được cho phép làm công việc của mình ông sẽ xin từ chức.

- Ông không nên rời bỏ tôi. - Tôi đáp.

Chúng tôi ngồi chăm chú nhau một lúc lâu.

- Thái hậu đã để Lý Hồng Chương ra đi. - Yung Lu nói.

- Ông không phải là Lý Hồng Chương.

- Tôi không thể làm việc với con trai Thái hậu. Người không tôn trọng tôi và người nghĩ không cần tôi!

- Tôi cần ông! - Mắt tôi rung rung.

Yung Lu vừa thở dài vừa lắc đầu.

Con trai tôi cho tôi biết nhà cải cách Khang Hữu Vi tuyên bố ông ta là bạn của tất cả các đại sứ trên toàn thế giới.

- Lý Hồng Chương thì sao? - Tôi hỏi con trai tôi. - Lý thực tế đã gặp “những con hổ thực” và đã đàm phán với chúng trong nhiều năm trời.

- Đúng thế, ông ta đàm phán, nhưng cho bản thân ông ta, không cho Trung Hoa.

- Lý Hồng Chương đã từng ủng hộ mọi cải cách chủ chốt. - Tôi cố giữ bình tĩnh.

- Nhưng ông ta sẽ không cần cải cách hoàn toàn chính trị! - Con trai tôi không thể giữ nổi vẻ giọng nữa.

- Quang Tự ạ, đòi hỏi sự thay đổi cấp tiến như thế có nghĩa là phế truất con.

Hoàng đế cười:

- Thì hiện thời con là một Hoàng đế không vương quốc mà! Con chẳng có gì để mất!

- Để mẹ hỏi con điều này. Con có hiểu tại sao Nhật lại ngăn Đồng minh phóng hỏa Tử Cấm Thành vào năm 1861 trước đây không?

Quang Tự lắc đầu.

- Bởi vì Hoàng đế Nhật có kế hoạch ngày nào đó sẽ đến sống ở đây.

- Lại một chuyện bịa đặt khéo léo của Lý Hồng Chương và Yung Lu.

- Mẹ có bằng chứng, con trai ạ.

- Mẹ, không gì con nói lại thuyết phục được mẹ tin rằng Ito không phải là một con quỷ. Tất cả những gì con yêu cầu là mẹ hãy kiên nhẫn. Xin mẹ hãy phán xử con bằng kết quả. Những kế

hoạch của con tuy vậy đã có kết quả.

Có một sự tự tin ngân vang trong giọng nói của Quang Tụ. Tôi nhớ ngày nào nó còn sợ tiếng sấm, khi nó run lên trong hai cánh tay tôi. Tôi còn có thể hay nên hỏi nó gì thêm nữa?

Ba mươi ba

Nhà cải cách đêm đêm ngủ trong Tử Cấm Thành và thảo luận những kế hoạch cải cách với nhà vua”, báo chí nước ngoài cho in những lời dối trá của Khang Hữu Vi hết ngày này sang ngày khác. Bất kỳ ai đã làm quen với luật Hoàng gia đều hiểu một thường dân không thể lưu lại qua đêm trong Tử Cấm Thành. Không đợi cho tới khi đọc: “Giải pháp cho cải cách Trung Hoa là sự tước bỏ vĩnh viễn quyền lực của Nữ hoàng Nhiếp chính”, tôi mới hiểu rõ Khang Hữu Vi đã tiến xa tới mức nào.

Tôi không muốn thế giới nghĩ rằng Khang quan trọng đối với tôi hoặc hẳn có quyền điều khiển con trai tôi. Những sự lừa dối của hẳn sẽ bị phanh phui ra chừng nào con trai tôi tự mình đứng vững một cách thành công và được kính trọng, tôi có thể rút lui hoàn toàn. Công dân trên thế giới sẽ tận mắt thấy tôi vẫn định làm gì.

Tôi tự cho phép mình bắt đầu đeo tóc giả. Nhờ có Lý Liên Anh đã được huấn luyện như một thợ uốn tóc, tôi có thể ngủ thêm nửa giờ vào buổi sáng. Bộ tóc giả của y tốn kém, với nhiều đồ trang sức đẹp, và dễ đeo.

Tháng Sáu, tôi quyết định chuyển về cung điện Mùa hè. Mặc dầu sống với Quang Tự tại Ying-t'ai, lâu đài trên đảo gần đó, tôi vẫn thấy thoải mái, tôi nhận ra nó cần thoát ra khỏi dưới chiếc cánh của tôi. Nó không bao giờ thể hiện điều đó, nhưng có thể nói nó không ưa sự thể là các thái giám của tôi có thể bắt gặp bất kỳ ai ra vào chỗ nó. Quang Tự sợ để lộ bạn bè mình cho phái Mũ sắt chỉ muốn hãm hại họ. Tôi đồng ý là Hoàng đế có lý do để lo lắng: Các thái giám của tôi có thể được hối lộ để phản bội bất kỳ ai.

Phái bảo thủ của triều đình không vui vẻ gì về việc tôi chuyển về cung điện Mùa hè bởi họ mong tôi do thám nhà vua cho họ. Tôi tin là con trai tôi hiểu những ý đồ của tôi và tin tôi mặc dầu những bất đồng vẫn tiếp tục giữa chúng tôi. Để mặc Quang Tự được tự mình có nghĩa sự tin tưởng hoàn toàn của tôi và đó là sự giúp đỡ lớn nhất tôi có thể ban tặng nó.

Vào những buổi tối, sau khi tôi đã tắm rửa xong, Lý Liên Anh thường thắp những cây nến hương nhài. Trong khi tôi đọc những tin tức cập nhật mới nhất của Quang Tự, thái giám của tôi ngồi ở chân giường tôi với chiếc rổ tre đồ nghề của y. Y ngồi đó làm bộ tóc giả mới cho tôi. Khi tôi đọc đã mỏi mắt, tôi xem y làm, những việc như gắn đá quý, ngọc chạm và hạt cườm lên bộ tóc giả. Không giống như An Thế Hải công khai tuyên bố thách thức số phận, Lý Liên Anh biểu lộ cảm nghĩ trong việc làm tóc giả. Mấy năm đầu sau khi An Thế Hải bị sát hại, tôi cô đơn, chán nản và thậm chí nghĩ ngờ cả Lý Liên Anh giữ một vai trò trong cái chết đó.

- Nhà người ghen ghét An Thế Hải. - Một lần tôi buộc tội y. - Người đã không nguyên thê độc hãn để người có thể thay thế hẳn hay sao?

Tôi bảo Lý Liên Anh rằng y sẽ không bao giờ đạt được điều gì y muốn nếu tôi phát hiện ra y can dự vào vụ sát hại An Thế Hải.

Thái giám của tôi để bộ tóc giả nói thay cho y. Y không bao giờ hận những cơn lôi đình của tôi. Không phải cho tới khi tôi thấy những bộ tóc giả của y đã giúp tôi giữ được diện mạo của tôi, tôi mới bắt đầu thực sự tin cậy y. Sau khi tôi đã sang tuổi sáu mươi, đối với tôi, việc sống theo mong muốn trông giống như Phật bà Quan Âm đã trở nên khó khăn hơn. Lý Liên Anh phục vụ những nhu cầu của tôi tới mức khiến y ngang ngửa với An Thế Hải.

Khi tôi hỏi y, tại sao y lại chịu đựng tôi đến thế, y đáp: “Ước mơ lớn nhất của một thái giám là sau khi chết được nữ chủ nhân của mình nhớ nhung. Việc nương nung đã không quên được An Thế Hải khiến nô tài thấy thỏa lòng rồi, có nghĩa nương nung cũng thấy nhớ nô tài nếu ngày mai, nô tài chết”.

- Ta e rằng, ta ắt phải tiếp tục sống mãi để đeo bộ tóc giả tuyệt đẹp của người mất. - Tôi trêu. - Ta quá nghèo đến nỗi bộ tóc giả có lẽ là vật duy nhất ta có thể để lại cho người khi ta chết.

- Thế thì sẽ là tài sản không có gì quý hơn đây, tàu nương nương.

Cho tới lúc cây đậu tía đã bò kín khắp giàn, tôi vẫn chưa thể nghỉ hưu. Sự bất lực của Quang Tự để cố sức kiểm soát toàn bộ triều đình đã khiến nó bị xâm hại. Nó đã biến thành kẻ thù của mọi thành viên lão làng của triều đình cũ và những cố vấn mới của nó chẳng có chút ảnh hưởng chính trị nào, cũng chẳng có sức mạnh quân sự nào đối với hành động có hiệu quả. Không có những cải cách quan trọng nào được thực hiện, có vẻ như toàn bộ chương trình thay đổi của Quang Tự đang dần dần thu hẹp lại, im hơi lặng tiếng rồi kết thúc.

Tôi sẽ mất hết mọi thứ nếu những cải cách của Quang Tự bị tiến hành sai lầm. Tôi sẽ buộc phải thay thế nó và cái giá của điều đó là tôi sẽ mất việc nghỉ hưu, tôi sẽ phải bắt đầu lại tất cả, lựa chọn và nuôi dưỡng một thằng bé khác để một ngày nào đó nó thống trị toàn bộ Trung Hoa.

Điều làm tôi thất vọng không kém là những hậu quả của việc cách chức Lý Hồng Chương bắt đầu biểu lộ ra. Nhiều hy vọng kỳ nghệ hóa đất nước đã chậm lại dần và dừng lại hoàn toàn. Mọi việc đang đợi Lý Hồng Chương, người duy nhất với những mối quan hệ quốc tế và trong nước cần thiết để làm mọi việc được trôi chảy.

Yung Lu tiếp tục nhiệm vụ của mình trên mặt trận quân sự, nhưng chỉ vì vào phút cuối cùng tôi đã can thiệp để ngăn con tôi sa thải ông. Dưới phép thần chú của nhà cải cách, Quang Tự đang trở nên thậm chí cực đoan hơn trong những hành động của mình. Điều đó khiến càng ngày càng khó khăn hơn cho tôi để thấu hiểu nổi lô gíc của nó.

Hoàng đế tiếp tục một mực cho rằng sự tiến bộ đang bị Yung Lu và Lý Hồng Chương cản trở. “Nhưng trên tất cả”, nó nói bằng những giọt nước mắt giận dữ trong đôi mắt, “là bởi tại cái bóng của mẹ vẫn ngồi sau chiếc rèm che!”.

Tôi thôi giải thích. Tôi không thể làm cho Quang Tự thấy tại sao tôi vẫn phải vướng víu vào. Tôi đã cho phép nó sa thải Lý Hồng Chương nhưng đã lập tức bắt đầu đề ra việc chuẩn bị để ông quay trở lại. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi Hoàng đế phát hiện ra mình không thể hoạt động không có Lý và sẽ cần phải hàn gắn lại mối quan hệ với ông, cũng như không bên nào lại liều mất mặt và mang tiếng. Hóa ra, bất kể con trai tôi tức giận và làm nhục họ đến mức nào, hai con người ấy vẫn luôn luôn trở lại.

“Sự sụp đổ của một con dê dài hàng nghìn dặm bắt đầu bằng một tổ mối”. Một thông điệp từ Lý Hồng Chương vào mùa thu năm 1898 bắt đầu bằng câu như thế để cảnh báo về một âm mưu nước ngoài chống lại tôi. Mục đích của nó là biến Quang Tự thành một ông vua bù nhìn.

Tôi không thể nói tôi lấy làm ngạc nhiên. Tôi hiểu rõ con trai tôi đã bị cuốn theo ảo tưởng của nó về một nước Trung Hoa mới do tự tay nó làm cho cường thịnh trở lại. Tuy vậy tôi chọn việc làm ngơ, bởi tôi không thể chịu nổi việc chống lại nó thêm chút nào nữa. Tôi muốn làm hài lòng nó để nó sẽ không nghĩ gì khác về tôi ngoài tình yêu của tôi.

Trong khi tôi đang chiêm ngưỡng những bông hoa sen đang đua trong làn gió dịu tại hồ Côn Minh, nhà cải cách Khang Hữu Vi bí mật tiếp xúc với tướng Viên Thế Khải, cánh tay phải của Yung Lu trong quân đội. Tôi không ngờ Quang Tự lại cho phép Khang “quyền ra vào Tử Cấm Thành không giới hạn” vượt cả tới cửa phòng ngủ của tôi.

Một tuần sau, một đòn công kích rất thô bạo và trắng trợn lẳng nhục tôi trên báo chí nước ngoài. Tôi nhận được một bức thư chính từ Quang Tự. Nhìn thấy dấu niêm phong quen thuộc, tôi mở phong bì, tôi không thể tin nổi những gì tôi đọc: một sự thỉnh cầu rời kinh đô về Thượng Hải.

Tôi không thể giữ nổi bình tĩnh nữa. Tôi cho triệu con tôi và bảo nó rằng tốt nhất là nó hãy đưa cho tôi một lý do xác đáng cho cái ý tưởng rất vô đạo đức đến thế.

- Phong thủy ở Bắc Kinh chống lại con. - Nó chỉ có thể nói thế.

Tôi cố chặn một tiếng “không” thật to đang thoát ra khỏi lồng ngực tôi.

Quang Tự đứng ngay ở cửa như thể sẵn sàng chạy trốn. Tôi đi lại trong phòng rồi quay ngoắt lại nhìn nó. Ánh nắng mặt trời hắt lên áo nó làm cho những đồ mang theo lấp lánh. Nó xanh xao.

- Con trai, nhìn thẳng vào mắt ta.

Nó không thể. Nó chằm chằm nhìn xuống sàn nhà.

- Trong lịch sử - Tôi nói. - Chỉ có Hoàng đế của một triều đại bị sụp đổ, ví như nhà Tống mới dòi dõ. Và điều đó cũng không cứu vãn được triều đại.

- Con có một cuộc thiết triều đang đợi. - Quang Tự nói một cách dứt khoát. Nó không muốn nghe nữa. - Con phải đi đây.

- Con định làm gì về việc kiểm tra quân đội ở Thiên Tân. Việc đó đã được lên kế hoạch rồi. - Tôi đuổi theo tới tận cổng.

- Con không định đi.

- Tại sao? Con có thể biết được Yung Lu và tướng Viên Thế Khải đang làm gì.

Quang Tự dừng lại. Nó bất chợt quay phắt lại, hai tay chống vào tường:

- Mẹ sẽ đi, phải không? - Nó nhìn thẳng vào tôi bồn chồn, hai mắt nhấp nháy. - Ai nữa? Hoàng tử Ts'eng? Con út Hoàng tử Ch'un? Ai nữa?

- Quang Tự, có chuyện gì xảy ra với con vậy? Đó là ý của con mà.

- Bao nhiêu người sẽ đi? - Có vấn đề gì vậy? - Con muốn biết? - Chỉ con và mẹ.

- Tại sao lại Thiên Tân? Tại sao kiểm tra quân sự? Có việc gì mẹ muốn làm ở đấy à? - Mặt nó sát vào mặt tôi. - Một sự bố trí, phải không?

Như thể bất chợt bị nỗi sợ hãi níu chặt, người Quang Tự bắt đầu run lên. Nó tựa người vào tường như thể đang cố hoàngthắng được nỗi sợ. Lúc này lại làm tôi nhớ lại thời thơ ấu của cuối nó, một lần khi nó ngừng thở khi nghe một chuyện ma. cùng

- Đây là lý do mẹ sẽ đi. - Tôi nói. - Trước hết mẹ muốn tìm ra liệu những món nợ nước ngoài chúng ta vay quá có được tiêu vào công việc phòng thủ của chúng ta không. Thứ hai, mẹ muốn tôn vinh quân đội của chúng ta. Mẹ muốn thế giới, nhất là Nhật biết rằng Trung Hoa đang trên con đường tiến tới để có một quân đội hiện đại.

Quang Tự vẫn căng thẳng, nhưng cuối cùng nó để cho mình thở.

Tôi phải mất mười ngày mới khiến được nó giải thích điều gì đã xảy ra trong đầu nó. Các cố vấn của nó bảo với nó, tôi đã lên kế hoạch dùng sự biến quân sự để phế truất nó. "Họ quan tâm đến sự an toàn của con".

Tôi cười:

- Nếu ta phải phế truất con, ta sẽ làm điều đó dễ dàng hơn rất nhiều ngay trong Tử Cấm Thành.

Quang Tự lấy cả hai tay lau mồ hôi trên mặt:

- Con không muốn rủi ro.

- Như con biết đấy, đã từng có những đề xuất liên quan đến việc thay thế con.

- Mẹ nghĩ thế nào về những đề xuất đó?

- Ta nghĩ thế nào ư? Chẳng phải con vẫn đang ngồi trên ngai rồng ư?

Quang Tự nhìn xuống nhưng nói một cách rành mạch:

- Cái cách mẹ nghe phái Mũ sắt làm con lo rằng mẹ đang thay đổi ý nghĩ của mẹ về con.

- Đương nhiên là ta nghe. Ta phải làm sao để xử cho đẹp. Ta phải nghe và giả vờ nghe tất cả mọi người. Đó là cách ta bảo vệ con thế nào.
- Liệu ý kiến của Hoàng tử Ts'eng có trở thành của mẹ không?
- Cũng tùy thôi. Ta sẽ trông như ngu dại nếu điều đó phải xảy ra. Ta muốn thế giới nghĩ rằng ta biết ta đang làm gì khi ta nhắc con lên để trở thành Hoàng đế của Trung Hoa.
- Và việc chuyển kinh đô về Thượng Hải?
- Ai sẽ chịu trách nhiệm về sự an toàn của con ở Thượng Hải? Rút cuộc việc đó là để gần kề hơn với Nhật. Việc ám sát Nữ hoàng Min và việc Lý Hồng Chương bị bắn chắc chắn không phải là tình cờ.
- Điều đó sẽ không xảy ra với con, mẹ ạ.
- Ta sẽ làm gì, nếu nó xảy ra? Ta chỉ biết Nhật sẽ đòi hỏi gì để đổi lấy mạng con. Ito sẽ thu được kiến trúc lộng lẫy của Tử Cấm Thành.
- Khang Hữu Vi đã bảo đảm sự an toàn cho con.
- Chuyển kinh đô về Thượng Hải là một ý dở.
- Con đã hứa với Khang Hữu Vi làm bất cứ điều gì cần đến để hoàn thành cải cách.
- Hãy để mẹ tự mình gặp Khang Hữu Vi. Đã đến lúc rồi.

Ba mươi tư

Hoặc sợ rằng Khang Hữu Vi sẽ chịu tử tế khi nghe tôi, hoặc không đảm bảo về bản thân Khang Hữu Vi, con trai tôi ra lệnh cho hắn chuyển tới Thượng Hải và điều khiển một tờ báo địa phương. Khang bất tuân chiếu chỉ này của Hoàng thượng. Nhà cải cách về sau sẽ nói với thế giới rằng Hoàng đế bị ép buộc đuổi mình đi và hắn ta “bất chấp nguy hiểm, ở lại Bắc Kinh để sao có thể cứu được nhà vua”.

Trong bất kỳ trường hợp nào, tôi cũng không theo đuổi cuộc gặp gỡ với Khang Hữu Vi nữa bởi vì một điều gì đó còn ép buộc tôi phải chú ý nhiều hơn. Một cuộc tấn công những nhà truyền giáo nước ngoài của những nông dân nội địa mau chóng trở thành một sự cố quốc tế. Tôi đoán phái Mũ sắt của Hoàng tử Ts'eng đang bí mật cổ vũ nông dân. Vì tôi không lên án Hoàng tử, cũng không lên án những nông dân gây rối, báo chí nước ngoài gán cho tôi cái biệt hiệu “nghỉ can sát nhân”. Trong khi đó, cái gọi là mâu thuẫn giữa con trai tôi và tôi, được Khang Hữu Vi bịa đặt ra và thổi phồng lên, khiến nhiều lớp quần chúng tin rằng có một “Đảng nhà vua” và một “Đảng Thái hậu”. Tôi bắt đầu được miêu tả như một “kẻ chủ mưu tội lỗi xấu xa”.

Tôi ngây thơ nghĩ rằng sự căng thẳng bị khuấy lên bởi sự cố đó có thể được tháo gỡ không phải dùng đến sức mạnh.

Tôi nói với các đại thần của tôi về sức mạnh mê tín dị đoan trong số những nông dân Trung Hoa và chúng ta cấm không được đùa giỡn về lòng tin của họ rằng nước gỏi sắt gỏi từ những dây điện tín xuống là “máu của những linh hồn bị lãng nhục”. Tôi nhấn mạnh chỉ bằng sự tôn trọng và thông cảm của chúng ta, chúng ta mới có thể bắt đầu giáo dục nông dân.

Tôi lại cho triệu Lý Hồng Chương. Tuyến đường sắt mà ông đã bênh vực và xây dựng chuyển giao cho ông hầu như trong một thời gian không đáng kể. Nhân danh tôi, Lý phát biểu trước một phiên triều về việc làm thế nào tác động đến những chuyên gia tỉnh lẻ về phong thủy. “Chỉ có tiền mới lật được lưỡi họ”, đó là kết luận của ông. “Đó là cách duy nhất để chúng ta tiếp tục xây dựng các tuyến đường sắt và dựng các cột điện tín qua khắp đất nước”.

Tôi cũng khích lệ Lý trao đổi tin tức với các nhà truyền giáo và quan chức nước ngoài. “Tôi muốn họ hiểu rằng những vụ giết người có thể đã tránh được nếu những người nước ngoài học được cách giao tiếp với nhân dân chúng ta”.

Vào ngày cuối cùng của phiên triều, sử quan trình bày về lịch sử truyền giáo cơ đốc ở Trung Hoa: “Gốc rễ của vấn đề là những nhà truyền giáo này xây dựng những nhà thờ của họ trên vùng ngoại vi của các làng mạc, thường là đất đã được cúng làm nghĩa trang”. Viên sử quan giải thích: “Những người nước ngoài không định gây rối các vong hồn hoặc dân địa phương nhưng cuối cùng lại làm đúng như vậy”.

“Những nông dân chưa hề trông thấy nhà thờ trong đời mình”, viên sử quan tiếp tục: “Họ lấy làm lạ là sao những nhà thờ lại cao đến thế. Khi các nhà truyền giáo giải thích rằng chiều cao có thể giúp cho những lời cầu nguyện của họ lên tới được Thượng đế, những người dân địa phương hoang mang. Trong mắt họ, cái bóng dài giống như lưỡi kiếm in ngang qua nghĩa trang như tung ra một câu phù chú và những vong hồn bị phù chú của tổ tiên họ sẽ trở về ám ảnh họ”.

Suốt nửa thế kỷ, những nông dân Trung Hoa vẫn đang đòi các nhà truyền giáo phải di chuyển nhà thờ của họ đi. Những người nông dân tin rằng những thần thánh Trung Hoa điên giận chắc chắn sẽ trả thù và trừng phạt cho họ giận. Mỗi khi có cơn hạn hán hoặc lũ lụt nghiêm trọng xảy ra, những người nông dân lo sợ rằng trừ phi những nhà thờ bị tháo dỡ đi và các nhà truyền giáo bị tổng khứ, họ sẽ bị chết đói.

Hoàng tử Tseng đã có mặt ở miền Bắc để khuấy động nỗi sợ hãi và mê tín dị đoan của nông dân. Mỗi kỳ yếu ông gửi về Bắc Kinh đều lặp lại vẫn cái thông điệp: “Phẩm hạnh của những tên

mọi Cơ đốc giáo đang làm thần thánh của chúng ta tức giận do đó nhiều tai ương hiện nay chúng ta đang phải chịu... con đường sắt và những xe sắt đang phá rối đất rộng và đang hủy hoại những ảnh hưởng có lợi của đất đai”.

Tôi biết, tôi không nên biến Hoàng tử Ts'eng thành một kẻ thù. Ông là người em duy nhất còn lại của chồng tôi. Tôi cũng thừa hiểu rằng ông có một số mỗi lúc càng tăng những phần tử phản nghịch dưới quyền chỉ huy của ông và bất cứ lúc nào cũng có thể có ý đồ lật đổ Quang Tự. Chiến lược của tôi là giữ hòa bình và trật tự để sao cho Lý Hồng Chương và phái ôn hòa của triều đình có thể thu được một thời gian nhất định để hiện đại hóa đất nước.

“Khi những người nông dân mất đất, họ mất cả linh hồn của họ”, tôi nói với con trai tôi, cố làm cho nó thấy được khó khăn biết bao đối với Lý Hồng Chương để giữ cho những tuyến đường sắt và đường dây điện tín vẫn hoạt động, “nếu việc đó không phải vì cánh quân miền Bắc của Lý, chúng ta có lẽ đã không thể theo kịp mức phá hoại của quân phản loạn địa phương”.

Chỉ vài năm sau việc xây dựng đường sắt, các thị trấn đã mọc lên xung quanh các nhà ga. Khi những thị trấn này trở nên phồn thịnh, những người nông dân này sẽ biến đổi từ “những tên cướp” thành “những người canh giữ”; họ sẽ làm bất cứ điều gì để bảo vệ những đường ray đem lại cho họ cuộc đời tốt đẹp hơn. Nhưng những thị trấn đã không được hưởng lợi lại thấy họ là những nạn nhân của việc hiện đại hóa. Dân thị trấn này xem Lý Hồng Chương như là người phát ngôn của những người nước ngoài và những nỗ lực trong công việc mở mang của ông là “bộ phận của phù chú mà những người nước ngoài đã phù phép lên Trung Hoa”.

Kết quả là, những nhóm bạo lực và những tổ chức bí mật hình thành và phát triển. Những tội ác nghiêm trọng lan ra. Quân phản loạn không chỉ phá hủy đường sắt và phá hoại ngầm những đầu tàu, mà còn cướp bóc các nhà thờ và bắt giữ các nhà truyền giáo làm con tin. Tình thế trở nên quá tồi tệ đến nỗi ngay cả Lý Hồng Chương cũng không thể chịu đựng nổi nữa. Những bản cảnh cáo được dán lên tại các cổng ô thành phố đe dọa treo cổ các “Con chiên đổi gạo”, tức người dân địa phương cải đạo để có được thực phẩm cần thiết.

Tôi đang ở giữa một cơn mơ. Tôi đang ngắm mẹ tôi mặc áo vào buổi sáng. Phòng ngủ của bà đối diện hồ Vu Hồ và có một chiếc cửa sổ lớn. Ánh nắng hắt lên những đồ gỗ chạm trổ và khắp trên các ô cửa sổ trang trí toàn hoa. Những cây trúc nhỏ và cây hoa loa kèn vàng trong phòng bà vẫn xanh tươi cả trong mùa đông.

Mẹ đuổi người ra như một con mèo, hai cánh tay trần, dài, vươn lên trên đầu. Mẹ lùa những ngón tay qua móng tóc đen mượt như lụa. Luồn chiếc áo lót vải bông màu hoa đào, mẹ vuốt thẳng áo xuống. Mẹ dùng khăn cài khuy, rồi quay lại nhìn tôi:

- Mẹ có thể nói, con gái mẹ ngủ một đêm ngon quá. Phong Lan, con là cô gái xinh đẹp nhất ở Vu Hồ.

Tôi gối đầu lên chiếc gối mẹ và vùi mặt vào trong chăn để ngửi mùi hương của mẹ.

Sáng hôm sau tôi cũng có một giấc mơ như thế. Lúc ngón tay mẹ tôi chạm vào má tôi thì tôi tỉnh giấc.

Có một tiếng kêu lớn trong hành lang. Một vật nặng gì đó rơi xuống sàn nhà. Tiếp theo là tiếng kêu chói tai của một thái giám.

Tôi ngồi dậy, vẫn trong một lớp sương mù. Rồi hình ảnh của Nữ hoàng Min đã chết lóe sáng trước tâm trí tôi. Tôi kéo rèm mở ra.

Yung Lu, trong bộ đồng phục chính tề, kiểm cầm tay, bổ nhào về phía tôi.

Tôi nghĩ tôi vẫn đang mơ.

Trước khi ông tới được chỗ tôi, Lý Liên Anh nhảy chồm lên ông từ phía sau. Sức nặng của viên thái giám kéo Yung Lu ngã xuống cùng với rèm giường.

Bằng một động tác, Yung Lu ghì chặt Lý Liên Anh xuống đất như một con rệp.

- Thích khách, nương nương. - Lý Liên Anh tru tréo.

Tôi đông cứng người lại, không tin nổi những gì đang xảy ra.

Yung Lu ra lệnh cho người của mình, sục sạo toàn bộ cung điện.

- Mọi vật động đây, người và vật! Mọi cây cối, bụi rậm!

Hai tay tôi giật giật và tôi không tìm nổi quần áo của tôi. Tất cả những người hầu cận của tôi đều quỳ gối trên sàn nhà. Tôi vội lấy tấm khăn trải giường và quấn vào người tôi.

Mấy người trong đám người của Yung Lu đi vào và bảo ông rằng tất cả đã thông suốt.

- Cho tôi một lúc để mặc quần áo, được chứ? - Tôi hỏi khi cuối cùng đã có thể nói được.

Yung Lu chỉ vào một chiếc ghế và nói:

- Xin Thái hậu, thần cần Thái hậu điều khiển một cuộc tiếp kiến riêng ngay tại đây, ngay lúc này.

Kéo theo tấm khăn tôi đi ra ngồi xuống. Tôi cảm thấy như một con ngai lớn bên trong chiếc kén thủng.

Quỳ trên hai gối, Lý Liên Anh thu lấy quần áo của tôi. Một tay ôm bụng, tay kia y khoác chiếc áo choàng lên đôi vai trần của tôi.

- Thần sẽ để Viên Thế Khải kể cho Thái hậu những gì đã xảy ra. - Yung Lu vừa nói vừa tra kiếm vào vỏ.

- Viên Thế Khải ư? - Tôi nghĩ viên tướng trẻ này đang ở Thiên Tân, chỉ huy quân đoàn mới và đang chuẩn bị cho cuộc kiểm tra của Hoàng cung.

- Tâu Thái hậu, Viên Thế Khải được con trai của Thái hậu cử tới để lấy đầu Thái hậu.

Ba mươi lăm

Tướng Viên Thế Khải bắt đầu kể. Y đứng thẳng trong bộ đồng phục chỉnh tề, đầu cạo trọc, cơ cổ căng cứng, giọng nói mạch lạc nhưng tuân phục:

- Ngày 14 tháng Chín, Hoàng thượng cho triệu thần. Hoàng đế Quang Tự hỏi thần về hồ sơ ở Triều Tiên và việc thần sử dụng những chiến thuật quân sự phương Tây. Thần nói suốt mười hai năm đóng ở Triều Tiên, thần đã học được rất nhiều nhưng chưa đủ. Hoàng thượng muốn biết sức mạnh quân đội của thần so với của Yung Lu. Thần trả lời thần có bảy nghìn còn Yung Lu có hơn một trăm nghìn.

Tôi liếc nhìn Yung Lu, vẻ mặt nghiêm trọng. Tôi quay lại Viên Thế Khải và hỏi:

- Hoàng đế trả lời thế nào?

- Hoàng đế hỏi liệu quân sĩ của thần có được trang bị và huấn luyện tốt hơn không. - Viên Thế Khải dừng lại.

- Nói tiếp đi. - Yung Lu ra lệnh.

- Vâng, thưa ngài. Ngày 16 tháng Chín, Hoàng thượng lại triệu thần. Thần vinh dự được thăng cấp phó tổng trưởng Ủy ban chiến tranh và An ninh quốc gia. Thần ngạc nhiên vì chưa làm được điều gì để xứng đáng được như thế. Thần biết Hoàng thượng vốn sốt ruột về việc thực hiện những kế hoạch cải cách của mình và người đã gặp phải sự chống đối mạnh mẽ tại triều đình. Thần đã từng được Hoàng tử Ts'eng và các con trai phái Mũ sắt của ông tiếp cận. Họ muốn liên kết lực lượng với thần và muốn thần huấn luyện quân Hồi giáo của họ. Thần hình dung ra Hoàng thượng có ý muốn dùng thần để đánh phe chống đối.

- Viên Thế Khải được triệu đến một lần nữa. - Yung Lu nói cố giục viên tướng nói nhanh theo.

- Đúng vậy. - Viên Thế Khải tiếp tục. - Đó là ba ngày sau lần gặp đầu tiên, vào buổi sáng ngày 17 tháng Chín.

Tôi nhớ ngày 17 là cái ngày Quang Tự và tôi có một cuộc tranh cãi lớn nhất. Tôi bảo con trai tôi rằng nó nên giết tôi trước khi tôi thỏa thuận làm việc nào trong hai việc: một là đầu hàng Nhật và hai là chuyển giao quyền lực theo yêu cầu của Khang Hữu Vi. Hình như cuộc tranh cãi của chúng tôi đã đẩy Quang Tự sang phía bên kia.

- Hoàng thượng hỏi thần liệu thần có hiểu rõ quyền hạn của mình không. - Viên Thế Khải nói. - Thần nói rằng thần hơi bối rối. Hoàng thượng nói: "Cái chức mới của ông có nghĩa ông và Yung Lu được hoạt động độc lập với nhau". Thần cầu xin giải thích rõ thêm, Hoàng thượng nói: "Kể từ nay, ông nhận mệnh lệnh trực tiếp của ta", tới mức ấy, thần thực sự hoang mang, bởi vì nhiệm vụ của thần vốn nhận mệnh lệnh từ không ai khác ngoài Yung Lu.

Yung Lu xen ngang:

- Tối khuya đêm ấy, cánh tay phải của Khang Hữu Vi, Tan Shih Tung đến thăm Viên Thế Khải. Hắn tuyên bố hắn đại diện cho "phái nhà vua".

- Đúng thế. - Viên Thế Khải nói. - Thần biết Tan là con trai của tổng đốc Hồ Bắc. Có một lý do khiến hắn đánh thức thần dậy vào lúc hai giờ sáng. Hắn bảo thần rằng Hoàng đế đang trong lúc lâm nguy và rằng thần phải đi và cứu Hoàng đế.

Thần phải tập hợp quân sĩ của mình và trở lại Bắc Kinh đàn áp kẻ thù. Tan nói một cách rạch ròi và chính xác rằng Hoàng đế muốn thần loại trừ hai người... - Viên Thế Khải cố giữ vững giọng nói đang run run của mình.

- Ta là một trong hai? - Tôi hỏi.

Viên Thế Khải nhìn tôi. Mặt hắn nghiêm trọng:

- Vâng.

- Còn người kia? - Tôi hỏi.

Viên Thế Khải cúi nhìn xuống, rồi quay về phía Yung Lu.

- Ta hiểu. - Tôi gật đầu.

Yung Lu vẫn vô tư như một pho tượng đồng.

- Thần... - Viên Thế Khải phải cố gắng để nói được hết câu - ... được yêu cầu lấy đầu của cả hai người. - Hắn quỳ gối xuống, khấu đầu và nện trán xuống đất.

- Đứng lên, Viên Thế Khải. - Tôi nói và cảm thấy miệng tôi tê cứng lại.

- Hãy kể cho Thái hậu ông đã yêu cầu Tan đưa ra bằng chứng xác thực chỉ dụ. - Một lần nữa Yung Lu lại cố giục hắn nói theo.

- Vâng, tất nhiên - Viên Thế Khải đứng dậy. - Thần đòi hỏi Tan đưa cho thần xem chỉ dụ được Hoàng đế ký. Tan nói y không thể. Y nói rằng bằng chứng phải được che giấu. Y nói tình thế đang tới lúc cực kỳ nghiêm trọng và sinh mạng Hoàng đế đang trong cơn nguy cấp.

- Ông đã tin hắn chứ? - Tôi hỏi.

- Tin hay không tin, thần cũng không thể mạo hiểm chọn cách nào. Nhưng thần đã để Tan biết rằng Hoàng thượng và thần đã gặp nhau ngay sáng hôm ấy và Hoàng thượng không đề cập gì đến cuộc đảo chính. Tan trở nên tức tối và nói: “Mọi chuyện đã thay đổi” và “sinh mệnh của Hoàng thượng chỉ không bị đe dọa cho đến buổi chiều”. Thần đòi hỏi hơn những chứng nhân, y đưa cho thần một danh sách để tiếp tục. Trong số họ có Bí thư của Tòa Pháp đình tối cao Dương, chánh án Lâm, tướng chỉ huy Trương Lưu và Kuangyen, em ruột Khang Hữu Vi.

- Khi nào thì ông mới biết rằng Hoàng đế muốn sát hại ta? - Tôi hỏi.

Tôi đang mất hết mọi khả năng cảm nhận những mối liên kết, lô gíc giữa những sự cố. Một cảm giác kinh hoàng bắt đầu tràn lấn tôi. Tôi vẫn như đang nghe thấy tiếng kêu khóc của Quang Tự lúc bốn tuổi đầu, tâm trí tôi lại hé sáng trở lại cảnh tượng cái đêm Yung Lu mang nó tới Tử Cấm Thành.

- Tan nói hắn không thể tạo ra cái sắc chỉ có thật. - Viên Thế Khải đáp. - Dẫu sao, Tan cũng bảo thần rằng Hoàng thượng đã ra lệnh: “Xử tội chết bất kỳ ai dám sử dụng quyền lực hoặc ảnh hưởng của Hoàng thượng hoặc của Thái hậu để ngăn cản cải cách tiến tới”. Khi thần bảo Tan rằng thần sẽ không can vào cái tay đã nuôi thần, hắn nói rằng tất cả những gì thần phải làm là cung cấp một cơ hội. Hắn muốn thần mang hắn vào bên trong cung điện Mùa hè. Đây là những lời của Tan: “Tôi sẽ tự mình cắt họng Thái hậu nhiếp chính”. Hắn phanh áo trong của hắn ra cho thần xem con dao dài ba mươi phân hắn mang theo.

- Người đã nghĩ thế nào, Viên Thế Khải? - Tôi hỏi.

- Đẳng nào thì thần cũng thấy rằng mình rơi vào một tình cảnh khó khăn, khi cho rằng Tan đang nói thật mà thần lại nghi ngờ ghê gớm. Nếu thần phản bội lại Hoàng đế, tội thần sẽ là tội chết và nếu thần phản bội Yung Lu và Thái hậu, thì cũng vẫn là tội chết. Vì vậy thần cân nhắc quyết định của mình trong khi Tan nói. Thần muốn tin chắc rằng hắn thực sự đại diện cho nhà vua. Tan vẫn tiếp tục nói: “Chặt đầu con quỷ chống lại cải cách và thân thể nó sẽ héo tàn và chết”.

- Uống chút nước đã, Viên. - Yung Lu đưa cho y tách nước.

Viên uống nước và lau miệng bằng mu bàn tay:

- Rồi Tan cho thần xem chiếc bản đồ của hắn. Bản đồ được vẽ tỉ mỉ từng chi tiết. Nó được đánh dấu các lối ra vào của cung điện Mùa hè, đặc biệt phòng ngủ của Thái hậu ở đâu, theo Tan dăm ba kế hoạch kế tiếp cũng lần lượt được khởi động. Mọi lối ra của cung điện của Thái hậu đều bị chặn lại, kể cả đường ngầm của kho dự trữ. Những đối tác trong cung có cả một trong

những người hầu thân cận của Thái hậu. Thần lấy làm kinh ngạc về sự hết sức chu toàn đó. Ất hẳn phải được một bàn tay quân sự thao lược vạch ra. Thần không tránh khỏi nghĩ tới vụ ám sát Nữ hoàng Min. Âm mưu mang cùng một chữ ký.

Tôi cảm thấy lạnh và rùng người.

Mồ hôi từ chiếc đầu cạo trọc của Viên Thế Khải giỏ ra làm nó lấp lánh như một quả dưa dưới nước mưa.

Yung Lu vừa nghe vừa đi đi lại lại.

- Tan đòi thần phải trả lời ngay. - Viên Thế Khải hít một hơi thở sâu. - Khi hẳn nhìn thần không định trả lời hẳn, hẳn đe dọa: “Con dao của tôi sẽ làm bất cứ điều gì nó phải làm để đảm bảo cái cách”. Tới mức ấy, thần hiểu phải làm gì tiếp đó. Thần đành nói dối, hứa rằng thần sẽ hành động vào ngày 5 tháng Mười, ngày mà cuộc kiểm tra quân sự của Hoàng cung sẽ diễn ra ở Thiên Tân. Thần bảo Tan: “Tất cả các binh sĩ của tôi sẽ được tập hợp lại”. Hẳn nghe có lý, vì hẳn biết việc kiểm tra sẽ được cả Hoàng đế Quang Tự và Thái hậu tham dự. Tan thỏa mãn khi ra về.

Viên Thế Khải trông có vẻ mệt mỏi.

- Ông có thể ngồi xuống. - Tôi nói.

Yung Lu đẩy chiếc ghế sang một bên.

Tôi chẳng nhớ nổi gì hai ngày hôm sau. Giọng của Viên Thế Khải vẫn lặp đi lặp lại trong đầu tôi: “Thần không thể tưởng tượng nổi nhà vua lại ra lệnh xử tử mẹ mình, nhưng Tan quả quyết về điều đó”. Tôi bác bỏ khả năng này. Với cả thể xác lẫn tinh thần tôi cố tự bảo vệ chống lại một cuộc tấn công khủng khiếp. Từng thớ thịt trong mạch sống của tôi tiếp tục bảo vệ con trai tôi chống lại lời tố cáo của Viên Thế Khải.

Theo như Yung Lu, tôi đã gọi Viên Thế Khải là một kẻ lừa dối và ra lệnh chém đầu hẳn ngay. Yung Lu tả lại Viên đã kinh sợ và cầu xin tha mạng thế nào. Yung Lu tin rằng đầu óc tôi đang “chìm đắm”, rằng tôi ở trong một trạng thái choáng váng, vì vậy ông không thi hành lệnh của tôi.

Vài giờ sau buổi tường trình của Viên Thế Khải, Yung Lu tập hợp Đại Hội đồng, những hoàng tử, quý tộc Mãn Châu chủ chốt, các quan chức cao cấp của các bộ, kể cả các đại thần trước đó đã bị Hoàng đế sa thải và những người khác đã cầu xin tôi phục chức cho họ.

Tôi được yêu cầu lại tiếp tục chỉ huy đế chế.

Tôi ngồi im suốt phiên triều. Triều đình coi việc tôi im lặng là chấp nhận sự thỉnh cầu của họ.

Dưới bóng đêm, Yung Lu cùng với Viên Thế Khải chuyển những lực lượng của mình khỏi Thiên Tân và thay thế những lính gác cung điện. Tử Cấm Thành và cung điện Mùa hè được đảm bảo an ninh chặt chẽ. Trước rạng sáng những đối tác của Tan bên trong cung điện bị bí mật bắt giữ. Những thái giám tin cậy sau đó được phái đến Ying t'ai để do thám Quang Tự và các hầu cận.

Buổi sáng hôm đó khi tôi thức giấc, tôi cảm thấy như thể tôi đang nổi lên từ một cái giếng sâu. Tôi mặc quần áo, tự mình ăn sáng và đến ngồi lên ngai rồng ở điện Dưỡng Tâm.

Những con mắt triều đình nhìn lên tôi, một số hiếu kỳ, cùng một số đồng cảm, một số không hiểu rõ. Lời khai riêng rẽ của một số triều thần đều khẳng định những gì tôi đã được nghe Viên Thế Khải thuật lại. Không còn nghi ngờ gì nữa một cuộc đảo chính đã được khởi động.

- Hoàng đế Quang Tự cần được xử lý. - Yung Lu đề xuất.

Tôi chấp thuận.

- Đến Ying t'ai và trước tiên báo tin dữ cho Quang Tự. - Tôi dặn dò Yung Lu. - Nếu con trai tôi biết âm mưu, bảo nó, tôi không muốn nhìn thấy mặt nó nữa.

Quỳ hai gối, Quang Tự xin được phép kết liễu đời mình. Nó vẫn đang mặc quần áo ngủ. Nó còn chưa đánh răng xong. Hai môi nó còn trắng kem đánh răng.

Vừa trông thấy nó, tôi đã ngoảnh đầu đi và thở dài. Cuối cùng tôi đứng lên trở về phòng ngủ của tôi và đóng cửa lại. Nhiều ngày trôi đi và tôi bỗng bị ốm. Bụng tôi như lửa đốt. Lưỡi tôi phồng rộp lên, và khi nuốt rất đau.

- Nội tạng Thái hậu bốc hỏa. - Thái y Sun Pao Tien một mực đòi tôi phải nằm im trên giường - chỉ uống canh hạt sen để hạ hỏa.

Tôi đang trải qua một cơn sốt và chẳng muốn hồi phục.

Hoàng hậu Lan đến, hai mắt và hai má đỏ, sưng lên. Nó tâu Quang Tự có ý định tự vẫn.

Mặc dầu tôi hầu như không thể ngồi dậy nổi, tôi vẫn đem mình ra che chở cho con trai tôi. Tôi muốn nó giải thích cho tôi tại sao.

- Con có thể đã nóng nảy, tức giận. Và đúng vậy, con muốn sa thải Yung Lu và truất bỏ ảnh hưởng của mẹ. - Quang Tự nói. - Nhưng con chưa hề suy tính đến việc lấy mạng sống của mẹ. - Nó moi bên trong áo dài nó và lấy ra một tệp giấy. - Đây là sắc chỉ của con để ra lệnh bắt giữ và chém đầu Khang Hữu Vi và cộng sự của hắn.

- Người giải thích hành động của chúng thế nào?

- Con không biết làm thế nào mà dự án cải cách của con lại biến thành những kế hoạch ám sát. Khang đề xuất một đảng và làm một nẻo. Con có tội và đáng chết vì đã tin cậy hắn.

Quang Tự tuyệt vọng hơn là giận dữ. Tôi mong rằng nó sẽ tự bảo vệ và chứng minh nó vô tội. Mặc dầu tôi sẽ không bao giờ tìm ra sự thật, tôi cầu xin rằng nó bị lừa gạt. Sâu trong lòng tôi biết con tôi đã bị lợi dụng.

Ánh sáng long lanh trong đôi mắt Quang Tự biến mất. Hoàng đế vẫn ngày ngày quỳ gối khẩn cầu tôi ban cho cái chết. "Như vậy đất nước mới chuyển động được", nó nói và khóc: "Như vậy, mẹ mới khởi động được. Khang Hữu Vi không tự hắn vào Tử Cấm Thành. Là con mời hắn".

Nó suy sụp, hai mắt trũng xuống, lưng gù đi. "Con phát chán bản thân, chán sống. Mẹ, xin hãy thương con".

Trước khi tôi có một cơ hội để xả hết cơn giận của chính tôi, tôi buộc phải đối đầu với nỗi chán chường của Quang Tự. Nó không chịu ăn, chịu uống. Máu thấy trong đờm dãi của nó.

- Hoàng thượng muốn tự trừng phạt mình thật nặng. - Thái y Sun Pao Tien nói. - Hoàng thượng đang tự nguyện được chết. Thần đã thấy điều đó ở những bệnh nhân trước đây. Mỗi khi đã có quyết định ấy, thì không có cách gì ngăn lại được.

Lệnh bắt Khang Hữu Vi và các cộng sự được Hoàng đế Quang Tự ký làm xôn xao cả nước. Phái Mũ sắt và phái bảo thủ trong triều đình chiếm lấy những vị trí của họ trong phòng trưng phạt, nơi phiên tòa xét xử được tiến hành. Họ đã sẵn sàng lên gân lên cốt và dạy một bài học tàn bạo.

- Phái ôn hòa sẽ bị tổn thương một khi phiên tòa khai mạc. - Yung Lu nói. - Tên họ, một khi phanh phui ra, sẽ bị gắn với phe cải cách. Bọn Mũ sắt đang khát máu.

Cả Yung Lu và tôi đều sợ đối đầu quân sự. Chúng tôi nhận được tin tức báo về những kế hoạch bạo loạn do phái Mũ sắt kích động. Cuộc bạo động sẽ được tướng Đông của quân đội Hồi giáo lãnh đạo. Đông nhận mệnh lệnh từ Hoàng tử Ts'eng, đối lập với nhà vua.

- Hiện thời quân đội của tướng Đông ở đâu? - Tôi hỏi.

- Chúng đóng quân ở vùng ngoại ô phía Nam Bắc Kinh. Nếu xảy ra một cuộc đối đầu, những đội quân này sẽ phi ngựa qua các đường phố Bắc Kinh. Tôi đang lo cho những tòa công sứ của Anh và Mỹ.

- Tôi có thể tưởng tượng tướng Đông mặc nhiên xông vào Tử Cấm Thành. Hoàng tử Ts'eng không thể chờ cơ hội để đe dọa tôi. O,ng ta sẽ ép tôi truất ngôi Quang Tự.

- Đó cũng là bức tranh tôi lường trước. - Yung Lu nói.

- Một cái băng kẹp máu đầu đón phải được áp dụng để tránh một sự chảy máu đình mệnh - Tôi nói với Yung Lu. - Hãy đệ trình tôi một danh sách của những kẻ phải bị tử hình và tôi sẽ xem Hoàng đế có ký không. Tôi hy vọng việc đó sẽ giúp ngăn lại sự bất bình của công chúng sẽ đổ thêm dầu vào cuộc bạo động.

Những nhà viết sử tương lai sẽ đồng tình kết tội tôi là “một kẻ hung ác khao khát quyền lực vô biên, tặng cho quý dữ” khi đề cập đến việc Hoàng đế Quang Tự có ý đồ cải cách, được gọi là sự kiện Một trăm ngày, tính từ ngày ban chiếu chỉ đầu tiên đến ngày ban chiếu chỉ cuối cùng của Quang Tự.

Ngày 28 tháng Chín năm 1898 chỉ một ngày bước vào phiên tòa, những thủ tục tiến hành bị dừng lại khi tin tức mang đến việc tẩu thoát của Khang Hữu Vi, hắn đã được các nhân viên quân sự Anh và Nhật hoạt động đằng sau các màn kịch giải cứu. Sợ rằng sẽ có thêm “những giải cứu quốc tế”, Quang Tự ban sắc chỉ ra lệnh chém đầu sáu tù nhân kể cả Kuang Yen, em ruột Khang Hữu Vi. Họ đã trở thành nổi tiếng như Sáu Tử vì đạo của Một trăm ngày.

Tất cả những gì tôi có thể nói để bảo vệ con trai tôi là sự hy sinh này được tiến hành để tránh một thảm kịch to lớn hơn nhiều. Việc chém đầu này được dùng như để nhấn mạnh rõ ràng rằng Hoàng đế Quang Tự đứng ở đâu, để chứng tỏ nó không còn là mối đe dọa đối với tôi. Kết quả là tướng Đông độc lập một cách tai tiếng của Hoàng tử Ts'eng rút các lực lượng Hồi giáo của mình khỏi tám mươi dặm về phía đông Bắc Kinh, cũng có nghĩa khả năng gây rối hoặc thậm chí chém giết tại các tòa công sứ Anh và Mỹ được loại bỏ.

Việc xử tử sáu người, tha cho những người ôn hòa, để ngăn những cuộc đối đầu phân cực có thể dễ leo thang thành một cuộc nội chiến. Và những cái chết đó làm cho những kẻ ủng hộ bảo thủ phải đề phòng. Nó cho phép những người ôn hòa tiến hành một sự đáp trả khiến cho họ có thể thực hiện được những gì phái Mũ sắt e ngại, tức triển khai hệ thống chính trị hiện hành.

Tôi đang ngồi ngoài sân của tôi, chăm chú nhìn cây hồ trăn khi việc chém đầu sáu người đàn ông trẻ đang diễn ra. Những lá cây vàng rực và đã bắt đầu rụng. Tôi được kể lại cả sáu tử ra rất can trường. Không một ai trong họ nói điều gì hối tiếc. Hai trong số họ dặt tay nhau lên thót chém. Tan Shih Tung, con trai của tổng đốc Hồ Bắc, đã được tạo cho một cơ hội để tẩu thoát, nhưng từ chối.

Những người của Yung Lu cuối cùng lẽ ra đã bắt sống được Khang Hữu Vi, nếu hắn không được sự giúp đỡ của John Otway Percy Band, phóng viên Thượng Hải của tờ Thời báo London, trong cuộc tẩu thoát. Tổng công sứ Anh điện chỉ đạo cho các tòa lãnh sự suốt từ trên xuống dưới rồi từ dưới lên trên dọc bờ biển Trung Hoa có trách nhiệm theo dõi và giúp Khang Hữu Vi thoát khỏi nguy hiểm khi những người săn lùng của Yung Lu đang tiến hành.

Ngày 27 tháng 9 cùng với chiếm hạm Esk, những phái viên Anh hộ tống một tàu hơi nước cùng với Khang Hữu Vi cập bến cảng Hồng Kông. Trong khi đó, lãnh sự Anh tại Quảng Đông tiến hành thu xếp cho mẹ Khang, vợ cả, các vợ lẽ, các con gái và gia đình em trai Khang nhanh chóng chạy trốn. Ở Hồng Kông, Khang được Miyazaki Torazo, người tài trợ Nhật quyền thế của Genyosha thu nhận là giọng buồm thẳng tới Tokyo.

Việc xử tử làm cho Tan, con trai tổng đốc Hồ Bắc trở thành bất tử. Thiệt cảm của quần chúng là đối với những người bị đàn áp. Thái hậu nhiếp chính căm ghét con trai nuôi mình, do đó chém đầu những bạn bè của ông, dư luận của công chúng lan ra như thế. Một bài thơ Tan đọc trước cái chết của mình trở thành nổi tiếng đến nỗi được đem dạy trong các trường tiểu học trong nhiều năm trời:

Tôi sẵn sàng đổ máu

Nếu từ đó, đất nước có thể được cứu vớt

*Nhưng đối với mỗi người đã chết hôm nay,
Hàng nghìn người sẽ vùng dậy để tiếp tục nhiệm vụ của tôi.*

Ba mươi sáu

Hoàng đế Trung Hoa bị giết. Có thể bị tra tấn. Một số người nghĩ ông có thể bị âm mưu đầu độc”. Dòng tin đó là của tờ Thời báo New York. Đây là bản tường thuật thực tế của Khang Hữu Vi. Tôi đã “sát hại Quang Tự bằng thuốc độc và bóp cổ”. “Con trai tôi phải chịu sự tra tấn cực kỳ khủng khiếp, một thanh sắt nung đỏ xiên qua gan ruột”.

Khang Hữu Vi “báo cho tôi biết”, J.O.P.Baland viết trong tờ Thời báo London: “Rằng ông ta rời Bắc Kinh là tuân theo một thông điệp bí mật của Hoàng đế cảnh báo về mối nguy của ông ta. Ông ta còn nhấn mạnh xa hơn rằng những sự cố mới đây hoàn toàn tuân theo hành động của phái Mãn Châu đứng đầu là Nữ hoàng kế vị và Tổng trấn Yung Lu... Khang Hữu Vi hối thúc Anh quốc tạo một cơ hội để can thiệp và phục hồi Hoàng đế lên ngôi... Trừ phi những nạn nhân của cuộc chính biến được bảo vệ một cách đầy đủ, thì từ nay trở đi đối với bất kỳ quan chức trong nước sẽ không thể ủng hộ những lợi ích của Anh quốc được”.

Tôi đã bảo Lý Hồng Chương đừng gửi báo cho tôi nữa, nhưng ông ta vờ như bị điếc. Tôi không thể trách ông đã cố để giáo dục Hoàng đế. Lý đảm bảo hai số báo giống nhau đến cùng một lúc, một cho tôi, và một cho Hoàng thượng.

Tôi cố giữ bình tĩnh, nhưng bất cứ báo nào tôi đọc cũng làm tôi khốn khổ. Thật đau đớn khi nhớ lại Quang Tự đã gọi Khang Hữu Vi là một thiên tài, “người bạn tốt nhất” và “người cùng chí hướng”.

bài diễn văn hân đọc tại một hội nghị tổ chức ở Anh: “Từ khi Hoàng đế bắt đầu biểu lộ sự quan tâm đến những công việc của quốc gia, Nữ hoàng kế vị vẫn đang vạch kế hoạch phế truất ông. Bà ta thường chơi bài với ông và cho ông uống say để ngăn ông không cho tham dự vào công việc của nhà nước. Phần lớn thời gian của hai năm cuối Hoàng đế đã bị đẩy xuống vai trò bù nhìn chống lại những nguyện vọng của chính ông”.

Cả con trai tôi và tôi đều bị đầu độc bởi sự cắn rứt của chính chúng tôi. Tôi cố đến thế nào để biện minh cho tình thế cũng chẳng đi đến đâu; những gì vẫn còn lại là sự thể không thể chối cãi được rằng Quang Tự đã cho phép áp ủ một âm mưu sát hại tôi.

Khang Hữu Vi vẫn tiếp tục chiến dịch của mình ở khắp nơi: “Các vị đều biết Nữ hoàng kế vị không được học hành, nên bà ta rất bảo thủ, bà ta đã rất miễn cưỡng khi phải trao cho Hoàng đế bất kỳ một chút thực quyền nào trong việc quản lý những công việc của đế chế. Năm 1887, ba mươi triệu lạng bạc dùng cho việc xây dựng hải quân Trung Hoa được quyết định để sử dụng sai... Nữ hoàng kế vị lợi dụng cân cân thanh toán số tiền đó cho việc sửa chữa cung điện Mùa hè”. Sự vu khống như thế cứ tiếp tục và tiếp tục.

Con trai tôi ngồi vô tích sự trong chiếc ghế của mình suốt mấy tiếng đồng hồ cho hết thời gian. Tôi không còn mong nó sẽ đến với tôi hoặc cầu xin tôi chuyện trò với nó. Tôi không còn đủ can đảm để đối mặt với nó. Một sự xa cách đã được dựng lên giữa chúng tôi. Thật đáng sợ. Quang Tự càng đọc báo, nó càng thu sâu mình lại. Khi được yêu cầu lại tiếp tục thiết triều, nó từ chối. Nó không thể nhìn thẳng vào mắt tôi nữa và tôi cũng không thể bảo nó rằng tôi yêu nó bất kể những gì đã xảy ra nữa.

Hôm qua tôi phát hiện ra nó đang thổn thức sau khi đọc xong bài vu khống mới nhất của Khang Hữu Vi: “Có một tên quan hoạn giả mạo trong cung điện thực tế có nhiều quyền hành hơn bất cứ đại thần nào. Lý Liên Anh là tên viên quan hoạn giả mạo... Tất cả các tổng trấn đều phải hồi lộ còn người đã trở nên giàu có vô biên đó, để củng cố vị trí quan chức của họ”.

Nếu tôi đã từng buộc phải tha thứ con trai tôi, thì những gì xảy ra kể đó biến thành không thể chịu được nữa. Tôi không được trao cho cơ hội nào để tự bảo vệ, trong khi Khang Hữu Vi được tự do hãm hại tôi bằng việc tự gọi hắn là người phát ngôn của Hoàng đế Trung Hoa, và gọi tôi là một “mụ trộm cắp sát nhân” và “tai ương của quần chúng”.

Những nhà xuất bản danh tiếng trên thế giới cho in những lời tố cáo thâm độc chi tiết cuộc đời tôi của Khang. Chúng được dịch sang tiếng Trung Hoa và lưu hành trong nhân dân như một sự thật được phát hiện. Trong những quán trà và tại những bữa tiệc tùng say sưa, những chuyện tôi đã đầu độc Nuharoo, sát hại Đồng Trị và Hiếu Triết thế nào lan truyền như một bệnh dịch.

Việc phát hành bí mật bản tường thuật của Khang Hữu Vi về một trăm ngày cải cách trở thành xôn xao dư luận. Trong đó Khang viết: “Phối hợp với một hoặc hai chính khách quốc gia phản bội, Nữ hoàng kế vị đã giam lỏng Hoàng đế và bí mật âm mưu cướp ngôi, giả mạo vin có đang cố vấn cho chính phủ... Tất cả các học giả của đất nước chúng tôi đều sôi giận về việc mù thứ phi trà trộn này lại dám giam lỏng “Hoàng đế”... Mụ đã lợi dụng các khoản tiền thu được từ những kế ước tín chấp chính phủ để xây dựng thêm những cung điện thả cương cho những dục vọng dâm dăng của mụ. Mụ không có chút cảm nghĩ nào đối với việc suy đồi của quốc gia và nỗi khốn khổ của quần chúng.

Con trai tôi tự nhốt mình bên trong phòng Ying t'ai. Ngoài cửa xếp hàng đồng báo nó đã đọc xong. Trong số đó có những bài tường thuật cuộc sống của Khang Hữu Vi trong lúc lưu vong ở Nhật và của lãnh tụ phản loạn người Quảng Đông Tôn Dật Tiên đã đón tiếp nồng hậu hẳn, người mà Genyosha đã thuê làm người đứng đầu cho việc ám sát tôi. Khang yêu cầu Hoàng đế Nhật “có hành động để truất bỏ Thái hậu Từ Hy”.

Suốt tám năm sau, cả khi con trai tôi vẫn ban liên tiếp những sắc dụ kết tội viên cố vấn cũ của nó, Khang Hữu Vi vẫn tiếp tục âm mưu sát hại tôi.

Lúc này, tôi cầu xin Quang Tự mở cửa. Tôi nói tôi đã mất Đồng Trị và tôi không thể tiếp tục sống nổi nếu tôi phải mất nó.

Quang Tự bảo tôi, nó hổ nhục và sẽ không bao giờ tha thứ cho mình về những gì nó đã làm. Nó nói rằng nó có thể nhìn thấy trong mắt tôi rằng tôi không còn một chút tình yêu nào đối với nó.

Tuy nhiên tôi không thể bảo nó rằng tình yêu của tôi với nó không hề bị ảnh hưởng. “Tôi không còn là tôi nữa bởi vì tôi bị thương tổn”, tôi thú nhận. Tôi không dám nói xa hơn, tôi cảm thấy cơn giận ngay dưới da thịt tôi. Biểu lộ cảm nghĩ với cơn giận đó sẽ chỉ gây thêm tổn hại. Tôi phải đứng trên đài quan sát để giữ sự tổn hại cho bản thân và những người xung quanh ở mức tối thiểu.

Quang Tự hỏi tôi muốn gì từ “cái túi da vô giá trị” như nó.

Tôi nói tôi sẵn sàng làm việc hàn gắn lại mối quan hệ của chúng tôi. Tôi để cho nó biết rằng việc nó không chịu tự cứu nó càng làm cho tôi đau lòng hơn bất cứ điều gì. Tuy vậy, tôi có thể cảm thấy chính tôi cũng đang từ bỏ. Tôi biết rằng tôi đã thất bại với thằng bé mà tôi nhận làm con nuôi và nuôi dạy từ tuổi lên bốn này. Tôi cũng đã không giữ được lời hứa với Rong, em gái tôi. Tôi đã nói với Quang Tự: “Sau cái chết của Đồng Trị, ta dồn hết hy vọng của ta vào con”. Không chỉ tôi đã mất hy vọng, mà cũng mất luôn cả sự dũng cảm để lại cố thử xem.

Một phần nào đó trong tôi thường không bao giờ tin rằng Quang Tự có ý sát hại tôi. Nhưng nó đã mắc một sai lầm nghiêm trọng, sai lầm quá lớn ngay cả đối với tôi để sửa chữa.

Quang Tự cầu xin được truất ngôi và nói rằng tất cả những gì nó muốn là được rút lui khỏi con mắt của công chúng và không bao giờ bị nhìn thấy nữa.

Đó là khoảnh khắc đau buồn nhất cuộc đời tôi. Tôi không chịu chấp nhận một thất bại như thế. Trở nên lạnh lùng và cứng rắn, tôi nói với nó:

- Không, ta sẽ không cho phép con quyền từ bỏ.

- Tại sao? - Nó kêu lên.

- Bởi vì việc đó sẽ chỉ chứng minh cho thế giới rằng những gì Khang Hữu Vi nói về ta đều đúng.

- Những dấu ấn của con trên lệnh bắt giữ hẳn không đủ đảm bảo là bằng chứng hay sao?

Bỗng dưng tôi không hiểu con trai tôi còn ân hận thêm điều gì nữa, việc mất tình yêu thương của tôi hay sự bất lực của Khang Hữu Vi trong việc giết tôi.

Yung Lu hủy bỏ việc truy lùng đối với Lương Khải Siêu, cánh tay phải và là môn đệ của Khang Hữu Vi, bởi vì “đối tượng đã thành công trong việc tẩu thoát sang Nhật”.

Lương Khải Siêu là một nhà báo và dịch giả, làm việc như một thư ký Trung Hoa cho một cha rửa tôi xứ Wales và nhà hoạt động chính trị Timothy Richard, mà mục đích của ông ta là lật đổ chế độ Mãn Châu. Lương nổi tiếng về cách viết mạnh mẽ của mình và được triều đình gọi là “cây bút độc hại”.

Khi sắc dụ ra lệnh bắt giữ và chém đầu Lương Khải Siêu được ban ra, Lương vẫn còn ở Bắc Kinh. Những người của Yung Lu canh gác chặt chẽ các cổng thành và Lương tìm cách tị nạn trong tòa công sứ Nhật. Hẳn không phải là một sự ngạc nhiên thú vị đối với người tị nạn khi phát hiện ra Ito Hirobumi chẳng ngờ cũng là một vị khách ở đây.

“Lương được cải trang thành một người Nhật và được đưa ra Thiên Tân”, Yung Lu tâm tình: “Người hộ tống hẳn ta là một nhân viên tai tiếng của Genyosha”.

Con trai tôi trông như một người mù, nhìn vô hồn vào chốn xa xăm khi nó nghe Yung Lu.

- Dưới sự bảo vệ của tòa công sứ Nhật, Lương Khải Siêu thả neo ở Taku và lên chiếc thuyền chiến Oshima. - Yung Lu tiếp tục - Vì chúng tôi vẫn đang theo dõi sát sao những chuyển dịch của hắn, chúng tôi đuổi kịp chiếc Oshima ngoài biển khơi. Người của tôi đòi kẻ chạy trốn đầu hàng, nhưng thuyền trưởng Nhật từ chối không giao nộp hắn. Gã ta tuyên bố chúng tôi đã vi phạm luật quốc tế. Không thể tiến hành lùng sục, mặc dầu chúng tôi biết Lương trốn trong một những buồng ngủ của con thuyền.

Con trai tôi quay mặt đi khi Yung Lu đặt một số Niên giám Kobe của Nhật trước mặt nó. Tờ báo tuyên bố ngày 22 tháng Mười, tàu Oshima đã mang đến cho Nhật “một món quà rất giá trị”.

Nhật có lý do để ăn mừng. Trong khi lưu đày, Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu lại được tái hợp. Là khách gia đình của ngoại trưởng Nhật Shigenobu Okuma, suốt năm tháng trời, được ăn uống tốt, bím tóc tết của hắn, theo như một bản tường thuật, “đen ra, óng mượt”. Suốt mấy năm sau, hai con người này làm việc cùng nhau không biết mệt mỏi. Họ thành công trong việc kết hợp với nhau về lên một chân dung của tôi như một kẻ độc tài tàn ác, khẳng định những giả thiết và thành kiến của mọi người.

Khang và Lương đã đạt được sự công nhận quốc tế mà họ thèm khát. Phương Tây coi họ như những anh hùng của phong trào cải cách của Trung Hoa. Cái gã Khang Hữu Vi “mặt tròn như mặt trăng” được miêu tả là “nhà thông thái của nước Trung Hoa mới”. Những bài phỏng vấn và bài báo của hắn được làm thành sách bán hàng ngàn bản ở nhiều lãnh thổ. Các độc giả ở xa Trung Hoa có được cái nhìn thoáng qua chính thức về tôi là ai.

Nhưng còn tệ hơn cả việc lòng kiêu hãnh của tôi bị đẩy vào cảnh mất còn. Những cuộc công kích dân ô tục tĩu của Khang và Lương còn cung cấp cơ hội cho những kẻ mong muốn chiến tranh trên Trung Hoa. Vì “những lãnh tụ của Trung Hoa đang cầu xin đất nước được cứu vớt”, thì bất kỳ ai liệu còn cần thêm cớ gì để tổng cổ con bò cái độc tài đòi trụ và rồ dại không?

Những thính giả phương Tây tụ tập lại nghe Khang Hữu Vi, dễ mắc lừa những lời dối trá của Khang vì họ rất muốn thấy Trung Hoa biến đổi thành một nước Thiên Chúa giáo không tưởng! Từ Lý Hồng Chương tôi được biết Nhật đã cấp tiền cho Khang Hữu Vi làm một chuyến du kích riêng biệt sang Hoa Kỳ, ở đấy hắn được các nhà phê bình và học giả ca ngợi như là “người đem đến Trung Hoa nền dân chủ kiểu Mỹ”.

“Trời cho chúng ta vị thánh này để cứu Trung Hoa”, Khang thường mở đầu những bài nói chuyện của mình bằng việc ca ngợi con trai tôi như thế. “Dẫu Hoàng thượng đã bị cầm tù và bị

truất ngôi, may mắn sao, ông vẫn còn với chúng ta. Trời chưa bỏ rơi Trung Hoa!”.

Quyên góp được hơn 300.000 đô la Mỹ⁽¹⁾ từ những kiều bào buôn bán ở hải ngoại muốn đảm bảo thiện chí đối với bất cứ chế độ mới nào, và với sự trợ giúp của các điệp viên bí mật của Genyosha của Nhật hoạt động ở trong nội địa Trung Hoa, Khang Hữu Vi bắt đầu chuẩn bị một cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Bộ đôi Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu được các tờ Thời báo New York, Diễn đàn Chicago và London thời báo tung hứng lên: “Tất cả những gì Từ Hy Thái hậu biết tới là cuộc đời đi tìm khoái lạc, tất cả những gì Yung Lu biết tới là sự khát khao quyền lực. Đã bao giờ Thái hậu buông tha cho một ý nghĩ vì điều tốt cho đất nước của bà ta chưa? Một con rùa không thể mọc tóc, một con thỏ không thể mọc sừng, một con gà trống non không thể ấp trứng và một cây héo không thể nở hoa, bởi vì đó không phải là bản tính của bà ta để làm như vậy. Chúng ta không thể trông mong những gì không hề tồn tại trong con tim bà ta!”.

Ba mươi bảy

Vào lúc cao điểm của thảm họa cải cách, năm 1898 cũng biến thành một năm kéo dài, cay đắng của nạn đói và lũ lụt. Đầu tiên là mùa màng bị thất bát ở Sơn Đông và các tỉnh lân cận, rồi đến sông Hoàng Hà nhấn chìm hàng trăm làng mạc trong một cơn lũ dã man. Hàng nghìn người trở thành không cửa, không nhà và làm cho không thể gieo cấy vụ mùa năm sau. Còn tệ hại hơn, châu chấu bay xuống ngẫu nhiên nốt những gì hom hem còn lại. Những kẻ ăn không ngồi rồi, những người thất nghiệp, những bọn bất bình, những kẻ trắng tay mong mỗi một lý do, một nguyên nhân, một kẻ giơ đầu chịu báng.

Tôi vẫn đang bận rộn để cố dập lửa đi. Phái Mũ sắt đã đề nghị treo cổ thứ phi Ngọc Trai như một phương sách làm cho Hoàng đế đảm đương trách nhiệm. Ngọc Trai được phát hiện có tội vi phạm nhiều luật lệ nội cung. Tôi bác bỏ những lời kết tội đao to búa lớn mà không đưa ra lời giải thích nào.

Những cuộc bạo loạn bài ngoại tiếp tục diễn ra. Một nhà truyền giáo Anh quốc bị sát hại ở miền Nam tỉnh Quý Châu, và một tu sĩ người Pháp bị tra khảo và bị giết ở Hồ Bắc. Ở những tỉnh mà người ngoại quốc sinh sống trong những khu nhà khép kín với người Hoa, những chuyện đau lòng khơi lên sự bất ổn, đặc biệt ở Thiều Châu nơi người Đức kiểm soát, cũng là nơi sinh của Khổng Tử. Dân địa phương căm hận Cơ đốc giáo. Ở những vùng người Anh và Nga kiểm soát ở Uy Hải Vệ và Liêu Đông, bạo lực nổ ra khi những người ngoại quốc khẳng định với cương vị là những người chủ sở hữu, họ được trao quyền hưởng lợi từ thuế của người Trung Hoa.

Nhân danh bảo vệ tôi, Hoàng tử Ts'eng và các con trai của ông kêu gọi Hoàng đế thoái vị. Bè phái Ts'eng được Hội đồng bộ tộc Mãn Châu và tướng Đông của quân đội Hồi giáo hậu thuẫn. Dẫu khó khăn cho tôi để tiếp tục ủng hộ Quang Tự, tôi biết triều đại sẽ sụp đổ với Hoàng tử Ts'eng nắm quyền. Tất cả những công kỹ nghệ và những mối liên kết quốc tế Lý Hồng Chương đã xây dựng, bao gồm cả những mối quan hệ với các nước phương Tây sẽ chấm dứt. Một cuộc nội chiến sẽ đem lại cho các cường quốc nước ngoài một cái cớ hoàn hảo để can thiệp.

Sự ổn định vẫn yêu cầu sự tiếp tục giữ ngôi Hoàng đế của Quang Tự. Tôi phê chuẩn một kế hoạch kế tiếp do phái bảo thủ đề trình tuyên bố tôi phải trở lại vai trò nhiếp chính. Quang Tự ký tên mình nhưng chẳng muốn làm gì hơn với việc đó.

“Công việc của quốc gia lúc này ở trong một vị thế khó khăn” - sắc dụ viết - “và mọi chuyện đang mong đợi cải cách. Ta, Hoàng đế, đang làm việc đêm ngày với tất cả mọi quyền lực của ta. Nhưng bất kể ta làm việc càn cù nặng nhọc, ta vẫn không ngừng lo sợ bị quá tải bởi áp lực của công việc. Xúc động bởi sự quan tâm sâu sắc đến phúc lợi của quốc gia, ta đã không ngừng van nài Thái hậu tỏ lòng từ bi, làm ơn cố vấn cho ta trong chính phủ, và đã nhận được sự đồng tình của người. Điều đó là một đảm bảo cho sự phồn hưng của toàn thể quốc gia, quan chức và nhân dân của đất nước”.

Đó là một điều hổ thẹn cho cả Quang Tự lẫn tôi. Nó nói lên sự bất lực của Hoàng đế cũng như sự phán xét tồi tệ của tôi trong việc đưa nó lên ngôi ngay từ lúc đầu.

Chỉ ít lâu sau sắc dụ ấy được ban hành, Quang Tự ngã bệnh. Tôi phải mau chóng giải quyết xong những công việc của các phiên triều để có thể về với nó. Chẳng bao lâu, Quang Tự bị nằm liệt giường. Tất cả những cố gắng của Thái y Sun Pao Tien đều thất bại, những thảo dược của ông đều đã cạn kiệt. Tin đồn Hoàng đế đang hấp hối hoặc đã chết lan đi. Điều đó hình như chứng minh cho sự khẳng định trước đây, thứ thuốc độc mà tôi được nói là vẫn đang dùng cho Quang Tự, giờ đây đang “chứng tỏ hiệu quả chết người của nó”.

I- kuang, Tổng trưởng ngoại giao của chúng tôi nhận được vô số những cuộc điều tra liên quan đến sự “mất tích” của nhà vua. I- kuang không chút nào là Hoàng tử Kung. Tất cả những gì ông ta có thể nói với tôi là “những cuộc xâm lược đã được bàn thảo giữa các tòa công sứ”.

Con trai tôi biết nó phải lộ diện ở triều đình, nhưng nó hầu như không thể dậy khỏi giường.

Sun Pao Tien cảnh báo:

- Nếu Thái hậu nhất mực đòi Hoàng thượng tham dự, người có thể dễ dàng băng hà giữa phiên thiết triều.

Yung Lu đồng ý:

- Sự hiện diện của Hoàng thượng sẽ chỉ gây hại hơn lợi.

Sau khi chứng kiến một trận nôn mửa khiến con trai tôi quần quai và nức nở, tôi đưa lời kêu gọi khẩn cấp cho tất cả các tỉnh tìm kiếm các thầy thuốc nội khoa. Không lương y Trung Hoa nào dám nhận giúp đỡ. Chẳng ngờ, tôi nhận được một sự thỉnh cầu tập thể của các tòa công sứ nước ngoài. Từ lời lẽ của một văn thư, các tòa công sứ hình như đem lại sự xác thực cho bản tường thuật các sự cố của Khang Hữu Vi, “chỉ có một sự giám định pháp y triệt để Hoàng thượng mới thanh toán được những mối nghi ngờ về những tin đồn làm xói mòn lòng người và khôi phục lại sự tín nhiệm của Anh quốc và quốc tế vào chế độ”. Bức văn thư ngỏ ý sự giúp đỡ các bác sĩ phương Tây.

Nhưng triều đình và Quang Tự khước từ đề nghị này. Đối với triều đình, sức khỏe của nhà vua là một vấn đề tự hào dân tộc và bệnh tình hiện nay của nhà vua là một bí mật, còn như đối với Quang Tự, là Hoàng đế, nó đã chịu đủ sự hổ nhục và không muốn chịu thêm nữa với cương vị là một người đàn ông. Nó biết bệnh tình của chính mình và không muốn thế giới phát hiện ra tại sao nó bị vô sinh.

Tôi miễn cưỡng phải ủng hộ con trai tôi và Trung Hoa để đẩy xa thêm rắc rối, nhưng là một người mẹ tôi cam kết cố làm mọi điều để cứu mạng sống của con tôi. Một bác sĩ phương Tây có thể là hy vọng cuối cùng của Quang Tự để lấy lại sức khỏe. Tôi có thể không từng là một phụ nữ từng trải, nhưng tôi không ngô nghê. Tôi tin rằng “trong một mẩu da đốm nhỏ, người ta có thể hình dung ra toàn bộ một con báo gấm”. Thuốc nhuộm tóc Pháp, đồng hồ Anh và kính viễn vọng Đức nói lên về con người đã tạo ra chúng. Những kỳ tích công nghiệp của phương Tây - Điện tín, đường xe lửa, vũ khí quân sự còn nói lên nhiều hơn.

Tôi tế nhị hỏi liệu Quang Tự có sẵn sàng tiết lộ sự thật đầy đủ, có nghĩa đề cập đến sự mất hoạt năng tình dục của mình không. Con trai tôi đáp lại một cách tin tưởng và đầy hy vọng. Tôi nhẹ người và tới chia sẻ tin tốt lành với con dâu tôi. Chúng tôi trở nên tràn đầy hy vọng và cùng nhau đến ngôi Đền cung điện cầu nguyện.

Vào cuối tuần của tháng Mười, một bác sĩ nội khoa Pháp, bác sĩ Dethève được hộ tống đến Tử Cấm Thành và vào tận phòng ngủ của Hoàng đế. Tôi có mặt suốt cuộc phỏng vấn y học. Bác sĩ nghi ngờ một bệnh thận nhẹ và kết luận mắc một số triệu chứng phụ do bệnh đó đem lại.

- Mới thoát nhìn - Bác sĩ Dethève xác định - Tình trạng của Hoàng thượng nói chung yếu ớt, gầy khủng khiếp, thái độ chán chường, da dễ xanh xao. Ăn uống tốt, nhưng tiêu hóa chậm... Thường xuyên nôn ọe. Nghe hai phổi bằng ống nghe và được Hoàng thượng vui vẻ cho phép, không để lộ những dấu hiệu của sức khỏe tốt. Những vấn đề về tuần hoàn là có nhiều. Mạch yếu và nhanh, đau đầu, những cảm giác nóng ở ngực, tiếng ù tai, những cơn chóng mặt và loạng choạng tạo nên cảm giác như thiếu một chân. Cùng với những triệu chứng này thêm vào cảm giác lạnh toàn bộ ở hai chân và đầu gối, những ngón tay tê cứng, chuột rút ở bắp chân, ngứa ngáy, điếc nhẹ, mắt mờ, đau ở hai bên thận. Nhưng trên tất cả có những rắc rối với bộ máy tiểu tiện... Hoàng thượng luôn tiểu tiện, nhưng mỗi lần chỉ một ít. Trong vòng hai mươi bốn giờ, số lượng nước tiểu ít hơn bình thường.

Quang Tự và tôi có một ấn tượng đầy triển vọng về ông bác sĩ và hy vọng nhiều vào việc điều trị của ông. Điều chúng tôi không ngờ tới là sự chẩn đoán của ông lại tìm được đường lọt ra ngoài công chúng. Chúng tôi không có cách nào để biết liệu đây là có ý đồ hay không. Tuy nhiên, sự chẩn đoán của ông lại trở thành cảm hứng để bàn tán khắp Trung Hoa, châu Âu và Hoa Kỳ. Đây là cú đánh cuối cùng vào bản thân hình ảnh của Quang Tự. Từ những nét mặt nhăn

nhỏ của triều đình trong những buổi thiết triều, tôi có thể nói rằng các quan trong triều của chúng tôi đã đọc bản dịch quan điểm của bác sĩ Detheve.

Các tờ báo và tạp chí các tỉnh của Trung Hoa đăng lời bàn tán như là tin tức: “Hoàng thượng có thói quen mộng tỉnh vào ban đêm, theo sau cảm giác khoái lạc. Chẩn đoán của bác sĩ Detheve kết luận: Những việc mộng tỉnh ban đêm này thường đi theo sự giảm mất khả năng cương cứng theo ý muốn lúc ban ngày. Theo ý kiến của Detheve thì bệnh tật của Hoàng đế đã khiến ông không thể giao hợp được. Hoàng đế không thể làm tình được với Hoàng hậu hoặc các thứ phi của mình. Và không có tình dục, Hoàng thượng sẽ vẫn vô sinh mãi, có nghĩa sẽ không có người kế vị ngôi báu”. Những bài báo như thế khiến phái Mũ sắt đòi hỏi phải thay thế Quang Tự.

Tôi chứng kiến sự hy sinh danh tiếng của con trai tôi. Mặc dầu việc chẩn đoán của người thầy thuốc Pháp đã chứng minh rằng Quang Tự còn sống và do đó tôi không thể là người giết hại nó, tôi vẫn bị tan nát trong lòng.

Mặc dầu Quang Tự tiếp tục phải chịu sốt cao, ăn ít, họng và lưỡi sưng lên và rát, nhưng vì để giữ thể diện, nó đề nghị ngồi cùng tôi trong những phiên triều.

Đối với những nhà cải cách cấp tiến, hình ảnh hai chúng tôi ngồi bên nhau được dùng là một bằng chứng việc tôi là một nhà độc tài. Báo chí đăng tải những quan sát của họ, miêu tả Hoàng đế nạn nhân hẳn phải cảm thấy thế nào về cuộc sống địa ngục của mình. Trong một cách nói quen thuộc, Quang Tự được thấy “đang vẽ những bức tranh khổng lồ của một con rồng đầy quyền năng, biểu tượng của chính mình và xé tan chúng trong tuyệt vọng”.

Phái Mũ sắt, mặt khác, lại tìm thấy sự biện hộ cho tư tưởng chính thống của người Trung Hoa: Quang Tự đã hầu như âm mưu giết mẹ và không có tội ác nào trong lễ giáo Khổng Tử lại tàn ác hơn tội bất hiếu, nhất là trong một vị Hoàng đế, một tấm gương đạo đức cho thần dân của mình.

Trước mặt Quang Tự tôi buộc phải nêu cao lòng chính trực về đạo lý. Nhưng tôi không thể lờ đi sự đau đớn của nó. Con trai tôi có đủ dũng cảm để đối mặt với những người mà nó đã ra lệnh phải từ chức trước cuộc chính biến không thành. Giờ đây hàng ngày nó ngồi trên một tấm thảm dệt bằng hàng ngàn mũi kim. Nó có thể tiếp tục có được sự trung thành của triều đình, nhưng có lẽ không có được sự tôn kính của các quan trong triều.

Thấy sức khỏe quá đổi mong manh của con trai tôi, tôi đành phải đồng ý chấp nhận đề nghị của phái Mũ sắt xem xét việc thay thế nó. Tôi hành động một cách trung thực suốt qua những cuộc tranh cãi và cuối cùng tuyên bố Phổ Chân, con trai út của Hoàng tử Ts'eng, cháu tôi là người kế vị mới. Tuy nhiên, tôi nhất định đòi Phổ Chân phải trải qua một cuộc thẩm định tính cách, một cuộc trắc nghiệm tôi tin chắc rằng bé được nuông chiều đó sẽ thất bại. Như tôi tiên đoán, nó hẳn thất bại và khốn nạn thay nó bị loại bỏ khi xem xét.

Ngôi vua của Quang Tự vẫn vững ít nhất cũng trong lúc nó còn sống, nhưng nó tỏ vẻ buồn chán và thường chuồn khỏi các buổi thiết triều ngay khi có cơ hội. Sau đó, tôi thường thấy nó chơi với các chiếc đồng hồ của mình. Nó cũng không buồn mở cửa, chẳng muốn trò chuyện với tôi. Đôi mắt buồn của nó tỏ ra trống rỗng và bảo tôi rằng tâm trí nó “lang thang như một hồn ma không cửa không nhà”. Điều duy nhất nó không mệt là nói với tôi “con chỉ muốn chết”.

Tôi cho triệu con dâu tôi đến và bảo:

- Chúng ta phải cố giúp.

- Mẹ nên để mặc Hoàng thượng tự lo liệu. - Thứ phi trả lời ngay.

Tôi hỏi tại sao tôi lại phải làm như vậy, Ngọc Trai đáp: “Có thể Hoàng thượng sẽ xem xét lại việc nghỉ hưu của mẹ. Nhà vua là một người đàn ông trưởng thành. Người biết điều khiến để chế của mình thế nào”.

Tôi hỏi Ngọc Trai liệu nó có nhớ là chính nó đã giới thiệu Khang Hữu Vi cho con trai tôi

không.

Cô gái giận dữ:

- Cải cách thất bại bởi vì Quang Tự không bao giờ được để cho một mình mình điều khiển công việc. Ông bị điều tra, bị cầm tù trong ngôi nhà riêng của mình, phân ly khỏi con. Con xin lỗi... đó là... con không thể nào gọi theo cách khác...một âm mưu chống lại Hoàng đế Quang Tự.

Tôi không hiểu điều gì đã tạo nên cơn thịnh nộ dữ dội đó. Có phải nó đang thực sự khiêu khích tôi không?

Khi Ngọc Trai yêu cầu được gặp mặt Quang Tự, tôi từ chối:

- Không được, trong tình trạng đầu óc người thế này. Con trai ta không thể bị hại thêm nữa.

- Mẹ sợ con sẽ nói ra sự thật với ông.

- Ta không nghĩ người biết sự thật là thế nào. - Tôi bảo Ngọc Trai rằng trừ phi nó hợp tác với tôi và thừa nhận những việc làm sai lầm trong quá khứ của nó, nó sẽ không được phép gặp Quang Tự nữa.

- Hoàng thượng sẽ đòi hỏi cho con. - Ngọc Trai phản đối. - Con sẽ không chịu là một tù nhân!

Ba mươi tám

- Ủng hộ triều đình Đại Thanh! Tiêu diệt bọn mọi rợ!

Tiếng hét mỗi lúc càng to hơn trên các đường phố Bắc Kinh. Phái Mũ sắt sử dụng những tiếng hô giận dữ và phản đối mạnh mẽ của quần chúng để ép tôi đứng về phía họ. Cho tới khi những ý đồ sát hại của nhà cải cách Khang Hữu Vi được phanh phui, tôi không có cơ hội để tự hỏi mình: Ai thực sự là những người bạn của mình. Những lời kêu gọi sự can thiệp không ngừng của Khang làm thất vọng và phá tan ảo tưởng của con trai tôi. Tới thời điểm tên tội phạm được thuê giết người của Khang bị bắt giữ vì có hành động cố ý sát hại tôi, con trai tôi thề sẽ trả đũa lại “con cáo đực”. Không quốc gia nào đáp lại yêu cầu bắt giữ Khang Hữu Vi của Quang Tự. Anh, Nga, Nhật từ chối cung cấp bất cứ thông tin nào về những nơi lui tới của hắn. Thay vì thế, báo chí nước ngoài tiếp tục đăng những lời nói láo của Khang rằng: “Hoàng đế Trung Hoa đang bị giam giữ và tra tấn”. Nhật cũng bắt đầu áp dụng áp lực quân sự kêu gọi “sự biến đi vĩnh viễn của tôi”. Quang Tự bị tin là đã bị cho uống thuốc mê, lôi đi và buộc vào ngai rồng để tham dự triều chính với tôi. Trong con mắt của thế giới, nó đã bị cho ăn “bữa điểm tâm độc hại” với “nấm mốc rắc lên trên làm gia vị”. Điều mà Hoàng đế Trung Hoa cần một cách tuyệt vọng, báo chí nói, là một cuộc xâm nhập của các cường quốc phương Tây.

Tình thế đẩy con trai tôi sâu hơn vào cảnh u buồn. Nó bắt đầu trở lại cảnh cô quạnh và từ chối tiếp xúc với bất cứ loại nào, kể cả sự yêu thương của thứ phi Ngọc Trai yêu dấu của mình.

Không lời nào tả nổi cảm nghĩ của tôi khi tôi chứng kiến sự suy sụp của con trai tôi. Mỗi buổi sáng trước khi chúng tôi bước lên trên ngai, tôi thường hỏi nó đêm qua thế nào và tóm tắt lại mọi vấn đề trước phiên triều. Họa hoằn Quang Tự mới lễ phép trả lời những câu hỏi của tôi, nhưng giọng nó vẫn như thể đến từ một chốn xa xôi. Thường thường nó chỉ thốt ra một tiếng “tốt lắm”.

Từ các thái giám của nó, tôi biết nó đã thôi dùng thuốc mà các thầy thuốc phương Tây kê đơn. Nó ra lệnh phòng ngủ của nó được phủ bằng những rèm nhung đen để bịt kín ánh nắng mặt trời. Nó ngừng đọc báo và dành thời gian để mài mòn những chiếc đồng hồ. Nó trở nên quá gầy còm đến nỗi trông giống như một đứa mười lăm tuổi. Ngồi trên ngai, nó thường thiu thiu ngủ mất.

Khi tôi tham vấn thần chiêm tinh của tôi, ông ta xin phép được nói thẳng.

- Sự hứng thú của con trai Thái hậu rất có ý nghĩa - Ngài bảo thần: “Đồng hồ” tiếng quan thoại đọc lên nghe như chữ “vùng”. Chữ này có cùng thanh và điệu như chữ chung có nghĩa là “kết thúc”.

- Ý ông là đời nó... kết thúc? - Tôi hỏi.

- Tàu Thái hậu, không có cách nào Lệnh bà có thể làm để giúp được. Đó là ý trời.

Ước gì tôi có thể bảo nhà chiêm tinh rằng tôi vẫn đấu tranh với ý trời suốt cuộc đời tôi. Việc tôi một mình đứng vững là bằng chứng của cuộc đấu tranh này. Tôi đã làm sống còn những gì được xem như là cái chết của tôi nhiều lần và tôi nhất quyết phải đấu tranh cho con tôi. Đó là niềm hy vọng tôi sống vì nó. Khi chồng tôi chết, Đồng Trị trở thành hy vọng của tôi. Khi Đồng Trị chết, hy vọng trở thành Quang Tự.

Việc làm tóc và tóc giả trước đây không hề làm phiền tôi, bây giờ thì nó đã làm phiền. Tôi phàn nàn với Lý Liên Anh rằng những thiết kế của y đã nhàm chán và những đồ trang sức gắn đá quý quá nặng nề. Một số màu sắc trước đây tôi ưa thích bây giờ làm tôi tức giận. Gội đầu và nhuộm tóc trở thành gánh nặng đối với tôi. Lý Liên Anh thay thế tất cả những dụng cụ làm tóc của mình. Sử dụng những dây thép và kẹp nhẹ để ghim đá quý lên băng tóc hình quạt của tôi, y tạo cho tôi một chiều cao mới, tạo ra thứ mà y gọi “chiếc ô ba tầng”.

Sự cố gắng này nhằm phóng to tôi hơn người khác có vẻ cũng đạt được kết quả, triều đình

hình như tầm thường trước bộ dạng mới của tôi, tuy nỗi đau đớn đến cực độ từ trong bản thân tôi. Sự rã rời của tôi tăng lên cùng với sự khước từ của con trai tôi. Hai mắt tôi tràn nước mắt giữa lúc chuyện trò khi tôi nhớ lại những ngày Quang Tụ là một đứa trẻ đáng yêu và dũng cảm.

Tôi không chịu chấp nhận kết luận của triều đình rằng Hoàng đế đã đẩy đất nước tụt hậu. Tôi nhắc nhở triều đình:

- Nếu Quang Tụ đã làm chao đảo con tàu quốc gia, là vì con tàu từ lâu đã không người kiểm soát, bồng bềnh trên một vùng biển sóng cồn, phó mặc cho bất cứ cơn gió đổi chiều nào.

Không ai nghĩ tới khả năng Quang Tụ có thể chịu một cơn đột quỵ tinh thần. Xem xét đến lịch sử đau buồn của mẹ nó (nếu không phải cái gì khác, cuộc đời Rong còn bị giày vò đau khổ hơn), lẽ ra tôi phải là người đầu tiên hiểu điều đó. Nhưng tôi đã không hiểu, hoặc tâm trí tôi muốn tôi không hiểu. Điều quan trọng nhất trên thế giới này của Quang Tụ đã chuyển xuống dưới và đậu lại giữa hai chân của nó, khi người khác chăm chú nhìn nó, nó càng bị kích động.

Đầu óc để đi đâu, nó ngồi ra vẻ đang nghe triều đình mà không biết họ bàn luận những gì. Lúc nó đứng lên khỏi ngai rồng, nó thường chịu một trận lên cơn tương tượng. Có thể nó không tương tượng ra chuyện ấy, nhưng dù thế nào, vẫn là thật đối với nó và khiến nó chao đảo. Đôi khi giữa lúc đang bàn về một vấn đề quan trọng, nó thường cáo lỗi bỏ đi và không trở lại.

Có lẽ thầy chiêm tinh của tôi nói đúng khi tin rằng Hoàng đế “đã chọn sự biến mất và cái chết rồi”. Chỉ có tôi, tuy nhiên, vẫn tàn nhẫn đến mức ép buộc nó phải lộ mặt ra.

Nhìn lại biến cố một trăm ngày, tôi kết luận rằng việc con trai tôi bị Khang Hữu Vi lôi cuốn đã được kết nối với sự căm dỗ của một huyền tượng về nước ngoài. Học giả này bán rao hoang tưởng của mình về phương Tây và Quang Tụ đã không ngờ mình lại bị mua chuộc. Lý Hồng Chương đã đúng khi ông nói rằng không phải đội quân ngoại quốc đã đánh bại Trung Hoa, mà là sự lơ là và bất lực của chính chúng ta để thấy được sự thật giữa một biển mê mông của những lừa dối.

Việc thanh tra hải quân do nhà vua sắp xếp bị hủy bỏ vì những cải cách thất bại. Mọi người cũng đã tin vào lời đồn việc thanh tra sẽ đánh dấu cái ngày Quang Tụ bị phế truất. Tin tức tình báo của chúng tôi chỉ ra rằng các lực lượng nước ngoài đã sẵn sàng để can thiệp.

Với sự cổ vũ của Lý Hồng Chương, tôi đáp một chuyến tàu để gặp riêng những tổng đốc của các tỉnh quan trọng, ở cả Bắc và Nam. Tôi dừng lại ở Thiên Tân để tham dự một cuộc trình diễn máy móc lớn do S.S.Huan đối tác của Lý Hồng Chương tổ chức, tôi có ấn tượng nhất với chiếc máy kéo tơ từ những kén tằm, một công việc đã từng được làm bằng tay một cách cùn cút và suốt bao thế kỷ nay. Chiếc “bát men sứ đỏ rực” khiến tôi muốn đem trưng bày nó trong Tử Cấm Thành.

Tôi không thể tin nổi khi đọc một bài viết nói rằng bệ xí đã được một Hoàng tử Anh quốc sáng chế ra cho mẹ mình. Đúng hay không, câu chuyện đó muốn nói: rõ ràng là trẻ con Hoàng tộc của Đại Anh quốc được hưởng một nền giáo dục thực tế. Đồng Trị và Quang Tụ được dạy văn chương cổ điển Trung Hoa hay nhất, nhưng cả hai đều dẫn đến những cuộc đời vô tích sự.

Nỗi sợ của tôi tăng lên khi tôi chiêm ngưỡng mọi sáng chế, phát minh khác của nước ngoài. Làm sao Trung Hoa có thể tồn tại khi mà những kẻ thù của nó được khoa học hóa về trí tuệ và nghiêm túc trong việc theo đuổi tiến bộ đến thế?

“Cách để chiến thắng trong một cuộc chiến là phải biết kẻ thù quá rõ đến mức ta có thể tiên đoán được sự thay đổi thể trận sắp tới của nó”. Tôn Tử đã viết trong Binh pháp như thế. Tôi hầu như không thể đoán nổi động thái sắp tới của chính tôi, đến sinh nhật lần thứ sáu mươi tư, tôi định sẽ mời một số đại sứ nước ngoài tới Bắc Kinh. Tôi muốn họ được tận mắt nhìn “nữ sát nhân”.

Lý Hồng Chương rất hào hứng với triển vọng này:

- Một khi công dân Trung Hoa được biết rằng Thái hậu tự mình sẵn sàng gặp và chiêu đãi khách nước ngoài, tinh thần bài ngoại đối với những người nước ngoài sẽ bớt căng thẳng hơn.

Như đã nghĩ tới, Hội đồng Bộ tộc Mãn Châu phản đối. Tôi không được cho phép bị nhìn thấy chút nào, không được một mình trò chuyện với bọn mọi rợ. Có cái Nữ hoàng nước Anh không những được cả thế giới nhìn thấy, mặt bà còn được in nổi trên từng đồng xu cũng vô ích.

Sau những cuộc thương lượng kéo dài, tôi được chấp thuận chiêu đãi một bữa tiệc có toàn phụ nữ với điều kiện Quang Tự tham gia cùng tôi để tôi sẽ không phải mang theo một người đàn ông Hoàng tộc nào. Bữa tiệc được giới thiệu như một cơ hội để thỏa mãn tính hiếu kỳ thời thượng của tôi. Những vị khách của tôi bao gồm các phu nhân của các bộ trưởng của Đại Anh quốc, Nga, Đức, Pháp, Hà Lan, Hoa Kỳ và Nhật.

Theo như tổng trưởng ngoại giao I-kuang, các bộ trưởng nước ngoài đã nhất mực đòi các phu nhân của họ phải được tiếp đón “với mọi dấu hiệu trọng thị”. Phải mất sáu tuần lễ để sắp xếp mọi việc từ kiểu dáng các chiếc kiệu đến việc chọn những thông dịch viên. “Những người nước ngoài rất kiên quyết trên tất cả những mục đích thiết thực”. I-kuang tâu: “Thần lo rằng thần có thể phải hủy bỏ những lời mời này, nhưng tính hiếu kỳ của các phu nhân cuối cùng đã tỏ ra mạnh hơn sự chống đối của các ông chồng của họ”.

Ngày 3 tháng Chạp năm 1898, các phu nhân trong trang phục đẹp nhất của mình được hộ tống đến cung điện Mùa đông, một trong những “thủy cung”, cạnh Tử Cấm Thành. Tôi ngồi trên một cái bục sau một chiếc bàn dài, hẹp, trang trí bằng quả và hoa. Bộ áo kim tuyến của tôi nặng và bệ tóc của tôi chồng cao lên một cách nguy hiểm. Hai mắt tôi như đang có tiệc.

Ngồi bên vợ của đại sứ Nhật, mà bộ Kimono và Obi giống hệt như trang phục đời Đường của chúng tôi, các phu nhân đều mặc như những chiếc đèn lồng lễ hội lộng lẫy. Họ nhún gối vái tôi. Khi tôi thốt ra tiếng “đứng lên đi” với mỗi người bọn họ, tôi như mê đi bởi màu mắt của họ, tóc họ và tấm thân uốn lượn của họ. Họ được giới thiệu với tôi như cả một nhóm, nhưng họ ra mắt hoàn toàn riêng rẽ từng người.

I-kuang giới thiệu vợ của bộ trưởng Anh quốc, phu nhân Mac Donald. Bà ta dẫn đầu nhóm diễu hành và là một phụ nữ cao to, duyên dáng trạc tứ tuần. Bà ta mặc một chiếc áo xa tanh màu xanh nhạt với một dải băng rộng màu tía hồng buộc ở sau eo lưng. Bà ta có cái đầu đầy những cuộn sợi tóc vàng uốn cong, được bổ sung thêm bằng một chiếc mũ rộng hình bầu dục phô diễn đồ trang sức. Phu nhân Conger là vợ của bộ trưởng Mỹ. Bà là một nhà khoa học Cơ đốc giáo và mặc vải đen từ đầu đến ngón chân.

Tôi bảo I-kuang làm nhanh việc giới thiệu và cắt ngắn những lời chào mừng nghi lễ của phiên dịch viên. “Hộ tống họ đến phòng tiệc và mời họ bắt đầu ăn”. Tôi tin tưởng vào việc giới thiệu các món ăn của chúng tôi, vì tôi nhớ đại khái Lý Hồng Chương đã nói với tôi: “Chẳng có gì đáng ăn ở phương Tây”.

Tôi đã hối tiếc là mình đã hứa với triều đình không nói và cũng không hỏi điều gì. Sau bữa ăn, khi các phu nhân được đưa trở lại để tôi có thể tặng họ quà. Tôi cầm tay từng người và đặt một chiếc vòng vàng vào lòng bàn tay họ. Tôi để cho nụ cười của tôi nói với họ rằng tôi muốn chúng ta là bạn bè. Tôi cảm ơn họ đã đến gặp “mụ đàn bà tính toán với trái tim bằng giá” này.

Tôi thừa biết tôi đang được quan sát như một con vật trong một vườn thú. Tôi đã nghĩ tới một sự ngạo mạn nào đó từ bọn họ. Thay vì thế, các phu nhân đều không tỏ ra điều gì ngoài thái độ nồng ấm. Tôi bị tràn lấn bởi cảm nghĩ giá như tôi đối xử với họ như những em gái nước ngoài của tôi, có lẽ một cuộc trao đổi chuyện trò sẽ theo sau. Tôi muốn hỏi phu nhân Mac Donald về cuộc sống của bà ở London và phu nhân Conger rằng là một nhà khoa học Cơ đốc giáo và một người mẹ thì nó giống như thế nào. Bà có hạnh phúc với các con cái của mình đang được nuôi dạy không?

Không may thay, quan sát và lắng nghe là những điều duy nhất tôi được phép làm. Mắt tôi di chuyển từ những đồ trang sức đung đưa từ chiếc mũ của các phu nhân tới các hạt cườm đính trên giày của họ. Tôi chăm chú nhìn các phu nhân và họ chăm chú nhìn tôi. Các thái giám của

tôi quay đầu đi khi các vị khách của tôi với bộ ngực chồi ra và đôi vai để trần. Các cung nữ hầu cận của tôi, mặt khác, lại tròn mắt chăm chú ngắm. Những lời phát biểu tao nhã, thông minh và những câu trả lời kính cẩn của những người khách nước ngoài đem lại một nghĩa mới cho cái từ “mọi rợ”.

Khi Phu nhân Mac Donald phát biểu vắn tắt lời chúc mừng tốt đẹp, tôi hiểu giọng nói ngọt ngào của bà ta do người phụ nữ này chưa hề bị đói một ngày trong đời mình. Tôi ghen với nụ cười tươi sáng hầu như trẻ thơ của bà.

Quang Tự hầu như không ngược mắt lên suốt bữa tiệc. Các phu nhân nước ngoài chăm chú nhìn nó rất thích thú. Dầu cực kỳ không thoải mái, nó vẫn giữ lời hứa ở lại đến lúc cuối. Lúc đầu nó đã từ chối tham dự vì biết các phu nhân này đều đã biết được bệnh lý của nó từ chồng họ. Tôi đã hứa kết thúc việc tiếp đón càng sớm càng tốt.

Tôi đã không mong bất cứ một sự thông cảm thực sự nào từ bữa tiệc này, nhưng nó lại có được tới quá mức ngạc nhiên của tôi. Sau đó những người phụ nữ này, nhất là phu nhân Mac Donald, bày tỏ những ấn tượng tốt đẹp về tôi, chống lại quan điểm của thế giới. Tổng biên tập tờ London thời báo cho đăng một bài bình luận về bữa tiệc, gọi việc hiện diện của các phu nhân ở đó là “tôm lợm, xúc phạm, lỗ bịch và không xứng đáng”.

Để đáp lại, phu nhân Mac Donald viết:

Tôi sẽ nói Thái hậu là một phụ nữ có một sự mạnh mẽ nào đấy về tính cách và chắc chắn là thân mật vui vẻ và tốt bụng... là quan niệm của tất cả những phu nhân đi cùng tôi. Tôi may mắn có được người phiên dịch cho tôi là bí thư về Trung Hoa cho tòa công sứ của chúng tôi, một quý ông có hơn hai mươi năm kinh nghiệm về Trung Hoa và tiếng Trung. Ngay trước cuộc viếng thăm của chúng tôi, quan niệm của ông về Thái hậu là những gì tôi có thể gọi là một quan niệm nói chung có thể chấp nhận được. Chồng tôi đã yêu cầu ông ghi chép cẩn thận tất cả những gì đã qua, nhất là với một quan điểm cố gắng đạt được một sự đánh giá chân thực tính cách của bà. Lúc trở về, ông báo cáo rằng tất cả những thành kiến trước đây của ông đã bị lật đổ bởi những gì ông đã trông và nghe thấy.

Ba mươi chín

Vào mùa xuân năm 1899, tên tuổi của những băng nhóm thanh niên lang thang ở trên môi khắp mọi người: Những Năm đấm của Hải hòa chính nghĩa, phong trào Nghĩa Hòa đoàn đã biến thành một phong trào bài ngoại rộng khắp toàn quốc. Mặc dầu phong trào Nghĩa Hòa đoàn là một phong trào nông dân với gốc rễ Phật giáo mạnh mẽ và nền tảng Đạo giáo, nó vẫn lôi kéo được những người ủng hộ tích cực từ khắp nẻo đường đời. Với niềm tin tự nhận vào các lực lượng siêu nhiên, theo lời của Yung Lu, đó là “Con đường của người nghèo đến sự bất tử”.

Những tổng đốc khắp cả nước vẫn đang đợi các chỉ thị của tôi phải giải quyết thế nào với phong trào Nghĩa Hòa đoàn. Ủng hộ hay đàn áp họ là điều tôi phải lựa chọn. Phong trào Nghĩa Hòa đoàn được báo cáo là đã lan ra khắp mười tám tỉnh và đang bắt đầu được thấy trên các đường phố ở Bắc Kinh. Những thanh niên chít khăn đỏ, áo quần nhuộm đỏ, với những dải băng cổ tay, cổ chân cùng màu.

Những thanh niên này tuyên bố sử dụng cách chiến đấu duy nhất. Được huấn luyện nghệ thuật chiến đấu và chiến tranh, họ tin tưởng họ là hóa thân của thần thánh. Một tổng đốc viết trong kỷ yếu khẩn: “Phái Võ sĩ vẫn đang tập trung diễu hành quanh các nhà thờ Cơ đốc giáo của tỉnh tôi. Họ vẫn đang đe dọa giết chết bằng kiếm, rìu, gậy, côn, sắt, kích và vô số vũ khí khác”.

Theo nhìn nhận của tôi, đây là một cuộc nổi dậy Thái Bình khác trong tiến trình hình thành. Sự khác biệt là lần này đầu sỏ giết dây của nó là những tên Mũ sắt Mãn Châu khiến cho việc bắt giữ khó khăn.

Vào một buổi sáng rõ tháng Ba, con út Hoàng tử Ts’eng yêu cầu thiết triều ngay lập tức. Nó bước vào đại diện và thông báo nó đã tham gia phong trào Nghĩa Hòa đoàn. Vung nắm đấm, nó thề trung thành với tôi. Xếp hàng bên sau nó là các anh em ruột, anh em họ, gồm cả con út Hoàng tử Ch’un.

Tôi nhìn vào mặt tiểu Hoàng tử Ts’eng chẳng chịt những nốt rỗ đậu mùa. Đôi mắt giống như mắt chồn của nó tạo ra một ấn tượng hung dữ đầy thú tính. Ts’eng vẫn đang nhìn vào người em họ đẹp trai và sôi nổi Ch’un, có cái nhìn của tổ tiên Bát Kỳ của mình. Mặc dầu đã lớn lên thành một nhân vật dễ ưa, cái miệng giả dối của nó hé lộ những nhăm lẩn. Cả hai đều là những kẻ say mê hô khẩu hiệu. Ch’un có thể làm cho mình rơi được nước mắt khi miêu tả nó sẽ hy sinh mạng sống của mình thế nào “để khôi phục lại quyền tối thượng Mãn Châu”.

- Người muốn gì ở ta? - Tôi hỏi cháu tôi.

- Chấp nhận chúng cháu như những Võ sĩ và ủng hộ chúng cháu. - Ts’eng nói.

- Cho phép những Võ sĩ được hưởng lương như quân đội của chính phủ! - Ch’un nói.

Không biết từ đâu đổ ra, những người mặc đồng phục Võ sĩ tràn vào sân của tôi.

- Tại sao lại đến chỗ ta khi các người đã đổi những bộ đồng phục quân đội Mãn Châu rực rỡ lấy đồ giẻ rách của lũ ăn mày? - Tôi hỏi.

- Thái hậu tha tội cho chúng cháu. - Ch’un quỳ hai gối xuống. - Chúng cháu đến bởi vì nghe thấy Tử Cấm Thành đang bị tấn công và Thái hậu đang trong tình trạng nguy cấp.

- Cút! - Tôi bảo nó. - quân đội của chúng ta không phải cho bọn đánh hôi và lũ ăn mày!

- Tâu Thái hậu, Thái hậu không thể gạt sang một bên lực lượng vô địch trời phái xuống! - Ts’eng thách thức. - Những lãnh đạo của Võ sĩ là những người có sức mạnh siêu nhiên. Khi các hồn thiêng cùng với họ, các hồn thiêng hiện rõ và thuốc độc, giáo mác thậm chí súng đạn đều không làm gì nổi.

- Để ta báo cho các người biết Tướng Viên mới đây đã bắt một số tên Võ sĩ xếp hàng trước một đội hỏa lực và ra lệnh bắn chết tất cả.

- Nếu họ chết, họ không phải là những Võ sĩ đích thực. -Ts'eng một mực cãi. - Hoặc họ chỉ có vẻ chết - hồn thiêng của họ sẽ trở lại.

Sau khi đã giải tán đám tự tin là Võ sĩ, tôi đi tới Ying t'ai. Hoàng đế ngồi ở một góc nhà như một cái bóng. Không khí xung quanh nó nồng nặc mùi hắc của thảo dược. Mặc dầu nó ăn mặc tươm tất và mặt mày cao nhẵn nhụi, nó vẫn vô hồn.

- Ta e rằng nếu chúng ta không ủng hộ phong trào này - Tôi nói - nó có thể quay ra chống lại sự trị vì của chúng ta và lật đổ.

Quang Tự không trả lời gì.

- Con không quan tâm ư?

- Con mệt mỏi, mẹ ạ.

Tôi lên kiệu trở về, tức giận và đau buồn hơn bao giờ hết.

Mùa đông năm 1899 là mùa đông lạnh lẽo nhất đời tôi. Không gì có thể giữ cho tôi ấm. Thầy chiêm tinh của tôi nói người tôi đã cạn kiệt "hỏa". Những đầu ngón tay tê lạnh chỉ rõ tuần hoàn máu xấu, phản ánh những vấn đề của tim, "các thái y nói vậy".

Tôi bắt đầu mơ thấy thường xuyên hơn về người chết. Đầu tiên hiện ra cha mẹ tôi. Cha tôi thường hiện ra trong bộ quần áo màu nâu xỉn với nét mặt không bằng lòng. Mẹ tôi thường vẫn nói chuyện về Rong: "Phong Lan, con cần phải chăm sóc em con", bà thường nhắc đi nhắc lại mãi.

Nuharoo đi vào những đêm của tôi, cùng với Hàm Phong bên cạnh chị. Những viên kim cương trên băng tóc chị mỗi lúc mỗi lớn hơn trong mỗi cơn mơ kế tiếp. Chị cầm một bó hoa mẫu đơn hồng trong tay. Ánh mặt trời làm nổi bật hai vai chị như một vầng hào quang. Chị có vẻ hài lòng. Hàm Phong thường mỉm cười, mặc dầu ông vẫn giữ im lặng.

Cuộc viếng thăm của Đồng Trị không bao giờ đoán trước được. Nó thường xuất hiện đúng trước lúc rạng sáng. Tôi thường nhận ra nó, không chỉ phải bởi nó đã lớn lên, mà còn bởi nó đã có một tính cách khác hẳn. Sau khi nó xác nhận bản thân, nó miêu tả đã bị Viên Thế Khải bắt thế nào. Nó chỉ cho tôi xem cái lỗ hổng toác ra trên ngực nó. Tôi khiếp sợ và tỉnh giấc ngay.

Có thêm nhiều số tội tình của dân địa phương oán trách những người ngoại quốc vì cảnh khó khăn của họ. Sự thất nghiệp tập thể của những phu thuyền trên sông Đào lớn do sự du nhập của những tàu hơi nước và đường sắt gây ra. Nhiều vụ mùa thất bát liên miên xảy ra làm cho nông dân tin rằng các vong hồn đang giận dữ. Các tổng đốc khẩn cầu nhà vua "đòi bọn mọi rợ đem bọn truyền giáo của chúng và thuốc phiện của chúng biến đi".

Tôi không thể làm được gì. Yung Lu không phải nhắc tôi về những hậu quả của việc sát hại các nhà truyền giáo. Một đội tàu chiến hải quân Đức đã sử dụng những biến cố bạo lực liên quan đến công dân của chúng để chiếm lấy những pháo đài canh giữ thành phố Thanh Đảo. Thiều Châu bị chiếm, biến vịnh đó thành căn cứ hải quân của Đức.

Tôi cố thu thập những thông tin về các nhà truyền giáo và dân cải đạo của họ, chỉ được nghe kể những chuyện kỳ quái: Một số nói những nhà truyền giáo dùng thuốc gây nghiện để gạ gẫm dân cải đạo, chế thuốc chữa bệnh từ nhau thai, mở trại mồ côi để thu nhận trẻ con cho những bữa tiệc ăn thịt người.

Trong những chuyện kể đáng tin hơn và hợp lý hơn tôi thấy xử sự của các nhà truyền giáo và chính phủ của họ khiến tôi lo lắng. Các nhà thờ Cơ đốc giáo hình như sẵn sàng đi đến bất kỳ đoạn đường dài nào để tăng thêm việc cải đạo của họ, nhằm vào những kẻ lang thang và tội phạm. Những dân làng lười biếng đối mặt với các vụ tố tụng đã tự xin được rửa tội để kiếm được một lợi thế về pháp luật, do hòa ước có khoản các con chiên được Hoàng đế bảo vệ.

Sự rối ren do phong trào cải cách thất bại để lại trở thành cơ sở phát triển cho bạo lực và bạo động. Thêm nhiều kẻ gây rối lộ mặt trên sân khấu chính trị, trong số họ có Tôn Dật Tiên, mà ý

tưởng về một nền cộng hòa Trung Hoa của ông ta thu hút giới trẻ của cả nước. Làm việc với người Nhật, Tôn Dật Tiên âm mưu ám sát và phá hoại đặc biệt những cơ sở tài chính của chính phủ.

Tôi thường một mình điều khiển những phiên triều những ngày này. Sức khỏe ốm yếu của Quang Tự khiến nó quá mệt mỏi đến nỗi nó không thể tỉnh táo được già nửa thời gian. Tôi không muốn tổng đốc các tỉnh đôi khi đợi cả một quãng đường dài để được gặp và bàn luận với Hoàng đế, bị thất vọng.

Tôi muốn thế giới tin rằng chế độ Quang Tự vẫn còn vững mạnh. Tôi tiếp tục vận động để sao cho Trung Hoa có thể tiếp tục tôn trọng những hòa ước và những quyền lợi ban cho người ngoại quốc. Trong khi đó, tôi cố đạt được việc thông cảm đối với phái Võ sĩ. Chỉ dụ của tôi cho tất cả các tổng đốc viết: “Kết quả của việc không phân biệt nỗi giữa thiện và ác chính là đầu óc con người chứa đầy nỗi sợ hãi và nghi ngờ. Việc đó chứng tỏ không chỉ nhân dân vốn vô chính phủ, mà những người lãnh đạo chúng ta đã thất bại”.

Tôi cách chức tổng đốc Sơn Đông sau vụ hai nhà truyền giáo Đức bị giết ở đây. Tôi thay thế ông ta bằng Viên Thế Khải, một con người giản dị và thiết thực. Tôi không ra lệnh truy cứu tổng đốc cũ. Tôi hiểu một động thái như thế sẽ chỉ làm thần dân điên lên và làm cho bản thân tôi dễ bị xâm hại hơn. Thay vì thế, tôi thuyết chuyển ông đi tỉnh khác, thoát khỏi bất cứ phản ứng nóng vội nào từ bọn Đức.

Việc điều tra của tôi phát hiện ra lý do chính khiến cựu tổng đốc Sơn Đông bị chính phủ Đức gây sức ép mạnh không phải là cái chết của mấy nhà truyền giáo của họ mà là những quyền lợi đối với các tài nguyên của Trung Hoa.

Một tổng đốc khác cũng tâu trình khó khăn. Ông ta sẽ cố giữ một sự cân bằng, bằng việc dụ dỗ phái Võ sĩ giữ một lực lượng phòng thủ chứ không phải một lực lượng tấn công. Nhưng trước đó đã lâu, bọn đâm thuê chém mướn Võ sĩ đã phóng hỏa các ga đường sắt và các nhà thờ Thiên chúa giáo và chiếm các công thự. Viên tổng đốc này kêu lên: “Thuyết phục không thể giải tán được bọn nổi loạn nữa” và yêu cầu được phép đàn áp chúng. “Những sĩ quan chỉ huy của chúng tôi, nếu chần chừ và khoan hồng chắc chắn sẽ dẫn chúng tôi đến những tai họa không cần thiết”.

Ở Sơn Đông, tổng đốc mới Viên Thế Khải nắm lấy các vấn đề trong tay mình. Ông ta phớt lờ lời răn dạy của tôi là “nhân dân phải được thuyết phục để giải tán, không được đàn áp họ một cách dã man” và săn đuổi hết bọn Võ sĩ ra khỏi tỉnh của ông ta.

“Những tên Võ sĩ này”, Viên viết trong bức điện tín cho nhà vua, “tập trung nhân dân lại lang thang các đường phố. Họ không thể được gọi là để tự bảo vệ họ và gia đình họ. Họ phóng hỏa đốt nhà, bắt cóc người và chống lại quân đội chính phủ; họ được tự do tham gia vào các hoạt động tội phạm, họ đang cướp bóc và giết hại dân thường.”

Bởi tại những rối loạn chính trị, chính quyền các làng xã dọc sông Hoàng Hà lơ là việc kiểm soát lũ lụt, một vấn đề luôn luôn thường trực. Mùa hè năm 1899 một thảm họa ở tầm cỡ cực lớn đã xảy ra. Hàng ngàn dặm vuông miền Bắc Trung Hoa bị ngập lụt, mùa màng bị phá hủy và nạn đói theo sau. Rồi đến giai đoạn hạn hán, kết quả là hàng triệu gia đình nông dân trở thành không cửa không nhà. Việc trưng binh của phái Võ sĩ tăng cao. Những dân nghèo thất vọng tin rằng “chỉ tới khi tất cả bọn nước ngoài chưa bị tiêu diệt, mưa sẽ không bao giờ đến thăm chúng ta nữa”.

Dưới sức ép của phái Mũ sắt, triều đình bắt đầu ngả về phía ủng hộ phái Võ sĩ. Sau khi bị Viên Thế Khải xua đuổi khỏi Sơn Đông, phái Võ sĩ đi lên phía Bắc, đi ngang qua tỉnh Trực Lệ rồi tiếp đó đến Bắc Kinh. Hàng ngàn dân quê tin rằng chúng không thể bị thương tổn dọc đường, phong trào Nghĩa Hòa đoàn trở thành một lực lượng không thể ngăn chặn được trong xã hội Trung Hoa. “Bảo vệ Triều đình nhà Thanh và tiêu diệt bọn nước ngoài”, mọi người vây kín các tòa công sứ nước ngoài và hô lớn.

Yung Lu và tôi đều bất lực không quyết định được nên hay không nên đàn áp phái Võ sĩ. Số

còn lại ở triều đình, tuy nhiên đã quyết định tham gia với họ.

Yung Lu bảo tôi rằng ông không tin chút nào vào khả năng bọn Võ sĩ có thể đem lại chiến thắng trong những trận chiến chống quân xâm lược. Tuy nhiên tôi không thể để ông thách thức triều đình. Tôi yêu cầu ông đệ trình một kỷ yếu và tôi sẽ giải thích cho triều đình tại sao phong trào Nghĩa Hòa đoàn phải được ngăn chặn lại. - Ông đồng ý.

Khi nhận bản soạn thảo của Yung Lu, tôi nghĩ về mối quan hệ của chúng tôi đã trở nên kỳ lạ biết bao. Ông là một cận thần trung thành và tin cậy nhất của tôi và tôi không ngừng bị phụ thuộc vào ông. Chúng tôi đã đi một đoạn đường dài từ những ngày chúng tôi còn trẻ và ngả nghiêng trên bờ vực vọng. Tôi có thể và đã làm sống lại những khoảnh khắc đó tại những lần riêng tư nhất của tôi. Bây giờ chúng tôi đã già, và các "chức năng" đã gần bó chúng tôi lại với nhau vừa thoải mái vừa toàn vẹn. Những cảm nghĩ vẫn còn đó, nhưng chúng đã chín chắn và trở nên sâu đậm hơn và sống bên nhau với sự thật là lúc này giữa cơn rối loạn của Trung Hoa, cuộc sống và sự sống còn của chúng tôi phụ thuộc vào nhau.

Cái ngày mà tôi đọc bản soạn thảo của Yung Lu trước triều đình, Ts'eng và Ch'un buộc tội tôi đã để mất thời cơ trong cuộc chiến chống bọn mọi rợ. Với việc bọn Võ sĩ đã tập trung rất đông tại khu vực các tòa nhà công sứ ở Bắc Kinh, những tiểu Hoàng tử này đã đến để đòi được nhà vua cho phép tiến hành việc giết hại.

Tôi bắt đầu bằng việc nói rằng quả thật nhà vua lấy làm hài lòng thấy thần dân của mình biểu thị lòng dũng cảm và chứng kiến nhiệt tình của họ muốn trừng phạt tội lỗi cũ của bọn nước ngoài. Rồi tôi yêu cầu lớp trẻ hãy nhớ lại những hậu quả do hành động của họ gây ra và hãy dịu bớt cơn giận dữ trước khi thực tế được hoàn toàn quét sạch.

Tôi nói với họ những gì Yung Lu đã nói với tôi: "Khi mà lực lượng chiến đấu của phái Võ sĩ hoàn toàn vô dụng thì những tuyên bố của họ về pháp thuật và tài nghệ siêu nhiên lại có thể giúp làm mất tinh thần kẻ thù. Tuy nhiên, sẽ là hoàn toàn sai lầm, không nói là tai họa, nếu chúng ta đi gần bất cứ một niềm tin thực sự nào vào những tuyên bố nhỏ nhăng của họ, hoặc xem họ như là bất cứ một khả năng sử dụng thực sự nào trong hành động".

Bài diễn văn của tôi có được hiệu quả mong muốn. Nhiều cùng người thuộc phái bảo thủ cuối cùng đã bỏ phiếu tán thành hủy bỏ ngay tức khắc hành động chống lại các tòa công sứ. Tuy nhiên, phong trào Nghĩa Hòa đoàn tiếp tục khuấy động và tôi biết chẳng mấy chốc tôi sẽ không còn sự lựa chọn.

Các thỉnh cầu đòi những chỉ thị xử lý tình thế tiếp tục được gửi đến từ khắp đất nước. Yung Lu và Lý Hồng Chương thiết kế một chiến lược. Nhà vua sẽ tập trung vào việc ngăn cản phái Võ sĩ ở miền Nam Trung Hoa, nơi người nước ngoài có phần lớn những công ty thương mại, nơi chúng ta sẽ bị xâm hại trong việc can thiệp. Sắc dụ viết: "Mục đích chính là để ngăn không cho sắc lệnh của nhà vua trở thành cái cớ cho việc tụ tập lại thành phe nhóm của những phần tử gây rối".

Một lần nữa sắc chỉ có vẻ mang nhiều nghĩa. Nó không hoàn toàn lên án, mà cho phép một mức độ tự trị để cho Lý Hồng Chương và tổng đốc các tỉnh miền Nam có thể tiếp tục hoạt động kinh doanh như thường lệ với nước ngoài và đàn áp bọn Võ sĩ khi cần thiết bằng quân đội của tỉnh.

"Nhà vua muốn nhắc nhở thần dân rằng quốc gia đã bị buộc phải trả tiền bồi thường cho những vụ sát hại người nước ngoài. Trong riêng vụ Sơn Đông thôi, thêm vào việc bãi miễn tổng đốc và chi ra sáu ngàn lạng bạc cho gia đình người bị chết, nước Đức còn kiếm được những đặc quyền đối với hệ thống đường sắt Đông Bắc và mỏ than cùng với giấy phép xây dựng một trạm hàng hải ở Thiều Châu. Chúng ta mất cả Thiều Châu lẫn Thanh Đảo; Đức thu được cho họ những quyền được thuê chín mươi chín năm".

Bốn mươi

Quang Tụ không ngược mắt lên khỏi chiếc đồng hồ nó đang sửa chữa khi tôi bảo nó rằng có cả ngàn tên Võ sĩ đã kiểm soát những tuyến đường sắt ở thành phố Chochou, cách năm mươi dặm về phía Tây Nam của Bắc Kinh.

- Chúng tấn công và đốt trụi các nhà gà, các chiếc cầu dọc theo đường dây điện tín. Những nhà chức trách địa phương không ngừng bị đánh đập vì đã “hiến dâng lũ quỷ nước ngoài tuyến hậu cần”.

- Có gì mới nữa không? - Quang Tụ lẩm bẩm. - Quang Tụ, các tòa công sứ nước ngoài đã gửi công văn đe dọa hành động quân sự nếu chúng ta không đàn áp bọn Võ sĩ, nhưng nếu chúng ta làm thế, bọn Võ sĩ sẽ lật đổ ngôi vua...

Tôi dừng lại, giận dữ trước sự vô cảm của Quang Tụ. Đối với nó thế giới đã bị khép kín trong chiếc đồng hồ Pháp cổ mặt sứ có vẽ mây và các thiên sứ. Để ý thấy tôi bị xúc động, Quang Tụ ngược nhìn lên khỏi chiếc đồng hồ.

- Trời ơi! - Tôi hét lên.

- Nói cái gì đi chứ!

- Xin tha thứ cho con, mẹ...

- Làm ơn đừng xin ta tha thứ. Đánh ta hoặc đánh nhau với ta đi, Quang Tụ. Hãy làm một cái gì đó!

Con trai tôi lấy hai tay bưng mặt.

Đầu tháng Sáu năm 1900, đường phố Bắc Kinh trở thành nơi diễu hành của phái Võ sĩ. Quần chúng ngày càng đông nghịt ở nơi “pháp thuật” được trình diễn. Bọn Võ sĩ tiến tiến lui lui, vùng gươm giáo. Vũ khí sáng quắc hăm hè trong ánh mặt trời.

Về phía Đông kinh thành, gần Thiên Tân, những lực lượng của Yung Lu cố giữ không cho bọn Võ sĩ cắt đứt tuyến đường sắt nối liền giữa các tàu biển nước ngoài Taku và các tòa công sứ trong thành phố. Yung Lu cản trở chúng, nhưng việc ông bắt giữ những tên Võ sĩ khiến ông bị cực kỳ căm ghét. Tiểu Hoàng tử Ts'eng bảo bạn bè mình rằng nó đã liệt Yung Lu vào danh sách tử hình.

Ngày 8 tháng Sáu, bọn Võ sĩ phóng hỏa đốt khán đài lớn của trường đua ngựa ở Bắc Kinh, một nơi tụ tập nổi tiếng cho người nước ngoài. Suốt đêm cuộc “khủng hoảng Trung Hoa đã gây chú ý cho toàn thế giới. George Morison của tờ London thời báo viết: “Bây giờ, thì không tránh khỏi chúng ta sẽ phải chiến đấu”.

Ngày hôm sau, tiểu Hoàng tử Ts'eng cùng với vài ba thủ lĩnh Võ sĩ khác xông vào cung điện Mùa hè. Chiếc khăn đỏ bịt đầu của Ts'eng đầm đìa mồ hôi và da nó mang màu củ khoai mỡ. Tôi được nghe kể rằng nó vẫn luyện cơ bắp của nó bằng việc quai búa tạ dưới mặt trời nóng bỏng. Nó sức mùi rượu mạnh và đôi mắt chồn của nó long lanh.

Trước khi tôi có cơ hội để hỏi nó về việc đốt trường đua, tiểu Hoàng tử Ts'eng ra lệnh cho toàn bộ thái giám của tôi vào sân. Nó và một thủ lĩnh Võ sĩ tên là Thầy Hồng Kiềm tiến hành khám đầu các thái giám. Nó muốn xem liệu có kẻ nào trong bọn thái giám có cây thập tự ở đó không. “Cây thập tự này mắt thường không thấy được”, nó bảo Lý Liên Anh: “Chỉ có một ít người nào đó có thể xác nhận được một con chiên theo cách ấy”.

Mấy phút sau, Ts'eng cùng với Thầy Hồng Kiềm đến phòng tôi. Ts'eng bảo tôi rằng Thầy Hồng Kiềm đã phát hiện ra hai trong số thái giám của tôi là con chiên. Nó xin phép tôi được xử tử họ.

Tôi không thể tin nổi việc này đang xảy ra. Tôi ngồi bất động khi Thầy Hồng Kiềm thực hiện

việc khấu đầu. Tôi có thể nói con người này đồng thời vừa sợ hãi vừa bối rối, một dân quê Trung Hoa bình thường chỉ có thể mơ nhìn thấy mặt tôi.

- Nhà ngươi đã hứa với con người này gì nữa? - Tôi nói với Ts'eng. - Ngươi định biến hẳn thành bộ trưởng Bộ quốc phòng chẳng?

Không biết nói thế nào, Ts'eng cọ mũi và gãi đầu.

- O,ng thầy này có chút học vấn nào không? - Tôi hỏi.

- Tâu Thái hậu, thần biết đọc lịch. - Tên Võ sĩ tự nguyện.

- Vậy ngươi hẳn biết năm nay là năm gì?

- Vâng, thần biết - Tâu Thái hậu, đây là năm thứ hai mươi năm.

- Năm thứ hai mươi năm của cái gì?

- Của... của thời Quang Tự.

- Ngươi đã nghe thấy hẳn nói chưa, Ts'eng? Thời đại nào nữa, Thầy Hồng Kiếm?

- Thời Quang Tự...

- To nữa lên!

- Thời Quang Tự! Thời đại! Tâu Thái hậu!

Tôi quay về phía Ts'eng:

- Ta đã làm rõ quan điểm của ta cho ngươi chưa? Quang Tự vẫn là Hoàng đế đương nhiệm.

Tôi bảo tên Võ sĩ bối rối tự cuốn xéo đi. Tiểu Hoàng tử Ts'eng có vẻ tức giận:

- Tâu Thái hậu, Thái hậu không phải ủng hộ các Võ sĩ, nhưng thần cần tiền để mang lại chiến thắng cho Thái hậu.

"Câm mồm" hai tiếng đó hầu như tuột khỏi miệng tôi. Tôi phải hít một ngụm đầy khí trời để bình tĩnh lại.

- Khi ta được yêu cầu cấp tiền cho các pháo đài ở Taku, ta được bảo rằng nó sẽ ngăn được bọn nước ngoài mãi mãi. Và khi ta được yêu cầu cấp vốn cho hải quân mới, ta cũng được nói như vậy. Vậy hãy nói cho ta biết, Ts'eng, làm sao những ngọn giáo tre của ngươi sẽ đánh bại được súng ống và đại bác của nước ngoài?

- Tâu Thái hậu, sẽ là năm mươi nghìn Võ sĩ chống lại vài trăm công chức nước ngoài. Cháu sẽ chọn một đêm không trăng đưa người của cháu tràn vào các tòa công sứ. Chúng cháu sẽ quá gần đến nỗi đại bác của chúng vô dụng.

- Và ngươi sẽ đối phó thế nào với lực lượng cứu viện nước ngoài sẽ đến từ ngoài biển?

- Chúng cháu sẽ bắt con tin! Các tòa công sứ sẽ cung cấp cơ sở hoàn hảo cho các cuộc thương lượng. Những con tin sẽ là con bài mặc cả của chúng cháu. Cháu sẽ chỉ phải đảm bảo người của cháu đừng chặt đầu những tù binh của họ. - Ts'eng cười đắc thắng.

Tiểu Hoàng tử Ts'eng khẳng khẳng đòi được cho một cơ hội để chứng minh pháp thuật của mình và Hoàng đế phải có mặt. Thế là những ngày tiếp theo, trong chiếc sân mênh mông của tôi, trước mặt Quang Tự và tôi, bọn Võ sĩ trình diễn. Nghệ thuật thượng võ của họ cực kỳ hấp dẫn và đầy ấn tượng. Họ bổ đá cứng bằng bàn tay trần. Trong một cuộc đấu quyết liệt một chống mười, Thầy Hồng Kiếm chọi tay không với những tay kiếm và đã hạ gục tất cả. Tiếp đó y bị tấn công bằng giáo, dạn và đi qua lửa, tuy vậy y vẫn bước ra khỏi mà không bị thương tích. Các đối thủ của y, trái lại đều nằm trên mặt đất, bất tỉnh, người đầy máu me. Không tin ở mắt mình, tôi cố hình dung ra trò bịp của y. Từ đầu tới cuối, Thầy Hồng Kiếm tựa như trong tình trạng say bí tỉ không biết trời đất là gì, mà Ts'eng giải thích cái gọi là "cuộc chiến tinh thần với

thần chiến tranh”.

Tôi rất ấn tượng dấu không tin lắm. Tôi khen ngợi các Võ sĩ về lòng yêu tổ quốc thiết tha của họ. Một cảm giác kỳ lạ chợt thoáng qua tôi khi tôi quay lại Quang Tự và thấy vẻ mặt hoàn toàn thờ ơ với tôi của nó. Tôi nghĩ về tiểu Hoàng tử Ts'eng: Dù nó thật khủng khiếp, nhưng ít nhất nó cũng sẵn sàng chiến đấu.

Tôi đã làm hỏng cả hai đứa con trai tôi và cả hai con tôi đã làm hỏng Trung Hoa. Mỗi lần báo chí phương Tây lên án Ts'eng là loại “quỷ hoàn toàn”, trong khi tôn vinh Quang Tự là một “Hoàng đế sáng suốt” vết sẹo cũ của tôi lại nứt toác ra. Tôi mừng tượng ra Quang Tự sẽ được các lực lượng nước ngoài “cứu” và biến thành một ông vua bù nhìn thế nào. Tôi bắt đầu nghe thấy giọng nói của tôi trở thành dịu dàng hơn khi nói với các nhân vật như Ts'eng.

Sáng hôm qua, sau khi Tiểu Hoàng tử Ts'eng đã bỏ đi, thái giám của tôi hiện ra, trong một bộ đồng phục Võ sĩ rách rưới. Khi Lý Liên Anh đệ trình tôi bộ đồng phục của chính tôi, món quà của Ts'eng, tôi vả vào mặt hắn.

Vào khoảng trưa, Quang Tự và tôi nghe thấy tiếng ồn ào kỳ lạ như tiếng sóng xa xa, tôi không thể định vị nguồn gốc của nó, nó không phải tiếng những đàn sóc cổ leo trèo trên những cái cây, không phải gió thổi qua lá cây, cũng không phải tiếng suối róc rách dưới các vách đá. Tôi trở nên lo sợ và gọi Lý Liên Anh, nhưng không có tiếng trả lời. Tôi tìm y khắp. Cuối cùng, thái giám của tôi trở lại, thở hết hơi. Y lấy ngón tay chỉ về phía sau y và miêng thốt: “Võ sĩ”.

Trước khi tôi có thể hình dung điều gì đang xảy ra, Ts'eng đã ở trước mặt tôi. Tôi hỏi:

- Sao người dám vây quanh cung điện của ta bằng lũ sát nhân khát máu của người?

Hắn nghiêng người khấu đầu:

- Mọi người muốn đích thân được nghe sắc dụ của Thái hậu. - Ts'eng hành động như thể Hoàng đế không ở trong phòng.

- Ai nói ta sắp ban một sắc dụ?

- Tâu Thái hậu, việc này phải được làm ngay không được chậm trễ. - Hai tay Ts'eng thít chặt thắt lưng. - Các Võ sĩ sẽ không rời khỏi đây cho tới khi họ được nghe sắc chỉ của Thái hậu.

Tôi để ý thấy Lý Liên Anh lúc này đang chỉ tay về phía trần nhà. Khi tôi nhìn lên, tôi không thấy điều gì bất thường. Tôi lại nhìn xuống và thấy một chiếc thang đang được đưa qua cửa sổ của tôi. Ít phút sau, có tiếng những bước chân trên mái nhà.

- Tâu Thái hậu, các Võ sĩ đang sẵn sàng phóng hỏa các tòa công sứ. - Ts'eng tuyên bố.

- Đi ngay và chặn chúng lại. - Tôi ra lệnh.

- Nhưng... Tâu Thái hậu!

- Hoàng đế Quang Tự muốn ra lệnh cho Tiểu Hoàng tử Ts'eng rút các Võ sĩ đi ngay tức khắc. - Tôi quay về phía Quang Tự đang trần trần nhìn vào khoảng không.

Quang Tự quay lại và nói:

- Tiểu Hoàng tử Ts'eng được lệnh rút các Võ sĩ đi ngay tức khắc.

Đôi lông mày của Ts'eng xoắn lại như một củ gừng và thở dồn dập. Nó đến nắm lấy hai vai Quang Tự và rít lên:

- Cuộc tấn công sẽ nổ ra vào rạng sáng và đó là sắc chỉ của Hoàng đế!

Bốn mươi mốt

Tộc Mãn Châu đầy quyền lực đã sa xuống rất thấp đến mức không ai dám bảo vệ nhà vua và nhà vua đang e sợ bị chất vấn.

Tiểu Hoàng tử Ts'eng không e dè về việc nói lên tư tưởng của nó. Nó tin rằng đứa con nhỏ của nó sẽ trở thành Hoàng đế. Tôi có thể thấy được nó tự phong con nó. Một kẻ không thể làm gì khi nó có hàng chục nghìn Võ sĩ và các đội quân Hồi giáo dưới quyền sử dụng của nó sao? Ts'eng đã hoàn tất vứt bỏ việc giả vờ trung thành với tôi, vì lúc này nó đã kiểm soát quân bảo vệ an ninh các cung điện Bộ hình.

Những tiếng xì xào đang tiếp tục diễn ra đằng sau những bức rèm của tôi. Các thái giám tiến hành những chuyến đi bí mật ngoài Tử Cấm Thành. Họ đang thu thập tin tức để làm sao trốn thoát. Những cung nữ hầu cận và nô tì đang chuẩn bị cho điều xấu nhất: họ giấu những bộ quần áo đỏ của Võ sĩ dưới gầm giường của họ.

Tiểu Hoàng tử Ts'eng đã yêu cầu tôi ra lệnh cho Yung Lu rút quân của mình đi để nó có thể "tiến về phía trước mà không lo bị bắn vào sau lưng".

Tôi cảnh cáo Ts'eng rằng một cuộc tấn công vào các toà công sứ sẽ có nghĩa kết thúc triều đại, và nó đáp lại: "Chúng cháu sẽ chết nếu chúng cháu chiến đấu và chúng cháu cũng sẽ chết nếu không chiến đấu. Các lực lượng nước ngoài sẽ không dừng lại cho tới khi quả dưa hấu Trung Hoa bị bổ ra và nuốt chửng!".

Tôi đã ra lệnh gửi một bức điện cho Lý Hồng Chương, nhưng trong lúc truyền tin, đường dây bị cắt đứt. Từ lúc đó, Bắc Kinh bị cô lập khỏi thế giới bên ngoài.

- Mẹ, con xin lỗi, - Quang Tự nói khi tôi bảo nó chúng tôi đã mất quyền kiểm soát bọn Võ sĩ của Ts'eng và những đội quân Hồi giáo của Tướng Đông.

Quang Tự và tôi ngồi sát cánh bên nhau trong điện thiết triều vắng tanh. Đó là một buổi sáng sớm mùa hè rực rỡ. Chúng tôi nhìn trừng trừng vào những tách trà trước mặt. Tôi cũng chẳng biết các thái giám đã đến bao nhiêu lần để lại rót đầy những tách trà của chúng tôi bằng nước nóng nữa. Tôi không nghĩ đến những gì đã xảy ra trong cảnh ngộ này. Tôi chỉ biết mỗi lúc càng tồi tệ hơn. Tôi cảm thấy giống như một tội nhân trong những khoảnh khắc cô đơn trước khi bị hành hình.

Vào lúc mười giờ thì thông điệp của tiểu Hoàng tử Ts'eng gửi tới. Các Võ sĩ đã tiến lên cùng với dao, dáo tre, gươm cổ và súng hoả mai. "Vòng ngoài" mười hai nghìn "dũng sĩ Hồi giáo" đã lọt vào kinh thành. Họ chạm trán với một lực lượng liên quân thư nhân và vẫn đang cố chiếm vị trí "trung tâm".

Theo Yung Lu, "vòng trong" bao gồm những "Hổ Mãn Châu" của tiểu Hoàng tử Ts'eng, một đội quân Bất kỳ trước kia với da hổ quàng qua vai và đầu hổ gắn lên khiên của họ.

- Chiến lược của tiểu Hoàng tử Ts'eng là một huyền tượng khác của phái Mũ sắt. - Yung Lu nói. quân đội của ông vẫn đang cảnh giác với những đội quân Hồi giáo của Tướng Đông. Vị chỉ huy giỏi nhất Trung Hoa của Yung Lu, tướng Nieh, đã được phái tới để dẹp tan bọn Võ sĩ.

Ngày 11 tháng Sáu, Ts'eng tuyên bố chiến thắng đầu tiên của nó: Bắt sống và giết chết Đại sứ Nhật, Akira Sugiyama. Tôi nhận được tin chiều hôm ấy. Sugiyama đã từng ở trong danh sách truy nã đặc biệt của Trung Hoa. Hắn phải chịu trách nhiệm về việc Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu tẩu thoát sang Nhật. Sugiyama đã rời tòa công sứ của hắn ở Bắc Kinh để đón lực lượng Liên quân thư nhân tại ga đường sắt. Trước khi đến nơi, hắn bị binh sĩ Hồi giáo của Tướng Đông tập kích, lôi hắn ra khỏi xe và băm hắn thành nhiều mảnh.

Vụ sát hại leo thang thành cuộc khủng hoảng. Mặc dù nhân danh nhà vua, tôi gửi lời chính thức xin lỗi Nhật và gia đình Sugiyama, báo chí nước ngoài tin rằng tôi đã ra lệnh sát hại.

Phóng viên tờ Thời báo London George Marison khẳng định rằng kẻ sát nhân là “cận vệ thân tín của Thái hậu”. Vài ngày sau, tờ Thời báo đăng tiếp một bài bình luận của Morrison chứa đựng một sự bịa đặt hoàn toàn tương tự: “Trong khi cuộc khủng hoảng đang được tìm lại, Thái hậu đưa ra hàng loạt những cuộc biểu diễn sân khấu trong cung điện Mùa hè”.

Với sự giúp đỡ của Lý Liên Anh, tôi leo lên đỉnh ngọn đồi Phồn Thịnh. Trong khi nhìn xuống cả một biển nóc nhà, tôi nghe thấy tiếng súng nổ từ hướng của toà công sứ nước ngoài. Các toà công sứ chiếm khu đất giữa bức tường của Tử Cấm Thành và hướng nội thành Bắc Kinh, một khu dân cư với những ngôi nhà nhỏ, phố xá, sông Đào và vườn cây. Tôi được kể rằng những người nước ngoài trong các toà công sứ vẫn đang xây dựng các chiến lũy. Vùng ngoại vi để mở tất cả các cổng ô, đường ngang và cầu đều được đắp bao cát.

Trong khi đó Yung Lu rút những sư đoàn của mình khỏi vùng duyên hải và cố đưa họ vào giữa bọn Võ sĩ và các toà công sứ. Ông để cho bọn Võ sĩ biết rằng ông không chống lại bọn họ, nhưng ông ban lệnh bất kỳ ai xâm phạm các toà công sứ sẽ bị xử tử ngay tức khắc.

Trong khi rút các lực lượng của mình, Yung Lu lại lo việc phòng thủ duyên hải bị yếu đi, nhất là các pháo đài ở Taku: “Ước gì tôi biết được có bao nhiêu quân nước ngoài tiến theo đường này”. Về sau ông nói với tôi: “Tôi sợ những gì họ có thể làm với danh nghĩa để cứu các nhà ngoại giao”.

Các thái giám của tôi lo cho sự an toàn của tôi. Từ khi bọn Võ sĩ đã vào Bắc Kinh, hàng ngày Lý Liên Anh đều trèo lên đồi Phồn Thịnh. Ở đó y được chứng kiến những nhà thờ cả phía Đông lẫn phía Nam đều bốc lửa. Các thái giám của tôi cũng báo cho tôi biết bọn Mỹ thường từ mái nhà của chúng cứ mười lăm phút lại bắn ra hàng loạt đạn không may trúng phải bất kỳ ai có thể đang đi trên đường. Gần một trăm Võ sĩ đã bị giết chết. Theo các hãng tin phương Tây, những người trong toà công sứ vẫn đang bắn vào bất kỳ người Trung Hoa đeo “dù một mẫu giấy đỏ” nào.

Tối hậu thư của Liên quân được Đô đốc Hạm đội Anh Seymour trao qua tổng đốc Trực Lệ. Thư viết Liên quân phải “tạm thời chiếm các pháo đài Taku, do chấp thuận hoặc bằng sức mạnh, lúc hai giờ sáng ngày 17 tháng Sáu”.

Điều mà viên tổng đốc giấu tôi, do sợ bị cách chức là tuyến phòng thủ của ông ta đã bị sụp đổ. Chỉ vài ngày trước đó, ông đã giả mạo tâu trình rằng các Võ sĩ trong tỉnh ông đã “đánh bại các tàu chiến bật ra ngoài biển”. Vào lúc tôi đọc tối hậu thư, hai tàu chiến Anh đang lạng lẹ lướt về phía các pháo đài dưới sự che phủ của bóng đêm. Những pháo đài Taku sẽ bị chiếm tính bằng từng ngày.

Với Quang Tự bên tôi, tôi triệu tập một phiên triều khẩn cấp. Tôi soạn thảo một chiếu chỉ đáp lại tối hậu thư: “Những người ngoại quốc đã yêu cầu chúng ta trao ngay các pháo đài Taku vào trong tay họ chiếm giữ, nếu không chúng sẽ bị chiếm bằng sức mạnh. Những sự đe dọa này là một ví dụ của khuynh hướng xâm lấn của các cường quốc phương Tây trong tất cả các vấn đề liên quan đến việc giao tiếp với Trung Hoa. Tốt hơn là hãy làm hết sức của chúng ta và bước vào một cuộc đấu tranh hơn là tìm kiếm sự tự bảo toàn kéo theo sự ô nhục vĩnh viễn. Với nước mắt, chúng ta tuyên bố trong nơi thánh đường tổ tiên của chúng ta, sự bùng nổ chiến tranh”.

Những ký ức về cuộc chiến tranh nha phiến năm 1860 tràn ngập trong tôi nỗi đau buồn trong khi tôi đọc bản soạn thảo để triều đình phê chuẩn. Những hình ảnh đau đớn tràn ngập trở lại: cuộc lưu vong đến Nhiệt Hà, cái chết của chồng tôi, những hiệp ước bất công ông buộc phải ký, sự tàn phá nhà tôi ở Viên Minh Viên.

Thấy tôi không thể tiếp tục được, Quang Tự vợ lấy:

“Kể từ khi thiết lập triều đại, những người nước ngoài đến Trung Hoa đều được đối xử tử tế”. Giọng con trai tôi yếu nhưng rành mạch, “Nhưng ba mươi năm qua chúng đã lợi dụng sự chịu đựng của chúng ta để lấn quyền trên lãnh thổ của chúng ta, chà đạp lên nhân dân Trung Hoa và hút lấy tài nguyên của đế chế. Mọi sự nhượng bộ chỉ dùng làm những cái cớ để tăng thêm sự xất xược của chúng. Chúng áp bức những thần dân hiền lành của chúng ta, lăng nhục thần

thánh và các hiền nhân của chúng ta, kích động sự căm phẫn hung dữ giữa nhân dân chúng ta. Từ đó xảy ra việc đốt các nhà thờ và tàn sát cải đạo của những đoàn người yêu nước”.

Hoàng đế dừng lại, quay lại tôi và đưa lại bản soạn thảo. Đôi mắt nó chan chứa sầu đau.

Tôi tiếp tục: “Nhà vua đã tạo mọi nỗ lực để tránh chiến tranh. Chúng ta đã ban những chiếu chỉ ra lệnh bảo vệ các toà công sứ và nhân từ đối với những người cải đạo. Chúng ta tuyên bố Võ sĩ và cải đạo được bình đẳng là con dân của đất nước. Chính các cường quốc phương Tây là kẻ ép chúng ta bước vào chiến tranh”.

Tổng trưởng ngoại giao I. Kuang được phái đi để trao cho những cư dân của các toà công sứ một thông báo hai mươi bốn giờ rời khỏi Bắc Kinh dưới sự bảo vệ của quân đội của Yung Lu. Văn phòng ngoại giao ở Thiên Tân và sở Hải quan Trung Hoa của ngài Robert Hart được lệnh tiếp nhận các cư dân này và bố trí hộ tống họ được an toàn.

Nhưng các toà công sứ từ chối không rời bỏ những địa điểm hợp pháp của họ ở Trung Hoa. George Morrison trong tờ Thời báo nói với cư dân toà công sứ: “Nếu ngày mai các bạn rời Bắc Kinh, cái chết của mỗi người đàn ông, đàn bà và trẻ con trong đoàn xe hộ tống khổng lồ không được bảo vệ này sẽ ở ngay trên đầu các bạn. Tên tuổi các bạn sẽ được ghi trong lịch sử như những kẻ hèn nhất, đồi bại nhất, yếu hèn nhất và bạc nhược nhất đã từng sống trên đời!”.

Ngày 20 tháng Sáu, một tổng lãnh sự Đức, Nam tước Von Ketteler bị sát hại.

Klemens August Von Ketteler là một người có những quan điểm cứng rắn, tính khí nóng nảy. Theo như những người quen biết hẳn, chỉ vài ngày trước cái chết, hẳn đánh một thằng bé Trung Hoa mười tuổi bằng một cây gậy chống đi đường nặng cho tới khi thằng bé ngất đi. Việc đánh đập xảy ra ngay ngoài toà công sứ Đức trước đầy đủ những nhân chứng. Ketteler nghi ngờ thằng bé là một tên Võ sĩ. Sau khi bị đánh đập, thằng bé bị lôi vào toà công sứ. Tới lúc gia đình thằng bé được báo tin và đến để chuộc lại, thằng bé đã chết. Sự cố đó làm hàng ngàn người Trung Hoa nổi giận, chẳng mấy chốc tập trung lại bên ngoài toà công sứ đòi báo thù.

Tôi không hiểu tại sao Ketteler thừa biết là nguy hiểm lại chọn cách ngồi trên kiệu để đi ra ngoài vào thời điểm đặc biệt đó. Hẳn và thông ngôn của hẳn đang đi về phía Bộ Ngoại giao. Ketteler đã bảo những người trong văn phòng toà công sứ rằng hẳn đợi đã lâu rồi việc Trung Hoa trả lời tối hậu thư và có ý đồ tự mình kiểm tra tiến độ.

Một nhóm Võ sĩ phát hiện ra Ketteler trong khi hẳn đang tức tốc đi về phía toà nhà Bộ Ngoại giao. Trong nháy mắt, Ketteler bị bắn chết ngay tại chỗ. Viên thông ngôn của hẳn bị thương cả hai chân nhưng vẫn có thể lôi hẳn trở lại toà công sứ Đức.

Vụ sát hại lãnh sự Đức đánh dấu sự bắt đầu của cái mà các nhà sử học tương lai sẽ gọi là cuộc bao vây các toà công sứ. Giữa lúc bạo lực leo thang, các toà công sứ đoàn kết lại, bọn lính bảo vệ của họ hàng ngày bắn súng trường, giết không cần phân biệt vô số người Trung Hoa. Bốn lần lính an ninh của toà công sứ tấn công cửa Đông của Tử Cấm Thành, nhưng bị quân của Tướng Đông đẩy bật lại. Những nhân viên toà công sứ được vũ trang chiếm giữ những bức tường bao quanh, tăng thêm khó khăn cho các lực lượng của Yung Lu duy trì thể phòng thủ và thực hiện được nhiệm vụ của mình là ngăn không cho bọn Võ sĩ bao vây thành công.

Lúc đó là nửa đêm khi tôi thức giấc trước việc cửa trước Hoàng cung bốc cháy. Việc bọn Võ sĩ phóng hoả là kết quả của cuộc đương đầu của chúng với quân đội của Yung Lu vẫn đang chặn lại ba “vòng” đột kích vào các toà công sứ.

Tiếp đó, lối vào cổng phân ba rộng mênh mông vào trung tâm Bắc Kinh đỏ rực trong đêm tối, những ngọn lửa ngốn ngấu khu cư dân giàu có nhất Bắc Kinh. Bọn Võ sĩ chỉ định đốt những cửa hiệu bán các hàng hoá nước ngoài, nhưng vào mùa khô bụi đó, mọi thứ đều bị tiêu tan.

Tôi ra lệnh cho nhà bếp Hoàng cung làm hàng đống lớn bánh bao, tôi bắt cả đoàn gồm thương thư, quan chức, tướng lĩnh đi bộ đều đặn vào bất cứ giờ giấc nào. Nghi thức ăn tối bị bãi bỏ. Phần lớn mọi người không ngồi xuống bàn ăn trong mấy ngày liền. Không còn chỗ nào để bày biện món cùng ăn, bàn của tôi phủ kín bản đồ, công văn, các bản soạn thảo và điện tín.

Lúc này cả báo chí nước ngoài nữa cũng tiếp tục tấn công. Thế giới đã bắt đầu gọi cuộc bao vây là “vụ thảm sát Bắc Kinh”. Các báo gào lên: “Thái hậu muốn bọn mọi rợ phải chết. Tất cả bọn chúng”, cái gọi là các nguồn tin nặc danh buộc tội tôi đích thân “điều khiển những kẻ sát nhân”.

I- Kuang phàn nàn:

- Chúng ta đã không thể tiếp xúc với phản ứng của thế giới từ khi đường dây điện tín bị cắt đứt. Việc sửa chữa sẽ phải rất lâu.

Hiểu rõ những lời buộc tội kia sẽ cung cấp quá đầy đủ cái cớ để tuyên chiến trên Trung Hoa, tôi rất lo lắng. Tôi vẫn nhìn vào Yung Lu đang ngồi đối diện với I - Kuang.

- Hoàng đế Quang Tự có khoẻ không? - I. Kuang hỏi. - Ngài vẫn vắng mặt tại các phiên triều.

- Quang Tự vẫn không được khoẻ. - Tôi đáp.

- Các bà vợ có ở cùng với ngài không?

Tôi thấy câu hỏi quái gở, nhưng quyết định dấu sao cũng trả lời quấy quả:

- Hoàng hậu Lan và thứ phi hàng ngày vẫn đến thăm Hoàng thượng, mặc dầu con trai tôi thích được một mình.

I. Kuang hơi ngạc nhiên nhìn tôi. - Có chuyện gì không ổn ư? - Tôi hỏi. - Không, nhưng bọn nước ngoài vẫn đang dò la tin tức về

sức khoẻ của nhà vua. Hiển nhiên những câu trả lời của thần không còn thoả mãn họ. Họ nghi ngờ Hoàng thượng bị tra tấn và bỏ mặc cho chết. - I. Kuang dừng lại rồi thêm. - Tin đồn đã xuất hiện trên nhiều tờ báo khắp thế giới.

- Đi và nhìn tận mắt nhà ngươi! - Tôi nổi điên - Đến thăm Hoàng thượng ở Ying t'ai!

- Các nhà báo nước ngoài đã yêu cầu những cuộc phỏng vấn trực tiếp...

- Chúng ta sẽ không cho phép bọn nhà báo nước ngoài được vào Tử Cấm Thành. - Yung Lu tham gia - Chúng sẽ bới lông tìm vết bất kể chúng ta làm thế nào.

- Đây là cá nhân thần kiểm được. - I. Kuang vừa nói vừa trao cho tôi một tờ báo của tờ Thư tín hàng ngày của London.

“Các toà công sứ hợp lực trụ được cho tới khi mặt trời lên cao, một người tận mắt chứng kiến kể lại với một phóng viên, toán số ít còn lại, toàn những người châu Âu, đương đầu với cái chết một cách ngoan cường và cuối cùng, bị đánh bại bởi số đông lấn lướt, từng người châu Âu còn sót lại bị bầm vằm bằng gươm kiếm một cách tàn bạo nhất”.

Sau đó, tờ Thời báo London cũng cho đăng một bài tường thuật trực tiếp về một lễ tưởng niệm tổ chức tại Nhà thờ lớn St. Paul cho các “nạn nhân”. Những trang viết tóm tắt về cái chết cũng được in. Ngài Claude MacDonald, chồng của phu nhân MacDonald, ngài Robert Hart và phóng viên trung thành của tờ Thời báo, George Morrison đều sống để viết bài tường nhớ cuộc đời và công sức của người chết, của chính họ.

Ngày 23 tháng Sáu, quân đội của Tướng Đông vây kín khu nhà khép kín, rộng ba mẫu của toà công sứ Anh. Lực lượng Hồi giáo của ông ta cố chọc thủng bức tường phía Bắc, nơi tọa lạc viện Hàn lâm Trung Hoa. Khi mọi nỗ lực đều thất bại, Đông ra lệnh cho binh lính của mình ném những bùi nhùi đốt cháy vào viện Hàn lâm, chủ định hun khói xua bọn ngoại quốc ra ngoài. Một trận gió mạnh quất vào những ngọn lửa làm tiêu huỷ thư viện cổ nhất trên thế giới.

Yung Lu theo dõi bọn Võ sĩ tự lao mình dữ dội vào các chiến lũy của toà công sứ một cách phù phiếm. Không ai hiểu rõ Yung Lu lúc này ở tuổi sáu năm đã đổ bệnh. Ông vẫn giấu tôi bệnh tình và tôi lại quá bận rộn không để ý thấy. Tôi coi ông như thể mình đồng da sắt. Tôi không biết rằng ông chỉ còn sống được thêm ba năm nữa.

Tin chắc rằng vụ tàn sát tại các toà công sứ sẽ bị các cường quốc phương Tây trừng phạt nặng nề, Yung Lu từ chối yêu cầu của Tướng Đông cho thêm những vũ khí mạnh. Yung Lu kiểm soát tiểu đoàn pháo binh hạng nặng duy nhất.

Tôi lấy làm lạ là làm sao những nhà báo phương Tây và những “chứng nhân mắt thấy tai nghe” của họ lại bỏ sót sự kiện từ lúc cuộc bao vây bắt đầu, ít có những cuộc xung phong hơn từ những vùng do quân đội của Yung Lu chiếm giữ. Đó là một sự thật mà ai cũng biết là không lâu trước đó, Trung Hoa đã mua được những vũ khí tân tiến qua những mối liên hệ ngoại giao, Robert Hart là trong số những người đó. Nếu những vũ khí đó đã được sử dụng chống lại các công sứ, thì cái gọi là sự tự vệ của họ, chỉ khoảng độ một trăm người có lẽ đã biến thành rác rưởi trong vòng vài giờ.

Nhân danh Hoàng đế Trung Hoa, I. Kuang tổ chức một hội nghị để tuyên bố đình chiến. Nhục nhã cho nhà vua, việc đó chẳng có nghĩa lý gì đối với các toà công sứ hoặc phái võ sĩ. Cuộc chiến tiếp tục.

Tướng Đông và quân đội Hồi giáo của ông ta thay đổi chiến lược: Họ chuyển sang cắt đứt tuyến hậu cần của các toà công sứ. Từ bốn người hầu Trung Hoa xa chạy cao bay khỏi các toà công sứ, chúng tôi biết rằng tất cả đều thiếu nước uống và lương thực. Sự thiếu hụt này càng trầm trọng khi cuộc chiến tăng cường thêm. Và ngoài những thương binh, các toà công sứ còn có những khẩu phần của những phụ nữ và trẻ con ốm yếu.

Yung Lu xin phép tiếp tế cho các toà công sứ nước, thức ăn, thuốc men và các nhu cầu khác. Thật khó khăn cho tôi để chấp thuận, vì tôi biết tôi sẽ mắc phải một hành động phản bội. Con số thương vong trong số những Võ sĩ và quân đội của chính chúng tôi lớn hơn rất nhiều của bọn ngoại quốc. Trả thù đã từng là ý nghĩ duy nhất trong tâm trí nhân dân tôi.

- Hãy làm những gì cần thiết, - Tôi nói với Yung Lu. - Tôi không muốn biết chi tiết. Trong khi đó, tôi muốn nhân dân của tôi nghe thấy tiếng đại bác của ông bắn vào các toà công sứ.

Yung Lu hiểu. Tối khuya, đại bác của ông bắn sáng rực bầu trời như pháo hoa. Những đầu đạn bay qua các nóc nhà và nổ trong những vườn rau của các toà công sứ. Trong khi công dân Bắc Kinh hoan hô hành động của tôi, một tiểu đội hậu cần của Yung Lu đẩy các xe nặng đồ tiếp tế qua khoảng đất trống vào các toà công sứ khép kín.

Tuy vậy, hành động thiện ý của tôi không có tác dụng. Những yêu cầu của chúng tôi đối với nước ngoài là di tản các toà công sứ không ngừng bị bỏ qua.

Bọn nước ngoài biết rằng tiếp viện đã đến, một lực lượng quốc tế tăng cường đã chọc thủng tuyến phòng thủ cuối cùng tại các pháo đài Taku.

Các sứ giả của tôi mô tả những lớp mây bụi khổng lồ lơ lửng trên cửa sông Taku. Tin tức cuối cùng là Tổng đốc Trực Lệ đã tự vẫn. (Thêm vào sự ngạc nhiên đến sững sờ của tôi, ngày 11 tháng Tám, tổng đốc thay thế cũng tự vẫn).

Tôi thả mấy cây nến và ngồi xuống trước thi hài họ, tâm trí tôi tắc nghẽn những ý nghĩ chết chóc.

“Thần đã rút lui từ Mato đến Chan Chiawan. - Tấu thư cuối cùng của tổng đốc viết. - Thần đã nhìn thấy hàng chục nghìn quân lính nêch chặt mọi ngã đường. Bọn Võ sĩ bỏ chạy tán loạn. Khi chúng đi qua các làng mạc và thị trấn, chúng cướp bóc quá nhiều đến nỗi chẳng còn lại thứ gì cho quân đội dưới quyền chỉ huy của thần để mua, kết quả là người và ngựa đều đói và kiệt sức. Từ lúc trẻ đến già, thần đã trải qua nhiều cuộc chiến nhưng chưa hề trông thấy những cảnh như thế này... Thần đang cố gắng hết sức để tập hợp lại những đám quân bỏ chạy và sẽ chiến đấu đến hơi thở cuối cùng...”.

Trong một kỷ yếu, Yung Lu đưa vào cả một thông điệp tuyệt vọng của Lý Hồng Chương. Thông điệp đề nghị tôi gửi một bức điện cho Nữ hoàng Anh để “thỉnh cầu hai người phụ nữ già chúng tôi sẽ thông cảm những khó khăn của nhau”.

Ông cũng đề nghị tôi gửi lời cầu xin Sa hoàng Nga Nicolas và Hoàng đế Nhật “giúp giải quyết cuộc khủng hoảng một cách hoà bình”.

Tôi phải tự tạo cho tôi niềm tin để đủ can đảm làm theo lời khuyên của Lý. Tôi phác hoạ nhu cầu đối với mỗi nước để duy trì mối bang giao tốt với Trung Hoa. Với Anh lý do là thương mại; với Nhật là “Liên minh Đông phương chống lại phương Tây”; với Nga là “vùng phụ cận biên giới cũ và tình hữu nghị giữa hai nước”.

Tôi đã biến tôi thành một con ngốc đến thế đấy.

Bốn mươi hai

Rạng sáng ngày 14 tháng Tám năm 1900, những tiếng giống như tiếng mèo kêu tôi nghe thấy hoá ra tiếng đạn réo. Mười bốn nghìn quân bao gồm Anh, Pháp, Nhật, Nga, Đức, Ý, Hà Lan, Áo, Hung, Bỉ và Mỹ đã xâm lược Trung Hoa. Chúng đến Bắc Kinh bằng đường Thiên Tân. tướng Nieh, người được Yung Lu cử canh phòng tuyến đường sắt khỏi bọn Võ sĩ phá hoại, bị quân Đồng minh giết chết.

Tôi đang vấn tóc thì những tiếng mèo kêu bay đến. Tôi lấy làm lạ không hiểu sao ở đâu ra lẫn mèo đến thế. Rồi một cái gì đẩy đầu móm mái cong nhà tôi và những mảnh trang trí bị vỡ rơi xuống sân. Ít phút sau, một viên đạn bay qua cửa sổ phòng tôi. Nó bắn xuống sân, nảy lên và lăn đi. Tôi chạy đến xem xét viên đạn.

Lý Liên Anh nhào vào, rõ ràng bị choáng váng:

- Tàu nưong nưong, bọn lính nước ngoài đã xông vào!

- Làm sao lại có thể thế này? - Tôi nghĩ. - Lý Hồng Chương coi như đã bắt đầu những thương lượng với các cường quốc phương Tây.

Không phải chờ cho đến khi con trai tôi mang theo vợ và các thứ phi đến tôi mới nhận ra đây lại là cuộc chiến tranh Nha phiến lần thứ hai rồi.

Sau khi đã ăn mặc chỉnh tề, tôi đến gặp Quang Tự. Nó trông rất hoảng sợ. Nó hết sức vội vã giặt hết những viên ngọc trai khỏi áo, và quăng chiếc mũ có những tua đỏ đi. Mặc dầu nó đã thay chiếc áo kim tuyến bằng áo xanh, những biểu tượng rồng thêu vẫn có thể làm cho người ta nhận ra nó. Tôi yêu cầu Lý Liên Anh mau chóng tìm cho Hoàng đế bộ quần áo của một tên đầy tớ. Lan, Ngọc Trai và Trân Phi giúp chồng mặc chiếc áo choàng dài màu xám bình thường.

Tiếng đạn trên đầu chúng tôi mỗi lúc một to hơn. Tôi mở các ngăn kéo, tủ áo và tư tưởng cố quyết định cái gì phải đem đi, cái gì bỏ lại. Tôi chọn ra những áo dài, áo khoác chỉ để được Lý Liên Anh bảo cho biết những hòm mang theo của tôi đã đầy rồi. Khó có thể ra đi với chiếc hòm gỗ trịnh nữ chạm khắc mẹ để lại cho tôi và cuốn sách tập viết thư pháp của Đồng Trị.

Ôm hộp đồ nữ trang của tôi, Lý Liên Anh điều khiển công việc của các thái giám đang chất lên xe bất cứ thứ gì họ có thể.

Tôi tháo bỏ đồ nữ trang và những búp ngọc bảo vệ móng tay ra và ra lệnh cho Lý Liên Anh cắt những móng tay dài của tôi đi.

Khi tôi ra lệnh cho y cắt mớ tóc dài đến đầu gối của tôi đi, y khóc theo các con dâu tôi.

Sau khi mớ tóc ngắn của tôi được búi lại, y giúp tôi mặc một chiếc áo choàng không tay màu xanh sẫm của dân quê. Tôi xỏ chân vào một đôi giày cũ rách.

Bắt chước theo tôi, Lan và Trân Phi tháo bỏ nữ trang của mình ra, cắt tóc và thay vào bằng những bộ quần áo của tôi tớ, nhưng Ngọc Trai không chịu. Nó quay về phía Quang Tự và nói thầm vào tai chồng. Con trai tôi lắc đầu và chỉ lặng im. Ngọc Trai ép. Nó lại lắc đầu. Ngọc Trai tức tối.

- Tại sao người không để sau khi chúng ta ra khỏi thành phố hãy nói với Hoàng đế. - Tôi nói với Ngọc Trai.

Như thế không nghe thấy tôi hỏi, Ngọc Trai tiếp tục ép Quang Tự có câu trả lời.

Quang Tự lưỡng lự. Nó liếc mắt nhìn quanh, tránh gặp mắt tôi.

Một phái viên do Yung Lu gửi tới khuyên chúng tôi khởi hành ngay tức khắc. Khi tôi bước về phía cổng, Ngọc Trai kéo Quang Tự sang một bên. Chúng bắt đầu bước trở lại Tử Cấm Thành.

Lý Liên Anh nhào tới:

- Những xe chuyên chở, chúng ta ra lệnh đã bị quân Đồng minh chặn lại! Nương nương, chúng ta sẽ phải làm gì?

- Chúng ta sẽ phải đi bộ. - Tôi đáp.

- Nhà vua sẽ không rời khỏi đây. - Thứ phi Ngọc Trai gieo mình xuống đất trước mặt tôi. Con trai tôi đứng lặng yên sau lưng nó, Ngọc Trai để cho tôi hiểu ngay tức khắc nó và Quang Tự đang nói lời tam biệt. Ngọc Trai, trong chiếc áo dài màu đỏ thắm với chiếc khăn cùng màu quấn quanh cổ đẹp một cách sững sờ, giống như một cây ngô đồng mùa thu. Khi nó ngẩng cằm lên, tôi thấy sự cả quyết trong đôi mắt nó.

Lý Liên Anh van xin tôi nhanh lên:

- Nhiều người đang liều chết để cố bảo vệ đường thoát cho nương nương. Đạn đang bay, đã có nhiều đám cháy và những tiếng nổ ở ngoại vi thành phố.

- Người có thể ở lại, nhưng con trai ta phải đi. - Tôi nói với Ngọc Trai.

- Hoàng thượng Hoàng đế sẽ ở lại. - Đứa con gái thách thức.

Lý Liên Anh đứng xen vào giữa Ngọc Trai và tôi:

- Nương nương Ngọc Trai, chúng ta hoặc là rời đi ngay hoặc là không bao giờ! Những người của Yung Lu sẵn sàng hộ tống nhà vua!

- Ngọc Trai, đừng lằng nhằng nữa. - Tôi cao giọng nói.

- Nhưng nhà vua đã quyết định rồi. - Ngọc Trai khẳng khẳng.

- Bảo thứ phi của người đi thôi. - Tôi bảo Quang Tự.

Ngọc Trai hét to lên để mọi người đủ nghe:

- Chạy trốn là hổ nhục và sẽ làm tiêu vong đế chế!

- Liệt hồn, Ngọc Trai. - Tôi nói.

- Hoàng đế Quang Tự có quyền bảo vệ danh dự của triều đại!

- Hoàng đế có thể tự nói cho mình. - Tôi giận dữ đáp lại.

- Hoàng thượng quá sợ mẹ mình không dám nói ra ý nghĩ của mình.

Tôi yêu cầu Ngọc Trai đừng tự gây khó cho mình:

- Ta hiểu áp lực hầu như quá mức chịu đựng. Ta hứa sẽ lắng nghe một khi chúng ta ra khỏi được thành phố và đến được địa bàn an toàn hơn.

- Không! - Ngọc Trai quát to. - Hoàng đế Quang Tự và con muốn yêu cầu buông tha chúng con ra.

- Thứ phi Ngọc Trai! Thế người định...

Trước khi tôi nói hết câu, một quả đạn cối nổ ở giữa sân. Mặt đất rung chuyển. Hai cánh mái cung điện của tôi sụp đổ.

Giữa những lớp mây bụi, các thái giám và cung nữ theo hầu kêu thét và chạy trốn.

Ngọc Trai và tôi đứng đối mặt nhau ở giữa sân, mù mịt bụi. Quang Tự đứng cách xa mấy mét, chán nản lo lắng và thấy có tội. Tôi nhận ra Ngọc Trai muốn gì: nó tin rằng các cường quốc phương Tây đã đến cứu Quang Tự. Đối với Ngọc Trai, việc ra đi của tôi đồng nghĩa với sự khôi phục quyền lực của Quang Tự.

Dưới bất kỳ hoàn cảnh nào khác, tôi có lẽ đã xem xét yêu cầu của Ngọc Trai. Tôi có thể thậm

chỉ đã thán phục sự táo tợn của nó. Nhưng vào lúc này, tất cả những gì tôi có thể thấy là việc thiếu sự nhìn xa và xem xét đối với sự an toàn của chính tôi và con trai tôi.

Ở mức độ nào đó, tôi cảm thấy tiếc cho Ngọc Trai, vì nó tin vào sức mạnh của tính cách là thứ mà Quang Tự không có.

Nó nhìn thấy người mà con trai tôi có thể trở thành thay vì người mà con trai tôi hiện hữu.

- Mang nó đi theo chúng ta. - Tôi chỉ thị cho Lý Liên Anh.

Mấy thái giám trói Ngọc Trai lại. Nó vùng vẫy, gọi Quang Tự đến giúp.

Quang Tự chỉ nhìn trong tuyệt vọng.

- Quang Tự - Ngọc Trai hét lên. - Chàng là vua của Trung Hoa chứ không phải mẹ chàng! Các cường quốc phương Tây đã hứa đối xử với chàng bằng sự tôn kính. Hãy đứng về phía mình!

Lý Liên Anh tháo dỡ hết đồ của một cái xe và các thái giám nhắc bổng Ngọc Trai lên và ném vào trong xe như một bao gạo.

Tôi ra lệnh cho con trai tôi lên kiệu và nó vâng lời.

Thế là chúng tôi lại bắt đầu rời đi.

Khói tràn ngập không khí. Những chảo bếp và nắp đậy kê loảng xoảng khi những phu khênh bước mau về phía cổng.

Các thái giám đẩy xe trong khi những cung nữ hầu cận bước đi bên nhau, bê những rổ và túi vải đồ đạc của tôi.

Chúng tôi chưa đi được xa. Trước khi chúng tôi đến được cổng nhà mình, Ngọc Trai thoát được khỏi chiếc xe và chạy về phía kiệu của Quang Tự. Nó kéo rèm kiệu xuống, đập đầu vào thành kiệu và đâm ngã một phu kiệu.

Tôi dừng kiệu của tôi lại và hét tên nó lên. Tôi nói rõ là nó sẽ không ở lại sau khi mọi người đã đi khỏi đây.

Con bé hôn chân Quang Tự và rời bằng một động thái bất chợt chạy bắn trở lại về phía Tử Cấm Thành.

Lý Liên Anh định vùng chạy đuổi theo nó.

- Mặc xác nó! - Tôi hô.

- Tàu Thái hậu, Ngọc Trai chạy về phía cửa Đông, nơi đó có quân nước ngoài.

- Kệ nó.

- Nương phi có thể bị bọn lính nước ngoài cưỡng hiếp!

- Đó là sự lựa chọn của nó.

- Tàu Thái hậu, Ngọc Trai nương nương có thể cũng định gieo mình xuống giếng.

Chẳng cần biết ra sao nữa, tôi ra lệnh cho kiệu của chúng tôi quay lại. Chúng tôi đuổi theo Ngọc Trai, trở lại vào thành phố, hướng về phía cái giếng. Chúng tôi không đuổi kịp. Trước mắt tôi, Ngọc Trai nhảy vọt lên. Nhưng miệng giếng quá nhỏ. Ngọc Trai cố hết sức, dùng sức nặng của chính mình gieo người xuống.

Tôi kêu thét lên!

- Quang Tự!

Giấu mình trong kiệu, con trai tôi không đáp lại một lời.

Nó không biết điều gì sắp xảy ra hay không muốn biết.

Dùng một con dao cắt rời chiếc đòn tre dài nhất ra khỏi chiếc kiệu của tôi, với sự giúp đỡ của các thái giám khác, chiếc đòn hạ thấp xuống giếng.

Lý Liên Anh ném thêm một chiếc thùng.

Nhưng Ngọc Trai đã quyết định chọn con đường của mình.

Lý Liên Anh chửi thề và đe dọa. Các thái giám đốt bụi nhùi và ném xuống giếng cố hun khói cho con bé chui lên.

- Để cho nàng làm theo ý nguyện của mình! - Hoàng đế Quang Tự kêu lên từ trong kiệu của mình.

Cùng với nỗi ám ảnh về việc Ngọc Trai tự vẫn, chúng tôi bắt đầu cuộc hành trình bảy trăm dặm về phía Tây Bắc dọc theo Vạn Lý Trường Thành. Chúng tôi đẩy xe và đi bộ. Quang Tự thối thức và từ chối sự an ủi của tôi.

Tôi thắc mắc không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi cho phép Ngọc Trai lựa chọn con đường của nó. Tôi kết luận, chuyện đó sẽ không xảy ra. Một khi các lực lượng liên minh thành công trong việc “cứu” Quang Tự và giữ nó làm con tin, chúng tôi sẽ mất cơ sở trong bất kỳ một cuộc thương lượng nào. Tôi sẽ bị ép phải từ bỏ mọi điều để đổi lấy cuộc đời tôi, nếu không, con trai tôi sẽ bị ép buộc ra lệnh hành quyết tôi.

Sau này, Quang Tự thường bảo tôi:

- Đằng nào thì chúng ta cũng sẽ không sống sót.

Tuy nhiên, những ý nghĩ của tôi thường trở lại với Ngọc Trai khi tôi chợt nghĩ tới những gì tôi có thể đã nói với nó. Nó và tôi chung nhau cùng một ảo tưởng là con trai tôi và chồng nó có trong mình cái năng lực tự biến đổi. Tôi đã làm việc vất vả cho sự biến đổi ấy từ ngày tôi nhận nó làm con nuôi. Tôi tin mình về việc mở ra cho Quang Tự đến với những tư tưởng phương Tây, và sự mê say của nó với văn hoá phương Tây đã từng là niềm tự hào của tôi. Nhưng lẽ ra tôi phải nói, như thế chưa đủ.

Tôi cũng nên để Ngọc Trai biết có những sự thật một người mẹ biết về đứa con của mình mà người mẹ ấy không bao giờ có thể chia sẻ với bất kỳ ai khác. Sự thể tôi đã từng tự hào về Quang Tự không có nghĩa là tôi không biết những hạn chế của nó. Tôi đã thử thách năng lực của nó bằng mọi khả năng của tôi. Hoàn toàn phục tùng đối với lời kêu gọi cải cách của nó là một quyết định riêng tư tôi đã làm. Tôi đã ném ra quân xúc xắc, sẵn sàng chịu mất mọi thứ và tôi đã mất.

Tin tưởng rằng con trai tôi có thể hành động khôn ngoan hơn con người như Ito Hirobumi đã từng là sự mềm yếu của tôi. Cho phép Quang Tự bổ nhiệm Khang Hữu Vi như là thủ tướng của mình cũng là một sai lầm về phần tôi. Tôi đã biết rằng Khang không phải là người mà hãn giả bộ như thế, nhưng tôi đã nói “được” để hài lòng con trai tôi.

Tôi đã bị nỗi đau khổ của con trai tôi tàn phá. Nó không thể chấp nhận sự thất bại của chính nó, mà tôi lại coi đó là thất bại của tôi hơn là của nó. Nếu tôi đã bị sát hại theo lệnh của chính con trai tôi, tôi có lẽ đã xem đó là số phận, vì tôi biết nó yêu tôi biết mấy.

Tuy nhiên điều quan trọng nhất tôi có thể đã nói cho Ngọc Trai là con trai tôi đã từng phải đối mặt với những lực lượng vượt khỏi tầm kiểm soát của nó: gánh nặng của truyền thống, sự mù quáng và ích kỷ của quyền lực và bản thân lịch sử. Sự vô cùng giàu có của Trung Hoa và những vinh quang của nền văn minh đã làm cho nó quá tự mãn và xa lạ với đổi thay. Nước Nhật nghèo tài nguyên buộc phải vươn lên, tiến tới, hiện đại hoá, Hoàng đế Nhật chỉ lãnh đạo theo con đường mà nhân dân mong muốn. Trung Hoa đã vượt qua và cần phải thay đổi nhưng không Hoàng đế nào một mình mình có thể lay chuyển một đất nước mới chỉ đang tỉnh giấc trước nhu cầu phải đổi thay. Không người nào một mình mình - những cố gắng để đạt tới sự thay đổi như thế đã gây ra cái chết của quá nhiều người: chồng tôi, con trai tôi, Hoàng tử Kung, những người khác và tôi sợ rằng con số này sẽ sớm gồm cả đứa con trai khác.

Suốt mấy tuần sau, chúng tôi đi cả ngày và đêm. Nếu gặp may, chúng tôi đến được một thị trấn vào lúc tối. Tôi sẽ được ngủ trên một cái giường. Phần lớn những ngày này, chúng tôi phải dựng lều trên cánh đồng và trong rừng, nơi côn trùng bò lên khắp người tôi. Mặc dầu Lý Liên Anh đảm bảo cho tôi được đắp kín từ đầu xuống chân, tôi vẫn bị cắn vào mặt vào cổ. Một vết cắn sưng to quá đến nỗi tôi trông như có một quả trứng mọc từ cằm.

Tôi đã cho mời Lý Hồng Chương để bắt đầu thương lượng với bọn nước ngoài, nhưng ông chưa rời khỏi Quảng Đông.

Yung Lu tin rằng có hai lý do khiến Lý Hồng Chương vẫn đang chần chừ: “Thứ nhất, ông đánh giá việc thương lượng này là một nhiệm vụ bất khả thi. Thứ hai, ông không muốn làm việc với I - Kuang”.

Tôi hiểu sự chần chừ của ông. Tôi đã tuyển I. Kuang bởi vì Hội đồng Bộ tộc Mãn Châu đã một mực đòi phải có một người của chính Hội đồng “lãnh đạo” Lý.

- I. Kuang thiếu năng lực và tham nhũng. - Yung Lu nói. - Khi tôi thẩm vấn ông ta, ông ta kêu ca về những lỗi lẩn quyền của Lý và đổ lỗi cho những người khác “ép ông phải nhận quạ”.

Yung Lu và tôi đều chán nản bởi vì tất cả những gì chúng tôi có thể làm là thảo luận về nỗi bất hạnh của chúng tôi. Tôi kể cho ông nghe rằng Nữ hoàng Min đã đến thăm tôi trong một giấc mơ. Giấc mơ bắt đầu bằng việc Nữ hoàng nhô lên từ một đồng củi hoả thiêu cao hai tầng. “Rồi bà ngồi bên giường tôi trong bộ quần áo đang bốc cháy. Bà kể cho tôi nghe làm thế nào để sống sót bất chấp những ngọn lửa. Bà hình như không nhận ra bà đang nửa thịt nửa xương. Tôi không thể hiểu nổi lấy một từ bà nói bởi vì bà không có môi”.

Yung Lu hứa sẽ ở gần tôi.

Mấy ngày sau, Yung Lu phát hiện ra lý do thực sự khiến Lý Hồng Chương chậm trễ: “Quân Đồng minh có một danh sách của những người họ tin là phải chịu trách nhiệm về việc phá huỷ các toà công sứ. Họ đang đòi hỏi các cuộc bắt giữ và trừng phạt trước khi những cuộc thương lượng bắt đầu”.

- Lý Hồng Chương có biết về bản danh sách không? - Tôi hỏi.

- Có. Thật ra là ông ta có bản danh sách, nhưng e ngại tự đệ trình lên Thái hậu. Đây là bản sao, hầu như không ngờ tới.

Tôi đeo kính vào đọc. Dầu hầu như không ngờ tới, tôi vẫn bị choáng: Tên tôi đứng đầu bản danh sách.

Yung Lu tin rằng bây giờ thì Lý Hồng Chương cũng chần chừ không muốn đến giúp Quang Tự nữa. Hoàng đế đã không ngờ rằng nguyên nhân của những lần Lý buộc phải ra đi, kết quả là những thiệt hại to lớn về chính trị và tài chính cho Lý. Các đối thủ và các kẻ thù của mình, phần lớn là các hoàng tử Mãn Châu, đã từng bước tiêu diệt những cổ phần công nghiệp chủ chốt của ông, kể cả công ty Thương thuyền hơi nước Trung Hoa, cơ quan Quản trị điện tín Hoàng gia và các mỏ Kaiping.

Sau khi làm ngơ mấy lần triệu mời của tôi, hứa phục hồi vị trí ban đầu và những tài sản kinh doanh của ông, Lý chuyển đến Thượng Hải suốt một tuần lễ, tuyên bố tuổi già ốm yếu khiến ông chậm chạp dần. Yung Lu thúc giục ông đi cùng bằng việc nói rằng một sắc lệnh trừng phạt đã được soạn thảo liệt kê danh sách những người mà bọn nước ngoài đã yêu cầu.

Sau thêm nhiều lần triệu mời yêu cầu ông có mặt, Lý Hồng Chương đến Thiên Tân ngày 19 tháng Chín. Thông điệp của ông gửi Yung Lu viết: “Cho tới khi chỉ dụ được ban bố, tôi chẳng thể làm nổi điều gì”.

Lạ lùng thay, tới lúc này, triển vọng về cái chết của chính tôi xem ra không có vẻ đe dọa lắm đối với tôi. Kế hoạch có vẻ sẵn sàng thiên về mục đích thương lượng hơn.

- Ông có nghĩ Lý Hồng Chương thực sự cho rằng tôi tự nộp mình cho quân Đồng minh không?

- Tôi hỏi Yung Lu.

- Tất nhiên không. Lý sẽ là gì nếu không có Thái hậu.

- Vậy ông ta muốn gì?

- Ông ta đang lợi dụng lúc này để đảm bảo rằng Thái hậu không nhượng bộ kẻ thù của ông, nhất là tiểu Hoàng tử Ts'eng và Tướng Đông.

Những cơn gió bắc thổi mạnh qua các đồng cỏ, làm cho các kiệu của chúng tôi trông giống như những chiếc thuyền bồng bềnh trên sóng xanh. Bọn Võ sĩ đã tàn phá vụ mùa gieo trồng và chúng tôi chẳng thể có được sự giúp đỡ nào, bởi vì các nông dân đã chạy trốn cả.

Chúng tôi vẫn tiến về phía Bắc và nội địa, trong khi quân nước ngoài truy đuổi. Chúng tôi vẫn lê bước trên những con đường đất đầy vết bánh xe hơn một tháng trời. Chiếc gương của tôi bị vỡ, tôi chỉ có thể đoán trông tôi thế nào. Quang Tự người phủ đầy bụi và không buồn rửa mặt nữa. Da dẻ xỉn vàng và khô. Tóc tai chúng tôi hôi hám và đầu thì ngứa ran. Quần áo tôi nhung nhúc rận và rệp bọ khác. Một buổi sáng tôi vạch áo khoác ra và thấy hàng trăm trứng to bằng hạt vừng xếp thành hàng dài. Những cái trứng nhỏ xíu dính chặt vào áo, nên Lý Liên Anh đem đốt đi. Tôi không còn quan tâm tới đầu tóc trông thế nào nữa. Tôi ngâm đầu vào nước muối và dấm, nhưng rồi chảy lại trở lại. Buổi sáng khi ngủ dậy tôi thường thấy chúng rơi trên chiếc chiếu cói của tôi. Chúng tôi vẫn đang ngủ nơi nào có thể ngủ, đêm nay trong ngôi đền bỏ hoang, đêm khác trong túp lều không mái trên những chiếc bệ gạch.

Quang Tự tỏ vẻ lo lắng khi nó thấy Lý Liên Anh chải những trứng chảy khỏi tóc tôi. Hoàng đế cạo đầu và đeo một bộ tóc giả trong những buổi thiết triều tạm thời của chúng tôi. Thật khó cho chúng tôi trong việc giữ tư thế khi tiếp các triều thần, vì cứ phải gãi sồn sột. Tôi phải gượng cười. Tôi thấy sự tối vô lý trong mọi chuyện này, Quang Tự thì không.

Mùa mưa mang theo sấm sét. Kiệu chúng tôi bị dột, Quang Tự và tôi chẳng mấy lúc ướt như chuột lột. Cuộc hành trình gợi cho tôi nhớ tới lần lưu vong trước đây đến Nhiệt Hà cùng Hoàng đế Hàm Phong. Tôi không muốn nghĩ về tương lai.

Ngày 25 tháng Chín, sắc lệnh trừng phạt đầu tiên cũng được ban bố. Tôi đã đau khổ vì căn rút. Tiểu Hoàng tử Ts'eng và Tướng Đông đều đã đến để tôi biết rằng họ hiểu thấu lý do của những gì tôi phải làm. Tôi phải giao nộp họ cho quân Đồng minh, một điều kiện để buông tha tôi khỏi chịu trách nhiệm.

- Tôi không thể ra lệnh chém đầu họ. - Tôi nói với Yung Lu, tiểu Hoàng tử Ts'eng là máu mủ, còn quân đội của Tướng Đông là tất cả những gì đang bảo vệ triều đình tôi đứng vững trên hai chân. - Tôi thở dài. - Cái gì đã xảy ra với Nữ hoàng Mìn chẳng chóng thì chầy sẽ xảy ra với tôi.

- Lý Hồng Chương đang đạt được những gì ông ta muốn và sẽ tìm cách để cứu Lệnh bà. - Yung Lu nói.

Một buổi sáng, thái giám của tôi tìm thấy một quả trứng vịt trong cái chạn của một ngôi nhà bỏ hoang. Quang Tự và tôi đều sững run lên. Lý Liên Anh luộc quả trứng, Quang Tự và tôi cẩn thận đập vỏ, bóc sạch và cắn dè từng miếng.

Chúng tôi đã bị cạn thực phẩm và vẫn đang sống bằng những khẩu phần nhỏ cháo kê. Nó làm cho tôi càng đói hơn. Với quả trứng đó, chúng tôi cử hành nghi lễ chào mừng việc Lý Hồng Chương đến Bắc Kinh, mà từ lâu vẫn mong đợi, ông ta ở Thiên Tân trong ba tuần lễ. Tôi tin chắc ông biết về khó khăn và cả lũ chuột bọ, côn trùng tôi đã gặp phải.

Cuối cùng thì những cuộc thương lượng cũng mở ra. Ông bạn cũ của chúng tôi Robert Hart được dùng làm người trung gian. Lý Hồng Chương đạt được bước tiến quan trọng bằng cách thuyết phục các lực lượng nước ngoài rằng: "Có nhiều cách để bổ quả dưa", hạ bệ tôi và chính phủ của tôi sẽ không chỉ ngăn người nước ngoài khai thác hầu hết những lợi nhuận từ Trung Hoa, mà cũng kích động sự bất ổn dẫn đến những cuộc nổi dậy nhiều hơn.

Các lực lượng nước ngoài muốn chia cắt Trung Hoa, nhưng Lý làm cho họ nhận ra rằng Trung

Hoa quá mệnh mỏng, dân số quá lớn không thể chia cắt được, và cố tình thiết lập một chính phủ cộng hoà sẽ đầy rẫy những chuyện không ai biết được.

Quang Tự đánh giá cao cố gắng của Lý Hồng Chương. Khi nó bắt đầu gọi Lý bằng tước hiệu cũ của ông, Khâm sai đại thần ở Trực Lệ, tôi khóc, bởi vì không có gì an ủi tôi hơn cử chỉ nhân từ của Quang Tự đối với một trong những “cựu thần”. Rút cuộc, các cường quốc phương Tây và lực lượng quân sự của họ đang ở trên mảnh đất của chúng tôi và ông có thể yêu cầu chúng giúp đỡ ông tuyên bố sự độc lập của mình.

Bốn mươi ba

Cũng như triều đình của chồng tôi đã làm bốn mươi năm trước, chúng tôi đang tiến về vùng an toàn của quê hương Mãn Châu. Sau khi đã rong ruổi hơn sáu tháng trời, chúng tôi đến kinh đô cũ Tây An. Kế hoạch ban đầu là vượt qua Vạn Lý Trường Thành, nhưng chúng tôi buộc phải điều chỉnh lộ trình khi Nga xâm lược miền Bắc và bắt đầu việc sát nhập Mãn Châu vào chúng. Chúng tôi quay về phía Tây Nam, nơi chúng tôi hy vọng một dãy núi sẽ che chắn cho chúng tôi.

Tôi có một vài kỷ niệm về những phong cảnh chúng tôi đã đi qua hoặc về vẻ đẹp của kinh đô cũ. Tôi bị hao tổn bởi những rắc rối bé nhỏ nhưng bức bối. Những cái kiệu này không được làm ra cho chuyến đi xa. Kiệu của tôi bị hỏng hầu như từ đoạn đường đầu. Ngoài việc sửa chữa mái kiệu dột, Lý Liên Anh còn luôn phải sửa chữa những chỗ khác. Nghe thấy tiếng kéo kệt là y biết vấn đề nằm ở đâu. Vì không có dụng cụ và phụ tùng thay thế, y phải làm bất cứ thứ gì tìm được ở dọc đường, một mẫu tre, một đoạn thùng sồi, một hòn đá búa để đóng một vật mới vào đúng chỗ.

Khi kiệu của tôi cuối cùng đã hoàn toàn rệu rã, các phu kiệu khiêng tôi trong một cái ghế cồng. Thứ đó cũng chẳng kéo dài được bao lâu: Tôi phải đi bộ cho tới khi sửa xong ghế cồng. Và giày của chúng tôi rách nát nhanh hơn chúng tôi có thể thay thế. Tất nhiên là không có chỗ nào để mua giày mới. Vào đoạn cuối cuộc hành trình, phần lớn chúng tôi đều đi chân không. Bàn chân phồng rộp đôi khi bị nhiễm trùng, kết quả là mấy người phu cồng chết.

Quang Tự và tôi thay phiên nhau cưỡi một con lừa thảm hại. Có những ngày, Lý Liên Anh không thể tìm được gì cho nó ăn và nó tiếp tục suy sụp.

Nước uống trở thành một vấn đề khác. Sau năm trăm dặm đường trường chúng tôi đến được thủ phủ tỉnh Thái Nguyên. Những giếng nước ở các thôn làng lân cận đều bị bọn Võ sĩ bỏ thuốc độc, để đảm bảo “không để lại cho bọn mọi rợ thứ gì ngoài một mảnh đất hoang trống”.

Hoàng đế và tôi phát sốt vì các nốt phồng rộp và chúng tôi đã cạn kiệt thuốc men. Thật ngớ ngẩn đi nghe thầy thuốc khuyên ăn uống kiêng khem khi chúng tôi hầu như không tìm được thực phẩm. Chúng tôi đã quen với việc không bàn, không ghế, chúng tôi ngồi xổm ăn và cũng không còn khó chịu vì chấy rận nữa.

Khi thu sang, tiết trời se lạnh về ban đêm. Cả Quang Tự và tôi đều bị ho kéo dài mất cả tiếng. Chúng tôi luôn được cho ăn thứ gì đó, nhưng nhiều người cũng chẳng được ăn. Hoàng đế giúp chôn cất vài người trong số thái giám ưu ái. Lần đầu tiên con trai tôi nảy sinh lòng trắc ẩn đối với những kẻ bề dưới. Cuộc hành trình gian lao đã tác động và giáo dục nó. Mặc dầu nó vẫn trong tình trạng tồi tệ về thể lực nhưng trạng thái tinh thần được cải thiện. Nó ghi chép những gì nhìn thấy trên đường và vẫn viết nhật ký.

Lý Liên Anh phát cuồng phát điên bởi chúng tôi đã cạn kiệt thức ăn và nước uống. Tổng đốc Sơn Đông Viên Thế Khải đã đến đúng lúc với những đồ tiếp tế vô cùng cần thiết. Con trai tôi nói với người mà nó vẫn từng gọi là một tên phản tặc từ khi cuộc cải cách của nó bị thất bại. Mặc dầu nó sẽ không bao giờ tha thứ cho Viên Thế Khải - người đã phản bội nó, Quang Tự vẫn bày tỏ sự biết ơn. Chúng tôi ăn những món ăn ngon như canh hạt sen và gà hầm bột hành tươi rán cho tới khi quá no phải nằm kên ra để thở.

Ngày 1 tháng Mười, chúng tôi rời Thái Nguyên đến Đông Hoãn. Đi về phía Tây khoảng bảy mươi dặm, chúng tôi tiến qua tỉnh Sơn Tây để đến Tây An, tiểu bang Hồi giáo vẫn còn dưới quyền kiểm soát của những người trung thành với Tướng Đông. Trong khi triều đình tin rằng chúng tôi có thể kiên trì chịu đựng được vô thời hạn thì tôi và Hoàng đế lại nghi ngờ bọn quân cấm vệ, những con người từng không công nhận chính quyền nào khác ngoài Tướng Đông.

Khi chúng tôi đến Đông Hoãn, tôi nhận được một bức điện của Lý Hồng Chương tâu trình rằng những cuộc thương lượng đã bị dừng lại, Lý viết: “Quân Đồng minh đòi hỏi chúng ta đưa ra bằng chứng xác thực việc trừng phạt”.

Tôi có trách nhiệm phải giao nộp Tướng Đông và tiểu Hoàng tử Ts'eng. Tôi chưa bao giờ cảm thấy bị sai khiến đến thế. Bất kể tôi biện minh việc đó thế nào, tôi vẫn đang phản bội nhân dân tôi.

Không phải đợi tới khi Yung Lu đến, Tướng Đông mới tuân lệnh những chỉ thị của nhà vua giảm bớt quân số của mình xuống năm nghìn người. O,,ng rút lui tới khoảng cách mà quân Đồng Minh đã yêu cầu, ra vùng ngoài Bắc Kinh, có nghĩa là đẩy ra xa hơn nguy cơ tấn công của chúng tôi.

Lý Hồng Chương gửi cho tôi biên bản một ngày đàm phán của ông coi như để đáp lại những lời kêu ca của tôi liên quan đến những đòi hỏi của bọn nước ngoài:

Đồng minh: Những loại người như tiểu Hoàng tử Ts'eng và bọn Mũ sắt của hắn không đáng chết ư?

Lý: Họ không hoàn thành được mục đích của họ.

Đồng minh: Sáu mươi người bị chết và một trăm sáu mươi người bị thương trong các tòa công sứ.

Lý: Số người chết của Mũ sắt, Võ sĩ và thị dân là hàng mấy nghìn.

Đồng minh: O,,ng nghĩ sao nếu Hoàng tử xứ Wales và anh em họ hàng của Nữ hoàng đứng đầu một cuộc tấn công vào sứ thần

Trung Hoa ở London?

Lý: Bọn Mũ sắt là một lũ ngu dại.

Dưới áp lực của Lý Hồng Chương, ngày 13 tháng Mười một, tôi ban hành một sắc lệnh tuyên bố lệnh trừng phạt. Tiểu Hoàng tử Ts'eng và các anh em của mình bị tù chung thân tại Phụng Thiên, gần Mãn Châu. Các anh em họ của Ts'eng bị tổng giam hoặc bị giáng chức và sẽ mất mọi đặc quyền. Việc trừng phạt cựu tổng đốc Sơn Đông bị hủy bỏ vì ông ấy đã chết. Những tổng đốc khác không làm tròn việc bảo vệ các nhà truyền giáo nước ngoài bị lưu đày suốt đời ở vùng biên giới xa xôi ở Turkistan và bị kết án lao động khổ sai. Thầy Hồng Kiếm và hai tên đầu sỏ khác là họ hàng xa trong Hoàng tộc, bị xử tử.

Quân Đồng minh đánh giá những việc trừng phạt này là chưa đúng mức. Họ gọi những gì đã xảy ra là "chưa từng có trong lịch sử nhân loại, những tội ác chống lại luật pháp của các quốc gia, chống lại luật pháp của nhân loại, chống lại văn minh".

Tôi không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc ban hành một sắc chỉ, chỉ thị cứng rắn hơn những bản án. Một lần nữa tôi lại không làm cho quân Đồng minh vừa lòng, vì ngôn từ của tôi được tin là vô giá trị và chắc chắn tôi định tìm cách giúp bọn tội phạm thoát khỏi hình phạt.

Để khẳng định mình, tôi mời báo chí nước ngoài đến chứng kiến cuộc hành quyết công khai tại chợ rau trên phố Hoa quả ở trung tâm Bắc Kinh.

Dân địa phương chịu một nỗi nhục ghê gớm khi những tên ngoại quốc cao lớn, mũi cao, tóc hung xuất hiện với những máy ảnh có đèn phát sáng.

George Morrison của tờ Thời báo viết về sự kiện này:

"Không thể biết được khoản tiền thù lao phải trả cho đao phủ lớn đến mức nào. Hai chiếc chiếu trải xuống. Có một đám rất đông đủ loại các phóng viên, các nhà nhiếp ảnh, rất nhiều người đến dự. Hiếm một cuộc hành quyết lại có nhiều người các nước đến xem đến thế... Một nhát trong mỗi vụ là đủ".

Những nhà báo reo lên khi những cái đầu lăn.

Tôi vô cùng nhục nhã.

Theo yêu cầu của quân Đồng minh, tôi ra lệnh xử tử thêm mười tên đầu sỏ phái Võ sĩ. Ngoài

hai vụ chém đầu được tiến hành công khai, những kẻ còn lại tôi ban cho được tự sát danh dự.

Những người thân trong gia đình đến cầu xin tôi tha mạng cho những người thân yêu của họ. “Lệnh bà ủng hộ các Võ sĩ”, họ kêu khóc, tập trung ngoài cung điện của tôi. Những đơn thỉnh nguyện của họ viết bằng máu.

Tôi nấp sau cổng cung điện đôi, hé nhìn ra ngoài như một kẻ hèn nhát. Tôi sai Lý Liên Anh biểu vợ và những đứa con một ít lạng bạc cho mùa đông giá rét. Không thể tha thứ cho bản thân tôi.

Lý Hồng Chương tranh cãi đi, tranh cãi lại với quân Đồng minh về mạng sống của Tướng Đông. Họ chỉ nhượng bộ sau khi đạt được một sự thông cảm rằng viên tướng đó có thể hữu ích trong việc đảm bảo sự ổn định ở miền Tây Bắc Trung Hoa. Đông bị tước bỏ phẩm cấp, nhưng sẽ được phép giữ lại chức thủ lĩnh quân đội của Kansu, nếu ông rời khỏi kinh đô ngay và vĩnh viễn.

Yung Lu trích ra một phần những chi phí quân đội của ông và trao một số lạng bạc cho Tướng Đông. Nó sẽ giúp ông ta tránh khỏi việc kêu gọi một cuộc bạo loạn.

Hoàng đế và tôi tiếp nhận mười hai điều khoản theo như họ gọi, từ các nước đồng minh liên quan đến các khoản cuối cùng. Những thành viên của Hội đồng Bộ tộc và triều đình điện cho Lý Hồng Chương yêu cầu những thay đổi cốt yếu. Lý đáp ông không thể làm gì hơn. “Thái độ của các lực lượng nước ngoài rất nghiêm khắc và các nội dung không được triển khai để thảo luận, quân Đồng minh vẫn đang đe dọa chấm dứt thương lượng và cho quân tiến lên”.

Mùa xuân năm 1901, Hoàng đế và tôi cho phép Lý Hồng Chương chấp nhận các điều khoản. Không có lời nào tả nổi nhục nhã và đau đớn của tôi. Cùng lúc ấy, tôi biết Lý ốm nặng, đến mức ông phải nhờ đầy tớ giúp dìu tới bàn đàm phán. Cho tới lúc đó, Lý vẫn không tiết lộ những gì đã làm tôi nổi giận hơn cả là quân Đồng minh ngay từ đầu đã yêu cầu tôi phải rời khỏi chức người đứng đầu chính phủ và khôi phục sự trị vì của Hoàng đế Quang Tự, mọi nguồn thu của Trung Hoa phải do các công sứ nước ngoài thu và các công việc quân sự của Trung Hoa phải được nước ngoài giám sát.

“Tất cả những gì tôi đã đạt được hầu như không có sự mặc cả nào”, bản kỷ yếu của Lý viết: “Lý do tôi thúc đẩy việc ký kết là bởi vì tôi sợ rằng thời gian của tôi đã cạn kiệt. Sẽ là đáng tiếc nếu tôi chết trước khi hoàn tất nhiệm vụ mà Thái hậu đã trao cho tôi”.

Ngày 7 tháng Chín năm 1901, sau khi đã bắt Trung Hoa phải quỳ gối, quân Đồng minh ký hòa ước. Tôi sẽ đau khổ vĩnh viễn, vì Trung Hoa bị ép buộc phải xin lỗi Đức và Nhật, có nghĩa những điều khoản bồi thường khổng lồ và giao nộp những tài nguyên thiên nhiên. Trung Hoa được lệnh phải phá hủy những phương tiện phòng thủ của chính mình và phải chấp nhận sự hiện diện quân sự vĩnh viễn của nước ngoài ở Bắc Kinh.

Bốn mươi tư

Sáng ngày 6 tháng Mười, quân Đồng minh bắt đầu rút khỏi Bắc Kinh và tôi có thể khởi hành từ Tây An về nhà. Cuộc điều hành của chúng tôi sẽ là hành trình trở về qua bảy trăm dặm đường. Sau gần một năm lưu vong, mọi nỗ lực là để lấy lại thể diện. Lần này sẽ không phải ngửa vạ vật ngoài trời. Quang Tụ và tôi ngồi trên những chiếc xe kiệu riêng của chúng tôi trang trí cờ. Chúng tôi có những kỵ sĩ mặc áo lụa màu sắc rực rỡ hộ tống. Tổng đốc các tỉnh được báo cho biết chúng tôi sẽ đi qua, và phải đảm bảo dọn sạch đá từng tắc đường. Trong một buổi để trừ tà ma, các thái giám đi đầu quét đường và rắc bột vàng để mời những vong hồn lương thiện. Bất cứ nơi đâu chúng tôi dừng lại để nghỉ hoặc qua đêm, ở đấy cũng mở tiệc. Triều đình nâng cốc chúc mừng sự may mắn của mình đã sống sót qua những quãng đường gian lao sinh tử.

Tuy vậy tôi không thể tránh khỏi cảm thấy cay đắng.

Trung Hoa đã được tặng cho một cú đá đẹp, gánh nặng của những món nợ khổng lồ sẽ khiến chúng tôi quỳ gối không biết đến bao giờ. Nhưng theo như Lý Hồng Chương, việc các cường quốc phương Tây giảm nhẹ những đòi hỏi của chúng tôi không phải là do lòng thương hại. Điều giữ tay chúng lại là ý nghĩ Trung Hoa một ngày nào đó sẽ là một thị trường kinh tế rộng lớn. Ý thức kinh doanh của chúng là đừng gieo hạt căm thù vào trái tim của nhân dân Trung Hoa, những khách hàng tương lai của chúng, nếu không sẽ phá hủy khả năng mua hàng hóa nước ngoài của Trung Hoa. Chính phủ của tôi chỉ đơn thuần là một công cụ, nhất là khi các lực lượng nước ngoài xem xét lúc thích hợp để Quang Tụ sẽ được khôi phục như một ông vua bù nhìn.

Quang Tụ chưa bao giờ nói nó muốn thoái vị, nhưng hành vi của nó nói lên ước nguyện của nó. Nó là một tù nhân trong chiếc kiệu vàng của chính nó. Tôi nghĩ nó cảm thấy bị sa bẫy tới mức không buồn tìm cách thoát ra.

Tôi cố trao đổi với nó về việc bắt đầu tiến trình thay đổi chính phủ của chúng tôi thành một nền cộng hòa. Tôi bắt đầu bằng: "Như con thấy đấy, những nỗ lực của chúng ta không có gì khác nhau mấy".

Câu trả lời của Quang Tụ là: "Tất cả là do mẹ quyết định, mẹ ạ".

- Nhưng ta muốn biết con nghĩ thế nào. - Tôi không chịu nổi.

- Con chẳng biết con nghĩ gì nữa. - Nó nói. - Điều lớn nhất con đã học được khi trở thành Hoàng đế Trung Hoa là con chẳng biết gì cả.

Giả vờ chết thì dễ thôi, tôi phải nuốt mấy tiếng đó trở lại vào trong họng.

- Trở thành một nền cộng hòa sẽ làm cho con có nhiều quyền lực hơn trong lúc này. - Tôi thở một hơi rồi nói tiếp. - Để chế Nhật phần hưng và Trung Hoa cũng có thể như thế.

Con trai tôi đưa mắt nhìn tôi mệt mỏi và thở dài.

Đi đi về về tới kinh đô, Yung Lu rất nhiệt tình bàn luận tìm ứng cử viên sẽ điều hành quốc hội đã được đề xuất.

- Tôi sẽ không nghĩ đến người nào khác khi Lý Hồng Chương và ông vẫn đang trụ vững. - Tôi nói với ông. - Chẳng phải chức vụ mới của ông là Thủ tướng Trung Hoa sao?

- Vâng, lúc này thôi. Nhưng tôi muốn nhắc Lệnh bà rằng Lý Hồng Chương và tôi đã ở tuổi ngoài bảy mươi và đã ốm yếu.

- Tôi e cả ba chúng ta đều trên chuyến đò đó.

Chúng tôi cười với nhau và tôi hỏi ông nghĩ đến ai.

- Viên Thế Khải. - Yung Lu nói. - Lý Hồng Chương và tôi đã trải qua nhiều sự lựa chọn và đức kết lại ở ông ta.

Tất nhiên, tôi đã thân quen với Viên Thế Khải, người mới đây đã đến giúp tôi thoát ra khỏi cảnh lưu đày. Ông ta đã tạo được tên tuổi của mình ở miền Tây Nam trong cuộc chiến Hoa - Pháp. Sau khi từ Đông Dương trở về (?)⁽¹⁾ ông ta được Lý chỉ định nắm quyền chỉ huy quân đội miền Bắc như một tư lệnh trẻ nhất ở đây. Viên nổi tiếng vì tác phong huấn luyện đơn giản và thiết thực của mình. Vài năm sau khi Yung Lu sát nhập lực lượng của mình vào cánh quân miền Bắc và lập ra quân đội mới, Viên được chỉ định làm tư lệnh đạo quân này.

Viên Thế Khải đã chứng tỏ lòng trung thành của mình bằng việc cứu mạng tôi trong cuộc rối loạn của một trăm ngày cải cách. Ông ta được thăng chức tổng trấn và giám sát các tỉnh chủ yếu trong khi vẫn giữ vai trò quân sự. Làm việc sát cánh với Lý Hồng Chương và Yung Lu, ông ta học được nhiều ở các ông thầy của mình.

Sự kiện mới đây cũng đã làm cho Viên Thế Khải trở thành một cái tên quen thuộc của mọi nhà ở Trung Hoa. Theo các điều khoản của hòa ước, Trung Hoa không được phép hiện diện quân đội ở vùng Bắc Kinh mở rộng. Gạt nổi hổ nhục sang một bên, sự quy định chặt chẽ và rõ ràng còn làm cho những người đang nắm quyền lực lập tức cảm thấy bị xâm hại và có vẻ lỗ lã.

Viên nghiên cứu hiệp ước và luật pháp quốc tế đi đến ý tưởng thành lập lực lượng tuần binh Trung Hoa. Ông ta thỏa ước nói rằng: “Trung Hoa không thể có sự tăng cường luật pháp của chính mình”.

Trong vòng vài tuần lễ được sự cho phép của tôi, Viên Thế Khải cho quân đội của mình mặc trang phục của tuần binh, trông giống như những sở thích của người Anh. Trong những bộ đồng phục chính quy, người của ông tuần tra các vùng duyên hải và điều hành quanh các tòa công sứ ở Bắc Kinh. Những nhà báo nước ngoài có đầu óc hẹp hòi không thể nói một lời về việc đó.

Do có Viên Thế Khải, bây giờ tôi có thể ngủ được.

Khi cuộc diễu hành tới một thị trấn gần Thiên Tân, tôi lên một con tàu, một điều mới mẻ đối với tôi. Chiếc đầu tàu kéo hai mươi một toa bóng loáng, đã từng được Viên Thế Khải giới thiệu với đất nước. Lý Liên Anh gọi chúng là “những căn phòng biết chạy”. Toa của tôi là thành tàu phủ lụa, những ghế dài có đệm mềm và bồn tắm rửa gắn liền với vòi nước nóng và nước lạnh. Toa xe cũng có cả phòng vệ sinh riêng.

Mặc dầu Quang Tự không đưa ra ý kiến liên quan đến vai trò lãnh đạo quốc hội của Viên Thế Khải, nó hiểu rằng chúng tôi sẽ không chọn ông bởi vì ông là một người bạn riêng tư. Sự say mê của Viên đối với sự phồn hưng của Trung Hoa là điều quan trọng. Chúng tôi đã từng dựa vào ông để thi hành những chỉ dụ của chúng tôi.

Tôi chứng kiến cuộc đấu tranh với chính mình của con trai tôi, logic đấu tranh với những cảm nghĩ của nó. Những tâm trạng u tối của Quang Tự thường luôn quay trở lại. “Con thà chết còn hơn ủng hộ tên phản tặc đó”, nó thường nói vậy. Nó thường đập vỡ các đĩa thức ăn và đá vào ghế của nó.

- Đây là vấn đề sử dụng tài năng. - Tôi bảo nó. - Con có thể thay thế ông ta, nếu con tìm được người tốt hơn.

Khi tôi biết tin Yung Lu đã bị ngắt trên đường tới tham gia cùng chúng tôi ở Thiên Tân, tôi gửi một thông điệp chúc ông bình phục sức khỏe và yêu cầu ông đến càng sớm càng tốt. Lúc Yung Lu bước vào toa xe riêng của tôi, kèm theo thầy thuốc của ông, ông mỉm cười và nói:

- Tôi bị tử thần đá ra ngoài! - Ông cố làm ra vẻ ông không hề bị ốm. - Có lẽ bởi tôi không ăn được và âm phủ không muốn nhận một con ma đói.

- Ông không dám bỏ tôi đâu. - Tôi không thể cầm nổi nước mắt.

- Ô, tôi không được thông báo khi nào thì thân tôi quyết định rũ bỏ.

- Ông cảm thấy thế nào?

- Tôi khỏe, nhưng ngực tôi kêu ro ro như một chiếc đàn gió.

- Đó là phổi của ông đấy.

Ông gật đầu:

- Dù thế nào, cũng làm cho việc ban chiếu thay thế tôi là khẩn cấp. Thái hậu cần cả sự giúp đỡ của Lý Hồng Chương và của tôi để thuyết phục triều đình chấp nhận Viên Thế Khải.

- Nhưng Quang Tự ghét ông ta.

Yung Lu thở dài:

- Vâng, tôi biết.

- Và Lý Hồng Chương không gửi thư đề nghị phê chuẩn Viên. - Tôi nói - Hay ông ta có những nghi ngại nào chăng?

- Lý quan tâm đến sự trung thành của Viên sau khi tôi đã ra đi. Ông ấy tin rằng Viên Thế Khải rất có thể không chịu phục vụ một đầu óc thấp kém hơn.

- Quang Tự ư? Sao ông ta dám thế!

- Ô, có lẽ không phải một đầu óc thấp kém hơn mà là một đầu óc kém quyết đoán hơn. Hoàng đế không hứng thú và ông không quan tâm.

Tôi không thể không đồng ý:

- Đó là cái số không may của tôi. - Tôi thở dài. - Nhưng nó là con tôi.

- Làm sao Quang Tự có thể trông chờ ở sự trung thành của Viên? - Yung Lu hỏi. - Viên Thế Khải được chúng ta tín nhiệm do những gì ông ta có thể làm cho Trung Hoa. Nhưng một khi Thái hậu đã ra đi, Viên có thể không xem Trung Hoa là Trung Hoa của con trai Thái hậu.

- Có phải đây cũng là nỗi lo sợ của Lý Hồng Chương không?

Yung Lu gật đầu.

- Tôi phải làm gì?

- Quang Tự phải có trách nhiệm cho Viên Thế Khải biết Thái hậu là ai.

Lúc tàu của tôi vào ga Bảo Định của Bắc Kinh, tôi được biết tin Lý Hồng Chương đã chết.

Đoàn người ra đón con tàu đang giữa lúc bày tỏ sự vui mừng thì phái viên tới quỳ dưới chân tôi. Tôi bắt người này phải nhắc đi nhắc lại những gì mình đã nói tới ba lần. Đầu óc tôi trở nên trống rỗng trong khi tôi cố trấn tĩnh.

- Lý Hồng Chương không chết. - Tôi tiếp tục nói. - Ông ấy không thể chết!

Lý Liên Anh giữ lấy hai cánh tay để tôi khỏi bị gục ngã. Triều đại Mãn Châu theo như tôi biết đã kết thúc.

- Viên Thế Khải có mặt để gặp Thái hậu. - Ai đó thông báo.

Viên xuất hiện trước mặt tôi trong một bộ áo tang trắng. Ông ta khẳng định tin đó. "Ngài khâm sai đã bị ốm lâu rồi", ông ta nói bằng một giọng quả quyết. "Ngài ép mình phải tiếp tục cho tới khi những cuộc thương lượng được hoàn tất".

- Tại sao ta không được báo cho biết sớm hơn rằng bệnh tình của ông ta trầm trọng? - Tôi hỏi.

- Khâm sai không muốn Thái hậu biết. Ngài nói Thái hậu biết sẽ ngăn không cho ông làm

việc.

Ngồi trên chiếc ngai tạm thời, tôi hỏi Hoàng đế có được thông báo chính thức và Lý Hồng Chương có để lại những yêu cầu gì cho tôi không. Viên Thế Khải đáp ngài khâm sai đã sắp xếp mấy việc trước khi chết bao gồm cả việc S.S.Huan nắm giữ ngân sách quân sự.

Tôi chẳng nhớ được gì khi Viên Thế Khải đi khỏi. Yung Lu tới và nói ông sẽ chuyển giao những nguyện vọng cuối cùng của người bạn Lý Hồng Chương của ông. Đó là sự chấp nhận cuối cùng của ông về Viên Thế Khải là người kế vị ông.

Có vẻ như ngoài tôi ra, chỉ có các cường quốc phương Tây đã nhận ra. Lý Hồng Chương đã từng là người chủ đích thực của Trung Hoa. Lý đã từng là người bảo vệ và cung cấp cho triều đại Mãn Châu và sự trung thành của ông đã chống đỡ cho tôi.

Tôi không cần phải sử dụng trí tưởng tượng để hiểu rằng những cuộc đàm phán gay go đã giết chết Lý Hồng Chương. Ông đã đấu tranh cho từng tấc đất, từng đồng xu cho Trung Hoa. Thật quá dễ để buộc tội ông là kẻ phản bội. Ông đã phải chịu đựng giáng chức và hổ nhục. Những biên bản của các cuộc thương lượng hàng ngày chứng minh lòng dũng cảm của ông. Có lẽ chỉ những thế hệ tương lai mới sẽ công nhận và đánh giá cao giá trị đích thực của ông. Lý Hồng Chương bước vào những cuộc thương lượng trong khi biết rằng mình chẳng có gì để mặc cả và sự chịu đựng đó sẽ góp phần vào bất cứ cuộc thương thảo nào.

“Đất nước tôi đang bị cưỡng hiếp”, là lời đáp đầu tiên của ông sau khi đệ trình những bản soạn thảo của các hiệp ước do các lực lượng nước ngoài dựng lên. “Khi một con cừu bị dồn vào một góc bởi đàn sói, liệu lũ sói có cho phép con cừu thương lượng không? Liệu con cừu có giúp được việc quyết định nó sẽ bị ăn thịt thế nào không?”.

Lý Hồng Chương là một bậc thầy về kinh doanh, việc điều đình khôn khéo của ông đã cứu đất nước ông nhưng bằng cái giá của sinh mạng ông. “Chia cắt Trung Hoa có nghĩa tạo ra một quốc gia của những Võ sĩ mới” ông vạch ra cho bọn nước ngoài khi chúng định hủy bỏ đàm phán”, “Kêu gọi Thái hậu thoái vị có thể làm những vấn đề quan trọng trở nên tồi tệ vì mọi người ở Trung Hoa sẽ bảo cho các người biết rằng

chính Nữ hoàng kế vị, chứ không phải Hoàng đế là người sẽ xem xét việc trả các món nợ cho các người”.

Lý tình nguyện đóng vai kẻ giơ đầu chịu báng để Hoàng đế và tôi đỡ mất mặt.

Tôi tin chắc rằng Lý đã có những hối tiếc. Ông cho tôi quá nhiều tuy tất cả những gì tôi tặng lại là hết thất vọng này đến thất vọng khác. Thật ngạc nhiên ông không lật đổ chế độ của Quang Tự. Có lẽ ông chẳng cần đến quân Đội. Ngay từ đầu, ông đã biết yếu điểm của tôi. Phẩm chất trung thực đạo đức và lòng nhân ái của ông khiến tôi cảm thấy mình thấp kém. Ông là món quà quý nhất mà Trời chưa từng ban cho triều đại nhà Thanh.

Bốn mươi lăm

Những cờ phôn đón chào tôi trên bức tường của Tử Cấm Thành che giấu những hư hại do pháo binh nước ngoài gây ra. Khi kiệu của tôi đến gần cung điện, tôi thấy nhiều pho tượng và các đồ trang trí đã bị đập phá tan tành hoặc bị lấy cắp. Thủy cung, nơi mọi đồ giá trị của tôi đã được chôn giấu, bị đào bới. Các văn phòng tại Ying T'ai đã bị đốt. Những ngón tay của pho tượng phật bạch ngọc của tôi bị bẻ gãy. Tôi nghe rằng Tổng chỉ huy quân Đồng minh, thống chế Đức, bá tước Waldersee đã ngủ với con kỹ nữ tai tiếng Trung Hoa tên là Kim Hoa trên giường tôi.

Không muốn bị gợi nhớ đến nỗi nhục, tôi chuyển đến cung điện Thuần Khiết là cung gián dị nhất ở góc Đông Bắc Tử Cấm Thành. Xa xôi và điện mao không chải chuốt khiến nó trở thành địa điểm duy nhất bọn ngoại quốc không xâm phạm tới.

Ba ngày sau khi triều đình trở về, Quang Tự và tôi lại tiếp tục mở các phiên triều và tiếp nhận những sứ thần nước ngoài. Chúng tôi cố gượng tạo nụ cười trên khuôn mặt. Đôi khi những xúc động của chúng tôi tuột ra và những lời nói không mong đợi thường phun theo. Kết quả là, những phiên dịch viên vẫn cứ dịch liên thoảng. Một sứ thần nước ngoài về sau miêu tả nét mặt tôi “nửa khóc nửa cười”, một thứ cau mày cau mặt mà ông ta ngờ rằng là kết quả của một cơn đột quy. Ông ta cũng phát hiện ra “mắt Thái hậu hai bên đều sưng lên”. Ông ta nói đúng. Đêm đêm tôi thường khóc. Những người khác để ý thấy cảm tôi chao đảo và tỏ ra khó khăn khi ngồi thiền. Họ cũng nói đúng: “Tôi vẫn đang cố thoát khỏi chấy rận”.

Tôi buộc phải xin lỗi. Tôi cố hết sức để chúc hạnh phúc và sức khỏe những đại diện nước ngoài và tổng tiền họ với cái gật đầu duyên dáng.

Khi tên của Lý Hồng Chương được nhắc đến trong những cuộc nghênh tiếp như thế là thường xuyên, tôi lại không cảm nổi nước mắt.

Lý Liên Anh vẫn theo dõi sát tôi. Y thường yêu cầu giải lao và đưa tôi vào hậu điện, nơi đây tôi thường quỳ xuống và thối thức. Y giữ một châu nước và một bộ đồ nghề trang điểm đằng sau những rèm che. Tôi cố không dụi mắt để sao cho những chỗ sưng giảm xuống.

Con gái của Yung Lu sắp kết hôn và ông xin tôi cầu phúc cho nó. Chú rể là tiểu Hoàng tử Ch'un, con út của em gái tôi và em trai Hoàng đế Quang tự. Tôi vẫn có những nghi ngại về Ch'un cho tới khi mới đây tôi gặp lại nó. Nó vừa trở về từ một chuyến đi sang Đức, để nhân danh Hoàng đế xin lỗi về cái chết của Nam tước Von Ketteler. Tiểu Hoàng tử Ch'un là một con người đã thay đổi. Nó không còn quá hống hách và chịu lắng nghe hơn. Lần đầu tiên, nó tín nhiệm Lý Hồng Chương, thừa nhận và tôn vinh những thành công về ngoại giao của Lý. Tôi cầu phúc không chỉ bởi Yung Lu đã chấp nhận nó là con rể, mà còn bởi vì tiểu Hoàng tử Ch'un là hy vọng duy nhất còn lại của dòng máu Hoàng đế.

Tôi tham dự đám cưới và thấy Yung Lu và vợ mình, cả hai đều tỏ ra sung sướng hạnh phúc, mặc dầu bệnh ho của Yung Lu đã tồi tệ hơn. Không ai trong chúng tôi có thể tiên đoán rằng ông sẽ sớm có cháu nội, người sẽ trở thành Hoàng đế Trung Hoa.

Thay vì có một đoàn kinh kịch truyền thống, khách khứa được giải trí bằng một cảnh phim câm đua ngựa sinh động. Ý tưởng này là của Viên Thế Khải, người đã mượn được cuộn phim từ người bạn ngoại giao tại một tòa công sứ. Đó là một sự kiện lớn đối với tôi. Lúc đầu tôi nghĩ những gì trông thấy là hình ảnh của những bóng ma. Tôi vẫn tiếp tục ngoảnh đi ngoảnh lại giữa màn hình và máy chiếu phim.

Viên Thế Khải nhân cơ hội này yêu cầu tôi giúp đỡ. Ông nói:

- Tâu Thái hậu, lực lượng tuần binh của thần gặp những khó khăn khi đưa các hoàng thân vào khuôn phép.

Tôi cho phép Viên tăng cường luật pháp và yêu cầu ông đổi lại giúp tôi canh chừng một vụ bê

bồi mới đây.

- Những nho sinh luống tuổi chống lại việc tôi xóa bỏ hệ thống thi tuyển dân sự cũ vẫn đang phản đối bên ngoài cung điện của tôi. - Tôi nói - Họ yêu cầu tôi rút bỏ việc ủng hộ những trường học kiểu phương Tây. Hôm qua ba nho sinh bảy mươi tuổi treo cổ tự vẫn.

Viên Thế Khải hiểu nhiệm vụ của mình. Trong vòng một tuần, tuần binh của ông đuổi sạch những người phản đối.

Khi Yung Lu quá ốm không thể tham dự triều chính, Viên Thế Khải thay thế ông. Tôi vẫn không quen có ai đó khác ngồi vào vị trí của Yung Lu, điều đó khó có thể không ảnh hưởng đến tôi. Triều đình không có Lý Hồng Chương và Yung Lu khiến tôi cảm thấy đó không phải là triều đình của tôi. Tôi cảm thấy tôi sẽ sớm mất Yung Lu. Tôi trở nên tuyệt vọng vì không được nghe giọng nói của ông, nhưng ông không thể đến chỗ tôi và nghi lễ cấm tôi không được đến thăm ông tại nhà. May sao nhờ Liễu vẫn tử tế báo cho tôi biết về bệnh tình của chồng mình, nhưng tôi không thỏa mãn.

Tôi chưa bao giờ khổ tâm hơn là cứ phải tham dự triều chính, nhưng tình thế rất tệ nhị và đòi hỏi sự có mặt của tôi. Viên Thế Khải là người Hán trong một triều đình Mãn Châu. Ông ta có năng lực, thông minh, duyên dáng, nhưng ngồi im. Hoàng đế Quang Tự không thèm nhìn về phía ông ta khi nói trực tiếp. Tiểu Hoàng tử Ch'un cũng không hòa hợp với Viên Thế Khải. Một sự bất đồng nhỏ nhất cũng sẽ trở thành một cuộc đấu. Không bên nào chịu bên nào trừ phi tôi can thiệp.

Vào buổi sáng tháng Hai cồng buốt năm 1902, Robert Hart đến xin được tiếp kiến riêng. Từ nhiều năm nay, tôi đã muốn gặp con người này. Tôi dậy trước lúc rạng sáng và Lý Liên Anh giúp tôi ăn mặc chải chuốt.

Nhìn vào tôi trong gương, tôi nghĩ tới việc nói gì với người Anh này. Chúng tôi có lẽ đã bị phá sản, nếu ông ta không đủ khả năng điều hành dịch vụ hải quan đến thế và đã cung cấp một phần ba tổng thu nhập hàng năm của Trung Hoa. Tôi giải thích cho Lý Liên Anh: "Lý Hồng Chương không thể mà Yung Lu cũng không thể quản lý được công việc này, bởi phần nửa công việc của Hart là thu thuế của những thương nhân nước ngoài".

- Robert Hart đã từng là người bạn tốt của Trung Hoa. - Viên thái giám nói. - Nô tài có thể nói rằng nương nương đang hứng thú khi biết cuối cùng ông ta trông như thế nào.

- Làm ơn, trang điểm cho ta trông tươi tắn một chút.

- Nương nương làm đầu kiểu con phượng có được không? Hơi lâu một chút và sức nặng của đồ trang sức có thể làm nương nương đau cổ, nhưng cũng đáng như thế.

- Tốt thôi. Ta chẳng có gì khác để thưởng cho ngài Robert. Diện mạo ta sẽ nói hộ lòng cảm tạ của ta. Ta ước gì trẻ hơn và xinh đẹp hơn.

- Nương nương trông lộng lẫy. Điều duy nhất nương nương cần hoàn tất hình ảnh của mình là những móng tay dài.

- Chúng không mọc lại từ khi chúng ta trốn khỏi Bắc Kinh.

- Nô tài có một ý. Tại sao nương nương không đeo những móng tay vàng vào?

Lúc tám giờ, ngài Robert Hart được dẫn vào Điện thiết triều. Ông ngồi thấp dưới tôi ba mét. Ông đã sáu mươi bảy tuổi. Ấn tượng đầu tiên của tôi là ông trông giống một người Trung Hoa hơn là một người Anh. Ông không cao tới trần nhà hoặc có thân hình to lớn xấu xí và đáng sợ như tôi đã tưởng tượng. Ông là một người đàn ông cỡ trung bình, mặc một chiếc áo triều màu tía thắt đai vàng. Ông thực hiện việc khấu đầu hoàn hảo. Ông chúc tôi sức khỏe và trường thọ bằng tiếng quan thoại không chệ vào đầu được dầu tôi để ý thấy mang âm sắc miền Nam.

Có lẽ tôi đã muốn hỏi ông rất nhiều câu, nhưng tôi không biết bắt đầu từ đâu. Vì có sự hiện diện của các quan chức và triều thần khác, tôi không thể đơn giản nói ra ý nghĩ của tôi, tôi phải

thận trọng về những gì tôi nói với một người nước ngoài. Tôi bắt đầu bằng nghi thức hoàng gia và hỏi về cuộc hành trình của ông, thời gian ông khởi hành, phải mất bao lâu ông mới đến được Bắc Kinh. Tôi hỏi liệu chuyến đi của ông có êm đẹp không và thời tiết có tốt không. Tôi cũng hỏi liệu ông có được ăn uống tốt không và ngủ có ngon không.

Hai mươi phút đã hầu như trôi qua và tôi cảm thấy hầu như không hiểu được bạn tôi. Ông bảo tôi ông có một ngôi nhà ở Bắc Kinh, nhưng ông hầu như không ở nhà bởi vì công việc của ông yêu cầu phải thường xuyên đi lại.

Sau khi dùng trà, tôi yêu cầu ông ngồi gần lại thêm chừng một mét, vừa để tôn trọng vị khách của tôi và như vậy tôi có thể nhìn rõ từng nét mặt của ông.

Người đàn ông này có đôi mắt hiền, nhưng xuyên thấu. Tôi thấy nó có vẻ hài hước, bởi vì ông tỏ ra nhiệt tình hơn để cũng có cái nhìn thân thiện với tôi. Mắt chúng tôi gặp nhau và cả hai chúng tôi đều mỉm cười và hơi lúng túng. Tôi nói tôi không thể cảm ơn ông thế nào cho đủ về những gì ông đã làm cho nhà vua. Tôi bảo ông rằng ông đã từng được Hoàng tử Kung là người đầu tiên rời đến Lý Hồng Chương tiến cử.

- Tôi ngưỡng mộ sự hết lòng, hết sức cống hiến của Thái hậu. - Ông nói. - Thái hậu vẫn đang làm việc cho Trung Hoa suốt bốn một năm qua, chẳng phải thế sao?

Ngài Robert xúc động khiến tôi nhớ tới những năm phục vụ của ông.

- Ông có giọng miền Ninh Bài. - Tôi mỉm cười. - Ông đã bao giờ sống ở miền Nam Trung Hoa chưa? Tôi là người ở Vu Hồ, tỉnh An Huy, cách Ninh Bài không xa lắm.

- Thái hậu rất minh mẫn. Tôi ngụ tại Ninh Bài ngay khi đến Trung Hoa lần đầu. Lúc đó tôi hai mươi năm tuổi và là một sinh viên phiên dịch. Tôi vẫn không thể thoát khỏi những con đường cũ của tôi.

- Tôi thích âm sắc của ông, ngài Robert. - Tôi nói. - Đừng bao giờ sửa nó nhé.

- Người ta luôn cố trốn tránh quá khứ của mình, nhưng người ta chẳng bao giờ có thể. - Ông nói.

Thế rồi, thời gian của chúng tôi đã hết.

Ngày 11 tháng Tư năm 1903, tôi rụng rời bởi cái tin Yung Lu đã chết. Quang Tự và tôi đang chuẩn bị động thái cho một chính phủ lập hiến thì tin đến. Tôi cảm thấy gan ruột trong tôi đều sụp đổ và phải yêu cầu con trai làm xong việc duyệt xét các tài liệu. Lý Liên Anh hộ tống tôi sang phòng bên, ở đây tôi có thể có một khoảnh khắc cho riêng mình.

Tôi trở nên vầng vất và ngất đi. Lý Liên Anh mời một thái y. Quang Tự hoảng sợ. Nó đến cung điện tôi và ở lại với tôi suốt đêm.

Ở một mức nào đó, Yung Lu vẫn đang chuẩn bị sẵn cho tôi về cái chết của ông từ mấy tháng rồi. Ông đã làm việc không biết mệt mỏi với Hoàng đế bất đắc dĩ, cố xoa dịu mối quan hệ của nó với Viên Thế Khải. Cả phái bảo thủ lẫn phái cấp tiến đều sử dụng khủng bố như là phương tiện để đạt được con đường của họ. Khó có thể kiểm soát được tình thế khi không có Lý Hồng Chương.

Các thái y đi cùng Yung Lu trong những cuộc gặp gỡ của chúng tôi tại Tử Cấm Thành. Để giới thiệu Quang Tự và tôi với những người ông tin cậy, ngày nào Yung Lu cũng đến dự thiết triều và mấy ngày cuối ông đến trên một cái cáng. Bất kể ốm thế nào, ông cũng luôn mặc triều phục với chiếc cổ còng trắng.

Chúng tôi cùng nhau tiếp nhận S.S.Huan, “người giữ của” Lý Hồng Chương đã tiến cử và mối quan hệ của ông ta với Viên Thế Khải mới đây đã trở nên nhạy cảm. Huan đề nghị những trách nhiệm của Viên phải được mở rộng ra bao gồm cả những trách nhiệm của cao ủy thương mại, ngụ ý có sự bất hòa giữa hai người. Yung Lu và tôi đã hiểu nỗi sợ của Huan về Viên Thế Khải, tuần binh của ông ta được phao tin là phải chịu trách nhiệm về sự mất tích của một số đối thủ

manh của Viên.

Trên giường bệnh, Yung Lu đã nói chuyện với cả Viên Thế Khải và S.S.Huan. Cả hai người đã hứa giữ tình hòa thuận và bỏ qua sự khác biệt.

Hai ngày sau, Liễu báo cho tôi chồng mình bị đột quỵ. Bỏ qua nghi lễ, tôi đến nhà Yung Lu trong một chiếc kiệu để gặp ông lần cuối.

Ông gầy yếu, da xanh hơn chiếc khăn bông trải giường dưới người ông. Thân hình ông nằm thẳng và dẹt xuống, hai tay để trên đùi. Ông đã từng bị một cơn đột quỵ và không còn nói được. Hai mắt ông mở rộng và đồng tử bị giãn ra.

Liễu cảm ơn tôi đã đến rồi cáo lỗi. Tôi ngồi bên Yung Lu và cố trấn tĩnh.

Ông được mặc trong chiếc áo vĩnh hằng. Dưới chiếc mũ lễ phục, tóc ông được bôi dầu và nhuộm đen nhánh.

Tôi với tay sờ vào mặt ông. Khó mà không khóc, nhưng tôi cố ép mình gượng cười:

- Ông sắp đi một chuyến đi săn và tôi sẽ tham gia với ông. Tôi sẽ chuẩn bị cung tên và ông sẽ bắn. Tôi muốn ông mang cho tôi một con vịt trời, một con thỏ và một con nai. Có lẽ không phải con nai mà là con lợn rừng. Tôi sẽ đốt lửa và quay nó. Chúng ta sẽ uống rượu khoai lang ngọt ngào và chúng ta sẽ trò chuyện...

Đôi mắt ông màng màng ướt.

- Nhưng tất nhiên chúng ta sẽ không nói chuyện về bọn Võ sĩ và các tòa công sứ. Chỉ về những thời gian tốt đẹp cùng nhau thôi. Chúng ta sẽ nói về bạn bè của chúng ta, Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương. Tôi sẽ kể cho ông nghe tôi nhớ ông biết bao khi ông đi Tân Cương. Ông nợ tôi bảy năm tươi đẹp đấy. Ông đã biết việc này, nhưng dẫu sao tôi cũng sẽ nói với ông: Khi tôi ngồi bên ông, tôi là một người đàn bà hạnh phúc.

Nước mắt từ từ rơi ra trên hai bên khóe mắt của ông.

Bốn mươi sáu

Thầy chiêm tinh của tôi gợi ý tôi nên mặc như Phật bà Quan Âm để mời những vong hồn lương thiện. Lý Liên Anh bảo tôi trông quá mệt mỏi đến nỗi sự vất vả của y để làm tóc và trang điểm cho tôi không còn giúp gì được nữa. Tan nát bởi việc Yung Lu qua đời; tôi tự hỏi mình: Còn thiết gì nữa? Nếu như cái chết của Lý Hồng Chương làm tôi chao đảo, thì cái chết của Yung Lu tháo mất hai chân tôi ra khỏi người tôi. Tôi không còn muốn ra khỏi giường mỗi buổi sáng. Tôi cảm thấy chết ở trong lòng.

Vào ngày sinh lần thứ bảy mươi của tôi, nhà nhiếp ảnh của Hoàng cung được phái tới để chụp một bức ảnh của tôi. Tôi chẳng muốn bị nhìn thấy chút nào, nhưng triều đình thuyết phục tôi rằng nên có một tấm ảnh ghi nhớ tôi trông giống thế nào, và các bậc vua chúa, nữ hoàng châu Âu chụp ảnh suốt cuộc đời họ và cả trên linh sàng. Cuối cùng tôi đồng ý. Có lẽ tôi bị lôi cuốn bởi ý nghĩ đó sẽ là hình ảnh cuối cùng của tôi.

Khi các trang phục và đồ nghề chụp ảnh đưa đến, Lý Liên Anh được chỉ định đóng vai tiểu đồng của Phật rất thích hợp. Một đội cung nữ hầu cận của tôi đóng vai hai tiên nữ.

Việc chụp ảnh chiếm mất mấy buổi chiều. Sau khi tôi rời khỏi một buổi thiết triều, tôi sẽ chụp trên một chiếc thuyền ở hồ Côn Minh hoặc trong phòng tiếp khách của tôi, đã biến thành một sân khấu ngoài trời. Đối lập với hậu cảnh là núi non, sông nước và rừng rậm, tôi tập trung vào diện mạo trang phục của tôi trong khi tâm trí phải giải quyết những khó khăn tại triều đình. Tôi đã điều khiển cả hai đám tang Lý Hồng Chương và Yung Lu và lòng vẫn nặng trĩu tội lỗi là mình đã làm cả hai người đó chết. Lý Liên Anh đứng bên tôi tay cầm một bông sen. Khi nhà nhiếp ảnh bảo tôi hãy thoải mái, viên thái giám òa lên khóc nức nở. Khi tôi hỏi tại sao, y đáp: "Quốc hội đã kêu gọi xóa bỏ chế độ thái giám. Nô tài phải nói thế nào với các bậc cha mẹ việc con trai họ đã vừa bị thiến đây?".

Người chụp ảnh hỏi tôi có muốn nhìn từ phía sau máy ảnh không. Tôi muốn rằng hình ảnh ma quái lộn ngược mà tôi thấy ở đó sẽ mang tôi đến gần hơn với thế giới nơi Lý Hồng Chương và Yung Lu đã đi tới.

Mấy tuần sau những bức ảnh đã hoàn tất đưa cho tôi xem. Tôi bị choáng ngợp bởi sự giống tôi đến thế. Không còn vết tích gì của Phong Lan kiều diễm trong đó. Mắt tôi teo đi và da tôi sạm lại. Những nét nhăn trên hai mép tôi cứng đờ như trong một bức khắc gỗ thô.

- Thái hậu phải chụp nữa đi. - Thầy chiêm tinh cổ vũ. - Một bức ảnh của Thái hậu ngồi trên con thuyền bồng bênh giữa hàng mẫu hoa sen tượng trưng cho sự lãnh đạo thần dân khi họ nhô lên từ mặt nước khổ đau.

Hôm qua, năm thành viên trong nghị viện mới mà tôi cho phép họ học tập các chính phủ nước ngoài đã bị giết bằng chất nổ. Tin ấy làm cả nước choáng váng. Những vụ sát hại này do âm mưu của Tôn Dật Tiên, người vẫn đang sống ở Nhật và đang loan tin rằng chính phủ Mãn Châu sẽ bị lật đổ bằng bạo lực.

Tôi phát biểu tại lễ tưởng niệm năm người đó:

- Tôn Dật Tiên định ngăn cản tôi. Ông ta không muốn Trung Hoa thiết lập một nghị viện mới. Tôi có mặt ở đây để bảo ông ta biết rằng tôi vẫn còn hứng thú làm việc hơn bao giờ hết.

Sau đó, con trai tôi hỏi tôi về những ý đồ phía sau lời phát biểu của tôi:

- Đã đến lúc ta thoái vị. - Tôi nói. - Con sẽ giữ chức Tổng thống của Trung Hoa.

- Nhưng thưa Mẹ. - Quang Tự trở nên lo lắng. - Con sống được là do núp dưới cái bóng của Mẹ.

- Con đã ba mươi năm tuổi, một người lớn, Quang Tự!

Hoàng đế quỳ hai gối xuống:

- Mẹ, con xin mẹ. Con... không tin tưởng ở con.
- Con phải tin, con trai. - Những tiếng đó tự buột ra khỏi hai hàm răng nghiến chặt của tôi.
- Viên Thế Khải đã bị bắn. - Quang Tự vừa bước vào phòng tôi vừa báo tin.
- Bị bắn? Có chết không?
- May sao không chết. Nhưng vết thương rất nặng.
- Chuyện đó xảy ra khi nào và ở đâu?
- Hôm qua, tại nghị viện.
- Ai cũng biết Viên Thế Khải đại diện cho ta. - Tôi thở dài. - Ta mới là mục tiêu thực sự.

Con trai tôi đồng ý:

- Không có Viên Thế Khải, con sẽ là một Hoàng đế không có đất nước. Sự thể con ghét ông làm cho việc này tồi tệ hơn. Chính vì thế mà mẹ không thể thoái vị, mẹ ạ. Viên không làm việc cho con. Ông ta làm việc cho mẹ.

Ngày Viên Thế Khải ra viện, tôi tham gia cùng ông duyệt binh. Chúng tôi đứng bên nhau, để biểu lộ sự ủng hộ và đền bù Viên về sự bất công đối với ông. Ông đã bị một hoàng tử ghen ghét, một người em họ của Hoàng đế bắn, cũng có nghĩa một sự truy tố nghiêm khắc rất có thể sẽ không xảy ra.

Buổi sáng hôm ấy, gió lộng tại thao trường ngoài Bắc Kinh. Tôi nghe thấy tiếng cò bay phấp phới khi tôi bước ra khỏi kiệu, Lý Liên Anh đã ghim chặt băng tóc tôi để da đầu tôi khỏi đau.

Binh lính đứng thành hàng ngũ, chào và hô to:

- Thái hậu vạn tuế!

Những động tác của Viên Thế Khải cứng đơ và ông ta di chuyển một cách khó khăn. Chúng tôi được dẫn tới một cái lều bạt khổng lồ, nơi đây họ dựng lên chiếc ngai tạm thời cho tôi. Con trai tôi đã khước từ tham dự bởi vì không muốn giáp mặt với Viên.

Tôi theo dõi binh sĩ đi đều bước và lại nhớ tới Yung Lu và quân lính Bát Kỳ của ông. Kỷ niệm về buổi sáng khi tôi gặp ông trên thao trường huấn luyện quay trở lại. Những giọt nước mắt làm nhòà tầm nhìn của tôi. Viên Thế Khải cầu xin tôi cho biết tại sao tôi khóc. Tôi đáp, cát bay vào mắt.

Tôi đứng bên ông ta cho tới khi cuộc duyệt binh kết thúc. Binh lính đứng nghiêm chăm chú nghe diễn văn của tôi. Tôi bắt đầu bằng việc hỏi Viên liệu ông có bận tâm vì có một số người trong nước ghét ông không. Trước khi ông có thể trả lời, tôi quay về phía đám đông và nói:

- Chỉ có hai người thực sự cam kết cải cách. Ta là một và người kia là Viên Thế Khải. Như các người có thể thấy cả hai chúng ta đều liều mạng sống của mình.

- Thái hậu vạn tuế! - Binh lính hô. - Hoan hô Tổng tư lệnh Viên Thế Khải!

Đã đến lúc ra về. Tôi quyết định cố thử một điều gì đó tôi chưa hề làm trước đó, tôi đưa tay cho Viên bắt tay tôi.

Ông ta giật mình đến nỗi không thể khiến mình cầm lấy tay tôi.

Tôi đã học được việc bắt tay từ Lý Hồng Chương, người đã học được việc này trong những chuyến đi của ông đến nước ngoài. "Thật ngạc nhiên lần đầu tiên làm việc đó". Tôi nhớ ông đã nói thế.

Ý tôi muốn việc bắt tay của tôi trở thành chuyện phao truyền của cả nước. Tôi muốn làm choáng váng phải bảo thủ Mũ sắt và tôi muốn đưa ra cái thông điệp rằng mọi chuyện đều có

khả năng.

- Năm lấy! - Tôi nói với Viên Thế Khải. Bàn tay phải tôi đang hoang ngay dưới bộ mặt sững sờ của ông ta.

Tổng tư lệnh gieo mình xuống dưới chân tôi và rập đầu xuống đất:

- Thần là một con người quá nhỏ bé không thể nhận được vinh dự này, tâu Thái hậu.

- Tôi sẽ cố quảng bá và ủng hộ chức vụ hợp pháp của ông trong khi tôi còn sống. - Tôi thầm thì nói với ông - Tôi tôn vinh ông về những gì ông đã làm cho tôi và cũng vì những gì ông sẽ làm cho con trai tôi.

Những giấc mơ của tôi toàn là với người chết.

An Thế Hải phàn nàn trong một giấc mơ:

- Tìm ra đường để trở về với nương nương chẳng dễ chút nào.

- Ai mang người đến đây? - Tôi hỏi.

- Nô tài có những chuyện muốn hỏi về việc trang trí cung điện của nương nương. - An nói. - Bọn thái giám đang trồng cây trúc đào. Nô tài hét lên với họ: Sao các người lại trồng những cây rẻ tiền ấy cho nương nương? Nô tài yêu cầu mẫu đơn và phong lan kia.

Đồng Trị luôn luôn nghịch ngợm quấy đảo khi bước vào giấc mơ của tôi. Một lần nó đang cười trên bức tường rỗng của Tử Cấm Thành. Nó bẻ râu con rồng và lấy vẩy rồng đánh thái giám rồi hét lên: “Đồ bắt được ta”.

Tôi tổ chức một cuộc diễu hành thời thượng trở về cung điện Mùa hè và mời tất cả cung phi, không kể thứ bậc. Tôi trưng bày những váy áo ngủ ngắn tay, áo dài và áo choàng tắm mà tôi đã sưu tập từ lúc mười tám tuổi. Phần lớn những áo mùa đông có đề tài hoa mạn và áo ngoài mùa xuân trang trí mẫu đơn. Những áo khoác mùa hè thiên về họa tiết hoa sen và áo dài mùa thu có hoa cúc. Khi tôi bảo các cung phi rằng mỗi người chọn lấy một chiếc xem như một kỷ niệm, các bà các cô nhảy bổ vào đồng quần áo như những tên cướp mả.

Tôi để cho Lý Liên Anh những áo choàng lông của tôi. “Đây sẽ là tiền hưu của người”, tôi bảo y thế. Trái với An Thế Hải, Lý Liên Anh sống giản dị. Phần lớn tiền dành giùm của y đều để mua công đức: thay vì đi vợ những vợ cả, vợ lẽ để phô trương, y đem tiền cho các gia đình mà con trai họ đã bị thiến nhưng không được tuyển vào Tử Cấm Thành. Lý Liên Anh nổi tiếng vì không nhận chút lót. Họa hoằn y mới nhận một chút chỉ để không biến họ thành kẻ thù. Vậy là y sẽ tìm một cách để cho qua chuyện đó dưới hình thức một quà tặng. Bằng cách này y tránh bị mắc mớ với bất kỳ ai.

Lý nói rằng y sẽ trở thành một thầy tu sau khi tôi chết. Tôi không biết rằng y đã gia nhập một tu viện gần ngôi mộ là nơi yên nghỉ vĩnh hằng của tôi. Tôi chỉ biết y vẫn đang gửi những đóng góp vào đó.

Sức khỏe tôi bắt đầu suy giảm. Suốt mấy tháng trời các thái y cố gắng chặn lại bệnh tiêu chảy dai dẳng của tôi đều thất bại. Tôi bắt đầu bị sụt cân. Tôi thường xuyên bị vầng vất và nhìn nhoe thành hai hình. Những cử động nhỏ cũng làm tôi thở dốc. Tôi từ bỏ thói quen suốt đời đi dạo bộ sau bữa ăn. Tôi nhớ những lúc ngắm trời tà và lang thang theo những lối đi dài của Tử Cấm Thành. Lý Liên Anh nghiền tất cả thức ăn của tôi ra để dễ tiêu hóa hơn, nhưng cơ thể tôi không chịu hợp tác nữa. Tôi chẳng mấy chốc đã gầy như một chiếc mắc áo khoác.

Theo dõi cơ thể tôi đang tự lìa bỏ nó là một sự trải nghiệm khủng khiếp. Tuy vậy tôi chẳng thể làm gì. Tôi tiếp tục nghe theo lời khuyên của các thầy thuốc và uống thảo dược, nhưng mỗi sáng ra, tôi lại cảm thấy tôi tệ hơn ngày hôm trước.

Cơ thể tôi bắt đầu tự tiêu hao nó và tôi biết giờ của tôi đã đến. Trước mắt triều đình, tôi cố ngụy trang bệnh tình của tôi. Trang điểm giúp việc đó. Vì vậy bông nệm phải độn vào dưới áo của tôi. Chỉ có Lý mới biết tôi là một cái túi xương và tôi vẫn bị tiêu chảy. Tôi bắt đầu ho ra

máu.

Tôi cố chuẩn bị cho con tôi quen việc, nhưng phải dừng ngay vì phát hiện ra bệnh tình thực sự của tôi. Tôi bảo nó:

- Sự sống còn của con phụ thuộc vào sự vượt trội của con.

- Mẹ ạ, con cảm thấy ốm yếu và không tự tin. - Quang Tự nhìn tôi mắt đau buồn.

Triều đại đã cạn kiệt tinh hoa của nó là ý nghĩ chợt đến trong đầu tôi.

Thầy chiêm tinh của tôi gợi ý tôi nên mời một đoàn kinh kịch biểu diễn những bài ca hạnh phúc. Ông nói: "Nó sẽ giúp xua đuổi tà ma".

Một bức thư vĩnh biệt của Robert Hart gửi tới cho tôi. Ông ta trở về quê hương Anh quốc mãi mãi. Ông sẽ khởi hành vào ngày 7 tháng Mười một năm 1908.

Tôi hầu như không thể chịu nổi cái ý nghĩ tôi đang mất thêm một người bạn tốt nữa. Dầu tôi không còn trong tình trạng sức khỏe để tiếp khách nữa, tôi vẫn cho mời ông.

Mặc một chiếc áo quan chức chính thống, ông long trọng vái tôi. Tôi nói:

- Ông nhìn xem chúng ta, - cả hai ta đã bạc đầu. - Tôi cũng chẳng còn đủ sức để bảo ông ngồi xuống, vì vậy tôi ra hiệu chỉ về chiếc ghế.

Ông hiểu và ngồi vào ghế.

- Thứ lỗi cho tôi không thể dự lễ tiễn biệt ông. - Tôi vẫn không được khỏe và cái chết đang đợi tôi.

- Cũng đợi cả tôi. - Ông mỉm cười - Tuy nhiên, đây là một kỷ niệm tốt đẹp đáng kể.

- Tôi không thể đồng ý hơn đâu, ngài Robert.

- Tôi đến để cảm ơn Thái hậu đã đem lại cho tôi quá nhiều điều suốt những năm qua.

- Tôi chỉ có thể khen cho sự cố gắng của tôi để gặp ông lần này. Một lần nữa triều đình lại chống lại việc ấy.

- Tôi biết thật khó khăn biết bao để làm những ngoại lệ. Những người nước ngoài đã mang tiếng xấu ở Trung Hoa. Đáng vậy thôi.

- Ông đã bảy mươi hai tuổi, phải không, ngài Robert?

- Vâng, tôi đã ở tuổi ấy, tâu Thái hậu.

- Và ông đã từng sống ở Trung Hoa bao lâu...?

- Bốn mươi bảy năm.

- Tôi có thể nói gì đây? Ông phải tự hào.

- Tôi tự hào, thật vậy.

- Tôi tin rằng ông đã sắp xếp ai đó giữ nhiệm vụ của ông.

- Tâu Thái hậu, không việc gì phải lo cả. Công tác thuế quan là một cỗ máy được bôi trơn. Nó sẽ tự vận hành.

Điều làm tôi ngạc nhiên là ông không hề đề cập đến những tôn vinh mà ông nhận được từ Nữ hoàng Anh, cũng chẳng nói về bà vợ Anh quốc mà ông đã phải chia ly hơn ba mươi năm và ba đứa con ông có với bà ấy. Cái chết của bà là sự ân hận của ông. Ông nói đến nỗi khổ đau của bà ấy. "Bà ấy là một người nhạy cảm", ông nói vậy và ước gì ông đã làm nhiều hơn để bảo vệ bà ấy.

Tôi nói với ông về những nỗi khổ tâm của tôi với cả hai đứa con trai, một điều mà tôi chưa từng chia sẻ với bất kỳ ai khác. Chúng tôi thờ dãi về sự thể yếu con không đủ để giúp chúng

sống còn.

Khi tôi yêu cầu ngài Robert kể cho tôi nghe về thời tốt đẹp nhất của ông ở Trung Hoa, ông trả lời rằng đó là lúc làm việc dưới quyền Hoàng tử Kung và Lý Hồng Chương. Ông nói: “Cả hai đều ngoan cường một cách bất lực trên những con đường độc nhất của họ”.

Cuối cùng chúng tôi nói về Yung Lu. Từ lúc này, ngài Robert nhìn thẳng vào tôi. Tôi biết ông hiểu mọi chuyện.

- Ông hẳn đã nghe những tin đồn. - Tôi nói.

- Làm sao tôi không thể? Những tin đồn và những sự bịa đặt của những nhà báo phương Tây và một số là có thật.

- Ông đã nghĩ thế nào?

- Tôi đã nghĩ thế nào ư? Thành thực mà nói tôi đã không biết nghĩ thế nào. Hai người khá đẹp đôi. Ý tôi là, hai người làm việc cùng nhau rất ăn ý.

- Tôi yêu ông ấy. - Sững sờ vì lời tự thú của mình, tôi nhìn ông chăm chăm.

Ông hình như không ngạc nhiên:

- Vậy, tôi lấy làm sung sướng cho vong hồn của bạn tôi. Từ lâu tôi đã cảm thấy ông có những tình cảm đối với Thái hậu.

- Chúng tôi đã làm điều tốt nhất chúng tôi có thể. Còn gì ít hơn điều lẽ ra phải thế. Thật khó khăn.

- Tôi rất khâm phục Yung Lu. Mặc dầu chúng tôi là bạn bè, tôi vẫn chưa hiểu lắm cho tới khi có vụ rối loạn công sứ. Ông đã cứu chúng tôi vì cho bắn đạn pháo vượt qua các mái nhà của chúng tôi. Sau đó ông còn chuyển cho tôi năm quả dưa hấu. Tôi tin chắc Lệnh bà đã bảo ông ấy làm vậy.

Tôi mỉm cười.

- Xin phép được tò mò. - Robert Hart nói. - Lệnh bà làm

thế nào để triều đình chấp thuận?

- Yung Lu và tôi không hề thảo luận về việc gửi dưa hấu.

- Tôi hiểu. Yung Lu rất giỏi đoán ý nghĩ của Lệnh bà.

- Đúng vậy.

- Lệnh bà hẳn nhớ ông ấy.

- Xuân tàм áo tử ty phương tận(1). - Tôi đọc một câu thơ cổ đã tới nghìn năm.

Robert Hart đọc nối:

- Lạp trúc thành khô lệ thủy can(2).

- Ông quả là một người ngoại quốc kiệt xuất, Robert Hart ạ.

- Tôi còn hơi thất vọng vì Thái hậu chưa coi tôi như một người Trung Hoa thực sự, còn tôi thì đã tự coi thế rồi.

Câu nói đó đem lại cho tôi niềm vui lớn.

- Tôi không muốn ông ra đi. - Tôi nói khi đã đến giờ chia tay. - Nhưng tôi hiểu là phải rụng về cội. Hãy nhớ rằng ông có một tổ ấm và một gia đình ở Trung Hoa. Tôi sẽ nhớ ông và luôn mong ông trở lại.

Cả hai chúng tôi đều rung rung nước mắt. Ông quỳ xuống và dập đầu xuống đất một lúc lâu.

Tôi muốn nói “hẹn ngày tái ngộ” nhưng rõ ràng là sẽ không có ngày tái ngộ.

- Tôi muốn đi tiễn ông, Robert Hart, nhưng tôi quá ốm yếu không ra khỏi chiếc ghế được. Lúc tới Anh, có lẽ ông sẽ được nghe tin tôi qua đời.

- Thái hậu...

- Tôi muốn ông mừng cho linh hồn tôi cuối cùng cũng được tự do.

- Vâng, thưa Thái hậu.

Bốn mươi bảy

Cái chết của tôi được ghi trên khắp các bộ mặt khi các thầy thuốc cầu xin trừng phạt vì không chữa nổi cho tôi. Tôi cho họ về nhà để tôi có thể có thời gian sắp xếp mọi việc cần thiết.

Điều buồn chán về hấp hối là sự thê lương của nó. Mọi người xung quanh tôi không còn trêu chọc hoặc đùa cợt và họ phải nói khẽ, bước đi rón rén. Ai ai cũng mong đợi giờ cáo chung, nhưng ngày thì cứ lê thê.

Lý Liên Anh là người duy nhất không chịu bỏ cuộc. Y cúng bái và canh giữ cho tôi khỏi bất cứ điều gì y tin sẽ làm phiền tôi. Y ngăn cản tin tức bệnh tình của Quang Tự và tôi đâu ngờ rằng sức khỏe của con trai tôi đã chuyển sang giai đoạn trầm trọng hơn. Tôi dự định đến thăm nó ở Ying T'ai ngay khi tôi có thể ra khỏi giường.

Ngày 14 tháng Mười một năm 1908, tôi bất tỉnh trước tiếng kêu khóc rất to. Tôi nghĩ giờ ra đi của tôi đã tới bởi vì hai mí mắt tôi cảm thấy nặng trĩu. Sườn bên phải tôi cảm thấy nóng và bên trái lạnh. Tôi mờ mờ nhìn thấy đầy phòng thái giám đang quỳ gối.

- Rong thiêng đã châu trời! - Đó là giọng nói Lý Liên Anh.

- Ta chưa chết mà. - Tôi đáp ứng.

- Đó là con trai nương nương. Hoàng đế Quang Tự vừa băng hà!

Tôi được cáng đến phòng Quang Tự. Cảnh con trai tôi mang lại hồi ức về ngày Đồng Trị chết. Tôi ngược nhìn lên và nói:

- Trời cao độc địa! Quang Tự mới chỉ ba tám tuổi!

Thi thể nó vẫn còn ấm. Mặt nó vẫn xám như khi còn sống.

Chết đuối hẳn cũng giống thế này đây. Nước còn ấm. Hai phổi tôi cảm thấy như bị niêm kín lại. Hồn tôi chào đón bóng đêm vĩnh hằng.

- Về nhà thôi, Thái hậu. - Lý Liên Anh rên rỉ. - Về thôi, nương nương.

Rồi tôi nhớ ra nhiệm vụ của tôi, tôi chưa phong người kế vị.

Tôi muốn tự mình triệu tập Đại hội đồng.

Tôi không biết họ phải đợi bao lâu trước mặt tôi. Khi tôi mở mắt, tôi nhìn thấy Viên Thế Khải đứng bên trái tôi và tiểu Hoàng tử Ch'un đứng bên phải. Căn phòng đầy người.

- Tàu Thái hậu, người kế vị? - Mọi người đồng thanh hỏi.

- Phổ Nghi. - Tôi chỉ nói được thế.

Tôi phong cho con trai của tiểu Hoàng tử Ch'un, Phổ Nghi ba tuổi, cháu ngoại của Yung Lu và là cháu họ tôi là Hoàng đế mới của Trung Hoa. Dòng dõi của Hoàng đế đang trở nên mong manh.

Tôi không thể cử động nổi tay hoặc chân, mà chỉ có thể nghe thấy nổi tiếng thở nặng nhọc của tôi. Cơ thể tôi đã quá tải thuốc. Tôi không cảm thấy chút đau đớn nào. Những suy nghĩ của tôi đã suy giảm nhưng chưa dừng lại.

Các thái giám đỡ tôi ngồi lên ngai lần thiết triều cuối cùng. Vì tôi không còn ngồi nổi ngay ngắn, thợ mộc mở rộng hai tay ngai bằng những thanh gỗ dài. Lý Liên Anh đỡ hai cánh tay tôi trên các thanh gỗ và phủ người tôi bằng vải kim tuyến.

Tôi nghĩ tới ngày cuối cùng của Hoàng đế Hàm Phong, khi ông được đặt vào cùng tư thế đó. Tạo cái nhìn sắp chết vẫn sinh động và hào hứng hơn người có nghĩa thể hiện quyền lực và tôi đã đích thân chứng kiến hiệu quả của nó. Tuy nhiên, nó vẫn có vẻ hài hước. Chồng tôi chắc

cũng cảm thấy nhớ nhằng như thế. Tuy nhiên, tôi hiểu nếu tôi muốn di chúc của tôi được thi hành thì đó là điều cần thiết.

Tôi cũng làm việc đó vì những người đã tin tưởng ở tôi, nhất là những quan cai trị cấp thấp và những viên chức lúc đầu đã đếm lịch: “Vào năm Hoàng đế Đồng Trị” và rồi “vào năm Hoàng đế Quang Tự”. Tôi mắc nợ họ ấn tượng cuối cùng.

Viên Đại bí thư đến gần để nghe rõ tôi nói.

Lý Liên Anh chăm chú nhìn vào những đồ trang sức trên mớ tóc của tôi. Lo lắng về sức nặng của chúng, y đã buộc tạm thêm mấy cái dây để giữ mọi thứ cho đúng chỗ. Có vẻ như có hiệu quả, nhưng vẫn còn một nguy cơ là cơ thể tôi có thể đổ gục.

Những thái giám đằng sau ngai, giấu mặt đi để khỏi bị nhìn thấy. Lý Liên Anh đã bảo họ phải giữ chặt những dây buộc Ngai Rỗng và bản thân tôi cho ngay ngắn.

Tôi ngạc nhiên về sự minh mẫn của mình. Nhưng đó là một sự chuyển giao tôi cần phải đạt được kết quả.

- Đây là nguyện vọng của ta khi chết. - Tôi bắt đầu. - Ta muốn các vị hiểu rằng không một người mẹ nào lại muốn sống lâu hơn con cái của mình. Ta đã chẳng làm xong được điều gì trong đời ta, ngoại trừ giữ cho Trung Hoa sống còn. Nhìn lại những hồi ức về năm mươi năm qua, ta thấu hiểu những tai họa từ bên trong, xâm lược từ bên ngoài đổ lên đầu chúng ta liên tiếp và tàn khốc. - Tôi cố thở hết sức khó khăn và nói cho rõ ràng. - Tân Hoàng đế là một đứa trẻ nhỏ, mới chỉ ở tuổi mà việc hướng dẫn là điều tối quan trọng...

Tôi thấy xấu hổ khi phải tiếp tục, bởi vì tôi vẫn nói những lời mà khi Đồng Trị trở thành Hoàng đế và rồi với Quang Tự nữa:

- Ta tiếc rằng ta không còn sống nữa để dìu dắt Phổ Nghi. Nhưng điều đó có thể không phải là sự không may của nó... Ta hy vọng tất cả các vị sẽ cố gắng làm việc tốt hơn ta để thực hiện việc hình thành tính cách của nhà vua.

Những ký ức về Đồng Trị và Quang Tự tràn ngập tâm trí tôi. Tôi như nghe thấy tiếng Nuharoo hét lên đòi tôi thôi rên Đồng Trị vào kỷ luật. Rồi đôi mắt của Quang Tự bừng sáng lên khi nó say mê nói về cuộc cải cách: “Ito là bạn con, mẹ ạ!”.

- Đây là lời cầu xin nghiêm túc nhất của ta - Tôi gồng mình lên để tiếp tục. - Hoàng đế Phổ Nghi chuyên cần theo đuổi việc học hành và có thể từ nay về sau tôi thêm sự lòng lầy tươi mới vào những thành tích vinh quang của tổ tiên.

Những gì tôi nói tiếp không chỉ làm triều đình mà cả nước sửng sốt. Tôi tuyên bố các hoàng hậu, thứ phi sẽ bị cấm không bao giờ được nắm quyền tối cao. Đó là cách duy nhất để bảo vệ Âu hoàng khỏi những người giống như Nuharoo, Hiếu Triết và Ngọc Trai. Tôi có lẽ đã không đưa ra quyết định ấy nếu cháu gái tôi không lên tiếng về sự thất vọng của nó sau khi được biết nó sẽ không được là nhiếp chính đối với Phổ Nghi. Nó nói cho tôi biết nó nhất quyết tìm địa vị thích đáng của nó.

Sức khỏe của tôi bắt đầu biến mất. Cổ tôi không chịu nổi sức nặng của bảng tóc trên đầu. Và tôi cố đến đâu cũng không thể thốt ra được một tiếng.

Tôi nhìn những con rồng chạm khắc trên trần. Tôi nhớ tôi đã mơ những con rồng này trước khi bước vào Tử Cấm Thành. Giờ đây, tôi đã nhìn thấy chúng, tất cả có 13.844 con.

“Ngày nào nhỉ...”. Tôi nhớ những lời tiên báo của thầy chiêm tinh về ngày giờ xấu mà tôi sẽ từ giã cõi đời.

- Ngày hôm nay chẳng? - Lý Liên Anh đoán.

Tôi muốn gật đầu nhưng không nổi.

- Tàu nương nương ngày 15 tháng Mười một năm 1908. Đây là một ngày tốt.

Những ý nghĩ lạ lùng bắt đầu nổi lên như sóng cồn trong đầu tôi: Tôi đã nhầm khi ở lại. Tôi có biết cái thang không? Nói nhiều không ngăn được một cơn lũ.

- Nương nương? - Tôi nghe thấy tiếng Lý Liên Anh và rồi trong khoảnh khắc, không nghe nổi nữa.

“Đây là điểm tận cùng thế giới của ta, chứ không phải của những người khác, Phong Lan ạ”. Tôi như nhìn thấy cha đang nói trên chiếc giường chờ chết của ông.

Tôi nhấp nháy mắt và đưa mắt hiền từ nhìn Lý Liên Anh. Tôi cảm thấy đau buồn khi phải lìa bỏ Lý.

Một màn sương trắng dày đặc ôm chặt lấy tôi. Giữa màn sương là một lòng đỏ trứng mềm như một mặt trời đỏ rực. Chiếc lòng trứng bắt đầu xoay đảo như một chiếc đèn lồng Trung Hoa trong một cơn gió dịu. Tôi nghe thấy tiếng nhạc cổ và nhận ra là tiếng sáo. Tiếng sáo từ những con bồ câu trắng của An Thế Hải. Tôi nhớ hẳn buộc sáo và chuông vào chân những con chim đó. Giờ thì tôi nhìn thấy chúng. Hàng trăm nghìn bồ câu trắng liệng thành những vòng tròn trên cung điện của tôi. Giai điệu là: “Vu Hồ, quê hương yêu giấu của tôi”.

Vĩ thanh

Phong Lan, nương nương Yehonala, Thái hậu Từ Hy chết ở tuổi bảy mươi ba.

Trung Hoa bắt đầu chia rẽ sau đám tang của bà. Đất nước bước vào một thời kỳ đen tối của các thủ lĩnh, các phe phái quân đội và sự vơ chính phủ. Trong khi các cường quốc phương Tây chia cắt duyên hải Trung Hoa thành các nhượng địa, Nhật xâm nhập vào miền Bắc Trung Hoa, thành lập cái được gọi là Vương quốc Mãn Châu.

Năm 1911, Tôn Dật Tiên trở về Thượng Hải. - Ông phát động một cuộc nổi dậy bằng quân sự và tự tuyên bố là tổng thống đầu tiên tạm thời của nước Trung Hoa cộng hòa mới.

Ngày 12 tháng Hai năm 1912, Hồng đế Phổ Nghi thoái vị nhường quyền cho Viên Thế Khải, người tự tuyên bố mình là tổng thống của nước cộng hòa, đoạt quyền của Tôn Dật Tiên rồi lập tức thành lập triều đại riêng của mình. Viên Thế Khải chẳng mấy chốc bị chết bởi một cơn truy tim và ông ta bị giễu là “Hồng đế tám ba ngày”.

Năm 1919, một thủ lĩnh quân sự tên là Tưởng Giới Thạch hồng tự tuyên bố mình là môn đồ của Tôn Dật Tiên. Sau khi Tôn cuối chết vào năm 1925, Tưởng Giới Thạch là tổng thống mới của cùng nước cộng hòa. Ông ta dựa vào sự ủng hộ về tài chính, quân sự của Mỹ và hứa xây dựng một nước Trung Hoa dân chủ.

Năm 1921 được hỗ trợ của Cộng sản Xơ Viết, Mao Trạch Đông, một sinh viên và là lính du kích của tỉnh Hồ Nam, cùng với mười hai người theo mình thành lập đảng Cộng sản Trung Quốc.

Năm 1924, Nhật dựng Phổ Nghi làm Hoàng đế Mãn Châu và thúc đẩy ông ta “chiếm lại Đế chế Trung Hoa”.

Năm 1937, Nhật xâm lược Trung Hoa.

Khang Hữu Vi tiếp tục sống ở Nhật. Ông ta cắt đứt quan hệ với Lương Khải Siêu, người lúc đầu tham gia phái Tôn Dật Tiên, rồi theo Viên Thế Khải. Cuối cùng bỏ cả hai và trở thành công dân tự do.

Sau tang lễ của Thái hậu kế vị, Lý Liên Anh rời khỏi Tử Cấm Thành. Ông ta sống tại tu viện gần mộ của vị nương nương yêu quý của mình cho đến khi chết.

Thảo luận

1. Bạn sẽ cho mối quan hệ giữa Nữ hoàng Phong Lan và Yung Lu là thế nào? Mối quan hệ ấy đã làm thay đổi quyết định của Phong Lan và tiến trình các sự kiện trong cuốn tiểu thuyết thế nào?
2. Phong Lan nói về Nuharoo: “Điều khiến tôi sửng sốt làm sao chị có thể thực hiện quyền lực bằng việc tỏ ra chẳng liên quan gì đến quyền lực”. Hai người vợ cũ của Hoàng đế khác nhau trong việc họ tiếp cận với quyền lực thế nào?
3. Bạn có tin Phong Lan thành thật trong việc thề được “nghỉ hưu” cho phép con mình cầm quyền không? Bà ta nắm lấy quyền lực mỗi khi có thể hay bị ép buộc phải gánh trách nhiệm mình không muốn?
4. Phong Lan bảo em trai mình: “Lòng dũng cảm giữ cho những ước mơ được sống còn, bất kể mơ về những chuyện gì?”. Niềm tin ấy ảnh hưởng đến cách sống của Phong Lan thế nào?
5. Nữ hoàng Phong Lan liên tục bị ép buộc phải đưa ra những quyết định khó khăn nhân danh con trai và con trai nuôi của mình. Ai chịu trách nhiệm về sự thiếu khả năng lãnh đạo của Hoàng đế Đồng Trị và Hoàng đế Quang Tự? Nữ hoàng Phong Lan có phải là người mẹ tốt đối với các con trai của mình không?
6. Những liên minh chính trị đã ảnh hưởng đến cuộc đời của những người trong triều đình hoàng tộc như thế nào?
7. Hoàng đế Quang Tự đấu tranh để cải cách chính phủ bằng mọi giá. Động cơ của ông là ích kỷ hay vì điều tốt cho đất nước? Những trở ngại lớn nhất của ông là gì?
8. Theo bạn, thách thức lớn nhất của Trung Hoa trong việc đương đầu với phương Tây là gì? Những cường quốc phương Tây có công bằng trong những cuộc thương thảo với Trung Hoa không? Những đáp ứng của Trung Hoa có được đảm bảo không? Chúng có hiệu quả không?
9. Nữ hoàng Phong Lan là người lãnh đạo thực tế của một nền văn hóa truyền thống sâu xa. Một số thách thức mà bà phải đối mặt để cố duy trì nền văn hóa đó trong khi phải ngăn giữ thế giới hiện đại không tác động xấu đến nó là những gì?
10. Trước khi đọc cuốn tiểu thuyết này bạn có biết nhiều về Nữ hoàng Phong Lan không? Nếu có, cuốn tiểu thuyết có làm thay đổi những ấn tượng hoặc hiểu biết của bạn về người đàn bà bị phỉ báng là “Nữ Long” (Con rồng cái) không?
11. Tại sao bạn nghĩ Anchee Min chọn cách viết về cuộc đời của Phong Lan như một chuyện tưởng tượng hơn là một chuyện kể phi hư cấu? Nhà văn bằng những cách nào có thể “lấp chỗ trống” trong ghi chép lịch sử? Điều gì khiến bạn quan tâm đến hư cấu lịch sử?
12. Nữ hoàng Phong Lan phải chăng là một nhân vật bị kịch? Đúng thế thì sao, không thế thì sao? Bà có thể được xem như một anh hùng không?

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>